

Tuyển Tập Thơ Văn
50 Năm Nhìn Lại
(50 Years After Marriage: Looking Back)
của Hồng Ân VŨ NGỌC LỘC
Tập 3 - Phong Trào Cursillo



Chân dung Vũ Ngọc Lộc – Trịnh Tuyết Hưng năm 2016

Kỷ niệm 50 năm thành hôn
(1971 - 2021)

- Online Version 2021 -

Phần 3 - Phong Trào Cursillo



Các bài suy niệm tâm linh đăng trên 2 bản tin:

- Bản Tin Ultreya của Phong Trào Cursillo
- Bản Tin Liên Kết của Liên Nhóm Thánh Tâm

Tên Bài	Trang
1.Chúa Kitô, Niềm Hy Vọng của Chúng Ta (5/2008)	6
2.Vài Nét về Liên Nhóm Thánh Tâm (21-5-2008)	8
3.Sứ Mệnh Rao Giảng Tin Mừng (6/2008)	12
4.Thinh Lặng (9/2009)	18
5.Noi Gương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam Trong Bối Cảnh Hiểm Họa Mất Nước (11/2011)	21
6.Bình An Dưới Thế ... (12/2011)	29
7.Niềm vui Phục Sinh của người tông đồ (17-4-2012)	35
8.Chia sẻ Niềm Vui Phục Sinh (20-4-2012)	41
9.Cầu Xin Chúa Thánh Thần (6/2012)	43
10.Gia Đình Sống Năm Đức Tin (12/2012)	45
11.Lectio Divina và Tôi (16-2-2013)	50
12.TÂN PHÚC ÂM HOÁ ĐỂ THÔNG TRUYỀN ĐỨC TIN (3/2013)	52
13.Sống Kinh Tin Kính (11-5-2013)	59
14.Sống công bình bác ái với mọi người (08-09-2013)	61
15.Sống Đức Tin: Thực Thi Công Bình Bác Ái (15-11-2013)	64

16.Ánh Sao Bêlem trong thời đại ngày nay (12/2013)	68
17.Sống Đặc Sủng Cursillo (3/2014)	73
18.Phát Triển Tình Bạn Với Chúa Và Với Anh Chị Em (6/2014)	78
19.Sống Yêu Thương Trong Gia đình (15-8-2014)	82
20.Sống Phó Thác (9/2014)	85
21.Sống Hiệp Thông Trong Giáo Hội (11/2014)	89
22.Niềm An Bình và Hy Vọng Trong Mùa Giáng Sinh (12/2014)	93
23.Sống Đức Tin Trưởng Thành (3/2015)	97
24.Những thách đố của các gia đình giới trẻ sống chứng nhân trong xã hội ngày nay (8/2015)	114
25.Đào luyện con cái sống đức tin trưởng thành (9/2015)	121
26.Sống yêu thương từ trong gia đình cho đến ngoài xã hội (FC 71) (9/2015)	127
27.Đừng Sợ Chính Trị (14-11-2015)	138
28.CON BÚP-BÊ VÀ BÔNG HỒNG TRẮNG (11/2015)	141
29.Niềm Mơ Ước Mùa Giáng Sinh 2015 (12/2015)	145
30.Chia sẻ về thông điệp Laudato Sí (12/2015)	151
31.Tìm Hiểu Năm Thánh Lòng Thương Xót 2016 (1/2016)	154
32.Thương xót người vô gia cư (2/2016)	167
33.Thương linh hồn 7 mối (3-4-2016)	171
34.Thương người 7 mối phần xác (3/2016)	175
35.Đỉnh Cao Năm Toàn Xá Là Cuộc Gặp Gỡ Thiên Chúa Cha (3/2016)	181
36.Sám Hối Là Linh Hồn Của Năm Thánh Lòng Thương Xót (4/2016)	184
37.Sám Hối trong Năm Thánh Lòng Thương Xót (4/2016)	187
38.Sống Năm Thánh Lòng Thương Xót – Tha Thứ (5/2016)	191
39.Đức Mẹ là Mẹ của Lòng Thương Xót (5/2016)	194
40.Sống Năm Thánh Lòng Thương Xót – Trợ Giúp Thương Phế Binh (6/2016)	198
41.Giai thoại giữa Mẹ Thánh Teresa Calcutta và Bà Hillary Clinton (10/2016)	204

42.Mẹ Thánh Teresa - chứng nhân của lòng thương xót – BTU (11/2016)	208
43.Sống đức tin Công Giáo qua 3 sứ vụ: tư tế, rao giảng, vương giả (1/2019)	212
44.Sứ Mạng Rao Giảng Tin Mừng – BTU (1/2017)	219
45.Tiếp Tục Sống Tinh Thần Năm Thánh Lòng Thương Xót Trong Thời Hậu Năm Thánh (2/2017)	225
46.Hoán Cải Để Vui Sống Tin Mừng BTU (3/2017)	231
47.Toàn Thể Dân Chúa Rao Giảng Tin Mừng (4/2017)	235
48.Rao giảng tin Mừng và hiểu sâu sứ điệp cơ bản (5/2017)	237
49.Hoán Cải Để Rao Giảng Tin Mừng BTU (6/2017)	241
50.Những đặc tính của việc hành đạo (7/2017)	246
51.Các Động Lực Thúc Đẩy Công Cuộc Loan Báo Tin Mừng (9/2017)	251
52.Bí ẩn về tháp chuông nhà thờ Fatima Bình Triệu (10/2017)	254
53.Sám Hối trong Năm Thánh Lòng Thương Xót (3/2018)	259
54.Thánh Giuse - Gia Trưởng Âm Thầm Phục Vụ (3/2018)	264
55.ĐGH Biển Đức XVI Tông Du Hoa Kỳ với Sứ Điệp: “Christ Our Hope” (5/2018)	267
56.Father’s Day – Ngày Nhớ Ông Cha (6/2018)	274
57.Vai trò tác nhân của Chúa Thánh Thần trong công cuộc truyền giáo (6/2018)	283
58.Ai giết Chúa Giêsu? (6/2018)	290
59.Sống Hiệp Thông Trong Gáo Hội (6/2018)	298
60.Chiera Corbella – Một Chứng Nhân Tình Yêu Thời Hiện Đại (9/2018)	303
61.Chia sẻ: Người Cursillista sống đức tin Công Giáo (1/2019)	307
62.Người Cursillo sống đức tin với anh chị em trong Phong Trào (2/2019)	315
63.Cảm Nghiệm Phục Sinh – Sống Đời Sống Mới (4/2019)	318
64.Tinh Tâm Cursillo LN Westminster – LN St. Columban (8/2019)	321
65.Chúa giáng trần ở giữa chúng ta (12/2019)	329
66.Lời Nguyện Cầu Cuối Năm (1/2020)	333
67.Noi Gương Thánh Phaolô: Sứ Giả của Dân Ngoại (1/2020)	335

68. Tầm quan trọng của lời cầu nguyện trong công tác tông đồ (3/2020)	339
69. Việc Tông Đồ Với Lời Cầu Nguyện (4/2020)	342
70. Mừng Chúa Phục Sinh trong bối cảnh đại dịch toàn cầu Coronavirus (4/2020)	345
71. Đại dịch Covid-19 có phải là sự trừng phạt của Thiên Chúa không – BTU (5/2020)	349
72. Giờ Chiều Thánh Thể 17-5-2020.pdf	354
https://locnvublog.files.wordpress.com/2021/09/gio-chau-thanh-the-17052020.pdf	
73. Mẹ Maria, Nguồn Cây Trông và Hy Vọng Trong Cơ Đại Dịch Covid-19 (17-5-2020)	362
https://locnvublog.files.wordpress.com/2021/09/suy-niem-ve-su-diep-cua-duc-me-tai-fatima.pdf	
74. Cha Joseph Nguyễn Thái - Chứng nhân của Thầy Giêsu thời hiện đại (20-5-2020)	366
75. Tội Phân Biệt chủng tộc (6/2020)	373
76. Chứng Nhân Của Chúa Giêsu Trong Cơ Đại Dịch Covid-19	379
77. Yêu Thương đồng loại như bản thân mình	385
78. Cuộc chiến giữa Thiện và Ác trong xã hội Hoa Kỳ-BTU3 (9/2020)	391
79. Truyền bá Tin Mừng trong thời hiện đại (11/2020)	402
80. Sống bác ái với lòng hy sinh-BTU (12/2020)	405
81. Người Công Giáo có nên chích ngừa Covid-19 không – BTU (1/2021)	414
82. Loan báo Tin Mừng thời hậu bầu cử 2020 – BTU (2/2021)	427
83. Hoán cải trong Mùa Chay Thánh – BTU (3/2021)	440
84. Tinh thần Phục Sinh qua những dấu chỉ thời đại (4/2021)	445
85. Sống đức tin không bè phái (5/2021)	453
86. Yêu Thương và Phục Vụ (6/2021)	457
87. Chia Sẻ Tin Mừng Với Bất Cứ Giá Nào (7-8/2021)	464
88. Hoán Cải Trong Thời Đại Dịch (9/2021)	471
89. Đức Maria, Mẹ Của Công Cuộc Phúc Âm Hóa (10/2021)	492
90. Noi Gương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam: Hy Sinh Vì Tình Yêu (11/2021)	496
91. Thánh Giuse – Gương Mẫu Cho Mọi Gia Trưởng (12/2021)	504-506

Chúa Kitô, Niềm Hy Vọng của Chúng Ta (Christ Our Hope)

• Hồng Ân

Trong chuyến tông du mục vụ viếng thăm Hoa Kỳ và trụ sở Liên Hiệp Quốc từ ngày 15 đến ngày 20 tháng Tư năm 2008 vừa qua, ĐGH Biển Đức XVI đã mang niềm hy vọng Kitô-giáo đến cho dân chúng Hoa Kỳ và qua họ, đến với toàn thế giới. Trong số 13.500 quan khách đứng xếp hàng đón tiếp ĐGH tại sân cỏ phía nam của Toà Bạch Ốc ngày 16-4-2008, báo chí có chụp được tấm hình một em bé cầm tấm bảng nhỏ trên tay có ghi hàng chữ “Welcome Pope of Hope!” (Chào mừng vị Giáo Hoàng của Hy Vọng!). Tấm hình này đã tóm gọn đầy đủ ý nghĩa về sứ điệp của ngài trong chuyến viếng thăm này. ĐGH đã chọn chủ đề cho chuyến tông du mục vụ này là “Christ Our Hope” (Chúa Kitô, Niềm Hy Vọng của Chúng Ta). Câu chủ đề này là câu trích trong thư thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Timôthê: “*Tôi là Phao-lô, Tông Đồ của Đức Ki-tô Giê-su theo lệnh Thiên Chúa, Đấng cứu độ chúng ta, và theo lệnh **Đức Ki-tô Giê-su, niềm hy vọng của chúng ta***” (1 Tm 1:1). Chủ đề này cũng bắt nguồn từ tông thư “Spe Salvi” (Hy Vọng Kitô-giáo) của ĐGH, vì thế ngài thường trích dẫn nhiều đoạn từ tông thư này khi ngài đọc diễn văn, đáp từ hoặc giảng tại các thánh lễ. Trong đoạn 2 của tông thư, ngài có nhấn mạnh về tầm quan trọng của hy vọng trong việc đổi mới đời sống con người như sau: “*Ai hy vọng người đó sẽ sống khác đi, họ được ban tặng một cuộc sống mới*” (The one who has hope lives differently, the one who hopes has been granted the gift of a new life) (1).

Quả vậy, trong cuộc sống nhân sinh phức tạp ngày nay, con người rất cần có hy vọng để sống. Hy vọng giúp con người vượt qua bao thử thách gian nan để đạt tới mục đích mà họ mong ước. Nhưng mục đích chung cuộc và tối hậu của đời người là gì, nếu không phải là đạt được “sự sống đời đời” hoặc đạt tới “hạnh phúc viên mãn”? Theo đức tin Kitô-giáo, con người với bản chất yếu đuối và khả năng hữu hạn, không thể tự mình đạt tới hạnh phúc viên mãn mà phải trông cậy tức đặt hy vọng vào Thiên Chúa. Chỉ có Thiên Chúa mới giúp con người đạt được hy vọng đó. Kinh nghiệm ngàn đời đã cho thấy rằng con người không thể dựa vào khoa học, lý trí hay cái gọi là “đỉnh cao của trí tuệ loài người” để đạt tới cứu cánh đó được.

Nhưng hy vọng lại bắt nguồn từ đức tin vì “*Đức Tin là bảo đảm cho những điều ta hy vọng, là bằng chứng cho những điều ta không trông thấy*” (Dt 11,1). Vậy có thể nói được rằng Tin cũng đồng nghĩa với Hy Vọng. Đức Tin mở ra cánh cửa Hy Vọng, và Hy Vọng dẫn ta tới hành động, làm đổi đời ta. Hy vọng mở ra một tương lai cho ta vươn tới. Vì thế, cuộc đời của người tin vào Chúa sẽ có hậu, chứ không vô vọng “*như những người khác vì không có Chúa...*” Nhờ gặp Chúa, tin vào Chúa, mà Ki-tô hữu có một cuộc sống khác, đời họ đổi khác (2).

Nếu Giáo Hội Công Giáo Hoa Kỳ nói riêng, dân chúng Hoa Kỳ và thế giới nói chung, biết đón nhận và thực thi các khuyến cáo của ĐGH về niềm hy vọng Kitô-giáo thì chúng ta có quyền tin tưởng và hy vọng rằng Chúa Thánh Thần là Đấng Bảo Trợ, Đấng Ban Hy Vọng và là Đấng Chữa Lành, sẽ ban cho chúng ta ơn khôn ngoan, can đảm và sáng suốt để giải quyết mọi khó khăn hiện nay.

- Giáo Hội Hoa Kỳ sẽ vượt qua được cơn khủng hoảng đức tin hiện nay. Cuộc khủng hoảng này bắt nguồn từ những vụ tố cáo lạm dụng tình dục trẻ em của một số linh mục thuộc tổng giáo

phận Boston vào tháng Giêng năm 2002 rồi sau đó lan rộng tới các giáo phận khác trên khắp nước Mỹ. Ngày 1-4-2002, tuần báo Times đã đặt câu hỏi trên trang bìa của tờ báo: “*Giáo Hội Công Giáo có thể tự cứu mình không?*” (*Can the Catholic Church Save Itself?*). Bài báo cho rằng các sự lạm dụng tình dục trẻ em này có thể là sự kết thúc hay tận cùng của Giáo Hội Công Giáo. Nhưng đối với các tín hữu Công Giáo vững đức tin, Giáo Hội sẽ trường tồn qua mọi thử thách. Quả vậy, Giáo Hội của Chúa Kitô từ hai ngàn năm nay đã trải qua biết bao thăng trầm nhưng vẫn luôn luôn vững mạnh vì có Chúa Thánh Thần hiện diện sống động ở trong Giáo Hội (3). Cũng thế, Giáo Hội Hoa Kỳ cũng sẽ tồn tại dù gặp khủng hoảng hiện nay nếu hàng giáo phẩm Hoa Kỳ biết lắng nghe và tuân theo lời chỉ dẫn chân thành nhưng thẳng thắn của ĐGH là phải tự thanh tẩy, nỗ lực sám hối và đổi mới.

- Xã hội Hoa Kỳ sẽ thoát khỏi căn bệnh trầm kha của thời đại hiện nay gây ra bởi chủ nghĩa thế tục (secularism), chủ nghĩa cá nhân cực đoan (radical individualism), chủ nghĩa tương đối (relativism) và chủ nghĩa duy vật (materialism). Nhưng hy vọng này chỉ có thể trở thành hiện thực một khi mọi người nhận biết “Chúa Kitô là nguồn hy vọng cho mọi người thuộc mọi ngôn ngữ, mọi chủng tộc, mọi nền văn hóa và mọi điều kiện xã hội” (4).

- Và thế giới sẽ đạt được nền hoà bình mong ước nếu mọi người với tư cách cá nhân lẫn các dân tộc biết đối xử với nhau bằng giới răn yêu thương nhau mà Thiên Chúa đã khắc ghi trong tâm hồn mỗi người mà ĐGH gọi là “Luật vàng” (Golden rule) hay “Luật tự nhiên” (Natural law) (5).

Vì “*Chẳng có gì mà Thiên Chúa không làm được*” (Mc. 1:37) nếu chúng ta tin và đặt tất cả hy vọng vào Người. Đó là tinh thần của thông điệp “Chúa Kitô Niềm Hy Vọng của Chúng Ta” (Christ Our Hope) mà ĐGH Biển Đức XVI đã nhắn gửi đến Giáo Hội Hoa Kỳ, công chúng Hoa Kỳ và toàn thể thế giới trong chuyến viếng thăm mục vụ này vậy.

Hiệp ý với toàn thể Giáo Hội Hoa Kỳ, chúng ta dâng lời nguyện xin Thiên Chúa ban ơn hy vọng cho đất nước Hoa Kỳ và thế giới như xưa kia thánh Phaolô tông đồ đã cầu nguyện cho Giáo Đoàn Rôma: “*Xin Thiên Chúa là nguồn hy vọng, ban cho anh em được chan chứa niềm vui và bình an nhờ đức tin, để nhờ quyền năng của Thánh Thần, anh em được tràn trề hy vọng*” (Rom 15,13).

Amen.

Tham Khảo:

(1): Tông Thư “Hy Vọng Kitô-giáo” (Spe Salvi) của Pope Benedict XVI công bố vào Mùa Vọng năm 2007.

(2): Bài: Đầu Xuân Đọc “Spe Salvi – Hy Vọng Ki-tô giáo” của Phạm Hồng Lam đăng trên website: www.conggiaovietnam.net/tailieugiaohoi/tongthuSPESALVI.htm

(3): Bài “Ơn Bình An” của Lm Joseph Nguyễn Thái đăng trên Hiệp Thông số 271 ngày 11-5-2008.

(4): Thông điệp của ĐGH gửi trước cho dân chúng Mỹ do Văn Phòng Báo Chí công bố ngày 08 tháng 04 dưới hình thức băng hình (video) – Bản dịch của Bản Tin Giáo Hội.

(5): ibid.

VÀI NÉT VỀ LIÊN NHÓM THÁNH TÂM

Nhiệm Kỳ 1997-1999



Một chị Cursillista đại diện LN Thánh Tâm tặng hoa cho cha Mai Khải Hoàn

Thể theo lời yêu cầu của Ban Điều Hành Liên Nhóm đương nhiệm, tôi mạo muội viết bài này để đóng góp vào cuốn kỷ yếu kỷ niệm 20 năm thành lập Liên Nhóm Thánh Tâm **(1988-2008)** tại Cộng Đoàn Westminster, Giáo Phận Orange.

Với tư cách là cựu liên nhóm trưởng trong nhiệm kỳ 1997-1999, tôi muốn nhắc lại một vài nét đan thanh về thành phần nhân sự và các sinh hoạt của liên nhóm, cũng như một vài tâm tình kỷ niệm của tôi với liên nhóm hồi đó.

Cơ Cấu Tổ Chức của Liên Nhóm

LN Thánh Tâm nhiệm kỳ 1997-1999 gồm cha linh hướng, Ban Điều Hành Liên Nhóm (BDH/LN) và 9 nhóm nhỏ sau đây:

Cha Linh Hướng: Micae Mai Khải Hoàn

Ban Điều Hành:

- Liên Nhóm Trưởng: Giuse Vũ Ngọc Lộc
- Trưởng Khối Tiền: Vincente Phạm Duy
- Trưởng Khối Hậu: Phanxicô Xavie Hoàng Liên
- Thư Ký: Hyxento Nguyễn Văn Định
- Thủ Quỹ: Phêrô Nguyễn Ánh
- Trưởng Ban Phụng Vụ: Vincente Trần Văn Trọng

Các Trưởng Nhóm:

1. Thánh Tâm: Phêrô Vũ Văn & Giuse Đinh Văn Tự
2. Kitô-Vua: Phêrô Lê Văn Nghĩa
3. Phêrô: Giuse Nguyễn Quang Quyền & Antôn Nguyễn Văn Huân
4. Phaolô: Augustino Trần Quang Tích
5. Inê Thành: Maria Bùi Kim Thoa
6. Tình Thương: Mattha Ngô Thị Hương
7. Monica: Maria Nguyễn Thị Ngọc Tuyết
8. Têrêsa (Việt Ngữ Cộng Đoàn): M. Cecilia Vũ Mỹ Hằng
9. Nhóm Trẻ Cộng Đoàn: Dominic Đinh Xuân Hoà

Các Sinh Hoạt Hàng Tháng của Liên Nhóm

1. Buổi họp công tác của BÐH với các trưởng nhóm: từ 08:00-09:30 tối thứ Hai của tuần lễ thứ nhất trong tháng tại Phòng Tập Hát cạnh văn phòng giáo xứ.
2. Giờ Cầu Thánh Thể của LN: 09:00-10:00 tối ngày 17 mỗi tháng tại nhà thờ.
3. Họp Ultreya Liên Nhóm: 08:00-09:30 tối Thứ Sáu của tuần thứ tư mỗi tháng tại Mary Hall.
4. Bản Tin Liên Lạc của LN: do Khối Hậu phụ trách, phát hành trong buổi Ultreya LN, gồm bài Thánh Kinh và các câu hỏi gợi ý trong tháng, bài suy niệm Lời Chúa, các tin tức sinh hoạt trong LN, và các tin tức quan trọng của Phong Trào Cursillo v.v.
5. Tâm niệm của Liên Nhóm: Lời nguyện hiệp nhất sau đây như là điều tâm niệm của liên nhóm và thường được đọc trong các buổi sinh hoạt của BÐH/LN:

“Xin cho họ nên một” (Jn. 17:21)

Nguyện xin Chúa Giêsu khai mở hồn trí chúng con, để chúng con biết lắng nghe tiếng Chúa mời gọi chúng con vào làm vườn nho cho Chúa (Mt. 20:3-4), và nhiệt thành đáp lại lời Chúa mời gọi bằng cách dẫn thân làm men, làm muối trong các môi trường chúng con đang sống (Mt. 13:14), can đảm rao giảng Lời Chúa và sống theo Lời Chúa để thánh hóa thế giới đang trên đà thoái hóa về đức tin. Xin cho chúng con biết sống vị tha, bác ái, và thương yêu, nâng đỡ nhau trong suốt ngày thứ tư của chúng con để làm chứng tá cho Tình Yêu của Thiên Chúa, hầu đạt tới lý tưởng của Cursillo là tìm gặp chính Chúa Kitô, Thầy Chí Thánh. Xin cho chúng con nên một trong Chúa Kitô. Amen.

Chương trình sinh hoạt toàn niên của LN bao gồm ngày giờ và đề tài chia sẻ mỗi tháng do các nhóm nhỏ luân phiên phụ trách buổi Ultreya LN và giờ Châu Thánh Thể.

Công Tác LN Định Kỳ Hàng Năm và Chuyên Biệt:

Hàng năm, cả liên nhóm có hai công tác chính và một số các công tác bất thường và chuyên biệt sau đây.

Hai công tác chính:

1. Thăm các cha già hưu dưỡng vào dịp Lễ Tạ Ơn (Thanksgiving) tháng 11 hàng năm, để cảm ơn các cha đã suốt đời hy sinh phục vụ cho Chúa và Giáo Hội.
2. Thăm các cụ già cả neo đơn trong viện dưỡng lão vào dịp Lễ Giáng Sinh hàng năm, để đem tình thương của Chúa Giêsu Hải Đồng đến sưởi ấm tấm lòng cô đơn của các cụ.

Các công tác bất thường và chuyên biệt:

3. Thăm viếng để chia vui hoặc sẻ buồn với các gia đình của các anh chị cursillista trong các dịp quan hôn tang tế mỗi khi BÐH/LN được thông báo và được phép thăm viếng.
4. Kết thân với các liên nhóm bạn: BÐH/LN đã đến thăm và sinh hoạt với Liên Nhóm Huntington Beach, để chia sẻ kinh nghiệm sinh hoạt, điều hành và học hỏi nơi liên nhóm bạn.
5. Thực thi kế hoạch Thăng Tiến Liên Nhóm: Kế hoạch thăng tiến liên nhóm do cha linh hướng Mai Khải Hoàn khởi xướng từ nhiệm kỳ của anh Vũ Đức Linh. Từ cuối năm 1994, một ban soạn thảo kế hoạch thăng tiến gồm có các anh Vũ Đức Linh, Hoàng Liên, Nguyễn Ánh và tôi, đã đến thăm các nhóm nhỏ để tìm hiểu hiện trạng sinh hoạt của các nhóm và đón nhận các ý kiến đóng góp của các nhóm về việc thăng tiến liên nhóm, soạn questionnaires (bản câu hỏi thăm dò ý kiến), thu thập tài liệu của Phong Trào Cursillo về việc tuyển chọn ứng viên học khóa Tĩnh Huấn Ba Ngày, phân tích các môi trường chủ yếu phù hợp với liên nhóm, các phương thức phúc âm hóa các môi trường này. Sau sáu tháng điều nghiên công phu, ban soạn thảo kế hoạch thăng tiến đã dự thảo một kế hoạch thăng tiến bao gồm các mẫu chương trình họp nhóm cho các nhóm, mẫu chương trình hội Ultreya liên nhóm, đề nghị một số môi trường ưu tiên cần phúc âm hóa, khuyến khích các nhóm chọn một môi trường phúc âm hóa cụ thể và thực tiễn, và thúc đẩy việc thành lập các nhóm môi trường chuyên biệt v.v. Mục đích của kế hoạch thăng tiến, nhằm thăng tiến liên nhóm về các mặt: thánh hoá bản thân mỗi cursillista qua việc học đạo, sùng đạo và phúc âm hoá môi trường một cách hữu hiệu hơn qua việc chọn lựa môi trường phù hợp với mỗi nhóm và phương thức phúc âm hóa thích hợp với từng môi trường, tạo tình thân và chia sẻ chân tình giữa các anh chị trong liên nhóm, cũng như khuyến khích và thúc đẩy các anh chị cursillistas năng tham dự các buổi hội nhóm và hội Ultreya liên nhóm. Dự thảo kế hoạch thăng tiến này đã được đưa ra liên nhóm để thảo luận, góp ý, tu chính và thông qua trước khi được chính thức thi hành từ cuối nhiệm kỳ của anh Vũ Đức Linh, rồi sang nhiệm kỳ ngắn ngủi 6 tháng của anh Nguyễn Ánh. Tiếp đến nhiệm kỳ của tôi, kế hoạch thăng tiến liên nhóm đã được thực thi một cách nghiêm chỉnh và tích cực.

Tâm Tình và Kỷ Niệm Đáng Nhớ

Liên Nhóm Thánh Tâm: đạo quân âm thầm

Cha linh hướng Mai Khải Hoàn quan niệm Cursillo phải là một đạo quân âm thầm, làm men, làm muối trong các đoàn thể công giáo tiến hành của giáo xứ, chứ không nhất thiết phải đứng ra điều hành các hội đoàn này. Cursillo còn là “tai mắt” của cha quản nhiệm và của cộng đoàn để quan sát, theo dõi các sinh hoạt trong cộng đoàn. Khi cộng đoàn gặp vấn đề khó khăn, cursillo phải giúp cha và Ban Chấp Hành cộng đoàn tìm phương cách giải quyết ổn thoả trong tinh thần huynh đệ, liên đới và hiệp nhất.

Liên Nhóm Thánh Tâm: huynh đệ chi binh

Liên nhóm được điều hành theo tinh thần đồng đội. Tất cả các công tác đều được đưa ra trong các buổi họp công tác hàng tháng giữa BÐH/LN và các trưởng nhóm để bàn thảo, quyết định chung theo tinh thần dân chủ và nghiêm chỉnh chấp hành. Để thắt chặt tình huynh đệ trong liên nhóm và tìm hiểu các nhóm, BÐH/LN đã đến thăm và sinh hoạt chung với từng nhóm nhỏ. Trong suốt nhiệm kỳ 2 năm, BÐH/LN đã thăm viếng được 8 nhóm trừ Nhóm Phaolô.

Liên Nhóm Thánh Tâm: phục vụ khiêm hạ

Là một đoàn thể công giáo tiến hành trong cộng đoàn, Liên Nhóm Thánh Tâm đã nỗ lực phục vụ cộng đoàn trong tinh thần khiêm hạ vì ý thức rằng mỗi anh chị cursillistas trong BÐH/LN chỉ là một “đầy tớ vô duyên bất tài nhưng luôn trung tín và chân thành” như lời của cha cố Phêrô Vũ Đình Trác trong bản nhạc “Tình Chúa Yêu Tôi”.

Đôi Lời Ghi Ôn:

Để kết thúc bài kỷ yếu này, với tư cách là cựu liên nhóm trưởng nhiệm kỳ 1997-1999, tôi chân thành cảm ơn các anh chị trong BÐH/LN và các trưởng nhóm thời đó, đã nhiệt tâm cộng tác với tôi trong các công tác của liên nhóm. Chính nhờ sự cộng tác chân thành và tích cực này mà tôi mới chu toàn được công tác điều hành liên nhóm nói chung và nhất là thực thi được kế hoạch thăng tiến liên nhóm một cách nghiêm chỉnh dù còn nhiều thiếu sót ngoài ý muốn. Nguyện xin Thầy Chí Thánh luôn đồng hành và hướng dẫn quý anh chị trong suốt Ngày Thứ Tư của chúng ta.

Giuse Vũ Ngọc Lộc

Sứ Mệnh Rao Giảng Tin Mừng

- Hồng Ân



Theo ông Eduardo Bonnin, một trong những vị sáng lập Phong Trào Cursillo, Phong Trào này không nhằm đào tạo nhiều Cursillistas về số lượng để nơi nào cũng có Cursillistas, mà nhằm đào tạo những người Kitô-hữu sống động và tích cực. Nói cách khác, là dám dấn thân vào các hoạt động giúp mọi người sống tinh thần Kitô-giáo đích thực trong mọi môi trường xã hội. Hoặc là làm cho mọi người hiểu biết và yêu mến Chúa Kitô và Kitô hóa toàn bộ môi trường xã hội (1). Tóm gọn lại, Phong Trào Cursillo là phong trào của những người Kitô-hữu có sứ mệnh rao giảng Tin Mừng bằng cách phúc âm hóa môi trường, tức là cải đổi mọi môi trường xã hội theo tinh thần Kitô-giáo.

Nhân dịp kỷ niệm 20 năm thành lập Liên Nhóm Cursillo Thánh Tâm - Cộng Đoàn Westminster vào tháng Sáu năm 2008, thiết tưởng người Cursillistas chúng ta cũng cần ôn lại một cách thấu đáo và cụ thể hơn về sứ mệnh rao giảng Tin Mừng của người cursillista trong xã hội ngày nay.

Trước hết, chúng ta hãy tìm hiểu xem tại sao mỗi người Kitô-hữu phải có sứ mệnh rao giảng Tin Mừng, và Tin Mừng là tin mừng về cái gì. Riêng người Cursillista chúng ta phải rao giảng Tin Mừng bằng cách nào cho hữu hiệu.

I – Sứ Mệnh Rao Giảng

Sau khi sống lại và trước khi về trời, Chúa Giêsu hiện ra với 11 môn đệ trong phòng đóng kín cửa và trao phó cho các ông sứ mệnh rao giảng, *“Thầy đã được trao toàn quyền trên trời dưới đất. Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa*

Thánh Thần, dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em. Và đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế” (Mt 28:18-20).

Sứ mệnh rao giảng này thực ra đã được Thiên Chúa trao ban cho từng người Kitô-hữu chúng ta ngay khi chúng ta được chịu phép rửa tội, trở nên con cái Chúa, và được chia sẻ ba sứ vụ của Chúa Giêsu ở trần gian là *tư tế, rao giảng* và *vương giả* (1B). Một khi đã là con cái của Thiên Chúa, chúng ta phải có bổn phận loan truyền và tuyên xưng Thiên Chúa là Cha của chúng ta trước mặt thiên hạ. Chính vì ý thức được vinh hạnh làm con cái của Thiên Chúa mà thánh Phaolô đã than thở rằng “Khốn khổ cho tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng” (1 Cor. 9, 16-17).

Qua sắc lệnh Tông Đồ Giáo Dân (TĐGD) và hiến chế Tín Lý Về Giáo Hội (GH) của Công Đồng Vaticanô II, Giáo Hội xác quyết vai trò tông đồ của giáo dân trong sứ mệnh rao giảng Tin Mừng cho người khác trong môi trường sinh sống cá biệt của mình. Mọi giáo dân vừa là chứng nhân vừa là dụng cụ sống động cho chính sứ mệnh rao giảng Tin Mừng của Hội Thánh:

“Giáo dân làm tông đồ là thông phần vào chính sứ mệnh cứu độ của Hội Thánh; nhờ lãnh nhận phép Thánh Tẩy và Thêm Sức, mỗi tín hữu đều được Chúa đề cử làm tông đồ; đàng khác các bí tích, nhất là bí tích Thánh Thể thông ban và nuôi dưỡng trong họ đức ái đối với Thiên Chúa và đối với loài người, nhân đức này là linh hồn của mọi hoạt động tông đồ. Nhưng giáo dân được đặc biệt kêu mời làm cho Hội Thánh hiện diện và hoạt động nơi và trong hoàn cảnh mà nếu không có họ, thì Hội Thánh sẽ không trở thành muối của thế gian” (GH số 33).

Giáo Hội cũng khuyến khích các giáo dân nên hoạt động tông đồ tập thể trong các hội đoàn vì như thế biểu lộ được dấu chỉ hiệp thông và hiệp nhất của Hội Thánh trong Chúa Kitô, đồng thời “nâng đỡ và huấn luyện các hội viên làm tông đồ, phối hợp và hướng dẫn hoạt động tông đồ của họ để có thể hy vọng nơi họ những kết quả phong phú hơn là từng người hoạt động riêng rẽ” (TĐGD số 18).

II – Rao Giảng Tin Mừng

Chúa Giêsu xuống thế làm người theo mệnh lệnh của Chúa Cha là Tin Mừng phải loan báo cho nhân loại, và Người kêu gọi mọi người “Hãy hối cải và tin vào Tin Mừng” (Mc 1:14-15) để có thể thừa hưởng Nước Thiên Chúa.

Tin Mừng: Chúa Giêsu là Tin Mừng mà các môn đệ phải loan báo.

Phúc Âm Marcô mở đầu bằng câu tuyên xưng Chúa Giêsu là Tin Mừng: “Khởi đầu của Phúc Âm, của Tin Mừng về Đức Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa” (Mc 1:1).

Phúc Âm Luca cũng mô tả sự kiện Chúa Giêsu sinh ra là một Tin Mừng mà thiên thần loan báo cho các mục đồng giữa đêm khuya ở Bêlem: “Anh em đừng sợ, này đây ta loan báo cho anh em một tin mừng trọng đại cũng là tin mừng cho toàn dân. Hôm nay, một Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em trong thành vua David, Người là Đấng Kitô” (Lc 2:10-12).

Chúa Giêsu giáng trần là Tin Mừng Cứu Độ: Đức Giêsu là Đấng Kitô, Đấng được Thiên Chúa sai đến thế gian để mạc khải cho nhân loại biết chương trình cứu độ của Thiên Chúa đối với loài người tội lỗi, và để thực hiện tất cả những gì mà Thiên Chúa đã hứa với dân Chúa trong suốt dòng lịch sử của dân Israel. Lời hứa ấy chính là Nước Thiên Chúa đến trong thế gian. Vào thời Chúa Giêsu giáng trần, dân Israel đang nôn nóng mong chờ Đấng Messia đến để giải phóng họ khỏi ách nô lệ của đế quốc La Mã, khôi phục lại nước Israel hùng cường như triều đại vua David và Salomon xưa. Nhưng Chúa Giêsu đến không phải để thiết lập một vương quốc thế tục, mà chính là để cứu chuộc loài người tội lỗi, giải thoát họ khỏi mọi thứ nô lệ và hứa hẹn sự sống bất diệt cho những ai biết hối cải và đón nhận Con Thiên Chúa (2).

Để có thể thừa hưởng Nước Thiên Chúa: “Hãy hối cải và tin vào Tin Mừng” (Mc 1:14-15)

- **Hối cải** là nhìn nhận mình là kẻ tội lỗi, yếu đuối, hèn mọn và thành tâm xin Chúa tha thứ tội lỗi và hoán cải mình thành người công chính. Hối cải là hoán đổi những giá trị của người đời với những giá trị của Nước Thiên Chúa. Nhưng vì con người với bản chất yếu đuối và tội lỗi, không thể tự mình hoán cải được mà phải tin vào Thiên Chúa và để Thiên Chúa hoán cải chúng ta. Hoán cải là mở rộng tâm hồn đón nhận tình thương vô điều kiện của Thiên Chúa thể hiện qua lời nói và việc làm của Chúa Giêsu. Hoán cải là “Qua cửa hẹp mà vào Nước Trời, vì con đường dẫn tới diệt vong thì rộng rãi thênh thang và có nhiều người đi. Nhưng cổng hẹp và đường chật thì đưa tới sự sống và ít kẻ tìm ra” (Mt 7:13-15). Chúa Giêsu ám chỉ “cửa hẹp” đây là sự từ bỏ của cải trần gian, chấp nhận lối sống kỷ luật theo giới luật của Thiên Chúa, tuy phải hy sinh và chịu đựng những gian truân của đời sống Kitô-hữu nhưng lại là con đường dẫn tới nguồn hạnh phúc Nước Trời.

- **Tin vào Tin Mừng:** Tin Mừng đây là lời loan báo của Chúa Giêsu về Nước Trời gần đến. Tin vào Tin Mừng là tin vào những giá trị của Nước Thiên Chúa. Bậc thang giá trị trong Nước Thiên Chúa trái ngược hẳn với bậc thang giá trị trong xã hội loài người. Người lãnh đạo trong Nước Thiên Chúa không cai trị dân chúng bằng quyền bính và áp chế mà bằng tình thương và phục vụ. Người làm lớn không thống trị dân mà lại làm đầy tớ để phục vụ dân (Mt 20:24-28). Nước Thiên Chúa được ưu tiên dành cho những người nghèo khó, hiền lành, đau khổ, hèn mọn như Chúa Giêsu đã truyền dạy trong Hiến Chương của Nước Trời là Tám Mối Phúc Thật

III – Giáo Hội tiếp tục sứ mệnh rao giảng Tin Mừng

Sau khi phục sinh và trước khi về trời, Chúa Giêsu thành lập Giáo Hội và đặt thánh Phêrô đứng đầu để tiếp tục sứ mệnh rao giảng Tin Mừng của Chúa Giêsu. Sau khi được ơn Chúa Thánh Thần trong ngày lễ Hiện Xuống, các môn đệ mạnh dạn ra đi giảng đạo.

Các môn đệ rao giảng về Chúa Giêsu Kitô là Thiên Chúa đã làm người ở giữa nhân loại, chịu chết để cứu chuộc nhân loại; Người sống lại, lên trời và sẽ trở lại trong vinh quang để phán xét kẻ sống và kẻ chết (Kinh Tin Kính). Trong lần giảng đầu tiên của thánh Phêrô tại Giêrusalem, có hơn ba ngàn người trở lại đạo (x.CV 2:29-41).

Trải qua hơn hai ngàn năm nay, Giáo Hội tiếp tục rao giảng Tin Mừng về Đức Giêsu là Con Thiên Chúa Làm Người, vì “xác tín rằng việc loan báo Ngài cho người khác còn cần thiết hơn chính sự sống của chúng ta” (Đức Phaolô VI, Rôma 14-03-1965).

Giáo Hội tuy không hẳn là Nước Thiên Chúa mà cũng không phải là Nước Thiên Chúa, nhưng Giáo Hội có sứ mệnh là hướng dẫn nhân loại tới Nước Thiên Chúa, và đóng vai trò làm chứng về những gì Giáo Hội đang sống trong khi chờ đợi Nước Thiên Chúa đến một cách toàn hảo (3).

IV – Người Cursillista với sứ mệnh rao giảng Tin Mừng

Là một phong trào của Giáo Hội có bản chất truyền giáo, Phong Trào Cursillo cũng phải có sứ mệnh rao giảng Tin Mừng qua vai trò làm muối cho đời và ánh sáng cho trần gian (Mt 5:13-16). Đây là phương thức truyền giáo đặc thù của Cursillo. Tự bản chất, người Cursillista được mời gọi rao giảng Tin Mừng nhưng không nhất thiết phải rao giảng bằng lời nói mà đặc biệt chú trọng vào việc phúc âm hóa môi trường bằng hành động chứng tá cụ thể, để qua việc làm tốt đẹp của mình mà người khác nhận biết Thiên Chúa và trở thành người Kitô-hữu đích thực (4).

Việc làm chứng này vừa mang tính cách xúc tác âm thầm như muối cho đời, lại vừa phải chiếu giải ra bên ngoài như ánh sáng cho trần gian.

- **Muối cho đời:** muối có công dụng chính là dùng để ướp thịt cá cho tươi tốt. Nên đặc tính của muối là phải mặn thì mới có công dụng tốt. Như vậy người Cursillista cũng phải có nhiệt tâm phục vụ người khác một cách âm thầm như muối, để người ta có thể giữ được bản tính tốt lành của con người, tức là những giá trị cao cả của phẩm giá con người mà Thiên Chúa đã phú ban. Nếu người Cursillista không còn nhiệt tâm phục vụ nữa thì không đáng gọi là muối cho đời vì đã trở thành vô dụng, tương tự như muối hết độ mặn thì sẽ phải ném ra ngoài đường cho người ta chà đạp mà thôi. Điểm này nói lên tính cách khiêm nhường và kiên trì phục vụ trong vai trò xúc tác của người Cursillista nhằm ướp cho tình người tươi đẹp. Vì vậy, Phong Trào nhấn mạnh tính cách khiêm nhường khi âm thầm phục vụ mà không cần phải phô trương cho người khác biết, không tự cao tự đại như kiểu người biệt phái trong Phúc âm. Vậy để là người Cursillista đích thực, chúng ta cũng phải phục vụ môi trường một cách khiêm nhường trong âm thầm và kiên trì như muối cho đời vậy.

- **Ánh sáng cho trần gian:** Ngoài nhiệt tâm phục vụ, người Cursillista còn phải dẫn thân hoạt động ra ngoài xã hội như ánh sáng cho trần gian. Ánh sáng của một ngọn đèn chỉ có thể chiếu sáng tới mọi người xung quanh khi ngọn đèn được đặt trên giá cao như ngọn hải đăng trên núi để có thể hướng dẫn cho tàu bè biết phương hướng mà cập bến an toàn. Cũng vậy, người Cursillista cũng phải tận dụng những tài năng Chúa ban để dẫn thân hoạt động tiên phong trong môi trường bằng cách làm gương sáng cho người khác qua các hành động cụ thể tốt lành từ trong gia đình, trường học, nơi sở làm hay mọi môi trường mà mình tiếp cận. Chính qua các hành động thể hiện đức tin của mình trong đời sống hàng ngày này, chúng ta đưa tinh thần Kitô-giáo thấm nhập vào các lãnh vực của đời sống xã hội, kinh tế và chính trị, và do đó cải đổi mọi môi trường theo tinh thần phúc âm của Chúa Giêsu.

- **Ngọn lửa nhiệt tâm:** Nhưng muốn giữ được nhiệt tâm phục vụ lâu dài và làm gương sáng như vậy, người Cursillista phải có một nội lực thâm hậu từ bên trong tâm hồn, để có thể phát tiết ra bên ngoài và do đó tác động đến người khác như muối và ánh sáng. Nội lực đó phát xuất từ hoài bão muốn cải đổi môi trường theo tinh thần Phúc Âm, là ý thức sâu sắc sứ mệnh phúc âm hóa môi trường, là khả năng lãnh đạo tức cải đổi người khác trong môi trường, và là tinh thần dẫn thân phục vụ, không sợ khổ, không ngại khó. Nội lực đó còn là khả năng trí tuệ, năng lực tâm linh hoặc đời sống đạo đức đã được tôi luyện qua việc học đạo và lòng sùng đạo. Vì thế, Phong Trào Cursillo luôn luôn nhắc nhở các Cursillista phải luôn luôn đào luyện và thánh hóa bản thân để có thể phúc âm hóa môi trường.

Nhưng tự khả năng của mình, người Cursillista chúng ta không thể cải hóa chính mình huống hồ là cải hóa người khác. Chúa Giêsu đã nhắc nhở các môn đệ: “Ngoài Thầy, các con không làm được gì hết” (Gioan 15, 5). Vì vậy, chúng ta phải trông cậy vào ơn thánh Chúa để hun đúc trong tâm hồn chúng ta ngọn lửa nhiệt tâm phục vụ Nước Thiên Chúa. Ngọn lửa nhiệt tâm đó là ngọn lửa mà Chúa Giêsu đã mang lửa xuống thế gian, và Người ước mong ngọn lửa ấy cháy bùng lên để soi sáng cho toàn thể nhân loại (Lc 12:49-53). Ngọn lửa nhiệt tâm cũng là ngọn lửa mà Chúa Thánh Thần đã tuôn đổ xuống trên các tông đồ trong ngày Lễ Ngũ Tuần (CV 2:3-4) với sức mạnh và tình yêu Thiên Chúa để đi rao giảng Tin Mừng cho muôn dân (CV 1:8). Vì thế, nội lực mà chúng ta có trong tâm hồn là do ngọn lửa của Thiên Chúa hun đúc và tôi luyện tâm can chúng ta. Ngọn lửa này làm bùng sáng lên những sức mạnh tiềm ẩn nơi tâm hồn chúng ta, để chúng ta trở thành ánh lửa soi sáng và sưởi ấm cho thế gian.

- **Nỗi lửa lên:** Chúa Giêsu muốn cho ngọn lửa đã nhen nhúm đó cháy bùng lên. Nhưng tiếc thay, ngọn lửa đó đã nguội lạnh trong tâm hồn nhiều người tín hữu. Thế giới đang quay lưng lại Thiên Chúa và bỏ ngoài tai các giáo huấn của Người vì càng văn minh con người càng có khuynh hướng tự tin vào sức mình có thể giải quyết mọi vấn đề nhân sinh mà không cần đến Thiên Chúa. Sở dĩ thế giới nguội lạnh về đức tin là do sự nguội lạnh đức tin nơi tâm hồn người Kitô-hữu. Vậy phương thuốc chữa lành cho toàn thể giới nguội lạnh này là phải đốt lên ngọn lửa đức tin. Lửa của Chúa Thánh Thần còn đấy, nhưng đã nguội đi trong tâm hồn người tín hữu chúng ta. Chúng ta phải đốt cho ngọn lửa ấy cháy bùng lên để đốt sáng niềm tin Kitô-giáo trong thế giới nguội lạnh đức tin này (5).

Vì thế, người Cursillista chúng ta được Chúa mời gọi làm khí cụ tình thương nóng bỏng của Thiên Chúa, để đem ngọn lửa nhiệt tâm ấy sưởi ấm những tâm hồn băng giá; hâm nóng tương quan lạnh lẽo, thờ ơ,

lãnh đạm giữa người với người; đem ánh sáng tình thương đẩy lui bóng tối của bất công, bạo lực và tuyệt vọng; giải tỏa bóng tối của hận thù và ghen ghét; làm tiêu tan bóng tối của u mê, trì trệ, ươn hèn và ích kỷ.

- **Chấp nhận hy sinh:** Trong vai trò làm muối cho đời và ánh sáng cho trần gian này, chắc chắn chúng ta đã và đang phải đương đầu với nhiều thử thách cam go, và đòi hỏi chúng ta phải chấp nhận hy sinh và thiệt thòi nếu xét về mặt thế gian. Quả vậy, khi cổ vũ và loan truyền những giá trị tôn giáo của Nước Thiên Chúa, trái ngược hẳn những giá trị thế tục, thế nào chúng ta cũng gặp phải thái độ thờ ơ, lạnh nhạt của người đời, cũng như sự chống đối của các thế lực trần gian, làm chúng ta ngã lòng và nản chí. Nhưng chớ tháo lui, đừng bỏ cuộc vì “kẻ đã tra tay cầm cày mà còn nhìn lại đằng sau thì không thích hợp với Nước Thiên Chúa” (Lc 9:62). Đối với Chúa Giêsu, Nước Thiên Chúa có giá trị tuyệt đối nên Người đã làm tất cả mọi chuyện để rao giảng và xây dựng Nước Chúa ở trần gian dù có phải chết. Là môn đệ của Chúa, chúng ta cũng phải hy sinh tất cả để tiếp tục sứ mệnh rao giảng về Chúa Giêsu và xây dựng nước Chúa ở trần gian.

Noi gương Mẹ Têrêxa Calcutta, chúng ta hãy hiệp dâng lên Thiên Chúa lời nguyện truyền giáo sau đây:

- *Xin Chúa hãy tuôn đổ tràn đầy tâm hồn chúng con bằng Thần Khí và sức sống của Chúa, để chúng con có nghị lực làm muối cho đời và ánh sáng cho trần gian.*
- *Xin ban cho chúng con biết tỏa lan hương thơm của Chúa đến mọi nơi chúng con đi.*
- *Xin Chúa hãy chiếm hữu tâm hồn và thân xác chúng con, để chúng con có thể chiếu tỏa sức sống của Chúa đến những người xung quanh chúng con.*
- *Xin Chúa hãy chiếu sáng qua chúng con, để những người chúng con tiếp xúc cảm nhận được Chúa đang hiện diện nơi chúng con.*
- *Xin cho chúng con biết rao giảng về Chúa, không phải bằng lời nói suông, nhưng bằng cuộc sống chúng ta, và bằng trái tim tràn đầy tình yêu của Chúa. Amen.*

Ghi chú:

(1): Mục Đích của Phong Trào và Phương Pháp Cursillo, Bản Tin Ultreya, tháng 7-2007, tr. 33.

(1B): Công Đồng Vaticanô II: Hiến chế “Tín Lý về Giáo Hội” số 31,34,10,12.

(2): Sách “Đức Giêsu – Tư Tưởng và Hành Động của Ngài” (tr. 20-29) của Lm Trần Phúc Long dịch từ cuốn “Jésus ses idées, son action” của Lm Jean Potin, Le Centurion, 1998.

(3): sđd, tr. 172-174.

(4): Mục Đích của Phong Trào và Phương Pháp Cursillo, Bản Tin Ultreya, tháng 7-2007, tr. 29-34.

(5): Sách “Brulé au soleil de Dieu” của Nicolas Buttet, bản dịch Việt ngữ “Nỗi Lửa Lên” của Nguyễn Đăng Trúc, Định Hướng Tùng Thư, 2000, tr. 126-127

Thinh Lặng ...

* Hồng Ân

Đoạn Phúc Âm của thánh Máccô (6:30-31) mô tả việc Chúa Giêsu khuyên các môn đệ “lánh riêng ra một nơi thanh vắng mà nghỉ ngơi đôi chút” sau khi đã nghe các ông báo cáo về “mọi việc các ông đã làm và về mọi điều các ông đã dạy” cho dân chúng.

Đoạn Phúc Âm ngắn gọn này không cho biết chi tiết về mọi việc các ông đã làm và về mọi điều các ông đã dạy cho dân chúng. Nhưng qua mạch văn, tôi chắc rằng các môn đệ đã vâng lệnh của Chúa Giêsu đi rao giảng Tin Mừng và đã làm các điều tốt lành cho dân chúng như chữa mọi bệnh tật và trừ quỷ v.v. Như vậy, sau khi hoàn thành công tác và về báo cáo với thầy, chắc các môn đệ sẽ hí hửng mong được thầy mình ít nhất cũng ban vài lời khen tặng và khích lệ các ông làm việc nhiều hơn nữa. Nhưng không phải vậy, Người không khích lệ gì cả mà chỉ hối thúc các ông tìm nơi nào thanh vắng mà nghỉ ngơi đôi chút.

Đọc đoạn phúc âm này, tôi thắc mắc và cố tìm hiểu lý do tại sao Chúa không khen ngợi, không giao thêm công tác lúc mà các môn đệ đang hồ hởi phấn khởi, mà chỉ khuyên các ông nghỉ ngơi nơi thanh vắng.

Thinh lặng để nghỉ ngơi dưỡng sức:

Các môn đệ cần tìm nơi thinh lặng, tránh xa những cảnh ồn ào, phiền toái chung quanh, để nghỉ ngơi, thư giãn và bồi bổ sức lực sau những ngày làm việc mệt nhọc và bận rộn đến nỗi “chẳng có thì giờ mà ăn uống” (Mc 6:31). Khung cảnh thinh lặng giúp trí óc được thanh thản, tâm hồn thư thái, tinh thần minh mẫn, và thể xác được thư giãn hầu con người có thể phục hồi sức lực và tiếp tục công tác tông đồ đang chờ đợi trước mắt.

Thinh lặng nội tâm để hồi tâm:

Các môn đệ xưa cũng như những người cursillista chúng ta ngày nay, sau một thời gian làm việc tông đồ với nhiều khó khăn và trắc trở, đều cần thinh lặng chẳng những để bồi bổ sức lực mà còn để hồi tâm suy gẫm về những chặng đường đã qua và chuẩn bị tinh thần cho chặng đường sắp tới. Những giây phút thinh lặng quý báu này giúp tâm hồn thanh tịnh để suy gẫm về ý nghĩa cuộc đời và về sứ mệnh của mình được giao phó trong thế giới này. Trước khi ra giảng đạo công khai, Chúa Giêsu vào sa mạc ăn chay cầu nguyện 40 ngày trong thinh lặng. Trong 3 năm giảng đạo, Chúa thường lên núi cầu nguyện một mình

trong thinh lặng: “Sáng sớm, lúc trời còn tối mịt, Người đã dậy, đi ra một nơi hoang vắng và cầu nguyện ở đó” (Mc 1,35).

Thinh lặng để lắng nghe tiếng Chúa:

Thánh Gioan tông đồ đã xác quyết rằng “Ngôi Lời đã trở thành người và Ngài đang cư ngụ giữa chúng ta” (Ga 1,14). Đó chính là Chúa Giêsu Kitô, Ngài vẫn là một, hôm qua cũng như hôm nay và mãi mãi (Dt 13,8). Nhưng phàm nhân chúng ta không nghe thấy tiếng Ngài vì chúng ta sống trong khung cảnh ồn ào náo nhiệt nên không có dịp đi vào thinh lặng để lắng nghe tiếng Chúa. Hơn nữa, chúng ta thiếu thinh lặng trong nội tâm để có thể nghe tiếng Chúa cất lên từ trong sâu thẳm của tâm hồn mình. Thực ra, tiếng Chúa vang vọng lên trong mọi biến cố của đời sống mà con người chứng kiến hàng ngày. Nhưng với tâm trạng lo âu, khắc khoải, bồn chồn và khung cảnh náo động bên ngoài, làm cho con người khó có thể lắng nghe thấy tiếng Chúa muốn nói với chúng ta. Chính thánh Phaolô cũng đã cảm nhận rằng ngài không những tìm thinh lặng mà còn phải sống thinh lặng tức là làm cho cái TÔI hoàn toàn trống rỗng, và dành riêng ra một cõi riêng tư cho tiếng Chúa được phát lên trong cuộc sống và lời rao giảng của mình (x. Rm 1,1). Đó là lý do tại sao các vị ẩn sĩ và đan sĩ lại tu luyện tại các nơi thanh vắng trên núi cao hay trong rừng sâu. Một số các phàm nhân như chúng ta cũng đã tự thú rằng họ đã nghe được tiếng Chúa và gặp gỡ được Chúa khi có dịp ngắm nhìn các kỳ quan thiên nhiên như núi non hùng vĩ, biển cả bao la và bầu trời sâu thẳm v.v.

Tóm lại, chính khung cảnh thanh vắng và nội tâm thinh lặng là yếu tố chủ yếu tạo điều kiện thuận lợi cho con người có thể lắng nghe tiếng Chúa và tìm gặp được Chúa.

“Thinh lặng là cửa ngõ dẫn con người vượt cao lên khỏi thế giới phàm trần, bước vào ngưỡng cửa thế giới siêu nhiên, qua đó nhận biết thông điệp của Thiên Chúa và lời Chúa mời gọi ta sống và cộng tác vào chương trình Ngài muốn thực hiện nơi ta” (1)

“Chính trong thinh lặng tôi được gặp Ngài và thấy Ngài đang nói với tôi, đang tha thiết yêu tôi, và đang làm nên cuộc đời tôi. Trong sự thinh lặng tôi khám phá ra Ngài đang sống trong tôi và hoàn toàn vì tôi, điều mà trước kia tôi không tài nào hiểu được.” (2)

Chú thích:

(1): Bài “Thinh Lặng” của Lm Vũ Đình Tường, đăng trên VietCatholic News (30 Aug 2008).

(2): Bài “Sống tâm tình Mùa Chay: Thinh Lặng” của Lm Thái Nguyên, đăng trên VietCatholic News (26 Feb 2006).

Noi gương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam Trong Bối Cảnh Hiểm Họa Mất Nước

* Hồng Ân

Hiểm Họa Mất Nước Hiện Nay:

Năm nay, người Công Giáo chúng ta mừng Đại Lễ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam trong bối cảnh đất nước đang lâm tình trạng lâm nguy. Qua các tin tức báo chí và truyền thông đại chúng, Trung Cộng đang thực hiện mộng bành trướng ở Đông Nam Á bằng cách công bố chủ quyền trên các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam, và ngang nhiên áp đặt đường Lưỡi Bò 9 đoạn trên Biển Đông để khoanh vùng biển rộng lớn này thuộc Trung Cộng, ngăn cấm các tàu bè ngoại quốc qua lại, đánh cá và thăm dò dầu khí trong vùng Lưỡi Bò này.

Trong nội địa Việt Nam hiện nay, Trung Cộng đã mang hơn 1.300.000 công nhân vào Việt Nam để khai thác các mỏ bô-xít ở Tây Nguyên và khai thác các tài nguyên phong phú khác ở nhiều tỉnh, đồng thời còn thành lập các khu phố Tàu rộng lớn ở nhiều nơi mà điển hình là Phố Tàu ở Bình Dương với tên “Đông Đô Đại Phố” (1).

Trong chuyến viếng thăm Trung Cộng ngày 11 tháng 10 mới đây của ông Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí Thư Đảng Cộng Sản Việt Nam, ông này đã nhân danh cả nước Việt Nam để cam kết 6 điểm duy trì và phát triển tình hữu nghị đời đời với Trung Quốc và còn lưu truyền cho các thế hệ con cháu mai sau nữa. Ngoài ngôn từ ngoại giao thông thường này, dân chúng Việt nam không biết rõ ông Trọng đã cam kết nhượng bộ những gì cho Trung Cộng. Bàn luận về cuộc viếng thăm này, báo chí hải ngoại đã phê phán rằng “*Việt Nam đã mắc bẫy Tàu khi đặt bút ký “hợp tác cùng phát triển” trên vùng Biển Đông còn tranh chấp và ngoài cửa Vịnh Bắc Bộ trong chuyến thăm Trung Cộng của phái đoàn đảng và nhà nước do Nguyễn Phú Trọng, TBT đảng cầm đầu từ ngày 11 đến 15 tháng 10 năm 2011*”. (2)

Nói chung, Trung Cộng đang xâm lấn Việt Nam về các mặt chính trị, kinh tế, quân sự và cả văn hóa nữa (3). Riêng về mặt văn hóa, nhà nước Việt Nam đã cho phát hành các sách giáo khoa song ngữ Việt-Trung và các sách về luật lệ song ngữ Trung-Việt, có nghĩa là trong các sách này, chữ Tàu là chính còn chữ Việt là phụ. Các tầng lớp dân chúng từ giới trí thức, thanh niên, sinh viên tự động xuống đường biểu tình chống Trung Cộng xâm lược lại bị công an Cộng Sản đàn áp bắt bớ dã man và tống vào tù vì tội phá rối trật tự công cộng hay chống phá chế độ v.v.

Trong thư gửi đồng bào Việt Nam đề ngày 1 tháng 6 năm 2011, các Sinh Viên Hà Nội-Huế-Saigon và các Tỉnh Thành kêu gọi đồng bào cả nước đoàn kết tạo sức mạnh chống thù trong và giặc ngoài để cứu nước như sau:

“Tờ Quốc Việt Nam ĐANG lâm nguy vì giặc bành trướng Bắc Kinh đã xâm chiếm đất, hải đảo và nhất là vùng biển Đông nước ta. Giặc nội xâm cấu kết giặc ngoại xâm tàn phá đất nước Việt Nam, muốn cứu nước thì toàn dân, toàn quân Việt Nam phải quyết tâm trừ giặc nội xâm và chống giặc ngoại xâm.

Lòng người Việt Nam đã giao động trước hiện trạng Tổ Quốc đang lâm nguy, chúng tôi là tuổi trẻ, sinh viên học sinh Hà Nội-Huế-Saigon và các Tỉnh Thành kêu gọi đồng bào bao gồm mọi thành phần xã hội của dân tộc Việt Nam đoàn kết một lòng chống giặc nội xâm và ngoại xâm cứu nước ngõ hầu chấm dứt sự cai trị của CSVN và thoát khỏi bàn tay bá quyền xâm lược Bắc Kinh.

Việt Nam, ngày 1 tháng 6 năm 2011

Sinh Viên Hà Nội-Huế-Saigon và các Tỉnh Thành” (4)

Trong bài này, chúng tôi cố gắng nêu lên các gương hy sinh anh dũng của Các Thánh Tử Đạo Việt Nam xưa kia để các con cháu bây giờ noi theo, không những để giữ đạo mà còn để giữ nước và bảo vệ cho sự sống còn của dân tộc Việt trước hiểm họa xâm lăng của Trung Cộng.

Nhưng trước hết, chúng ta hãy tìm hiểu gương hy sinh của Các Thánh Tử Đạo.

Chứng Nhân Tử Đạo Việt Nam:

Theo tài liệu phong thánh cho 117 vị Thánh Tử Đạo Việt Nam năm 1988, Đạo Chúa đã truyền vào Việt Nam từ thế kỷ 16 do các nhà thừa sai ngoại quốc từ các nước Pháp, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha và Ý đến truyền đạo. Trong suốt 3 thế kỷ truyền giáo, tính cho đến thế kỷ 19, các giáo dân và tu sĩ bị bách hại ở Việt Nam ước tính đã lên tới hơn một trăm ba chục nghìn người tử đạo trong số đó có 117 vị được phong thánh và trong số 117 vị thánh tử đạo có 96 vị là người Việt Nam và số còn lại là các thừa sai ngoại quốc. Chính dòng máu nóng của các ngài đổ ra trên mảnh đất này đã làm phát sinh một Giáo Hội Việt Nam hôm nay, như lời Đức Kitô: “Nếu hạt lúa gieo vào lòng đất không chết đi, thì nó vẫn trơ trọi một mình, còn nếu nó chết đi, nó mới sinh được nhiều hạt khác” (Gioan 12:24).

“Tử đạo” theo nguyên ngữ Latin là “Martyr” có nghĩa là “làm chứng”. Các Thánh Tử Đạo Việt Nam đã trung thành với Chúa đến cùng dù bị tù đầy, tra khảo dã man và đã dám hy sinh tính mạng để làm chứng cho đức tin kiên trung, lòng mến Chúa nồng nàn và niềm hy vọng được hưởng nước Chúa muôn đời.

Đức tin kiên trung:

Các Thánh Tử Đạo Việt Nam đã chết vì tin vào Chúa Kitô và tuyên xưng danh Ngài trước mặt người đời theo lệnh truyền của Chúa Kitô: “Ai tuyên xưng danh Ta trước mặt trần gian, Ta sẽ tuyên danh nó trước mặt Cha Ta trên trời” (Mt 10,32).

Các Thánh đã mạnh dạn đáp lại lời thánh Phaolô mời gọi tín hữu thành Côlôxê: “Anh em chỉ cần giữ vững đức tin, cần được xây dựng vững chắc kiên quyết, và đừng vì nao núng mà lia bỏ niềm hy vọng anh em đã nhận được khi nghe loan báo Tin mừng” (1 Côlôxê, 23).

Đức tin này mỗi người chúng ta đã được lãnh nhận khi chịu phép Rửa, nhưng như thế thì chưa đủ. Đức tin đó còn phải được minh chứng bằng chính cuộc sống hàng ngày của mỗi người chúng ta. Các Thánh Tử Đạo Việt Nam đã làm chứng cho Chúa Kitô bằng chính sinh mạng của các ngài.

Xin kể ra đây một vài chứng từ về lòng trung thành (trích từ Thiên Hùng Sử):

- Thánh Anê Thành, một người mẹ của 6 đứa con. Trong cơn đau đớn vì bị tra tấn đã nhấn nhủ cô con gái đến thăm người trong tù rằng: “Con chuyển lời mẹ nói với các anh chị em con: Hãy coi sóc việc nhà, giữ đạo sốt sắng, đọc kinh sáng tối, dâng lễ mỗi ngày, cầu nguyện cho mẹ vác thánh giá Chúa đến cùng. Chẳng bao lâu mẹ con ta sẽ đoàn tụ trên Nước Thiên Đàng”. Lời sau cùng của bà là: “Giêsu Maria Giuse, con phó thác hồn con và thân xác con trong tay Chúa, xin ban cho con trọn niềm tin ở Chúa.”

- Thánh Laurensô Ngôn, 22 tuổi, một nông dân, đã trả lời khi các quan bắt ngài bước qua thánh giá: “Tôi giữ đạo tôn thờ Chúa tể trời đất. Thánh giá là phương thế Chúa dùng để cứu độ nhân loại. Tôi chỉ có thể tôn kính chứ không bao giờ chà đạp. Tôi sẵn lòng chịu chết vì đức tin vào Thiên Chúa của tôi”.

Mến Chúa hết lòng:

Các ngài chịu chết cũng vì lòng yêu mến Chúa trên hết tất cả kể cả phải hy sinh mạng sống của mình.

Trong thư gửi các chủng sinh, thánh Phaolô Lê Bảo Tịnh đã viết: “Vì cháy lửa yêu mến Chúa, tôi thà chịu chết và chịu phân thân để chứng tỏ lòng tôi yêu mến Chúa”.

Linh mục Khoan cùng hai thầy Thành và Hiếu trước lúc bị xử chém đã lớn tiếng cầu nguyện: “Vinh danh chúc tụng ngợi khen Thiên Chúa, Chúa trời đất, chúng con hiến dâng mạng sống cho Ngài. Xin Chúa chúc phúc cho nhà vua cai trị lâu dài trong an bình. Xin biến đổi trái tim vua để vua tin theo đạo thật, đạo duy nhất đem lại cho con người hạnh phúc đích thật”.

Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II, trong Tông sắc Mầu Nhiệm Nhập Thể, đoạn số 13, đã viết: “Ghi niệm về các vị tử đạo là một dấu hiệu bền vững cho chân lý về tình yêu của Kitô giáo,..... Vị tử đạo, đặc biệt vào thời đại của chúng ta, là dấu chỉ tình yêu lớn lao nhất, thu tóm mọi giá trị khác”.

Nhờ lòng mến Chúa mà các thánh tử đạo đã vượt qua các cơn thử thách đức tin cam go với hy vọng được hưởng hạnh phúc vĩnh cửu nơi Thiên Quốc mà Chúa đã hứa ban cho những ai nhìn nhận Người trước mặt thế gian và trung tín với Người đến cùng.

Dám chết vì đạo Chúa:

Bị lăng nhục, hành hạ, tra tấn và bị kết án tử, nhưng các vị tiền bối tử đạo vẫn khảng khái hiên ngang, vui tươi, bình an và chứa chan hy vọng về một cuộc sống bất diệt. Các ngài nhẫn nại và can trường trong đau khổ vì đã có được Đức Kitô là nền tảng đích thực của niềm hy vọng hằng sống: “Các con hãy vui mừng vì phần thưởng dành cho các con ở trên trời thật lớn lao” (Mt 5,12).

“Không có tình yêu nào lớn hơn tình yêu của người hy sinh mạng sống vì người mình yêu” (Ga 15,13). Đó là Lời Chúa Giêsu nói với các môn đệ yêu quý của Ngài xưa. Các Thánh Tử Đạo Việt Nam đã hăng hái đáp lại bằng cách lấy tình yêu đáp lại tình yêu, mạng sống đáp lại mạng sống như trường hợp ông đội Bường đã thẳng thắn trả lời với quan quân rằng: "Bên đạo chúng tôi ai chết trẻ là đi đường tắt, ai chết già là đi đường trường. Song đường nào cũng tới quê thật là nước thiên đàng vậy". Thế nên, thánh nhân đã khuyên nhủ các đồng đạo rằng: Chúng ta hãy vui lòng chịu mọi sự khốn khó để giữ nghĩa cùng Chúa cho đến khi nào thánh ý Chúa định thể khác. Nếu quan có hành hạ thì cũng để mặc. Hễ xác chết rồi thì hồn chúng ta bay thẳng về trời, không sợ gì roi đòn. Chịu sự khó như vậy là vác thánh giá theo Chúa Giêsu. Nếu có đau đớn quá thì hãy xin Đức Mẹ phù trợ cho được bền lòng đến cùng".(5)

Các Thánh tử Đạo VN cũng là những người yêu nước thương nòi (6).

Sử sách ghi nhận các thánh tử đạo hết lòng yêu nước và yêu thương đồng bào.

+ Tôn trọng vua quan và hết lòng với quê hương:

- Thánh Tôma Khuông linh mục dòng ba Đaminh từng tuyên bố: “Đạo Gia-tô không cấm tín hữu chống lại triều đình mà còn khuyến khích để họ cầu nguyện và góp phần giúp quê hương an ninh thịnh vượng”.

- Thánh Jerônimô Hermosilla Vọng (Liêm) giám mục dòng Đaminh nhắc nhở các tín hữu “phải tuân thủ luật nhà nước, nếu bị vu cáo về tội chính trị thì cứ an tâm, vì Đức Giê-su đã từng bị dân Do Thái lấy cơ chính trị để giết Người”.

- Thánh Phanxicô Trần Văn Trung là một binh sĩ sẵn sàng đi đánh kẻ thù của đất nước nhưng nhất định không bỏ đạo.

+ Sống Tin Mừng yêu thương:

- Thánh Gio-an Baotixita Côn làm lý trưởng. Thánh nhân từng đấu tranh cho người nghèo chống lại một lý trưởng khác cậy thế chiếm đoạt tài sản của dân chúng.

- Thánh André Nguyễn Kim Thông (Năm Thuông) trước làm xã trưởng, sau làm ông trùm họ. Thánh nhân là một mẫu gương liêm chính bác ái tận tâm phục vụ mọi người bất kể lương giáo. Ngài cũng là ân nhân về vật chất cũng như tinh thần cho cô nhi viện.

- Thánh Antôn Nguyễn Đích trong gia đình ngài là một gia trưởng gương mẫu, ngoài xã hội, ngài nêu gương bác ái qua việc thường xuyên thăm viếng trại cùi.

- Thánh Simon Phan Đắc Hòa là một tân tông và là một y sĩ sống trọn y đức “lương y như từ mẫu”: rộng rãi giúp người nghèo, bệnh nhân nghèo được ngài tận tình săn sóc chữa trị miễn phí.

Nội Gương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam và các vị anh hùng dân tộc:

Ông cha chúng ta từ ngàn xưa đã kiên cường đấu tranh cho sự sinh tồn của dòng giống Lạc Hồng. Trải qua các triều đại từ Bà Trưng, Bà Triệu, Ngô Quyền đến các nhà Đinh, Lê, Lý, Trần, Hậu Lê và Nguyễn, biết bao xương máu của các vị anh hùng dân tộc đã đổ ra để bảo vệ giải non sông gấm vóc hình cong chữ “S” bên bờ Biển Đông mà đã một thời mệnh danh là “Hòn Ngọc Viễn Đông”. Hơn một ngàn năm chống giặc phương Bắc rồi ngót 100 năm đánh giặc phương Tây, nước ta vẫn trường tồn. Tại sao vậy?

Nếu so sánh các anh hùng dân tộc với các anh hùng tử đạo Việt Nam, các anh hùng dân tộc cũng có các đức tính tương tự như các anh hùng tử đạo là niềm tin sắt son vào tiền đồ tổ quốc, lòng yêu nước nồng nàn và dám hy sinh cả mạng sống để bảo vệ tổ quốc.

Lịch sử hơn 4000 năm dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam đã minh chứng các điều đó.

Đó là tinh thần đấu tranh quật cường của con dân nước Việt thể hiện qua Hội Nghị Diên Hồng năm 1285, toàn dân nhất trí một lòng đánh đuổi quân Mông Cổ ra khỏi bờ cõi đất Việt dưới thời nhà Trần. Tinh thần Diên Hồng là tinh thần dân chủ, với ý dân là ý Trời.

Đó là tinh thần bất khuất của Trần Hưng Đạo khi tâu với vua: “Nếu bệ hạ muốn hàng, xin hãy chặt đầu tôi trước”.

Đó là tính khí can trường của danh tướng Trần Bình Trọng trả lời quân Nguyên chiêu dụ ông ra đầu hàng: “Ta thà làm quỷ nước Nam hơn làm vua nước Bắc”.

Đó là bản tuyên ngôn độc lập lần thứ nhất của nước ta khi danh tướng Lý Thường Kiệt hiệu triệu quân lính ở chiến tuyến chống quân Tống năm 1077:

Nam quốc sơn hà, Nam Đế cư
Tiệt nhiên định phận tại thiên thư
Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm
Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư.

Có nghĩa là:

Nước Nam Việt có vua Nam Việt
Trên sách Trời chia biệt rành rành
Cớ sao giặc dâm dòm hành
Rồi đây bay sẽ tan tành cho coi.
(Nguyễn Đồng Chi dịch) (7)

Đó là chính nghĩa dân tộc được biểu lộ qua bài “Bình Ngô Đại Cáo” của quân sư Nguyễn Trãi viết năm 1428 với một đoạn phân biệt cương vực hai nước: nước Tàu ở phương Bắc và nước Việt ở phía Nam:

“Như nước Việt ta từ trước, vốn xưng văn hiến đã lâu
Sơn hà cương vực chia rõ, phong tục Bắc, Nam cũng khác
Từ Triệu, Đinh, Lý, Trần gây nền độc lập
Cùng Hán, Đường, Tống, Nguyên hùng cứ một phương”
....
“Lấy chí nhân mà thay cường bạo,
Lấy đại nghĩa để thắng hung tàn” (8)

Bản “Bình Ngô Đại Cáo” này được coi như bản tuyên ngôn độc lập lần thứ hai của nước ta.

Đó là tinh thần yêu nước của Nguyễn Thái Học và 13 đảng viên Việt Nam Quốc Dân Đảng đã hô to khi lên đoạn đầu đài ở Yên Bái năm 1930: “Việt Nam muôn năm!”.

Con dân nước Việt phải làm gì để cứu nước?

Truyền thống đấu tranh của ông cha ta thì can trường và bất khuất như thế. Nhưng đau đớn thay, nhà cầm quyền Cộng Sản ở Việt Nam hiện nay lại manh tâm làm tay sai cho giặc, “cồng rắn cắn gà nhà”, hy sinh quyền lợi quốc gia dân tộc cho quyền lợi cá nhân và đảng phái, cam tâm làm nô lệ cho Trung Cộng, hiến đất Đồng Đăng và Bản Giốc và dâng hải đảo Trường Sa và Hoàng Sa cho ngoại bang, kẻ thù truyền kiếp của dân tộc. Càng ngày Đảng CSVN càng tỏ ra nhu nhược trước chính sách bá quyền Trung Cộng và dần dần lệ thuộc vào Trung Cộng về mọi mặt: kinh tế, chính trị, quân sự và văn hóa. Trước hiện tình đó, người Công Giáo Việt Nam với tư cách là con dân nước Việt phải làm gì để cứu nguy cho dân tộc?

Trong cương vị của một con dân nước Việt và một tín hữu Công Giáo, người viết xin mạo muội đề nghị toàn thể con dân Việt, bất kể lương hay giáo, trong hay ngoài nước, hãy noi gương đấu tranh của các tiền nhân theo tinh thần Hội Nghị Diên Hồng và trở về với cội nguồn của dân tộc.

Tinh thần Hội Nghị Diên Hồng:

Noi gương tinh thần Hội Nghị Diên Hồng xưa, con dân trong và ngoài nước hãy đoàn kết hợp lực thành một khối thống nhất ý chí để canh tân đất nước và chống ngoại xâm phương Bắc.

Trong nước, mọi tầng lớp dân chúng vượt qua sự sợ hãi, đồng tâm hiệp lực đấu tranh đòi hỏi nhà cầm quyền phải tôn trọng tự do, nhân quyền và thực thi dân chủ đích thực cho toàn dân. Chúng ta hãy noi gương đấu tranh cho dân chủ tự do trong cuộc Cách Mạng Hoa Nhài (Jasmine Revolution) và Mùa Xuân Ả Rập (Arab Spring) đã thành công ở các nước Bắc Phi và Trung Đông như Tunisia, Ai Cập và Libya. Mặt khác, dân chúng hãy can đảm tiếp tục xuống đường biểu tình phản đối âm mưu xâm lược của Trung Cộng.

Ở ngoài nước, hơn 3 triệu con dân Việt đang sống rải rác khắp nơi trên thế giới cũng đồng tâm hiệp lực hỗ trợ cho các nhà đấu tranh cho tự do, dân chủ và nhân quyền ở quê nhà. Mặt khác, các tổ chức của Việt kiều hải ngoại cũng phải nỗ lực tạo ảnh hưởng và làm áp lực với các chính quyền địa phương bằng kiến nghị và lá phiếu để họ lên tiếng hỗ trợ cho các nhà đấu tranh đòi dân chủ và nhân quyền trong nước. Con dân Việt khắp nơi hãy mạnh dạn đi biểu tình phản đối chính quyền Cộng Sản Việt Nam nhu nhược và đồng thời chống sự xâm lược của Trung Cộng. Ngoài việc áp lực về chính trị và ngoại giao, người Việt khắp nơi hãy bảo nhau tẩy chay các sản phẩm và thức ăn độc hại của Trung Cộng để làm áp lực ngăn chặn âm mưu bành trướng bá quyền của Trung Cộng.

Đó là các biện pháp ngắn hạn để đối phó cấp bách với hiện tình Việt Nam. Còn trong dài hạn, con dân Việt trong và ngoài nước phải về nguồn trên căn bản hồn Việt mới có thể Bảo Việt, Hưng Việt và Toàn Việt được.

Về nguồn trên căn bản hồn Việt:

Người Việt trong nước và Việt kiều hải ngoại, cả hai cùng “về nguồn”: về cội nguồn dân tộc để thực sự thống nhất lòng người, thống nhất dân tộc Việt trong tâm trí. Ước nguyện này có thể thực hiện được không? Hẳn là được vì con dân Việt tộc có cùng một mẫu số chung là hồn Việt, không những thể hiện qua làn da, màu tóc, vóc dáng Việt Nam, dòng máu Lạc Hồng, mà sâu xa hơn nữa là tâm hồn Việt Nam mà chúng ta gọi là hồn nước, hồn thiêng sông núi, là *“hồn nhất trí siêu tuyệt đã từng bao phen phất cờ chống Bắc xâm, mở đường Nam Tiến, đoàn tụ tâm trí muôn con dân trong nước như một linh hồn, nhờ đó mà nước tồn tại đến ngày nay”* (9).

Về nguồn để bảo vệ và chấn hưng đất nước như trên là cả một công trình vá biển lấp trời mà chỉ cả hai bên hợp tâm hợp lực trên nền tảng tình dân tộc mới mong có thể thực hiện được. Chúng ta có quyền tin tưởng và hy vọng như vậy vì *“khi nguồn sức mạnh của ý chí quật cường và lương tri tổng hợp của dân tộc được khơi dậy sẽ không có một thế lực chính trị nào dù bạo ngược tới đâu có thể cưỡng lại được.”* (10)

Lời nguyện cầu cho Tổ Quốc Việt Nam trường tồn:

Mừng Đại Lễ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam trong bối cảnh hiểm họa mất nước năm nay, chúng ta hãy noi gương hy sinh anh dũng của các ngài cũng như gương yêu nước của các vị anh hùng dân tộc đã hy sinh bảo vệ sự toàn vẹn và trường tồn của Tổ Quốc Việt Nam trong suốt hơn 4000 năm lịch sử.

Nguyện xin Các Thánh Tử Đạo Việt Nam và các anh hùng dân tộc phù trì cho con dân Việt ở khắp nơi can đảm nối tiếp truyền thống đấu tranh quật cường và bất khuất của cha ông, tiếp tục dẫn thân đấu tranh cho sự tự do, dân chủ, nhân quyền và sử toàn vẹn lãnh thổ mà cha ông đã dày công gìn giữ và lưu truyền cho đến ngày hôm nay. Có như thế, chúng ta và các thế hệ con cháu Lạc Hồng mai sau mới có thể sống xứng đáng với phẩm giá con người mà Thiên Chúa đã phú ban khi con người được tạo dựng nên theo hình ảnh của Người.

Việt Nam, dòng giống Tiên Rồng

Việt Nam, truyền thống oai hùng đấu tranh

Việt Nam, tài trí giỏi giang

Việt Nam, mãi mãi trường tồn vinh quang

Việt Nam, nước VIỆT phương NAM

Việt Nam, siêu VIỆT trong vùng Đông NAM.

Tài liệu tham khảo:

(1): Tiến sĩ Nguyễn Phúc Liên, “Mức độ nào tin tưởng?”, baomai.blogspot.com, Saturday June 18, 2011)

(2): Phạm Trần, “Việt Nam mắc bẫy Tàu”, Website “baomai.blogspot.com”, Thursday October 13, 2011.

(3a): Tiến sĩ Nguyễn Phúc Liên, “Tàu-Fù xâm lăng kinh tế Việt Nam”, <http://VietTUDAN.net>, 19-07-2011)

(3b): Mặc Lâm, “Trung Quốc khống chế Việt Nam trên lãnh vực văn hóa”, baomai.blogspot.com, September 27, 2011.

(3c): Báo chí Trung Cộng đe dọa tấn công Việt Nam: “Tổ Quốc lâm nguy – Thậm chí nguy”, Nguyên bản tiếng Trung Quốc trên trang mạng “Trung Quốc Bình khí Đại toàn” <http://www.cnweapon.com/html/news/2010-01/news14304.html>

- Vũ Cao Đàm dịch sang Việt ngữ và đăng trên <http://baomai.blogspot.com>, Monday June 6, 2011).

(4): “Thư gửi đồng bào Việt Nam”, baomai.blogspot.com, Monday June 6, 2011)

(5): Lm Jos Tạ Duy Tuyền, “Thà Chết Vinh Còn Hơn Sống Nhục”, VietCatholic.net)

(6): Lm. Jb Nguyễn Minh Phương, C.Ss.R, “Mừng trọng thể Các Thánh Tử Đạo Việt Nam”, VietCatholic.net)

(7): Việt Sử Khảo Luận của Hoàng Cơ Thụy, quyển 1, tr.594-595, nxb Nam Á, Paris, France, 1984-2001.

(8): sđd

(9): trích từ cuốn “Căn Bản Triết Lý Trong Văn Hóa Việt Nam” của Kim Định, Saigon, 1967.

(10): trích bút ký “Tôi Phải Sống”, trang 602, của Lm. Nguyễn Hữu Lễ.



Bối cảnh của mùa Giáng Sinh năm nay:

Mới vào trung tuần tháng 11 năm nay, tức là còn 6 tuần nữa mới tới ngày lễ Giáng sinh, trên radio, TV và báo chí khắp nơi trên xứ Mỹ này đã rộn ràng quảng cáo khuyến mãi cho mùa Giáng Sinh sắp tới. Tại South Coast Plaza, người ta cho dựng nên một cây Noel cao vòi vọi và trang trí bằng 20 ngàn bóng đèn màu rực rỡ đủ loại. Các nhà hàng đã quảng cáo các menu đặc biệt cho khách ăn mừng lễ và nhắc nhở phải đặt chỗ trước thì mới còn chỗ. Sau ngày lễ Thanksgiving là ngày “Black Friday”, theo truyền thống của giới mua sắm, đây là ngày bắt đầu cho mùa mua sắm cuối năm (shopping season), người ta đổ xô đi mua sắm từ sáng sớm, có khi phải chờ chực cả mấy giờ đồng hồ trước khi tiệm mở cửa để mong mua được các món hàng vừa ý với giá hời. Nhưng tôi đọc báo hàng ngày mà vẫn chưa thấy báo nào đăng tin tức về tinh thần Mùa Vọng, mùa chờ đợi Chúa sinh ra đời để cứu chuộc nhân loại hoặc đăng tin về các đêm trình diễn nhạc giáng sinh cả.

Trong khi nước Mỹ rộn ràng chuẩn bị ăn mừng lễ Giáng sinh, cả thế giới đang lo âu về cơn khủng hoảng tài chính tại Hy Lạp và Ý có thể ảnh hưởng tồi tệ tới tình hình kinh tế toàn cầu vốn đang trên đà suy thoái. Ngay tại nước Mỹ này, phong trào Occupy Wall Street (Chiếm Phố Wall Street) từ 2 tháng nay đã biểu tình và cắm trại tại nhiều thành phố để chống đối chính phủ ưu đãi 1% giới nhà giàu, giới bị coi là quá tham lam, đã giàu lại đóng thuế quá ít trong khi đại đa số dân chúng lâm cảnh khó khăn về tài chánh, thất nghiệp và sưu cao thuế nặng. Bên khung trời Trung Đông, dân chúng Syria đang bị chính quyền độc tài đàn áp dã man và đã có khoảng hơn 3 ngàn người bị chết trong cuộc cách mạng Hoa Lài (Jasmine Revolution) đòi tự do dân chủ ở đây đã kéo dài hơn 8 tháng nay. Tại Thái Lan và Việt Nam, mưa bão và lũ lụt từ 2 tháng nay đã tàn phá nặng nề ruộng vườn và hạ tầng cơ sở kinh tế và đã cướp đi nhiều sinh mạng đến nỗi các đài phát thanh và truyền hình VN ở đây đã kêu gọi cứu trợ nạn nhân bão lụt ở VN. Trung Tâm công Giáo VN, Giáo Phận Orang cũng lập quỹ cứu trợ và kêu gọi giáo dân cứu trợ nạn nhân lũ lụt ở quê nhà. Tại VN, giáo xứ Thái Hà và dòng Chúa Cứu Thế ở Hà Nội vẫn đang bị chính quyền CSVN ra tay đàn áp, cướp đoạt đất đai của giáo xứ với thủ đoạn côn đồ đến nỗi cha chánh xứ và nhà dòng phải lên tiếng cầu cứu khắp nơi.

Trong bối cảnh thế giới nói chung và hiện tình VN nói riêng như đã đề cập ở trên, chúng ta phải mừng lễ Giáng Sinh năm nay như thế nào cho đúng ý nghĩa của mùa Giáng Sinh?

Ý Nghĩa của Lễ Giáng Sinh:

Năm nào chúng ta cũng mừng lễ Giáng Sinh vui vẻ và rộn ràng như nô nức đi mua sắm quà tặng, gửi thiệp chúc mừng Giáng Sinh cho bạn bè ở xa, trang trí cây Noel đẹp đẽ trong phòng khách, mặc quần áo đẹp đi lễ mừng Chúa giáng trần rồi về cùng gia đình và bạn bè dự tiệc tùng thâu đêm. Sau ngày lễ Giáng Sinh, chúng ta cảm thấy gì? Mệt mỏi, ê chề và tâm hồn trống vắng khi phải đi làm trở lại? Nếu quả như vậy thì mừng lễ Giáng Sinh có ý nghĩa gì không?

Ai trong chúng ta đều biết lễ giáng sinh là lễ mừng sinh nhật Chúa Giêsu, con Thiên Chúa đã xuống thế làm người các đây hơn 2000 năm để đền tội thay cho chúng ta và để cứu chuộc chúng ta. Vì thế chúng ta phải ăn mừng sinh nhật Chúa Giêsu một cách linh đình và trọng thể như trang hoàng cây Noel đẹp đẽ, gửi thiệp Noel chúc người thân và bạn bè, mua sắm quần áo mới đẹp để mặc đi lễ đêm Noel rồi về nhà dự tiệc nửa đêm thịnh soạn với thịt béo và rượu champagne và tráng miệng bằng bánh buché Noel v.v.

Nhưng tại sao chúng ta ăn mừng sinh nhật của Chúa Con thịnh soạn và linh đình như thế mà ngay sau khi ngày lễ vừa qua, chúng ta vẫn cảm thấy tâm hồn trống vắng, vẫn bất ổn trong gia đình, vẫn bất hòa với người khác, vẫn không cảm thấy được bình an trong tâm hồn? Tại sao vậy? Chẳng lẽ chúng ta mừng sinh nhật của Chúa Con trọng thể như vậy mà Ngài lại không ban bình an cho chúng ta như lời thiên thần hát reo trong đêm Chúa sinh ra đời tại hang Bêlem xưa:

"Vinh danh Thiên Chúa trên trời,
bình an dưới thế cho loài người Chúa thương." (Lc. 2:14)

Có thể là vì chúng ta chưa hiểu thấu đáo ý nghĩa đích thực của lễ Giáng Sinh.

Trong khi lục lọi trên Internet tìm tài liệu, tình cờ tôi đọc được một bài có tựa đề "Ý nghĩa của ngày Lễ Giáng Sinh" đăng trên trang nhà Báo Mai ngày October 3, 2011. Tác giả là một người đã ra sức tìm hiểu ý nghĩa của ngày lễ Giáng Sinh từ 10 năm nay và cuối cùng cô đã hiểu ra được ý nghĩa này sau những lần cầu nguyện trong thinh lặng một mình với Thiên Chúa. Lúc đầu, dù cô cầu nguyện liên li 2 ngày liền trước cây Noel nhưng Chúa vẫn không cho cô biết. Rồi trong những lần đi nhà thờ và cầu nguyện, có lần khi nhìn lên bàn thờ và thấy cây thánh giá, cô chợt nhớ lại cuộc đời của Chúa Giêsu: từ khi còn là cậu bé, ngài đã biết số phận của mình sẽ phải chết nhục nhã trên khổ giá để đền tội thay cho nhân loại, vậy mà cậu vẫn tiếp tục sống yêu thương và đã làm những gì cậu đến để làm, chỉ vì tình yêu đối với chúng ta. Lúc đó cô bật khóc và hiểu ra rằng: "Giáng sinh là kỷ niệm tình yêu của Thiên Chúa đối với nhân loại. Rằng Ngài yêu thương chúng ta nhiều đến nỗi ngài sinh ra trên thế gian để chịu đau khổ, để chết cho chúng ta hầu cứu chúng ta khỏi tội lỗi. Giáng sinh là lúc chúng ta ăn mừng tình yêu của Thiên Chúa. Tình yêu được bày tỏ qua sự ra đời của Giêsu, con trai một Chúa Cha".

Rồi một lần khác, trong khi đi dự lễ Chúa Nhật cuối cùng trước ngày Giáng Sinh, cô chứng kiến hình ảnh thân thương của một bà Mỹ trắng âu yếm hôn và nựng nịu một em bé gái Á Đông mà bà nhận làm con nuôi. Hình ảnh đẹp đó đã đánh động cô và đột nhiên cô nhận ra ý nghĩa của lễ Giáng Sinh khi nhớ lại câu nói của thánh Gioan: "**Đây là tình yêu: không phải chúng ta đã yêu Thiên Chúa trước, nhưng Ngài đã yêu thương chúng ta trước, và gửi con trai một của Ngài để làm của lễ hy sinh chuộc tội cho tội lỗi chúng ta. Các bạn thân mến, vì Thiên Chúa yêu thương chúng ta, chúng ta phải yêu thương nhau "** (1 Ga 4:10-11).

Tác giả kể tiếp rằng: ‘Và lúc đó, tôi đã hiểu rằng tôi đã được nửa thứ hai của câu trả lời cho câu hỏi: “ý nghĩa thực sự của Giáng sinh là gì?”. Tôi đã hiểu rằng Giáng sinh là ngày lễ kỷ niệm tình yêu của Thiên Chúa, nhưng cũng là lúc chúng ta chia sẻ tình yêu với những người khác để đáp trả lại tình yêu của Ngài cho ta. Và ngày chủ nhật đó, tôi đã nhận được ân sủng của Chúa. Ngài đã mở trái tim của tôi để yêu thương và có lòng từ bi cho các trẻ em mồ côi. Ân sủng tôi nhận được đã cho tôi biết rằng “người khác” mà Chúa muốn tôi yêu thương, là các em này’.

Cuối cùng tác giả kết luận: “Phải mất hai mùa Giáng Sinh với nhiều ngày trong tinh lặng một mình và cầu nguyện để cho tôi hiểu được đầy đủ ý nghĩa của ngày Lễ Giáng Sinh... Tôi không còn cảm thấy trống vắng. Lễ Giáng sinh mang lại một ý nghĩa sâu xa. Và tâm hồn tôi mở rộng, hân hoan chờ đợi, đón chào một Chúa Giêsu bé nhỏ đi vào thế giới làm người để chết vì tình yêu”.

Kể từ đó, tác giả đã thành lập hội **Messengers of Love (MoL)** và dẫn thân làm công tác bác ái mang tình thương đến cho các trẻ mồ côi ở Việt Nam, Ấn độ và Campuchia (1).

Chia sẻ tình yêu cho tha nhân:

Mỗi năm chúng ta mừng lễ Giáng Sinh là chúng ta mừng lễ Tình Yêu mà Thiên Chúa tỏ lộ cho chúng ta biết qua Chúa Hài Đồng Giêsu, và chúng ta có bổ phận phải đáp trả lại tình yêu của Thiên Chúa đã dành cho chúng ta bằng cách chia sẻ tình yêu đó với tha nhân nhất là những người đang cần chúng ta giúp đỡ, an ủi như các cô nhi, quả phụ, bệnh nhân, người già neo đơn, người vô gia cư vô nghề nghiệp, hoặc bị tù đầy và cả những người di dân nữa. Tất cả đều đáng được tôn trọng, đáng được yêu thương và phục vụ vì họ là hiện thân của Chúa Cứu Thế, là phần thân thể của Chúa Giê-su. Nói cách khác, khi yêu thương và phục vụ tha nhân chính là phục vụ Chúa nơi những người đó.

Thánh Ca-mi-lô Len-li là đồng sáng lập “Hội Dòng Tôi Tớ các bệnh nhân”. Ngài luôn nhìn thấy Chúa Giê-su nơi các bệnh nhân, đến nỗi nhiều lần mang thức ăn cho họ, ngài nghĩ họ là Đức Ki-tô nên nài xin họ ban ơn và tha thứ tội lỗi cho mình. Ngài đứng trước mặt họ với thái độ cung kính như thể đang ở trước nhan Chúa vậy (2).

Khi chia sẻ tình yêu cho tha nhân, chúng ta sẽ cảm thấy một niềm vui cho đi và sự an bình thật sự trong tâm hồn vì chính Chúa Giêsu trong bài giảng trên núi về Tám Mối Phúc Thật (Bát Phúc) đã hứa chúc phúc cho những ai biết xót thương người khác (Mt 5:7).

Đạo Công Giáo có thể tóm gọn trong hai chữ: “Mến Chúa và yêu người”. Chúa dạy chúng ta phải yêu mến Chúa hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn nhưng đồng thời cũng phải yêu tha nhân như chính mình (Lc 10:25-27). “Mến Chúa và yêu người” là hai điều kiện cần và đủ để làm con cái Chúa và được sự sống đời đời làm gia nghiệp vì thánh Gioan tông đồ đã nhấn mạnh rằng “Nếu ai nói ‘Tôi yêu Thiên Chúa’ mà lại ghét anh em mình, người ấy là kẻ nói dối; vì ai không yêu thương anh em mà họ trông thấy thì không thể yêu mến Thiên Chúa mà họ không trông thấy” (1Ga 4:20).

Có một phụ nữ Mỹ trung niên ở Mississippi, tự coi mình là người có đạo, tin vào Chúa (Baptist by faith). Bà này tin rằng khi chết sẽ được lên thiên đàng. Nhưng vấn đề khó khăn cho bà ta là nếu lên thiên đàng

bà sẽ phải gặp lại cha mẹ và các anh chị em trong gia đình nên bà không muốn lên vì bà không thể sống đời đời với họ được nhưng bà cũng không muốn xuống hỏa ngục. Bà thắc mắc và hỏi người phụ trách mục gởi rỗi tờ lòng trên báo ORegister (Dear Abby) giúp ý kiến. Bà Abby góp ý rằng khi lên tới cổng thiên đàng, bà nên xin với thánh Phêrô để được xếp chỗ ở trong một khu khác với khu mà gia đình bà đang ở. Còn trong lúc này bà nên hỏi ý kiến của một mục sư. (3)

Câu chuyện này, thoạt mới nghe qua, có vẻ khôi hài nhưng nếu nghĩ kỹ lại, tôi thấy có nhiều điều đáng suy gẫm về đức tin và sống đạo.

Có đạo và tin Chúa mà không thực thi Lời Chúa mà vẫn tin mình sẽ được lên thiên đàng!

Chúa Giêsu đã nhắc nhở môn đệ rằng: "Không phải bất cứ ai thưa với Thầy: "Lạy Chúa! lạy Chúa! " là được vào Nước Trời cả đâu! Nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời, mới được vào mà thôi. (Mt 7:21)

Lên thiên đàng mà vẫn không chịu chung sống với cha mẹ và anh chị em ruột của mình trên thiên đàng! Còn hỏa ngục thì lại không chịu xuống! Chắc là bà ta đã quên Mười Điều Răn của Đức Chúa Trời là phải mến Chúa và yêu người, phải thảo kính cha mẹ v.v.

Chúa còn khuyên chúng ta phải làm hòa với nhau rồi mới được lên dâng lễ vật trên bàn thờ: "Nếu khi anh sắp dâng lễ vật trước bàn thờ, mà sực nhớ có người anh em đang có chuyện bất bình với anh, thì hãy để của lễ lại đó trước bàn thờ, đi làm hòa với người anh em ấy đã, rồi trở lại dâng lễ vật của mình" (Mt 5:23-24).

Theo kinh thánh, thiên đàng là nơi an bình và hạnh phúc thật, nơi không có hận thù, ghen ghét, đau khổ. Như vậy, làm sao mà bà ta lên thiên đàng được khi còn mang trong lòng sự bất hòa với cha mẹ và anh chị em ruột của mình. Bà không thương yêu người gần gũi nhất của mình thì làm sao yêu thương người khác được. Người đời thường đọc và hiểu hoặc giải thích thánh kinh theo ý riêng của mình, nên mới làm lạc đến lầm chẫm như bà này. Trên thiên đàng làm gì có xin xỏ hoặc mua chuộc mà bảo bà ta xin với thánh Phêrô cho ở chỗ khác.

Trên báo chí và qua mạng Internet, tôi đọc thấy nhiều tin tức về lòng nhân ái đối với tha nhân đồng loại nhất là trong dịp lễ Tạ Ơn (Thanksgiving) và trong mùa Giáng Sinh.

Vào ngày lễ Thanksgiving năm nay, Tổ chức bất vụ lợi "We Give Thanks" đã huy động được 2.000 người tình nguyện để tổ chức bữa tiệc mừng lễ Thanksgiving cho hơn 20.000 người vô gia cư hoặc nghèo đói tại Honda Center, Anaheim. Ông Bill Grove, 63 tuổi, một người gác gian làm việc bán thời gian ở San Bernadino lần đầu tiên đến dự và phát biểu rằng: "Dù trong lúc thời buổi khó khăn như hiện nay nhưng nếu chúng ta có chút tình thương trong tâm hồn đối với thế giới và người khác thì chúng ta cũng có thể làm cho thế giới này tốt đẹp hơn".

["Times may be tough. But if we hold a little love in our hearts for the world and others, it will turn the world into a positive place."](4)

.....

Một tổ chức khác mang tên American Legion cũng tổ chức bữa ăn cho khoảng 100 người bao gồm cựu quân nhân vô gia cư và các người nghèo đói tại thành phố Orange.

Như vậy loài người Chúa thương là những ai mến Chúa và yêu người. Nhưng yêu người như thế nào?

Đó là yêu thương an ủi và giúp đỡ những ai đang đau khổ, bệnh tật, đói khát, bị tù đầy, cô đơn hay bị ruồng bỏ v.v. Khi chúng ta làm như thế là làm cho chính Chúa vậy (Mt 25:25-40).

Theo thánh Mathêo, đến ngày phán xét chung, Chúa Kitô lại đến trong vinh quang để phán xét kẻ sống và kẻ chết. Chúa phân loại kẻ dữ ra khỏi người lành. Kẻ lành được Thiên Chúa chúc phúc và được thừa hưởng Nước Trời ^{25:35} "Vì xưa Ta đói, các người cho ta ăn; Ta khát, các người cho ta uống; Ta là khách lạ, các người đã tiếp rước; ^{25:36} Ta trần truồng, các người đã cho mặc; Ta đau yếu, các người đã thăm nom; Ta ngồi tù, các người đã đến thăm". Còn đối với kẻ dữ, Chúa lên án và chúc dữ cho họ: "Vì xưa Ta đói, các người đã không cho ta ăn; Ta khát, các người đã không cho ta uống; Ta là khách lạ, các người đã không tiếp rước; ^{25:36} Ta trần truồng, các người đã không cho mặc; Ta đau yếu, các người đã không thăm nom; Ta ngồi tù, các người đã không đến thăm".

Đó là các trẻ em thơ ngây vô tội.

Trong phúc âm có nhiều đoạn Chúa Giêsu đã tỏ ra rất yêu thương các trẻ nhỏ và nhắc nhở các môn đệ phải trở nên giống như trẻ nhỏ thì mới được vào nước Trời:

- Bấy giờ người ta dẫn trẻ em đến với Đức Giêsu, để Người đặt tay trên chúng và cầu nguyện. Các môn đệ la rầy chúng.

^{19:14} Nhưng Đức Giêsu nói: "Cứ để trẻ em đến với Thầy, đừng ngăn cấm chúng, vì Nước Trời thuộc về những ai giống như chúng".

^{19:15} Người đặt tay trên chúng, rồi đi khỏi nơi đó. (Mt19:13-15).

- Lúc ấy, các môn đệ lại gần hỏi Đức Giêsu rằng: "Thưa Thầy, ai là người lớn nhất trong Nước Trời?"

^{18:2} Đức Giêsu liền gọi một em nhỏ đến, đặt vào giữa các ông

^{18:3} và bảo: "Thầy bảo thật anh em: nếu anh em không trở lại mà nên như trẻ em, thì sẽ chẳng được vào Nước Trời. "Vậy ai tự hạ, coi mình như em nhỏ này, người ấy sẽ là người lớn nhất Nước Trời.

^{18:5} "Còn ai tiếp đón một em nhỏ như thế này vì danh Thầy, là đón tiếp chính Thầy.(Mt 18:1-5).

Đó là những người đã sống theo Tám Mối Phúc thật (Bát Phúc): những ai có tâm hồn nghèo khó, hiền lành, sầu khổ, khao khát sự công chính, xót thương người, có tâm hồn trong sạch, kiến tạo hòa bình, bị bách hại vì sự công chính (Mt 5:3-11).

²⁰"Vậy, Thầy bảo cho anh em biết, nếu anh em không ăn ở công chính hơn các kinh sư và người Pha-ri-sêu, thì sẽ chẳng được vào Nước Trời (Mt 5:20).

Đó là những ai biết lắng nghe và thực thi thánh ý Chúa.

-²¹"Không phải bất cứ ai thưa với Thầy: "Lạy Chúa! lạy Chúa! " là được vào Nước Trời cả đâu! Nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời, mới được vào mà thôi. (Mt 7:21)

- Có một người đến thưa Đức Giêsu rằng: "Thưa Thầy, tôi phải làm gì tốt để được hưởng sự sống đời đời?"

^{19:17} Đức Giêsu đáp: "Sao anh hỏi tôi về điều tốt? Chỉ có một Đấng tốt lành mà thôi. Nếu anh muốn vào cõi sống, thì hãy giữ các điều răn".

^{19:18} Người ấy hỏi: "Điều răn nào?" Đức Giêsu đáp: "Người không được trộm cắp. Người không được làm chứng gian.

^{19:19} Người phải thờ cha kính mẹ", và "Người phải yêu đồng loại như yêu chính mình".

^{19:20} Người thanh niên ấy nói: "Tất cả những điều đó, tôi đã tuân giữ, tôi còn thiếu điều gì nữa?"

^{19:21} Đức Giêsu đáp: "Nếu anh muốn nên hoàn thiện, thì hãy đi bán tài sản của anh và đem cho người nghèo, anh sẽ được một kho tàng trên trời. Rồi hãy đến theo tôi".

^{19:22} Nghe lời đó, người thanh niên buồn rầu bỏ đi, vì anh ta có nhiều của cải. (Mt 19:16-22)

- Phàm ai bỏ nhà cửa, anh em, chị em, cha mẹ, con cái hay ruộng đất, vì danh Thầy, thì sẽ được gấp bội và còn được sự sống đời đời làm gia nghiệp. (Mt 19-29)

Cước chú:

(1): Theresa Trần, "Ý nghĩa của ngày Lễ Giáng Sinh", <http://baomai.blogspot.com>, Monday October 3, 2011.

Theresa Trần là một kỹ sư làm việc cho chương trình không gian Hoa Kỳ NASA và là người sáng lập hội Messengers of Love (MoL) có trang nhà <http://www.messengersoflove.com>, một tổ chức có mục đích mang lại tình yêu và hạnh phúc cho các trẻ em mồ côi Việt Nam. Trong mùa Giáng sinh 2010, MoL tặng quà Giáng sinh cho hơn 3,300 trẻ em mồ côi, bao gồm trẻ em từ 19 trại mồ côi ở Việt Nam, 2 trại mồ côi ở Ấn Độ và một tại Campuchia, các em nghèo vùng bão lụt và Thượng Du, và hơn 1000 người phong cùi, tàn tật, nghèo khổ của Việt Nam.

(2): Lm Trần Ngà, "Yêu mến và phụng sự Chúa nơi tha nhân", <http://thanhlinh.net>, 16/11/2011.

(3): Dear Abby, The Orange County Register, Friday Nov. 18, 2011, Show 14.

(4): The Orange County Register, Thanksgiving 2011, Thursday Nov. 25, 2011, Local 2.

Liên Nhóm Thánh Tâm – Westminster

Chủ đề sinh hoạt tháng 4-2012

Phục Sinh: Niềm Vui của Người Tông Đồ (Ga 21:1-14)

* Buổi Chiều Thánh Thể: Tue 17-04-2012 lúc 9pm

* Nhóm Thánh Gia phụ trách

* Sọan bài suy niệm: Giuse Vũ Ngọc Lộc

Mầu Nhiệm Phục Sinh: Chúa Kitô đã sống lại thật!

Chúng ta hãy cùng nhau suy niệm điều mà chính các Tông Đồ và Giáo Hội vẫn hằng rao truyền cho thế giới. Đó là “Mầu nhiệm Vượt Qua của Đức Kitô về Thập Giá và Phục Sinh là cực nhiệm của Tin Mừng. Cái chết của Con Một của Ngài, Đức Giêsu Kitô, là giá cứu chuộc cho nhân loại - Ôn cứu độ đã được hoàn tất một lần và miên viễn”.

“Ngày thứ ba Người chỗi dậy từ cõi chết”

“Chúng tôi mang đến cho anh chị em Tin Mừng mà Chúa đã hứa ban cho các tổ phụ, như Ngài đang thể hiện nơi dòng dõi con cái của chúng ta bằng sự kiện làm cho Đức Giêsu sống lại”. Niềm tin vào sự Phục sinh của Đức Giêsu Kitô là mào triều thiên của chân lý. Điều ấy được xác tín nơi các tín hữu của những cộng đồng tiên khởi. Truyền thống này được củng cố, lưu truyền qua dòng Tân Ước và hằng được giảng dạy về tột đỉnh mầu nhiệm Vượt Qua và Thập Giá:

Đức Kitô đã sống lại từ cõi chết!

Tử thần giờ đã bị khống chế bởi cái chết của Ngài;

Những kẻ đã chết, Ngài ban cho sự sống. (1)

Ngôi Mộ Trống: Niềm Vui Phục Sinh

Theo phúc âm của thánh Matthêu, sau ngày sa-bát, vào sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần, bà Ma-ri-a Mác-đa-la và bà Ma-ri-a, mẹ ông Giôxê, đi viếng mộ Chúa nhưng không thấy xác Chúa trong ngôi mộ trống nhưng các bà rất đỗi vui mừng khi được thiên thần báo tin Đức Giêsu đã sống lại, và thiên thần nhắc các bà về báo cho các môn đệ biết rằng Đức Kitô sẽ hẹn gặp các ông ở Ga-li-lê (x. Mt 28:5-8).

Đức Giê-su hiện ra tại Ga-li-lê, gặp gỡ các môn đệ và sai các môn đệ đi rao giảng cho muôn dân: "Thầy đã được trao toàn quyền trên trời dưới đất. Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em. Và đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế." (Mt 28:16-20).

Còn thánh Gioan, người môn đệ Chúa yêu, tường thuật sự kiện Chúa Kitô hiện ra với các môn đệ 2 lần trong căn phòng đóng kín cửa; lần đầu không có mặt ông Tôma và lần thứ hai có sự hiện diện của ông Tôma. Các môn đệ vui mừng vì được thấy Chúa. Đức Kitô chúc bình an cho các ông, thổi hơi vào các ông và trao cho các ông quyền buộc tội và tha tội: "Anh em hãy nhận lấy Thánh Thần. Anh em tha tội cho ai, thì người ấy được tha; anh em cầm giữ ai, thì người ấy bị cầm giữ." (Ga 20:19-31)

Ngoài ra, thánh Gioan còn tường thuật việc Chúa Kitô tỏ mình ra với các môn đệ ở biển hồ Tibêria, ăn cá chung với các ông sau khi chỉ dẫn cho các ông bắt được mẻ cá lạ 153 con (Ga 21:1-14).

Ngoài Phúc Âm của các thánh sử Matthêu và Gioan, các Phúc Âm của thánh Maccô, Luca và sách Tông Đồ Công Vụ, đều tường thuật sự kiện ngôi mộ trống, dấu chỉ Chúa Kitô đã sống lại, và sự việc Chúa Kitô đã hiện ra với nhiều người tại

hiều nơi khác nhau, để minh chứng sự việc Chúa Kitô chịu chết và sống lại là chương trình cứu độ của Thiên Chúa vì “theo Thánh Kinh thì Người phải sống lại từ cõi chết” (x. Ga 20:9) và “để anh em tin rằng Đức Giê-su là Đấng Ki-tô, Con Thiên Chúa, và để anh em tin mà được sự sống nhờ danh Người.” (Ga 20:31).

Sự việc Chúa sống lại càng làm các tông đồ xác tín vào Chúa Kitô là Con Một Thiên Chúa, đã chịu nạn chịu chết để cứu chuộc thiên hạ, và Chúa Giêsu Kitô “là đường, là sự thật và là sự sống” như lời Người đã phán, và “Tất cả những ai tin vào Người thì nhờ danh Người mà được tha tội” (Cv 10:43).

Từ niềm vui mừng Chúa sống lại, các môn đệ can đảm dám công khai ra làm chứng về những điều tai nghe mắt thấy về Chúa Kitô phục sinh (x. Cv 10:34a, 37-43). Các ông không còn sợ hãi như trước nữa. Bất chấp lệnh cấm ngặt không được lấy danh Chúa Kitô mà nói và giảng dạy, các ông vẫn hiên ngang rao giảng “vì chúng tôi không thể nào không nói lên những điều mắt thấy tai nghe” (x. Cv 4:13-21).

Còn đối với tín hữu trong thời đại hôm nay, Phục Sinh mang lại cho chúng ta những niềm vui gì?

Trong bài giảng lễ Phục Sinh với chủ đề: “Phục sinh chính là tin mừng rằng Chúa Giêsu sẵn sàng làm phép lạ trong cuộc đời chúng ta, nếu chúng ta để Người thi hành”, Lm. Mark Link, S.J., đã liệt kê ra các tin vui do Chúa Phục Sinh mang lại cho chúng ta như sau: (2)

Đó là một tin vui cho biết Chúa Giêsu Phục Sinh đang ở giữa chúng ta, ngay trong thánh đường này, vào buổi sáng hôm nay.

Đó là một tin vui cho biết Chúa Giêsu đã chiến thắng sự dữ, sự chết và chúng ta cũng sẽ như vậy, nếu chúng ta mở rộng tâm hồn cho Người.

Đó là một tin vui cho biết Chúa Giêsu sẵn sàng làm phép lạ cho chúng ta, nếu chúng ta để cho Người thi hành.

Đó là một tin vui cho biết không gì có thể tiêu diệt được chúng ta, dù là đau đớn, ưu phiền, bị chối từ, tội lỗi và ngay cả sự chết.

Tóm lại, đó chính là tất cả những gì mà Phục Sinh mang lại cho chúng ta. Và đó chính là điều mà chúng ta hân hoan cử hành khi cùng nhau chuẩn bị bẻ bánh nhân ngày khai sinh đức tin Kitô Giáo của chúng ta hôm nay..

Sống niềm tin Phục Sinh: Sống đời sống mới

Sau khi Chúa Kitô phục sinh, Người vẫn giữ hình hài trước đây với những dấu đinh của cuộc khổ nạn vẫn hằn sâu trong tay chân và cạnh sườn, và vẫn ăn uống với các môn đệ như xưa. Tuy nhiên thân xác Người đã biến đổi: nó không còn bị giới hạn bởi thời gian và không gian. Vì thế Người có thể hiện diện vào lúc bất cứ lúc nào và ở bất cứ nơi nào Người muốn. Ngài không trở lại với cuộc sống đời này như xưa mà Người đã bước vào cuộc sống vĩnh cửu (3).

Nếu Đức Kitô đã biến đổi thân xác và lối sống sau khi sống lại, thì

chúng ta cũng phải thay đổi lối sống để sống đời sống mới như lời thánh Phaolô đã nhắn nhủ rằng “Như Đức Kitô đã được phục sinh từ cõi chết thế nào, thì ta cũng phải sống trong đời sống mới như vậy” (Rm 6:4); tức là chúng ta hãy tìm những sự trên trời, hãy nghĩ đến những sự trên trời, chớ đừng nghĩ đến những sự dưới đất (x. Cl 3:1-4).

Những sự trên trời đó là lối sống đạo đức và thánh thiện thể hiện qua

những việc ăn ngay ở lành và các việc bác ái từ thiện cũng như các việc tông đồ vì sau khi sống lại và hiện ra với các môn Chúa Giêsu đã truyền dạy cho các môn đệ một điều răn mới là “Các con hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương các con”, và cũng trao cho các ông một sứ vụ mới là “Các con hãy đi khắp thế gian rao giảng Tin Mừng cho muôn dân” (Mc 16:15).

Đời sống mới đó bao gồm các điểm chính yếu sau đây về tính tình, thái độ và lối sống: (4)

- Từ bỏ tính ích kỷ, kiêu ngạo và tự cao tự đại vì hãy nhớ rằng mỗi người trong chúng ta chỉ là hạt cát nhỏ bé trong vũ trụ bao la này, và một mai chúng ta cũng phải trở về với bụi tro mà thôi. Vậy chúng ta hãy mặc lấy đức tính vị tha, khiêm nhường và hiền lành đối với mọi người.
- Từ bỏ thái độ vô tâm, vô cảm trước các cảnh khổ đau và đọa đầy của đồng đạo và đồng loại đang diễn ra hằng ngày trên khắp thế giới, và thay vào đó bằng tâm tình chia sẻ khổ đau với người đau khổ, giúp đỡ người hơan nạn nghèo khó, an ủi vỗ về người sầu khổ, thăm viếng kẻ cô đơn và tù tội. Ngoài các quan tâm vật chất nêu trên, trong Sứ Điệp Mùa Chay 2012, Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI còn nhấn mạnh đến việc quan tâm đến thiện ích thiêng liêng của tha nhân như vấn đề sửa lỗi và khuyên nhủ nhau trong tinh thần khiêm tốn và bác ái; và kêu gọi tất cả các tín hữu phải nỗ lực thi đua nhau làm việc bác ái, phục vụ và làm việc lành để làm chứng cho tình yêu thương và lòng trung thành với Chúa (5). Trong Sứ Điệp Phục Sinh 2012, Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI mời gọi các tín hữu hãy tin thác tuyệt đối vào Chúa Kitô Phục sinh vì “Ngài là niềm hy vọng và an ủi đặc biệt đối với các công đoàn Kitô-hữu đang bị thử thách nhiều vì đức tin, vì bị kỳ thị và bách hại, và Ngài hiện diện như sức mạnh hy vọng qua Giáo Hội của Ngài, gần gũi với mỗi hoàn cảnh con người bị đau khổ và bất công” (6).
- Dứt bỏ lối sống vị kỷ, xa hoa và trụy lạc. Hãy thay bằng lối sống vị tha, thanh cao và cần kiệm: dung tiền đi du lịch, nghỉ hè và giải trí không cần thiết để giúp đỡ những người đang gặp hơan nạn do thiên tai, hỏa hơan hoặc đang bị tù đầy vì đấu tranh cho tự do tôn giáo, cho nhân quyền và sự toàn vẹn đất nước ở quê nhà và ở các nơi khác trên thế giới.
- Từ bỏ cách giữ đạo tiêu cực và thụ động, chỉ biết cầu nguyện xin ơn cho mình và sinh hoạt quanh quẩn trong phạm vi chật hẹp của khuôn viên nhà thờ. Hãy đưa đạo vào đời bằng các dám hy sinh và dấn thân đóng góp vào các công tác tông đồ ngoài xã hội để làm chứng cho tình yêu của Thiên Chúa giữa dòng đời thế tục đang xa lánh Thiên Chúa. Đó là lời mời gọi của

Giáo Hội trong sắc lệnh “Tông Đờ Giáo Dân”, và trong tông huấn “Người Tín Hữu Giáo Dân” của Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II.

Khi sống thương yêu và làm chứng cho tình yêu của Thiên Chúa ở trần gian này, chúng ta cũng đang nỗ lực tiến tới sự “sống lại thực về phần linh hồn” như trong Năm Sự Mừng: “Thứ nhất thì ngắm, Đức Chúa Giêsu sống lại. Ta hãy xin cho được sống lại thật về phần linh hồn”.

Nguyện xin Chúa Giêsu Phục Sinh ban cho chúng con sức mạnh và can đảm từ bỏ các cám dỗ của thế gian và ma quỷ để chúng con “được sống lại thật về phần linh hồn”, và được hưởng niềm vui phục sinh đích thực ngay tại trần thế này. Amen.

Ghi Chú:

(1): Trích từ Phụng Vụ Byzantine về Phục Sinh. Bản Tin Easter Sunday – April 8, 2012 của Cộng Đoàn St. Barbara, trang 4.

(2): Lm. Mark Link, S.J. “Sự Biến Đổi Kỳ Diệu” (do Phuong Ngo đăng trên website VN-Online, ngày 18/4/2012).

(3): Trích bài suy niệm Chúa Nhật Phục Sinh Năm B – Bản Tin Easter Sunday – April 8, 2012 của Cộng Đoàn St. Barbara, trang 5.

(4): PM. Cao Huy Hoàng, “Ra Khỏi Mồ” (Suy Niệm Lời Chúa CN Phục Sinh 2012 – đăng trên website <http://thanhlinh.net> ngày 14-4-2012).

(5): Sứ Điệp Mùa Chay 2012 của Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI: “Chúng ta hãy quan tâm đối với nhau, để khích lệ nhau trong đức bác ái và các công việc lành” (Dt 10:24) – do Lm. Trần Đức Anh, OP, chuyển ngữ và đăng trên website <http://thanhlinh.net> ngày 2-7-2012.

(6): Sứ Điệp Phục Sinh 2012 của Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI (Hiệp Thông số 476, ngày Chúa Nhật 15-4-2012).

Liên Nhóm Thánh Tâm – Westminster

Chủ đề tháng 4 – 2012:

Phục Sinh: Niềm Vui của Người Tòng Đờ (Ga 21:1-14)

- Ultreya Liên Nhóm: Thứ Sáu 20-04-2012
 - Lúc 7pm tại Mary Hall
 - Nhóm Thánh Gia phụ trách
 - Chia sẻ gợi ý: Vũ Ngọc Lộc

Câu hỏi gợi ý:

1. Sau khi Đức Kitô từ cõi chết sống lại, Thánh Phaolô đã nhắn nhủ tín hữu Rôma rằng “Như Đức Kitô đã được phục sinh từ cõi chết thế nào, thì ta cũng phải sống trong đời sống mới như vậy” (Rm 6:4). Vậy trong mùa Phục Sinh năm nay, để mừng Chúa sống lại, anh/chị đã sống đời sống mới như thế nào? Xin chia sẻ.
2. Trong thư gửi tín hữu Cô lô xê, Thánh Phaolô cũng khuyên nhủ chúng ta rằng “Nếu anh chị em đã sống lại với Đức Kitô, anh chị em hãy tìm những sự trên trời ..., hãy nghĩ đến những sự trên trời, chớ đừng nghĩ đến những sự dưới đất” (Cl 3:1-4). Vậy “những sự trên trời” mà anh/chị đang tìm kiếm là những sự gì? Xin chia sẻ.
3. Trong mùa Phục Sinh, để mừng Chúa sống lại, Giáo Hội dạy chúng ta ngắm Năm Sự Mừng với ngắm thứ năm: “Thứ năm thì ngắm, Đức Chúa Giêsu sống lại. Ta hãy xin cho được sống lại thật về phần linh hồn”. Như vậy, Giáo Hội có ý nhắc nhở chúng ta khi mừng Chúa sống lại, chúng ta cũng phải mừng chính chúng ta đã được sống lại thật về phần linh hồn. Điều đó có nghĩa là chỉ có “sống lại thật về phần linh hồn” mới là niềm vui đích thực của tôi, của anh, của chị trong ngày đại lễ mừng Chúa phục sinh. Anh/chị nghĩ phải làm sao để được “sống lại thật về phần linh hồn”?

Chia sẻ cảm nghiệm cá nhân về câu hỏi #1: Sống đời sống mới.

Đời sống mới đó bao gồm các điểm chính yếu sau đây về tính tình, thái độ và lối sống:

- Từ bỏ tính ích kỷ, kiêu ngạo và tự cao tự đại.
- Dứt bỏ lối sống vị kỷ, xa hoa và trụy lạc.
- Từ bỏ cách giữ đạo tiêu cực và thụ động, chỉ biết cầu nguyện xin ơn cho mình và sinh hoạt quanh quẩn trong phạm vi chật hẹp của khuôn viên nhà thờ.
- Từ bỏ thái độ vô tâm, vô cảm, lãnh đạm và thờ ơ trước các cảnh khổ đau và đọa đầy của đồng đạo và đồng loại đang diễn ra hằng ngày trên khắp thế giới, và thay vào đó bằng tâm tình chia sẻ khổ đau với người đau khổ, giúp đỡ người hơan nạn nghèo khó, an ủi vỗ về người sầu khổ, thăm viếng kẻ cô đơn và tù tội.
- Ngoài các quan tâm vật chất nêu trên, trong Sứ Điệp Mùa Chay 2012, Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI còn nhấn mạnh đến việc quan tâm đến thiện ích thiêng liêng của tha nhân như vấn đề sửa lỗi và khuyên nhủ nhau trong tinh thần khiêm tốn và bác ái; và kêu gọi tất cả các tín hữu phải nỗ lực thi đua nhau làm việc bác ái, phục vụ và làm việc lành để làm chứng cho tình yêu thương và lòng trung thành với Chúa (1).
- Trong Sứ Điệp Phục Sinh 2012, Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI nhắc nhở các tín hữu hãy tin thác tuyệt đối vào Chúa Kitô Phục Sinh vì “Ngài là niềm hy vọng và an ủi đặc biệt đối với các công đoàn Kitô-hữu đang bị thử thách nhiều vì đức tin, vì bị kỳ thị và bách hại, và Ngài hiện diện như sức mạnh hy vọng qua Giáo Hội của Ngài, gần gũi với mỗi hoàn cảnh con người bị đau khổ và bất công” (2).

Ghi chú:

(1): Sứ Điệp Mùa Chay 2012 của Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI: “Chúng ta hãy quan tâm đối với nhau, để khích lệ nhau trong đức bác ái và các công việc lành” (Dt 10:24) – do Lm. Trần Đức Anh, OP, chuyển ngữ và đăng trên website <http://thanhlinh.net> ngày 2-7-2012.

(2): Sứ Điệp Phục Sinh 2012 của Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI (Hiệp Thông số 476, ngày Chúa Nhật 15-4-2012).

Cầu Xin Chúa Thánh Thần

- Bài suy niệm về chủ đề “Phục vụ bằng sức mạnh của Chúa Thánh Thần”
- Biên soạn: Vũ Ngọc Lộc

1. Sức mạnh của cầu nguyện và phó thác trong đời sống Kitô-hữu.

Trong buổi triều kiến ngày thứ tư 16/4/2012 vừa qua tại Rôma, ĐGH Bênêdictô 16 đã suy niệm về tầm quan trọng của việc cầu nguyện trong đời sống của Giáo Hội tiên khởi. “Trước mọi nguy hiểm, khó khăn, đe dọa, cộng đồng Kitô đầu tiên không cố gắng phân tích cách thức để phản ứng hay tìm kiếm các chiến thuật để tự bảo vệ, và phải áp dụng biện pháp nào, nhưng trước những thử thách, họ đã cầu nguyện.” Họ cầu nguyện không phải là để tránh khỏi bị đàn áp, nhưng là để có sức mạnh loan truyền Phúc Âm, cũng không xin Thiên Chúa để được bảo vệ, để được cứu thoát khỏi mọi thử thách, khỏi mọi đau khổ, không cầu xin để thành công, nhưng chỉ là để có thể tuyên xưng Lời Chúa một cách mạnh dạn, tự do, và can đảm (TĐCV 4:29). Đức Thánh Cha Benedict 16 sau đó kêu gọi tất cả mọi tín hữu hãy kết hiệp “mọi biến cố trong đời với lời cầu nguyện, để tìm được ý nghĩa sâu xa hơn, để như cộng đồng Kitô tiên khởi, chúng ta cũng có thể được soi sáng bởi Lời Chúa qua việc suy niệm Kinh Thánh, để chúng ta có thể học biết cách nhận thức rằng Thiên Chúa hiện diện trong đời sống chúng ta, hiện diện ngay trong những giờ phút khó khăn, và mọi sự – kể cả những gì khó hiểu nhất – cũng là một phần của kế hoạch cao siêu của tình yêu trong đó chiến thắng tội hậu trên sự dữ, trên tội lỗi và cái chết, thực sự chính là sự thiện hảo, là ân sủng, là sự sống của Thiên Chúa.”

Ngài kết luận: Được hướng dẫn bởi Thần Khí Chúa Giêsu Kitô, chúng ta sẽ có thể đối phó với mọi hoàn cảnh trong đời một cách bình thản, can đảm và vui vẻ và có thể cùng với Thánh Phaolô nói rằng ” Nhưng không phải chỉ có thế; chúng ta còn tự hào khi gặp gian truân, vì biết rằng: ai gặp gian truân thì quen chịu đựng; ai quen chịu đựng, thì được kể là người trung kiên; ai được công nhận là trung kiên, thì có quyền trông cậy. Trông cậy như thế, chúng ta sẽ không phải thất vọng, vì Thiên Chúa đã đổ tình yêu của Người vào lòng chúng ta, nhờ Thánh Thần mà Người ban cho chúng ta. (Rm 5:3-5).” (1)

Qua bài suy niệm trên, Đức Thánh Cha Benedict khuyên chúng ta, khi gặp khó khăn và thử thách trong công tác phục vụ Giáo Hội cũng như trong mọi hoàn cảnh cuộc đời, chúng ta cần cầu nguyện và trông cậy vào Thần Khí Chúa Kitô, để có sức mạnh vượt qua mọi thử thách cam go, và tiếp tục mạnh dạn loan truyền Phúc Âm.

2. Phục vụ dưới sự hướng dẫn của Thánh Linh

Cha Anthony de Mello, trong cuốn sách “Contact with God”, sau khi dẫn chứng một số trường hợp cụ thể trong đó một số người đã thay đổi cuộc sống nhờ kết hợp với Thiên Chúa, cha đặt câu hỏi với chúng ta rằng “Chúng ta có bao nhiêu người có thể đi vào nhà thờ và gặp được kết quả như vậy? Tại sao những điều này xảy ra ở nơi người ta mà không xảy ra ở nơi chúng ta?”. Rồi cha tự trả lời rằng “Câu trả lời trọn vẹn thì tôi không biết, nhưng tôi đã biết một phần: đó là việc cầu nguyện.”

Để dẫn chứng cho kết luận này, cha trích dẫn một bài báo của cha Joseph M. O’Meara với tựa đề: “Việc cầu nguyện làm nên sự khác biệt”. Trong đó, cha Joseph mô tả một cuộc họp của Hội Ái Hữu Doanh Nhân Quốc Tế Phúc Âm Toàn Vẹn (Full Gospel Businessmen’s Fellowship International) ở Washington mà cha đã tham dự. Các thành viên tham dự luôn luôn cầu nguyện trước khi thảo luận; trên môi miệng họ lúc nào cũng có những bài thánh ca và những lời cầu nguyện. Trong giờ nghỉ giữa buổi họp, các thành viên tụ tập lại trong những gian phòng để cầu nguyện và chia sẻ. Họ hăng say công bố ảnh hưởng kỳ diệu của Thiên Chúa ở nơi họ và ở khắp nơi trên thế giới. Họ hăm hở rao truyền những điều Thiên Chúa đã thực hiện cho họ và bằng cuộc sống của họ. Hội ái hữu này được thành lập tại Hoa Kỳ năm 1953, và hiện nay có trên 500 chi hội ở các quốc gia khác. (Anthony de Mello, S.J., “Contact with God”, Loyola Press, 1977, 198) (2)

Câu chuyện kể trên đã minh chứng cho chúng ta thấy rằng đời sống cầu nguyện để lấp đầy Thánh Linh là chìa khóa mở cửa bảo đảm có Thánh Linh hướng dẫn chương trình mục vụ, và là căn nguyên phát sinh mọi hiệu quả.

Cộng Đồng Vaticanô II cũng nhắc nhở chúng ta về tầm quan trọng của Chúa Thánh Thần trong hoạt động mục vụ và cả trong đời sống Kitô-hữu: “Cần xem xét lại khía cạnh quan trọng của cuộc sống Kitô-hữu và các hoạt động mục vụ trong giai đoạn hoạt động của Chúa Thánh Thần. Cầu nguyện là trái tim của mục vụ” (Wanter M. Abbot, Document of Vaticano II, 1996).

3. Cầu xin Chúa Thánh Thần (Pray to the Holy Spirit):

Lạy Chúa Thánh Thần, Ngài đã cho con thấy mọi sự và đã chỉ cho con con đường đạt tới lý tưởng của con. Chính Ngài đã tặng cho con món quà linh thiêng để tha thứ và quên đi những sai trái mà người khác đã làm cho con, và chính Ngài đã đồng hành với con trong các biến cố đời con. Con cảm tạ Ngài về mọi chuyện và con xác quyết rằng con không bao giờ muốn lìa xa Ngài bất chấp các cám dỗ vật chất có mạnh đến đâu. Con ước ao được kết hợp với Ngài và các người thân yêu của con trong vinh quang muôn đời của Ngài. Amen.

[Holy Spirit, you who make me see everything and showed me the way to reach my ideals. You who gave me the divine gift to forgive and forget the wrongs that have been done to me and you who are in all incidents of my life with me. I thank you for everything, and confirm once more that I NEVER want to be separated from you no matter how great the material desires may be, I want to be with you and my loved ones in your perpetual glory. Amen.] (3)

Ghi chú:

(1): Hiệp Thông, Dấu Chỉ Thời Đại: “Giáo Hội Tiên Khởi đối phó với đàn áp bằng cầu nguyện”, Chúa Nhật 6-5-2012, số 479, trang 1.

(2): Lm. Francis Xavie Hồ Văn Mậu, SDD, “Hãy Cho Tôi Một Gia Đình Thánh”, Tủ Sách Mục Vụ Gia Đình 2008, trang 222-224.

(3): Pray to the Holy Spirit, Orange County Register.

Gia Đình Sống Năm Đức Tin

* Bài chia sẻ của Lộc Vũ

* Buổi Họp Mặt của các thân hữu HBT và các HT/TNNTTW

Mừng Kính Lễ Thánh Gia 30-12-2012

Dẫn nhập:

Năm nay là Năm Đức Tin kèm theo Ôn Toàn Xá. Đó quả là một hồng ân lớn lao mà Giáo Hội đã trao ban cho các tín hữu Công Giáo hoàn vũ vì Giáo Hội có năng quyền giáo huấn, thánh hóa và tha tội mà Chúa Kitô đã ủy thác cho Thánh Phêrô, vị giáo hoàng tiên khởi, và các giáo hoàng kế vị ngài. Để kín múc được các ơn phúc trong Năm Đức Tin này, các tín hữu phải học hỏi về Năm Đức Tin. Nên trong bài này, chúng ta hãy cùng nhau tìm hiểu vài nét chính yếu về Năm Đức Tin cũng như các trường hợp được ơn toàn xá trong Năm Đức Tin, và cuối cùng là phần đề nghị các việc mà mỗi gia đình nên làm để sống Năm Đức Tin một cách trọn vẹn.

I – Vài nét chính yếu về Năm Đức Tin

1 – Ý Nghĩa và Mục Đích của Năm Đức Tin

Trong tông huấn tự sắc **Cửa Đức Tin (Porta Fidei)**, được ký ban hành ngày 11 tháng 10 năm 2011 và được công bố ngày 17 tháng 10 năm 2011 tại Vatican, Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI đã công bố quyết định mở **Năm Đức Tin (Year of Faith)**, bắt đầu từ ngày 11 tháng 10 năm 2012 đến ngày 24 tháng 11 năm 2013, lễ Chúa Kitô Vua Vũ Trụ [1].

Ý nghĩa của Năm Đức Tin: ngày bắt đầu của Năm Đức Tin **11-10-2012** là ngày kỷ niệm 50 năm ngày ĐGH Gioan XXIII khai mạc Công đồng Vaticanô II (1962-1965), và ngày bế mạc **24-11-2013** là ngày kỷ niệm 20 năm ĐGH Gioan Phalô II ban hành *Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo (1992-2012)*.

Mục đích chính yếu của Năm Đức Tin nhằm mời gọi các tín hữu duyệt **xét lại đời sống đức tin** của mình trong bối cảnh khủng hoảng sâu sắc về đức tin Kitô giáo nơi nhiều người trong thế giới ngày nay, để **đào sâu đức tin** của mình ngõ hầu **trở về với Chúa**, Đấng Cứu Độ duy nhất của trần gian, và **kết hợp mật thiết hơn với Ngài**, và cũng để **chia sẻ đức tin** của mình với người khác [2].

Nói cách khác, Năm Đức Tin là cơ hội thuận lợi cho các tín hữu toàn thế giới **củng cố đức tin của mình thành một đức tin toàn diện**. Một đức tin toàn diện phải bao gồm các mặt: **tuyên xưng, cử hành, sống và làm chứng**. Mỗi tín hữu phải tuyên xưng đức tin Kitô giáo một cách công khai và trọn vẹn với niềm xác tín, đồng thời phải cử hành đức tin ấy qua các nghi thức phụng vụ, đặc biệt nơi bí tích Thánh Thể là chóp đỉnh và nguồn mạch của đời sống Kitô hữu. Ngoài ra, đức tin ấy còn phải được thể hiện trong đời sống, một đời sống phù hợp với nội dung tuyên xưng và có khả năng làm chứng trước mặt mọi người về vẻ đẹp của đức tin[3].

Muốn có được một đức tin toàn diện, người tín hữu phải hiểu rõ nội dung cơ bản của đức tin bằng cách học hỏi **Sách giáo Lý của Giáo Hội Công giáo** [4]; và tìm hiểu các văn kiện của **Công Đồng Vaticanô II** [5].

Sách **Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo**, được xuất bản đúng 30 năm sau khi Công Đồng Vaticanô II khai mạc, là nội dung nền tảng của đức tin Công Giáo vì bao trùm những điều phải tin, các giáo huấn luân lý,

việc cầu nguyện và các bí tích của Hội Thánh Công Giáo trong một quyển duy nhất. Đó là nguồn giúp gia tăng sự hiểu biết đức tin.

Công đồng Vatican II (1962-65) mở ra một cuộc canh tân vĩ đại cho Giáo Hội với các văn kiện là ánh sáng chỉ đường cho việc canh tân đích thực của Giáo Hội trong thế giới ngày nay. Công đồng định hình cách cử hành Thánh Lễ, vai trò của giáo dân, cách Giáo Hội hiểu về chính mình, tương quan của mình với những Kitô hữu khác và những người không phải Kitô hữu. Để tiếp tục cuộc canh tân này, người công giáo phải hiểu những điều Công Đồng dạy và cách thức làm cho đời tín hữu nên phong phú.

Công đồng Vatican II có 16 văn kiện gồm: 4 hiến chế, 3 tuyên ngôn và 9 sắc lệnh sau đây:

Hiến Chế Mục Vụ về Giáo Hội trong Thế Giới Ngày Nay (*Gaudium Et Spes*):

Hiến Chế Tín Lý về Mạc Khải của Thiên Chúa

Hiến Chế Tín Lý về Giáo Hội (*Lumen Gentium*)

Hiến Chế Phụng Vụ Thánh (*Sacrosanctum Consilium*)

Tuyên Ngôn về Tự Do Tôn Giáo (*Dignitatis Humanae*)

Tuyên Ngôn về Liên Lạc của Giáo Hội với các Tôn Giáo

Tuyên Ngôn về Giáo Dục Kitô Giáo

Sắc Lệnh về Chức Vụ và Đời Sống các Linh Mục (*Presbyterorum Ordinis*)

Sắc Lệnh về Hoạt Động Truyền Giáo của Giáo Hội

Sắc Lệnh về Tông Đồ Giáo Dân

Sắc Lệnh về Đào Tạo Linh Mục (*Optatam Totius*)

Sắc Lệnh về Canh Tân Thích Nghi Đời Sống Dòng Tu (*Perfectae Caritatis*)

Sắc Lệnh về Nhiệm Vụ Mục Vụ của các Giám Mục trong Giáo Hội (*Christus Dominus*)

Sắc Lệnh về Hiệp Nhất (*Unitatis Redintegratio*)

Sắc Lệnh về các Giáo Hội Công Giáo Đông Phương (*Orientalium Ecclesiarum*)

Sắc Lệnh về các Phương Tiện Truyền Thông Xã Hội (*Inter Mirifica*)

Ngoài ra, **đức tin của người công giáo cần được thể hiện qua việc thực thi bác ái**. Đức Tin và Đức Mến cần đến nhau và hỗ trợ cho nhau: “Chính đức tin giúp chúng ta nhận ra Chúa Kitô và chính tình yêu Chúa thôi thúc chúng ta chạy đến phục vụ Chúa mỗi khi Người trở thành người thân cận của chúng ta trên nẻo đường cuộc sống” [6]. Được Lời Chúa soi sáng và tình yêu Chúa thấm nhập trong suy nghĩ cũng như hành động, chúng ta sẽ trở nên những chứng tá đáng tin trong xã hội ngày nay [7].

2 – Các điều kiện để hưởng Ơn Toàn Xá trong Năm Đức Tin [8]

Những trường hợp được ơn toàn xá:

Tòa Ân Giải tội cao cho biết trong trọn Năm Đức Tin (11/10/2012 - 24/11/2013), các tín hữu có thể được hưởng ơn toàn xá, tha các hình phạt tạm vì tội lỗi, nhờ lòng từ bi của Chúa, và có thể nhường các ơn này cho các linh hồn nơi luyện ngục, nếu họ thành tâm **thống hối, xưng tội, rước lễ và cầu nguyện theo ý Đức Thánh Cha:**

1. Mỗi khi họ tham dự ít là **3 bài giảng trong cuộc đại phúc** hoặc ít là **3 bài học** về các Văn kiện Công Đồng chung Vatican hay về những khoản trong Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công giáo, tại bất kỳ nhà thờ nào hoặc tại nơi thích hợp.
2. **Mỗi khi họ hành hương** tại một Vương Cung Thánh Đường Giáo Hoàng, một hang toại đạo Kitô, một Nhà thờ chính tòa, **một nơi thánh do Bản quyền địa phương chỉ định** cho Năm Đức Tin, ví dụ các Tiểu Vương cung thánh đường, các Đền Thánh dâng kính Đức Mẹ, các Tông Đồ và các Thánh Bồn mạng) **và tham dự tại đó một lễ nghi thánh** hoặc **ít là dừng lại suy niệm** một lúc **và kết thúc bằng kinh Lạy Cha, kinh Tin Kính** dưới bất kỳ hình thức nào hợp pháp, kêu cầu Đức Trinh Nữ Maria, và các Thánh Tông Đồ hoặc Thánh Bồn mạng, tùy theo trường hợp.
3. **Mỗi khi họ tham dự thánh lễ trọng thể hoặc Phụng vụ giờ kinh, kèm theo việc tuyên xưng đức tin,** dưới bất kỳ hình thức nào hợp pháp, trong những ngày do Bản quyền địa phương ấn định cho Năm Đức Tin (ví dụ vào những lễ trọng kính Chúa, Đức Mẹ, lễ kính các Thánh Tông Đồ và Bồn mạng, lễ kính Tòa Thánh Phêrô) **tại bất kỳ nơi thánh nào.**
4. **Vào một ngày tín hữu tùy ý chọn lựa,** trong Năm Đức Tin, **để kính viếng giếng rửa tội hoặc nơi khác, mà họ đã lãnh nhận bí tích Rửa Tội, và lập lại những lời hứa khi chịu phép rửa,** theo bất kỳ hình thức nào hợp pháp. Các GM giáo phận, và các vị tương đương theo luật, nhân dịp buổi cử hành chính yếu, ví dụ ngày 24-11-2013, lễ Chúa Kitô Vua, kết thúc Năm Đức Tin, có thể ban Phép Lành Tòa Thánh với ơn Toàn Xá, cho tất cả các tín hữu thành tâm lãnh nhận Phép Lành này.

Tòa Ân Giải Tội Cao nói thêm rằng ”Những tín hữu thành tâm thống hối và không thể tham dự các lễ trọng vì lý do hệ trọng, như tất cả các nữ đan sĩ sống trong Đan viện kín vĩnh viễn, những người sống ẩn dật, các vị ẩn tu, các tù nhân, người già yếu, bệnh tật, cũng như những người phục vụ tại các nhà thương, bệnh xá, cũng được hưởng ơn Toàn Xá với cùng điều kiện nói trên, nếu tại tư gia hoặc tại nơi mà họ bị ngăn trở, họ hiệp ý với các tín hữu hiện diện, đặc biệt trong những lúc lời ĐTC và các GM giáo phận được truyền hình hoặc truyền thanh, họ đọc Kinh Lạy Cha, kinh Tin Kính dưới bất kỳ hình thức nào, và các kinh khách phù hợp với mục đích của Năm Đức Tin, dâng những đau khổ và khó khăn trong cuộc sống của họ”. (SD 5-10-2012)

II – Gia Đình Sống Năm Đức Tin

Vai trò của gia đình Công Giáo: cái nôi nuôi dưỡng và thông truyền đức tin cho con cháu

Trong suốt lịch sử mấy ngàn năm của Giáo Hội Công Giáo, **gia đình** vẫn là cái nôi thông truyền đức tin cho con cái, là trường dạy giáo lý đầu tiên cho thế hệ trẻ, là nơi đào tạo những Kitô hữu vững mạnh trong đức tin và gương mẫu trong đời sống đạo đức [9]. Tuy nhiên trong xã hội văn minh hiện nay, các gia đình công giáo nói chung đang bị thử thách về đức tin. Phần đông các tín hữu vẫn tham dự thánh lễ Chúa Nhật, có khi cả ngày thường, nhưng đa số chỉ giữ đạo theo tập tục và thói quen, đời sống đức tin chỉ giới hạn vào việc đọc kinh, đi lễ và tham dự các nghi lễ phụng vụ, chứ chưa có một đức tin toàn diện bao gồm các mặt: tuyên xưng, cử hành, sống và làm chứng cho đức tin. Ngoài ra, do ảnh hưởng của thời đại đề cao lối sống vật chất và hưởng thụ, nhiều người trẻ công giáo ngày nay cảm thấy bị lung lạc trong đời sống đức tin, nhiều đôi vợ chồng trẻ không còn ý thức trách nhiệm thông truyền đức tin cho con cái.

Gia Đình Sống Năm Đức Tin

Để duy trì và phát huy truyền thống tốt đẹp này của gia đình công giáo, trong Năm Đức Tin này, các bậc làm cha mẹ hãy cố gắng thực hiện các việc sau đây [10]:

1. Trong các buổi đọc kinh chung trong gia đình, cha mẹ nên khuyến khích con cái học hỏi Sách giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo hoặc tìm hiểu các văn kiện của công đồng Vaticanô II hoặc đọc thánh Kinh và cầu nguyện theo phương pháp Lectio Divina [11] hoặc đọc sách Hạnh Các thánh để noi gương sống đức tin của các thánh.
2. Nhắc nhở con cái tham dự các buổi tĩnh tâm trong Mùa Vọng, Mùa Chay hoặc đi hành hương trong Năm Đức Tin để được ơn toàn xá.
3. Hướng dẫn con cái các điều kiện để được ơn toàn xá trong Năm Đức Tin
4. Sống đức tin qua các công việc từ thiện, bác ái như nuôi homeless, tham gia việc gây quỹ cứu trợ nạn nhân bão lụt Sandy mới đây, giúp đỡ người khốn khó, an ủi kẻ neo đơn và bệnh tật v.v.
5. Năng tham dự thánh lễ thường xuyên để làm đức tin tăng trưởng nhờ nghe Lời Chúa và chịu bí tích Thánh Thể.
6. Năng xưng tội để được ơn tha tội và hòa giải với Thiên Chúa.

Khi thực hiện các điều trên là chúng ta đang xây dựng gia đình mình thành ngôi nhà thờ phượng Chúa, trường dạy đức tin, và mái ấm tình thương. Đây là phương thế cụ thể và hữu hiệu nhất để các bậc cha mẹ góp phần vào công cuộc Tân Phúc Âm Hóa mà Chúa Giêsu đã trao phó cho Giáo Hội và từng người chúng ta.

Muốn tìm hiểu sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo và các văn kiện của Công Đồng Vaticanô II cũng như các tài liệu về Năm Đức Tin, các tín hữu hãy vào thăm các trang nhà sau đây:

Trang nhà của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ www.usccb.org (Anh ngữ):

Year of Faith: Oct. 11, 2012-Nov. 24, 2013

- Apostolic Letter “Porta Fidei” Announcing the Year of Faith
- Catechism of the Catholic Church
- Document of the Second Vatican Council
- United States Catholic Catechism for Adults

- Family resources for the Year of Faith

Các trang nhà Công Giáo Việt nam:

www.thanhlinh.net / Tài Liệu Năm Đức Tin:

Tài liệu Năm Đức Tin của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam:

- Tông thư Porta Fidei
- Năm Đức Tin
- Hướng dẫn mục vụ Năm Đức Tin
- Tài liệu Năm Đức Tin (của Tòa Tổng Giám Mục Thành Phố HCM)
- 75 câu hỏi đáp và trắc nghiệm
- Hành hương Năm Đức Tin

www.giaoly.org/vn/tailieu (Việt ngữ) sau đây:

- Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo
- Công Đồng Vaticanô II
- Giáo Luật (Canon)

Tài liệu tham khảo:

[1] Cửa Đức Tin, số 4

[2] Cửa Đức Tin, số 2 & 6

[3] Cửa Đức Tin, số 9 & 10

[4] Cửa Đức Tin, số 11

[5] Cửa Đức Tin, số 5

[6] Cửa Đức Tin, số 14

[7] Cửa Đức Tin, số 15

[8] G. Trần Đức Anh, OP, "Đức Thánh Cha ban ơn toàn xá trong Năm Đức Tin",
<http://thanhlinh.net/node/33545>

[9] Sách Giáo Lý Công Giáo, các điều 1655, 1656, 1657

[10] Phỏng theo "10 Cách Để Sống Năm Đức Tin" của Bishop David Ricken của Giáo phận Green Bay, chủ tịch Ủy ban Truyền giáo và Giáo lý trực thuộc Hội đồng Giám mục Hoa Kỳ, do Lm Phêrô Lê Tấn Bảo chuyển ngữ và đăng trên <http://thanhlinh.net/node/35422>

[11] www.conggiaovietnam / Lectio Divina

Lectio Divina và Tôi

* Bài chia sẻ của Lộc Vũ qua phương pháp Lection Divina

* Buổi sinh hoạt tháng 2 năm 2013 của Nhóm Thánh Gia ngày 16-2-2013

* Tại tư gia của Lộc-Hưng

Chủ đề: Tiến tới tình bạn thiêng liêng (1 Tx 5:12-22)

Trích thư thứ nhất của Thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Thê-xa-lô-ni-ca

^{5:12} Thưa anh em, chúng tôi xin anh em hãy quý trọng những ai đang vất vả vì anh em, để lãnh đạo anh em nhân danh Chúa và khuyên bảo anh em.

^{5:13} Hãy lấy tinh thần bác ái mà hết lòng tôn kính những người ấy, vì công việc họ làm. Hãy sống hòa thuận với nhau.

^{5:14} Thưa anh em, chúng tôi khuyên nhủ anh em: hãy khuyên bảo người vô kỷ luật, khích lệ kẻ nhút nhát, nâng đỡ người yếu đuối, và kiên nhẫn với mọi người.

^{5:15} Hãy coi chừng: đừng có ai lấy ác báo ác, nhưng hãy luôn luôn cố gắng làm điều thiện cho nhau cũng như cho mọi người.

^{5:16} Anh em hãy vui mừng luôn mãi

^{5:17} và cầu nguyện không ngừng.

^{5:18} Hãy tạ ơn trong mọi hoàn cảnh. Anh em hãy làm như vậy, đó là điều Thiên Chúa muốn trong Đức Kitô Giêsu.

^{5:19} Anh em đừng dập tắt Thần Khí.

^{5:20} Chớ khinh thường ơn nói tiên tri.

^{5:21} hãy cân nhắc mọi sự: điều gì tốt thì giữ;

^{5:22} còn điều xấu dưới bất cứ hình thức nào thì lánh cho xa.

Nghe bà hát “Tìm Chân Tình” trích trong CD “Tình thiêng Phụ Mẫu” của Lm. Tiến Linh

Phương pháp Lectio Divina: đọc Lời Chúa trong tâm tình cầu nguyện qua 3 giai đoạn

Đọc lần 1: Bản văn muốn nói gì với cá nhân tôi (nghĩa văn tự).

Khi nghe, tôi để ý đến bối cảnh và nội dung của bản văn qua các nhân vật, địa danh, hành động để hiểu đoạn văn theo nghĩa văn tự, và chú ý tới các chữ hoặc các câu xét là quan trọng đối với tôi hoặc đánh động tôi nhất.

Đọc lần 2: Chúa muốn nói với tôi điều gì qua bài thánh kinh này (nghĩa tâm linh).

Khi nghe đọc lần này, tôi suy niệm trong lòng xem Chúa muốn nói với tôi điều gì và Chúa muốn tôi làm gì, bằng cách đối chiếu Lời Chúa với cuộc sống cụ thể của bản thân tôi ngày nay.

Đọc lần 3: Cầu nguyện (Tôi đáp lại Lời Chúa)

Khi nghe đọc lần này xong, tôi cầu nguyện với Chúa: tôi nói chuyện với Chúa, đáp lại Lời Chúa mời gọi tôi bằng cách quyết tâm thực hành Lời Chúa: sống theo thánh ý Chúa trong đời sống hàng ngày.

Phần chia sẻ cảm nghiệm cá nhân tôi:

Sau khi nghe đọc bài thánh kinh 3 lần và trong tâm tình cầu xin Chúa Thánh Thần soi sáng, tôi hiểu ra rằng thánh Phaolô tông đồ khuyên các tín hữu xưa và nay về cung cách đối xử đối với các người lãnh đạo, đối với người khác, và đối với bản thân mình.

- Đối với các người lãnh đạo trong Giáo Hội và cụ thể là anh Liên Nhóm Trưởng và Ban Điều Hành Liên Nhóm Thánh Tâm Westminster, tôi phải quý trọng và tôn kính trong tinh thần **tuân phục** (đoạn 1: câu 5: 12 và 5:13).

- Đối với người khác trong cộng đoàn hay liên nhóm Cursillo, tôi phải **đối xử trong yêu thương** như khuyên nhủ, khích lệ, nâng đỡ, kiên nhẫn với mọi người và làm điều thiện cho mọi người (đoạn 2: câu 5:14-5:15).

- Đối với bản thân tôi, tôi phải cố gắng **thánh hóa bản thân** qua việc liên lý cầu nguyện, tạ ơn trong mọi hoàn cảnh, vui mừng luôn mãi, và làm lành tránh dữ (đoạn 3 & đoạn 4: câu 5:15-5:22).

Tóm lại, qua bài thánh thư này, tôi cảm nhiệm rằng Chúa muốn tôi phải sống thánh thiện và đối xử với người khác như là anh em hay bạn bè thiêng liêng vì mọi người đều là anh chị em với nhau và đều là con cái của Chúa. Tôi suy gẫm lời Chúa truyền dạy và cầu xin Chúa cho tôi được quyết tâm sống **hiệp nhất** trong Giáo Hội bằng việc **tuân phục** các cấp lãnh đạo, **yêu thương** mọi người và sống **thánh thiện** trong Năm Mới Quý Tỵ và cũng là Năm Đức Tin này.

TÂN PHÚC ÂM HOÁ ĐỂ THÔNG TRUYỀN ĐỨC TIN

* Hồng Ân

Trong tông huấn Niềm Vui Tin Mừng (Evangelii Gaudium), đoạn 14-18, ĐTC Phanxicô có đề cập đến vấn đề Tân Phúc Âm Hóa để thông truyền đức tin. Trước khi tìm hiểu vấn đề này, chúng ta hãy tìm hiểu xem phúc âm hóa là gì trước đã.



St. Peter Preaching in Jerusalem (by Masolino)

Phúc Âm hóa là gì?

Danh từ “Phúc Âm hóa” trong tiếng Việt là thuật ngữ được dịch ra từ chữ tiếng Anh: “Evangelization” mà có người còn dịch là truyền giáo hay rao giảng Tin Mừng.

Trong thông điệp Evangelii Nuntiandi (EN), đoạn 14, Chân Phước Giáo Hoàng Phaolô VI đã xác quyết rằng: “*Hội Thánh hiện hữu để Phúc Âm hóa*”, và ngài định nghĩa danh từ Phúc Âm hóa như sau:

Phúc Âm hóa là đem Tin Mừng vào mọi tầng lớp nhân loại để rồi, nhờ ảnh hưởng của Tin Mừng, biến đổi nhân loại từ bên trong và làm cho nó được đổi mới.... Nhưng không có một nhân loại mới nếu trước hết không có những người mới được canh tân nhờ bí tích Thánh Tẩy và nhờ sống cuộc sống theo Tin Mừng. Như thế mục đích của Phúc Âm hóa chính là sự thay đổi nội tâm, và nếu phải diễn tả bằng một câu thì cách diễn tả hay nhất là nói rằng Hội Thánh Phúc Âm hóa khi tìm cách hoán cải lương tâm của cả cá nhân lẫn tập thể dân chúng, các hoạt động mà họ tham gia, và đời sống cùng các phương tiện cụ thể mà họ có, chỉ bằng thần lực của sứ điệp mà Hội Thánh rao giảng mà thôi (EN, 18).

Do đó mục đích chính của việc Phúc Âm hóa không nhằm đem nhiều người vào đạo, nhưng nhằm biến đổi con người và não trạng của họ theo tinh thần của Tin Mừng, để đời sống của họ có thể phản ánh Lời Chúa và kế hoạch cứu độ của Người (x. EN, 19). [1]

Theo định nghĩa này, đối tượng chung của việc Phúc Âm hóa là mọi người chưa biết Chúa mà Hội Thánh muốn biến đổi nội tâm và cuộc sống của họ theo tinh thần của Phúc Âm bằng chính thần lực của Lời Chúa mà Hội Thánh rao giảng, mà không nhất thiết phải chiêu dụ họ vào đạo. Hội Thánh nói ở đây là bao gồm các tín hữu đã được rửa tội và sống theo Tin Mừng.

Tân Phúc Âm hóa trong thời hiện đại:

Nếu phúc âm hóa là nhằm biến đổi con người từ bên trong và làm cho đời sống của con người được đổi mới theo tinh thần của Phúc Âm thì Tân Phúc Âm hóa là nỗ lực tái Phúc Âm hóa những người Công Giáo chưa thấm nhuần tinh thần Tin Mừng và chưa sống Tin Mừng bằng một cách thức rao giảng mới.

Từ sau Công Đồng Vaticanô II, Giáo Hội Công Giáo đã bắt đầu đẩy mạnh công cuộc Tân Phúc Âm hóa từ triều đại Giáo Hoàng Phaolô VI cho đến đương kim Giáo Hoàng Phanxicô.

Đức Phaolô VI: Phúc Âm hóa các nền văn hóa

Trong thông điệp Evangelii Nuntiandi [EN], Đức Giáo Hoàng Phaolô VI đã nhận thức được nhu cầu cần phải có một thời kỳ Phúc Âm hóa mới, bởi vì *“Việc tách biệt giữa Tin Mừng và văn hóa thực sự là một thảm kịch của thời đại chúng ta... nên cần phải tìm mọi nỗ lực để đảm bảo việc Phúc Âm hóa nền văn hóa, hay đúng hơn là các nền văn hóa”* (EN, 20).

Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II: Cần phải Tân Phúc Âm hóa, chứ không phải chỉ tái rao giảng Tin Mừng.

Nhấn mạnh đến cách thức rao giảng mới trong nỗ lực tái Phúc Âm hóa, Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II cho rằng Hội Thánh cần phải có một cuộc Tân Phúc Âm hóa, chứ không phải chỉ tái rao giảng Tin Mừng. Hội Thánh phải tìm những cách thức mới để công bố và làm chứng cho Tin Mừng bởi vì quá nhiều người đang sống trong một nền văn hóa mà cách rao giảng Tin Mừng cũ không còn hiệu lực nữa. Theo Thánh Gioan Phaolô II thì việc Tân Phúc Âm hóa là trách nhiệm của toàn thể Hội Thánh, nghĩa là của cả giáo sĩ lẫn giáo dân (x. Redemptoris Missio, 3). Và *“nòng cốt của nó phải là việc công bố về con người Chúa Giêsu Kitô một cách rõ ràng và dứt khoát”* (Ecclesia in America, 66). Đồng thời Chúa Thánh Thần *“phải là tác nhân chính của việc Tân Phúc Âm hóa”* (Tertio Millenio Adveniente, 45).

Đức Bênêdictô XVI thúc đẩy công cuộc Tân phúc âm hóa:

Tiếp tục nỗ lực tân phúc âm hóa của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, ngày 28 tháng 6 năm 2010, Đức Bênêdictô XVI đã công bố thành lập Hội Đồng Giáo Hoàng về Tân Phúc Âm hóa nhằm đẩy mạnh việc Tân Phúc Âm hóa. Trong Tông Thư Ubicumque et semper để thành lập Hội Đồng mới này, ngài ghi nhận những khó khăn trong việc rao giảng Tin Mừng trong một xã hội bị tục hoá và tầm quan trọng của việc tái rao giảng Tin Mừng cho nền văn hóa hiện đại, đặc biệt là ở Tây Phương. Ngài nhấn mạnh đến mục đích của việc Phúc Âm hóa: *“Ở cội rễ của tất cả việc Tân Phúc Âm hóa không phải là kế hoạch mở rộng (Hội Thánh) của con người, nhưng là ao ước chia sẻ hồng ân vô giá mà Thiên Chúa muốn ban tặng cho chúng ta, là làm cho chúng ta được thông phần vào chính sự sống của Ngài”*. Muốn như thế thì người rao giảng Tin Mừng mới trước hết phải có một *“cảm nghiệm sâu xa về Thiên Chúa”*. Trong thông điệp Deus Caritas Est (DCE). Ngài nhắc lại rằng, *“Làm Kitô hữu không phải là kết quả của một lựa chọn đạo đức hay một ý tưởng cao quý, mà là một cuộc gặp gỡ với một biến cố, một Con Người, Đấng đem lại cho cuộc đời một chân trời mới và một hướng đi quyết định”* (DCE, 1). Chính ngài cũng đã triệu tập Thượng Hội Đồng Giám Mục về Tân Phúc Âm Hóa để Thông Truyền Đức Tin trong năm 2012 cùng với việc công bố Năm Đức Tin. Trong Tự Sắc Cửa Đức Tin (Porta Fidei [PF]), ngài viết:

“Chúa Giêsu Kitô dùng tình yêu thu hút con người thuộc mọi thế hệ đến với Người: trong mọi thời đại, Người gọi Hội Thánh đến và trao nhiệm vụ loan báo Tin Mừng, với một mệnh lệnh luôn luôn mới mẻ. Vì thế, ngày nay Hội Thánh phải dẫn thân một cách thuyết phục hơn nữa qua công cuộc Tân Phúc Âm hóa, để tái khám phá ra niềm vui Đức Tin và tìm lại niềm hăng say thông truyền đức tin” (PF, 7).

ĐTC Phanxicô: đối tượng và đặc tính của công cuộc Tân phúc âm hóa:

Lên kế vị ĐGH hồi hưu Benedict XVI ngày 13-3-2013, ĐTC Phanxicô cũng kế tục công cuộc tân phúc âm hóa của vị tiền nhiệm. Trong tông huấn Niềm Vui Tin Mừng (Evangelii Gaudium), đoạn 14, ĐTC Phanxicô liệt kê ra ba đối tượng chính của công cuộc tân phúc âm hóa và các đặc tính của tân phúc âm hóa.

Tân phúc âm hóa nhắm vào ba đối tượng chính:

1. Trước hết là những tín hữu thường xuyên tham dự việc phụng tự cộng đoàn như đọc kinh, cầu nguyện và đi lễ Chúa Nhật. Đối tượng này còn bao gồm cả những tín hữu có đức tin nhưng ít khi tham dự việc phụng tự.
2. Đối tượng thứ nhì là những người đã được rửa tội nhưng không sống những đòi buộc của phép rửa. Giáo Hội muốn giúp họ hóan cải để phục hồi niềm vui của đức tin.
3. Đối tượng chót là những người chưa biết Đức Kitô hay luôn luôn chối bỏ Người. Giáo Hội muốn rao giảng Tin Mừng cho họ để chia sẻ niềm vui của đức tin mình đang có, không bằng cách chiêu dụ nhưng bằng sức thu hút của Tin Mừng.

Trong 3 đối tượng này, đối tượng thứ nhất là đối tượng phải được ưu tiên phúc âm hóa trước hết vì họ là những tín hữu ngoan đạo hoặc có đức tin nên phải được tái phúc âm hóa để thấm nhuần tinh thần phúc âm của Đức Kitô trước đã rồi mới có thể mang Lời Chúa thấm nhập vào những người chung quanh họ (đối tượng thứ hai và thứ ba) bằng chính đời sống chứng nhân của họ như *“những thừa tác viên Tin Mừng đang sống một cuộc đời đầy nhiệt huyết, những người trước đó đã nhận được niềm vui của Đức Kitô”* (đ.10).

Tân phúc âm hóa với các đặc tính:

ĐTC Phanxicô nhấn mạnh rằng trong công cuộc tân phúc âm hóa, Giáo Hội cần phải chuyển đổi *“từ một nền mục vụ thuần túy bảo tồn sang một mục vụ dứt khoát mang tính truyền giáo”* (đ. 15). Đó là mục vụ của Giáo Hội “đi ra”. Theo ĐTC Phanxicô, Giáo Hội “đi ra” là *“một cộng đoàn các môn đệ truyền giáo đi bước trước, dẫn thân và nâng đỡ, sinh hoa trái và vui mừng”* (đ. 24).

ĐTC giải thích 3 đặc tính của Giáo Hội “đi ra” được tóm gọn như sau:

- **Đi bước trước:** Giáo Hội “đi ra” không đóng khung các sinh hoạt mục vụ trong khuôn khổ nội vi của nhà thờ, mà đi ra ngoài xã hội để đến với người khác, tìm kiếm những người sa ngã, những người bị gạt ra ngoài lề xã hội.
- **Dấn thân và nâng đỡ:** Giáo Hội “đi ra” phải dấn thân vào đời sống thường nhật của dân chúng để nâng đỡ và đồng hành với dân chúng trên mọi nẻo đường đầy chông gai và thử thách.
- **Sinh hoa trái và vui mừng:** Giáo Hội “đi ra” gieo trồng hạt giống đức tin và kiên nhẫn chờ đợi sinh hoa kết trái, và cảm thấy chan chứa niềm vui khi thông truyền sức mạnh giải thoát và đổi mới của Tin Mừng cho người khác. Người rao giảng Tin Mừng thì cũng được trở nên Tin Mừng, và ai thông truyền niềm vui thì cũng nhận được niềm vui.

Ba đặc tính trên chính là các cách thức phúc âm hóa của Giáo Hội “đi ra” để thông truyền đức tin trong thời đại hiện nay.

Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ với tài liệu Disciples Called to Witness:

Hưởng ứng tông huấn Niềm Vui Tin Mừng (Evangelii Gaudium) của ĐTC Phanxicô, các Giám Mục Hoa Kỳ đã công bố tài liệu Disciples Called to Witness – Các Môn Đệ Được Mời Gọi Làm Nhân Chứng – với phần mở đầu như sau: *“Việc Tân Phúc Âm hóa mời gọi chúng ta canh tân đức tin của mình để có thể chia sẻ nó với người khác. Một người phải được Phúc Âm hóa trước rồi mới có thể Phúc Âm hóa người khác”*. Khi đã được Phúc Âm hóa rồi, chúng ta mới có thể biến đổi gia đình và giáo xứ mình thành cộng đồng của các môn đệ truyền giáo.

Phong Trào Cursillo và công cuộc Tân Phúc Âm Hóa:

Phong trào Cursillo là một hội đoàn Công Giáo tiến hành của Giáo Hội Công Giáo, nên cũng chia sẻ sứ mệnh truyền giáo của Giáo Hội. Vậy Phong trào Cursillo đã đóng góp gì cho công cuộc tân phúc âm hóa của Giáo Hội?

ĐTC Phanxicô đã có lần nói: *“Người rao giảng Tin Mừng thì cũng được trở nên Tin Mừng, và ai thông truyền niềm vui thì cũng nhận được niềm vui”*.

Chia sẻ cùng một tư tưởng với ĐTC Phanxicô, ông Eduardo Bonnín, người sáng lập PT Cursillo, đã diễn tả ý nghĩa của việc truyền giáo hay rao giảng Tin Mừng theo nhãn quan Cursillo như sau: *“Khi chúng ta nói về truyền giáo trong bối cảnh của Cursillo, chúng ta không có ý muốn nói, hay hầu như không muốn nói*

theo ý nghĩa đơn giản là trao cho hoặc truyền bá Tin Mừng của Phúc Âm, mà là để thành công trong việc làm cho con người 'trở thành' Tin Mừng, và Tin Vui Mừng ấy chính là Chúa Kitô đang sống trong dân Chúa ngày nay và ở giữa họ, như Chúa đã hiện diện 2000 năm trước."

Nói cách khác, PT Cursillo không chỉ là rao giảng Tin Mừng, nhưng là trở thành Tin Mừng cho càng nhiều người càng tốt khi chúng ta sống Ngày Thứ Tư của mình qua một cuộc sống với lòng xác tín (sùng đạo), quả quyết (học đạo) và trung kiên (hành đạo). [2]

Tóm lược về tân phúc âm hóa để thông truyền đức tin:

Từ các điều trình bày chi tiết trên đây về phúc âm hóa và tân phúc âm hóa, người viết tóm lược các điểm chính yếu để dễ hiểu và dễ nhớ sau đây.

- Mục đích chính của việc **Phúc Âm hóa**, theo Chân Phước Giáo Hoàng Phaolô VI trong thông điệp Evangelii Nuntiandi [EN], *"không nhằm đem nhiều người vào đạo, nhưng nhằm biến đổi con người và não trạng của họ theo tinh thần của Tin Mừng, để đời sống của họ có thể phản ánh Lời Chúa và kế hoạch cứu độ của Người"* (x. EN, 19).

- Nếu phúc âm hóa là nhằm biến đổi những người ngoài Kitô-giáo từ bên trong và làm cho đời sống của họ được đổi mới theo tinh thần của Phúc Âm thì **Tân Phúc Âm hóa** là nỗ lực tái Phúc Âm hóa cho những người đã có đạo, nhưng chưa thấm nhuần tinh thần Tin Mừng và chưa sống Tin Mừng bằng một cách thức rao giảng mới.

- Nhấn mạnh đến cách thức rao giảng mới cho phù hợp với nền văn hóa hiện đại, Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II cho rằng Hội Thánh cần phải có một cuộc Tân Phúc Âm hóa, chứ không phải chỉ tái rao giảng Tin Mừng. Hội Thánh phải tìm những cách thức mới để công bố và làm chứng cho Tin Mừng bởi vì quá nhiều người đang sống trong một nền văn hóa mà cách rao giảng Tin Mừng cũ không còn hiệu lực nữa.

- Trong Tông Thư Ubicumque et semper thành lập Hội Đồng Giáo Hoàng về Tân Phúc Âm hóa, Đức Giáo Hoàng Benedict XVI nhấn mạnh đến mục đích của việc Phúc Âm hóa: *"Ở cội rễ của tất cả việc Phúc Âm hóa không phải là kế hoạch mở rộng (Hội Thánh) của con người, nhưng là ao ước chia sẻ hồng ân vô giá mà Thiên Chúa muốn ban tặng cho chúng ta, là làm cho chúng ta được thông phần vào chính sự sống của Ngài"*. Muốn như thế thì người rao giảng Tin Mừng trước hết phải có một *"cảm nghiệm sâu xa về Thiên Chúa"*.

- Về cách thức rao giảng mới trong công cuộc tân phúc âm hóa, ĐTC Phanxicô nhấn mạnh trong tông huấn Niềm Vui Tin Mừng rằng Giáo Hội cần phải chuyển đổi “từ một nền mục vụ thuần túy bảo tồn sang một mục vụ dứt khoát mang tính truyền giáo” (đ. 15). Đó là mục vụ của Giáo Hội “đi ra”. Theo ĐTC Phanxicô, Giáo Hội “đi ra” là “một cộng đoàn các môn đệ truyền giáo đi bước trước, dẫn thân và nâng đỡ, sinh hoa trái và vui mừng” (đ. 24). Như vậy, mỗi tín hữu phải là một môn đệ truyền giáo bằng chính đời sống chứng nhân của mình như “những thừa tác viên Tin Mừng đang sống một cuộc đời đầy nhiệt huyết, những người trước đó đã nhận được niềm vui của Đức Kitô” (đ.10). Khi rao giảng Tin Mừng bằng đời sống chứng nhân, người rao giảng Tin Mừng cũng được trở nên Tin Mừng, và khi thông truyền niềm vui thì cũng nhận được niềm vui.

- PT Cursillo không chỉ đơn thuần là rao giảng Tin Mừng, nhưng nhằm hóa cái con người “trở thành” Tin Mừng cho càng nhiều người càng tốt bằng chính cách sống Ngày Thứ Tư của mình về 3 phương diện học đạo, sùng đạo và hành đạo.

Tóm lại, công cuộc Tân Phúc Âm hóa hiện nay và Phúc âm hóa trước đây đều cùng chung một mục đích chính là nhằm biến đổi nội tâm của con người và đời sống của họ theo tinh thần của Phúc Âm, chứ không nhất thiết đem nhiều người vào đạo. Tuy nhiên, Tân Phúc Âm hóa hiện nay khác với việc Phúc Âm hóa trước đây về 2 điểm quan trọng là đối tượng và cách thức phúc âm hóa.

Đối tượng đầu tiên của công cuộc Tân Phúc Âm hóa không phải là những người chưa biết Chúa nhưng chính là mỗi người tín hữu chúng ta, những người đã được rửa tội nhưng chưa sống đúng theo tinh thần Phúc Âm của Chúa. Tân phúc âm hóa nhằm tái phúc âm hóa những người này để họ thấm nhuần tinh thần phúc âm của Đức Kitô trước đây rồi mới có thể mang Lời Chúa thấm nhập vào những người khác một cách có hiệu quả, không chỉ bằng cách rao giảng Lời Chúa nhưng bằng **cách sống Lời Chúa** trong đời sống làm chứng cho chân lý, công lý và tình thương của Thiên Chúa được thể hiện qua Đức Kitô.

Cước chú:

[1]: Phỏng theo bài “Sự Khác Biệt giữa Truyền Giáo, Cải Đạo và Phúc Âm Hóa.”

Tác giả: Phaolô Phạm Xuân Khôi

Nguồn: <http://www.giaoly.org/vn/su-khac-biet-giua-truyen-giao-cai-dao-va-phuc-am-hoa/>

[2]: SỐNG NGÀY THỨ TƯ VỚI LÒNG XÁC TÍN, QUẢ QUYẾT VÀ TRUNG KIÊN

Source: National Cursillo Center Mailing – June 2001

Chủ đề sinh hoạt tháng 5 - 2013:

Sống Kinh Tin Kính (TĐCV 2:29-36)

* Nhóm Nhỏ Thánh Gia

* Họp Thứ Bảy 11-5-2013 – Mừng Mother's Day

* Tại nhà anh Phạm Văn Đường

* Sọan và điều hợp: Lộc Vũ

Trích sách Tông Đồ Công Vụ:

29 "Thưa anh em, xin được phép mạnh dạn nói với anh em về tổ phụ Đa-vít rằng: người đã chết và được mai táng, và mộ của người còn ở giữa chúng ta cho đến ngày nay.³⁰ Nhưng vì là ngôn sứ và biết rằng Thiên Chúa đã thề với người là sẽ đặt một người trong dòng dõi trên ngai vàng của người,³¹ nên người đã thấy trước và loan báo sự phục sinh của Đức Ki-tô khi nói: Người đã không bị bỏ mặc trong cõi âm ty và thân xác Người không phải hư nát.³² Chính Đức Giê-su đó, Thiên Chúa đã làm cho sống lại; về điều này, tất cả chúng tôi xin làm chứng.³³ Thiên Chúa Cha đã ra tay uy quyền nâng Người lên, trao cho Người Thánh Thần đã hứa, để Người đổ xuống: đó là điều anh em đang thấy đang nghe.³⁴ Thật vậy, vua Đa-vít đã chỗi lên trời, thế mà lại nói: Đức Chúa phán cùng Chúa Thượng tôi: Bên hữu Cha đây, Con lên ngự trị,³⁵ để rồi bao địch thù, Cha sẽ đặt làm bệ dưới chân Con.³⁶ Vậy toàn thể nhà Ít-ra-en phải biết chắc điều này: Đức Giê-su mà anh em đã treo trên thập giá, Thiên Chúa đã đặt Người làm Đức Chúa và làm Đấng Ki-tô."

Đó là Lời Chúa

Tạ ơn Chúa

Phương pháp Lectio Divina: đọc Lời Chúa trong tâm tình cầu nguyện qua 3 giai đoạn sau đây:

Đọc lần 1: Bản văn muốn nói gì với cá nhân tôi (nghĩa văn tự).

Khi nghe, tôi để ý đến bối cảnh và nội dung của bản văn qua các nhân vật, địa danh, hành động để hiểu đoạn văn theo nghĩa văn tự, và chú ý tới các chữ hoặc các câu xét là quan trọng đối với tôi hoặc đánh động tôi nhất.

Đọc lần 2: Chúa muốn nói với tôi điều gì qua bài thánh kinh này (nghĩa tâm linh).

Khi nghe đọc lần này, tôi suy niệm trong lòng xem Chúa muốn nói với tôi điều gì và Chúa muốn tôi làm gì, bằng cách đối chiếu Lời Chúa với cuộc sống cụ thể của bản thân tôi hiện nay.

Đọc lần 3: Cầu nguyện (Tôi đáp lại Lời Chúa)

Khi nghe đọc lần này xong, tôi cầu nguyện với Chúa: tôi nói chuyện với Chúa, đáp lại Lời Chúa mời gọi tôi bằng cách quyết tâm thực hành Lời Chúa: sống theo thánh ý Chúa trong đời sống hàng ngày.

Nghe bà hát “Lòng Mẹ” của Y Vân, Như Quỳnh hát (nguồn: YouTube)

Phần chia sẻ cảm nghiệm cá nhân tôi:

Sau khi nghe đọc bài thánh kinh này 3 lần và trong tâm tình cầu xin Chúa Thánh Thần soi sáng, tôi nhận biết rằng:

1. Thiên Chúa đã hứa với tổ phụ Đavít xưa, và Thiên Chúa đã giữ lời hứa đó khi sai Chúa Con nhập thể làm người, chịu nạn chịu chết để chuộc tội cho nhân loại, và ngày thứ ba cho Người sống lại, lên Trời ngự bên hữu Chúa Cha. Ngài được tôn vinh là Đấng Cứu Thế.

2. Qua suy niệm, tôi nghiệm ra rằng Thiên Chúa cũng đã hứa với tôi nhiều lần, nhiều cách trong thánh kinh, và Người đã thực hiện các lời hứa đó. Còn phần tôi, tôi cũng đã hứa với Chúa nhiều lần trong các lời khẩn cầu khi gặp thử thách, gian truân trong cuộc sống. Nhưng rồi tôi có giữ lời hứa không? Tôi có sống tốt lành hơn không? Khi tuyên xưng đức tin qua Kinh Tin Kính mà tôi đọc trong thánh lễ cũng như khi cầu nguyện, tôi có thực sự sống niềm tin đó không?

3. Sau khi xét mình, tôi nhận thấy tôi chưa thực sự thực hành đầy đủ điều răn “Mến Chúa và Yêu Người” như tôi từng hứa với Chúa. Tôi cầu xin Chúa ban thêm sức mạnh cho tôi để có đức tin vững mạnh và can đảm sống làm chứng cho đức tin trong xã hội quanh tôi đang chối bỏ Thiên Chúa; mang tình thương và niềm vui đến cho các người anh em mà tôi có dịp gặp gỡ; chia sẻ những ơn phúc Chúa ban với những người anh chị em của tôi bằng các chia sẻ đức tin, đóng góp công sức và tiền bạc cho công cuộc mở mang Nước Chúa. Cụ thể là thăm viếng và ủi an các anh chị em đang bệnh hoạn, sầu khổ và neo đơn như anh Cường, anh Lộc-Mầu, anh chị Thiệp có con rể mới qua đời, và chị trợ tá Hồ Lệ Tình có con trai mới tử nạn xe cộ.

Chủ đề tháng 9 – 2013:

Đức kết một năm sống đức tin, thực thi công bình bác ái (Rm 12:3-18)

* Họp Nhóm Thánh Gia

* Tại nhà anh chị Lộc-Hưng

* CN 08-09-2013 lúc 10:00am

* Chủ trì buổi họp: anh Hà Phước Thạch

* Sọan theo Phương Pháp Lectio Divina: Lộc Vũ

Bài trích thư thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Rôma

^{12:3} Dựa vào ân sủng Thiên Chúa đã ban cho tôi, tôi xin nói với từng người trong anh em: đừng đi quá mức khi đánh giá mình, nhưng hãy đánh giá mình cho đúng mức, mỗi người tùy theo lượng đức tin Thiên Chúa đã phân phát cho.

^{12:4} Cũng như trong một thân thể, chúng ta có nhiều bộ phận, mà các bộ phận không có cùng một chức năng;

^{12:5} thì chúng ta cũng vậy: tuy nhiều nhưng chỉ là một phần thân thể trong Đức Kitô, ai nấy liên đới với nhau như những bộ phận của một thân thể.

^{12:6} Chúng ta có những đặc sủng khác nhau, tùy theo ân sủng Thiên Chúa ban cho mỗi người. Được ơn làm ngôn sứ, thì phải nói sao cho phù hợp với đức tin.

^{12:7} Được ơn phục vụ, thì phải phục vụ. Ai dạy bài thì cứ dạy bảo.

^{12:8} Ai khuyên răn thì cứ khuyên răn. Ai phân phát, thì phải chân thành. Ai chủ tọa, thì phải có nhiệt tâm. Ai làm việc bác ái, thì hãy vui vẻ mà làm.

^{12:9} Lòng bác ái không được giả hình giả bộ. Anh em hãy ghét ghét điều dữ, tha thiết với điều lành;

^{12:10} thương mến nhau với tình huynh đệ, coi người khác trọng hơn mình;

^{12:11} nhiệt thành, không trễ nải; lấy tinh thần sốt sắng mà phục vụ Chúa.

^{12:12} hãy vui mừng vì có niềm hy vọng, cứ kiên nhẫn lúc gặp gian truân, và chuyên cần cầu nguyện.

^{12:13} hãy chia sẻ với các người trong dân thánh đang lâm cảnh thiếu thốn, và ân cần tiếp đãi khách đến nhà.

^{12:14} Hãy chúc lành cho những người bắt bớ anh em, chúc lành chứ đừng nguyền rủa:

^{12:15} vui với người vui, khóc với người khóc.

^{12:16} Hãy đồng tâm nhất trí với nhau, đừng tự cao tự đại, nhưng ham thích những gì

hèn mọn. Anh em đừng cho mình là khôn ngoan,
^{12:17} đừng lấy ác báo ác, hãy chú tâm vào những điều mọi người cho là tốt.
^{12:18} Hãy làm tất cả những gì anh em có thể làm được, để sống hòa thuận với mọi người.

Đó là Lời Chúa - Tạ ơn Chúa.

Nghe 1 bài thánh ca hoặc xem một video về lòng bác ái (nếu có).

Phương pháp Lectio Divina: đọc Lời Chúa trong tâm tình cầu nguyện qua 3 giai đoạn

Đọc lần 1: Bản văn muốn nói gì với tôi (nghĩa văn tự).

Khi nghe, tôi để ý đến bối cảnh và nội dung của bản văn qua các nhân vật, địa danh, hành động để hiểu đoạn văn theo nghĩa văn tự (ý nghĩa mà tác giả có ý truyền đạt bằng văn tự), và chú ý tới các chữ hoặc các câu xét là quan trọng đối với tôi hoặc đánh động tôi nhất.

Đọc lần 2: Chúa muốn nói với tôi điều gì qua bài thánh kinh này (nghĩa tâm linh).

Khi nghe đọc lần này, tôi cầu xin Chúa thánh thần soi sáng cho tôi hiểu ra ý Chúa muốn nói với tôi điều gì và Chúa muốn tôi làm gì, bằng cách đối chiếu Lời Chúa với cuộc sống cụ thể của bản thân tôi hiện nay.

Đọc lần 3: Cầu nguyện (Tôi đáp lại Lời Chúa)

Khi nghe đọc lần này xong, tôi cầu nguyện với Chúa: tôi thưa chuyện với Chúa, đáp lại Lời Chúa mời gọi tôi bằng cách quyết tâm thực hành Lời Chúa: sống theo thánh ý Chúa trong đời sống hàng ngày.

Phần chia sẻ cảm nghiệm cá nhân:

Sau khi nghe đọc bài thánh kinh 3 lần và trong tâm tình cầu xin Chúa Thánh Thần soi sáng, tôi hiểu ra rằng thánh Phaolô tông đồ muốn khuyên các tín hữu xưa và nay về cách sống đạo của một Kitô-hữu là sống khiêm nhường và bác ái đối với mọi người, kể cả thù địch.

Trọng tâm của bài thánh thư là **sự liên đới hỗ tương** giữa các chi thể trong nhiệm thể Đức Kitô là Giáo Hội. Mỗi tín hữu là một chi thể của một thân thể trong Đức Kitô, nói cách khác, mỗi tín hữu là một thành phần của Giáo Hội. Do đó, mọi người liên đới với nhau như những bộ phận của một thân thể (Rm 12:5).

Sự liên đới hỗ tương này đưa đến các hệ quả xử thế sau đây:

- **Phải có thái độ khiêm nhường:** vì là một chi thể trong nhiệm thể Đức Kitô, mỗi người tín hữu phải có thái độ khiêm nhường khi đối xử với người khác. Đừng đánh giá mình quá cao mà coi thường người khác, tự cao tự đại, cho mình là khôn ngoan còn kẻ khác là khờ dại, ngu đần, hèn kém, hạ cấp (Rm 12:3,16).

- **Phải cộng tác với nhau:** Chúa ban cho mỗi người chúng ta những ân sủng khác nhau để chúng ta dùng các ân sủng này mà cộng tác với nhau trong công cuộc phụng sự Giáo Hội và mở mang Nước Chúa ở trần gian. Chúng ta phải dùng các ân sủng này một cách thích đáng như ơn làm ngôn sứ, phục vụ, dạy bảo, khuyên răn, phân phát, chủ tọa, làm việc bác ái (Rm 12:6-12).

- **Phải sống bác ái và hòa hợp:** chúng ta phải đối xử với nhau trong tình huynh đệ và giúp đỡ những người thiếu thốn một cách chân tình. Hơn nữa, phải sống hòa hợp với mọi người: vui với người vui và khóc với người khóc; ngay cả chúc lành cho kẻ thù; lấy ân báo ác, để sống hòa thuận với mọi người (Rm 12:10, 13, 14, 15, 17, 18).

Tóm lại, thánh Phaolô khuyên các tín hữu Rôma phải sống khiêm nhường và bác ái đối với mọi người, kể cả kẻ thù địch vì mỗi người tín hữu đều là một chi thể trong nhiệm thể Đức Kitô.

Đối chiếu Lời Chúa với cuộc sống bản thân:

Đối chiếu các lời khuyên của thánh Phaolô về cách sống đạo với đời sống đạo của bản thân tôi, tôi tự xét mình xem mình có thực sự sống khiêm nhường và bác ái không?

- Về cách sống khiêm nhường: tôi có thực sự khiêm nhường trong thái độ, lời nói và việc làm không? Nhất là có coi người khác trọng hơn mình không? Về điểm này, sau khi xét mình, tôi nhận thấy có đôi lúc tôi đã tự hào về những thành quả mà tôi đóng góp cho vài hội đoàn mà tôi đã tham gia sinh hoạt (như HBT/TNTTW và Nhóm Nhỏ Năm Thánh 2000) và coi thường các hội đoàn khác hoặc các thành viên khác trong các hội đoàn đó. Dưới ánh sáng của Lời Chúa, niềm tự hào về thành quả mình làm lại là một hình thức kiêu ngạo vì “phàm ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống, còn ai hạ mình xuống sẽ tôn lên” (Lc 17:10-14).

- Về đời sống bác ái: khi làm việc bác ái, tôi có thực lòng muốn chia sẻ cơm áo hay đức tin với người khác không? hay đó chỉ là một cách để tôi thỏa mãn tính háo danh mà thôi? Xét lại bản thân mình, tôi nhận thấy có đôi lúc tôi đã làm việc bác ái theo ý riêng của mình hơn là theo ý Chúa dù rằng tôi muốn giúp đỡ thực lòng. Tôi đã lầm tưởng rằng hễ làm việc từ thiện bác ái là tất nhiên hợp ý Chúa. Nhưng khi làm việc từ thiện bác ái theo ý riêng mình có thể vì muốn làm sáng danh mình hơn là làm sáng danh Chúa. Đó là sự kiêu ngạo vì mục đích.

Cầu nguyện: Đáp lại Lời Chúa

Nhận biết các thiếu sót của mình trong cách sống khiêm nhường và bác ái, tôi cầu xin Chúa ban cho tôi ơn biết sống khiêm nhường thực sự khi làm các công việc bác ái để yêu thương người khác một cách chân tình như Chúa đã yêu thương tôi.

Sống Đức Tin: Thực Thi Công Bình Bác Ái

* Bài rollo của Lộc Vũ

* Buổi Ultreya LN Thánh Tâm – Westminster

* Thứ Sáu 15-11-2013

Trong Năm Đức Tin này, Giáo Hội khuyến khích các giáo dân học hỏi 2 tông huấn: Porta Fidei (Cửa Đức Tin) [1] và Lumen Fidei (Ánh Sáng Đức Tin) [2], để sống đức tin toàn vẹn trong Năm Đức Tin. Trong bài này, người viết chỉ trình bày một khía cạnh quan trọng của Năm Đức Tin là sống bác ái Kitô mà hai tông huấn trên đề cập tới.

Năm Đức Tin: Sống đức tin qua việc thực thi bác ái.

Trong tông huấn tự sắc **Cửa Đức Tin (Porta Fidei)**, được ký ban hành ngày 11 tháng 10 năm 2011 và được công bố ngày 17 tháng 10 năm 2011 tại Vatican, Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI đã công bố quyết định mở **Năm Đức Tin (Year of Faith)**, bắt đầu từ ngày 11 tháng 10 năm 2012 đến ngày 24 tháng 11 năm 2013, lễ Chúa Kitô Vua Vũ Trụ [Porta Fidei, số 4].

Năm Đức Tin là cơ hội thuận lợi cho các tín hữu toàn thế giới **củng cố đức tin của mình thành một đức tin toàn diện**. Một đức tin toàn diện phải bao gồm các mặt: **tuyên xưng, cử hành, sống chứng nhân, và cầu nguyện** [Porta Fidei, số 9 & 10].

- **Tuyên xưng đức tin:** Mỗi tín hữu phải tuyên xưng đức tin Kitô giáo một cách công khai và trọn vẹn với niềm xác tín. Đức tin Kitô giáo được tóm gọn trong Kinh Tin Kính của các thánh Tông Đồ và được bổ túc bằng bản Kinh Tin Kính của hai Công Đồng Nicea và Constantinopoli. Các chân lý nền tảng của đức tin Công Giáo được trình bày đầy đủ trong Phần thứ nhất với tựa đề “*Tuyên Xưng Đức Tin*” của Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo.

- **Cử hành đức tin:** Mỗi tín hữu phải cử hành đức tin qua việc chịu các phép bí tích, đặc biệt là bí tích Thánh Thể là chóp đỉnh và nguồn mạch của đời sống Kitô hữu. Các phép bí tích này được trình bày đầy đủ trong Phần thứ hai với tựa đề “*Cử Hành Mầu Nhiệm Kitô Giáo*” của Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo.

- **Sống chứng nhân:** Đức tin Kitô giáo còn phải được thể hiện trong đời sống của mỗi tín hữu, một đời sống phù hợp với đức tin họ tuyên xưng và cử hành, và có khả năng làm chứng trước mặt mọi người về lòng mến Chúa và yêu người. Đời sống mến Chúa và yêu người theo Mười Điều Răn của Đức Chúa Trời

được trình bày chi tiết trong Phần thứ ba với tựa đề “*Đời sống trong Đức Kitô*” của Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo.

- **Cầu nguyện:** Người Kitô-hữu phải siêng năng cầu nguyện, tức đối thoại với Thiên Chúa trong kinh nguyện, mà một trong những kinh nguyện quan trọng nhất là Kinh Lạy Cha, là kinh do chính Chúa Kitô dạy chúng ta. Kinh Lạy Cha được giảng giải chi tiết trong Phần thứ tư với tựa đề “*Kinh nguyện Kitô giáo*” của Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo.

Người tín hữu thường chú trọng tới việc tuyên xưng, cử hành và cầu nguyện hơn là sống chứng nhân đức tin. Nhưng chính đời sống chứng nhân của họ mới có khả năng cảm hóa người khác khi làm chứng cho tình yêu Thiên Chúa.

Sống chứng tá đức ái:

Để làm chứng cho tình yêu Thiên Chúa, **đức tin của người công giáo cần được thể hiện qua việc thực thi bác ái.** Đức Tin và Đức Mến cần đến nhau và hỗ trợ cho nhau: “*Chính đức tin giúp chúng ta nhận ra Chúa Kitô và chính tình yêu Chúa thôi thúc chúng ta chạy đến phục vụ Chúa mỗi khi Người trở thành người thân cận của chúng ta trên nẻo đường cuộc sống*” [Porta Fidei, số 14]. Được Lời Chúa soi sáng và tình yêu Chúa thấm nhập trong suy nghĩ cũng như hành động, chúng ta sẽ trở nên những chứng tá đáng tin trong xã hội ngày nay [Porta Fidei số 15].

Một trong những chứng tá đáng tin trong xã hội ngày nay là sống đức bác ái Kitô trọn vẹn và chân chính. **Đức bác ái Kitô trọn vẹn phải bao gồm cả những sự trợ giúp vật chất mà còn cả việc chia sẻ đức tin qua việc rao truyền Tin Mừng cho người khác.** Đức nguyên giáo hoàng Benêđictô 16 nhấn mạnh một mục tiêu của Năm Đức Tin là để tăng cường chứng tá Kitô về lòng bác ái. Để sống chứng tá đức ái, không thể thiếu cuộc gặp gỡ Chúa, cuộc gặp gỡ làm biến đổi con tim và cái nhìn của con người. Chứng tá về tình yêu Thiên Chúa dành cho chúng ta mang lại ý nghĩa đích thực cho đức bác ái Kitô. Nhân đức này không thể bị thu hẹp vào một thứ lòng thương hại hoặc một hoạt động thăng tiến con người. Sự trợ giúp vật chất, dù cần thiết đến thế nào đi nữa, vẫn không phải là đức bác ái trọn vẹn, vốn là sự tham phần vào tình yêu của Chúa Kitô được lãnh nhận và chia sẻ. Vì thế, tất cả công trình bác ái chân chính là sự biểu lộ tình yêu của Thiên Chúa đối với con người, và qua đó, trở thành lời loan báo Tin Mừng [3].

Đức bác ái trọn vẹn còn bao gồm cả việc tham gia chính trị. Theo ĐGH Phanxicô, “*Chính trị, theo học thuyết xã hội Công giáo, là một trong những hình thức bác ái cao nhất, bởi nó phục vụ lợi ích chung*”. Vì thế, người Công Giáo không nên thờ ơ với chính trị, nhưng có trách nhiệm tham gia vào chính trị theo khả năng của họ, đưa ra các đề nghị cũng như cầu nguyện cho các nhà lãnh đạo biết phục vụ lợi ích chung trong khiêm nhường và lòng mến. ĐGH Phanxicô kết luận: “*Người Công Giáo tốt cần tham gia vào các vấn đề chính trị, cố gắng tất cả những gì tốt nhất có thể, nhờ đó những ai đang cai trị biết cách cai trị*” [4].

Năm Đức Tin: Ánh Sáng Đức Tin dẫn đưa con người đến một thế giới huynh đệ và công bình hơn.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã công bố thông điệp đầu tiên của Ngài mang tên Lumen Fidei (Ánh Sáng Đức Tin) ngày 5 tháng 7 năm 2013 tại Vatican. Đây là thông điệp về Đức Tin, một trong ba nhân đức đối thần, để bổ túc cho hai thông điệp trước của Đức Nguyên Giáo Hoàng Bênêđictô 16: về Đức Ái (Deus Caritas Est) ban hành năm 2005 và về Đức Cậy (Spe Salvi) ban hành năm 2007.

Trọng tâm của thông điệp Lumen Fidei là nhằm mời gọi chúng ta tái khám phá ánh sáng đức tin đến từ Chúa Kitô Phục Sinh và có thể dẫn đưa mọi người thoát ra khỏi bản ngã vị kỷ khép kín để tiến tới một thế giới hiệp thông huynh đệ và công bình hơn, dựa trên lời hứa trung tín của Thiên Chúa (LF, số 27).

Ánh sáng đức tin còn có nhiều điểm đặc thù khác: có khả năng chiếu soi tất cả mọi khía cạnh của đời sống con người (LF, số 4), soi sáng mọi mối liên hệ của con người trong xã hội (LF, số 54), hướng dẫn con người tới phục vụ công lý, hòa bình và công ích (LF, số 51), và ánh sáng đức tin tỏa rộng để soi sáng tất cả vũ trụ và toàn thể lịch sử (LF, số 48).

Thông điệp cũng nhấn mạnh rằng Đức Tin là một quà tặng nhưng không mà Thiên Chúa ban cho con người, và chính nhờ lòng khiêm tốn để tin tưởng và can đảm để phó thác mà chúng ta mới có thể nhìn thấy con đường sáng dẫn đưa chúng ta tới cuộc gặp gỡ giữa Thiên Chúa và nhân loại: lịch sử ơn cứu độ (LF, số 14).

Vì nền tảng của đức tin là sự biểu lộ của tình yêu Thiên Chúa, nên *“bất cứ ai bắt đầu con đường làm việc thiện cho tha nhân, thì họ đã đang tiến gần đến Thiên Chúa rồi”* (LF, số 35). Và một khi đã tự mở lòng mình với tình yêu Thiên Chúa thì không thể giữ món quà tặng này cho riêng mình mà phải chia sẻ cho người khác nữa (LF, số 37). Điều này nói lên mối liên hệ giữa đức tin và đức ái: Đức Tin là một quà tặng nhưng không của Thiên Chúa; ai có đức tin thì gặp gỡ Thiên Chúa, cuộc gặp gỡ làm biến đổi trái tim và cái nhìn của họ, nên họ phải chia sẻ món quà đức tin ấy với người khác cũng giống như phải chia sẻ cơm áo cho người khác vậy.

Sống đức tin chính là sống đức ái.

Suy gẫm các mối liên hệ giữa đức tin và tình yêu Thiên Chúa nêu trong 2 thông điệp Cửa Đức Tin và Ánh Sáng Đức Tin nói trên, người viết có cảm nhận rằng **sống đức tin là sống đức yêu thương tha nhân**. Quả vậy, đức tin là tin tưởng vào lòng yêu thương nhân hậu của Thiên Chúa thể hiện qua Chúa Kitô; và tin vào Chúa Kitô là chấp nhận Lời của Người, đón nhận Người vào cuộc sống của chúng ta, và phó thác chúng ta cho Người. Một khi đã tin vào Chúa Kitô, chúng ta phải thực thi điều răn quan trọng nhất mà Người dạy chúng ta là *“Các con hãy yêu thương nhau như thầy đã yêu thương các con”* (Ga 15,12). Sống

đức tin là thực thi điều răn mới đó. Sống đức tin là sống đức yêu thương tha nhân. Nếu không sống đức ái thì không phải là sống đức tin vì thánh Gioan đã cảnh cáo ai nói yêu mến Thiên Chúa mà lại ghét anh em mình, là nói dối; và ai có của mà không động lòng giúp đỡ kẻ túng thiếu thì làm sao tình yêu Thiên Chúa ở trong người ấy được.

“Nếu ai nói: ‘Tôi yêu mến Thiên Chúa’ mà lại ghét anh em mình, người ấy là kẻ nói dối; vì ai không yêu thương người anh em mà họ trông thấy, thì không thể yêu mến Thiên Chúa mà họ không trông thấy” (1 Ga 4,20);

“ Nếu ai có của cải thế gian và thấy anh em mình lâm cảnh túng thiếu, mà chẳng động lòng thương, thì làm sao tình yêu Thiên Chúa ở lại trong người ấy được?” (1 Ga 3,17).

Sống bác ái đối với mọi người, kể cả kẻ thù (Rm 12:3-18)

Thánh Phaolô tông đồ đã khuyên nhủ các tín hữu Rôma về cách sống đạo của một Kitô-hữu là phải sống khiêm nhường và bác ái đối với mọi người, kể cả kẻ thù địch. Lý do là vì mỗi tín hữu là một chi thể trong nhiệm thể Đức Kitô nên mọi người liên đới với nhau như những bộ phận trong cùng một thân thể. Sự liên đới hỗ tương này đòi hỏi mỗi người phải có thái độ khiêm nhường khi đối xử với nhau, phải sống bác ái và hòa hợp với mọi người, phải dùng các ân sủng Chúa ban để cộng tác với nhau trong công cuộc phụng sự Giáo Hội và mở mang Nước Chúa ở trần gian này. Các lời khuyên này quả xứng đáng được coi như linh đạo của người Kitô-hữu trong mọi thời đại.

Tài liệu tham khảo:

[1] Tông huấn tự sắc *Cửa Đức Tin* (Porta Fidei) của Đức nguyên giáo hoàng Bênêđictô 16, đăng trên www.thanhlinh.net.

[2] Thông điệp Ánh Sáng Đức Tin (Lumen Fidei) của Đương Kim Giáo Hoàng Phanxicô do Phaolô Phạm Xuân Khởi chuyển ngữ và đăng trên www.giaoly.org

[3] Trích bài đáp từ của Đức nguyên giáo hoàng Bênêđictô 16 nói với các thành viên của Hội Pro Petri Sede (Hội Trợ Giúp Tòa Thánh Phêrô) tại Rôma ngày 15-2 – 2013 khi họ từ Bỉ về Roma hành hương và trao Đức Giáo Hoàng một ngân khoản quyên góp được để dùng vào việc bác ái. Nguồn tin: Viet Catholic News, 15-2-2013).

[4] Trích từ bài giảng của ĐGH Phanxicô trong thánh lễ thường hôm 16-9-2013 tại nhà nguyện Santa Marta, Rome. Nguồn tin: Catholic News Agency: <http://www.catholicnewsagency.com/news/pope-calls-faithful-to-pray-participate-actively-in-politics/>

Ánh Sao Bêlem trong thời đại ngày nay

* Bài chia sẻ của Lộc Vũ

* Nhóm Thánh Gia, Liên Nhóm Thánh Tâm - Westminster

Theo thánh sử Matthêu, ánh sao Bêlem cách đây hơn 2 ngàn năm đã dẫn đường cho 3 nhà đạo sĩ phương Đông tìm đến với Chúa Hài Đồng ở hang đá Bêlem, họ sắp mình bái lạy và dâng tiến Hài Nhi lễ vật gồm vàng, nhũ hương và mộc dược (x. Mt 2:7-12). Còn trong thời đại ngày nay, tôi tự hỏi ai là ánh sao Bêlem dẫn đưa tôi tìm đến gặp gỡ Chúa Giêsu? Và một khi gặp gỡ được Người rồi, tôi có gì để tiến dâng lên Người?

Xét lại hành trình đức tin của mình trong Năm Đức Tin vừa qua, tôi nhận thấy ánh sao dẫn đưa tôi tới gặp gỡ Chúa Kitô là những người rao giảng Lời Chúa cho tôi, và cả những người đã làm chứng cho tôi biết về tình yêu Thiên Chúa bằng đời sống đức tin của họ.

Ánh sao Bêlem thời đại: những người rao giảng Lời Chúa

Trong Năm Đức Tin vừa qua, tôi đã có dịp tham dự nhiều khóa tĩnh tâm để học hỏi về Năm Đức Tin, để biết sống đức tin một cách toàn diện qua hai tông huấn Porta Fidei (Cửa Đức Tin) và Lumen Fidei (Ánh Sáng Đức Tin). Chính nhờ sự hướng dẫn và giảng giải của các cha giảng phòng mà tôi dần dần cảm nghiệm được tình thương Chúa dành cho tôi; tôi tái khám phá mối liên hệ của tôi với Chúa và với tha nhân; và tôi cảm thấy gần gũi Chúa hơn.

- Tĩnh tâm của Phong Trào Cursillo, Ngành Việt Nam – Giáo Phận Orange ngày 15-9-2013 tại đồi Marywood, với chủ đề “Đức kết Năm Sống Đức Tin, thực thi công bình bác ái” do cha Phạm Sỹ Hanh thuyết giảng, và đề tài 2 “Khiêm nhường bước đi với Thiên Chúa của bạn” (Mikha 6:8) do cha Nguyễn Uy Sỹ hướng dẫn.

- Đại Hội Mục Vụ Giáo Phận Orange ngày 5-10-2013 tại trường trung học Mater Dei với chủ đề “Sống Đức Tin, Bước Đi Trong Hy Vọng” (Living Our Faith, Walking In Hope) với 4 đề tài sau đây:

1. Sống Đức Tin Công Giáo Ngày Nay, do cha Matthew Nguyễn Khắc Hy giảng.
2. Tinh Thần Phụng Vụ: Thánh Hóa và Tham Dự, do cha Bartôlômêô Phạm Đức Thịnh giảng.
3. Lumen Fidei: Ánh Sáng Đức Tin – một cái nhìn tổng quát về bức tông thư mới của Đức Thánh Cha Phanxicô, do cha Gioan-Phanxicô Vũ Thế Toàn giảng.
4. Thiên Chúa Quan Phòng, do cha Matthew Nguyễn Khắc Hy trình bày.

- Tĩnh tâm kết thúc Năm Đức Tin và chuẩn bị mừng Đại Lễ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam ngày 23-11-2013 tại Cộng đoàn Tam Biên (Christ Cathedral) do Frère Trần An Phong thuyết giảng về 3 đề tài:

1. Gương sống đức tin của Các Thánh Tử Đạo Việt Nam
2. Lòng Chúa Thương Xót, nền tảng cho cuộc sống Đức Tin
3. Làm sao để sống đức tin trong những ngày/năm kế tiếp.

Qua các buổi tĩnh tâm này, tôi đã học hỏi được nhiều điều hay và mới lạ về đức tin và sống đức tin, nhưng điều quan trọng nhất mà tôi cảm nhận được là mối tương quan của tôi với Chúa (đối thần), với tha nhân (đối nhân) và với chính bản thân tôi nữa (đối kỷ).

- Đối kỷ: tương quan với bản thân

Trong kế hoạch sáng tạo và cứu độ của Thiên Chúa, Thiên Chúa tạo nên tôi có một mục đích là làm sáng danh Chúa, và ban cho tôi ân sủng, lý trí và tự do để đạt tới mục đích đó. Nên tôi phải nhận biết và nhìn nhận sự thật về chính mình: tôi chỉ là một tạo vật hèn mọn, yếu đuối và tội lỗi trước mặt Chúa. Nên tôi phải khiêm nhường xin Chúa thương xót, tha tội và ban ơn cho tôi biết sống xứng đáng với ơn gọi của mình. Nhận biết sự thật về mình sẽ giải phóng tôi khỏi tính tự cao tự đại, kiêu ngạo cũng như giải thoát tôi khỏi mặc cảm tự ty để sống đúng với khả năng và ân sủng Chúa ban. Như vậy tôi mới có thể sống thanh thoi, an vui, mạnh khỏe và lạc quan yêu đời dù có gặp phải thử thách gian nan trên đường đời. Đó chính là hạnh phúc đích thực và khiêm nhường đích thực (x. Gioan 8:32).

- Đối thần: tương quan với Chúa:

Đến với Chúa, tôi phải thành thật, trung thực và không che đậy các thói hư, tật xấu của mình để được Chúa xót thương và tha tội. Khi cầu nguyện, tôi phải có thái độ chân thành nhìn nhận tội lỗi và thú tội với Chúa để xin Chúa thứ tha, và mời Chúa vào trong tâm hồn tôi để làm chủ tâm hồn tôi để như thánh Phaolô nói: “Tôi sống, nhưng không còn phải là tôi, mà là Đức Kitô sống trong tôi” (Galát 2:20). Về đời sống đức tin, tôi phải sống đức tin toàn diện bao gồm các mặt tuyên xưng, cử hành, sống chứng nhân và cầu nguyện (Porta Fidei, số 9).

- Đối nhân: tương quan với tha nhân:

Tôi phải sống khiêm nhường và bác ái đối với mọi người, kể cả kẻ thù địch. Vì tôi là một chi thể trong nhiệm thể Đức Kitô nên tôi liên đới với người khác như những bộ phận trong cùng một thân thể. Sự liên đới hỗ tương này đòi hỏi tôi phải có thái độ khiêm nhường khi đối xử với tha nhân, phải sống bác ái và hòa hợp với mọi người, phải dùng các ân sủng Chúa ban để cộng tác với người khác để xây dựng một cộng đồng yêu thương và hiệp nhất (x. Rm 12:3-18).

Ánh sao Bêlem thời đại: những người làm chứng cho tình yêu Thiên Chúa

Ngoài các bài giảng của các cha và sư huynh nói trên, tôi còn cảm nghiệm được tình yêu thương bao la của Thiên Chúa qua các gương sáng của các nhà truyền giáo thời đại như **cha Gioan Lee Tae Suk**, người Đại Hàn. Cha Lee xuất thân từ một gia đình nghèo có 10 người con, mà cha là người con thứ 9. Bố chết sớm lúc cha lên 9 tuổi và bà mẹ đã tần tảo nuôi cha với hy vọng cha sẽ trở thành bác sĩ giàu có và giúp đỡ gia đình. Nhưng sau khi tốt nghiệp bác sĩ, cha đã nghe theo tiếng Chúa gọi, đã từ bỏ nghề bác sĩ, chống lại ý muốn của mẹ, để đi tu dòng Salêriêng Don Bosco. Sau khi phụ phong linh mục tại Rome, cha

đã tình nguyện sang phục vụ tại một làng nhỏ bé tên Tonj thuộc Nam Sudan, Phi Châu để mang tình yêu của Thiên Chúa đến cho các người Phi Châu nghèo khổ, thất học. Trong 8 năm miệt mài truyền giáo gian khổ, cha đã tự tay xây dựng nhà thờ, trường học, bệnh xá và thành lập cả một ban nhạc kèn đồng cho dân làng Tonj. Cuối cùng, cha Lee đã chết vì bệnh ung thư ruột già ngày 14-01-2010 ở tuổi 48. Dân làng Tonj nhớ đến cha như một mục tử nhân lành, một bác sĩ tận tâm, một kiến trúc sư tài ba và một nhạc trưởng nữa. Đối với dân làng Tonj, cha Gioan Lee Tae Suk không chỉ là một người cha, một linh mục mà cha đã là TẤT CẢ của họ. Cha đã sống và đã rao giảng Tin Mừng của Chúa Giêsu bằng chính cuộc đời của cha. Cha là hiện thân của Chúa Giêsu trong lòng những người dân làng Tonj tại Nam Sudan, nơi mà bản thân họ đang phải chịu đựng những tổn thương do bởi một xã hội đầy rẫy những bất công và một thế giới tràn ngập những đau khổ tạo ra... Cha đã gieo những hạt giống của Đức Tin và Tình Yêu trong tâm hồn những người dân đau khổ và bất hạnh này. Cuốn phim tài liệu: “Don’t Cry for Me Sudan” năm 2010 (“Đừng Khóc Thương Tôi - Sudan”) đã chia sẻ về cuộc đời truyền giáo của linh mục Gioan Lee Tae Suk và là cuốn phim sẽ tham dự Đại hội điện ảnh lần thứ 61 tại Bá Linh vào năm 2013 [1].

Một chứng nhân thời đại khác, gần gũi với tôi hơn là **cha James Phan**, một linh mục trẻ thuộc dòng Phanxicô Trở Lại. Xuất thân từ một gia đình Phật Tử, nhưng ngài được cha mẹ cho theo học trường đạo từ lúc còn nhỏ ở Việt Nam, và khi lớn lên ngài theo đạo, đi tu và chịu chức linh mục năm 2011 tại Mỹ rồi tình nguyện về Việt Nam phục vụ tại nhà thương phong Văn Môn thuộc tỉnh Thái Bình và coi sóc một nhà nuôi trẻ mồ côi khuyết tật ở đó nữa. Tình cờ vợ chồng tôi gặp ông bà cố của cha James Phan trong một bữa tiệc mừng lễ kim khánh thành hôn của ông bà cố khác ở nhà hàng, ông bà cố của cha Phan có đưa cho chúng tôi bức tâm thư của cha đề ngày 12 tháng 3 năm 2013, xin trợ giúp để xây dựng một hệ thống xử lý nước sạch cho trại phong Văn Môn, Thái Bình, và tu bổ phòng ốc cho ngôi nhà săn sóc trẻ mồ côi khuyết tật mà tổng số chi phí dự trù lên tới vài chục ngàn đôla Mỹ. Sau một hồi trò chuyện, chúng tôi mới biết ông bà cố của cha lại là phật tử, thường đi lễ Phật tại chùa Huệ Quang và không quen biết ai thuộc các cộng đoàn Công Giáo ở Little Saigon này thì làm sao có thể vận động các giáo dân giúp cho cha được, chả lẽ lại kêu gọi các phật tử đóng góp tài chánh cho một linh mục Công Giáo để làm công tác truyền giáo. Vì vậy, thông cảm với nỗi khó khăn của ông bà cố, vợ chồng tôi mạnh dạn yêu cầu Nhóm Nhỏ Cursillo Thánh Gia và Nhóm Nhỏ Kitô-hữu Inê Thành của chúng tôi giúp đỡ cho cha. Kết quả là chúng tôi quyên được gần 1000 đôla. Khi liên lạc với cha qua email để biết cách gửi tiền cho đúng, tôi mới biết cha đang về thăm gia đình ở Little Saigon và đi dự tính tâm của nhà dòng vào dịp cuối mùa hè năm nay, 2013. Chúng tôi đến nhà ông bà cố ở trong một cư xá trên đường Westminster, góc Brookhurst, và trao tận tay cha số tiền đã quyên được. Chúng tôi ngạc nhiên vì cha còn rất trẻ, không ngoài 30, người Miền Nam, hiền lành và thật thà chất phác nhưng rất khiêm nhường và nhiệt tâm với công việc truyền giáo dù gian nan và vất vả. Nhà của ông bà cố có trưng hai bàn thờ: bàn thờ Phật bên trái và bàn thờ Chúa bên phải. Bà cố chỉ tấm hình treo trên tường, chụp cha với ông bà cố và gia đình nhân ngày cha chịu chức linh mục 2 năm trước đây, và tâm sự với chúng tôi rằng ông bà chỉ có 2 người con trai: cha James là con trai cả đi tu, còn người con trai thứ lấy vợ người Công Giáo nên cũng đã theo đạo của vợ và đã có con. Còn ông cố thì than rằng: “Cha gầy và đen hơn so với hình chụp. Cha mới về có mấy tuần mà ngày nào giáo dân bên đó cũng gọi điện thoại nhắc cha phải về sớm”. Sau khi chúng tôi ra về, tôi nhận được email cảm ơn của cha với lời lẽ như sau: *“Tạ ơn Chúa đã gửi hội của cô chú đến giúp cho chúng con. Thật ra con chỉ có hai bàn tay trắng mà thôi, nếu không có cô chú và những ân nhân tốt lành thì làm sao tình yêu của Chúa được thể hiện giữa mọi người được, phải không cô chú?”*. Qua sự việc này, nhà tôi cảm nhận được việc cha James đi tu là một việc làm kỳ diệu mà Thiên Chúa đã làm, giống

như ông Simon, một người dân ngoại, lại vác thập giá đỡ cho Chúa Giêsu trên chặng đường thánh giá lên đồi Cavariô. Có lẽ Chúa muốn nhắc nhở chúng tôi là con cái Chúa phải biết chung vai vác thập giá Chúa Kitô qua việc tông đồ bác ái. Còn tôi cứ suy đi nghĩ lại câu viết của cha James gửi cho chúng tôi: *“nếu không có cô chú và những ân nhân tốt lành thì làm sao tình yêu của Chúa được thể hiện giữa mọi người được, phải không cô chú?”*. Có lẽ, qua câu này, Chúa muốn thúc đẩy tôi phải đóng góp tích cực hơn nữa vào công cuộc yểm trợ truyền giáo. Sau cuộc gặp gỡ cha James Phan và gia đình ông bà cố, tôi cảm thấy một niềm vui khôn tả trong tâm hồn, niềm vui được đóng góp vào công tác tông đồ bác ái mà Chúa hằng mời gọi chúng tôi trong tông huấn Porta Fidei (Cửa Đức Tin): *“Chính đức tin giúp chúng ta nhận ra Chúa Kitô và chính tình yêu Chúa thôi thúc chúng ta chạy đến phục vụ Chúa mỗi khi Người trở thành người thân cận của chúng ta trên nẻo đường cuộc sống”* [Porta Fidei, số 14]. *“Được Lời Chúa soi sáng và tình yêu Chúa thấm nhập trong suy nghĩ cũng như hành động, chúng ta sẽ trở nên những chứng tá đáng tin trong xã hội ngày nay”* [Porta Fidei số 15].

Quà tiến dâng lên Chúa Hải Đồng: dẫn đưa tha nhân đến với Chúa

Thiên Chúa đã ban cho con món quà vô giá là sai Con Một của Người giáng trần để soi đường chỉ lối cho con đến với Chúa, và nhận biết tình yêu vô biên của Người đối với con dù con hèn mọn và tội lỗi, đã bao lần lỗi phạm đến Người và với anh chị em con, nhưng Chúa vẫn kiên nhẫn chờ đợi con trở về để thứ tha. Con chẳng có gì đáng để dâng lên Chúa ngoài vài việc làm tông đồ và bác ái nhỏ bé trong khả năng của con để chia sẻ cơm áo và đức tin với tha nhân trong Năm Đức Tin vừa qua. Xin Chúa nhận và ban ơn cho con biết can đảm và nhiệt tâm làm ánh sao dẫn đưa người khác đến với Chúa bằng chính đời sống làm chứng cho tình yêu Thiên Chúa giữa dòng đời.

- Tham dự các buổi thắp nến cầu nguyện và tiệc gây quỹ yểm trợ cho các nhà đấu tranh cho tự do, dân chủ và nhân quyền tại Việt Nam nói chung và cách riêng cho giáo dân Mỹ Yên thuộc giáo phận Vinh, ngày 13-9-2013.

- Tham dự buổi tiệc mừng các Giám Mục và các linh mục Việt Nam về tham dự Đại Hội Linh Mục Việt Nam – Hành Trình Emmaus V ngày 16 tháng 10 năm 2013 tại nhà hàng Seafood Palace do Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ tổ chức.

- Vận động con cháu và các thân hữu trong Nhóm Nhỏ Cursillo Thánh Gia và Nhóm Nhỏ Kitô-hữu Inê Thành tích cực đóng góp cứu trợ các nạn nhân bão Haiyan ở Phi Luật Tân, ngày 08-11--2013.

- Đóng góp vào quỹ xây dựng đại chủng viện của giáo phận Bùi Chu ở Việt Nam để góp phần đào tạo ơn gọi cho Giáo Hội Việt Nam, ngày 22-11-2013.

Tôi đã cảm nhận được mối liên hệ giữa đức tin và đức ái: Đức Tin là một quà tặng nhưng không của Thiên Chúa; ai có đức tin thì gặp gỡ Thiên Chúa, cuộc gặp gỡ làm biến đổi trái tim và cái nhìn của họ, nên họ phải chia sẻ món quà đức tin ấy với người khác cũng giống như phải chia sẻ cơm áo cho người khác vậy.

Mối liên hệ giữa đức tin và đức ái này đã được diễn tả chi tiết trong những giáo huấn của Giáo Hội qua hai tông thư Cửa Đức Tin và Ánh Sáng Đức Tin được trích đoạn sau đây.

Đức bác ái Kitô trọn vẹn phải bao gồm cả những sự trợ giúp vật chất mà còn cả việc chia sẻ đức tin qua việc rao truyền Tin Mừng cho người khác. Đức nguyên giáo hoàng Benêđictô 16 nhấn mạnh một mục tiêu của Năm Đức Tin là để tăng cường chứng tá Kitô về lòng bác ái. Để sống chứng tá đức ái, không thể thiếu cuộc gặp gỡ Chúa, cuộc gặp gỡ làm biến đổi con tim và cái nhìn của con người. Chứng tá về tình yêu Thiên Chúa dành cho chúng ta mang lại ý nghĩa đích thực cho đức bác ái Kitô. Nhân đức này không thể bị thu hẹp vào một thứ lòng thương hại hoặc một hoạt động thăng tiến con người. Sự trợ giúp vật chất, dù cần thiết đến thế nào đi nữa, vẫn không phải là đức bác ái trọn vẹn, vốn là sự tham phần vào tình yêu của Chúa Kitô được lãnh nhận và chia sẻ. Vì thế, tất cả công trình bác ái chân chính là sự biểu lộ tình yêu của Thiên Chúa đối với con người, và qua đó, trở thành lời loan báo Tin Mừng [2].

Đức bác ái trọn vẹn còn bao gồm cả việc tham gia chính trị. Theo ĐGH Phanxicô, *“Chính trị, theo học thuyết xã hội Công giáo, là một trong những hình thức bác ái cao nhất, bởi nó phục vụ lợi ích chung”*. Vì thế, người Công Giáo không nên thờ ơ với chính trị, nhưng có trách nhiệm tham gia vào chính trị theo khả năng của họ, đưa ra các đề nghị cũng như cầu nguyện cho các nhà lãnh đạo biết phục vụ lợi ích chung trong khiêm nhường và lòng mến. ĐGH Phanxicô kết luận: *“Người Công Giáo tốt cần tham gia vào các vấn đề chính trị, cống hiến tất cả những gì tốt nhất có thể, nhờ đó những ai đang cai trị biết cách cai trị”* [3].

Thông điệp Lumen Fidei (Ánh Sáng Đức Tin) nhấn mạnh rằng Đức Tin là một quà tặng nhưng không mà Thiên Chúa ban cho con người, và chính nhờ lòng khiêm tốn để tin tưởng và can đảm để phó thác mà chúng ta mới có thể nhìn thấy con đường sáng dẫn đưa chúng ta tới cuộc gặp gỡ giữa Thiên Chúa và nhân loại: lịch sử ơn cứu độ (LF, số 14).

Vì nền tảng của đức tin là sự biểu lộ của tình yêu Thiên Chúa, nên *“bất cứ ai bắt đầu con đường làm việc thiện cho tha nhân, thì họ đã đang tiến gần đến Thiên Chúa rồi”* (LF, số 35). Và một khi đã tự mở lòng mình với tình yêu Thiên Chúa thì không thể giữ món quà tặng này cho riêng mình mà phải chia sẻ cho người khác nữa (LF, số 37).

Cước chú:

[1]: Nguồn: hoibacaiphanxico.org

Xem phim “Don’t cry for me Sudan” tại Youtube dưới đây:

http://www.youtube.com/watch?v=NpTbCaakQkc&feature=player_embedded

[2] Trích bài đáp từ của Đức nguyên giáo hoàng Benêđictô 16 nói với các thành viên của Hội Pro Petri Sede (Hội Trợ Giúp Tòa Thánh Phêrô) tại Rôma ngày 15-2 – 2013 khi họ từ Bỉ về Roma hành hương và trao Đức Giáo Hoàng một ngân khoản quyên góp được để dùng vào việc bác ái. Nguồn tin: Viet Catholic News, 15-2-2013).

[3] Trích từ bài giảng của ĐGH Phanxicô trong thánh lễ thường hôm 16-9-2013 tại nhà nguyện Santa Marta, Rome. Nguồn tin: Catholic News Agency: <http://www.catholicnewsagency.com/news/pope-calls-faithful-to-pray-participate-actively-in-politics/>

Sống Đặc Sủng Cursillo

* Bài chia sẻ của Vũ Ngọc Lộc

Để có thể sống đặc sủng Cursillo, tức là thể hiện đặc sủng Cursillo trong đời sống Ngày Thứ Tư của người Cursillista, trước hết chúng ta cần phải hiểu đặc sủng Cursillo là gì.

Đặc Sủng Cursillo là gì?

“Đặc Sủng” được dịch từ chữ “Charisma” trong tiếng Anh, có nghĩa là “ơn sủng của Chúa Thánh Thần ban cho một tín hữu riêng biệt nào đó; những đặc sủng này không bao giờ do con người đòi hỏi, và cũng không được cơ quan chính thức nào của Giáo Hội ban cho, cũng không có được do việc lãnh nhận các phép Bí Tích. Đó là một ơn gọi cụ thể liên tục nhằm phục vụ cộng đồng Kitô-hữu, được cấu thành và xây dựng trên một nền tảng thường trực, và nhằm phục vụ anh chị em mình trong tình yêu thương.” (Pastoral dictionary – editorial verbo divino, 1988).

Về phương diện thần học, “Đặc Sủng” là một món quà Thiên Chúa ban cho những người Chúa chọn, không cho riêng người nhận mà cho vì lợi ích của toàn thể cộng đồng và Giáo Hội.

Trong sách Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo, “Đặc Sủng” (charisma) được giải thích ở điều 799 như sau: “Dù là phi thường, hay đơn giản và khiêm tốn, các đặc sủng là những ân huệ của Chúa Thánh Thần, trực tiếp hay gián tiếp đều nhằm lợi ích cho Hội Thánh, để xây dựng Hội Thánh, mưu ích cho loài người và đáp ứng những nhu cầu của thế giới”.

Từ các định nghĩa trên, đặc sủng gồm có 4 yếu tố cấu thành (1):

1. **Quà tặng của Chúa Thánh Thần:** đặc sủng là món quà của Chúa Thánh Thần, và do đó không thể sai lầm được. Vì thế không ai có thể sửa đổi đặc sủng do Chúa Thánh Thần ban cho.

2. **Được ban cho một cá nhân hay một nhóm:**

PT Cursillo cũng có “Đặc Sủng Nền Tảng” riêng để hoạt động. Lịch sử PT Cursillo cho thấy ông Eduardo Bonnin Aguiló với sự cộng tác của một số bạn hữu đã được Chúa Thánh Thần soi sáng và hướng dẫn khi thành lập PT Cursillo năm 1944 tại đảo Mallorca, Tây Ban Nha.

3. **Vì lợi ích của cộng đồng:** Kể từ Khóa Cursillo đầu tiên vào ngày 20-8-1944 trên đảo Mallorca cho đến nay, ngót 70 năm PT cursillo đã lan rộng khắp thế giới và đã mang tình yêu của Thiên Chúa đến cho hàng triệu người qua phương pháp Cursillo.

4. **Được Giáo Hội công nhận:** Đặc Sủng Nền tảng của PT Cursillo đã được Giáo Hội công nhận trong nhiều triều đại Giáo Hoàng: Phaolô VI năm 1966, Gioan-Phaolô II năm 2000, Bênêdictô 16 năm 2006, và đương kim Giáo Hoàng Phanxicô đã từng nâng đỡ PT Cursillo trong TGP Buenos Aires của ngài trước khi

lên ngôi giáo hoàng. Hội Đồng Tòa Thánh Về Giáo Dân đã chính thức nhìn nhận PT Cursillo qua ĐHY Joseph Cordes trong quyển sách “Những Dấu Chỉ Hy Vọng” (Signs of Hope).

Đặc Sủng Hình Thành Phong Trào Cursillo (2):

Trong huấn từ đọc tại Rôma ngày 6-2-1940, ĐGH Piô XII nhìn nhận có rất nhiều người đã rời bỏ cuộc sống Kitô-hữu của họ. Ngài khuyến khích các thành phần lãnh đạo trong Giáo Hội nỗ lực tìm mọi cách mang những kẻ khác trở về các giá trị đạo đức Kitô-giáo.

Khi nghe huấn từ này, ông Eduardo Bonnín đã được đánh động và tận lực nghiên cứu cách thức nào có thể tiếp cận môi trường ấy, và làm thế nào biến đổi môi trường ấy thành môi trường Kitô-giáo. Ông Bonnín soạn ra một bản thảo kế hoạch vào năm 1940 mang tên là “Nghiên Cứu Môi Trường” và tổ chức Khóa Cursillo đầu tiên vào ngày 20-8-1944 trên đảo Mallorca, Tây Ban Nha. Từ đó, Phong Trào Cursillo (hay Học Hội Kitô Giáo) được hình thành với đặc sủng Cursillo được biểu hiện trong mục đích, tâm thức, bản chất, sách lược và phương pháp đặc thù và riêng biệt.

Mục đích của Phong Trào Cursillo: Phong Trào Cursillo nhằm hai mục đích sau đây:

1. Giúp con người hóm cải liên tục và liên hợp, tức là phúc âm hóa những người đã được rửa tội, giúp họ hiểu rõ giá trị của bí tích Rửa Tội mà họ đã lãnh nhận, và khuyến khích họ hóm cải liên tục.
2. Tạo cột sống, tức biến Kitô-giáo thành cột trụ vững vàng (để ảnh hưởng hay làm dậy men các môi trường). Chính con người sau khi được hóm cải, với khả năng quyết định và xác tín, có thể mang ánh sáng Phúc Âm chiếu giải trên các môi trường khác nhau, nơi mà họ đang sống, để tạo ra một hướng đi theo tinh thần Kitô-giáo cho nền văn hóa của thế giới ngày nay.

Hai mục đích trên đặt nền tảng trên sự xác tín rằng các môi trường của thế giới ngày nay chỉ có thể được phúc âm hóa bởi những con người đã được hóm cải và sống theo tinh thần Phúc Âm.

Tâm thức Cursillo: PT Cursillo nhằm loan truyền *sứ điệp Tin Mừng* là Thiên Chúa trong Chúa Kitô luôn yêu thương mọi người chúng ta, nhưng mỗi người mỗi cách khác biệt và riêng tư; Chúa Kitô vẫn luôn sống động trong mỗi người chúng ta, trong đời sống chúng ta và gần gũi mỗi người xung quanh chúng ta. Tin Mừng này được truyền đạt bằng phương tiện hữu hiệu nhất là *tình bạn*. Tin Mừng này được ưu tiên loan truyền cho những người nào có khả năng xác tín, quả quyết và trung kiên để hóm cải họ thành những người Kitô-hữu đích thực, và trở nên cột trụ làm dậy men Kitô-giáo trong các môi trường sinh sống của họ.

Bản Chất của Cursillo: là để giúp con người, không những để *sống Tin Mừng*, nhưng cũng để *trở thành Tin Mừng* cho người khác trong phạm vi bình thường của cuộc sống của họ, ngay tại nơi họ đang ở vào thời điểm này (tức phúc âm hóa môi trường của họ).

Sách lược và Phương Pháp của Cursillo là Tình Bạn (3): Tình bạn được áp dụng trong toàn bộ phương pháp của Đặc Sủng Cursillo là Tiền Cursillo, Khóa Cursillo Ba Ngày và Hậu Cursillo. Tình bạn được khởi sự từ giai đoạn *Tiền Cursillo (kết bạn, làm bạn và mang bạn đến với Chúa)* ; nhờ ơn sủng của Chúa Thánh Thần và lời cầu nguyện của nhiều người, tình bạn với Chúa Kitô và với tha nhân được triển nở qua 3 cuộc gặp gỡ (gặp chính mình, gặp Chúa Kitô và gặp tha nhân) trong *Khóa Học Ba Ngày*; và tình bạn với Chúa Kitô và với tha nhân còn được nuôi dưỡng và phát triển liên tục trong giai đoạn *Hậu Cursillo* nhờ sự chia sẻ đời sống Ngày Thứ Tư trong Hội Nhóm và Hội Ultreya về 3 phương diện: Học Đạo, Sùng Đạo và Hành Đạo. Và kết quả là linh đạo giáo dân này của PT Cursillo đã cải hóa nhiều người trở nên những người Kitô-hữu đích thực và mang tinh thần Phúc Âm vào các môi trường họ đang sinh sống.

Tóm lại, nhờ đặc sủng Chúa Thánh Thần ban cho và soi sáng, ông Eduardo Bonnin đã có sáng kiến thành lập Phong Trào Cursillo từ năm 1944 tại đảo Mallorca, Tây Ban Nha, để mang những Kitô-hữu đã xa cách Chúa và rời bỏ Giáo Hội, trở về với Chúa và Giáo Hội bằng sách lược và phương pháp dựa trên Tình Bạn như đã trình bày ở trên đây.

Sau khi đã tìm hiểu Đặc Sủng Hình Thành Cursillo qua mục đích, tâm thức, bản chất, sách lược và phương pháp đặc thù của PT Cursillo, người Cursillista chúng ta phải sống đặc sủng Cursillo như thế nào?

Sống đặc sủng Cursillo như thế nào?

Đối với các Kitô-hữu lãnh đạo PT Cursillo các cấp như VPĐH cấp Giáo Phận, cấp Miền, cấp Toàn Quốc:

- phải trung thành đối với đặc sủng hình thành Cursillo, và đối với vị sáng lập PT Cursillo.
- phải tìm tòi, đào sâu về đặc sủng Cursillo để truyền đạt một cách trung thực và chính xác đặc sủng Cursillo về mục đích, tâm thức, bản chất, sách lược và phương pháp đặc thù nêu trên, dựa trên các tài liệu căn bản của PT Cursillo như Những Tư Tưởng Nền Tảng của Phong Trào Cursillo, Cấu Trúc Các Tư Tưởng, Cẩm Nang Lãnh Đạo, Cẩm Nang Khóa Ba Ngày, Lời Trần Tình Tâm Linh của ông Eduardo Bonnin (My Spiritual Testament).

Đối với các Cursillistas:

- Sống Ngày Thứ Tư với kiềng 3 chân: Học Đạo, Sùng Đạo và Hành Đạo vì PT Cursillo không chỉ là rao giảng Tin Mừng, nhưng là trở thành Tin Mừng cho càng nhiều người càng tốt khi chúng ta sống Ngày Thứ Tư của mình qua một cuộc sống với lòng xác tín (sùng đạo), quả quyết (học đạo) và trung kiên (hành đạo) (4).
- Tiếp tục sống ân sủng Chúa ban trong Khóa Ba Ngày và chia sẻ cảm nghiệm về tình bạn với Chúa Kitô và với anh em qua Hội Nhóm và Hội Ultreya.
- Cập nhật mỗi ngày với Phúc Âm để duy trì tính năng động của đức tin, niềm xác tín, lòng nhiệt thành, và ánh sáng Phúc Âm, sức mạnh mà mỗi Kitô-hữu chân chính đều phải có và phải biểu lộ (5).

- Cầu nguyện liên lỉ để có đủ sức mạnh mà vui sống và kiên trì chia sẻ sứ điệp Tin Mừng của Kitô-giáo cho mọi người trong môi trường sinh sống của mình.
- Tiếp tục nghiên cứu môi trường để tìm bạn, kết bạn, làm bạn và đem bạn đến với Chúa.

Vấn đề chia sẻ trong Hội Nhóm và Ultreya như thế nào cho đúng đặc sủng Cursillo.

Cách 1: **Chia sẻ theo kiềng 3 chân:** Sách Chỉ Nam Cursillista minh định rõ ràng việc chia sẻ đời sống ngày thứ tư qua kiềng 3 chân: Thánh Thiện (Sùng Đạo), Đào Luyện (Học Đạo) và Truyền Bá Tin Mừng (Hành Đạo) (6).

Cách 2: Chia sẻ bằng Lời Chúa có được không?

Theo thiện ý của người viết thì cũng được vì các lý do sau đây:

Lý do thứ nhất: PT Cursillo mời gọi chúng ta sống những điều căn bản để trở nên những Kitô-hữu đích thực mà một trong những điều căn bản đó là *lắng nghe và làm theo Lời Chúa, cũng như cầu nguyện riêng tư và trong nhóm*. Quả vậy, điều 424 trong Sách “Những Tư Tưởng Nền Tảng Phong Trào Cursillo” có ghi rõ như sau: “Đời sống Kitô khuấy động mọi người đã nhận lãnh Phép Rửa và buộc họ phải ... theo chân và bắt chước Chúa Giêsu, ôm ấp các Mối Phúc Thật, *lắng nghe và làm theo Lời Chúa*, tham gia một cách có ý thức và tích cực vào đời sống phụng vụ và bí tích của Giáo Hội, *tham dự vào việc cầu nguyện riêng tư, trong gia đình và ngoài cộng đồng*, khao khát công lý và mang ra thực hành giới răn Yêu Thương trong mọi hoàn cảnh đời sống và phục vụ tha nhân, đặc biệt là đối với những người hèn mọn nhất, nghèo khó và đau khổ”.

Lý do thứ hai là chính sách Chỉ Nam Cursillista cũng khuyến khích chúng ta đọc Thánh Kinh và dùng Thánh Kinh để cầu nguyện trong Phụ Bản E: Nguyện Gẫm Và Cách Thức Nguyện Gẫm, và Phụ Bản F: Kinh Thánh và Đọc Kinh Thánh (7).

Lý do thứ ba là vì “Lời Chúa là ngọn đèn soi cho con bước, là ánh sáng chỉ đường con đi” (Tv 118:105), nên việc Chia Sẻ Bằng Lời Chúa hay Cầu Nguyện Bằng Lời Chúa cũng là cách để chúng ta học hỏi thêm về Lời Chúa và do đó sống thánh thiện hơn, quyết tâm truyền bá Tin Mừng hơn. Giáo Hội cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của Thánh Kinh trong việc học hỏi về Kitô-giáo: “Thánh Kinh là nguồn của mọi chân lý, và phải là cốt lõi của bất kỳ chương trình nào học hỏi về Kitô giáo.” (8).

Lý do thứ 4: Cách Chia Sẻ Bằng Lời Chúa có tính cách cụ thể và rõ ràng hơn là cách chia sẻ chung chung theo kiềng ba chân, vì mỗi tháng chúng ta chỉ nhắm chia sẻ vào một đề tài cụ thể với một đoạn Thánh Kinh liên hệ mà vẫn có thể bao quát cả ba khía cạnh: Học Đạo, Sùng Đạo và Hành Đạo nữa.

Nói tóm lại, theo ý người viết bài thì Nhóm Nhỏ có thể chọn một trong hai cách chia sẻ trên đây, miễn sao các nhóm viên cảm thấy cách chia sẻ đó giúp họ duy trì và phát huy tình bạn với Chúa Kitô và với nhau được biểu hiện qua việc hiểu biết Chúa hơn, gần gũi với Chúa hơn, và thân thiết với nhau hơn để cùng đồng hành trên hành trình phúc âm hóa môi trường trong đời sống Ngày Thứ Tư của mình. Tuy

nhiên, cách chia sẻ theo kiềng ba chân (học đạo, sùng đạo và hành đạo) vẫn là phương pháp chia sẻ chính thống của PT Cursillo, và do đó nên được ưu tiên áp dụng trong Hội Nhóm và Hội Ultreya.

Kết luận: Ông Eduardo Bonnin, vị sáng lập PT Cursillo đã nhắc nhở chúng ta rằng “Đặc Sùng Hình Thành PT Cursillo là ơn sủng của Chúa Thánh Thần, cho nên tuyệt đối không ai có thể sửa đổi”. Đặc sùng Cursillo có tính cách độc đáo với tâm thức, bản chất, mục đích, sách lược và phương pháp riêng biệt, nên nó khác biệt với các đặc sùng của các phong trào khác trong Giáo Hội. Do đó không nên kết hợp các đặc sùng khác với đặc sùng Cursillo, vì làm như thế đặc sùng Cursillo không còn giữ được căn tính của mình nữa. Vậy để sống đặc sùng Cursillo, chúng ta phải học hỏi về đặc sùng nền tảng của PT Cursillo để áp dụng trọn vẹn đặc sùng Cursillo trong đời sống Ngày Thứ Tư hầu đạt được mục đích thiêng liêng của PT Cursillo là mang nhiều người trở lại với Chúa và Giáo Hội.

Tài liệu tham khảo:

(1): **Đặc Sùng Nền Tảng Phong Trào Cursillo**: bài tham luận của anh Juan Ruiz trình bày trong Đại Hội Cursillo Toàn Quốc tại Hofstra University, Hempstead, New York – ngày 26-7-2013.

(2): **Ơn Đặc Sùng Hình Thành Phong Trào Cursillo** – Nguồn: National Cursillo Center Mailing – June 2010.

(3): **Phương Pháp Cursillo (Tiền Cursillo- Khóa Cursillo-Hậu Cursillo)** - Source: Workshop presentation by Michael Ciccocioppo at the National Cursillo Encounter, Hofstra University, Hempstead, New York - July 26, 2013.

(4): **Sống Ngày Thứ Tư Với Lòng Xác Tín, Quả Quyết và Trung Kiên** – Nguồn: National Cursillo Center Mailing – June 2011.

(5): **Ơn Đặc Sùng Hình Thành Phong Trào Cursillo** – Nguồn: National Cursillo Center Mailing – June 2010.

(6): **Sách Chỉ Nam Cursillista** (Vietnamese Pilgrim’s Guide, 1999 second revised edition, pp. 116-118): Phụ bản A – Chương Trình Buổi Hội Nhóm Thường Xuyên (Group Reunion Service Sheet- Short form & Long form) & Phụ bản B – Ultreya & Chia Sẻ Nhóm Nhỏ (Group Reunion).

(7): **Sách Chỉ Nam Cursillista** (Vietnamese Pilgrim’s Guide, 1999 second revised edition): Phụ Bản E: Nguyễn Gẫm Và Cách Thức Nguyễn Gẫm (tr. 130-134) & Phụ Bản F: Kinh Thánh và Đọc Kinh Thánh (tr. 135-139).

(8): **Hiến Chế Tín Điều về Mặc Khải Thần Linh # 7:**

“Thiên Chúa đã mặc khải chính Mình cho chúng ta qua Lời Người, đó là Thánh Kinh, theo một cách mà không có phương pháp nào khác mang lại được. Thánh Kinh phải là một phần lớn trong việc học đạo của chúng ta, trong cuộc tìm kiếm và phán đoán chân lý. Thánh Kinh là nguồn của mọi chân lý, và phải là cốt lõi của bất kỳ chương trình nào học hỏi về Kitô giáo. Khi sử dụng Thánh Kinh, chúng ta đối diện với Thiên Chúa; Chúa nói trực tiếp vào linh hồn chúng ta khi chúng ta suy niệm và suy tư về cuộc đời mà những lời trong Thánh Kinh mặc khải cho chúng ta. Thánh Kinh phải là cái neo để những thái độ và tư cách của chúng ta bám chặt chung quanh”.

Phát Triển Tình Bạn Với Chúa Và Với Anh Chị Em

* Chủ đề sinh hoạt tháng 6-2014

* Bài chia sẻ của Lộc Vũ

Để suy niệm về sự phát triển tình bạn với Chúa và với anh chị em, tôi thiết nghĩ trước hết chúng ta hãy tìm hiểu về tình bạn giữa Chúa Giêsu và các môn đệ được mô tả trong Kinh Thánh trước đã. Rồi coi đó như một mẫu mực cho sự phát triển tình bạn giữa anh chị em Cusillista chúng ta.

Tình Bạn Với Chúa

Trong đoạn Phúc Âm theo Thánh Gioan nói về tình bạn giữa Chúa Giêsu và các môn đệ (Ga 15: 12-15), Chúa Giêsu coi các môn đệ là bạn hữu với ba điều kiện sau đây:

1. Nếu anh em thực hiện những điều Thầy truyền dạy (Ga 15:14);
2. Vì tất cả những gì Thầy nghe được từ Cha của Thầy, Thầy đã cho anh em biết (Ga 15:15);
3. Dám hy sinh cả mạng sống mình cho bạn hữu (Ga 15:13).

Các môn đệ được Chúa Giêsu coi là bạn hữu của Chúa là một vinh dự lớn lao và ngoài sức tưởng tượng của các ông vì các môn đệ đều tin Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa, Ngôi Lời Nhập Thể để cứu độ nhân loại. Do đó, mối liên hệ giữa Chúa Giêsu và nhân loại phải là mối liên hệ giữa Đấng Tạo Hóa và loài thụ tạo vì Chúa tạo nên loài người. Thấp hơn nữa là mối liên hệ giữa chủ nhân và đầy tớ vì chủ nhân có quyền trên đầy tớ và đầy tớ phải tuân phục chủ nhân. Hoặc gần hơn nữa là mối liên hệ giữa thầy và trò vì thầy có quyền bắt học trò tuân theo ý mình. Trước mắt người phàm, Chúa Giêsu là Chúa, là chủ và là thầy mà lại gọi các môn đệ là bạn hữu thân thiết của Chúa. Đây quả thực là một vinh dự lớn lao đối với các môn đệ. Tục ngữ Việt Nam có câu: “Thấy sang nhận quàng làm họ”. Nhưng ở đây các môn đệ không nhận quàng làm bạn với Chúa Giêsu mà họ được Chúa Giêsu coi là bạn hữu thân tình vì Chúa đã trung tín trong lời hứa với các môn đệ, Chúa đã chia sẻ với các môn đệ, và Chúa đã hy sinh mạng sống mình vì các môn đệ của Người.

Điều kiện thứ nhất là sự trung tín trong tình bạn.

Một trong những điều căn bản của tình bạn chân thật là sự trung tín tức là giữ lời thề hứa sống chết có nhau, không bao giờ phản bội nhau, chia vui sẻ buồn với nhau trong mọi hoàn cảnh. Để có thể được coi là bạn hữu của Chúa Giêsu, các môn đệ phải thực hiện những điều Chúa đã truyền dạy cho họ. Một

trong những giới răn quan trọng Chúa Giêsu đã truyền dạy các môn đệ là Giới luật yêu thương: *“Đây là điều răn của Thầy: anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em”* (Ga 15:12). Đây có thể nói là giới luật quan trọng nhất mà Chúa Giêsu để lại cho con người, vì nó là giới luật nền tảng và bao trùm trên các giới luật khác.

Điều kiện thứ nhì là sự chia sẻ giữa bạn hữu.

Chúa Giêsu không coi các môn đệ là tôi tớ mà là bạn hữu đích thực vì Ngài đã phán bảo các ông rằng: *“Thầy không còn gọi anh em là tôi tớ nữa, vì tôi tớ không biết việc chủ làm. Nhưng Thầy gọi anh em là bạn hữu, vì tất cả những gì Thầy nghe được nơi Cha Thầy, Thầy đã cho anh em biết.”* (Ga 15:15). Điểm đặc biệt giữa bạn hữu chân tình là họ chia sẻ cho nhau mọi tâm sự và mọi nỗi vui cũng như nỗi buồn trong đời sống. Chúa Giêsu đã mặc khải cho các môn đệ mọi điều Ngài đã thấy nơi Chúa Cha, đã cùng chia sẻ mọi nỗi vui buồn sướng khổ trong 3 năm rao giảng; và ngay cả việc rửa chân cho các ông trong Bữa Tiệc Ly như một đấng tể.

Điều kiện thứ ba là sự hy sinh cao cả cho bạn hữu.

“Không có tình thương nào cao cả hơn tình thương của người đã hy sinh tính mạng vì bạn hữu của mình” (Ga 15:13). Chúa Giêsu đã hy sinh tính mạng vì các môn đệ. Chúa thực sự đã đối xử với các ông như một người bạn thân thiết. Để đáp trả tình bạn với Chúa, thánh Phêrô đã can đảm đi rao giảng Lời Chúa khắp nơi, và cuối cùng thánh nhân đã chịu tử đạo; còn thánh Phaolô cũng đã bôn ba rao giảng về Chúa Giêsu Phục Sinh cho dân ngoại dù đã phải nhiều lần vào tù ra khám, và cuối cùng cũng chịu tử đạo.

Tình Bạn Hữu Ngoài Đời

Đề cập đến tình bạn ngoài đời, tôi liên tưởng tới câu chuyện tình bạn cảm động giữa Lưu Bình và Dương Lễ mà tôi đã học trong sách Quốc Văn Giáo Khoa Thư từ hồi học tiểu học.

Tình bạn Lưu Bình và Dương Lễ:

Lưu Bình và Dương Lễ là bạn kết nghĩa với nhau từ lúc còn nhỏ. Cả hai cùng đi học và chơi chung với nhau rất thân thiết. Lưu Bình con nhà giàu nhưng lại lười biếng không chịu học hành mà chỉ thích ăn chơi. Nên thi kỳ nào hỏng kỳ đó. Trái lại Dương Lễ rất nghèo nhưng biết thân biết phận nên chịu khó học hành đêm ngày. Lưu Bình lại rất tử tế với bạn: cho Dương Lễ tiền để mua giấy mực, áo quần, cơm gạo để ăn học. Đến kỳ thi, Dương Lễ thi đậu, được làm quan, ở trong dinh có lính hầu canh gác. Trong khi đó, Lưu Bình cờ bạc hết tiền, trở nên nghèo đói.

Không tiền, không việc, Lưu Bình đành tìm đến Dương Lễ để xin giúp đỡ. Nhưng anh ta không được phép vào gặp ngay mà phải chờ đợi ở ngoài rất lâu. Sau cùng một lính hầu đưa anh ta đến một căn phòng đặc biệt. Khi ra tiếp đón bạn, Dương Lễ trông rất thờ ơ lạnh nhạt như người xa lạ. Dương Lễ không cho tiền bạc gì cả mà sai lính hầu cho người bạn một bát com nguội đựng trong cái bát mẻ, với mấy quả cà thiu, và bắt bạn ngồi ăn dưới đất. Lưu Bình tức giận thâm gan tím ruột và buồn tủi cho số phận mình. Rồi anh ta quyết chí học hành để thi đỗ làm quan cho bằng Dương Lễ. Nhưng không biết lấy tiền đâu mà mua giấy mực, áo quần và thức ăn. Anh ta buồn rầu lắm vì không biết giải quyết ra sao. Nhưng chỉ vài ngày sau, có một thiếu phụ trẻ đẹp dọn đến ở căn nhà bên cạnh. Nàng buôn bán tơ lụa. Lưu Bình làm quen với nàng và hai người trở nên bạn thân thiết. Nàng bán lụa để giúp chàng ăn học. Lưu Bình học hành ngày đêm. Sau cùng thi đỗ làm quan và Lưu Bình định tâm sẽ xin cưới nàng. Nhưng khi ở trường thi về nhà thì Lưu Bình không thấy ân nhân của mình đâu cả. Anh ta buồn lắm và dò hỏi khắp nơi mà không biết nàng dọn đi đâu. Cuối cùng anh đến thăm Dương Lễ, và muốn chứng tỏ cho bạn mình thấy là bây giờ anh ta không kém ai.

Lần gặp gỡ này Dương Lễ lại đón tiếp bạn rất nồng hậu, mời bạn dự yến tiệc thịnh soạn, có đàn ca múa hát để mừng bạn. Khi Lưu Bình còn đang trở lại chuyện cũ để mĩa mai, bấy giờ Dương Lễ mới gọi vợ ra để tiếp rượu bạn. Lưu Bình sững sốt khi trông thấy Châu Long, người xưa nuôi mình. Thì ra chính vợ của Dương Lễ đã giúp đỡ Lưu Bình ăn học thành tài như ngày hôm nay. Bây giờ Lưu Bình mới hiểu hành động của Dương Lễ ngày trước khi tiếp chàng một cách lạnh nhạt để cho Lưu Bình thấy là anh ta không thể ỷ vào tiền bạc của bạn mà sống mãi được. Cho nên Dương Lễ đã không cho bạn một xu, nhưng lại gửi vợ mình đến giúp bạn ăn học. Lưu Bình hiểu rằng mình có được người bạn chí thiết nên mãn nguyện lắm. Từ đó hai gia đình lại càng thân thiết hơn. (Nguồn: *truyencotich.vn*).

Nhớ lại câu chuyện này, tôi nhận thấy tình bạn giữa Lưu Bình và Dương Lễ cũng bao gồm cả ba yếu tố: trung tín, chia sẻ, và hy sinh. Dương Lễ vẫn trung tín với Lưu Bình từ lúc còn hàn vi. Rồi ngay cả khi làm quan, vinh quang phú quý, Dương Lễ vẫn nhớ tới người bạn thuở hàn vi và ra tay nâng đỡ bạn, không phải bằng cách cho tiền cho bạc để bạn ăn chơi mà bằng cách kín đáo là cho vợ là Châu Long sang giúp đỡ và nuôi cho Lưu Bình ăn học thành tài. Cách giúp đỡ bạn như vậy là sự chia sẻ và hy sinh to lớn và vô cùng đáng phục. Dù không phải là hy sinh mạng sống mình vì bạn, nhưng đó là sự hy sinh vì bạn mà không màng ai trên đời làm nổi.

Tình bạn chí thiết giữa Lưu Bình và Dương Lễ dù sao cũng chỉ là tình bạn có tính cách nhân bản giữa người với người. Tình bạn nhân bản đó không thể so sánh với tình bạn giữa những người Cursillista vì nó bao gồm cả hai khía cạnh nhân bản và tâm linh.

Tình Bạn Cursillo

Riêng đối với các Cursillista, tình bạn cũng phải bao gồm ba yếu tố là trung tín, chia sẻ và hy sinh. Người Cursillista chúng ta cũng là những môn đệ của Chúa Giêsu, tôn Chúa Giêsu là Thầy Chí Thánh, và có sứ vụ

được Chúa sai đi làm chứng nhân cho tình yêu của Thiên Chúa bằng chính đời sống thường nhật ngay trong môi trường sinh sống của chúng ta. Vì Phong Trào Cursillo mang tính chất cộng đồng, nên chúng ta không phải chỉ làm chứng cho Chúa một cách riêng lẻ mà chúng ta sống chứng nhân cho Chúa một cách tập thể trong một môi trường nhất định. Vì thế, trong sinh hoạt hàng tháng hay hàng tuần của mỗi nhóm nhỏ, các thành viên trong nhóm có cơ hội gặp gỡ nhau để chia sẻ những cảm nghiệm của mình về ba phương diện: học đạo, sùng đạo và hành đạo. Sự chia sẻ này sẽ giúp chúng ta học hỏi thêm về Phong Trào Cursillo, về Giáo Hội và về Thánh Kinh. Sự chia sẻ trong nhóm cũng giúp chúng ta thêm lòng sùng đạo, mến Chúa và yêu người. Sự chia sẻ cũng nâng đỡ và khuyến khích nhau hành đạo tốt và hiệu quả hơn. Ngoài ra, chính sự chia sẻ trong nhóm cũng còn là dịp để chúng ta tương thân tương trợ nhau trong các dịp quan hôn tang tế.

Các thành viên trong nhóm cũng có bốn phận phải giữ kín những lời chia sẻ trong nhóm, nhất là về các vấn đề tế nhị và nhạy cảm. Đó là đặc tính trung tín của tình bạn Cursillo trong chia sẻ và trong cách cư xử với nhau.

Để tình bạn được duy trì và phát triển trong nhóm, mỗi thành viên nhiều khi cũng phải hy sinh tính khí riêng để giữ hòa khí giữa anh chị em trong nhóm, hy sinh công việc riêng để dành thì giờ đi họp nhóm và làm công tác tông đồ, và ngay cả hy sinh đóng góp vào các công tác bác ái của nhóm.

Tất cả những sự chia sẻ, trung tín và hy sinh đó đều nhằm thể hiện một giới răn quan trọng nhất mà Chúa Giêsu đã truyền dạy là “Anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em” (Ga 15: 12).

Phát triển tình bạn với Chúa và với anh chị em.

Để phát triển tình bạn với Chúa Giêsu, người Cursillista chúng ta phải trung tín với Chúa trong lời thề hứa làm chứng tá nhiệt thành cho Chúa trong ngày thứ tư của mình; chia sẻ tâm tình với Chúa bằng việc siêng năng cầu nguyện, viếng Thánh Thể, dự thánh lễ và rước Mình Máu Thánh Chúa; và hy sinh ý riêng của mình và cố gắng thực hành các điều Chúa đã truyền dạy, nhất là đức bác ái.

Để phát triển tình bạn với nhau, người Cursillista chúng ta phải trung tín với nhau trong mọi việc, từ việc nhỏ đến việc lớn; chia sẻ với nhau từ việc riêng tư đến các công tác tông đồ bác ái; và hy sinh cho nhau như anh chị em trong một nhà. Có như thế, các nhóm nhỏ mới vững bền, các liên nhóm mới sinh động và Phong Trào Cursillo mới trường tồn và phát triển được. Amen.

Sống Yêu Thương Trong Gia đình

* Vũ Ngọc Lộc

* Bài chia sẻ trong buổi Hội Ultreya Liên Nhóm Thánh Tâm

* Ngày Thứ Sáu 15-8-2014

Dẫn nhập: Làm sao để gia đình Công Giáo sống đời sống yêu thương.

Trong buổi Triều Yết Chung tại Quảng Trường Thánh Phêrô ngày 2 tháng 4 năm 2014, ĐTC Phanxicô giảng về Bí Tích Hôn Phối. ĐTC nhắc lại việc Thiên Chúa tạo dựng nên người nam và người nữ trong sách Sáng Thế (St 1:27, 2:24), và kết hợp họ nên cặp vợ chồng. Giao ước giữa người nam và người nữ này phản ánh giao ước tình yêu của Thiên Chúa với chúng ta. Trong việc kết hợp vợ chồng, người nam và người nữ làm tròn ơn gọi này như một dấu chỉ của việc tận hiến cho nhau và hiệp thông một đời sống trọn vẹn và dót khoát. Đây là mẫu nhiệm của hôn phối: Thiên Chúa làm cho đôi vợ chồng thành một cuộc sống duy nhất, hai nên một thân xác duy nhất. Tình yêu của Thiên Chúa được phản ánh trong cặp vợ chồng quyết định sống chung với nhau, và mối liên hệ giữa vợ chồng được so sánh với mối liên hệ giữa Đức Kitô và Hội Thánh: Hội Thánh là hiền thê của Đức Kitô (x. Ephesians 5:21-33).

Vậy để có thể duy trì và thăng tiến hôn nhân trong đời sống gia đình, ĐTC nhắc nhở các gia đình Công Giáo phải cố gắng thực hiện một số việc sau đây: **cầu nguyện, làm hoà với nhau, và phải luôn nói ba lời kỳ diệu trong gia đình: làm ơn, cảm ơn và xin lỗi** (1).

1. Gia đình cầu nguyện

ĐTC biết rất rõ rằng đời sống vợ chồng gặp biết bao thử thách và khó khăn. Vậy để vượt qua các khó khăn đó, ĐTC khuyên chúng ta phải cầu nguyện trong gia đình. Ngài nói: “Điều quan trọng để duy trì hôn nhân là chúng ta duy trì mối liên hệ với Thiên Chúa, vì đó là nền tảng của mối giây liên hệ hôn nhân. Khi gia đình cầu nguyện, mối liên hệ này được duy trì. Khi chồng cầu nguyện cho vợ và vợ cầu nguyện cho chồng, mối dây liên hệ trở nên mạnh mẽ hơn” (2).

Cách thức cầu nguyện trong gia đình: khiêm nhường và đơn sơ.

Trong một bài giảng cho các gia đình khắp nơi trên thế giới về Rôma, viếng mộ Thánh Phêrô tông đồ, trong khuôn khổ Năm Đức Tin vào sáng Chúa nhật 27-10-2013, Đức Thánh Cha Phanxicô đã nhắc nhở **mỗi gia đình Công giáo phải cố gắng cầu nguyện chung với thái độ khiêm nhường và với nội dung đơn sơ**. Ngài nói: *“Khi cầu nguyện phải có **thái độ khiêm nhường, nhìn nhận mình cần đến Chúa, như người thu thuế khi cầu nguyện trong đoạn Tin Mừng hôm nay, chứ đừng như người Pharisiêu tự mãn, khoe khoang công trạng và phán xét người khác (Lc 18:9-14)**. Mọi gia đình đều cần đến Chúa! Mọi người chúng ta cần đến Chúa! Chúng ta cần được Chúa ban ơn trợ giúp, ban sức mạnh, ban phúc lành, ban lòng thương xót, ban ơn tha thứ. Và việc **cầu nguyện trong gia đình cũng cần phải đơn sơ! Khi ăn chung, cùng nhau đọc kinh Lạy Cha. Khi cầu nguyện chung, cùng nhau lần chuỗi Mân Côi, thật tuyệt đẹp, thêm sức cho chúng ta biết bao! Rồi người nọ cầu nguyện cho người kia: chồng cầu nguyện cho vợ, vợ cầu nguyện cho chồng, cả hai vợ chồng cầu nguyện cho con cái, con cái cầu nguyện cho cha mẹ, ông bà... Mọi người cầu nguyện cho nhau. Đó là cầu nguyện trong gia đình, và cầu nguyện sẽ củng cố đời sống gia đình!”** (3).*

2. Làm hoà với nhau

ĐTC cũng nhìn nhận rằng trong đời sống gia đình, các cặp vợ chồng phải đương đầu với rất nhiều khó khăn về công ăn việc làm, lo toan về tài chánh, bận rộn với việc săn sóc và giáo dục con cái. Trước nhiều áp lực của cuộc sống như vậy, nhiều cặp vợ chồng dễ trở nên bực dọc, lục đục, cãi vã trong hôn nhân, thậm chí đôi khi cả chén đĩa cũng bay. Nhưng ĐTC khuyên chúng ta không nên buồn về điều này, vì đời sống gia đình là thể, và tình yêu trong gia đình thì mạnh mẽ hơn sự lục đục với nhau. Đó là lý do tại sao ĐTC luôn khuyên các cặp vợ chồng đừng kết thúc một ngày mà chưa làm hoà với nhau. Để có thể làm hòa với nhau, ĐTC khuyên các cặp vợ chồng rằng: *“Chỉ cần một cử chỉ nhỏ, một cái vuốt ve, một lời chào hỏi là đủ! Và đến ngày mai! Và ngày mai chúng ta bắt đầu lại. Và đó là cuộc sống; do đó,*

phải tiến bước với can đảm muốn sống chung với nhau. Và điều này rất tốt, rất đẹp! Đời sống hôn nhân là điều đẹp nhất mà chúng ta phải luôn luôn bảo vệ, bảo vệ con cái” (4).

3. Cần phải nói ba lời kỳ diệu trong gia đình: làm ơn, cảm ơn và xin lỗi.

Làm ơn: để không xâm phạm vào đời sống của vợ chồng. Làm ơn, nhưng anh chị em nghĩ gì? Làm ơn, vì tôi muốn mình cho phép tôi.

Cảm ơn: cảm ơn người bạn đời của mình; cảm ơn vì những gì mình đã làm cho tôi, cảm ơn vì việc này. Lời cảm ơn đẹp biết bao!

Xin lỗi: Và vì tất cả chúng ta đều có sai lầm, nên một lời khác hơi khó nói hơn một chút, nhưng chúng ta cần phải nói thẳng là: **xin lỗi**.

Cuối cùng ĐTC kết luận: *“Với ba lời này: làm ơn, cảm ơn và xin lỗi, cùng với lời cầu nguyện của chồng cho vợ và vợ cho chồng, và với việc luôn luôn làm hòa trước khi kết thúc một ngày, hôn nhân sẽ tiếp tục thăng tiến” (5).*

Cước chú:

(1): Bài Giáo Lý của ĐTC Phanxicô về Bí tích Hôn Phối, do Phaolô Phạm Xuân Khôi chuyển ngữ và đăng trên www.giaoly.org ngày April 3, 2014.

(2): nt

(3) Nguồn: Bài giảng của ĐTC Phanxicô: “Gia đình Công giáo: cầu nguyện, giữ vững đức tin và truyền giáo” (WHĐ, ngày 28-10-2013).

(4): Bài Giáo Lý của ĐTC Phanxicô về Bí tích Hôn Phối

(5): nt

Sống Phó Thác

* Chủ đề sinh hoạt tháng 9 năm 2014

* Bài suy niệm của Vũ Ngọc Lộc

Dẫn nhập: Sống phó thác cuộc đời chúng ta trong tay Thiên Chúa

Phó Thác là gì?

Theo tự điển Vdict.com, Phó là trao cho; Thác là gửi gắm. Phó thác là giao phó hoàn toàn cho người mình tin cậy. Như vậy, đối với người Kitô-hữu, sống phó thác là giao phó hoàn toàn bản thân và cuộc đời mình trong tay Chúa toàn năng để Người dẫn đưa chúng ta đến sự sống thật, sự sống đời đời.

Gương phó thác của thánh nữ Têrêxa Hài Đồng Giêsu:

Gương phó thác nổi tiếng trong Giáo Hội Công Giáo là của thánh nữ Têrêxa Hài Đồng Giêsu. Năm 1914, ĐGH Piô X đã tuyên dương chị là “vị thánh vĩ đại nhất trong thời hiện đại” chỉ vì bí quyết hạnh phúc của chị chính là việc phó thác mình vào bàn tay yêu thương của Thiên Chúa, như một trẻ thơ phó mình trong vòng tay yêu thương của bà mẹ hiền. Thánh nữ đã để lại cho chúng ta một thông điệp về sự tín thác trong Chúa để được sống hạnh phúc: *“Bất kể bạn là ai, bạn cũng có một người Cha yêu thương vô bến bờ là Thiên Chúa. Khi thực sự có Cha trong tim và để Cha ôm bạn vào lòng, chắc chắn bạn sẽ hạnh phúc tràn đầy. Hạnh phúc ấy vượt qua mọi thứ hạnh phúc. Điều khiến bạn vĩ đại không phải là thực hiện những dự án lớn nhưng là làm mọi việc, dù rất nhỏ, với tình yêu lớn.” (1)*

Trong bài giảng tại buổi lễ phong tước hiệu Tiến Sĩ Hội Thánh cho Thánh Nữ Têrêxa Hài Đồng vào sáng Chúa nhật 19-10-1997 tại Quảng Trường Thánh Phêrô, ĐTC Gioan Phaolô II đã khẳng định linh đạo nên thánh của thánh nữ là hoàn toàn phó thác vào Chúa: *“Thánh nữ Têrêxa đã để ra một con đường nên thánh dành cho tất cả mọi người. Đường nên thánh không phải hệ tại thi hành những công trình vĩ đại, nhưng là con đường tín thác và hoàn toàn phó thác cho ơn thánh Chúa. Con đường đơn sơ đó không thiếu những đòi hỏi, vì Phúc âm đề ra nhiều yêu sách; nhưng lòng tin tưởng phó thác nơi lòng từ bi của Chúa khiến cho những cam go trở thành êm ái dịu dàng.” (2)*

Phó Thác thời xưa:

Trong Cựu Ước, sách Dân Số có một đoạn kể lại cuộc hành trình của dân Israel qua sa mạc về Đất Hứa. Trong cuộc hành trình 40 năm đầy gian khổ, dân Israel đã gặp nhiều thử thách, khó khăn và đói khát. Họ mất kiên nhẫn và kêu trách Thiên Chúa. Thiên Chúa cho rắn độc đến cắn họ. Dân chúng hối lỗi và xin ông Mô-sê khẩn cầu Thiên Chúa cứu giúp họ khỏi chết vì rắn cắn. Ông Mô-sê khẩn cầu cho dân và Chúa bảo ông làm một con rắn và treo lên một cây cột để tất cả những ai bị rắn cắn mà nhìn lên con rắn đó, sẽ được sống, và dân Israel đã được cứu sống (x. Ds 21:4-9).

Nếu con rắn đồng đã là dấu chỉ cứu chữa dân Do Thái khỏi bị chết vì rắn cắn, thì Con Người được giương cao lên trên thập giá để tất cả những ai nhìn lên Người thì sẽ được cứu khỏi sự chết đời đời: *“Để ai tin vào Người thì được sống muôn đời” (Ga 3:15).*

Qua câu này, Thánh sử Gioan đã nhắc nhở chúng ta phải tin và phó thác vào Chúa Kitô trên thập giá để được sống muôn đời.

Phó Thác thời nay:

Những người Kitô-hữu chúng ta ngày nay cũng là đoàn người lữ hành đang đi về Đất Hứa là Thiên Đàng. Trong cuộc hành trình kéo dài suốt cả đời người, có nhiều lúc chúng ta cũng gặp phải nhiều thử thách và gian nan đến nỗi chúng ta cũng mất kiên nhẫn và mất tin tưởng vào Thiên Chúa, và cũng oán trách Thiên Chúa như dân Israel xưa vậy. Vậy để vượt qua mọi thử thách và gian nan trong cuộc sống, chúng ta cũng phải bắt chước dân Israel xưa: biết ăn năn, hối lỗi và cầu xin Chúa giúp. Nói cách khác, chúng ta phải biết tin tưởng và phó thác mọi sự trong tay Chúa.

Hiện nay, các Kitô-hữu ở nhiều nơi trên thế giới hiện đang bị bách hại vì đức tin mà vẫn kiên cường giữ vững niềm tin và phó thác cuộc đời trong tay Chúa. Điển hình là số phận thảm thương của các Kitô-hữu ở miền bắc của Iraq: họ đang bị các chiến binh Nhà Nước Hồi Giáo cực đoan, gọi tắt là ISIS (Islamic State in Iraq and Syria) hoặc ISIL (Islamic State in Iraq and the Levant), khủng bố, buộc phải cải đạo theo Hồi Giáo, nếu không thì bị tịch thu toàn bộ tài sản, trục xuất ra khỏi quê quán, và bị hành quyết dã man như trong bản tin của **Catholic Online** (www.catholic.org) ngày 14-08-2014 (3). Trong hoàn cảnh bị bách hại đó, các Kitô-hữu Iraq vẫn kiên cường giữ đạo. Cả thế giới thán phục và tự hỏi làm sao mà các Kitô-hữu Iraq có thể chịu đựng mọi gian khổ vì đức tin như thế? Theo tôi, câu trả lời chỉ có thể là phó thác. Họ đã tin tưởng và phó thác đời sống của họ trong tay Thiên Chúa, Đấng đã tạo dựng nên họ.

Tại sao chúng ta phải phó thác cho Chúa?

Không phải chỉ riêng các Kitô-hữu Iraq đang bị bách hại nên mới cần phải phó thác cho Chúa mà mọi Kitô-hữu nói chung cũng phải phó thác cuộc đời mình trong tay Chúa. Tại sao?

- **Vì con người là loài thụ tạo của Thiên Chúa nên luôn quy hướng về Ngài.** Là người có niềm tin vào Thiên Chúa, chúng ta nhận ra rằng: con người là loài thụ tạo, do Thiên Chúa tạo dựng nên giống hình ảnh của Người, nên con người có mối dây liên hệ với Thiên Chúa: liên hệ giữa loài thụ tạo và Đấng Tạo Hóa (x. St 1:27,2:24). Chính vì mối liên hệ này mà chúng ta phải tin tưởng tuyệt đối nơi Người và ký thác trọn vẹn nơi Thiên Chúa qua Đấng trung gian duy nhất là Chúa Giêsu Kitô, để được ơn cứu độ. Thánh Phaolô đã xác tín về quyền năng của Thiên Chúa trên muôn loài: “Vì muôn vật đều do Người mà có, nhờ Người mà tồn tại và quy hướng về Người” (Rm 11:36).

- **Vì con người cần tới sự nâng đỡ và bổ sức của Thiên Chúa trước những phong ba bão táp của cuộc đời.** Con người với bản chất yếu đuối và khả năng rất hạn hẹp, nên tự mình không thể vượt qua được những thử thách và gian nan quá lớn lao trong cuộc đời như thiên tai, chiến tranh, bệnh tật và các khó khăn trong cuộc sống, nhất là các thử thách về đức tin, nên phải phó thác vào Thiên Chúa để Người nâng đỡ và bổ sức cho. Trong Kinh Thánh, Chúa Giêsu mời gọi chúng ta đến với Ngài để được bổ sức cho: “*Tất cả hãy đến với Ta, hỡi những ai khó nhọc và gánh nặng, Ta sẽ nâng đỡ bổ sức cho các ngươi*” (Mt 11:28).

- **Vì con người phải khiêm nhường ký thác mọi sự trong tay Chúa để vượt qua mọi chước cám dỗ.** Để được sống bình an và hạnh phúc trong cuộc đời đầy cám dỗ, chúng ta phải **khiêm nhường** nhận biết mình yếu đuối và hay hướng chiều về tội lỗi, để từ đó mới có thể ký thác bản thân và cuộc đời cho tình yêu và sự hướng dẫn của Thiên Chúa. Kinh nghiệm trường đời của rất nhiều người đã cho thấy rằng chúng ta không thể dựa vào trí tuệ, khả năng, và sự khôn ngoan của riêng mình mà có thể thoát khỏi mọi cám dỗ của ma quỷ, thế gian và xác thịt trong cuộc sống ở trần gian này. Trong Thánh Kinh, chính Chúa Kitô đã có lần nhắc nhở chúng ta rằng “*Không có Thầy, các con không làm được gì cả*” (Ga 15:5).

- **Vì con người phải tuân phục quyền năng của Chúa Kitô, Đấng cứu độ trần gian.** Theo Thánh Kinh, sau khi sống lại, Chúa Kitô đã được Chúa Cha ban cho toàn quyền trên trời dưới đất, và Người tiếp tục hiện diện và đồng hành với chúng ta “*mọi ngày cho đến tận thế*” để nâng đỡ và phù trợ cho chúng ta (x. Mt 28:16-20). Chính vì tin tưởng như thế mà Hans Urs von Balthasar, một nhà thần học Thụy Sĩ, đã nói đến một thứ “*thần học bàn quỳ*”: chúng ta chỉ thật sự hiểu biết về Thiên Chúa không phải nhờ cứ khẳng khẳng dùng trí tuệ mà tìm tòi suy luận, nhưng nhờ biết quỳ xuống nhận biết quyền năng của Người trên chúng ta (4).

Làm sao để sống phó thác cho Chúa?

Dựa vào kinh nghiệm bản thân, tôi xin mạo muội đề nghị một số điều cần làm để phó thác cuộc sống trong tay Thiên Chúa như sau:

- Hàng ngày, khi thức dậy, chúng ta hãy phó dâng mọi tư tưởng, lời nói và việc làm cho Chúa, để được Chúa soi sáng và hướng dẫn. Vì Chúa Kitô đã phán: “*Thầy là đường, là sự thật và là sự sống. Không ai đến được với Cha mà không qua Thầy*” (Ga 14:5).

- Trong các công việc bổn phận hàng ngày trong gia đình và ngoài xã hội cũng như đối với các công tác tông đồ và bác ái, chúng ta hãy cố gắng làm hết sức mình để làm sáng danh Chúa. Còn kết quả ra sao thì hãy phó thác cho Chúa lo liệu. Thánh Phaolô đã nhắc nhở chúng ta khi làm việc gì cũng nhằm tôn vinh Thiên Chúa: *“Dù ăn, dù uống, dù làm bất cứ việc gì, anh em hãy làm tất cả để tôn vinh Thiên Chúa”* (1Cr 10,31).

- Khi phải quyết định một việc quan trọng mà tâm trí còn phân vân không biết phải quyết định thế nào, chúng ta hãy cầu nguyện xin Chúa soi sáng rồi quyết định theo sự hướng dẫn của Chúa. Chẳng hạn, chúng ta hãy cầu nguyện với Chúa rằng *“Nếu Chúa ở trong trường hợp của con bây giờ, Chúa sẽ làm như thế nào?”* hoặc chúng ta đọc kinh Sáng Soi để xin Chúa soi sáng cho chúng ta biết việc phải làm.

Khi phó thác cuộc sống của chúng ta cho Chúa như vậy, chúng ta sẽ cảm thấy cuộc sống bớt nặng nề, tâm trí được thanh thoi vì bớt lo âu, tâm hồn được bình an thơi thới, và cảm nghiệm được sự hạnh phúc được sống trong ơn nghĩa và sự quan phòng của Chúa.

Lời nguyện kết:

Lạy Chúa, Chúa đã mời gọi con rằng: *“Tất cả hãy đến với Ta, hỡi những ai khó nhọc và gánh nặng, Ta sẽ nâng đỡ bổ sức cho các ngươi”* (Mt 11:28). Con biết là con yếu đuối và hèn mọn nên nếu không có Chúa giúp thì con chẳng làm được gì cả. Xin Chúa cho con biết đặt trọn niềm tin tưởng và phó thác cuộc đời con nơi Chúa. Con cũng cầu xin cho các Kitô-hữu đang bị bách hại tại khắp nơi trên thế giới, cách riêng là tại Iraq. Xin Chúa nâng đỡ, ủi an và giúp sức cho họ vượt qua mọi gian nan khổ khó vì đức tin. Xin cho con biết mở rộng lòng cứu giúp các anh chị em đồng đạo của con đang bị bách hại vì đức tin ở Iraq và khắp nơi (5). Con cầu xin nhờ danh Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng con. Amen.

Cước chú:

(1): Tự truyện *Histoire d'une âme* – Truyện Một Tâm Hồn, Lisieux 1898.

(2): *Lm Trần Đức Anh, OP.*, *“Thánh Têrêsa Hải Đồng và Con Đường Thơ Ấu Thiêng Liêng”*, tinmung.net

(3): Nguồn tin và hình ảnh về cuộc bách hại các Kitô-hữu Iraq của ISIS:

http://www.catholic.org/news/international/middle_east/story.php?id=56339

(4): *Lm PX Vũ Phan Long, ofm*, *“Thiên Chúa Mặc Khải cho Những Người Bé Mọn”*, đăng trên trang nhà <http://kinhthanhvn.org> ngày July 4, 2014.

(5): Trang nhà [Your Catholic Voice Foundation \(YCVF\)](http://ycvf.org) mời gọi mọi người trợ giúp các Kitô-hữu Iraq:

<http://ycvf.org/collections/emergency-response/products/emergency-fund-save-iraqi-christians>

Sống Hiệp Thông Trong Giáo Hội

* Vũ Ngọc Lộc

* Liên Nhóm Thánh Tâm – Westminster

Dẫn Nhập: Sống Hiệp Thông Trong Giáo Hội

Trong niên lịch phụng vụ của Giáo Hội Công Giáo, hàng năm Giáo Hội dành ngày đầu tháng 11 để mừng kính các thánh trên trời (Lễ Các Thánh), và ngày mùng 2 là ngày cầu nguyện cho các linh hồn còn đang được thanh luyện trong luyện ngục (Lễ Các Linh Hồn). Hai ngày lễ này nói lên sự hiệp thông của các tín hữu tại dương thế với các thánh trên trời, và với các linh hồn trong luyện ngục. Nhưng sự hiệp thông trong Giáo Hội cũng còn bao gồm cả sự hiệp thông giữa các tín hữu đang sống trên trần gian (x. GLCG, đđ. 957 & 958).

Hiệp thông là gì?

Sự hiệp thông trong Giáo Hội là sự thông truyền cho nhau những của cải thiêng liêng cao quý qua sự chuyển cầu giữa các thánh trên trời, các linh hồn nơi luyện tội, và các tín hữu nơi dương thế (x. Hiến chế về Giáo Hội, số 49).

Chữ “Hiệp thông” (koinonia - Communion) ở đây có 2 ý nghĩa bắt nguồn từ mầu nhiệm “Các Thánh Thông Công”: Hiệp thông là người Kitô hữu được thông công vào sự sống Đức Kitô và sự lưu thông của chính đức ái này trong toàn thể cộng đồng các tín hữu ở trần gian, và bên kia thế giới. Hiệp thông là sự hiệp nhất với Đức Kitô và trong Đức Kitô, hiệp nhất các Kitô hữu với nhau trong Giáo Hội (1).

Trước khi đề cập đến vấn đề làm thế nào để sống hiệp thông trong Giáo Hội, chúng ta hãy cùng nhau tìm hiểu sự hiệp thông của các thánh hay sự hiệp thông trong Giáo Hội.

Sự hiệp thông của Các Thánh (2):

Trong buổi triều yết chung sáng thứ tư 30-10-2013 tại quảng trường thánh Phêrô với hơn 100.000 tín hữu và du khách hành hương tham dự, Đức Thánh Cha Phanxicô đã ban huấn dụ về đề tài giáo lý “Sự hiệp thông của Các Thánh”.

Từ “các thánh” ám chỉ những người tin nơi Chúa Giêsu và được thắp nhập vào nhiệm thể của Người là Giáo Hội qua bí tích Rửa Tội. Vì vậy, các kitô hữu tiên khởi cũng đã được gọi là “các thánh” (x. Cv 9,13.32.41; Rm 8,27; 1 Cr 6,1).

Theo sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo, sự hiệp thông của Các Thánh là sự hiệp thông giữa các người thánh thiện (GLCG, đ. 948), một sự hiệp thông sự sống giữa tất cả những ai thuộc về Chúa Kitô qua bí tích Rửa Tội. Do đó, sự hiệp thông của Các Thánh là sự hiệp thông không những của các tín hữu nơi trần thế với các thánh trên thiên đàng mà còn bao gồm sự hiệp thông với các linh hồn trong luyện ngục, và sự hiệp thông giữa các Ki-tô hữu còn sống trên dương thế (GLCG, đđ. 957 & 958).

Sau khi giải thích từ “các thánh” và phạm trù của sự hiệp thông của Các Thánh như trên, Đức Thánh Cha Phanxicô đã nhấn mạnh đến 3 khía cạnh quan trọng của sự hiệp thông của Các Thánh, mà người viết bài sẽ trình bày tóm lược và trích dẫn dưới đây.

1 - Nền tảng của sự hiệp thông của các thánh: là niềm tin vào Chúa Kitô và bắt nguồn từ sự hiệp thông với Thiên Chúa Ba Ngôi.

Sự thông hiệp của người Kitô-hữu với Đức Giêsu, lấy sự thông hiệp của Chúa Con với Chúa Cha trong ơn Chúa Thánh Thần làm kiểu mẫu, nguồn gốc và cùng đích: Người Kitô-hữu hiệp nhất với Chúa Con trong mỗi giây ràng buộc tình yêu của Chúa Thánh Thần cũng được hiệp nhất với Chúa Cha (3).

Về khía cạnh thứ nhất này của sự hiệp thông, ĐTC Phanxicô nói:

“Sự hiệp thông của các thánh nảy sinh từ sự hiệp thông với Thiên Chúa và niềm tin nơi Chúa Kitô. Nó nối kết giữa các tín hữu còn lữ hành trên trần gian này với các tín hữu đang được thanh luyện trong luyện ngục và các thánh trên Thiên Đàng trong tình yêu của Thiên Chúa Ba Ngôi. Giáo hội, trong sự thật sâu thẳm nhất của nó, là hiệp thông với Thiên Chúa, sự hiệp thông của tình yêu với Chúa Kitô và với Thiên Chúa Cha trong Chúa Thánh Thần, kéo dài trong sự hiệp thông huynh đệ. Tương quan này giữa Đức Giêsu và Thiên Chúa Cha là “khuôn mẫu” của sự gắn bó giữa các kitô hữu chúng ta: nếu chúng ta được thắp nhập một cách thân tình vào “khuôn mẫu” này, vào lò lửa tình yêu nồng cháy là Thiên Chúa Ba Ngôi, thì khi đó chúng ta có thể thực sự trở thành một con tim, một linh hồn giữa chúng ta, bởi vì tình yêu của Thiên Chúa thiêu rụi các ích kỷ, đốt cháy các thành kiến và các chia rẽ bên trong và bên ngoài của chúng ta. Tình yêu của Thiên Chúa cũng thiêu rụi cả các tội lỗi của chúng ta nữa.”

2 - Sự hiệp thông huynh đệ giữa chúng ta ở trần gian sẽ dẫn đưa tôi tới sự hiệp thông với Thiên Chúa:

Trong cuộc sống lữ hành nơi trần gian, khi phải đương đầu với biết bao thử thách và gian nan trong đời sống đức tin, chúng ta mới nhận ra thân phận mỏng giòn, yếu đuối và khả năng rất giới hạn của mình, và vì thế, đức tin của chúng ta cần sự nâng đỡ của những người khác, đặc biệt trong những lúc gặp khó khăn.

Về khía cạnh thứ hai của sự hiệp thông, ĐTC Phanxicô nói:

“Trong những lúc khó khăn ấy, cần phải tin thác nơi sự trợ giúp của Thiên Chúa, qua lời cầu nguyện con thảo, và đồng thời thật là quan trọng tìm ra lòng can đảm và sự khiêm tốn rộng mở chính mình cho người khác, để xin trợ giúp, để xin người khác giúp chúng ta một tay. Biết bao nhiêu lần chúng ta đã làm điều này và chúng ta đã thành công ra khỏi vấn đề và tìm thấy Thiên Chúa một lần nữa. Trong sự hiệp thông này, hiệp thông có nghĩa là hiệp nhất chung.”

3 – Sự hiệp thông với các thánh trên trời và các linh hồn nơi luyện ngục

Mọi tín hữu dù còn sống hay qua đời, đều đã được thanh tẩy để trở nên công chính nhờ ơn Thánh Thần trong Bí tích Rửa tội. Tất cả đều được tháp nhập vào Chúa Kitô, nên một với Chúa Kitô trong Chúa Thánh Thần. Dù tín hữu còn sống hay đã qua đời đều hiệp nhất với nhau, làm thành một Thân Thể Duy nhất là Hội Thánh. Vì thế, sự hiệp thông trong Giáo Hội không giới hạn vào những người còn sống tại thế, mà còn là sự hiệp thông với các thần thánh trên trời, với các linh hồn còn đang chịu thanh luyện trong luyện ngục. Sự hiệp thông này được thể hiện qua kinh nguyện chuyển cầu.

Về khía cạnh này, ĐTC Phanxicô nói: *“Sự hiệp thông của các thánh đi xa hơn cuộc sống trần gian này, vượt xa hơn cái chết và kéo dài luôn mãi. Sự hiệp thông của các thánh là một sự hiệp nhất tinh thần nảy sinh từ bí tích Rửa Tội không bị bẻ gãy bởi cái chết, nhưng nhờ Chúa Kitô phục sinh, nó được chỉ định tìm thấy sự viên mãn trong cuộc sống vĩnh cửu. Có một mối dây sâu xa và không thể chia lìa giữa những người còn lữ hành trên trần gian này và những người đã vượt qua ngưỡng cửa của cái chết để bước vào nơi vĩnh cửu. Tất cả những người đã được rửa tội trên trần gian này, các linh hồn trong Luyện Ngục và tất cả các thánh đã ở trên Thiên Đàng làm thành một gia đình duy nhất. Sự hiệp thông này giữa đất và trời được thực hiện một cách đặc biệt trong lời cầu nguyện bầu cử.”*

Sống Hiệp Thông Trong Giáo Hội (4):

Sau khi đã tìm hiểu 3 khía cạnh của sự hiệp thông của các thánh hay sự hiệp thông trong Giáo Hội nêu trên, chúng ta làm thế nào để sống hiệp thông với nhau ngay tại trần thế này, với các thánh trên trời, và với các linh hồn trong luyện ngục?

1. Sống hiệp thông với các thánh trên trời:

Trong ngày mùng 1 tháng 11 mừng Lễ Các Thánh Nam Nữ năm nay, chúng ta hãy tưởng nhớ đến các vị thánh quan thầy của mỗi người chúng ta và các thánh nam nữ khác, học hỏi gương nhân đức của các ngài, và xin các ngài cầu bầu cho chúng ta trước mặt Chúa vì “các ngài đã phục vụ Chúa trong mọi sự và hoàn tất trong thân xác mình những gì còn thiếu sót trong cuộc khổ nạn của Chúa Kitô, hầu mưu ích cho Thân Thể Người là Hội Thánh” (Cl. 1, 24).

2. Sống hiệp thông với các linh hồn trong luyện ngục:

Trong ngày Lễ Các Linh Hồn vào ngày mùng 2 tháng 11, chúng ta hãy cầu nguyện, viếng nghĩa trang, xin lễ và dâng những việc hy sinh hãm mình cũng như những việc lành phúc đức của mình lên Thiên Chúa để cầu cho các linh hồn tổ tiên, ông bà cha mẹ và thân nhân, ân nhân, bạn hữu đã qua đời và kể cả các linh hồn mồ côi đang cần đến lời cầu nguyện của chúng ta. Các linh hồn trong luyện ngục là những người đã chết trong ơn nghĩa Chúa đang được thanh luyện vì khi sống ở trần gian còn mắc tội nhẹ hoặc đền tội

mình chưa đủ, nên họ chưa được hưởng tôn nhan thánh Chúa. Vì thế, họ cần lời cầu nguyện của chúng ta để được giảm bớt thời gian thanh luyện trong luyện ngục, và khi các ngài được về trời, các ngài sẽ cầu bầu cho chúng ta.

3. Sống hiệp thông với các tín hữu trên khắp thế gian:

Trong phạm vi gia đình, chúng ta hãy thể hiện lòng yêu thương và hiệp nhất qua việc đọc kinh chung trong gia đình, cầu nguyện cho nhau để sống xứng đáng là con cái của Thiên Chúa trong tương quan giữa cha mẹ, vợ chồng và con cái.

Trong công đoàn nói riêng và Giáo Hội nói chung, người tín hữu giáo dân chúng ta có bốn phận cầu nguyện, yêu mến, vâng lời và cộng tác với các chủ chăn để bảo vệ và xây dựng Hội Thánh và nhất là phải sống chứng nhân Tin Mừng trong mọi môi trường sinh hoạt. Cụ thể là chúng ta hiệp thông với nhau bằng cách chia sẻ đức tin cho nhau, cầu nguyện cho nhau, lãnh nhận các bí tích, làm việc tông đồ bác ái (x.1Cr 12, 12-13. 25-27 & GLCG, đđ. 949-953). Đời sống thánh thiện và gương sáng của mỗi người sẽ ảnh hưởng đến người khác và làm biến đổi xã hội chúng ta đang sống thành một xã hội văn minh tình thương theo thánh ý Chúa

Đặc biệt năm nay, chúng ta hãy hiệp thông với giáo hội hoàn vũ cầu nguyện và yểm trợ tích cực cho các Kitô-hữu đang bị bách hại tại khắp nơi trên thế giới, cách riêng là tại Iraq. Xin Chúa nâng đỡ, ủi an và giúp sức cho họ vượt qua mọi gian nan khổ khó vì đức tin. Xin cho chúng ta biết mở rộng lòng cứu giúp các anh chị em đồng đạo của con đang bị bách hại vì đức tin ở Iraq và khắp nơi (5).

Nguyện kết:

Lạy Thiên Chúa toàn năng và hằng hữu, chúng con là những khách lữ hành nơi trần thế, đang phải chiến đấu với ma quỷ, thế gian và xác thịt trên đường tiến về Thiên Đàng. Xin Chúa giúp chúng con biết sống hiệp thông trong giáo hội thật trọn vẹn, nhất là trong tháng 11 này: biết luôn sống đức tin trong mối dây hiệp nhất thiêng liêng với các thánh trên trời và các linh hồn đang được thanh luyện trong luyện ngục. Xin Mẹ Maria và các thánh trên trời cầu bầu cho chúng con. Amen.

Cước Chú:

(1): x. **TÔNG HUẤN VỀ ƠN GỌI VÀ SỨ MỆNH NGƯỜI GIÁO DÂN - CHRISTI FIDELIS LAICI**, #19.

(2): - Linh Tiến Khải, “Đức Thánh Cha Phanxicô nói về Sự Hiệp Thông Của Các Thánh” trong buổi triều yết chung sáng thứ tư 30-10-2013 tại quảng trường thánh Phêrô, Rôma.

- Bài Giáo Lý 19 về Kinh Tin Kính của ĐTC Phanxicô: “Các Thánh Cùng Thông Công”, do Phaolô Phạm Xuân Khôi chuyển ngữ và đăng trên www.giaoly.org ngày Nov 1, 2013.

(3): **TÔNG HUẤN VỀ ƠN GỌI VÀ SỨ MỆNH NGƯỜI GIÁO DÂN - CHRISTI FIDELIS LAICI**, #18.

(4): Clara Nguyễn Diễm Trang, “Nghĩ Về Các Thánh Thông Công, Tháng 11”, Nguồn: tgmmt.org

(5): Trang nhà Your Catholic Voice Foundation (YCVF) mời gọi mọi người trợ giúp các Kitô-hữu Iraq: <http://ycvf.org/collections/emergency-response/products/emergency-fund-save-iraqi-christians>

Niềm An Bình và Hy Vọng Trong Mùa Giáng Sinh

* Bài chia sẻ của Vũ Ngọc Lộc

Dẫn Nhập: Chúa giáng trần mang niềm an bình và hy vọng cho chúng ta.

Chúa giáng trần để đem an bình và hy vọng cho chúng sinh. Quả vậy, xưa kia khi Chúa Giêsu Hài Đồng sinh ra tại hang đá Bê-lem, các thiên thần hát mừng:

*“Vinh danh Thiên Chúa trên trời,
Bình an dưới thế cho loài người Chúa thương”.*

Vì yêu thương nhân loại, Chúa Cha đã sai Chúa Con xuống trần để mang lại bình an và hy vọng cho mọi người mà Chúa đã tạo dựng nên theo hình ảnh Người. Thiên Chúa nhập thể làm người để đền tội thay cho nhân loại tội lỗi, để con người được trở nên làm con cái của Thiên Chúa, và được vinh dự chia sẻ ba sứ vụ của Chúa Giêsu ở trần gian là tư tế, rao giảng và vương giả. Đó là niềm hy vọng của loài người, hy vọng được làm con cái của Thiên Chúa, hy vọng được hưởng ơn cứu độ ở đời này, và được hưởng phúc trường sinh trên thiên đàng ở đời sau.

Đó là niềm tin của người Kitô-hữu chúng ta. Từ niềm tin này, chúng ta đã phó thác mọi sự trong tay Chúa quan phòng trước mọi thử thách gian nan trong cuộc đời đầy phong ba bão táp này. Khi phó thác cuộc sống của chúng ta cho Chúa như vậy, chúng ta sẽ cảm thấy cuộc sống bớt nặng nề, tâm trí được thanh thoi vì bớt lo âu, tâm hồn được bình an thơi thới, và cảm nghiệm được sự hạnh phúc được sống trong ơn nghĩa và sự quan phòng của Chúa.

Cuộc bách hại các Kitô-hữu Iraq của phiến quân ISIS:

Trong những ngày chuẩn bị đón mừng Chúa giáng trần năm nay, cả thế giới đang nô nức đi mua sắm quà cáp và đồ trang trí cây Noel. Riêng tại Mỹ, từ sau ngày Lễ Tạ Ơn (Thanksgiving), người ta đã xếp hàng chờ trực mua hàng hóa với giá rẻ trong ngày Thứ Sáu Đen (Black Friday), rồi mua hàng giá rẻ trên mạng Internet vào ngày Thứ Hai kế tiếp mà người ta mệnh danh là Cyber Monday. Trong khi chuẩn bị đón Chúa giáng trần tương bừng như vậy, hầu như cộng đồng thế giới đã lãng quên thảm trạng diệt chủng đang diễn ra miền bắc Iraq và bắc Syria, nơi mà một tổ chức Hồi Giáo cực đoan mệnh danh là Quốc Gia Hồi Giáo, gọi tắt là ISIS (Islamic State in Iraq and Syria) hoặc ISIL (Islamic State in Iraq and the Levant), đã và đang bách hại các Kitô-hữu và người Yezidi ở trong các khu vực do họ chiếm đóng. Tính cho đến nay,

người ta ước lượng có tới 1.7 triệu người, trong số đó có hơn 200.000 Kitô-hữu, đã phải bỏ nhà cửa, tài sản đến nương náu tại các vùng đồi núi cháy nắng da người trong mùa hè và lạnh thấu xương trong mùa đông băng giá đang tới, và hiện đang thiếu thốn lương thực, lều bạt, thuốc men và nước uống. Những người còn kẹt ở lại thì bị khủng bố, buộc phải cải đạo theo Hồi Giáo, nếu không thì bị tịch thu toàn bộ tài sản, trục xuất ra khỏi quê quán, hoặc bị hành quyết dã man bằng cách chặt đầu bất kể người lớn hay trẻ con như trong bản tin của **Catholic Online** (www.catholic.org) ngày 14-08-2014 (1).

Các nỗ lực cứu trợ nạn nhân Iraq:

Trước thảm họa diệt chủng này, Liên Hiệp Quốc và Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nhiều lần lên tiếng kêu gọi cộng đồng thế giới cứu trợ nhân đạo và giúp chấm dứt bạo lực chống các tín hữu Kitô và tín đồ các tôn giáo thiểu số tại Iraq. Mỹ, Canada, Úc và các quốc gia Âu Châu đã họp bàn và đề ra các biện pháp ngăn chặn sự bành trướng của tổ chức Quốc Gia Hồi Giáo. Mỹ đã ra lệnh oanh tạc vào các căn cứ của Quốc Gia Hồi Giáo, và yểm trợ quân đội Iraq ngăn chặn đà tiến quân của Quốc Gia Hồi Giáo. Các nước thuộc khối Liên Hiệp Âu Châu hiệp lực cung cấp phẩm vật cứu trợ cho các người tỵ nạn. Đức Giáo Hoàng Phanxicô cũng ra lệnh xuất quỹ 2 lần để trợ giúp các nạn nhân. Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ cũng phát động ngày cầu nguyện cho các Kitô-hữu Iraq là ngày Chúa Nhật 17-8-2014 (VietCatholic.net ngày 08-8-2014).

Gần đây, phiến quân ISIS đã bắt cóc và chặt đầu một số ký giả và con tin người Mỹ và Âu Châu, gây nên làn sóng phẫn nộ trên thế giới, nên Mỹ và khối Liên Hiệp Âu Châu đã liên kết lực lượng để tiêu diệt bọn khủng bố quá dã man và tàn bạo này.

Còn chúng ta, những người loại và đồng đạo với các nạn nhân, đã làm gì để cứu giúp các nạn nhân bị bách hại vì đức tin này? Trong một điện thư (email) mà tôi nhận được gần đây, một người đã chuyển tiếp bản tin về cảnh khốn khổ của các Kitô-hữu Iraq đang mong chờ lương thực, chăn mền, thuốc men và nước uống trong mùa đông băng giá hiện nay mà quỹ yểm trợ của quốc tế thì đã gần cạn kiệt, và chua chát bình luận đại ý rằng: các người tự xưng là Kitô-hữu đâu hết mà không ra tay cứu giúp đồng đạo của mình như lời Chúa dạy phải mến Chúa yêu người và yêu tha nhân như bản thân mình? Tiếp theo sau đó, tôi cũng đọc được một bản tin trên trang nhà Catholic Online ngày November 10, 2014, Đức Giáo Hoàng Phanxicô trong bài giảng trong thánh lễ Chúa Nhật đã cảnh cáo những người Kitô-hữu mà Ngài gọi là các Kitô-hữu giả hình (Lukewarm Christians), tức là những người mang tên Kitô-hữu nhưng hữu danh vô thực, vì họ chỉ là những Kitô-hữu trên danh nghĩa mà thôi, còn trên thực tế họ không thực sự sống Lời Chúa dạy, chỉ chú trọng tới đời sống vật chất và lo cho bản thân họ mà thờ ơ đến độ vô cảm trước những đau khổ của người khác (2). Chính lời trách móc trong điện thư cũng như lời cảnh giác của ĐGH Phanxicô trong bài giảng trên đã đánh động tâm hồn tôi và thúc đẩy tôi phải làm một việc gì cụ thể để chia sẻ sự khốn khổ của đồng loại và đồng đạo của tôi ở Iraq. Thực ra, tôi cũng hằng quan tâm tới số phận của các nạn nhân này. Mỗi lần đọc được tin tức về sự bách hại này, tôi cũng đã cầu nguyện cho họ, rồi chuyển tiếp các bản tin đó cho Nhóm Nhỏ của tôi, cho con cái tôi và các thân hữu để xin giúp đỡ. Nhưng tôi chưa có hành động cụ thể như tự mình đóng góp tài chánh hoặc đích thân đứng ra quyên góp

để gửi cho các cơ quan từ thiện đã gửi thư và điện thư cho tôi van nài giúp đỡ như Hội Hồng Thập Tự Hoa Kỳ, Your Catholic Voice Foundation, Aid to the Church in Need (3). Tôi biết rằng trong khả năng và hoàn cảnh của tôi hiện nay, ít ra tôi có thể vận động các con cái tôi và Nhóm Nhỏ Thánh Gia của tôi đóng góp vào các quỹ cứu trợ nạn nhân Iraq như tôi đã từng vận động họ đóng góp cho các tổ chức cứu trợ nạn nhân bão Katrina ở Louisiana và bão Hải Yến ở Phi-Luật-Tân trước đây. Trong Mùa Vọng Giáng Sinh năm nay, tôi quyết tâm thực thành hành vi bác ái này như một món quà giáng sinh tặng Chúa Hải Đồng xuyên qua món quà tình thương phần nào sưởi ấm lòng của các người đồng loại và đồng đạo của tôi bên Iraq trong mùa đông lãnh lẽo này, vì xưa kia Chúa Giêsu đã phán ai giúp đỡ cho những người khổ khó là giúp cho chính Chúa: *"Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các ngươi đã làm cho chính Ta vậy"* (Mt 25:40).

Vấn Đề: Những Kitô-hữu Iraq có tìm được sự an bình và hy vọng trong cơn bị bách hại vì đức tin như hiện nay không?

Trong bối cảnh bị bách hại thậm thưng và dã man ở Iraq như hiện nay, tôi tự nhủ: làm sao mà người Kitô-hữu Iraq đó có thể tìm được sự an bình và hy vọng trong mùa Giáng Sinh năm nay?

Đạo Kitô-giáo đã trường tồn tại Iraq từ thời Chúa Giêsu đi giảng đạo cho đến nay, tính ra đã hơn 2000 năm dù đã phải trải qua nhiều thời kỳ bị bách hại khủng khiếp không kém gì thời nay. Đó là nhờ niềm xác tín và sự phó thác của các Kitô-hữu vào tay Chúa quan phòng. Bằng cách này hay cách khác, Thiên Chúa đã thêm sức và che chở cho các tín hữu vượt qua các cơn thử thách đức tin và bền đỗ trung thành với Chúa đến cùng.

Kinh nghiệm của Giáo Hội Việt Nam ta thuở sơ khai cũng vậy: dù bị bách hại suốt ba triều đại của các vua Minh Mạng, Thiệu Trị và Tự Đức ở thế kỷ 19, với cả trăm ngàn người đã tử vì đạo nhưng cuối cùng Giáo Hội Công Giáo Việt Nam vẫn sống còn cho tới ngày hôm nay.

Sau biến cố 30-4-1975 tại Việt Nam, Cộng Sản Miền Bắc xâm chiếm Miền Nam, các cha tuyên úy quân đội VNCH phải đi học tập cải tạo và các giáo dân Công Giáo cũng bị bách hại, nhưng càng bị bách hại họ càng có lòng sùng đạo hơn. Đó là nhờ đức tin vững mạnh và sự phó thác của các tín hữu vào Thiên Chúa quan phòng. Linh Mục Trần Quý Thiện, cựu Trưởng Phòng Tuyên Úy Công Giáo Bộ Tổng Tham Mưu/QLVNCH, sau 13 năm tù khổ cực tại trại cải tạo Việt Cộng đã viết như sau: *"Mặc dầu thân xác tàn tạ (trong khu biệt giam), nhưng tâm hồn cảm thấy tỉnh táo, sáng khoái!!.. Sau này, được đưa ra tù ngoài tôi cảm thấy lướt tiếc những ngày trong ngục tối ... Nhà tù nào cũng có thể là một hỏa ngục: Hỏa ngục của hận thù, của ích kỷ, của phản bội, của chết chóc! Những anh chị em H.O. đang định cư tại miền đất tự do này vẫn còn nhớ những hình ảnh đen tối đau thương đó! Nhưng nếu nhà tù có thể là hỏa ngục, thì nó cũng có thể trở thành thiên đàng: Thiên đàng của hy sinh, của nhẫn nhục, của yêu thương, của tha thứ, của quảng đại, khi mà con người biết quên mình hy sinh cho hạnh phúc người khác, chia sẻ với người khác"* (4). Qua chứng từ của cha Trần Quý Thiện, tôi nhận ra một điều là dù có bị tù đầy, thân xác bị đọa đầy, người có đức tin vững mạnh như cha vẫn cảm thấy bình an trong tâm hồn và tràn đầy hy vọng *"khi mà con người biết quên mình hy sinh cho hạnh phúc người khác, chia sẻ với người khác"*.

Qua các kinh nghiệm trên, tôi tin rằng dù có bị bách hại như hiện nay, các Kitô-hữu Iraq cũng sẽ vượt qua cơn thử thách này và sẽ tìm lại được sự bình an và hy vọng vì họ tin thác vào Thiên Chúa quyền năng, vì cộng đồng thế giới đang hiệp lực tiêu diệt bọn phiến quân ISIS dã man tàn bạo, và lương tâm

nhân loại đã và đang thúc đẩy các người thiện tâm nỗ lực trợ giúp các nạn nhân Iraq sống còn trong mùa đông lạnh giá này. Niềm tin này còn dựa vào Lời Chúa và lời của các thánh tông đồ trong thánh kinh. Trong bài giảng Tám Mối Phúc Thật trên núi Bát Phúc, Chúa Giêsu đã chúc phúc cho những người bị bách hại vì danh Người: *“Phúc thay anh em khi vì Thầy mà bị người ta sỉ vả, bách hại và vu khống đủ điều xấu xa”* (Mt 5:11). Thánh Giacôbê cũng khuyên các tín hữu nên chấp nhận cơn thử thách như một sự tôi luyện đức tin để được phần thưởng là sự sống mà Chúa đã hứa ban: *“Phúc thay người biết kiên trì chịu đựng cơn thử thách, vì một khi đã được tôi luyện, họ sẽ lãnh phần thưởng là sự sống Chúa đã hứa ban cho những ai yêu mến Người”* (Thư Giacôbê 1:12). Thánh Phêrô cũng cho rằng những ai cùng chịu sự đau khổ với Đức Kitô là có phúc: *“Phúc thay ai cùng chịu đau khổ với Đức Ki-tô”* (1 Phêrô 4:1).

Trong Mùa Vọng Giáng Sinh năm nay, tôi cầu xin cho các Kitô-hữu đang bị bách hại tại khắp nơi trên thế giới, cách riêng là tại Iraq: *“Xin Chúa nâng đỡ, ủi an và giúp sức cho họ vượt qua mọi gian nan khổ khó vì đức tin. Xin cho con biết mở rộng lòng cứu giúp các anh chị em đồng đạo của con đang bị bách hại vì đức tin ở Iraq và khắp nơi. Amen”*.

Cước Chú:

(1): Nguồn tin và hình ảnh về cuộc bách hại các Kitô-hữu Iraq của ISIS:

http://www.catholic.org/news/international/middle_east/story.php?id=56339

hoặc:

<https://mail.google.com/mail/u/0/#label/Old+mail%2FReligion/147f2105cbd5e406>

(2): Are you a lukewarm Christian? Take Pope Francis' test to find out

http://www.catholic.org/news/hf/faith/story.php?id=57590#.VGLFWgS_cVQ.gmail

By Catholic Online (NEWS CONSORTIUM) | November 10, 2014.

Pope Francis warned about "lukewarm" Christians during Mass on Sunday, saying there are many who are "Christians in name only."

(3a): - Your Catholic Voice Foundation: “Could you survive as a Christian in Iraq? Take a look and see.”

<https://mail.google.com/mail/u/0/#label/Old+mail%2FReligion/147deb1e04a18828>

From: Catholic Online <publisher@catholic.org>

Date: Sat, Aug 16, 2014 at 5:01 AM

(3b): - Aid to the Church in Need: “Our Christian Brothers & Sisters in Iraq Need You”

<https://mail.google.com/mail/u/0/#label/Old+mail%2FReligion/147f866550c38a7c>

Catholic Online <publisher@catholic.org>

Date: Thu, Aug 21, 2014 at 4:49 AM

(3c): Trang nhà Your Catholic Voice Foundation (YCVF) mời gọi mọi người trợ giúp các Kitô-hữu Iraq:

<http://ycvf.org/collections/emergency-response/products/emergency-fund-save-iraqi-christians>

(4): Trích từ bài “Thiên Đàng ở đâu” của Trần An Bài, đăng trên mạng Internet.

Sống Đức Tin Trưởng Thành

* Bài chia sẻ của Lộc Vũ

* Theo chủ đề tháng 3-2015

Trong năm gia đình này, muốn dạy dỗ con cái có được đức tin trưởng thành, trước hết chúng ta phải tìm hiểu xem đức tin trưởng thành là gì, và chính mình phải sống đức tin trưởng thành trước đã rồi mới có thể làm gương cho con cái noi theo.

Đức tin trưởng thành là niềm tin cậy tuyệt đối vào tình thương của Thiên Chúa toàn năng và hằng hữu, và được thể hiện qua lối sống đạo của một người Kitô-hữu trưởng thành. Người Kitô-hữu trưởng thành là người tin vào Chúa Kitô và tuân giữ các giới răn của Người, đồng thời sống theo các giới răn đó trong cuộc sống thường nhật của mình nơi gia đình, trong cộng đoàn và ngoài xã hội.

Đức tin của người Kitô-hữu trưởng thành được thể hiện qua cách thờ phượng đích thực và qua cách sống đạo trung thực, cũng như cách cư xử đúng đắn đối với tha nhân.

Cách tôn thờ đích thực: Thờ phượng Thiên Chúa trong Thần Khí và sự thật.

Trong Phúc Âm, Thánh sử Gioan đã ghi lại mẫu đối thoại bên bờ giếng Giacóp giữa Chúa Giêsu và thiếu phụ Samaritanô về sự thờ phượng Thiên Chúa như sau:

“Thưa Ngài, người đàn bà nói, “Tôi thấy ngài là một tiên tri. Cha ông chúng tôi thờ phượng trên núi này, nhưng dân ngài nói rằng Giêrusalem mới là nơi mà người ta thờ phượng Thiên Chúa.” Chúa Giêsu đã trả lời chị: “Này chị, hãy tin ta: đã đến giờ các người thờ phượng Thiên Chúa không phải ở núi này hoặc ở Giêrusalem. Các người thờ phượng Đấng mà các người không biết, trong khi chúng tôi thờ Đấng mà chúng tôi biết, vì ơn cứu độ đến từ người Do Thái. Thật vậy, đã đến giờ, và ngay bây giờ, tất cả những kẻ thờ phượng đích thực sẽ thờ phượng Thiên Chúa trong Thần Khí và sự thật. Và đó chính là những kẻ thờ phượng Chúa Cha tìm kiếm. Thiên Chúa là Thần Khí, và tất cả những ai thờ phượng ngài phải thờ phượng trong Thần Khí và sự thật” (Ga 4:19-24).

Qua đoạn Tin Mừng này, Chúa Giêsu cho thấy rằng thờ phượng Thiên Chúa một cách đích thực là chúng ta phải thờ phượng Thiên Chúa trong Thần Khí và sự thật. Vậy thế nào là «thờ phượng Thiên Chúa trong thần khí»? Thế nào là «thờ phượng Thiên Chúa trong sự thật»?

Thờ phượng trong thần khí:

Đức Giêsu nói: «*Thiên Chúa là thần khí, nên những kẻ thờ phượng Người phải thờ phượng trong thần khí*» (Ga 4:24). Thần khí (spirit) là tinh thần, tâm linh, thuộc thế giới nội tâm, không thấy được. Thần khí thì ngược với vật chất, thể lý, thuộc thế giới bên ngoài, cụ thể, thấy được. Thiên Chúa là thần khí, là tinh thần, là thiêng liêng, nên việc thờ phượng Ngài cũng phải thực hiện trong thần khí, trên bình diện tinh thần, nghĩa là một cách thiêng liêng, trong nội tâm con người. Hành vi thờ phượng phải là hành vi của tâm hồn, là thái độ của nội tâm, hơn là hành vi của thể xác. Vì thế, xét về phía Thiên Chúa, việc thờ phượng Ngài không cần thiết phải biểu lộ ra bên ngoài bằng lời nói, bằng lễ nghi, bằng những biểu hiện bên ngoài: «*Khi cầu nguyện, anh em đừng nhiều lời như dân ngoại; họ tưởng cứ nói cho nhiều là được nhận lời*» (Mt 6,7). Điều Ngài mong muốn nằm trong thái độ nội tâm của chúng ta: tinh thần từ bỏ, tự hủy, lòng quảng đại, biết ơn, khâm phục, nhất là tình yêu dành cho Ngài. Nếu Giáo Hội chủ trương phải biểu lộ việc thờ phượng ra bên ngoài thì không phải là vì Thiên Chúa mà vì con người: để việc thờ phượng mang tính cộng đoàn, tính Giáo Hội, hay để biểu lộ vinh quang Thiên Chúa cho con người. (1)

Thờ phượng trong sự thật:

Thờ phượng Thiên Chúa trong sự thật khác với thờ phượng Thiên Chúa trong giả dối. Thờ phượng Thiên Chúa trong sự thật đòi hỏi những gì mình nói với Thiên Chúa phải phản ánh đúng những tâm tình, ý nghĩ trong đầu óc mình, và đúng với thực tế của đời sống mình. Còn thờ phượng Thiên Chúa trong giả dối là có sự khác biệt giữa điều mình cầu nguyện với tâm tư, tình cảm và đời sống thực tế của mình. Cầu nguyện như thế chẳng những hoàn toàn vô ích mà còn xúc phạm và tỏ ra coi thường Thiên Chúa nữa vì có lần Đức Giêsu nói về việc thờ phượng của kẻ giả hình: «*Dân này tôn kính Ta bằng môi bằng miệng, còn lòng trí chúng thì lại xa Ta. Việc chúng thờ phượng Ta thật là vô ích*» (Mt 15,8-9). Nếu không thể thờ phượng Thiên Chúa trong sự thật, thì thà rằng đừng thờ phượng còn hơn là thờ phượng Ngài trong giả dối. (2).

Cách cầu nguyện, ăn chay hãm mình và dâng lễ làm đẹp lòng Chúa:

Chúa Kitô mong muốn chúng ta thờ phượng Ngài trong thần khí và sự thật, nên chúng ta không nhất thiết phải phô trương việc thờ phượng bằng các hình thức bề ngoài mà cần nhất là phải có lòng yêu mến Chúa thật sự và thể hiện qua các hành vi vị tha bác ái đối với tha nhân.

Các Kitô-hữu thường thờ phượng Thiên Chúa qua các việc cầu nguyện, ăn chay hãm mình và dâng lễ vật khi xin lễ, xin khẩn hoặc đi lễ để cầu xin. Vậy chúng ta hãy tìm hiểu xem cách cầu nguyện, ăn chay hãm mình và dâng lễ như thế nào mới làm đẹp lòng Chúa.

Cầu nguyện:

Khi cầu nguyện, chúng ta không cần phải nói lớn tiếng giữa phố phường đông người để họ biết rằng mình đang cầu nguyện mà nên đóng kín cửa, cầu nguyện với Thiên Chúa đang ẩn nơi kín đáo (x. Mt 6:6-8).

Mt 6:6-8:

6:6 Còn anh, khi cầu nguyện, hãy vào phòng, đóng cửa lại, và cầu nguyện cùng Cha của anh, Đấng hiện diện nơi kín đáo. Và Cha của anh, Đấng thấu suốt những gì kín đáo, sẽ trả công cho anh.

6:7 Khi cầu nguyện, anh em đừng lải nhải như dân ngoại; họ nghĩ rằng: cứ nói nhiều là được nhậm lời.

6:8 Đừng bắt chước họ, vì Cha anh em đã biết rõ anh em cần gì, trước khi anh em cầu xin.

Ăn chay hãm mình:

Khi ăn chay hãm mình, không cần phải giữ khuôn mặt rầu rĩ, mặc áo thô và nằm trên đống tro để phô trương cho mọi người biết mình đang ăn chay. Trái lại, ăn chay hãm mình một cách thực lòng là nhận biết mình tội lỗi và thành tâm ăn năn thống hối để xin Chúa thứ tha tội lỗi, và làm các việc bên vực công lý và bác ái vị tha cho tha nhân (x. Mt 6:16-18 & Isaiah 58:3-9a).

Mt 6:16-18:

6:16 Còn khi ăn chay, anh em chớ làm bộ rầu rĩ như bọn đạo đức giả: chúng làm cho ra vẻ thiếu não, để thiên hạ thấy là chúng ăn chay. Thầy bảo thật anh em, chúng đã được phần thưởng rồi.

6:17 Còn anh, khi ăn chay, nên rửa mặt cho sạch, chải đầu cho thơm,

6:18 để không ai thấy là anh ăn chay ngoại trừ Cha của anh, Đấng hiện diện nơi kín đáo. Và Cha của anh, Đấng thấu suốt những gì kín đáo, sẽ trả công cho anh.

Isaiah 58:3-9a:

3 Chúng tôi nói: "Chúng tôi ăn chay, sao Ngài không thấy, chúng tôi hãm mình, sao Ngài chẳng hay? "

Này, ngày ăn chay, các ngươi vẫn lo kiếm lợi, vẫn áp bức mọi kẻ làm công cho mình.

4 Này, các ngươi ăn chay để mà đòi co cũi vĩ, để nắm tay đánh đấm thật bạo tàn.

Chính ngày các ngươi muốn ăn chay để tiếng các ngươi kêu thấu trời cao thăm, thì các ngươi lại ăn chay không đúng cách.

5 Phải chăng đó là cách ăn chay mà Ta ưa chuộng
trong ngày con người phải thực hành khổ chế?
Cúi rạp đầu như cây sậy cây lau,
nằm trên vải thô và tro bụi,
phải chăng như thế mà gọi là ăn chay
trong ngày các người muốn đẹp lòng ĐỨC CHÚA?

6 Cách ăn chay mà Ta ưa thích chẳng phải là thế này sao:
mở xiềng xích bạo tàn, tháo gông cùm trói buộc,
trả tự do cho người bị áp bức, đập tan mọi gông cùm?

7 Chẳng phải là chia cơm cho người đói,
rước vào nhà những người nghèo không nơi trú ngụ;
thấy ai mình trần thì cho áo che thân,
không ngoảnh mặt làm ngơ trước người anh em cốt nhục?

8 Bất giờ ánh sáng người sẽ bừng lên như rạng đông,
vết thương người sẽ mau lành.
Đức công chính người sẽ mở đường phía trước,
vinh quang ĐỨC CHÚA bao bọc phía sau người.

9 Bất giờ, người kêu lên, ĐỨC CHÚA sẽ nhận lời,
người cầu cứu, Người liền đáp lại: "Có Ta đây! "

Vâng lời hơn của lễ:

Trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Do Thái, Thiên Chúa chẳng ưa thích các hy lễ và hiến tế, lễ toàn thiêu và lễ xá tội của loài người dù được dâng tiến theo lề luật truyền nhưng Thiên Chúa mong muốn chúng ta thực thi theo thánh ý Ngài hơn là của lễ. Chúa Kitô đã làm gương cho chúng ta về đức vâng lời: Ngài đã vâng lời Chúa Cha đến thế gian để thực thi thánh ý của Chúa Cha bằng cách đã hiến dâng thân mình làm lễ tế để đền tội cho nhân loại (x. Dt 10:4-10).

Noi gương Chúa Kitô, của lễ chúng ta dâng lên Thiên Chúa chỉ làm đẹp lòng Ngài là khi chúng ta vâng lời và thực thi thánh ý Chúa, tức là chúng ta phải tuân giữ và thực thi các điều Đức Kitô đã truyền dạy. Đó chính là thực lòng mến Chúa và yêu người như mình ta vậy. Quả vậy, Đức Kitô đã phán rằng Thiên Chúa không chấp nhận của lễ chúng ta dâng tiến khi trong lòng chúng ta còn có sự bất hòa với anh em mình

(x. Mt 5:23-24); và Thiên Chúa chỉ ưa thích các hy lễ như các công việc từ thiện và tương thân tương tế (x. Dt 13:16).

Mt 5:23-24

^{5:23} Vậy, nếu khi anh sắp dâng lễ vật trước bàn thờ, mà sực nhớ có người anh em đang có chuyện bất bình với anh,

^{5:24} thì hãy để của lễ lại đó trước bàn thờ, đi làm hòa với người anh em ấy đã, rồi trở lại dâng lễ vật của mình.

Dt 13:16 Anh em chớ quên làm việc từ thiện, giúp đỡ lẫn nhau, vì Thiên Chúa ưa thích những hy lễ như thế.

Cách sống đạo trung thực:

Ngoài việc thờ phượng Thiên Chúa một cách đích thực, chúng ta phải sống đạo một cách trung thực nữa.

Cách sống đạo của người Kitô-hữu trưởng thành là hiệp nhất giữa đức tin và đời sống, giữ đạo và bảo vệ đạo, yêu thương và phục vụ tha nhân trong tinh thần khiêm nhu, và tránh các lối sống đạo thiếu trưởng thành thường gặp trong các giáo xứ Việt Nam trong và ngoài nước.

Hiệp nhất giữa đức tin và đời sống:

Tông huấn KITÔ-HỮU GIÁO DÂN (Christifideles laici) VỀ ƠN GỌI VÀ SỨ MẠNG CỦA GIÁO DÂN TRONG GIÁO HỘI VÀ THẾ GIỚI, Thánh Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II đã cảnh giác các Kitô-hữu về hai sai lầm nghiêm trọng về đời sống đạo sau đây: tách rời đời sống đức tin với đời sống thường nhật, và tách rời giữa Phúc Âm và văn hóa.

Mỗi người tín hữu giáo dân vừa là thành phần của Giáo Hội vừa là công dân của xã hội loài người. Nên trong cuộc đời của họ không thể có hai lối sống song song: một bên là "thiên liêng" với những giá trị và những bó buộc riêng; bên kia là "trần thế", nghĩa là gia đình công việc làm ăn, tương giao xã hội, dần dần làm chính trị, sinh hoạt văn hoá.

Công Đồng Vaticanô II đã kêu gọi người tín hữu giáo dân hướng đến sự hiệp nhất giữa đời sống đức tin và đời sống xã hội nơi trần thế, và mạnh mẽ tố giác tính cách nghiêm trọng của việc tách rời giữa Đức Tin và đời sống, giữa Phúc âm và văn hoá: "Công Đồng khuyến khích người Kitô hữu, công dân của nước trần thế và Nước Trời, nên chu toàn công tác trần thế của mình một cách nhiệt tình, trung tín, và vâng theo sự hướng dẫn của tinh thần Phúc âm. Những ai, từng biết rằng mình không có được nước vĩnh cửu dưới trần thế này, nhưng đang tiến về vương quốc tương lai, lại cho rằng có thể coi thường những nghĩa vụ làm người của mình, và không nhận ra rằng chính Đức Tin, tụt vào ơn gọi của mỗi người làm cho những nghĩa vụ đó trở thành một bổn phận khẩn thiết. Những người như thế đi xa khỏi chân lý. Ngược lại, những người tin rằng có thể quên mình hoàn toàn cho các sinh hoạt trần thế, cho hành động như thể các sinh hoạt đó hoàn toàn xa lạ với cuộc sống tôn giáo của họ, một cuộc sống được họ giới hạn vào việc thực hành việc phụng tự và một vài điều bó buộc có tính cách đạo đức cố định. Những người này cũng lầm lẫn không kém. Tách rời Đức Tin mà họ tuyên xưng khỏi cách xử sự hằng ngày của một số đông Kitô hữu hiện nay kể là một trong những lầm lẫn nghiêm trọng của thời đại chúng ta đang sống. Vì thế, Ta quả quyết rằng một Đức Tin không trở thành văn hóa là một Đức Tin "không được tiếp nhận đầy đủ, không được suy nghĩ thấu đáo, không được sống một cách trung tín." (3)

Trong đoạn văn trên, Giáo Hội nhắc nhở chúng ta không những giữ đạo mà còn phải sống đạo nữa và phải sống đạo một cách trung thực. Những người quá lo việc đạo đến nỗi sao lãng việc đời là một sai lầm nghiêm trọng vì "đi xa khỏi chân lý". Ngược lại, những người chỉ lo việc đời mà sao lãng việc đạo thì "cũng lầm lẫn không kém. Tách rời Đức Tin mà họ tuyên xưng khỏi cách xử sự hằng ngày của một số đông Kitô hữu hiện nay kể là một trong những lầm lẫn nghiêm trọng của thời đại chúng ta đang sống".

Qua vậy, mỗi người tín hữu giáo dân vừa là thành phần của Giáo Hội vừa là công dân của xã hội loài người nên chúng ta không thể sống đời sống bình thường trong 6 ngày trong một tuần và chỉ dành ngày Chúa Nhật để nghĩ đến Chúa. Chúng ta phải đặt Chúa ở trung tâm điểm của mọi việc chúng ta làm hàng ngày tức là coi Thiên Chúa là trọng tâm của đời sống con người. Về điểm này, Thánh Phaolô đã nhắc nhở chúng ta khi làm việc gì cũng nhằm tôn vinh Thiên Chúa: "dù ăn, dù uống, dù làm bất cứ việc gì, anh em hãy làm tất cả để tôn vinh Thiên Chúa" (1Cr 10,31). Thánh Phaolô cũng khuyên các tín hữu Côlôxê về cách đối xử với nhau (Cl 3:12-21): hãy sống yêu thương, tha thứ và hòa hợp với mọi người và "tất cả những gì anh em làm, trong lời nói cũng như trong hành động, tất cả mọi chuyện, anh em hãy làm vì danh Chúa Giêsu Kitô, nhờ Người mà tạ ơn Thiên Chúa Cha". Vì thế "bất cứ làm việc gì, hãy làm tận tâm như thể làm cho Chúa, chứ không cho người đời" (Cl 3,23). Khi sống như thế là chúng ta đã sống đạo giữa đời: đưa đạo vào đời và do đó "hiệp nhất giữa đời sống đức tin và đời sống xã hội nơi trần thế"; và khi đó chúng ta đã hội nhập Phúc Âm vào văn hóa.

Sống đạo là đem Lời Chúa vào cuộc sống thường nhật của mình, thực thi những hành vi bác ái như chính Chúa Giêsu đã truyền dạy: "Người ta sẽ cứ dấu này mà nhận biết các con là môn đệ thầy, là các con yêu thương nhau" (Ga 13:35). Là người Kitô-hữu và cũng là công dân của xã hội trần thế, chúng ta phải sống hòa nhập vào thế giới: chúng ta vui với người vui, khóc với người khóc. Còn thái độ thờ ơ và vô cảm

trước những đau khổ, bất hạnh của anh chị em mình mà chỉ năng đọc kinh, siêng đi lễ và tham dự những buổi lễ lạc tổ chức linh đình thì đó không phải là sống đạo đích thực vì những người đó đã tách rời giữa Phúc Âm và văn hóa.

Giữ đạo mà không bảo vệ đạo cũng là lối sống đạo thiếu trưởng thành:

Sống đạo không chỉ là tin đạo, giữ đạo mà còn phải bảo vệ đạo, tức bên vực Giáo Hội trong những cơn khủng hoảng, thử thách và thăng trầm của Giáo Hội. Giáo Hội Công Giáo là do Chúa Kitô sáng lập, và là nhiệm thể của Chúa Kitô mà mỗi một người tín hữu là một chi thể. Nên các giáo dân phải tuân phục và bên vực Đức Giáo Hoàng và hàng giáo phẩm trong khi thi hành sứ vụ của các ngài (x. Dt 13:17). Khi con thuyền Giáo Hội trải qua các cơn khủng hoảng, thách đố và thăng trầm, các giáo dân có bốn phận phải bảo vệ và bên vực Giáo Hội trong lễ phải. Chẳng hạn gần đây, Giáo Hội Công Giáo Hoa Kỳ phải đương đầu với sự chỉ trích và tố cáo về sự sách nhiễu tình dục trẻ em của một số rất ít linh mục hoặc sự yếu đuối và sa ngã của một số tu sĩ trong đời sống tu trì. Trước các sự kiện đau buồn này, mọi giáo dân là thành phần của Giáo Hội cần phải có thái độ thích đáng của “một con ngựa đau, cả tàu không ăn cỏ”, tức chia sẻ nỗi đau của Giáo Hội, chứ không vì thế mà nản chí và mất niềm tin và xa rời Giáo Hội, vì theo thánh kinh, Giáo Hội do Chúa Kitô thành lập và được Thánh Thần hướng dẫn và che chở sẽ luôn trường tồn và cửa hỏa ngục sẽ không phá nổi (x. Mt 16, 17-19). Với niềm xác tín đó, các giáo dân nên cầu nguyện cho những người yếu đuối đã phạm lỗi lầm, cũng cầu nguyện cho các vị chủ chăn được khôn ngoan, can đảm và sáng suốt trong việc giải quyết vấn đề; chứ đừng loan truyền thổi phồng những tin đồn chưa hẳn đã đúng sự thật, dễ gây hoang mang trong cộng đoàn; cũng không nên có thái độ phê phán thiếu trách nhiệm vì thẩm quyền xét xử là của hàng giáo phẩm. Nhưng mặt khác, chúng ta cũng không được dung túng, bao che, lấp liếm cho kẻ lỗi phạm lề luật. Khi có những thái độ và hành vi thông hiệp với Giáo Hội trong sự tôn trọng công lý và sự thật là chúng ta đang bảo vệ và xây dựng Giáo Hội vậy.

Dt 13:17 *Anh em hãy vâng lời những người lãnh đạo anh em và hãy phục tùng họ, vì họ chăm sóc linh hồn anh em như những người sẽ phải trả lễ với Thiên Chúa. Như thế, họ sẽ vui vẻ thi hành phận sự của mình mà không than thở, bởi vì điều đó chẳng ích gì cho anh em.*

Người Kitô-hữu đích thực: phục vụ tha nhân trong tinh thần khiêm nhu.

Đức đương kim Giáo Hoàng Phanxicô cũng cảnh giác các giáo dân về loại Kitô-hữu hữu danh vô thực (Lukewarm Christians), tức loại giáo dân xưng mình là Kitô-hữu mà trên thực tế họ không sống đúng với lời Chúa truyền dạy. Họ cũng đi nhà thờ, đi dự thánh lễ Chúa Nhật, ngợi khen Thiên Chúa, và nhận mình là Kitô-hữu. Nhưng họ quá ưa thích của cải thế gian, thích sự phù phiếm và hão danh. Đó là loại Kitô-hữu giả hiệu. Còn loại Kitô-hữu chính danh là những người thực lòng mến Chúa và yêu người thể hiện qua việc phục vụ người khác, làm tôi tớ cho tha nhân trong tinh thần khiêm nhu (4).

Những lối sống đạo thiếu trưởng thành:

Theo nhận xét của một vị tiến sĩ về tâm lý học, các biểu hiện sau đây chứng tỏ sự thiếu trưởng thành tâm linh (5):

Đi đạo, tin đạo mà còn sợ hãi, nghi ngờ là thiếu tự tin; sống đạo và hành đạo với tâm thức độc quyền hiểu biết về đạo là một quan niệm và lối sống ấu trĩ và thiếu trưởng thành; cái mà chúng ta gọi là tự tôn, tự cao, và tự đại lại chính là sự thiếu hiểu biết về con người, khả năng và thực chất của mình; cho đạo mình là nhất rồi khinh thường và coi rẻ niềm tin và tôn giáo của người khác là thiếu trưởng thành về tâm linh; hiện tượng quá khích và cuồng tín thường xảy ra trong đời sống tâm linh của người coi chỉ có đạo mình là nhất.

Những dấu hiệu của lối sống đạo thiếu trưởng thành vẫn ảnh hưởng trầm trọng đến đời sống tâm linh của rất nhiều Kitô hữu Việt Nam. Điển hình là 5 lối sống đạo sau đây:

- A - Sống đạo theo tình cảm.
- B - Sống đạo theo hình thức.
- C - Theo đạo không sống đạo.
- D - Thần tượng hóa giới tu hành.
- E - Sống lệ thuộc vào giáo hội cơ chế.

Sau đây là một số trích đoạn (in nghiêng) trong bài viết “Người Kitô-hữu Trưởng Thành” của TS. Trần Mỹ Duyệt về 5 lối sống đạo thiếu trưởng thành.

A - Sống đạo theo tình cảm (5A).

Sau khi kể ra một số trường hợp điển hình về lối sống đạo theo tình cảm thường thấy trong các sinh hoạt của các giáo xứ Việt Nam, và sau khi truy tìm nguyên nhân của lối sống đạo này, tác giả so sánh về lối sống đạo theo tình cảm với lối sống đạo trưởng thành về mặt tình cảm như sau:

- Sống đạo theo tình cảm. Kinh đọc rang rang. Đi lễ hai, ba lần một ngày. Không đọc mỗi ngày một chuỗi kinh Mân Côi là bút rứt không ngủ được. Nhưng khi có người nghèo đói, túng thiếu cần đến sự giúp đỡ thì lại quay mặt làm ngơ.

Trong biến cố giáo sỹ lạm dụng tình dục được nổ ra tại Hoa Kỳ gần đây, một số người đã hoang mang và bỏ đạo. Họ bất mãn vì Giáo Hội Hoa Kỳ đã che dấu những lạm dụng quá đáng ấy. Và họ tỏ ra nghi ngờ khả năng điều hành Giáo Hội. Họ bắt đầu đặt những vấn nạn về tiền bạc được dâng cúng vì thấy rằng Giáo Hội Hoa Kỳ đã phải chi ra hơn 2 tỷ đô la bồi hoàn cho những nạn nhân. Và điều này khiến họ thấy mất tin tưởng và đã khiến một số bỏ đạo. Nhưng căn cứ theo kết quả của cuộc thăm dò của tạp chí Catholic Digest (USA Today, 25.4.2006), chính vì sống đạo trưởng thành mà nhiều Kitô hữu Hoa Kỳ vẫn giữ được đức tin.

- Sống đạo một cách trưởng thành về mặt tình cảm, do đó, là một lối sống vượt trên những cảm xúc nhất thời. Vượt trên những yếu tố có tính cách vui, buồn, bực bội, hoặc dễ dãi theo cảm tình. Một cách nào đó, người Kitô hữu không thể sống đạo với những yếu tố bên ngoài, hoặc những thôi thúc và dồn nén theo cảm tình. Người Kitô hữu trưởng thành về mặt tình cảm luôn luôn trung thành với giáo lý, với đức tin và với Thiên Chúa. Khi vui cũng như khi buồn. Lúc gặp may mắn cũng như khi gặp thử thách. Thành công hay thất bại. Được người đời khen hay chê. Luôn luôn vẫn một niềm trung tín và đặt trót tin tưởng vào Thiên Chúa, và không để mình bị chi phối, hoặc khủng hoảng về những chuyện xảy đến cho mình hay cho những người thân yêu của mình.

B - Sống đạo theo hình thức (5B).

Bàn về cách sống đạo theo hình thức của người Việt Nam xưa cũng như nay, tác giả kể lại một quang cảnh chuẩn bị cho một đại lễ hơn 50 trước ở một xứ đạo như sau:

“Chuẩn bị. Ban nọng, phết tống, bật máy cò ke, rước cụ ra nàm nễ” – Tạm diễn nghĩa là: Tất cả chuẩn bị. Mở lọng, hội trống và phường bát âm thổi nhạc và trống. Rước cha ra cử hành thánh lễ.

Từ một quang cảnh tổ chức lễ lạc linh đình này, tác giả nhận định về lối sống đạo nặng phần hình thức mà thiếu phần nội tâm như sau:

- Ngày nay, cũng không khác biệt là mấy, ngay tại các giáo xứ hoặc những cộng đoàn, cộng đồng giáo dân Việt Nam ở Hoa Kỳ. Tuy không còn những hình thức tàn lọng, trống phách, phường bát âm, nhưng lại được thay thế bằng biểu ngữ, cờ quạt, hội kèn, ca đoàn, những lời chào mừng, tuyên bố lý do, và cảm ơn của những đại diện trong ban tổ chức, hoặc các ban ngành. Nhiều khi những điểm phụ thuộc ấy lại rộn ràng, lâu la, kéo dài lê thê, nên vẫn được coi như những hình thức, đôi khi bôi bác trong cách thức biểu lộ đức tin. Nhiều người trong chúng ta sau khi đã tham dự những lễ nghi, các buổi tổ chức tương tự đều có những nhận xét giống nhau: Rườm rà. Phô trương. Dài dòng.

- Điều nghịch lý ở đây là, những gánh nặng chồng kèn ấy không phải do Thiên Chúa, do lễ nghi của Giáo Hội áp đặt, mà lại do chính con người tự mình gây ra cho nhau theo sốt sắng tình cảm, và tự ái cá nhân.

- *Lễ lạc, rước sách linh đình, và kinh kệ dài dòng. Nếu những việc làm ấy không phát xuất từ Thần Khí, và từ sự thật, nó chỉ làm cho Thiên Chúa giận dữ: “Hỡi kẻ giả hình. Isaia đã nói tiên tri cách chí lý về các người rằng: Dân này thờ kính ta bằng môi miệng, còn lòng chúng thì xa ta.” (Mt 15:8).*

- *Phô trương để lợi dụng niềm tin của tín hữu. Chúa Giêsu cũng đã nói về những thành phần lãnh đạo tinh thần này bằng cách nói với bọn luật sỹ và Pharisaiêu thời ngài: “Khốn cho các người, hỡi bọn luật sỹ và Pharisaiêu giả hình. Các người kinh kệ dài dòng, mà nuốt trứng gia tài các bà góa” (Mt 23:14).*

Tác giả căn cứ vào đoạn Tin Mừng của thánh Gioan ghi lại mẫu đối thoại bên bờ giếng Giacóp giữa Chúa Giêsu và thiếu phụ Samaritanô về cách sùng kính Thiên Chúa: *“Thiên Chúa là Thần Khí, và tất cả những ai thờ phượng ngài phải thờ phượng trong Thần Khí và sự thật” (Ga 4:24)*, và giải thích về cách thờ phượng Thiên Chúa trong Thần Khí và sự thật như sau:

- *Thờ phượng Thiên Chúa ở tâm hồn, và thờ phượng Ngài với tất cả tấm lòng thành thật là hành động thờ phượng mà Thiên Chúa đang tìm kiếm. Không phải là những lễ nghi linh đình, những buổi cung nghinh long trọng, nhưng cuộc hành hương tốn kém.*

Cuối cùng, tác giả kêu gọi các bậc phụ huynh thay đổi lối sống đạo hình thức:

- *Vậy những ai có trách nhiệm tinh thần và các bậc phụ huynh nghĩ gì về những lễ thói sống đạo nặng mầu trình diễn và hình thức? Liệu chúng sẽ ảnh hưởng như thế nào đối với suy tư và đường lối sống đạo của thế hệ đang tới, mà trong đó, con em chúng ta sẽ phải đối diện với muôn thách đố trước những tiến bộ của khoa học, và những tệ đoan của xã hội.*

C - Theo đạo không sống đạo (5C).

Sau khi kể ra một số thái độ và hành động của người theo đạo mà không thực sự sống đạo, tác giả phân biệt theo đạo với sống đạo như sau:

- *Những việc làm trên là một hình thức đạo theo, theo đạo chứ không sống đạo. Hành động theo cảm tính. Hoạt động vì ham danh, vì được người khác nể trọng. Tham dự các bí tích cho vui, ai sao tôi vậy. Đây không phải là sống đạo, vì những hành động ấy không mang lại sức sống tâm linh và làm nảy sinh hoa trái của đời sống tâm linh thực sự.*

- *Sống đạo là sống với Lời Chúa, sống bằng Thánh Thể, sống bằng cầu nguyện, và sống bằng những hành vi bác ái như Đức Gioan Phaolô II đã nhắc nhở, và như chính Chúa Giêsu đã truyền dạy: “Người ta sẽ cứ dẫu này mà nhận biết các con là môn đệ thầy, là các con yêu thương nhau” (Ga 13:35).*

Sau khi diễn giải chi tiết về sống đạo là sống Lời Chúa qua tâm tình cầu nguyện, yêu mến Thánh thể, và các hành vi bác ái, tác giả nhắc nhở:

- *Người Kitô hữu phải ghi khắc, yêu mến, và suy niệm Lời Chúa. Xem Chúa dạy mình những gì khi cầu nguyện. Xem sức sống thần linh của Chúa tác động như thế nào trong đời sống tâm linh. Và nhất là phải sống bác ái như thế nào để được gọi là con Thiên Chúa, là người Kitô hữu.*

- *Làm ngơ và không quan tâm đến những đau khổ, bất hạnh của anh chị em mình bằng cách khóa lấp tính tham lam, hà tiện, hẹp hòi, kiêu căng qua những kính kệ, qua những lần đến thánh đường, qua những buổi lễ lạc, tổ chức linh đình đó không phải là sống đạo.*

- *Tóm lại, sống Lời Chúa là sống mật thiết với Thánh Thể. Sống Lời Chúa là sống cầu nguyện. Và sống Lời Chúa là sống bác ái huynh đệ.*

Sau cùng, tác giả kêu gọi chúng ta hãy thay đổi lối sống đạo bằng cách tìm hiểu Thánh Kinh và áp dụng Lời Chúa vào cuộc sống của chúng ta. Đó là sống Lời Chúa.

- *Để sống đạo chứ không theo đạo, chúng ta cần chỉnh đốn lại lối sống đạo, và các hình thức sống đạo có vẻ bề ngoài, hình thức rườm rà kính kệ, linh đình rườm rà, rầm ran tổ chức. Cần dồn nỗ lực vào việc học hỏi và suy niệm lời Chúa. Điển hình nhất là mở những lớp giảng dạy về Thánh Kinh. Những lớp hướng dẫn Thánh Kinh. Chúng ta chỉ có thể sống đạo cách trưởng thành, sống đạo cách sống động qua việc tìm gặp và sống ý nghĩa của Lời Chúa.*

D - Thần tượng hóa giới tu hành.

Thần tượng hóa hay thần thánh hóa giới tu hành là một hiện tượng tôn sùng các cha một cách quá đáng mà người ta thường thấy nơi những giáo dân Việt Nam lớn tuổi. Họ coi cha như một người xuất chúng, cái gì cũng biết, điều gì cũng hay, nên mọi điều cha nói là đúng vì cha có thánh chức cao trọng mà mọi giáo dân phải tuân phục, không được có ý kiến khác với cha và nhất là không được phê bình cha.

Trong bài này, tác giả đã viện dẫn ra các chứng cứ để bài xích quan niệm lỗi thời đó mà tác giả cho là thiếu trưởng thành về tâm linh. Theo tác giả, các cha và các giám mục cũng chỉ là con người với bản chất

yếu đuối và khả năng có hạn của loài thụ tạo. Nên các ngài vẫn có thể sai lầm mặc dù các ngài có chức thánh nhưng chức thánh không bảo đảm cho các ngài trở thành thánh nhân. Việc giáo dân thần tượng hóa giới tu hành sẽ là cơ cho các ngài dễ vấp phạm đức khiêm nhường: tự cao tự đại, xưng hùng xưng bá, lạm dụng chức quyền hoặc coi mình ngang với Thượng Đế.

Mở đầu, tác giả so sánh quan niệm thần thánh hóa giới tu hành từ xưa tới nay:

Hiện tượng thần thánh hóa giới tu hành cũng là một trình trạng thiếu trưởng thành tâm linh mà tất cả những ai có một tầm nhìn trưởng thành về Giáo Hội, và về đời sống tâm linh đều nhận thấy. Đa số giáo dân Việt Nam lớn tuổi thường có thái độ kính trọng các cha thái quá, đến nỗi thần thánh hóa các ngài qua các câu nói như:

- “Cha nói là Chúa nói”.
- “Cha bảo vậy”.
- “Cha là đại diện của Chúa. Cha bảo sao thì phải nghe như vậy.”
- “Chống cha là chống Chúa”.

Ngày nay, ngược lại, hình ảnh thần thánh của các vị tu hành đã bị xóa nhòa nhiều, không phải vì giáo dân đã mất đi sự kính trọng, nhưng là đã bớt dần cái nhìn thần thánh hóa được dành cho thành phần tu hành sau khi các vụ bê bối, bao che, lạm dụng tình dục trẻ em hoặc làm tay sai cho Cộng Sản của các cha, các giám mục được phanh phui trên báo chí.

Sau khi phân tích rõ ràng sự khác biệt giữa chức thánh và con người lãnh nhận chức thánh, tác giả nhận định rằng:

Chức thánh không bảo đảm cho người lãnh nhận nó. Nó càng không phải là cái bùa hộ mệnh cho những giới chức nào lạm dụng để được người đời sùng mộ và trọng kính. Dân Chúa có thể tôn trọng và dành sự kính trọng đặc biệt đối với những ai mang chức thánh, nhưng thần thánh hóa họ, và lẫn lộn họ với Chúa là điều không phù hợp với đức tin và đời sống trưởng thành của một Kitô hữu. Người lãnh nhận chức thánh chưa hẳn là người thánh. Và sự tôn trọng người có thánh chức không có nghĩa là thần thánh họ, và đồng hóa họ với thánh thiện.

Quan niệm thần thánh hóa giới tu hành là một quan niệm và lối sống đạo không trưởng thành. Và điều này cũng nói lên rằng không phải lúc nào “cha” cũng luôn luôn đúng. Và không phải hễ đã là “cha” thì được miễn trừ tất cả, và nhất là không ai được phép động tới.

Để bài bác sự ngộ nhận tai hại muốn đồng hóa giữa “cha” và “Chúa”, tác giả đưa ra một số trường hợp sai lầm của một số cha khi giảng dạy về tín lý cũng như về vai trò và sứ mệnh của chức linh mục, để minh chứng rằng: cha nói chưa hẳn là Chúa nói, và chống cha không có nghĩa là chống Chúa:

Linh mục, hàng giáo sỹ, kể cả giám mục là những người được Chúa ban cho chức thánh cao cả. Các ngài được tuyển chọn giữa loài người. Tuy nhiên, điều này không có nghĩa là các ngài được miễn trừ khỏi những yếu đuối và khuyết điểm của thân phận con người. Do đó, việc thần thánh hóa các ngài là một điều không những không giúp gì cho đời sống trưởng thành của người Kitô hữu. Hơn thế nữa, hành động này còn làm cơ vấp ngã cho các vị tu hành, bởi vì, sẽ có một lúc nào đó, họ tưởng họ là Thượng Đế. Họ có quyền nói năng, hành động như Thượng Đế. Và vô tình hay hữu ý, họ đã đánh mất đi ý nghĩa, và sự cao cả của ơn gọi của mình.

Và cuối cùng, tác giả kết luận về thái độ đúng đắn đối với giới tu sĩ:

Người Kitô hữu trưởng thành khi tiếp xúc với các giáo sỹ và linh mục: Kính trọng nhưng không thần thánh hóa. Yêu mến nhưng không sợ hãi. Hỗ trợ nhưng không chống đối. Phê bình nhưng không chỉ trích.

E - Sống lệ thuộc vào giáo hội cơ chế.

Theo tác giả, sống quá lệ thuộc vào giáo hội cơ chế mà quên giá trị tâm linh đích thực của giáo hội thánh thiện cũng là một lối sống đạo thiếu trưởng thành. Giáo hội cơ chế là một giáo hội được tổ chức như một guồng máy hành chánh với tôn ti trật tự và luật lệ, và được điều hành bởi hàng giáo phẩm gồm có giáo hoàng, các giám mục và các linh mục và phó tế phụ tá. Giáo Hội Công Giáo là một giáo hội cơ chế xét theo các tổ chức bên ngoài vì có tính cách tông truyền, nhưng thực chất bên trong của Giáo Hội là một giáo hội duy nhất, thánh thiện và công giáo vì chỉ có một giáo hội do chính Chúa Kitô sáng lập ở trần gian, được Chúa Thánh Thần hướng dẫn và gìn giữ, và có tính cách phổ quát để cứu độ muôn người. Trải qua ngót hai ngàn năm, cơ chế bên ngoài của Giáo Hội càng ngày càng trở nên cồng kềnh, nặng nề và phức tạp với nhiều cơ quan, nghi lễ, giáo điều và mất dần tính cách duy nhất vì sự chia rẽ giữa Công Giáo La Mã với Chính Thống Giáo và Tin Lành; sự thánh thiện của Giáo Hội cũng bị lu mờ đi vì hàng giáo phẩm điều hành đã phạm sai lầm do bản chất yếu đuối và khả năng giới hạn của con người; còn tính cách công giáo phổ quát của Giáo Hội cũng chưa đạt tới được mục đích cứu độ mọi người như Chúa Kitô mong muốn vì số tín hữu tin vào Chúa Kitô chỉ giới hạn so với toàn thể nhân loại.

Truy tìm nguyên nhân của sự tăng trưởng chậm chạp của Giáo Hội nếu không muốn nói là suy thoái, tác giả cho rằng đó là vì GIÁO HỘI THÁNH NHƯNG NHỮNG PHẦN TỬ CỦA GIÁO HỘI CHƯA PHẢI LÀ THÁNH.

- Vì Giáo Hội được điều hành và hướng dẫn bởi những cá nhân với những đa mê và yếu đuối, người Kitô hữu rất dễ đi từ thất vọng này đến thất vọng khác. Rất dễ cảm thấy xung khắc nếu như không vững vàng niềm tin, và không trưởng thành phân biệt đâu là giá trị đích thực của Giáo Hội theo Đức Tin, và đâu là những cái có thể làm sao nhãng, và suy sụp Đức Tin dưới cái nhìn có tính cách trần thế. Nhiều người đã căn cứ vào những hình thức, nghi lễ và lễ thói có tính cách bề ngoài để định giá Đức Tin của mình. Thí dụ, mỗi ngày tham dự bao nhiêu Thánh Lễ. Mỗi ngày rước lễ mấy lần. Mỗi ngày lần được bao nhiêu tràng Mân Côi... Một số khác muốn tìm hiểu và sống đức tin bằng chính sự thánh thiện của nó, chứ không lệ

thuộc vào những vẻ bề ngoài của các hành vi đạo đức. Thí dụ, làm sao để sống và thể hiện đức ái. Làm sao để hiểu, yêu mến, và giới thiệu Giáo Hội, giới thiệu Chúa Giêsu cho những người khác. Làm sao để sống Đức Tin giữa những thách đố của xã hội hiện nay mà Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã gọi là “nền văn hóa sự chết”.

- Nhưng cái làm cho cơ chế Giáo Hội trở nên phức tạp hơn có lẽ là quyền lợi và địa vị của thành phần lãnh đạo. Nguyên hai chữ “đời đời” dành cho người đã lãnh chức linh mục, giám mục đã là một thách đố lớn lao đối với niềm tin chung cho nhiều người. Đặc biệt, khi có những người tuy mang thân phận yếu hèn, và có nhiều khuyết điểm nhưng vẫn phủ nhận chỉ vì cho rằng mình đã được chọn, và được gọi vào một chức vụ có tính cách đời đời. Không sợ mất địa vị, không sợ ai có thể cất đi khỏi mình cái mà mình đang có là một cám dỗ lớn lao đối với tính tự ái, tự tôn, và tự đại của rất nhiều linh mục, giám mục. Và đó cũng là điều khiến cho tình trạng suy thoái của Giáo Hội nhiều khi xảy ra không phải do những Kitô hữu, mà phần lớn là do những người có chức thánh nhưng đã không sống xứng đáng với chức vị của mình. Những cuộc ly giáo, những quan niệm sai lầm về tín lý, thần học, tu đức, và nhiều điều phức tạp khác phần lớn xảy ra do những nhà thần học, do thành phần có chức thánh khởi đầu. Tình trạng phức tạp của Giáo Hội Hoa Kỳ với sự bùng nổ về tội lạm dụng tình dục trẻ em nơi hàng giáo sĩ và một số giám mục cho đến nay vẫn là một thách đố cho niềm tin của người Kitô hữu hơn là những trường hợp khác, thí dụ việc xuất bản và trình chiếu cuốn sách và cuốn phim phản Kitô Giáo: *The Da Vinci Code*. Giáo Hội Việt Nam trong lãnh vực tôn giáo cũng mang một hình thức tương tự, mặc dù ở một khía cạnh khác.

Sau khi truy tìm nguyên nhân như đã nêu trên, tác giả nhắc nhở các Kitô-hữu trưởng thành nên nhìn Giáo Hội như một nhiệm thể của Chúa Kitô ở trần gian và chú trọng vào khía cạnh thánh thiện tâm linh của Giáo Hội hơn là khía cạnh cơ chế bên ngoài, và cộng tác với hàng giáo phẩm để xây dựng Giáo Hội hơn là chỉ trích và rời xa Giáo Hội.

- Người Kitô hữu trưởng thành có thể nhìn Giáo Hội bằng cái nhìn mà Thánh Phaolô Tông Đồ đã nhìn và đã muốn mọi người nhìn, đó là hình ảnh một thân thể với nhiều chi thể. Giáo dân, tu sĩ nam nữ, phó tế, linh mục, giám mục, hồng y, và giáo hoàng. Mỗi người và mỗi địa vị được coi như những chi thể, những bộ phận riêng biệt nhưng không thể tách rời của toàn thể Giáo Hội. Những chi thể thiêng liêng này được hiện hữu và được sống động là do ơn gọi của chính Thiên Chúa. Ngoài ra, cũng theo Thánh Tông Đồ, thì chi thể nào càng coi như kém cỏi, lại càng cần thiết. Ngài khẳng định không chi thể nào có thể tự mình sống mà không cần đến các chi thể khác: “Nhưng hơn thế, những bộ phận trong thân thể coi như càng yếu đuối, thì lại càng thiết yếu” (1Cor 12:22).

- Vì tôn giáo là một phần trong đời sống của con người, nếu tôn giáo mang một tính miễn trừ có thể gây ra mê tín. Ít ai đụng chạm đến niềm tin, đến tôn giáo mà không bị coi là những kẻ sai lầm hoặc tội lỗi. Tuy nhiên, nếu người Kitô hữu tin vào Chúa Giêsu và Giáo Hội thì cũng phải có bổn phận làm vững mạnh Giáo Hội bằng đời sống trưởng thành trong vai trò và ơn gọi của mình. Trong cái trưởng thành ấy, người Kitô hữu buộc phải trọng kính và yêu mến mọi người, cách riêng những người lãnh đạo tinh thần, nhưng không sùng bái và thần thánh họ. Hơn nữa, còn có bổn phận phải đóng góp xây dựng, vì đó là đức ái trọn hảo.

Cách cư xử đối với mọi người: coi trọng và yêu thương mọi người.

Chúng ta phải coi trọng và yêu thương mọi người vì bản chất đích thực của con người là hình ảnh của Thiên Chúa.

Bản chất cao quý của con người: hình ảnh của Thiên Chúa (6).

Kinh Thánh, hay đức tin, cho ta biết bản chất đích thực và sâu xa nhất của ta và của những người mà ta gặp trong cuộc đời. Họ và ta đều được Thiên Chúa tạo dựng «*theo hình ảnh của Ngài*» (St 1,27; 9,6; Ep 4,24), «*giống như Ngài*» (St 1,26; 5,1), để trở thành «*con cái Ngài*» (Lc 20,36; Ga 11,52; Rm 8,14.16.21; Gl 3,26; 1Ga 3,1.2.10). Họ và ta đã được Thiên Chúa «*ban tặng một điều rất quý báu và trọng đại*» là «*được thông phần bản tính của Ngài*» (2Pr 1,4). Mà bản tính của Ngài là thần linh, nên khi «*được thông phần bản tính của Ngài*», một cách nào đó, họ và ta cũng mang bản tính thần linh nơi bản chất mình (x. Tv 82,6; Ga 10,35). Đức tin Kitô giáo cho chúng ta thấy phẩm giá nội tại của con người thật hết sức cao cả. Nếu nhìn bằng con mắt đức tin, và thật sự hành xử đúng theo những gì đức tin đòi hỏi, chúng ta sẽ phải coi trọng chính bản thân mình và mọi người chung quanh ta biết bao!

Coi trọng mọi người đòi buộc chúng ta phải cư xử với họ đúng với bản chất cao quý của họ. Bất cứ ai, hễ đã là người thì ta đều phải coi trọng, cho dù người đó hiện ra thế nào trong thế giới hiện tượng: nghèo nàn, dơ bẩn, hèn hạ, xấu xa, tội lỗi, hay có những hành vi bỉ ổi, đáng khinh... Dù họ thế nào, hễ đã là người, thì họ đáng kính trọng, chính vì bản chất của con người rất cao trọng.

Nếu ta thật sự tôn trọng và yêu mến Thiên Chúa, thì tất nhiên ta phải tôn trọng và yêu mến con cái của Ngài, hình ảnh của Ngài, là những con người cụ thể chung quanh ta. Thiên Chúa thì vô hình, nhưng hiện thân của Ngài thì rất hữu hình bên cạnh ta, chung quanh ta. Nếu ta không tôn trọng và yêu mến những hiện thân cụ thể ấy của Ngài, thì sự tôn trọng và yêu mến Ngài nơi ta chỉ là một ảo tưởng. Thánh Gioan nói: «*Nếu ai nói: 'Tôi yêu mến Thiên Chúa' mà lại ghét anh em mình, người ấy là kẻ nói dối; vì ai không yêu thương người anh em mà họ trông thấy, thì không thể yêu mến Thiên Chúa mà họ không trông thấy*» (1Ga 4:20).

Coi trọng và thương yêu tha nhân:

Từ sự nhận thức về bản chất và phẩm giá cao quý của con người, chúng ta phải ý thức được những việc phải làm và những việc không được làm trong mối quan hệ giữa người với người (x. Xh 20:1-17). Chúng ta không được giết người, phá thai hay trợ tử; không được khinh chê người khác là điên khùng, ngu dốt; không được xét đoán người khác; không nói hành nói xấu người khác vì làm như vậy là làm hại phẩm giá của họ và sẽ bị Thiên Chúa luận phạt (Mt 5:22).

Mt 5:22 Còn Thầy, Thầy bảo cho anh em biết: ai giận anh em mình, thì phải bị đưa ra tòa. Ai mắng anh em mình là đồ ngốc, thì phải bị đưa ra trước thượng hội đồng. Còn ai chửi anh em mình là quân phản đạo, thì phải bị lửa hỏa ngục thiêu đốt.

Mặt khác, chúng ta phải tôn trọng nhân phẩm và tự do của mọi người bằng cách chống nô lệ dưới mọi hình thức; chống bóc lột sức lao động của trẻ em và phụ nữ; bảo vệ nhân quyền (quyền làm người) như quyền tự do chọn lựa nghề nghiệp và kết hôn, quyền được học hành, quyền có công ăn việc làm hợp với khả năng để sống xứng đáng là con người.

Ngoài việc tôn trọng nhân phẩm, chúng ta cũng phải sống vị tha và bác ái đối với mọi người: quan tâm giúp đỡ những người khó nghèo, cô thế, neo đơn, các trẻ mồ côi, khuyết tật; bệnh vực những người bị áp bức, di dân và những người bị loại ra ngoài lề xã hội.

Đó là giáo huấn của Giáo Hội Công Giáo về xã hội và đức bác ái.

Lời kết: Muốn trở thành một người Kitô-hữu đích thực, chúng ta phải có một đức tin trưởng thành. Để có được một đức tin trưởng thành, chúng ta phải trải qua một tiến trình nhiều giai đoạn: từ học hỏi, suy tư, tu luyện đến thực hành đức tin trong đời sống. Chính việc chúng ta sống đạo một cách trưởng thành là cách tốt nhất để dạy dỗ con cái sống đức tin trưởng thành trong năm gia đình này.

Tham khảo:

(1): Bài chia sẻ Tin Mừng của Nguyễn Chính Kết về Chúa Nhật thứ 3 Mùa Chay (Năm B – ngày 08-03-2015): Thờ phượng Thiên Chúa trong thần khí và sự thật (Ga 4,5-42).

(2): Bài như trên

(3): Tông huấn Người Tín Hữu Giáo Dân (Christi Fideles Laici) của ĐGH Gioan-Phaolô II, 12-30-1988, Chương 5, số 59 đăng trên trang nhà:

<http://gdpttt.com/bth/THLaici/index.htm>

hoặc:

<http://www.simonhoadalat.com/HOCHOI/Giaohoi/ThuongHuan/ThuongHuan2001/NguoiTinHuuGiaoDan/Chuong5.htm>

(4): Pope Francis' Sunday homily - By Catholic Online (NEWS CONSORTIUM)

Catholic Online (www.catholic.org) 11/10/2014.

(5): Bài “Người Kitô-hữu Trưởng Thành” của TS. Trần Mỹ Duyệt đăng trên trang nhà:

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=52&ia=5130>

và gồm 5 phần sau đây:

(5A): Sống đạo theo tình cảm

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=52&ia=5151>

(5B): Sống đạo theo hình thức

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=52&ia=5171>

(5C): Theo đạo không sống đạo

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=52&ia=5197>

(5D): Thần tượng hóa giới tu hành

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=52&ia=5225>

(5E): Sống lệ thuộc vào giáo hội cơ chế.

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=52&ia=5292>

(6): Bài chia sẻ Tin Mừng của Nguyễn Chính Kết về Chúa Nhật thứ 2 Mùa Chay (Năm B – ngày 01-03-2015): Chúa Giêsu Biến Đổi Hình Dạng (Mc 9,2-10).

Những thách đố của các gia đình giới trẻ sống chứng nhân trong xã hội ngày nay

(ĐHV: 494-496)

* Chủ đề tháng 8-2015 của LN Thánh Tâm - Westminster

* Bài chia sẻ của Vũ Ngọc Lộc

Sứ mệnh của gia đình: Hội Thánh tại gia.

Theo sự quan phòng và ý định của Thiên Chúa, gia đình là tế bào của Hội Thánh vì gia đình là Giáo Hội tại gia với những đặc điểm: yêu thương nhau và cùng nhau cầu nguyện, cùng nhau tham dự vào việc phụng vụ của Giáo Hội, có lòng hiếu khách và cố võ đức công bằng cũng như những việc từ thiện bác ái đối với người nghèo khó (x. ĐHV, số 494). Chính qua các tế bào gia đình sống động và lành mạnh này, đức tin được thông truyền và Hội Thánh luôn luôn phát triển nhờ các gia đình (x. ĐHY, số 495).

Gia đình sống chứng nhân trong xã hội ngày nay:

Để có thể sống chứng nhân trong xã hội ngày nay, gia đình phải sống thể hiện các đặc điểm của một tế bào của Hội Thánh và cũng là một tế bào nền tảng và sống động của xã hội. Chính bằng đời sống chứng nhân của gia đình mà Giáo Hội và cả xã hội trở nên vững bền và phát triển vì gia đình dạy chúng ta biết cách sống làm người với những đức tính nhân bản như yêu thương, công bằng, lòng trắc ẩn, sự thứ tha, sự tương kính, đức kiên nhẫn và đức khiêm tốn giữa lòng một thế giới tăm tối bởi thói ích kỷ và những xung đột.

Thế nhưng phần lớn các gia đình đã không sống trọn vẹn được đời sống chứng nhân vì đang phải đương đầu với các thách đố thời đại.

Những thách thức thời đại đối với các gia đình, nhất là các gia đình giới trẻ:

- Thách thức trong mối tương quan giữa người nam và người nữ: Sự kết hợp của họ luôn bị đe dọa bởi sự bất hòa, óc thống trị, sự bất trung, lòng ghen tương, và những xung đột có thể leo thang đến mức thù hận và chia lìa. (1)

- Bối cảnh thách thức tổng quát của thời đại:

Sự nghèo đói, sự giàu có, văn hóa phẩm khiêu dâm, việc ngừa thai, những thứ triết lý và văn hóa làm lạc, tất cả đều có thể tạo nên những bối cảnh thách thức hoặc đe dọa đời sống gia đình lành mạnh. Hội Thánh chống lại những thứ này để bảo vệ gia đình.(2)

- Các thách thức mục vụ trong bối cảnh loan báo Tin Mừng:

Nhiều hoàn cảnh mới đòi hỏi Hội Thánh phải quan tâm và chăm sóc mục vụ bao gồm: hôn nhân hỗn hợp hay hôn nhân khác đạo, các gia đình có cha mẹ đơn thân, nạn đa thê, hôn nhân với hệ lụy về của hồi môn, đôi khi được hiểu như giá mua người phụ nữ, hệ thống giai cấp, một thứ văn hóa chủ trương không cần sự cam kết và một giả định mối liên kết hôn nhân có thể là nhất thời ; các hình thức chủ nghĩa nữ quyền thù địch với Hội thánh; tình trạng di cư và việc định nghĩa lại chính ý niệm gia đình; chủ nghĩa đa nguyên theo thuyết tương đối trong quan niệm hôn nhân; ảnh hưởng của truyền thông trên nền văn hóa đại chúng liên quan đến cách hiểu về hôn nhân và đời sống gia đình; những khuynh hướng tư tưởng tiềm ẩn trong các dự luật nhằm hạ thấp quan niệm về tính vĩnh viễn và lòng trung thành trong giao ước hôn nhân; hiện tượng mang thai hộ ngày càng nhiều; và những lối lý giải mới về điều được xem là nhân quyền. (3)

Phân tích các thách thức của thời đại sau đây:

Tình trạng kinh tế ảnh hưởng đến sự ổn định của gia đình:

- Sự nghèo đói và khó khăn kinh tế xói mòn hôn nhân và đời sống gia đình trên khắp thế giới. Các dữ liệu khoa học xã hội cho thấy những cuộc hôn nhân và những gia đình ổn định dễ vượt qua sự nghèo khổ, cũng như sự nghèo khổ vẫn có thể tác hại cho các cuộc hôn nhân và gia đình ổn định.

- Sự giàu có cũng có ảnh hưởng không tốt đối với sự ổn định của gia đình vì các gia đình giàu có và trung lưu dễ có khuynh hướng muốn thỏa mãn các nhu cầu xa xỉ và thiếu lành mạnh gây ra bởi hệ thống thị trường đại chúng, cám dỗ họ với tư tưởng là có tiền là có quyền mua bất cứ thứ gì mình muốn, kể cả tình dục.

« Thường xuyên sống trong thị trường như thế có thể cám dỗ chúng ta nghĩ rằng một khi chúng ta ước muốn điều gì, mà điều ấy có được sự đồng thuận, và mình có khả năng tài chánh để chi trả, thì chúng ta được quyền có điều đó. Thứ cảm thức mình được quyền làm mọi sự ấy là một ảo tưởng có tính hủy diệt, một thứ nô lệ cho thị dục, làm giảm thiểu sự tự do của chúng ta để sống theo đức hạnh. Không chấp nhận các giới hạn, chúng ta cứ khăng khăng đeo đuổi những thị dục của mình, càng làm cho nhiều vấn đề, về đời sống vật chất cũng như tinh thần, trong thế giới ngày nay thêm trầm trọng ». (4)

Tại sao Văn hóa phẩm Khiêu dâm và thủ dâm là điều sai trái:

- Văn hóa phẩm khiêu dâm càng làm cho người ta khó biết quên mình vì tha nhân và khó sống theo giao ước của Thiên Chúa, cả đối với những người không thường xuyên sử dụng. Thủ dâm là sai trái cũng vì những lí do tương tự. Khi một người 'hưởng dùng' hoặc có lí do dùng văn hóa phẩm khiêu dâm hoặc phải dùng đến sự thủ dâm, thì người ấy đã tự tước bỏ đi khả năng hi sinh từ bỏ mình, sống tính dục trưởng thành, và khả năng sống thân mật đích thực với người phối ngẫu. Không có gì lạ vì các thứ sản phẩm khiêu dâm lại có vai trò khá lớn làm đổ vỡ nhiều cuộc hôn nhân ngày hôm nay. (5)

Tại sao ngừa thai là sai trái: (6)

Khi tách biệt việc truyền sinh khỏi sự kết hợp vợ chồng, ngừa thai làm lu mờ đi và cuối cùng xói mòn lý do căn bản của hôn nhân.

Nhiều cặp từng trải tin rằng việc ân ái có sử dụng biện pháp ngừa thai là cần thiết để bảo vệ hôn nhân của họ, hoặc cho rằng việc ân ái có ngừa thai thì vô hại mà cũng không làm thiệt hại ai. Nhưng đối với một cặp vợ chồng mà thực sự tìm kiếm sự tự do nội tâm, sự tự hiến cho nhau, và một tình yêu biết hi sinh quên mình, vốn là những điều giao ước Thiên Chúa mời gọi tất cả chúng ta sống, thì khó hình dung được rằng ngừa thai là cần thiết và cốt yếu theo một nghĩa nào. Hội thánh tin rằng thái độ ngừa thai ngoan cố đó dựa trên những huyền thoại về gia đình không có thực.

Việc ngừa thai 'che giấu vấn đề căn bản liên quan tới ý nghĩa của tính dục con người và nhu cầu làm chủ tính dục một cách có trách nhiệm sao cho việc thực hành tính dục trở thành là một cách diễn tả tình yêu của chính mình.'¹

Khi tách biệt tính dục với truyền sinh, ngừa thai sẽ khuyến khích một thứ văn hóa đặt tiền đề của hôn nhân chỉ dựa trên tình bạn sống theo cảm xúc và khoái lạc. Tầm nhìn hạn hẹp và rối loạn này càng làm người ta thêm bối rối không hiểu bản chất đích thực của hôn nhân là gì, đang khi đó càng tạo nên li dị nhiều hơn và phổ biến hơn, như thể hôn nhân chỉ là một hợp đồng có thể xé bỏ và thương thảo lại.

Giáo Hội khuyến khích kế hoạch hóa gia đình theo phương pháp tự nhiên (KHH theo PPTN) khi các bậc "làm cha mẹ có trách nhiệm" quyết định khi nào thì nên có con tùy theo "những điều kiện thể lý, kinh tế, tâm lý và xã hội" của cặp vợ chồng. Dĩ nhiên các cặp vợ chồng này phải đặt ham muốn tình dục ngấn ngui bên dưới cảm thức lớn hơn về tiếng mời gọi của Chúa trên cuộc đời họ. Làm chủ được ý chí

và những ham muốn của mình trong KHH theo PPTN là một con đường đi theo Chúa trong đời hôn nhân, vừa thân mật vừa đòi hỏi, có một vẻ đẹp ngầm và sâu sắc.

KHH theo PPTN không bảo đảm có một cuộc hôn nhân hạnh phúc, cũng không miễn trừ cho một cuộc hôn nhân khỏi mọi đau khổ thông thường của hôn nhân, thế nhưng, KHH theo PPTN là một cố gắng xây dựng gia đình trên đá chứ không phải trên cát.

Tại sao Hội thánh không tán thành cái được gọi là ‘Hôn nhân đồng tính’

Trong một số quốc gia hiện nay, có những phong trào đòi định nghĩa lại hôn nhân, như thế hôn nhân có thể bao gồm bất cứ một quan hệ tình cảm sâu đậm hay tình dục giữa những người lớn bất kì cùng ưng thuận nhau.

Hội Thánh từ chối chúc lành và không nhìn nhận sự kết hợp ấy là một hôn nhân. Điều này không hàm ý bất cứ một phỉ báng hay thiếu quý trọng nào đối với những tình bạn hay tình yêu của những người đồng tính.

Hôn nhân, như thật sự đã được nhìn nhận ở khắp nơi cho đến thời gian rất gần đây tại Tây Phương, đặt tiền đề trên các bốn phận vốn xuất phát từ những khả thể và thách đố do năng lực sinh sản của một người nam và một người nữ đặt ra (7).

Ngày nay, ngay trong lòng Giáo Hội, phe thần học khuynh tả mà đại biểu là Hồng Y Walter Kasper, một thần học gia người Đức, đã lên tiếng ủng hộ hôn nhân đồng tính như sau: *"A democratic state has the duty to respect the will of the people; and it seems clear that, if the majority of the people wants such homosexual unions, the state has a duty to recognize such rights."*

Như vậy, quả đúng như lời chị Lucia tiết lộ với Đức Hồng Y Carrafa rằng “Cuộc chiến cuối cùng giữa Thiên Chúa và sự thống trị của Satan sẽ là về hôn nhân và gia

đình”. Cuộc chiến này sẽ diễn ra tại Thượng Hội Đồng Giám Mục về gia đình tại Rôma trong Tháng Mười 2015 tới đây, nơi mà Hồng Y Walter Kasper sẽ là một trong những thuyết trình viên. Giáo Hội Công Giáo đang bị đẩy tới bờ vực chia rẽ trầm trọng về hôn nhân đồng tính (7B).

Bối cảnh triết lý, pháp lý và chính trị của hôn nhân ngày nay (8)

Ngày nay, nhà nước càng ngày càng tự cho rằng mình có quyền sáng chế ra hôn nhân và định nghĩa lại hôn nhân theo ý mình. Người ta cho rằng gia đình không còn xây dựng xã hội và nhà nước nữa; đúng hơn, ngày nay nhà nước tự cho quyền giám sát và điều khiển gia đình.

Một số nhà lập pháp ngày nay đang ra sức biến mặt trái triết lý này thành những luật hôn nhân mới. Thay vì đón nhận hôn nhân như một định chế dựa trên tự nhiên, viễn ảnh mới nhìn hôn nhân như một thực tại vô cùng uyển chuyển, như bị lệ thuộc và có thể bị uốn nắn theo ý muốn chính trị. Hội thánh không có sự chọn lựa nào khác hơn là chống lại chủ nghĩa xét lại này để bảo vệ các gia đình, hôn nhân và các trẻ con.

Khi bản chất đích thực của hôn nhân bị xói mòn hoặc ít được hiểu biết, gia đình sẽ bị suy yếu đi. Khi gia đình suy yếu, tất cả chúng ta sẽ sa đà vào một thứ cá nhân chủ nghĩa thô bạo. Chúng ta cũng dễ dàng mất đi nhân đức dịu hiền của Đức Kitô và kỉ luật của giao ước Người. Khi gia đình vững mạnh (tức là khi gia đình tạo được không gian cho vợ chồng và con cái thực hành nghệ thuật hiến thân theo mẫu mực của giao ước Thiên Chúa) thì lúc đó ánh sáng sẽ soi chiếu vào thế giới tối tăm. Trong ánh sáng này, bản chất thật của con người sẽ được hiển thị. Đó là lí do tại sao Hội thánh chống lại những bóng tối đang đe dọa gia đình.

Giáo Hội chiếu rọi ánh sáng trong một thế giới tăm tối:

Sự hiệp thông mà chúng ta đã được tạo dựng để tham dự bị đe dọa bởi chính các ước muốn vô trật tự, tình trạng kinh tế, văn hóa phẩm dân ô, việc ngừa thai, ly dị, và sự hỗn độn về pháp lý hay tri thức của chúng ta. Nhưng tình yêu là sứ mệnh của chúng ta, và Hội thánh đang tìm kiếm một cuộc sống xã hội mới, một cộng đồng đặt tiền đề trên tình thương, sự quảng đại, sự tự do và trung thành của Chúa Giêsu. Nhiều tác vụ của Hội thánh thúc đẩy nền văn hóa sự sống, như trợ giúp người nghèo, hỗ trợ việc kế hoạch hóa gia đình theo phương pháp tự nhiên, hay xây dựng một triết lý phù hợp hơn cho pháp luật. Khi người Công giáo chống lại ly dị, hay hôn nhân đồng tính, hoặc những sự xét lại luật về hôn nhân gây rối ren, là chúng ta cũng nhận trách nhiệm vun xới những cộng đồng chuyên giúp đỡ và yêu thương. (9)

Ghi chú:

(1): Bài 7: Ánh Sáng Trong Một Thế Giới Tăm Tối, đoạn 114.

(Bài giáo lý số 7 chuẩn bị Đại Hội Thế Giới về Gia Đình 2015 tại Philadelphia, USA)

(2): Bài 7: Ánh Sáng Trong Một Thế Giới Tăm Tối

(3): Thượng hội đồng Giám mục, Đại hội ngoại thường lần III, tài liệu chuẩn bị “Các thách đố mục vụ trong bối cảnh loan báo Tin Mừng”, Vatican, 2013.

(4): Bài 7: Ánh Sáng Trong Một Thế Giới Tăm Tối, đoạn 116-120.

(5): Bài 7: Ánh Sáng Trong Một Thế Giới Tăm Tối, đoạn 121-122.

(6): Bài 7: Ánh Sáng Trong Một Thế Giới Tăm Tối, đoạn 123-133.

(7): Bài 7: Ánh Sáng Trong Một Thế Giới Tăm Tối, đoạn 134-138.

(7B): Final Battle Is About Marriage – Fatima Seer Sister Lucy Says,

Catholic Online Aug 5, 2015. Also view an interview of Raymond Arroyo (EWTN) with Cardinal Walter Kasper at the link:

<https://americaneedsfatima.org/Traditional-Marriage-Campaign/raymond-arroyo-interviews-cardinal-walter-kasper.html>

(8): Bài 7: Ánh Sáng Trong Một Thế Giới Tăm Tối, đoạn 139-145.

(9): Bài 7: Ánh Sáng Trong Một Thế Giới Tăm Tối, đoạn 146.

Đào luyện con cái sống đức tin trưởng thành

*Bài chia sẻ của Vũ Ngọc Lộc về chủ đề tháng 9-2015

Tông đồ trong gia đình và tông đồ ngoài xã hội:

Theo Tông Huấn Về Gia Đình (Familiaris Consortio), đoạn 71, sứ mạng chính yếu của các đôi vợ chồng Kitô-hữu là làm tông đồ trong gia đình riêng của mình trước đã rồi mới làm tông đồ ngoài xã hội. Để hướng dẫn các bậc làm cha mẹ chu toàn việc làm tông đồ trong gia đình và cả ngoài xã hội, Tông Huấn đã liệt kê một số điểm chủ yếu, từ việc đào tạo đức tin trưởng thành cho con cái, chuẩn bị cho chúng vào đời, chọn ơn gọi, giúp chúng tránh những ý thức hệ và văn hóa lầm lạc, cho đến việc khuyến khích chúng tham gia vào cộng đồng Hội Thánh và cộng đồng dân sự, và làm những công tác bác ái về tinh thần cũng như vật chất ngoài xã hội.

Theo kinh nghiệm bản thân của người viết bài, trong số các điểm chủ yếu nêu trên, việc đào tạo đức tin trưởng thành cho con cái là điều cần thiết nhất khi con cái còn vị thành niên và ngay cả khi chúng đã lập gia đình. Vì vậy, người viết bài sẽ trình bày chi tiết về việc đào tạo đức tin trưởng thành cho con cái.

Đức tin trưởng thành và người Kitô-hữu trưởng thành:

Đức tin trưởng thành là niềm tin cậy tuyệt đối vào tình thương của Thiên Chúa toàn năng và hằng hữu, và được thể hiện qua lối sống đạo của một người Kitô-hữu trưởng thành. Người Kitô-hữu trưởng thành là người tin vào Chúa Kitô và tuân giữ các giới răn của Người, đồng thời sống theo các giới răn đó trong cuộc sống thường nhật của mình nơi gia đình, trong cộng đoàn và ngoài xã hội. Đức tin của người Kitô-hữu trưởng thành được thể hiện qua *cách thờ phượng đích thực* và qua *cách sống đạo trung thực*.

Cách tôn thờ đích thực: Thờ phượng Thiên Chúa trong Thần Khí và sự thật.

Trong Phúc Âm, Thánh sử Gioan đã ghi lại mẫu đối thoại bên bờ giếng Giacóp giữa Chúa Giêsu và thiếu phụ Samaritanô về sự thờ phượng Thiên Chúa như sau:

“Thưa Ngài, người đàn bà nói, ‘Tôi thấy ngài là một tiên tri. Cha ông chúng tôi thờ phượng trên núi này, nhưng dân ngài nói rằng Giêrusalem mới là nơi mà người ta thờ phượng Thiên Chúa’. Chúa Giêsu đã trả

lời chị: 'Này chị, hãy tin ta: đã đến giờ các người thờ phượng Thiên Chúa không phải ở núi này hoặc ở Giêrusalem. Các người thờ phượng Đấng mà các người không biết, trong khi chúng tôi thờ Đấng mà chúng tôi biết, vì ơn cứu độ đến từ người Do Thái. Thật vậy, đã đến giờ, và ngay bây giờ, tất cả những kẻ thờ phượng đích thật sẽ thờ phượng Thiên Chúa trong Thần Khí và sự thật. Và đó chính là những kẻ thờ phượng Chúa Cha tìm kiếm. Thiên Chúa là Thần Khí, và tất cả những ai thờ phượng ngài phải thờ phượng trong Thần Khí và sự thật'' (Ga 4:19-24).

Qua đoạn Tin Mừng này, Chúa Giêsu cho thấy rằng thờ phượng Thiên Chúa một cách đích thực là chúng ta phải thờ phượng Thiên Chúa trong Thần Khí và sự thật. Vậy thế nào là «thờ phượng Thiên Chúa trong thần khí»? Thế nào là «thờ phượng Thiên Chúa trong sự thật»?

Thờ phượng trong thần khí:

Đức Giêsu nói: «*Thiên Chúa là thần khí, nên những kẻ thờ phượng Người phải thờ phượng trong thần khí*» (Ga 4:24). Thần khí (spirit) là tinh thần, tâm linh, thuộc thế giới nội tâm, không thấy được. Thần khí thì ngược với vật chất, thể lý, thuộc thế giới bên ngoài, cụ thể, thấy được. Thiên Chúa là thần khí, là tinh thần, là thiêng liêng, nên việc thờ phượng Ngài cũng phải thực hiện trong thần khí, trên bình diện tinh thần, nghĩa là một cách thiêng liêng, trong nội tâm con người. Hành vi thờ phượng phải là hành vi của tâm hồn, là thái độ của nội tâm, hơn là hành vi của thể xác. Vì thế, xét về phía Thiên Chúa, việc thờ phượng Ngài không nhất thiết phải biểu lộ ra bên ngoài bằng lời nói, bằng lễ nghi, bằng những biểu hiện bên ngoài vì Chúa Kitô đã nhắc nhở chúng ta rằng: «*Khi cầu nguyện, anh em đừng nhiều lời như dân ngoại; họ tưởng cứ nói cho nhiều là được nhận lời*» (Mt 6,7). Điều Ngài mong muốn nằm trong thái độ nội tâm của chúng ta: tinh thần từ bỏ, tự hủy, lòng quảng đại, biết ơn, khâm phục, nhất là tình yêu dành cho Ngài. Nếu Giáo Hội chủ trương phải biểu lộ việc thờ phượng ra bên ngoài thì không phải là vì Thiên Chúa mà vì con người: để việc thờ phượng mang tính cộng đoàn, tính Giáo Hội, hay để biểu lộ vinh quang Thiên Chúa cho con người. (1)

Thờ phượng trong sự thật:

Thờ phượng Thiên Chúa trong sự thật khác với thờ phượng Thiên Chúa trong giả dối. Thờ phượng Thiên Chúa trong sự thật đòi hỏi những gì mình nói với Thiên Chúa phải phản ánh đúng những tâm tình, ý nghĩ trong đầu óc mình, và đúng với thực tế của đời sống mình. Còn thờ phượng Thiên Chúa trong giả dối là có sự khác biệt giữa điều mình cầu nguyện với tâm tư, tình cảm và đời sống thực tế của mình. Cầu nguyện như thế chẳng những hoàn toàn vô ích mà còn xúc phạm và tỏ ra coi thường Thiên Chúa nữa vì có lần Đức Giêsu nói về việc thờ phượng của kẻ giả hình: «*Dân này tôn kính Ta bằng môi bằng miệng, còn lòng trí chúng thì lại xa Ta. Việc chúng thờ phượng Ta thật là vô ích*» (Mt 15:8-9). Nếu không thể thờ phượng Thiên Chúa trong sự thật, thì thà rằng đừng thờ phượng còn hơn là thờ phượng Ngài trong giả dối. (2).

Hệ luận: Cách cầu nguyện, ăn chay hãm mình và dâng lễ làm đẹp lòng Chúa:

Chúa Kitô mong muốn chúng ta thờ phượng Ngài trong thần khí và sự thật, nên chúng ta không nhất thiết phải phô trương việc thờ phượng bằng các hình thức bề ngoài mà cần nhất là phải có lòng yêu mến Chúa thật sự và thể hiện qua các hành vi vị tha bác ái đối với tha nhân.

Các Kitô-hữu thường thờ phượng Thiên Chúa qua các việc cầu nguyện, ăn chay hãm mình và dâng lễ vật khi xin lễ, xin khẩn hoặc đi lễ để cầu xin. Vậy chúng ta hãy tìm hiểu xem cách cầu nguyện, ăn chay hãm mình và dâng lễ như thế nào mới làm đẹp lòng Chúa.

Cầu nguyện:

Khi cầu nguyện, chúng ta không cần phải nói lớn tiếng giữa phố phường đông người để họ biết rằng mình đang cầu nguyện mà nên đóng kín cửa, cầu nguyện với Thiên Chúa đang ẩn nơi kín đáo (x. Mt 6:6-8).

Ăn chay hãm mình:

Khi ăn chay hãm mình, không cần phải giữ khuôn mặt rầu rĩ, mặc áo thô và nằm trên đồng tro để phô trương cho mọi người biết mình đang ăn chay. Trái lại, ăn chay hãm mình một cách thực lòng là nhận biết mình tội lỗi và thành tâm ăn năn thống hối để xin Chúa thứ tha tội lỗi, và làm các việc bênh vực công lý và bác ái vị tha cho tha nhân (x. Mt 6:16-18 & Isaiah 58:3-9a).

Vâng lời hơn của lễ:

Trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Do Thái, Thiên Chúa chẳng ưa thích các hy lễ và hiến tế, lễ toàn thiêu và lễ xá tội của loài người dù được dâng tiến theo lề luật truyền, nhưng Thiên Chúa mong muốn chúng ta thực thi theo thánh ý Ngài hơn là của lễ. Chúa Kitô đã làm gương cho chúng ta về đức vâng lời: Ngài đã vâng lời Chúa Cha đến thế gian để thực thi thánh ý của Chúa Cha bằng cách đã hiến dâng thân mình làm lễ tế để đền tội cho nhân loại (x. Dt 10:4-10).

Noi gương Chúa Kitô, của lễ chúng ta dâng lên Thiên Chúa chỉ làm đẹp lòng Ngài là khi chúng ta vâng lời và thực thi thánh ý Chúa, tức là chúng ta phải tuân giữ và thực thi các điều Đức Kitô đã truyền dạy. Đó chính là thực lòng mến Chúa và yêu người như mình ta vậy. Quả vậy, Đức Kitô đã phán rằng Thiên Chúa không chấp nhận của lễ chúng ta dâng tiến khi trong lòng chúng ta còn có sự bất hòa với anh em mình (x. Mt 5:23-24); và Thiên Chúa chỉ ưa thích các hy lễ như các công việc từ thiện và tương thân tương tế (x. Dt 13:16).

Cách sống đạo trung thực:

Ngoài việc thờ phượng Thiên Chúa một cách đích thực, chúng ta phải sống đạo một cách trung thực nữa. Cách sống đạo của người Kitô-hữu trưởng thành là sống hiệp nhất giữa đức tin và đời sống, giữ đạo và bảo vệ đạo, yêu thương và phục vụ tha nhân trong tinh thần khiêm nhu, và tránh các lối sống đạo thiếu trưởng thành thường gặp trong các giáo xứ Việt Nam trong và ngoài nước.

Hiệp nhất giữa đức tin và đời sống:

Trong Tông Huấn KITÔ-HỮU GIÁO DÂN VỀ ƠN GỌI VÀ SỨ MẠNG CỦA GIÁO DÂN TRONG GIÁO HỘI VÀ THẾ GIỚI (Christifideles Laici), Thánh Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II đã cảnh giác các Kitô-hữu về hai sai lầm nghiêm trọng về đời sống đạo sau đây: tách rời đời sống đức tin với đời sống thường nhật, và tách rời giữa Phúc Âm và văn hóa.

Mỗi người tín hữu giáo dân vừa là thành phần của Giáo Hội vừa là công dân của xã hội loài người. Nên trong cuộc đời của họ không thể có hai lối sống song song: một bên là "thiên liêng" với những giá trị và những bó buộc riêng; bên kia là "trần thế", nghĩa là gia đình công việc làm ăn, tương giao xã hội, dần dần thân làm chính trị, sinh hoạt văn hoá.

Công Đồng Vaticanô II đã kêu gọi người tín hữu giáo dân hướng đến sự hiệp nhất giữa đời sống đức tin và đời sống xã hội nơi trần thế, và mạnh mẽ tố giác tính cách nghiêm trọng của việc tách rời giữa Đức Tin và đời sống, giữa Phúc âm và văn hoá: "Công Đồng khuyến khích người Kitô hữu, công dân của nước trần thế và Nước Trời, nên chu toàn công tác trần thế của mình một cách nhiệt tình, trung tín, và vâng theo sự hướng dẫn của tinh thần Phúc âm. Những ai, từng biết rằng mình không có được nước vĩnh cửu dưới trần thế này, nhưng đang tiến về vương quốc tương lai, lại cho rằng có thể coi thường những nghĩa vụ làm người của mình, và không nhận ra rằng chính Đức Tin, tỳ vào ơn gọi của mỗi người, làm cho những nghĩa vụ đó trở thành một bốn phận khẩn thiết. Những người như thế đi xa khỏi chân lý. Ngược lại, những người tin rằng có thể quên mình hoàn toàn cho các sinh hoạt trần thế, cho hành động như thể các sinh hoạt đó hoàn toàn xa lạ với cuộc sống tôn giáo của họ, một cuộc sống được họ giới hạn vào việc thực hành việc phụng tự và một vài điều bó buộc có tính cách đạo đức cố định. Những người này cũng lầm lẫn không kém. Tách rời Đức Tin mà họ tuyên xưng khỏi cách xử sự hằng ngày của một số đông Kitô hữu hiện nay kể là một trong những lầm lẫn nghiêm trọng của thời đại chúng ta đang sống. Vì thế, Ta quả quyết rằng một Đức Tin không trở thành văn hoá là một Đức Tin "không được tiếp nhận đầy đủ, không được suy nghĩ thấu đáo, không được sống một cách trung tín." (3)

Trong đoạn văn trên, Giáo Hội nhắc nhở chúng ta không những giữ đạo mà còn phải sống đạo nữa và phải sống đạo một cách trung thực. Những người quá lo việc đạo đến nỗi sao lãng việc đời là một sai

lầm nghiêm trọng vì “đi xa khỏi chân lý”. Ngược lại, những người chỉ lo việc đời mà sao lãng việc đạo thì “cũng lầm lẫn không kém. Tách rời Đức Tin mà họ tuyên xưng khỏi cách xử sự hằng ngày của một số đông Kitô hữu hiện nay kể là một trong những lầm lẫn nghiêm trọng của thời đại chúng ta đang sống”.

Quả vậy, mỗi người tín hữu giáo dân vừa là thành phần của Giáo Hội vừa là công dân của xã hội loài người nên chúng ta không thể sống đời sống bình thường trong 6 ngày trong một tuần và chỉ dành ngày Chúa Nhật để nghĩ đến Chúa. Chúng ta phải đặt Chúa ở trung tâm điểm của mọi việc chúng ta làm hàng ngày tức là coi Thiên Chúa là trọng tâm của đời sống con người. Về điểm này, Thánh Phaolô đã nhắc nhở chúng ta khi làm việc gì cũng nhằm tôn vinh Thiên Chúa: “Dù ăn, dù uống, dù làm bất cứ việc gì, anh em hãy làm tất cả để tôn vinh Thiên Chúa” (1Cr 10,31). Thánh Phaolô cũng khuyên các tín hữu Côlôxê về cách đối xử với nhau (Cl 3:12-21): hãy sống yêu thương, tha thứ và hòa hợp với mọi người và “tất cả những gì anh em làm, trong lời nói cũng như trong hành động, tất cả mọi chuyện, anh em hãy làm vì danh Chúa Giêsu Kitô, nhờ Người mà tạ ơn Thiên Chúa Cha”. Vì thế “bất cứ làm việc gì, hãy làm tận tâm như thể làm cho Chúa, chứ không cho người đời” (Cl 3:23). Khi sống như thế là chúng ta đã sống đạo giữa đời: đưa đạo vào đời và do đó “hiệp nhất giữa đời sống đức tin và đời sống xã hội nơi trần thế”; và khi đó chúng ta đã hội nhập Phúc Âm vào văn hóa vậy.

Sống đạo là áp dụng Lời Chúa vào cuộc sống thường nhật của mình, thực thi những hành vi bác ái như chính Chúa Giêsu đã truyền dạy: “Người ta sẽ cứ dấu này mà nhận biết các con là môn đệ thầy, là các con yêu thương nhau” (Ga 13:35). Là người Kitô-hữu và cũng là công dân của xã hội trần thế, chúng ta phải sống hòa nhập vào thế giới: chúng ta vui với người vui, khóc với người khóc. Còn thái độ thờ ơ và vô cảm trước những đau khổ, bất hạnh của anh chị em mình mà chỉ năng đọc kinh, siêng đi lễ và tham dự những buổi lễ lạc tổ chức linh đình thì đó không phải là sống đạo đích thực vì những người đó đã tách rời giữa Phúc Âm và văn hóa.

Giữ đạo và cũng đồng thời phải bảo vệ đạo:

Sống đạo không chỉ là tin đạo, giữ đạo mà còn phải bảo vệ đạo, tức bên vực Giáo Hội trong những cơn khủng hoảng, thử thách và thăng trầm của Giáo Hội. Giáo Hội Công Giáo là do Chúa Kitô sáng lập, và là nhiệm thể của Chúa Kitô mà mỗi một người tín hữu là một chi thể. Nên các giáo dân phải tuân phục và bên vực Đức Giáo Hoàng và hàng giáo phẩm trong khi thi hành sứ vụ của các ngài (x. Dt 13:17). Khi con thuyền Giáo Hội trải qua các cơn khủng hoảng, thách đố và thăng trầm, các giáo dân có bốn phận phải bảo vệ và bên vực Giáo Hội trong lễ phải. Chẳng hạn gần đây, Giáo Hội Công Giáo Hoa Kỳ phải đương đầu với sự chỉ trích và tố cáo về sự sách nhiễu tình dục trẻ em của một số rất ít linh mục hoặc sự yếu đuối và sa ngã của một số tu sĩ trong đời sống tu trì. Trước các sự kiện đau buồn này, mọi giáo dân là thành phần của Giáo Hội cần phải có thái độ thích đáng của “một con ngựa đau, cả tàu không ăn cỏ”, tức chia sẻ nỗi đau của Giáo Hội, chứ không vì thế mà nản chí và mất niềm tin và xa rời Giáo Hội, vì theo thánh kinh, Giáo Hội do Chúa Kitô thành lập và được Thánh Thần hướng dẫn và che chở sẽ luôn trường tồn và cửa hỏa ngục sẽ không phá nổi (x. Mt 16, 17-19). Với niềm xác tín đó, các giáo dân nên cầu nguyện cho những người yếu đuối đã phạm lỗi lầm, cũng cầu nguyện cho các vị chủ chăn được khôn

ngoan, can đảm và sáng suốt trong việc giải quyết vấn đề; chứ đừng loan truyền thổi phồng những tin đồn chưa hẳn đã đúng sự thật, dễ gây hoang mang trong cộng đoàn; cũng không nên có thái độ phê phán thiếu trách nhiệm vì thẩm quyền xét xử là của hàng giáo phẩm. Nhưng mặt khác, chúng ta cũng không được dung túng, bao che, lấp liếm cho kẻ lỗi phạm lề luật. Khi có những thái độ và hành vi thông hiệp với Giáo Hội trong sự tôn trọng công lý và sự thật là chúng ta đang bảo vệ và xây dựng Giáo Hội vậy.

Người Kitô-hữu đích thực: phục vụ tha nhân trong tinh thần khiêm nhu.

Đức đương kim Giáo Hoàng Phanxicô cũng cảnh giác các giáo dân về loại Kitô-hữu hữu danh vô thực (Lukewarm Christians), tức loại giáo dân xưng mình là Kitô-hữu mà trên thực tế họ không sống đúng với lời Chúa truyền dạy. Họ cũng đi nhà thờ, đi dự thánh lễ Chúa Nhật, ngợi khen Thiên Chúa, và nhận mình là Kitô-hữu. Nhưng họ quá ưa chuộng của cải thế gian, thích sự xa hoa phù phiếm và hão danh đến nỗi vô cảm trước sự đau khổ và thiếu thốn của người khác. Đó là loại Kitô-hữu giả hiệu. Còn loại Kitô-hữu chính danh là những người thực lòng mến Chúa và yêu người thể hiện qua việc phục vụ người khác, làm tô tở cho tha nhân trong tinh thần khiêm nhu (4).

Những lối sống đạo thiếu trưởng thành:

Theo nhận xét của một vị tiến sĩ về tâm lý học, các biểu hiện sau đây chứng tỏ sự thiếu trưởng thành tâm linh (5):

Đi đạo, tin đạo mà còn sợ hãi, nghi ngờ là thiếu tự tin; sống đạo và hành đạo với tâm thức độc quyền hiểu biết về đạo là một quan niệm và lối sống ấu trĩ và thiếu trưởng thành; cái mà chúng ta gọi là tự tôn, tự cao, và tự đại lại chính là sự thiếu hiểu biết về con người, khả năng và thực chất của mình; cho đạo mình là nhất rồi khinh thường và coi rẻ niềm tin và tôn giáo của người khác là thiếu trưởng thành về tâm linh; hiện tượng quá khích và cuồng tín thường xảy ra trong đời sống tâm linh của người coi chỉ có đạo mình là nhất.

Những dấu hiệu của lối sống đạo thiếu trưởng thành vẫn ảnh hưởng trầm trọng đến đời sống tâm linh của rất nhiều Kitô hữu Việt Nam. Điển hình là 5 lối sống đạo sau đây:

- Sống đạo theo tình cảm.
- Sống đạo theo hình thức.
- Theo đạo không sống đạo.
- Thần tượng hóa giới tu hành.

- Sống quá lệ thuộc vào giáo hội cơ chế.

Lời kết: Muốn trở thành một người Kitô-hữu đích thực, chúng ta phải có một đức tin trưởng thành. Để có được một đức tin trưởng thành, chúng ta phải trải qua một tiến trình nhiều giai đoạn: từ học hỏi, suy tư, tu luyện đến thực hành đức tin trong đời sống. Chính việc chúng ta thờ phượng một cách đích thực và sống đạo một cách trung thực là cách tốt nhất để dạy dỗ con cái sống đức tin trưởng thành trong Năm Gia Đình này.

Tham khảo:

(1): Bài chia sẻ Tin Mừng của Nguyễn Chính Kết về Chúa Nhật thứ 3 Mùa Chay (Năm B – ngày 08-03-2015): Thờ phượng Thiên Chúa trong thần khí và sự thật (Ga 4,5-42).

(2): Bài như trên

(3): Tông huấn Người Tín Hữu Giáo Dân (Christi Fideles Laici) của ĐGH Gioan-Phaolô II, 12-30-1988, Chương 5, số 59 đăng trên trang nhà:

<http://gdpttt.com/bth/THLaici/index.htm>

hoặc:

<http://www.simonhoadalat.com/HOCHOI/Giaohoi/ThuongHuan/ThuongHuan2001/NguoiTinHuuGiaoDan/Chuong5.htm>

(4): Pope Francis' Sunday homily - By Catholic Online (NEWS CONSORTIUM)

Catholic Online (www.catholic.org) 11/10/2014.

(5): Bài “Người Kitô-hữu Trưởng Thành” của TS. Trần Mỹ Duyệt đăng trên trang nhà:

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=52&ia=5130>

Sống yêu thương từ trong gia đình cho đến ngoài xã hội (FC 71)

*Bài chia sẻ của Lộc Vũ về chủ đề tháng 9-2015

Theo Tông Huấn Về Gia Đình (Familiaris Consortio), đoạn 71, sứ mạng chính yếu của các đôi vợ chồng Kitô-hữu là làm tông đồ trong gia đình riêng của mình trước đã rồi mới làm tông đồ ngoài xã hội. Để giúp các bậc làm cha mẹ chu toàn việc làm tông đồ trong gia đình và ngoài xã hội, Tông Huấn đã liệt kê một số điểm chủ yếu, từ việc đào tạo đức tin trưởng thành cho con cái, chuẩn bị cho chúng vào đời, chọn ơn gọi, giúp chúng tránh những ý thức hệ và văn hóa lầm lạc, cho đến việc khuyến khích chúng tham gia vào cộng đồng Hội Thánh và cộng đồng dân sự, và làm những công tác bác ái về tinh thần cũng như vật chất ngoài xã hội.

Các chủ điểm nêu trên có thể gom thành hai giai đoạn theo lớp tuổi của con cái: khi chúng còn vị thành niên và khi chúng đã lập gia đình. Các chủ điểm này sẽ được khai triển dưới đây dựa theo Thánh Kinh, giáo huấn của Giáo Hội và cả kinh nghiệm bản thân của người viết bài.

Phần I: Đối với con cái vị thành niên và chưa lập gia đình:

1. Đào tạo đức tin trưởng thành cho con cái:

Đức tin trưởng thành là niềm tin cậy tuyệt đối vào tình thương của Thiên Chúa toàn năng và hằng hữu, và được thể hiện qua lối sống đạo của một người Kitô-hữu trưởng thành. Đức tin của người Kitô-hữu trưởng thành được thể hiện qua *cách thờ phượng đích thực* và qua *cách sống đạo trung thực*.

Cách tôn thờ đích thực: Thờ phượng Thiên Chúa trong Thần Khí và sự thật. (1)

Trong đoạn Tin Mừng của thánh Gioan (Ga 4:19-24), Chúa Giêsu nhắc nhở chúng ta rằng thờ phượng Thiên Chúa một cách đích thực là chúng ta phải thờ phượng Thiên Chúa trong Thần Khí và sự thật. Vậy thế nào là «thờ phượng Thiên Chúa trong thần khí»? Thế nào là «thờ phượng Thiên Chúa trong sự thật»?

Thờ phượng trong thần khí:

Đức Giêsu nói: «*Thiên Chúa là thần khí, nên những kẻ thờ phượng Người phải thờ phượng trong thần khí*» (Ga 4:24). Thần khí (spirit) là tinh thần, tâm linh, thuộc thế giới nội tâm, không thấy được. Thần khí thì ngược với vật chất, thể lý, thuộc thế giới bên ngoài, cụ thể, thấy được. Thiên Chúa là thần khí, là tinh thần, là thiêng liêng, nên việc thờ phượng Ngài cũng phải thực hiện trong thần khí, trên bình diện tinh thần, nghĩa là một cách thiêng liêng, trong nội tâm con người. Hành vi thờ phượng phải là hành vi của tâm hồn, là thái độ của nội tâm, hơn là hành vi bên ngoài của thể xác.

Thờ phượng trong sự thật:

Thờ phượng Thiên Chúa trong sự thật khác với thờ phượng Thiên Chúa trong giả dối. Thờ phượng Thiên Chúa trong sự thật đòi hỏi những gì mình nói với Thiên Chúa phải phản ánh đúng những tâm tình, ý nghĩ trong đầu óc mình, và đúng với thực tế của đời sống mình. Còn thờ phượng Thiên Chúa trong giả dối là có sự khác biệt giữa điều mình cầu nguyện với tâm tư, tình cảm và đời sống thực tế của mình. Cầu nguyện như thế chẳng những hoàn toàn vô ích mà còn xúc phạm và tỏ ra coi thường Thiên Chúa nữa vì có lần Đức Giêsu nói về việc thờ phượng của kẻ giả hình: «*Dân này tôn kính Ta bằng môi bằng miệng, còn lòng trí chúng thì lại xa Ta. Việc chúng thờ phượng Ta thật là vô ích*» (Mt 15:8-9). Nếu không thể thờ phượng Thiên Chúa trong sự thật, thì thà rằng đừng thờ phượng còn hơn là thờ phượng Ngài trong giả dối.

Hệ luận của việc thờ phượng đích thực:

Vì chúng ta phải thờ phượng Thiên Chúa trong thần khí và sự thật, nên các hành vi thờ phượng như cầu nguyện, ăn chay hãm mình và dâng lễ của chúng ta cũng phải là các hành vi thể hiện trong nội tâm, chứ không nhất thiết phải biểu lộ ra bên ngoài cho người ta thấy.

- Cầu nguyện: Khi cầu nguyện, chúng ta không cần phải nói lớn tiếng giữa phố phường đông người để họ biết rằng mình đang cầu nguyện mà nên đóng kín cửa, cầu nguyện với Thiên Chúa đang ẩn nơi kín đáo (x. Mt 6:6-8). Chúa Kitô cũng nhắc nhở chúng ta rằng: «*Khi cầu nguyện, anh em đừng nhiều lời như dân ngoại; họ tưởng cứ nói cho nhiều là được nhận lời*» (Mt 6,7).

- Ăn chay hãm mình một cách thực lòng là nhận biết mình tội lỗi và thành tâm ăn năn thống hối để xin Chúa thứ tha tội lỗi, và làm các việc bên vực công lý và bác ái vị tha cho tha nhân (x. Mt 6:16-18 & Isaiah 58:3-9a).

- Dâng lễ: Đức Kitô đã phán rằng Thiên Chúa không chấp nhận của lễ chúng ta dâng tiến khi trong lòng chúng ta còn có sự bất hòa với anh em mình (x. Mt 5:23-24); và Thiên Chúa chỉ ưa thích các hy lễ như các công việc từ thiện và tương thân tương tế (x. Dt 13:16).

Cách sống đạo trung thực:

Ngoài việc thờ phượng Thiên Chúa một cách đích thực, chúng ta phải sống đạo một cách trung thực nữa. Cách sống đạo của người Kitô-hữu trưởng thành là sống hiệp nhất giữa đức tin và đời sống, giữ đạo và bảo vệ đạo, yêu thương và phục vụ tha nhân trong tinh thần khiêm nhu.

Hiệp nhất giữa đức tin và đời sống:

Trong Tông huấn KITÔ-HỮU GIÁO DÂN (Christifideles Laici) VỀ ƠN GỌI VÀ SỨ MẠNG CỦA GIÁO DÂN TRONG GIÁO HỘI VÀ THẾ GIỚI, Thánh Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II đã cảnh giác các Kitô-hữu về hai sai lầm nghiêm trọng về đời sống đạo sau đây: tách rời đời sống đức tin với đời sống thường nhật, và tách rời giữa Phúc Âm và văn hóa.

Trong Tông Huấn trên, Giáo Hội nhắc nhở chúng ta không những giữ đạo mà còn phải sống đạo nữa và phải sống đạo một cách trung thực. Những người quá lo việc đạo đến nỗi sao lãng việc đời là một sai lầm nghiêm trọng vì *“đi xa khỏi chân lý”*. Ngược lại, những người chỉ lo việc đời mà sao lãng việc đạo thì *“cũng làm lẫn không kém. Tách rời Đức Tin mà họ tuyên xưng khỏi cách xử sự hằng ngày của một số đông Kitô hữu hiện nay kể là một trong những lầm lẫn nghiêm trọng của thời đại chúng ta đang sống”*. (số 59)

Giữ đạo và củng cố đồng thời phải bảo vệ đạo:

Sống đạo không chỉ là tin đạo, giữ đạo mà còn phải bảo vệ đạo, tức bênh vực Giáo Hội trong những cơn khủng hoảng, thử thách và thăng trầm của Giáo Hội. Giáo Hội Công Giáo là do Chúa Kitô sáng lập, và là nhiệm thể của Chúa Kitô mà mỗi một người tín hữu là một chi thể. Nên các giáo dân phải tuân phục và bênh vực Đức Giáo Hoàng và hàng giáo phẩm trong khi thi hành sứ vụ của các ngài (x. Dt 13:17). Khi con thuyền Giáo Hội trải qua các cơn khủng hoảng, thách đố và thăng trầm, các giáo dân có bốn phận phải bảo vệ và bênh vực Giáo Hội trong lễ phải.

Yêu thương và phục vụ tha nhân trong tinh thần khiêm nhu.

Đức đương kim Giáo Hoàng Phanxicô cũng cảnh giác các giáo dân về loại Kitô-hữu hữu danh vô thực (Lukewarm Christians), tức loại giáo dân xưng mình là Kitô-hữu mà trên thực tế họ không sống đúng với lời Chúa truyền dạy. Họ cũng đi nhà thờ, đi dự thánh lễ Chúa Nhật, ngợi khen Thiên Chúa, và nhận mình là Kitô-hữu. Nhưng họ quá ưa chuộng của cải thế gian, thích sự xa hoa phù phiếm và hão danh đến nỗi vô cảm trước sự đau khổ và thiếu thốn của người khác. Đó là loại Kitô-hữu giả hiệu. Còn loại Kitô-hữu chính danh là những người thực lòng mến Chúa và yêu người thể hiện qua việc phục vụ người khác, làm tô tở cho tha nhân trong tinh thần khiêm nhu (1B).

2. Giúp con cái tránh những thứ triết lý và văn hóa làm lạc

Linh mục cựu mục sư Anh Giáo Dwight Longenecker liệt kê mười thứ chủ nghĩa đang phá hoại Giáo Hội Công Giáo vì hiện nay chúng đang xâm nhập vào nền văn hóa của chúng ta và chúng ta đang sống với các giả thuyết của mười thứ chủ nghĩa này nhưng không hề biết điều đó. Mười thứ chủ nghĩa đó là duy cá nhân, duy cảm xúc – duy tương đối, duy dửng dưng, duy phổ quát, duy bình đẳng, duy vật chất, duy khoa học, duy thực dụng, duy sử và duy tiến bộ (2).

Vì giới hạn của bài viết, sau đây người viết bài chỉ tóm lược vài chủ nghĩa mà con cháu chúng ta thường hay gặp phải trong môi trường đại học hay bên ngoài xã hội hiện đại.

- *Chủ nghĩa Duy Tương Đối (Relativism)*: chủ trương rằng không hề có điều gì được coi là chân lý trường tồn mãi mãi, vì tất cả đều là tương đối. Hệ quả là chối bỏ sự mặc khải và chân lý về Thiên Chúa mà Giáo Hội Công Giáo coi là những tín điều hay những giáo huấn căn bản.

- *Chủ nghĩa Duy Phổ Quát (Universalism)* – Duy phổ quát là tin rằng ai cũng lên thiên đàng cả. Còn duy phổ quát một nửa (Semi-universalism) là hy vọng rằng mọi người đều lên thiên đàng và nếu có địa ngục thì địa ngục vắng tanh như chùa Bà Đanh, không có “ma” nào ở đó cả, mà nếu có “ma” nào ở đó đi chẳng nữa, thì cũng chỉ ở đó một thời gian mà thôi!

Chủ nghĩa Duy Phổ Quát này thực ra chỉ là một hình thức khác của chủ nghĩa Duy Dửng Dưng vì Duy Dửng Dưng chủ trương rằng niềm tin là điều không quan trọng và mọi hệ thống tín ngưỡng đều có giá trị ngang nhau. Do đó, hệ quả tất nhiên là mọi người phải cùng đi về một cuộc sống đời sau như nhau.

- *Chủ nghĩa Duy Bình Đẳng (Egalitarianism)*: Mọi người đều có quyền bình đẳng ngang nhau. Nhưng khi duy bình đẳng mang hình thức chính trị và ý thức hệ, nó phục vụ không phải để duy trì các quyền bình đẳng của con người, mà là tiêu diệt sự phân biệt giữa con người. Cuộc tranh đấu đòi bình đẳng cho các

cặp đồng tính rõ ràng đang đưa tới một hình thức độc tài mới: người tôn giáo nào từ khước phục vụ một “đám cư sĩ” đồng tính, nhân danh tự do tôn giáo của mình, sẽ bị trừng phạt. Vì thế, tự do đồng tính tiêu diệt tự do tôn giáo.

- *Chủ nghĩa Duy Thực Dụng (Utilitarianism, Empiricism)*: chỉ có thể tin tưởng các kiến thức nhận được từ lý trí của con người và các cảm giác của họ về thế giới vật chất. Hệ luận là: không có đời sau, không thiên đàng, địa ngục, không phán xét chung, ta hãy tạo thiên đàng nơi hạ giới! Đây dĩ nhiên cũng là lý thuyết duy vật của chủ nghĩa Mác – Lê.

- *Triết lý tương đối về hôn nhân*:

Loại triết lý này coi hôn nhân chỉ là sự đồng thuận tạm bợ và nhất thời giữa hai người trưởng thành nhưng không cần cam kết sống lâu dài và chung thủy với nhau. Họ cứ thử sống chung với nhau một thời gian, nếu cảm thấy hợp thì sống tiếp, còn không hợp thì chia tay. Thứ triết lý loại này đe dọa đời sống gia đình lành mạnh và ảnh hưởng tai hại đến con cái vì dễ dàng ly dị. Giáo Hội chống lại những thứ triết lý và lối sống này để bảo vệ gia đình, hôn nhân và các trẻ con. (3)

3. Chuẩn bị cho con cái vào đời:

- *Kiến thức và nghề nghiệp*:

Để giúp con cái có một đời sống lương thiện và đóng góp vào xã hội, cha mẹ phải cho con cái học hành để có kiến thức căn bản, kỹ năng giao tế trong xã hội và một nghề nghiệp chuyên môn để sinh sống tự lập sau này.

- *Ý thức trách nhiệm với bản thân và tha nhân*:

Cha mẹ cũng cần dạy cho con cái ý thức trách nhiệm với bản thân và cả với tha nhân nữa. Con cái cần ý thức được rằng mình có trách nhiệm với chính mình trước hết nên phải cố gắng học hành và làm việc để có đời sống tốt đẹp. Chỉ khi nào tự lập được, con cái mới có khả năng giúp đỡ anh chị em trong gia đình và có thể phụng dưỡng và báo hiếu cha mẹ sau này. Ngoài gia đình mình ra, các con cái cũng còn có trách nhiệm giúp đỡ tha nhân qua các việc bác ái và từ thiện trong phạm vi khả năng của họ. Tông Huấn Về Gia Đình cũng nhắc nhở cha mẹ phải khuyến khích con cái tham gia một các tiệm tiến và có trách nhiệm vào các đoàn thể trong Giáo Hội và cả các đoàn thể ngoài đời nữa.

4. Chuẩn bị cho con cái lựa chọn ơn gọi: đi tu hoặc lập gia đình:

Tùy theo ý hướng và sự lựa chọn của con cái, các bậc phụ huynh nên tìm hiểu rõ ý định của con mình và khuyến khích chúng chọn lựa ơn gọi nào thích hợp nhất với chúng chứ không nên làm áp lực hoặc bắt buộc con cái chọn ơn gọi theo ý muốn của cha mẹ.

Nếu con chọn cuộc sống tu trì tận hiến: cha mẹ hãy khuyến khích chúng tham dự các khóa tìm hiểu về ơn gọi tận hiến do Cộng Đồng Công Giáo tổ chức hàng tháng tại Trung Tâm Công Giáo; tìm cho chúng một cha linh hướng; cầu nguyện cho chúng nhận ra ơn gọi tận hiến, nâng đỡ và hỗ trợ con cả về vật chất và tinh thần trong suốt cuộc đời tận hiến.

Nếu con chọn đời sống hôn nhân: cha mẹ hãy chuẩn bị cho con cái ý thức rõ ràng về tình yêu, hôn nhân và đời sống gia đình theo luật Chúa Kitô và luật Hội Thánh. Sau đây là tóm lược một số đoạn về tình yêu, hôn nhân và gia đình, được trích từ 10 bài giáo lý chuẩn bị Đại Hội Thế Giới về Gia Đình 2015 tại Philadelphia (4).

- *Định nghĩa của hôn nhân:* Theo giáo lý Công Giáo, hôn nhân là một giao ước tình yêu có tính cách bí tích thánh thiêng và bền vững suốt đời giữa người nam và người nữ, phỏng theo giao ước giữa Chúa Kitô và Hội Thánh của Người (x. Ephesians 5:21-33).

- *Bản chất của hôn nhân:* hôn nhân Kitô-giáo là sự tự hiến cho nhau của đôi vợ chồng, phản ánh tình yêu tự hiến của Chúa Kitô cho Hội Thánh (Bài 2, đ. 32), như thánh Phaolô đã dạy: “Chồng hãy yêu thương vợ như chính Đức Kitô yêu thương Hội Thánh và hiến mình vì Hội Thánh” (Ep 5:25).

- *Mục đích của hôn nhân:* hôn nhân là sự hiệp thông trọn cả cuộc đời giữa người nam và người nữ để sống phong phú đến mức độ viên mãn, vì thiện ích của đôi bạn và sinh sản cùng giáo dục con cái. Như vậy, hôn nhân là một cộng đồng của cả tình yêu và sự sống (Bài 5, đ. 70).

- *Nền tảng của hôn nhân:* tình yêu kết hợp người nam với người nữ trong giao ước hôn nhân phản ánh giao ước tình yêu của Thiên Chúa với dân Ngài (bắt đầu với dân Israel và về sau với Hội Thánh). Giao ước tình yêu này bao gồm các đặc tính: yêu thương đến cùng, trung tín và bền chặt, hy sinh và tha thứ; vì thế đôi bạn sống thủy chung suốt đời, khi bệnh hoạn cũng như lúc mạnh khỏe, khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan (Bài 2, đ. 26 & 53; bài 4, đ. 58). Giao ước hôn nhân này được Giáo Hội nâng lên thành *bí tích hôn phối* để thông ban các ơn ích thiêng liêng cho cặp vợ chồng hầu giúp họ có thể hy sinh, phục vụ, tín thác và sẵn sàng đón nhận con cái và dưỡng dục con cái thành những Kitô-hữu thánh thiện, ngõ hầu Giáo Hội được duy trì và phát triển qua muôn thế hệ (Bài 5, đ. 72-74).

- *Hôn nhân và tình dục (eros):* tình dục trong hôn nhân không chỉ là một hành vi nhằm thỏa mãn nhu cầu sinh lý hay cảm xúc giữa đôi vợ chồng, mà là hành vi trao hiến mà vợ chồng thực hiện một cách đúng

đắn để tạo nên mối liên kết nhân linh, có tính nhân vị, trong tương quan với giao ước của Thiên Chúa với dân Ngài (Bài 3, đ. 46). Vì thế, tình dục mang một ý nghĩa thiêng liêng: vợ chồng hiến thân cho nhau trong bối cảnh tình yêu, sự chung thủy và sẵn sàng đón nhận con cái, như một món quà cao quý với ân sủng trong ánh sáng của các điều răn của Chúa (Bài 3, đ. 49 & 50). Các yếu tính như tự hiến đến hy sinh quên mình và tự chủ - tiết độ về tình dục đó là một thứ “*tự do nội tâm*” và “*việc làm chủ bản thân*” mà Thánh Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II đã đề cập tới trong “*Thần học về thân xác*” (Bài 4, đ. 56)(4B). Sách Giáo Lý Công Giáo cũng khuyến khích sự tiết dục để điều hòa sinh sản theo phương pháp tự nhiên: Sự tiết dục từng thời kỳ (Periodic continence), những phương pháp điều hòa sinh sản dựa trên sự tự chế hoặc dựa vào những thời gian không thể thụ thai được coi là phù hợp với tiêu chuẩn khách quan của đạo đức (the objective criteria of morality). Các phương pháp này tôn trọng thân thể của hai vợ chồng, khuyến khích sự âu yếm nhau, và thuận ý rèn luyện một sự tự do thật sự. Ngược lại “bất cứ hành động nào, hoặc đang thực hiện hành vi vợ chồng, hoặc đang phát triển hậu quả tự nhiên coi như mục đích hay phương tiện nhằm làm cho không thể có sự sinh sản là xấu nội tại (intrinsically evil)”. (GLCG, điều #2370).

Phần II: Đối với con cái đã trưởng thành và đã lập gia đình

Đối với con cái đã trưởng thành và đã lập gia đình, các bậc làm cha mẹ nên giải thích cho chúng biết lập trường của Giáo Hội về các vấn nạn sau đây đang đe dọa đời sống gia đình lành mạnh: **văn hóa phẩm khiêu dâm và thủ dâm, ngừa thai, và hôn nhân đồng tính.**

Dưới đây là các đoạn trích dẫn từ bài giáo lý số 7: “Ánh Sáng Trong Một Thế Giới Tăm Tối”

(một trong số 10 bài giáo lý chuẩn bị Đại Hội Thế Giới về Gia Đình 2015 tại Philadelphia, USA với chủ đề: “Tình yêu là sứ mệnh của chúng ta để chúng ta sẽ được sống dồi dào”), đề cập đến các vấn nạn nêu trên.

Tại sao văn hóa phẩm khiêu dâm và thủ dâm là điều sai trái:

- “Văn hóa phẩm khiêu dâm làm cho người ta khó có thể quên mình vì tha nhân và khó có thể sống theo giao ước của Thiên Chúa, cả đối với những người không thường xuyên sử dụng. Thủ dâm là sai trái cũng vì những lí do tương tự. Khi một người ‘hưởng dùng’ hoặc có lí do dùng văn hóa phẩm khiêu dâm hoặc phải dùng đến sự thủ dâm, thì người ấy đã tự tước bỏ đi khả năng hi sinh từ bỏ mình, sống tính dục trưởng thành, và khả năng sống thân mật đích thực với người phối ngẫu. Không có gì lạ vì các thứ sản phẩm khiêu dâm lại có vai trò khá lớn làm đổ vỡ nhiều cuộc hôn nhân ngày hôm nay.” (5)

Tại sao ngừa thai là sai trái: (6)

Khi tách biệt việc truyền sinh khỏi sự kết hợp vợ chồng, ngừa thai làm lu mờ đi và cuối cùng xói mòn bản chất đích thực của hôn nhân.

- Nhiều cặp vợ chồng từng trải kinh nghiệm tin rằng việc ân ái có sử dụng biện pháp ngừa thai là cần thiết để bảo vệ hôn nhân của họ, hoặc cho rằng việc ân ái có ngừa thai thì vô hại mà cũng không làm thiệt hại ai. Nhưng đối với một cặp vợ chồng muốn thực sự tìm kiếm sự tự do nội tâm, sự tự hiến cho nhau, và một tình yêu biết hi sinh quên mình, vốn là những điều giao ước Thiên Chúa mời gọi tất cả chúng ta sống, thì khó hình dung được rằng ngừa thai là cần thiết và cốt yếu theo một nghĩa nào đó. Hội Thánh tin rằng thái độ ngừa thai ngoan cố đó dựa trên những huyền thoại về gia đình không có thực.

- Việc ngừa thai 'che giấu vấn đề căn bản liên quan tới ý nghĩa của tính dục con người và nhu cầu làm chủ tính dục một cách có trách nhiệm sao cho việc thực hành tính dục trở thành là một cách diễn tả tình yêu của chính mình.'

- Khi tách biệt tính dục với truyền sinh, ngừa thai sẽ khuyến khích một thứ văn hóa đặt tiền đề của hôn nhân chỉ dựa trên tình bạn sống theo cảm xúc và khoái lạc. Tầm nhìn hạn hẹp và rối loạn này càng làm người ta thêm bối rối không hiểu bản chất đích thực của hôn nhân là gì, đang khi đó càng tạo nên li dị nhiều hơn và phổ biến hơn, như thể hôn nhân chỉ là một hợp đồng có thể xé bỏ và thương thảo lại.

- Giáo Hội khuyến khích kế hoạch hóa gia đình theo phương pháp tự nhiên (KHH theo PPTN) khi các bậc "làm cha mẹ có trách nhiệm" quyết định khi nào thì nên có con tùy theo "những điều kiện thể lý, kinh tế, tâm lý và xã hội" của cặp vợ chồng. Dĩ nhiên các cặp vợ chồng này phải đặt ham muốn tình dục ngăn ngủi bên dưới cảm thức lớn hơn về tiếng mời gọi của Chúa trên cuộc đời họ. Làm chủ được ý chí và những ham muốn của mình trong KHH theo PPTN là một con đường đi theo Chúa trong đời hôn nhân, vừa thân mật vừa đòi hỏi, có một vẻ đẹp ngầm và sâu sắc. KHH theo PPTN không bảo đảm có một cuộc hôn nhân hạnh phúc, cũng không miễn trừ cho một cuộc hôn nhân khỏi mọi đau khổ thông thường của hôn nhân, thế nhưng, KHH theo PPTN là một cố gắng xây dựng gia đình trên đá chứ không phải trên cát.

Tại sao Hội Thánh không tán thành cái được gọi là 'Hôn nhân đồng tính'

- Trong một số quốc gia hiện nay, có những phong trào đòi định nghĩa lại hôn nhân, như thế hôn nhân có thể bao gồm bất cứ một quan hệ tình cảm sâu đậm hay tình dục giữa những người lớn bất kì phái tính cùng ưng thuận nhau.

- Hội Thánh từ chối chúc lành và không nhìn nhận sự kết hợp ấy là một hôn nhân. Điều này không hàm ý bất cứ một phỉ báng hay thiếu quý trọng nào đối với những tình bạn hay tình yêu của những người đồng tính.

- Hôn nhân, như thật sự đã được nhìn nhận ở khắp nơi cho đến thời gian rất gần đây tại Tây Phương, đặt tiền đề trên các bốn phận vốn xuất phát từ những khả thể và thách đố do năng lực sinh sản của một người nam và một người nữ đặt ra (7).

Giáo Hội Công Giáo có thể bị chia rẽ trầm trọng về hôn nhân đồng tính?

Ngày nay, ngay trong lòng Giáo Hội, phe thần học khuynh tả mà đại biểu là Hồng Y Walter Kasper, một thần học gia người Đức, đã lên tiếng ủng hộ hôn nhân đồng tính như sau: "*A democratic state has the duty to respect the will of the people; and it seems clear that, if the majority of the people wants such homosexual unions, the state has a duty to recognize such rights.*" (Một quốc gia dân chủ có bốn phận phải tôn trọng ý chí của dân chúng; và một điều có vẻ rõ ràng rằng, một khi đa số dân chúng muốn các cuộc hôn nhân đồng tính như thế thì quốc gia có bốn phận phải nhìn nhận các quyền đó).

Như vậy, quả đúng như lời chị Lucia (một trong 3 trẻ em đã thị kiến Đức Mẹ hiện ra ở Fatima) tiết lộ với Đức Hồng Y Carrafa rằng "*Cuộc chiến cuối cùng giữa Thiên Chúa và sự thống trị của Satan sẽ là về hôn nhân và gia đình*" (The final battle between the Lord and the reign of Satan will be about marriage and the family). Cuộc chiến này sẽ diễn ra và đạt tới cao điểm tại Thượng Hội Đồng Giám Mục về gia đình tại Rôma vào Tháng Mười 2015 tới đây, nơi mà Hồng Y Walter Kasper sẽ là một trong những thuyết trình viên. Người ta lo ngại rằng Giáo Hội Công Giáo đang bị đẩy tới bờ vực chia rẽ trầm trọng về hôn nhân đồng tính (8).

Lời Kết:

Chúa Giêsu dạy chúng ta phải yêu thương người khác như chính mình ta vậy. Nhưng Chúa ban cho chúng ta có con cái và sống trong cộng đồng xã hội, nên chúng ta với tư cách là các bậc làm cha mẹ, phải sống yêu thương theo một thứ tự ưu tiên, tức là phải làm tông đồ cho con cái trong gia đình mình trước đã rồi mới làm tông đồ cho tha nhân ngoài xã hội. Để có thể chu toàn việc tông đồ này, chúng ta phải làm gương bằng một đời sống đúng theo luật Chúa dưới mọi khía cạnh, và cũng phải hành động trong tinh thần hiệp thông và cộng tác với những phần tử khác trong Giáo Hội. Có như vậy, việc tông đồ của chúng ta mới phát sinh hoa trái (FC, số 71).

Tài liệu tham khảo:

(1): Bài chia sẻ Tin Mừng của Nguyễn Chính Kết về Chúa Nhật thứ 3 Mùa Chay (Năm B – ngày 08-03-2015): Thờ phượng Thiên Chúa trong thần khí và sự thật (Ga 4,5-42).

(1B): Pope Francis' Sunday homily - By Catholic Online (NEWS CONSORTIUM)
Catholic Online (www.catholic.org) 11/10/2014.

(2): Vũ Văn An, “Mười thứ ‘duy’ đang triệt hạ Giáo Hội”, <http://thanhlinh.net/node/92169>

(3): Bài giáo lý #7: Ánh Sáng Trong Một Thế Giới Tăm Tối, đoạn 115.

(Một trong 10 bài giáo lý chuẩn bị Đại Hội Thế Giới về Gia Đình (World Meeting of Families) kỳ VIII - 2015 tại Philadelphia, 22-27/9/2015, với chủ đề “Tình yêu là sứ mệnh của chúng ta để gia đình sống dồi dào” (Love is our mission – Families fully alive). Tài liệu do TGP Philadelphia và Hội Đồng Tòa Thánh Về Gia Đình hợp soạn; bản dịch của Ủy Ban Mục Vụ Gia Đình – HDGMVN).

(4): Bài giáo lý #2: Sứ mệnh của tình yêu.

Bài giáo lý #3: Ý nghĩa của tính dục con người.

Bài giáo lý #4: Hai nên một.

Bài giáo lý #5: Tạo dựng tương lai.

(4B): Lm Mai Đức Vinh, “Tóm lược Thần Học Thân Xác theo Đức Gioan Phaolô II”, Bài thứ 13 và là bài chót trong sách LINH ĐẠO HÔN PHỐI THEO THÁNH GIÁO HOÀNG GIOAN PHAOLÔ II, do Ban Tu Thư Giáo Xứ Việt Nam ở Paris soạn thảo và ấn hành. Nguồn:

<http://danchuausa.net/than-hoc-tu-duc/tom-luoc-than-hoc-than-xac-theo-duc-gioan-phalo-ii/>

(5): Bài giáo lý #7: Ánh Sáng Trong Một Thế Giới Tăm Tối, đoạn 121-122.

(6): Bài giáo lý #7: Ánh Sáng Trong Một Thế Giới Tăm Tối, đoạn 123-133.

(7): Bài giáo lý #7: Ánh Sáng Trong Một Thế Giới Tăm Tối, đoạn 134-138.

(8): Final Battle Is About Marriage – Fatima Seer Sister Lucy Says, Catholic Online Aug 5, 2015.

Đừng Sợ Chính Trị

* Hồng Ân

Hiểm họa mất nước:

Trong vài tháng gần đây, dư luận trong và ngoài nước bàn tán xôn xao trên báo chí và các phương tiện truyền thông về hiểm họa mất nước do thái độ ngang ngược và bá quyền của Trung Cộng ngang nhiên công bố chủ quyền trên các đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam vì cho rằng 2 quần đảo này nằm trong vùng Lưỡi Bò mà Trung cộng đã tự ý khoanh vùng trên Biển Đông. Trung Cộng còn cấm các ngư phủ Việt Nam không được đánh cá gần các đảo này và lên tiếng đe dọa các nước ký hợp đồng với Việt Nam khai thác dầu khí ở vùng hải đảo này. Trên đất liền, chính quyền Cộng Sản Việt Nam để cho Trung cộng đang khai thác mỏ bô-xít ở Tây Nguyên và đưa 1.300.000 nhân công qua làm việc tại Việt Nam và xây dựng cả một thành phố Tàu ở tỉnh Bình Dương nữa. Trước hiểm họa mất nước này, dân chúng trong nước đã nhiều lần xuống đường biểu tình chống Trung Cộng xâm lăng dù bị cảnh sát đàn áp và bắt bớ. Còn dân Việt tỵ nạn ở hải ngoại đã phản ứng ra sao? Tại nhiều quốc gia trên thế giới, đông đảo Việt kiều cũng đã xuống đường biểu tình chống Trung Cộng và lên án nhà cầm quyền Cộng Sản Việt Nam nhu nhược, bán nước cầu vinh.

Trong buổi sinh hoạt Đại Ultreya vào Chúa Nhật 16 tháng 10 năm 2011 vừa qua tại Trung Tâm Công Giáo, cha Nguyễn Thái, Phụ Tá Linh Hướng của Phong Trào Cursillo, trong phần đúc kết và trong bài giảng đã kêu gọi các anh chị cursillista hãy cầu chuyện cách riêng cho đất nước Việt Nam trước hiểm họa mất nước do mưu đồ xâm lược của Trung cộng về các mặt chính trị, kinh tế, quân sự và văn hóa. Trong hai lá thư mục vụ đăng trên tờ Hiệp Thông ngày 2 và 9 tháng 10 năm nay, Đức Cha Mai Thanh Lương, Giám Mục Phụ Tá Giáo Phận Orange, cũng nhắc nhở mọi giáo dân trong tháng Mân Côi này hãy cầu nguyện xin Đức Mẹ Mân Côi ban hòa bình và toàn vẹn lãnh thổ cho Nước Việt Nam trước ý đồ của Trung Cộng đang hăm he xâm chiếm lãnh thổ và các hải đảo của Việt Nam.

Hai vị lãnh đạo tinh thần đã gióng lên tiếng chuông báo động về hiểm họa mất nước và khẩn thiết kêu gọi các giáo dân cầu nguyện cho quê hương dân tộc. Trước đó một tháng, ngày 14 tháng 9, cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Nam Cali cũng đã tổ chức một đêm thấp nền cầu nguyện cho quê hương tại Tượng Đài Chiến Sĩ Việt Mỹ ở thành phố Westminster nhân ngày kỷ niệm 43 năm thủ tướng Cộng Sản Phạm Văn Đồng đã ký công hàm nhìn nhận chủ quyền của Trung Cộng trên đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Theo Ban Tổ Chức, số đồng bào tham dự đã lên tới ngót 5 ngàn người dù tổ chức vào ngày thứ tư trong tuần. Trên đường đi làm về, tôi cũng ghé tham dự đêm cầu nguyện này, và nhận thấy các hội đoàn cả đạo lẫn đời tham dự đều mang theo biểu ngữ đề tên đoàn thể mình. Tôi đi vòng quanh tượng đài để quan sát và thấy phía Công Giáo chỉ có một biểu ngữ mang tên Cộng Đoàn Huntington Beach mà thôi. Tôi cũng gặp một số các bạn bè quen biết trong các đoàn thể công giáo và họ thắc mắc tại sao Công Giáo có 14 cộng đoàn mà sao chỉ có một cộng đoàn tham dự dù người được ủy thác làm Trưởng Ban Tổ Chức là ông Nguyễn Văn Liêm, Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam, Giáo Phận Orange. Tôi nghĩ thầm cũng may là có cha Nguyễn Thái, Linh Hướng và Điều Hành Trung Tâm Công Giáo, đã đến tham dự và được mời lên phát biểu và dâng lời cầu nguyện cho quê hương dân tộc bên cạnh các vị lãnh đạo của các tôn giáo bạn.

Người Công Giáo thờ ơ với chính trị?

Người giáo dân Công Giáo Việt Nam ở đây thường bị mang tiếng là chỉ siêng năng đi lễ và cầu nguyện thôi. Ngoài ra, họ thường thờ ơ với các sinh hoạt chính trị dù có liên quan tới đấu tranh cho tự do tôn giáo và nhân quyền của đồng bào và đồng đạo ở quê nhà. Đó là những người có thái độ tiêu cực về chính trị. Họ viện cớ rằng kẻ làm chính trị thường dùng các thủ đoạn bất chính để nắm quyền bính với bất cứ giá nào với chủ trương “Cứu cánh biện minh cho phương tiện” theo kiểu Macchiavelli, không quan tâm gì tới công ích và phúc lợi của dân chúng.

Thực ra, theo nguyên ngữ từ chữ “Polis” của Hy Lạp, chính trị là những phương thức tổ chức và điều hành quốc gia sao cho hữu hiệu nhằm mưu ích cho mỗi cá nhân và đồng thời mang lại ích lợi chung cho cuộc sống cộng đồng. Theo như ý nghĩa nguyên thủy cao đẹp này của chính trị, mỗi công dân đều có bổn phận phải tham gia vào sinh hoạt chính trị để đi bầu các vị đại biểu nói lên tiếng nói của dân chúng, ứng cử vào các chức vụ dân cử, hoặc tham gia vào các tổ chức, đảng phái chính trị hoặc ra tranh cử vào các chức vụ điều hành quốc gia từ cấp địa phương đến cấp trung ương, ngõ hầu có cơ hội dùng tài năng và đức độ của mình để mưu ích lợi cho dân chúng. Một học giả người Ý, giáo sư Giovanni Sartori, đã cảnh cáo các người có thái độ thờ ơ và lãnh đạm với chính trị như sau:

- *"Giả sử anh có tư tưởng chính trị đúng đắn, chính đáng và có khả năng đem lại lợi ích cho dân tộc, hoặc có khả năng có thể đảm nhận những vai trò quản trị Đất Nước, nhưng vì ‘an phận thủ thường, mặc kệ’, có thể kẻ khác có suy nghĩ lệch lạc, vô tài thất đức vì danh vọng, lợi nhuận ‘nhào ra’” hoạt động chính trị, các hậu quả tai hại đổ nát sẽ đổ xuống trên đầu đồng bào, thân nhân của anh và cả trên đầu anh. Ráng chịu !"* (Giovanni Sartori, *Elementi di teoria politica*, III Zanichelli Bologna 1996, 133) (1)

Giáo Hội Công Giáo có ngăn cấm giáo dân sinh hoạt hoặc tham gia vào các hoạt động chính trị không?

Theo các văn kiện của Công đồng Vaticanô II, cũng như những Thông Điệp sau đây của Đức Cố Giáo Hoàng Gioan Phaolô II: *Sollicitudo Rei Socialis*, *Christi Fideles Laici*, *Centesimus Annus*, Giáo Hội Công Giáo chẳng những không cấm đoán mà còn khuyến khích giáo dân tham gia sinh hoạt chính trị với lương tâm trách nhiệm của một công dân đối với quốc gia của mình.

Sau đây là một số trích đoạn từ các văn kiện trên:

- *“Người công giáo có khả năng về chính trị không nên thoái thác trong việc đảm nhận những chức vụ công cộng, bởi vì họ có thể góp phần một cách hữu hiệu vào việc quản trị công ích...”*.

- *“Người Kitô hữu phải hợp tác với tất cả những người khác trong việc tổ chức đúng đắn những lãnh vực kinh tế, xã hội...”*.

- *“Người Kitô hữu có bổn phận nặng nề, phải hợp tác với tất cả những người khác trong việc xây dựng một thế giới xứng đáng với địa vị con người hơn”*.

Đức Giáo Hoàng Pio XI nói về đức bác ái chính trị:

- “ Ngoài đức bác ái tôn giáo ra, không có đức bác ái nào lớn hơn đức bác ái chính trị, vì chính trị liên quan mật thiết đến đời sống con người” .

Đức Phaolô VI mời gọi giáo dân dần thân vào chính trị:

- “ ...việc dần thân chính trị là một phương thức cần thiết...mặc dầu không phải là duy nhất, để người tín hữu giáo dân thực thi đức bác ái phục vụ người khác...”.

Đức Cố Giáo Hoàng Gioan Phaolô II nói về tôn giáo và chính trị:

Năm 1991, sau khi thể chế Cộng Sản ở Đông Âu và Liên Bang Sô Viết sụp đổ do sự vận động và can thiệp tích cực của Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II với Tổng Thống Nga Sô, Michael Gorbaciov, và Tổng Thống Mỹ Reagan và bà Thủ Tướng Thatcher của Anh Quốc, *Ezio Mauro* và *Paolo Mieli*, hai đặc phái viên của tờ *La Stampa*, một trong những tờ báo lớn nhất ở Ý xin phép được phỏng vấn Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II: (2)

- "Kính thưa Đức Thánh Cha, người ta đồn rằng Đức Thánh Cha làm chính trị, Đức Thánh Cha nghĩ sao?".

- " Tôi nghĩ rằng không thể hiểu chính trị theo nghĩa hẹp. Nhiệm vụ của Đức Giáo Hoàng là rao giảng Phúc Âm, nhưng trong Phúc Âm có con người. Sự tôn trọng đối với con người, tức là nhân quyền, sự tự do lương tâm và tất cả những gì thuộc về con người. Nếu tất cả những điều đó có một giá trị chính trị, thì đúng Đức Giáo Hoàng có làm chính trị. Nhưng Ngài luôn luôn đề cập đến con người, Đức Giáo Hoàng bên vực con người" (*Ezio Mauro e Paolo Mieli, " Giovanni Paolo II "*, *La Stampa* 04.03.91, p.2).

Ý thức về sứ mạng của mình trong cuộc sống trần thế của con người, Giáo Hội cũng cần can thiệp vào các lãnh vực trần thế:

- " Giáo Hội có quyền và bổn phận không những bảo vệ các nguyên tắc liên quan đến lãnh vực luân lý và tôn giáo, mà còn phải can thiệp vào các lãnh vực trần thế, mỗi khi cần phán đoán việc áp dụng các nguyên tắc trên vào các trường hợp thiết thực" (*ĐGH Gioan XXIII, Mater et Magistra*, 239).

Qua các dẫn chứng nêu trên về lập trường của Giáo Hội đối với chính trị, tôi cảm thấy mạnh dạn dần thân vào các sinh hoạt chính trị, nhất là các hoạt động chính trị mang lại hy vọng cho các đồng bào và đồng đạo của tôi ở quê nhà đang mong chờ được tự do thờ phượng và được sống xứng đáng với phẩm giá con người mà Thiên Chúa đã tạo dựng nên theo hình ảnh của Người. Tôi thiết nghĩ chính trị là môi trường sinh hoạt chung của các cursilista ngoài các môi trường riêng của từng người trong Ngày Thứ Tư.

Tham khảo:

(1): Nguyễn Học Tập, “Tham Vọng Chính Trị”, vn-online@googlegroups.com

(2): Nguyễn Học Tập, “Tôn Giáo và Chính Trị”, vn-nline@googlegroups.com

CON BÚP-BÊ VÀ BÔNG HỒNG TRẮNG

* Bài chia sẻ của Lộc Vũ

Theo dõi tin tức hàng ngày trên TV, radio và Internet, tôi nhận thấy có nhiều tin buồn hơn là tin vui. Từ vài tháng nay, tôi cảm thấy xót thương cho đám đông người di dân đã và đang nỗ lực ô ạt rời bỏ quê hương chinh chiến và tìm đường vào các quốc gia giàu có ở Âu Châu bằng cả đường bộ và đường biển bất chấp mọi hiểm nguy đến tính mạng. Và mới đây là cuộc khủng bố hàng loạt xảy ra tại kinh đô ánh sáng Paris của nước Pháp vào đêm Thứ Sáu 13 tháng 11 năm 2015 gây thương vong cho hàng trăm người dân vô tội. Trong bối cảnh u ám và buồn thảm đó, tôi đọc được một câu chuyện rất cảm động về tình yêu của một cậu bé người Mỹ 5 hay 6 tuổi dành cho mẹ và cô em gái bị chết trong một tai nạn xe cộ gây ra bởi một tài xế xe vận tải bị say rượu. Cậu bé dành dụm tiền để mua quà Giáng Sinh: cho em gái một con búp-bê và cho mẹ một bông hồng trắng nhưng không đủ tiền. Dù vậy, cuối cùng một “phép lạ” xảy ra và niềm mơ ước mùa Giáng Sinh của cậu bé đã thành sự thật. Xin mời đọc câu chuyện “*Con búp-bê và bông hồng trắng*” dưới đây để biết ai đã làm “phép lạ” đó, và lời bàn của người viết bài về câu chuyện có thực này.

CON BÚP-BÊ VÀ BÔNG HỒNG TRẮNG [1]

Tôi đi vòng trong một tiệm Target và chứng kiến cảnh người thu-ngân đang trao lại một số tiền cho cậu bé. Cậu chỉ độ 5 hay 6 tuổi.

Người thu- ngân nói, “Rất tiếc là em không có đủ tiền để mua con búp-bê này”.

Đoạn cậu bé quay sang bà cụ đứng cạnh: “Bà à, bà có chắc là con không có đủ tiền không, bà?”

Bà cụ đáp: “Con à, con biết là con không có đủ tiền để mua con búp-bê này mà”.

Rồi bà cụ bảo cậu bé cứ đứng đó chừng 5 phút để bà đi một vòng trong tiệm. Rồi bà lẩn đi ngay.

Cậu bé vẫn cầm con búp-bê trong tay.

Cuối cùng , tôi bước đến cậu bé và hỏi là cậu muốn tặng con búp-bê này cho ai.

“Đây là con búp bê mà em gái của con yêu thích lắm và ước ao có được trong Giáng Sinh này. Em ấy tin là Ông già Noel sẽ mang quà này lại cho em ấy.”

Tôi trả lời cậu bé rằng “Thế nào Ông già Noel rồi cũng sẽ mang lại cho em con, con đừng lo.”

Nhưng cậu trả lời buồn bã: “Không, Ông già Noel không mang đến chỗ em đang ở được. Con phải trao con búp-bê này cho mẹ con, rồi mẹ con mới có thể trao lại cho em con khi mẹ đến đó.”

Đôi mắt cậu bé thật buồn khi nói những lời này.

“Em con đã trở về với Chúa. Ba con bảo là mẹ cũng sắp về với Chúa, bởi vậy con nghĩ là mẹ có thể mang con búp-bê này theo với mẹ để trao lại cho em con.”

Tim tôi như muốn ngừng đập.

Cậu bé nhìn lên tôi và nói: “Con nói với ba là hãy bảo mẹ đừng có đi vội. Con muốn mẹ con hãy chờ con đi mall về rồi hãy đi.”

Rồi cậu lấy ra cho tôi xem một tấm ảnh trong đó cậu đang cười thích thú.

“Con muốn mẹ mang theo tấm ảnh này của con để mẹ sẽ không quên con.

Con thương mẹ con và mong ước mẹ không phải bỏ con để đi, nhưng ba con nói là mẹ phải đi để ở cạnh em của con.”

Rồi cậu lặng thinh nhìn con búp-bê buồn bã.

Tôi vội vàng tìm ví bạc trong túi và nói với cậu bé: “Hãy thử coi lại xem, biết đâu con lại có đủ tiền mua con búp-bê này thì sao!”

“Dạ”, cậu bé đáp, “con mong là có đủ tiền”.

Không cho cậu bé thấy, tôi kẹp thêm tiền vào mớ tiền của cậu bé, và chúng tôi cùng đếm. Chẳng những đủ số tiền cho con búp-bê mà còn dư thêm một ít nữa.

Cậu bé nói: “Cảm ơn Chúa đã cho con đủ tiền!”

Rồi cậu nhìn tôi và nói thêm, “Tối qua trước khi đi ngủ, con đã hỏi xin Chúa hãy làm sao cho con có đủ tiền để mua con búp-bê này để mẹ con có thể mang đi cho em con. Chúa đã nghe lời cầu xin của con rồi.”

“Con cũng muốn có đủ tiền mua hoa hồng trắng cho mẹ con, nhưng không dám hỏi Chúa nhiều. Nhưng Ngài lại cho con đủ tiền để mua búp-bê và hoa hồng trắng nữa.”

“Mẹ con yêu hoa hồng trắng lắm.”

Vài phút sau bà cụ trở lại, và tôi cũng rời khỏi tiệm.

Tôi làm xong việc mua sắm trong một trạng thái hoàn toàn khác hẳn với khi bắt đầu vào tiệm. Và tôi không thể rút bỏ hình ảnh của cậu bé ra khỏi tâm trí tôi.

Đoạn tôi nhớ lại một bài báo trong tờ nhật báo địa phương cách đây hai hôm. Bài báo viết về một tài xế say rượu lái xe vận tải đụng vào xe của một thiếu phụ và một bé gái nhỏ.

Đứa bé gái chết ngay tại hiện trường, còn người mẹ được đưa đi cứu cấp trong tình trạng nguy kịch. Gia đình phải quyết định có nên rút ống máy trợ-sinh khỏi bệnh nhân hay không vì người thiếu phụ này không còn có thể hồi tỉnh ra khỏi cơn hôn mê.

Phải chăng đấy là gia đình của cậu bé?

Hai ngày sau khi gặp cậu bé, tôi đọc thấy trên báo là người thiếu phụ đã qua đời. Tôi bị một sự thôi thúc và đã mua một bó hoa hồng trắng và đi thẳng đến nhà quàn nơi tang lễ của người thiếu phụ đang diễn ra và mọi người đến nhìn mặt người quá cố lần cuối cùng.

Cô nằm đó, trong cỗ áo quan, cầm trong tay một cành hồng màu trắng với tấm ảnh của cậu bé và con búp-bê được đặt trên ngực của cô.

Tôi rời nơi đó, nước mắt lưng tròng, cảm giác rằng đời tôi đã vĩnh viễn thay đổi. Tình yêu của cậu bé dành cho mẹ và em gái cho đến ngày nay thật khó mà tưởng tượng. Và chỉ trong một phần nhỏ của một giây đồng hồ, một gã lái xe say rượu, hay người lái xe bất cẩn, đã lấy đi tất cả những gì thân thiết nhất của đời cậu bé.

Lời bàn của người viết bài:

Suy gẫm về câu chuyện rất cảm động và thương tâm này, tôi có vài cảm nghiệm sau đây.

* **Chết là trở về với Chúa:** qua các lời đối thoại trong câu chuyện này, tôi nghiệm thấy cậu bé có một đức tin đơn sơ nhưng vững mạnh: cậu tin rằng chết không phải là hết mà sau khi chết, con người sẽ trở về với Chúa. Nên cậu tin rằng em gái của cậu đã trở về với Chúa, và vì biết mẹ của cậu cũng sắp trở về với Chúa nên cậu muốn mua con búp bê để nhờ mẹ mang theo làm quà Giáng Sinh cho em gái đang ở trên Thiên Đàng với Chúa.

* **Xin thì sẽ được:** với tấm lòng chân thành và ước nguyện tốt lành, cậu bé xin Chúa chỉ một con búp-bê để làm quà giáng sinh cho cô em gái nhưng Thiên Chúa đã ban cho cậu qua tay người khác không những con búp-bê cho em gái mà còn cả bông hồng trắng cho mẹ của cậu nữa dù cậu muốn xin mà không dám xin vì sợ xin Chúa quá nhiều.

* **Tình yêu cải hóa tâm hồn:** tình yêu của cậu bé dành cho mẹ và em gái đã làm người khác xúc động và cảm hóa người khác. Trong câu chuyện này, chính người đã cho cậu tiền một cách kín đáo đã cảm thấy rằng cuộc đời họ đã vĩnh viễn thay đổi.

* **Cẩn tắc vô áy náy:** chỉ trong một tích tắc, người tài xế say rượu trong câu chuyện này đã cướp đi những người thân thiết nhất của cậu bé. Vì thế, cổ nhân thường nói “*Cẩn tắc vô áy náy*” để nhắc nhở chúng ta phải cẩn thận trong lời nói và hành động để tránh gây thảm họa cho người khác và lương tâm chúng ta khỏi áy náy vì lúc đó có hối cũng không kịp.

* **Con người tính bản thiện:**

Suy gẫm về câu chuyện một tài xế say rượu đụng chết mẹ và em gái của cậu bé trên đây, tôi nghiệm thấy chuyện gì ở đời cũng có 2 mặt: mặt tiêu cực (mặt xấu) và mặt tích cực (mặt tốt). Trong câu chuyện này, tai nạn đụng xe đã cướp đi 2 người thân thiết của cậu bé là mặt tiêu cực, một sự việc đáng tiếc gây ra bởi một tài xế say rượu. Nhưng mặt tích cực của câu chuyện là việc cậu bé đã được một mạnh thường quân kín đáo giúp đỡ để có đủ tiền mua con búp-bê cho em gái và bông hồng trắng cho mẹ. Nhờ vậy, niềm mơ ước mua quà giáng sinh cho mẹ và em gái của cậu bé đã thành sự thực nhờ lòng hảo tâm của người khác. Tôi thiết nghĩ nếu mỗi người cũng có thiện tâm như người ân nhân trong câu chuyện này thì thế giới sẽ trở nên tốt đẹp hơn, nhân loại bớt đau khổ hơn.

Miên man suy tư về tính thiện của con người, tôi liền liên tưởng tới cuộc khủng hoảng di cư tại Âu Châu hiện nay mà biết bao nhiêu người đi tỵ nạn đã bỏ thân trên biển cả hoặc chết đói trên đường vượt biên; tôi cũng nhớ tới vụ khủng bố kinh hoàng ở Paris mới đây mà báo chí thế giới đã tường thuật những tấm gương anh hùng của những người thiện tâm đã ra tay cứu giúp các nạn nhân sống sót [2]. Trong mùa giáng sinh năm nay, tôi ước mong trong thế giới nhiều như vậy, có nhiều nhà cầm quyền thiện tâm tiếp tục mở rộng cửa biên giới đón tiếp những người di dân để xoa dịu nỗi đau khổ lớn lao của họ trong cuộc khủng hoảng di cư tại Âu Châu hiện nay; tôi ước mong có nhiều người thiện tâm khắp thế giới can đảm nói lên tiếng nói của lương tâm nhân loại để lên án bọn khủng bố cực đoan ISIS và hợp sức ngăn chặn để không còn xảy ra các vụ khủng bố kinh hoàng như vụ khủng bố tại Paris ngày 13-11-2015. Nguyễn xin Thiên Chúa chúc lành và thương ban Bình An cho những người thiện tâm.

Cước chú:

[1]: CON BÚP-BÊ VÀ BÔNG HỒNG TRẮNG - Robert A. Schreiber, TG chuyên ngữ.

Nguồn: huongthuy04@yahoo.com <ds16group> posted on Nov 16, 2015.

[2]: Một trang Facebook về Chuyện khủng bố 13/11

Nguồn: tnlp16@yahoo.com [ds16group] posted on Nov 17, 2015.



Niềm Mơ Ước Mùa Giáng Sinh 2015

* Bài chia sẻ của Lộc Vũ

Trong năm 2015 này, tôi nhận thấy có 2 biến cố nổi bật làm nhiều người quan tâm theo dõi và cũng làm nhức nhối lương tâm nhân loại. Đó là cuộc khủng hoảng di dân ở Âu Châu (Europe's refugee crisis) từ nhiều tháng nay, và cuộc khủng bố của bọn ISIS vào thủ đô Paris của nước Pháp đêm Thứ Sáu 13-11-2015 mới đây.

* Cuộc khủng hoảng di dân ở Âu Châu (Europe's refugee crisis)

Từ nhiều tháng nay, hàng trăm ngàn người từ các quốc gia bị chiến tranh tàn phá như Syria, Iraq, Afghanistan và Bắc Phi (Northern Africa) ồ ạt rời bỏ quê hương và tìm đường vào các quốc gia giàu có ở Âu Châu bằng cả đường bộ và đường biển bất chấp mọi hiểm nguy đến tính mạng. Lúc đầu, các quốc gia thuộc khối Liên Hiệp Âu Châu (EU) tìm mọi cách ngăn chặn không cho làn sóng người di dân vào lãnh thổ của họ dù biết bao người đã bỏ mình trên biển cả hoặc chết dọc đường biên giới vì đói khát, bệnh tật [1].



Hình 1. Hình ảnh những người dân Syria đang muốn chạy trốn khỏi chiến tranh

Nhưng rồi một biến cố xảy ra đã làm thức tỉnh lương tâm nhân loại: báo chí và hệ thống truyền hình trên thế giới đăng tải hình ảnh một em bé trai (3-year-old Syrian boy named Aylan Kurdi) bị chết đuối trên đường vượt biển cùng với gia đình từ Syria đến Hy Lạp, và xác em bé trôi dạt vào bãi biển ở nước Thổ Nhĩ Kỳ (Turkey) [2]. Hình ảnh thảm thương này đã khiến cho Đức Giáo Hoàng Phanxicô và Liên Hiệp Quốc lên tiếng kêu gọi các quốc gia Âu Châu cho phép các người di dân được vào định cư. Cuối cùng, các quốc gia Âu Châu và cả Mỹ, Úc, Canada đã đồng ý chấp nhận đón tiếp số người tỵ nạn này.



Hình 2 - Hình AP: Tragedy in Syria (một em bé bị chết đuối và xác trôi dạt vào bãi biển ở Turkey)

* Cuộc khủng bố của nhóm ISIS ở Paris

Vụ khủng bố hàng loạt của nhóm Quốc Gia Hồi Giáo (ISIS) tại ít nhất 6 trọng điểm trong thủ đô Paris của Pháp đêm Thứ Sáu 13 tháng 11 mới đây đã giết chết 129 người và làm bị thương hơn 400 người khác, với mục đích là để trả thù chính phủ Pháp đã hợp lực với khối EU (Liên Hiệp Âu Châu) và Mỹ không kích các căn cứ của ISIS ở Iraq và Syria [3]. Hậu quả là có biết bao gia đình gặp cảnh đau thương vì mất người thân. Nhưng trong vụ khủng bố này, người ta cũng phát hiện ra những người thiện tâm đã ra tay cứu giúp các nạn nhân như được mô tả trong bài Hồi Ký của một người sống sót trong vụ khủng bố tại Paris được đăng trên trang Facebook của cô Isabel Bowdery [4].

Isabel Bowdery, 22 tuổi, cô gái người Nam Phi, sinh viên mới tốt nghiệp, đã đến xem buổi biểu diễn nhạc rock ở nhà hát Bataclan vào thời điểm các tay súng xông vào tấn công. Chính quyền Paris xác nhận 89 người thiệt mạng tại hiện trường xả súng ở nhà hát Bataclan. Đây là điểm tấn công có thương vong cao nhất trong đêm Paris bị khủng bố ngày 13-11-2015.

Dưới đây là một trích đoạn từ bài hồi ký, cô kể lại khung cảnh kinh hoàng xảy ra khi bọn khủng bố tiến vào nhà hát và xả súng liên hồi vào đám đông đang coi hát. Riêng cô sống sót nhờ nằm giả chết bên cạnh các nạn nhân bê bết máu:

Hàng chục người bị bắn chết trước mặt:

“...Bạn không hình dung nổi chuyện này sẽ xảy ra với mình. Đó là một đêm nhạc rock cuối tuần. Không khí thật tưng bừng, ai nấy đều nhảy múa, vui cười rộn rã. Ngay cả khi những gã kia (khủng bố) đi vào lối cửa trước, bắt đầu bắn giết, chúng tôi vẫn còn ngây thơ nghĩ đó là một phần của tiết mục.

Đó chính xác là một vụ thảm sát. Hàng chục người bị bắn ngã ngay trước mặt tôi. Máu chảy tràn sàn nhà. Tiếng nức nở từ những người đàn ông ôm chặt thi thể còn ấm nóng của bạn gái mình như chọc thủng bầu không khí của nhà hát. Chỉ trong một thoáng, bao dự định bỗng nát tan, bao gia đình bỗng bị nhấn chìm trong đau khổ.

Tôi nằm giả chết suốt một tiếng đồng hồ, cô độc và hoảng loạn, giữa những người không còn thấy người thương yêu của mình động cựa gì nữa. Tôi nín thở, ráng không cử động, không khóc, không cho lũ khốn kia thấy nỗi sợ hãi mà chúng muốn gieo rắc.

Tôi đã may mắn thoát chết một cách diệu kỳ. Nhưng rất nhiều người khác thì không. Những người vô tội ấy cũng ở đây đêm nay đơn giản chỉ vì họ muốn có một buổi cuối tuần vui vẻ. Thế giới thật tàn nhẫn. Và những tội ác thế này diễn ra là minh chứng mạnh mẽ cho sự tồi bại của loài người.

Hình ảnh của những kẻ khủng bố kia vây quanh như một lũ kền kền rồi sẽ ám ảnh tôi suốt cuộc đời còn lại. Cách chúng vẫn lăm lăm nhắm vào những người đã bị bắn gục, không gợn chút áy náy cho mạng sống con người. Tôi cảm giác như tất cả chuyện này đều không thực. Tôi mỗi mòn nằm đợi khoảnh khắc ai đó đứng lên nói không phải đâu, đây chỉ là một cơn ác mộng.”

Trong đoạn kế tiếp, cô nhắc đến sự giúp đỡ của các ân nhân đối với các nạn nhân còn sống sót trong đó có cô mà cô gọi là những anh hùng thầm lặng:

Những người hùng thầm lặng:



Hình 3: Vẻ mặt thất thần của cô gái đang được bạn trai đỡ dành sau khi chứng kiến khoảnh khắc khủng khiếp – Ảnh: CNN

“Việc sống sót trong thảm họa này cho tôi cơ hội để nhắc đến những người hùng thầm lặng. Nhắc đến một người đàn ông đã dõ dành tôi, liều mạng để che chắn cho tôi khi tôi đang nức nở.

Nhắc đến một cặp đôi nọ, trong phút sinh ly tử biệt vẫn nói những lời yêu, để tôi vững tin cái THIÊN sẽ mãi còn. Nhắc đến những cảnh sát đã cứu thoát hàng trăm con tin.

Nhắc đến một người xa lạ đã nâng tôi đứng lên khỏi vệ đường, an ủi tôi suốt 45 phút khi tôi nghĩ người mình yêu đã chết. Nhắc đến một người đàn ông bị thương mà tôi tưởng đó là người yêu mình; khi tôi nhận ra mình lầm, anh vẫn ôm chặt lấy tôi và bảo mọi thứ sẽ ổn, sẽ ổn, dù chính anh cũng đang cô độc và hoảng loạn.

Nhắc đến người phụ nữ nọ đã mở cửa nhà cho những người sống sót vào trú ngụ. Nhắc đến người bạn cho tôi ở tạm và chạy ra ngoài mua quần áo mới, để tôi không phải mặc một chiếc áo vấy máu.

Nhắc đến tất cả các bạn – những người đã gửi tin nhắn ủi an động viên. Các bạn làm tôi tin thế giới này còn cơ hội để tốt lên, để chuyện kinh khủng thế này không bao giờ xảy ra nữa.”

Trong đoạn cuối sau đây, tác giả kể lại các cảm nghĩ của cô khi nghĩ mình sắp chết, rồi an ủi các gia đình nạn nhân và nhắc nhở họ rằng “*đừng đánh mất niềm tin vào tính THIÊN ở con người*”, và cuối cùng cô tiễn biệt các nạn nhân rằng: “*Hãy ngủ yên. Chúng tôi không bao giờ quên các bạn*”.

Hãy ngủ yên!

“Nhưng trên hết, những lời này tôi xin dành cho hơn 89 người bị giết trong nhà hát, những người đã không đủ may mắn để còn được thức dậy hôm nay. Xin dành cho nỗi đau mà gia đình, người thân họ đang phải gánh chịu. Tôi hiểu không gì có thể xoa dịu được nỗi đau này.

Tôi có cơ duyên được kề vai cùng họ trong những giây phút cuối đời. Giây phút đó, khi nghĩ mình sắp chết, tôi cam đoan những ý nghĩ sau cuối không phải về lũ súc vật đã gây ra thảm họa này, mà là về những người mình thương yêu.

Khi nằm trên vũng máu của những người xa lạ, chờ viên đạn định mệnh bay đến kết thúc 22 năm ngắn ngủi đời mình, tôi nhớ lại từng gương mặt thân thương và thì thầm nhắc đi nhắc lại ‘I love you’.

Tôi nhìn lại những phút giây đáng nhớ của đời mình, ước sao những người thân thương biết tôi yêu họ dường nào, và ước họ hiểu rằng dù bất cứ điều gì xảy ra với tôi, tôi cũng mong họ đừng đánh mất niềm tin vào tính THIỆN ở con người.

Đêm qua, cuộc sống của nhiều người đã thay đổi mãi mãi. Và có một điều hoàn toàn phụ thuộc vào chúng ta: Chúng ta có đủ can đảm để sống tốt hơn, sống tử tế hơn, để viết tiếp một tương lai mà những người đã khuất mơ về nhưng không bao giờ có cơ hội được sống trọn vẹn?

Hãy ngủ yên. Chúng tôi không bao giờ quên các bạn”.

Nhận định về trang hồi ký của cô Isabel Bowdery:

Qua bài hồi ký này, theo tôi nghĩ, nạn nhân sống sót này đã muốn truyền đạt cho thế giới các thông điệp quan trọng sau đây:

- Thân phận mỏng dòn của con người:

Trong một thế giới đầy nhiễu loạn như ngày nay, thân phận của con người thật mỏng dòn. Chỉ trong tích tắc, hàng trăm người vô tội bị bọn khủng bố bắn giết không nường tay. Biết bao nhiêu mộng ước của họ chưa thành nay đã vĩnh viễn ra đi.

- Hãy nói lời yêu thương ngay hôm nay với các người thân:

Vì thân phận của con người thật mỏng dòn, nay còn mai mất, nên chúng ta hãy biểu lộ lòng yêu thương của chúng ta đối với người thân ngay hôm nay, ngay lúc nào có thể. Đừng để đến ngày mai hoặc lúc khác vì e rằng chúng ta không còn dịp nữa.

- Đừng đánh mất niềm tin vào tính THIỆN ở con người:

Nhân chi sơ tính bản thiện. Đức Khổng Tử đã nói như vậy. Con người ta khi được sinh ra đã có tính thiện trong tâm. Ngoại trừ bọn khủng bố là những kẻ không còn tính người vì bị mê hoặc bởi chủ thuyết tôn giáo cực đoan ra, ai cũng có thiện tâm và sẵn sàng giúp đỡ đồng loại trong cơn nguy biến như các người mà tác giả gọi là anh hùng thầm lặng trong bài hồi ký này.

- Đừng sợ hãi trước các biến cố tang thương xảy ra cho đồng loại vì bọn khủng bố reo rắc chết chóc để làm cho chúng ta hoảng sợ và khuất phục chúng ta; chúng ta phải can đảm lên tiếng và đoàn kết phấn

đấu cho một thế giới tốt đẹp hơn và con người đối xử tử tế với nhau hơn trong tình huynh đệ để cùng nhau xây dựng một tương lai huy hoàng cho cộng đồng nhân loại.

Lời kết: Niềm mơ ước mùa Giáng Sinh 2015

Trong mùa giáng sinh năm nay, tôi dâng lên Chúa hai điều ước nguyện sau đây:

- Xưa kia khi mới giáng trần, Chúa Giêsu Hải Đòng cũng đã phải di cư sang Ai Cập lánh nạn. Xin cho những người di cư sang Âu Châu hiện nay sớm ổn định đời sống và cho họ có được cuộc sống xứng đáng với phẩm giá con người.

- Xin cho các cuộc chiến tranh trên thế giới sớm chấm dứt ngõ hầu dân chúng khắp nơi được sống trong hòa bình và thịnh vượng, để không còn xảy ra các thảm cảnh di cư tránh chiến tranh, áp bức, bách hại vì kỳ thị chủng tộc hay tôn giáo, và không còn các vụ khủng bố giết hại dân lành vô tội vì khác biệt ý thức hệ, niềm tin hoặc thể chế chính trị.

Lạy Thiên Chúa toàn năng và hay thương xót, con biết sức người không thể thực hiện được các điều mơ ước tốt lành trên nhưng với Chúa thì không có gì là không thể.

Nguyện xin Thiên Chúa chúc lành và thương ban Bình An cho mọi người thiện tâm đang nỗ lực xây dựng hòa bình cho nhân loại.

Tài liệu tham khảo:

[1]: A Mass Migration Crisis, and It May Yet Get Worse

By ROD NORDLAND OCT. 31, 2015 - New York Times.

Source: http://www.nytimes.com/2015/11/01/world/europe/a-mass-migration-crisis-and-it-may-yet-get-worse.html?_r=0

[2]: Shocking images of drowned Syrian boy show tragic plight of refugees.

Source: <http://www.theguardian.com/world/2015/sep/02/shocking-image-of-drowned-syrian-boy-shows-tragic-plight-of-refugees>

[3]: Khủng Bố IS và Sự Đối Phó Của Hoa Kỳ - LÊ THÀNH QUANG

Nguồn: thukytruong@gmail.com [ds16group] posted on 16 tháng 11 năm 2015.

[4]: Hồi Ký của một người sống sót trong vụ khủng bố tại Paris đêm 13/11/2015.

Nguồn: tnlp16@yahoo.com [ds16group] posted on Nov 17, 2015.

Chia sẻ về thông điệp Laudato Sí

- TTTH

Dẫn Nhập:

Chủ đề sinh hoạt của PT Cursillo trong tháng 12 năm nay là “Mừng Ngôi Hai Thiên Chúa Giáng Trần, Hãy Ra Sức Gìn Giữ Căn Nhà Chung của Chúng Ta” với mục tiêu học hỏi là giới thiệu thông điệp Laudato Sí (Chăm sóc ngôi nhà chung của chúng ta) của ĐTC Phanxicô. Nên với mục đích học hỏi và áp dụng tinh thần của thông điệp vào đời sống, bài chia sẻ này sẽ gồm 2 phần: phần đầu là tìm hiểu sơ lược vài điểm chính yếu của thông điệp, và phần sau là chia sẻ vài phương cách áp dụng thông điệp vào đời sống.

Sơ lược vài điểm chính yếu của thông điệp

Thông điệp Laudato Sí của ĐTC Phanxicô được ký ngày 24/5/2015 và công bố ngày 18/6/2015. Đây là thông điệp ĐTC Phanxicô gửi cho toàn thế giới về vấn đề "Chăm sóc ngôi nhà chung của chúng ta" (On care for our common home"). Thông điệp dài 183 trang, gồm 6 chương và 246 đoạn. Các con số ở trong ngoặc đơn là số chương hay số đoạn trong Thông Điệp.

Tên của thông điệp Laudato Sí:

“Laudato Sí” là tiếng Ý và có nghĩa là "*Chúc tụng Chúa*". Thông điệp lấy tên từ lời cầu của thánh Phanxicô Assasi: “*Laudato sí, mí Signore*” (*Lạy Chúa của con, chúc tụng Chúa*), trong bài ca của các thụ tạo của thánh nhân có nhắc nhớ rằng trái đất là căn nhà chung của chúng ta (1-2).



Nguồn ảnh: <http://www.catholic.org/news/green/story.php?id=76379>

Nhưng trái đất hiện đang gặp phải cuộc khủng hoảng về môi sinh mà ĐTC Phanxicô gọi là một bãi rác khổng lồ (an immense pile of filth) (21) mà mọi người chúng ta phải có trách nhiệm giải quyết..

Cuộc khủng hoảng môi sinh hiện nay và các giải pháp:

- Thiên Chúa đã tạo dựng nên con người và vạn vật trong vũ trụ này để con người quản lý vạn vật cho tốt và sống xứng đáng với phẩm chất con người được tạo dựng theo hình ảnh của Thiên Chúa, chứ không phải để con người làm chúa tể trái đất và thống trị lẫn nhau. Loài người có trách nhiệm “*vun trồng và gìn giữ*” vườn thế giới (Xc St 2,15) (chương 2).
 - Nhưng càng phát triển về khoa học và kỹ thuật, con người càng lạm dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên trên trái đất một cách vô trách nhiệm vì ích lợi cá nhân ích kỷ chứ không tôn trọng lợi ích chung (chương 3). Vì vậy mà hậu quả tất nhiên là làm thay đổi khí hậu, gây ô nhiễm môi trường, làm cạn kiệt nguồn nước và gây ra sự mất dần của đa dạng sinh vật (biodiversity) (chương 1).
 - Nên ĐTC Phanxicô kêu gọi mọi người phải có trách nhiệm bảo vệ trái đất, ngôi nhà chung của nhân loại, bằng nhiều phương cách khác nhau: (chương 5)
1. Mọi người kể cả các đoàn thể, các quốc gia và các tổ chức quốc tế phải đối thoại với nhau tìm cách đối phó và giải quyết vấn đề thay đổi khí hậu và ô nhiễm môi sinh.
 2. Các quốc gia phải đồng thuận về chính sách giảm bớt khí thải bằng cách thay thế nhiên liệu hóa thạch (fossil fuels) như than đá bằng các nguồn năng lượng thiên nhiên như sức nóng mặt trời, sức gió, thủy điện.
 3. Mỗi cá nhân cũng phải thay đổi lối sống nhằm tiết kiệm năng lượng và tài nguyên thiên nhiên, và làm sạch môi sinh mà ĐTC Phanxicô gọi là “*hoán cải về môi sinh*” (Ecological conversion) (chương 6) (216-232).
- Tóm lại, thông điệp Laudato Sí chủ trương một “*nền môi sinh học toàn diện, bao gồm rõ rệt các chiều kích nhân bản và xã hội*”, gắn chặt với vấn đề môi trường (chương 4). Chỉ có như thế, chúng ta mới có thể vừa diệt trừ nạn nghèo đói, phục hồi phẩm giá cho những người bị loại bỏ bên lề xã hội và đồng thời bảo vệ thiên nhiên (139). Thông điệp cũng gửi đến tất cả mọi người một sứ điệp đầy hy vọng: “*Nhân loại còn có khả năng cộng tác để xây dựng một căn nhà chung*” (13).



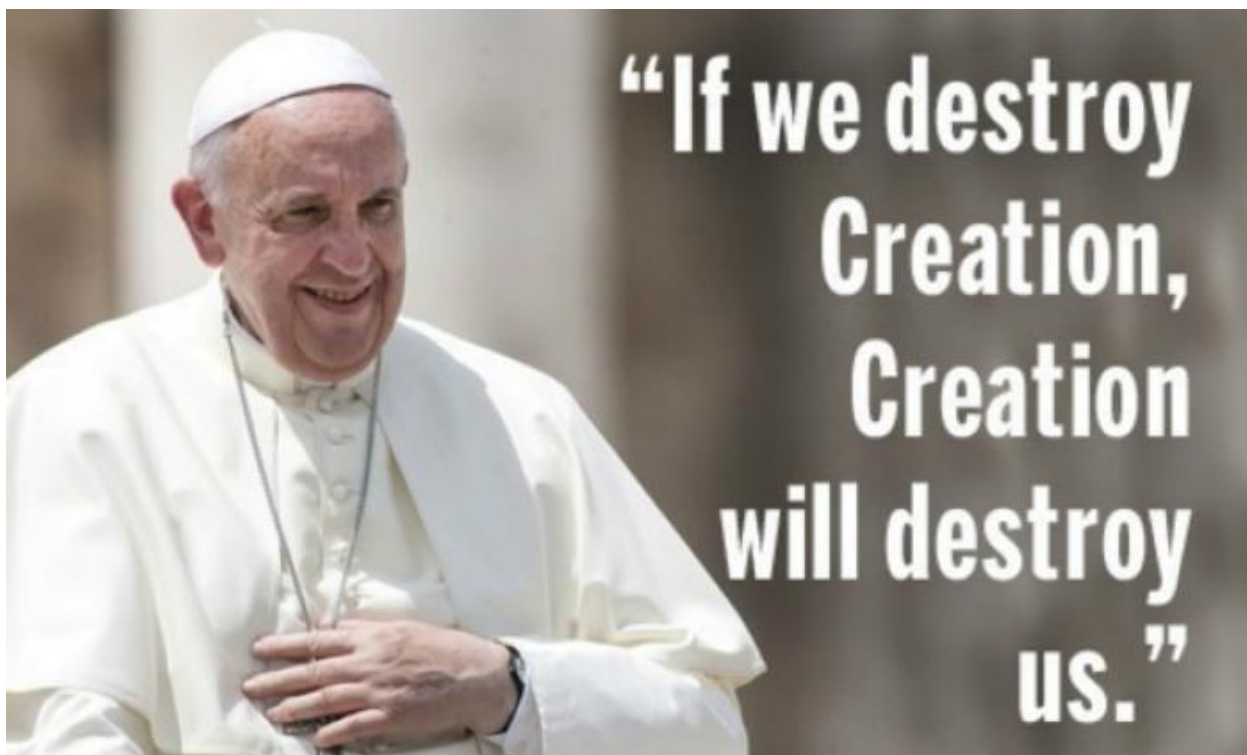
“Sự hâm nóng toàn cầu gây ra bởi sự tiêu thụ lớn lao của các quốc gia giàu có đã tác động tai hại đến các nơi nghèo nhất trên trái đất”

Áp dụng thông điệp vào đời sống

ĐTC Phanxicô kêu gọi các tín hữu sống theo linh đạo môi sinh: sống tình hiệp thông với Thiên Chúa, với tha nhân và với bản thân, nhưng còn với toàn thể các loài thụ tạo và thiên nhiên nữa.

Để đáp lại lời mời gọi của ĐTC Phanxicô, mỗi người tín hữu chúng ta phải thay đổi lối sống sao cho hợp với linh đạo “*hoán cải về môi sinh*” bằng nhiều phương cách khác nhau sau đây.

- **Với tư cách là người tiêu thụ**, chúng ta tùy theo khả năng và hoàn cảnh, có thể chọn lựa các loại sản phẩm ít gây ô nhiễm môi trường như xử dụng điện gia dụng bằng nguồn năng lượng mặt trời, xe hơi điện hoặc xe hơi hydrogen chạy bằng hơi nước. Chính bằng sự tiêu thụ này, chúng ta có thể ảnh hưởng đến các nhà sản xuất và do đó góp phần vào việc bảo vệ môi sinh. Ngoài ra chúng ta cũng có thể tiết kiệm nước bằng cách tưới cây bằng nước rửa chén v.v.
- **Với cương vị của một công dân**, với tiếng nói và lá phiếu của mình, chúng ta ủng hộ cho các dự luật bảo vệ môi trường và bầu phiếu cho các vị dân cử cấp liên bang, tiểu bang và địa phương có chủ trương bảo vệ môi sinh.
- **Trong phạm vi gia đình**, chúng ta giáo dục con cháu ý thức về hiểm họa ô nhiễm và hâm nóng toàn cầu (global warming), và sống tiết kiệm từ điện, nước và rác phế thải v.v.



ĐTC Phanxicô: “Nếu chúng ta hủy diệt tạo vật, tạo vật sẽ hủy diệt chúng ta”

Nguồn ảnh: <http://www.catholic.org/news/green/story.php?id=76379>

Thay Lời Kết: Lời kinh cho trái đất chúng ta

Lạy Thiên Chúa toàn năng

...

Xin cứu chữa cuộc sống của chúng con,
để chúng con trở thành những người bảo vệ cho trái đất này,
chứ không phải là những kẻ cướp bóc,
để chúng con gieo những gì tốt đẹp
chứ không phải những thứ ô nhiễm và tàn phá.

...

(Trích từ THÔNG ĐIỆP LAUDATO SI' CỦA ĐỨC GIÁO HOÀNG PHANXICÔ VỀ “CHĂM SÓC NGÔI NHÀ CHUNG”)

Tài liệu tham khảo:

1: Tóm lược Thông Điệp “Laudato sí” của Đức Thánh Cha Phanxicô

G. Trần Đức Anh OP dịch từ bản tóm lược chính thức của Hội Đồng Tòa Thánh Công Lý và Hòa Bình. Nguồn: <http://www.ghxhcg.com/article.aspx?id=3062>

2: Has Pope Francis violated the 8th Commandment, speaking out against climate skeptics?

Nguồn: <http://www.catholic.org/news/green/story.php?id=76379>

3: Did Pope Francis blast 'perverse attitude' of climate change deniers?

By Marshall Connolly (CALIFORNIA NETWORK). Nguồn: <http://bit.ly/2j1QY5g>

4: THÔNG ĐIẾP LAUDATO SI' CỦA ĐỨC GIÁO HOÀNG PHANXICÔ VỀ “CHĂM SÓC NGÔI NHÀ CHUNG”.

Bản dịch của Linh mục Aug. NGUYỄN VĂN TRINH

Nguồn:

http://www.simonhoadalat.com/HOCHOI/Giaohoi/ThongDiep/06Laudato_Si/04BanDich-chaAugustinoNguyenVanTrinh.htm

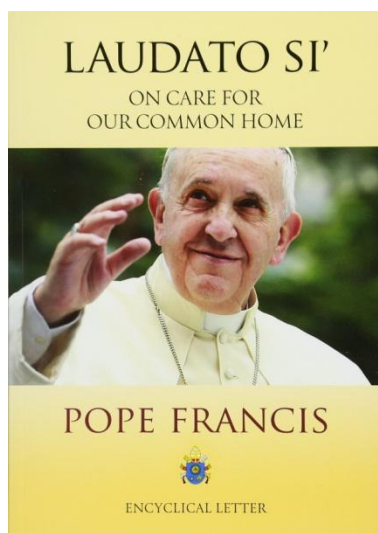
5: Top Ten Takeaways from 'Laudato Si'" By Rev. James Martin, SJ 6-18-2015

Source: <https://www.americamagazine.org/faith/2015/06/18/top-ten-takeaways-laudato-si>

Mười điểm “rút ra” từ Laudato Si’

Huy Hoàng chuyên ngữ

Nguồn: <http://hdgmvietnam.org/muoi-diem-%E2%80%9Cru-t-ra%E2%80%9D-tu-laudato-si%E2%80%99/7093.57.7.aspx>



Tìm Hiểu Năm Thánh Lòng Thương Xót 2016

* Bài chia sẻ của Vũ Ngọc Lộc

Dẫn Nhập: Năm nay là Năm Thánh hướng về Lòng Chúa thương xót. Đây là một năm hồng ân trọng đại mà Giáo Hội Công Giáo, qua thẩm quyền tha tội do Chúa Kitô giao phó, đã mở ra để các tín hữu có cơ hội học hỏi về lòng thương xót của Thiên Chúa và nhờ đó gặp gỡ Đức Kitô, dung nhan hữu hình của Chúa Cha nhân từ và giàu lòng thương xót, để được ơn toàn xá trong suốt Năm Thánh Lòng Thương Xót. Trong tâm tình chia sẻ, người viết bài này cố gắng trình bày một cách khái quát các nét chính về Năm Thánh Lòng Thương Xót mà người viết đã tìm hiểu được xuyên suốt qua các tài liệu của Giáo Hội phổ biến trên các phương tiện truyền thông đại chúng, nhất là tông sắc *“Dung mạo lòng thương xót”* (Misericordiae Vultus) của Đức Thánh Cha Phanxicô, qua các đề mục như:

- Khai mạc Năm Thánh Lòng Thương Xót.
- Mục Đích và Ý Nghĩa của Năm Thánh Lòng Thương Xót.
- Ý nghĩa của việc bước qua Cửa Thánh (Holy Door) trong Năm Thánh.
- Lý do tại sao cần có Năm Thánh Lòng Thương Xót.
- Huy hiệu và khẩu hiệu của Năm Thánh Lòng Thương Xót:
- Những điều kiện để được Ơn Toàn Xá trong Năm Thánh Lòng Thương Xót.
- Các địa điểm hành hương Năm Thánh trong giáo phận Orange.

Công bố Năm Thánh Lòng Thương Xót

Tại Đền thờ Thánh Phêrô, VATICAN, lúc 5 giờ chiều 13-3-2015, ĐTC Phanxicô đã chủ sự nghi thức công bố Năm Thánh Lòng Thương Xót từ 8-12-2015 đến 20-11-2016 và ĐTC nói rằng: *“Anh chị em thân mến, tôi thường suy nghĩ xem làm thế*

nào để Giáo Hội có thể làm nổi bật hơn sứ mạng của mình là làm chứng nhân về lòng thương xót. Đó là một con đường bắt đầu bằng sự hoán cải tinh thần. Vì thế, tôi quyết định ấn định Năm Thánh đặc biệt, có trọng tâm là lòng thương xót của Chúa. Đây sẽ là một Năm Thánh Lòng Thương Xót. Chúng ta muốn sống năm này dưới ánh sáng Lời Chúa nói: “Các con hãy có lòng thương xót như Chúa Cha” (X. Lc 6, 36). [1]

Khai mạc Năm Thánh Lòng Thương Xót

Ngày 8 tháng 12 năm 2015, nhân ngày mừng lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, tại đền thờ thánh Phêrô ở Vatican, Đức Thánh Cha Phanxicô đã chủ sự thánh lễ khai mạc Năm Thánh lần thứ 30 trong Giáo Hội Công Giáo với chủ đề về Lòng Thương Xót.

Năm Thánh Lòng Thương Xót ngoại thường này (Extraordinary Jubilee Year of Mercy) khởi đầu từ ngày 8-12-2015, Lễ Đức Vô Nhiễm Nguyên Tội, và kết thúc vào ngày 20-11-2016, Lễ Chúa Kitô là Vua Vũ Trụ.

Sự chọn ngày khai mạc và ngày bế mạc của Năm Thánh Lòng Thương Xót, không trùng với ngày khởi đầu và ngày kết thúc của niên lịch phụng vụ năm 2006, cũng mang một ý nghĩa đặc biệt sau đây.

Lý do Giáo Hội chọn ngày khai mạc Năm Thánh là ngày 8-12-2015, trùng với ngày Lễ Đức Vô Nhiễm Nguyên Tội, và cũng là ngày để kỷ niệm 50 năm ngày kết thúc Công Đồng Vaticanô II vào năm 1965:

Trong tông sắc mang tựa đề “Misericordiae Vultus” (Khuôn mặt thương xót), ĐTC Phanxicô đã giải thích những lý do khiến ngài khai mạc Năm Thánh tại Đền thờ Thánh Phêrô vào ngày 8-12 năm 2015:

- Thứ nhất vì ngày ấy trùng vào Lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, là Đấng được Thiên Chúa muốn là *“người thánh thiện và không tỳ ố trong tình thương”* *“để nhân loại không bị lẻ loi và lệ thuộc sự ác”*.

- Thứ hai, ngày 8 tháng 12 năm 2015 cũng là ngày kỷ niệm 50 năm bế mạc Công đồng chung Vatican 2 là Công đồng đã *“phá đổ những bức tường thành khép kín Giáo Hội trong thời gian quá lâu trong một thành trì đặc ân”*, để đưa Giáo Hội *“loan báo Tin Mừng một cách mới mẻ”*, sử dụng *“liều thuốc thương xót, thay vì dùng những vũ khí ngậy nghèo”*, như Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan 23 đã nói.

Năm Thánh này sẽ kết thúc ngày 20/11/2016, Chúa Nhật Mừng Lễ Chúa Kitô Vua Vũ Trụ vì Chúa Kitô là khuôn mặt sống động của lòng thương xót của Chúa Cha.

Trong tông sắc *“Dung mạo lòng thương xót”* (Misericordiae Vultus), Đức Thánh Cha đã khẳng định: *“Dung mạo lòng thương xót của Chúa Cha chính là Đức Kitô Giêsu. Mầu nhiệm đức tin Kitô giáo như đã được tóm tắt đầy đủ trong mệnh đề này. Nơi Đức Giêsu Nazareth, lòng thương xót đã trở nên sống động, hữu hình, và đạt đến tột đỉnh”*(MV, s. 1). [2]

Lý do tại sao cần có Năm Thánh Lòng Thương xót.

Giáo Hội mở Năm Thánh Lòng Thương Xót là tạo cho toàn thể các tín hữu trong thời đại này có cơ hội tái khám phá và lãnh nhận được lòng thương xót của Thiên Chúa ban phát cho những ai biết mở rộng trái tim để nhìn nhận mình tội lỗi và cần đến lòng Chúa thương xót trong suốt cả năm toàn xá. ĐTC Phanxicô nói:

- *“Tôi thâm tín rằng toàn thể Giáo Hội, vốn đang rất cần đến lòng thương xót, vì ta là tội nhân, sẽ có thể tìm được trong Năm Thánh Lòng Thương Xót này niềm vui để tái khám phá và kín múc được lòng thương xót của Thiên Chúa, một lòng thương xót mà nhờ đó chúng ta được gọi mời để an ủi mọi người trong thời đại này. Đừng bao giờ quên rằng Thiên Chúa tha thứ tất cả và tha thứ không ngừng.*

*Chúng ta đừng bao giờ mệt mỏi xin ơn tha thứ. Ngay từ bây giờ chúng ta hãy tín thác Năm Thánh này cho Mẹ của Lòng Thương Xót, hầu mong Mẹ thương nhìn đến ta và gìn giữ cuộc hành trình của ta: **cuộc hành trình thống hối, cuộc hành trình kéo dài cả năm với một trái tim rộng mở, để nhận lãnh Ân Xá của Thiên Chúa, để nhận lãnh lòng thương xót của Thiên Chúa***. [3]

Lòng thương xót của Chúa Cha, Đấng linh thiêng vô hình, được biểu lộ một cách hữu hình, sống động và đạt tới tột đỉnh nơi Đức Giêsu Kitô, Đấng đã nhập thể làm người ở giữa chúng ta và chịu chết vì tội lỗi của chúng ta, để nối kết chúng ta với Chúa Cha đầy lòng thương xót. Trong tông sắc “*Dung mạo lòng thương xót*” (Misericordiae Vultus), Đức Thánh Cha đã khẳng định:

“Dung mạo lòng thương xót của Chúa Cha chính là Đức Kitô Giêsu. Mầu nhiệm đức tin Kitô giáo như đã được tóm tắt đầy đủ trong mệnh đề này. Nơi Đức Giêsu Nazareth, lòng thương xót đã trở nên sống động, hữu hình, và đạt đến tột đỉnh”(MV, s. 1). Lý do vị chủ chăn Giáo Hội đưa ra là: *“Chúng ta cần liên liễm chiêm ngưỡng mầu nhiệm của lòng thương xót. Đây là suối nguồn tươi vui, tĩnh lặng và an bình. Đây là điều kiện để chúng ta lãnh nhận ơn cứu độ. Lòng thương xót là lời mạc khải mầu nhiệm Ba Ngôi Chí Thánh. Lòng thương xót là hành động chung cuộc và tối thượng, qua đó Thiên Chúa đến với chúng ta. Lòng thương xót là luật căn bản được đặt vào trái tim của những ai biết dùng đôi mắt chân thành để nhìn vào người anh em gặp thấy trên đường đời. **Lòng thương xót là con đường nối kết Thiên Chúa với con người, hướng lòng chúng ta về niềm hy vọng sẽ được yêu thương luôn mãi, bất chấp tội lỗi của chúng ta.**”* (MV, s. 2)

Mục Đích và Ý Nghĩa của Năm Thánh Lòng Thương Xót:

- Mục đích của Năm Thánh Lòng Thương Xót:

ĐTC Phanxicô mở ra Năm Thánh Lòng Thương Xót là tạo cơ hội “*để chúng ta thực thi trong cuộc sống hằng ngày lòng thương xót mà Chúa Cha không ngừng ban cho chúng ta. Trong Năm Thánh này, hãy để Thiên Chúa tạo bất ngờ cho chúng ta. Ngài luôn để cánh cửa trái tim Ngài rộng mở, và không ngừng lập đi lập lại rằng,*

Ngài yêu thương chúng ta và muốn thông truyền sự sống của Ngài cho chúng ta”.
(MV, s. 25)

- Ý Nghĩa của Năm Thánh Lòng Thương Xót:

Sắc lệnh ân xá đính kèm Tông Sắc Incarnationis Mysterium nhấn mạnh đến đỉnh cao của Năm Thánh là sự gặp gỡ Thiên Chúa qua bí tích Hòa Giải cũng như bí tích Thánh Thể để được ơn toàn xá trong Năm Thánh:

“Đỉnh cao Năm Toàn Xá là cuộc gặp gỡ Thiên Chúa Cha, nhờ Đức Kitô Cứu Thế, đang hiện diện nơi Giáo Hội Người, đặc biệt là qua các bí tích. Vì vậy, toàn thể hành trình năm thánh, được chuẩn bị bằng việc hành hương, có khởi điểm và đích điểm là việc cử hành bí tích Hòa Giải cũng như bí tích Thánh Thể, màu nhiệm vượt qua của Đức Kitô, là sự bình an và giao hòa của chúng ta: chính nơi cuộc gặp gỡ biến đổi đó, đã mở ra con đường đến với ơn toàn xá cho bản thân và cho những người khác”. [4]

- Ý nghĩa của việc bước qua Cửa Thánh (Holy Door) trong Năm Thánh:

Cửa Thánh là cửa Đền Thờ được xây kín tường và chỉ được mở ra vào dịp Năm Thánh mà thôi. Tại thánh đô Rôma, Cửa Thánh Đền Thờ Thánh Phê-rô đã được ĐTC Phanxicô mở ra trong ngày khai mạc Năm Thánh Lòng Thương Xót, ngày 8-12-2015; còn Cửa Thánh của những đền thờ còn lại cũng đã được mở vào ngày 13/12/2015, nhằm Chúa Nhật thứ III Mùa Vọng, bao gồm Đền Thờ Đức Bà Cả và Đền Thờ Thánh Phao-lô Ngoại Thành. Và cũng chính trong ngày 13/12/2015, tất cả các “Cửa Thánh” tại các Giáo Phận khắp nơi trên thế giới cũng đã đồng loạt được mở toang, nghĩa là Cửa Thánh ở các nhà thờ chính toà hoặc tại các nhà thờ được Đấng Bản Quyền sở tại chỉ định làm nơi hành hương, để những người tín hữu hành hương có thể “*tim được nẻo đường hối cải trở về*” với Thiên Chúa đầy lòng xót thương.

Đây là “*Những Cánh Cửa Dẫn Vào Lòng Thương Xót*”, như Đức Phan-xi-cô đã nói trong Tông Sắc “*Dung mạo lòng thương xót*”. Thật vậy, đây là những cánh cửa mà

khi bước vào thì người ta có thể cảm nghiệm được tình yêu xót thương của Thiên Chúa, tình yêu hằng ủi an, thứ tha và trao ban niềm hy vọng.

Trong Phúc Âm, chính Chúa Giêsu đã từng nhìn nhận Ngài là “Cửa chuồng chiên” (Gioan 10, 7). Nên khi chúng ta bước qua Cánh Cửa Năm Thánh là chúng ta bước từ đời sống tội lỗi sang đời sống tràn đầy ơn sủng Chúa, từ sự xa cách đến sự kết hiệp với Chúa, và từ sự chết sang sự sống vĩnh cửu. Mặt khác khi đứng ở Cửa Thánh trong Năm Thánh 2016, chúng ta phải nhớ là Thiên Chúa của chúng ta cũng đang đứng ở đó và Ngài đang gõ cửa trái tim của bạn. Chúng ta hãy mở rộng lòng để đón Ngài vào khi bước qua ngưỡng cửa hy vọng để luôn hướng đến sự thánh thiện đời đời. [5]

Cửa Thánh chỉ là biểu tượng của Cửa Thánh đích thực là chính Chúa Giê-su Ki-tô. Chỉ có Chúa Ki-tô đầy lòng xót thương mới là Cửa Thánh đích thực. Chúng ta có thể gặp được Ngài qua việc xưng tội. Trong suốt Năm Thánh Lòng Thương Xót này, **việc xưng tội sẽ là “Cửa Thánh của tâm hồn”**, và việc cử hành bí tích hoà giải chính là cơ hội để gặp gỡ Đức Ki-tô đích thực, giàu lòng xót thương. *“Thật vậy cũng như các du khách hành hương tới Roma, để nhận lãnh được ơn Toàn Xá, họ phải bước vào Cửa Thánh Đền Thờ Thánh Phê-rô thế nào, thì các tín hữu khác không hành hương tới Roma được, họ cũng phải bước vào cửa xưng tội như vậy, để nhận lãnh được ơn xá giải hết thấy tội riêng của mình, đồng thời nghiệm ra niềm vui lớn lao của ơn tha thứ của Thiên Chúa”* (Đức Giám Mục Krysstof Nykiel lưu ý như vậy). [6]

Huy hiệu và khẩu hiệu của Năm Thánh Lòng Thương Xót:

- Huy hiệu (Logo) của Năm Thánh Lòng Thương Xót phác họa chân dung của Người Mực Tử Nhân Lành vác trên vai của mình một con chiên lạc; con mắt bên phải của vị mục tử chạm vào con mắt trái của con chiên lạc, cho nên mắt của vị mục tử đã hòa lẫn với mắt của con chiên.

- Khẩu hiệu (motto) của Năm Thánh Lòng Thương Xót được viết bên trái của huy hiệu như sau: “MERCIFUL LIKE THE FATHER” có nghĩa là “THƯƠNG XỐT NHƯ CHÚA CHA”, còn tiếng Latin là “MISERICORDES SICUT PATER” (Luke 6:36).

Huy hiệu và khẩu hiệu này do cha Marko Ivan Rupnik, Dòng Tên, thiết kế để diễn tả lòng thương xót vô biên của Chúa Kitô (luôn luôn đi tìm chiên lạc mang về cho Chúa Cha), và mời gọi chúng ta hãy noi gương Chúa Cha: hãy tha thứ cho tha nhân như Người đã tha thứ cho chúng ta, và hãy trao ban tình thương cho người khác như Người đã trao ban tình thương của Người cho chúng ta. [7]



<< Official Logo of Jubilee Year of Mercy >>

Những điều kiện để được Ơn Toàn Xá trong Năm Thánh Lòng Thương Xót.

Những điều kiện thông thường để hưởng Ơn Toàn Xá [8]

Đức Giáo Hoàng Francis tuyên bố Năm Thánh LÒNG THƯƠNG XÓT với ơn toàn xá bắt đầu vào ngày mùng 8 tháng 12, 2015. Trong bí tích rửa tội chúng ta được tha thứ tội lỗi và hình phạt liên quan đến tội lỗi. Còn trong Bí Tích Hòa Giải, chúng ta chỉ nhận được sự tha thứ tội lỗi, nhưng không được tha các hình phạt tạm mà chúng ta phải đền trong luyện ngục theo công lý của Thiên Chúa. Tuy vậy, Giáo Hội có quyền hạn ban Ơn Toàn Xá trong Năm Thánh để làm thuyên giảm tạm thời sự trừng phạt của Thiên Chúa vì Giáo Hội nhận được sức mạnh này từ Chúa Kitô: "Dưới đất, anh em tháo gỡ điều gì, trên trời cũng sẽ tháo gỡ như vậy" (Mt 18,18).

Để đạt được một ơn toàn xá, trong một năm bình thường hoặc Năm Thánh, đây là những điều cần phải làm:

- 1.- Có ý định được ân xá.
- 2.- Không có bất kỳ tội nào (thậm chí tội nhẹ) qua Bí Tích Giải Tội
- 3.- Tham dự Thánh lễ và rước Mình Máu Thánh Chúa
- 4.- Cầu nguyện theo ý Đức Thánh Cha (đọc Kinh Lạy Cha , Kính Mừng, Kinh Tin Kính và Kinh Năm Thánh Lòng Thương Xót)
- 5.- Đi hành hương tại các nhà thờ được chỉ định và viếng Chúa Thánh Thể ít nhất là 30 phút để nhận được ơn toàn xá.

Mặc dù sự hiệp thông và cầu nguyện theo ý Đức Thánh Cha đòi hỏi phải vào cùng một ngày, tuy nhiên việc xưng tội có thể được thực hiện 8 ngày trước đó.

Ơn toàn xá được chỉ cho chính mình hoặc chỉ cho các linh hồn của các người đã qua đời, nhưng không được chỉ cho những người khác còn đang sống.

(Indulgences can always be applied either to oneself or to the souls of the deceased, but they cannot be applied to other persons living on earth.)

Chúng ta chỉ có thể lãnh nhận ơn toàn xá một lần mỗi ngày.

(How often can I obtain a plenary indulgence: Once daily.)

Đức Cha Kevin Vann của giáo phận Orange đã chỉ định 5 nhà thờ sau đây làm địa điểm hành hương chính thức:

CỬA NĂM THÁNH:

- Nhà Thờ Chánh Tòa: 566 S Glassell St, Orange
- Nhà Thờ Mission Basilica: 31520 Camino Capistrano, San Juan Capistrano

ĐỊA ĐIỂM HÀNH HƯƠNG:

- Nhà Thờ Our Lady of Guadalupe, La Habra: 900 West La Habra Blvd., La Habra
- Nhà Thờ St. Joseph, Santa Ana: 727 Minter St., Santa Ana
- Nhà Thờ Chánh Tòa Christ Cathedral: 13280 Chapman Ave., Garden Grove

Những điều kiện ngoại thường để hưởng Ơn Toàn Xá:

Ngoài các điều kiện thông thường nói trên để được ơn toàn xá như xưng tội, rước lễ và cầu nguyện theo ý Đức Giáo Hoàng, Tòa Ân Giải cũng đề ra các quy định cho phép thay thế việc đi hành hương bằng một trong các việc làm sau đây [9]:

*- Ở bất cứ đâu, nếu người tín hữu dùng thời gian thuận tiện **đi thăm những người anh em đang trong cảnh túng quẫn hoặc khó khăn** (bệnh nhân, tù nhân, người già cả và cô độc, người khuyết tật, vv...), **như thể họ làm cuộc hành hương vì Chúa Kitô đang hiện diện nơi những con người đó** (x. Mt 25,34-36), miễn là giữ những điều kiện thông thường, những điều kiện thiêng liêng, lãnh nhận bí tích và cầu nguyện. Các tín hữu thực tình muốn lặp lại những cuộc đi viếng trên trong Năm Thánh, **thì mỗi lần đều có thể lãnh ơn toàn xá, dĩ nhiên mỗi ngày không quá một lần.***

- Cũng có thể lãnh nhận ơn toàn xá Năm Thánh nhờ những sáng kiến khơi dậy một cách cụ thể và rộng rãi **tinh thần sám hối**, vì điều này được coi như linh hồn của Năm Thánh. Ví dụ **kiêng khem trọn một ngày những gì dư thừa** (thuốc lá, rượu bia, giữ chay theo những chuẩn mực được các Giám mục ban hành) **và giúp người nghèo một số tiền tương xứng ; đóng góp hữu hiệu vào những công trình mang tính cách tôn giáo hoặc xã hội (nhất là việc hỗ trợ trẻ em bị bỏ rơi, giới trẻ gặp khó khăn, những người già đang cần giúp đỡ, những ngoại kiều tại những nước họ đến để tìm những điều kiện sống tốt đẹp hơn) ; dành một phần thời gian rảnh rỗi phù hợp cho những hoạt động sinh ích lợi cho cộng đoàn, hoặc những hình thức hy sinh cá nhân tương tự.**

- Đối với những ai bị ngăn trở chính đáng mà không thể đi hành hương trong Năm Thánh, họ cũng có thể lãnh nhận ân xá theo cách thức đặc biệt sau đây: “*Các cha giải tội có thể thay đổi công việc buộc phải làm hoặc những điều kiện đòi hỏi. Các tu sĩ nam nữ sống trong nội vi, các bệnh nhân và tất cả những ai cách này hay cách khác mà không thể ra khỏi nhà, thì có thể đi viếng nguyện đường trong nhà mình, thay vì đi viếng một nhà thờ đã được chỉ định ; và nếu ngay cả điều đó cũng không thể được, thì họ có thể lãnh nhận ân xá bằng cách kết hiệp thiêng liêng với những ai thực hiện theo thường lệ công việc đã được qui định, dâng lên Thiên Chúa những lời cầu nguyện, những đau khổ và thua thiệt của mình*”.

Các việc làm ngoại thường trên đây biểu lộ tinh thần sám hối để gặp gỡ Đức Kitô qua các việc làm bác ái hoặc có tính công ích, thể hiện lòng thương xót đối với đồng loại hoặc hành hương thiêng liêng bằng cách dâng lên Thiên Chúa những lời cầu nguyện, những đau khổ và hy sinh của mình.

Lời Nguyện Kết:

Lạy Chúa Cha từ nhân và giàu lòng thương xót, hiệp thông với Đức Thánh Cha Phanxicô trong lời kinh Năm Thánh Lòng Thương Xót, con nài xin Chúa thương xót con là kẻ tội lỗi mà thứ tha những lỗi lầm của con, và làm cho Năm Thánh Lòng Thương Xót trở nên một năm hồng ân để Hội Thánh “*thêm lòng nhiệt thành mang Tin Mừng đến với người nghèo, loan báo tự do cho những người bị giam cầm và áp bức, và cho người mù lại được nhìn thấy*”. Amen. [10]

Tài liệu tham khảo:

[1]: - Đức Thánh Cha tuyên bố Năm Thánh Lòng Thương Xót. Bài của G. Trần Đức Anh OP. đăng ngày 29/11/2015 trên <http://dongten.net/noidung/55800>

- Pope Francis, Book “A Year of Mercy”, Introduction: Opening the Doors of Mercy, Franciscan Media, Ohio, 2015, page vii

[2]: Công bố Năm Thánh Lòng Thương Xót, đăng bởi JK ngày 05/12/2015 trên dongten.net: <http://dongten.net/noidung/56008>

[3]: - Why A Jubilee Year of Mercy? Because the Church needs it, Pope Francis says. (CNA News – Dec 9, 2015)

- Pope Francis has an extraordinary reason for the extraordinary jubilee. By Marshall Connolly, Catholic Online (CALIFORNIA NETWORK) 12/11/2015

CALIFORNIA NETWORK (<https://www.youtube.com/c/californianetwork>)

[4]: Sắc lệnh đính kèm Tông Sắc Incarnationis Mysterium – Những điều kiện để lãnh ơn Toàn Xá. Nguồn: <http://dongten.net/noidung/55950> 04/12/2015

[5]: Bạn có biết “Ý nghĩa của Cánh Cửa Năm Thánh”? đăng: 07/12/2015 trên dongten.net. Nguyễn Mỹ Linh phỏng dịch theo

Nguồn: <http://catholicstraightanswers.com/what-is-the-significance-of-the-holy-door/>

[6]: CỬA THÁNH NĂM THÁNH CHỈ LÀ BIỂU TƯỢNG CỦA CỬA THÁNH ĐÍCH THỰC LÀ CHÚA KI-TÔ GIÊ-SU. Đăng ngày 07/12/2015 trên dongten.net by Augustin Nguyễn Thái Hiệp, S.J.

[7]: Website chính thức của Tòa Thánh Vatican về Năm Thánh Lòng Thương Xót: <http://www.iubilaeummisericordiae.va/content/gdm/en/giubileo/logo.html>

[8]: - Bản Tin của Saint Barbara Catholic Church – Third Sunday of Advent: Dec. 13, 2015, page 4: Jubilee of Mercy & Ơn Toàn Xá.

Source: <http://www.saintbarbarachurch.org/bulletins/2015/094900.121315.pdf>

[9]: Sắc lệnh đính kèm Tông Sắc Incarnationis Mysterium – Những điều kiện để lãnh ơn Toàn Xá. Nguồn: <http://dongten.net/noidung/55950> 04/12/2015

[10]: Kinh Năm Thánh Lòng Thương Xót của ĐTC Phanxicô.

Nguồn: <http://dongten.net/noidung/55850>

Thương xót người vô gia cư

* Vũ Ngọc Lộc

Câu chuyện thương xót người vô gia cư:

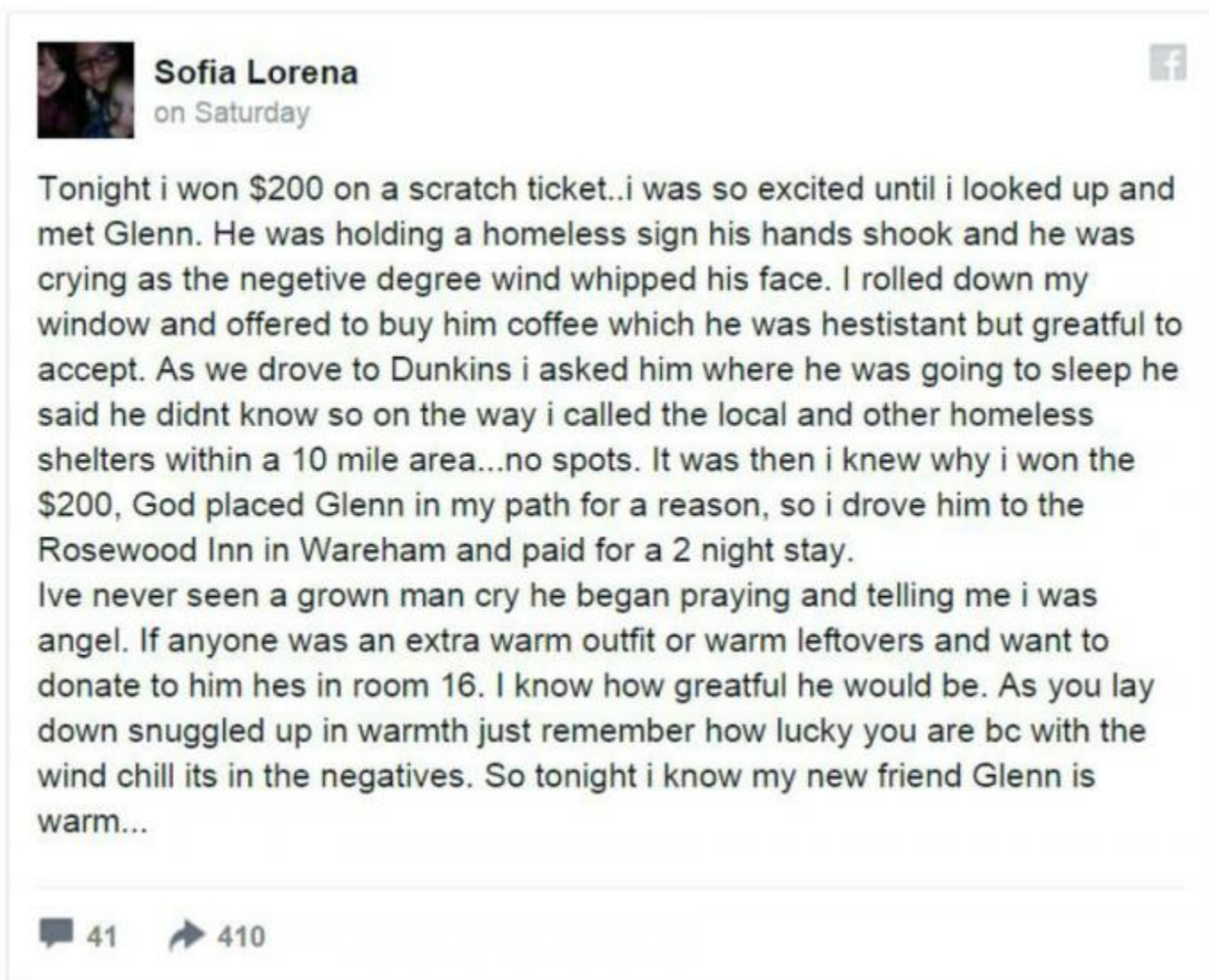
Sofia Andrade, một người mẹ đơn thân có 3 đứa con ở Massachusetts, đã có lòng thương xót một người vô gia cư tên Glenn Williams, mà báo chí ca ngợi rằng chị đã biểu lộ lòng Chúa thương xót đối với người vô gia cư (Woman shows God's heart to homeless man).



Massachusetts woman blesses homeless man moments after winning lottery

Tối hôm thứ bảy 13 tháng 2 năm 2016, chị vừa trúng 200 đồng xổ số cạo và trong khi lái xe về nhà chị nhìn thấy một người đàn ông vô gia cư đứng run rẩy bên vệ đường cầm tấm bảng xin tiền trong thời tiết giá lạnh dưới 8 độ âm. Chị dừng xe lại, gọi người đó đến và chở đến một tiệm bán donuts gần đó mua

cho ông ta một ly cà phê nóng. Chị hỏi ông ta ngủ ở đâu. Ông già trả lời rằng từ 3 năm nay, ông ta ngủ ngoài đường với một chiếc sleeping bag. Chị liền liên lạc với vài chỗ tạm trú cho người vô gia cư gần đó nhưng đều không có chỗ. Cuối cùng, chị nhận ra rằng ý Chúa muốn chị trúng vé số cạo này là để giúp đỡ người vô gia cư này. Thế là chị chở ông Glenn tới một nhà trọ gần đó và trả tiền ở 2 đêm cho ông ta có chỗ ngủ. Sau đó, chị về nhà và đăng lên trang Facebook về hoàn cảnh khổ khó của người homeless này và kêu gọi mọi người giúp đỡ cho ông ta có cơ hội làm lại cuộc đời.



A screenshot of a Facebook post by Sofia Lorena. The post is written in English and describes a heartwarming encounter with a homeless man named Glenn. Sofia won \$200 on a scratch-off lottery ticket and used the money to help Glenn, who was sleeping on the street. She took him to a hotel, bought him coffee, and offered him warm clothes. The post is highly engaging, with 41 comments and 410 shares.

Sofia Lorena
on Saturday

Tonight i won \$200 on a scratch ticket..i was so excited until i looked up and met Glenn. He was holding a homeless sign his hands shook and he was crying as the negetive degree wind whipped his face. I rolled down my window and offered to buy him coffee which he was hestitant but grateful to accept. As we drove to Dunkins i asked him where he was going to sleep he said he didnt know so on the way i called the local and other homeless shelters within a 10 mile area...no spots. It was then i knew why i won the \$200, God placed Glenn in my path for a reason, so i drove him to the Rosewood Inn in Wareham and paid for a 2 night stay. Ive never seen a grown man cry he began praying and telling me i was angel. If anyone was an extra warm outfit or warm leftovers and want to donate to him hes in room 16. I know how grateful he would be. As you lay down snuggled up in warmth just remember how lucky you are bc with the wind chill its in the negatives. So tonight i know my new friend Glenn is warm...

41 410

Chị cũng mở một trương mục *GoFundMe* với hy vọng sẽ quyên góp được 5000 đôla. Nhưng bất ngờ thay, chỉ sau vài ngày kết quả vượt quá sự mong ước của chị: \$11,420 đã đóng góp vào quỹ lạc quyên và dân cư địa phương biết tin đã giúp đỡ bằng nhiều cách khác nhau: một người chủ tiệm hớt tóc hứa cắt tóc miễn phí cho ông Glenn, người khác tặng quần áo ấm và ngay cả một em bé cũng viết tặng tấm thiệp Valentine với dòng chữ "*Know that you are loved this Valentine's Day!*"

Trước các nghĩa cử của các người hảo tâm, ông Glenn Williams xúc động phát biểu rằng: *"There's a lot of good people in this world, I'm overwhelmed with all the help, and I just want to thank everybody"*. Riêng đối với chị Andrade, Williams thú nhận rằng: *"I couldn't believe there's somebody like her. She deserves a lot of the credit for where I am right now."*

Bình luận của người viết bài:

Sau khi đọc câu chuyện cảm động và đầy tình người trên, tôi có vài cảm nghiệm sau đây:

- Con người tính bản thiện

Con người được Thiên Chúa tạo dựng nên giống hình ảnh của Ngài nên bản chất của con người vốn tính bản thiện. Câu chuyện trên đã chứng minh điều đó. Chị Sofia đã có lòng từ tâm giúp đỡ người homeless với cả số tiền trúng số dù chị không giàu có vì là người mẹ đơn thân phải nuôi 3 đứa con. Hành vi nhân ái của chị đã được nhiều người hưởng ứng và đã đóng góp vào quỹ lạc quyên nhiều hơn gấp đôi số tiền mà chị mong ước. Tất cả vì thiện tâm nên ông Glenn đã thốt lên lời cảm ơn chân thành từ đáy lòng mình: *"Trên thế giới còn có nhiều người tốt và lòng tôi tràn ngập vui mừng và cảm ơn những người đã giúp đỡ tôi. Tôi không thể tin còn có người tử tế như chị (Sofia)"*.

- Thương xót như Chúa Cha (Merciful like the Father)

Trong Năm Thánh Lòng Thương Xót này, Giáo Hội đã dùng khẩu hiệu *"Thương xót như Chúa Cha"* (*Merciful like the Father*) để nhắc nhở mọi người phải yêu thương nhau bằng các hành vi thương xót như Chúa Cha đã thương xót chúng ta qua dung mạo và hành vi thương xót của Đức Giêsu, Người đã tự hiến tế để đền tội thay cho chúng ta trên thập giá.

- Việc thương xót phần xác (C corporal Work of Mercy)

Giáo Hội cũng nhắc nhở chúng ta phải thể hiện lòng thương xót qua các việc làm cụ thể được liệt kê trong 14 mối thương người gồm thương xác 7 mối và thương linh hồn 7 mối. Riêng hành vi của chị Sofia giúp người homeless trên đây đã thể hiện 4 mối thương xác gồm: Cho kẻ đói ăn (*Feed the hungry*), Cho kẻ khát uống (*Give drink to the thirsty*), Cho kẻ rách rưới ăn mặc (*Clothe the naked*), và Cho khách đỗ nhà (*Shelter the homeless*).

Ngày Chúa Nhật I Mùa Chay năm nay, tôi đi lễ ở nhà thờ Saint Barbara thuộc Giáo Phận Orange và được phát cho một hộp CRS Rice Bowl bằng giấy carton cứng để đựng tiền bố thí cho người nghèo trong suốt Mùa Chay 40 ngày: bên ngoài hộp có ghi bằng tiếng Anh như sau: \$1 a day for 40 days of Lent means 1 month of food for a family, 2 years of seed for a farmer, 3 months of clean water for 4 families. Sau 40 ngày Mùa Chay, giáo dân sẽ nộp hộp CRS Rice Bowl cho giáo xứ hoặc gửi trực tuyến qua trang nhà của Catholic Relief Services: crsricebowl.org/give. 92% của tất cả số tiền thu được sẽ dùng để giúp đỡ các

người nghèo khó trên khắp thế giới kể cả Hoa Kỳ [2]. Tôi lấy thêm vài hộp để phân phát cho các con và khuyến khích chúng làm việc bố thí trong Mùa Chay năm nay.

- Nếu Chúa Giêsu là người vô gia cư, bạn có giúp đỡ cho Người không?

(If Jesus was homeless, would you donate to him?)

Chắc chắn là có vì theo Phúc Âm của thánh Mathêu, Chúa Giêsu đã đồng hóa Người với các người đói khát, khách lạ, trần truồng, đau yếu và bị tù đầy. Chúa đã thưởng công cho những người công chính đã giúp đỡ những người khổn khó này vì Người đã phán rằng *"Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các ngươi đã làm cho chính Ta vậy"* (Mt 25:40).

Xem như vậy, tiêu chuẩn mà Chúa Giêsu căn cứ vào để phán xét chúng ta trong ngày cánh chung là lòng thương xót của chúng ta đối với các người khổn khó và nghèo đói khi chúng ta còn tại thế. Vì vậy, Giáo Hội thường hay nhắc nhở chúng ta phải chú tâm vào việc bố thí cho người nghèo và làm các việc từ thiện bác ái khác nhất là trong Mùa Chay này.

- Thay lời kết: Chia sẻ lòng thương xót

Câu chuyện giúp homeless của chị Sofia trên đây đã giúp tôi hiểu ra rằng tôi chẳng những phải có lòng thương xót người nghèo khó bằng các việc làm cụ thể như chị đã làm mà còn phải chia sẻ lòng thương xót đó với mọi người trên các phương tiện truyền thông đại chúng nữa để khơi dậy lòng thương xót nơi người khác và kết quả sẽ khả quan hơn. Cũng chính vì chị Sofia quảng bá trên mạng xã hội Facebook mà có nhiều người thiện tâm đóng góp giúp đỡ cho người homeless, và từ đó tôi nhận ra rằng con người tính bản thiện luôn sẵn lòng giúp đỡ đồng loại khổn khó nếu họ được thông báo. Chính vì thế mà tôi mạnh dạn phổ biến câu chuyện này với mọi người trong bài chia sẻ này với ước mong rằng chúng ta sẽ nỗ lực thương xót các người khó nghèo trong Năm Thánh Lòng Thương Xót này.

Cước chú:

[1]: Woman shows God's heart to homeless man

By [Kenya Sinclair \(CALIFORNIA NETWORK\)](#) 2/16/2016

Source: <http://www.catholic.org/news/hf/faith/story.php?id=67329>

[2]: CRS Rice Bowl for Lent for life 2016 Lenten Calendar at crsricebowl.org/give

https://secure.crs.org/site/Donation2?df_id=5420&5420.donation=form1&s_src=give-shortcut

Thương linh hồn 7 mối

* Bài chia sẻ của Vũ Ngọc Lộc

Đức Thánh Cha Phanxicô viết thư cho một tội nhân vị thành niên:

Carlos Adrian Vazquez Jr., một thiếu niên phạm tội ngộ sát khi mới 16 tuổi và bị kết án 11 năm tù. Trong 2 năm đầu trong tù, Vasquez đã có lần muốn tự tử, tức giận nhưng cuối cùng ăn năn thống hối. Em viết thư cho ĐTC Phanxicô xin tha thứ, và ngạc nhiên thay, ĐTC đã viết thư trả lời cho em với nội dung như sau:

"Carlos thân mến, Cha cầu nguyện rằng khi con và các tù nhân khác mừng lễ mở Cửa Thánh, con sẽ nhận được tràn đầy sự an bình và hy vọng. Con nên biết rằng Đức Thánh Cha đang nghĩ về con và cầu nguyện cho con. Và Cha cũng xin con cầu nguyện cho Cha vì Cha cũng rất cần lời con cầu nguyện".

["Dear Carlos, I pray that as you and your fellow residents celebrate the opening of the Holy Door, you may receive these gifts and be filled with peace and hope. Know that the Holy Father is thinking of you and praying for you. And please remember to pray for me, because I greatly need your prayers."] [1]



Pope Francis took the time to respond (not pictured) to 16-year-old Carlos' letter.

Lá thư của ĐTC đã hóa giải tội nhân:

- Sau khi nhận được thư trả lời của ĐTC, Vazquez nói với đài CNN: “Lá thư đã làm cho tôi hy vọng rất nhiều khi biết rằng còn có người như ĐTC đã không từ bỏ tôi. Tôi biết tôi đã phạm lỗi lầm và làm tổn thương người khác, kể cả cha mẹ tôi, nhưng đó là điều mà tôi đã học được trong 2 năm và 5 tháng trong tù mà trước đó tôi đã không biết là tôi đã làm tổn thương người khác và làm tổn thương chính tôi nữa”. [2]



Hình ảnh của Vazquez và cha mẹ

Lời bàn của người viết bài:

Đọc xong câu chuyện của Vazquez nêu trên, tôi rút ra được vài cảm nghiệm về tâm linh và muốn chia sẻ với quý anh chị sau đây.

ĐTC Phanxicô: Mục tử nhân lành:

Thái độ và hành động của ĐTC Phanxicô trong câu chuyện trên đây đã chứng tỏ Ngài là một mục tử nhân lành, luôn luôn quan tâm săn sóc đến từng con chiên lầm lạc và mang về với Chúa. Mặc dù Ngài rất bận rộn với công việc mục vụ hoàn vũ nhưng cũng dành thì giờ viết thư hồi âm cho một tội nhân bằng đảng đang thụ án trong lao tù. Động thái này đã cảm hóa đưa con hoang đàng và cứu vớt được một linh hồn. Điểm đặc biệt là nội dung của lá thư hồi âm không đề cập tới sự tha thứ mà Vazquez muốn xin Ngài nhưng lại đề cập tới hoa trái của sự tha thứ của Thiên Chúa là sự bình an và hy vọng dành cho người biết

hối cải trong Năm Thánh Lòng Thương Xót này. Ngài cũng an ủi tội nhân rằng Ngài đang nhớ đến và cầu nguyện cho cậu.

ĐTC Phanxicô: Chứng nhân lòng thương xót:

Chính thái độ yêu thương của ĐTC Phanxicô đã cảm hóa tội nhân từ một thiếu niên băng đảng hung dữ hay đánh nhau và có lần tuyệt vọng muốn tự tử, trở thành một người biết hồi tâm nhận ra lỗi lầm của mình, xin gia đình nạn nhân tha thứ, và cố gắng vươn lên để sống một cuộc đời tốt lành sau khi mãn hạn tù.

- Thư của ĐTC cũng gây cảm hứng cho Vazquez để viết thư cho gia đình nạn nhân bày tỏ sự hối tiếc về tội đã phạm làm tổn thương họ và xin tha thứ:

“Tôi đã xin họ tha thứ cho tôi và nói với họ rằng không có ngôn từ nào có thể phục hồi lại cho họ mạng sống mà tôi đã hủy diệt nhưng tôi hy vọng một ngày nào đó họ sẽ tha thứ cho hành động của tôi và bây giờ tôi chỉ xin họ tha thứ và muốn sống một cuộc đời mà nạn nhân của tôi đã không có cơ may để sống tốt đẹp”.

- Mặc dù còn phải ở trong tù 9 năm nữa, Vazquez đã thay đổi thái độ và cuộc sống nhờ lá thư hồi âm của ĐTC. Lá thư hồi âm của ĐTC đã có một ảnh hưởng đáng kể đến cuộc đời của cậu và cậu thú nhận: *“Lá thư đã làm cho cậu hãnh diện rất nhiều bởi vì đó là một thông điệp của Chúa, rằng tất cả chúng ta đều là con người, và Chúa cho chúng ta niềm hy vọng rằng Chúa muốn tất cả chúng ta đều bình đẳng và chúng ta đều có thể mắc lỗi lầm, và chúng ta có khả năng đứng dậy và tiến bước”* ["It gives me a lot of pride because it's a message from God, that we are all humans, and he gives us hope that God wants all of us to be equal and we all commit mistakes, and we can get up and continue."] [3]

ĐTC Phanxicô: Tha thứ chứ không kết án:

Lá thư của ĐTC Phanxicô tuy ngắn gọn có vài hàng chữ nhưng cũng đủ toát lên lòng thương yêu và tha thứ cho kẻ phạm tội mà không kết án. Ngài an ủi, cầu nguyện và chúc cho anh ta được bình an và hy vọng được hưởng hồng ân của Thiên Chúa trong Năm Thánh Lòng Thương Xót này. Thái độ và hành vi của Ngài đối với tội nhân đã phản ánh thái độ và hành vi của Chúa Giêsu đối với người phụ nữ ngoại tình trong đoạn phúc âm của thánh Gioan tông đồ: Chúa Giêsu đã không kết án người phụ nữ ngoại tình bị bắt quả tang mà tha thứ và khuyên chị ta đừng phạm tội nữa (x. Ga 8:2-11).

Suy gẫm về tình thương và sự tha thứ, tôi cảm nhận rằng nếu tôi luôn luôn tha thứ cho người khác một cách vô điều kiện, chắc chắn Thiên Chúa cũng không thua kém lòng quảng đại của tôi, Ngài cũng sẽ tha

thứ cho tôi như vậy, vì Chúa Giêsu đã phán rằng: «Anh em đừng xét đoán, để khỏi bị Thiên Chúa xét đoán, vì anh em xét đoán người khác thế nào, thì anh em cũng sẽ bị Thiên Chúa xét đoán như vậy; và anh em đong [cho người khác] bằng đấu nào, thì Thiên Chúa cũng sẽ đong cho anh em bằng đấu ấy» (Mt 7:1-21; Mc 4:4b).

ĐTC Phanxicô: Thương linh hồn 7 mỗi:

Trong Năm Thánh Lòng Thương Xót này, Giáo Hội nhấn mạnh đến lòng thương xót vô biên của Thiên Chúa và nhắc nhở chúng ta cũng phải thực thi 14 mối thương người gồm 7 mối thương xác và 7 mối thương linh hồn. Chỉ riêng nội dung lá thư hồi âm của ĐTC đã thể hiện 5 trong 7 mối thương linh hồn: lấy lời lành mà khuyên người, mở dạy kẻ mê muội, an ủi kẻ âu lo, răn bảo kẻ có tội, và cầu cho kẻ sống và kẻ chết.

Lời nguyện kết:

Lạy Chúa, con chỉ là một tạo vật yếu đuối và hèn mọn với nhiều lỗi lầm và khuyết điểm nhưng con thường có thái độ khinh chê những người phạm lỗi lầm và hay kết án họ. Con muốn được Chúa tha thứ cho con nhưng con lại ít khi tha thứ cho người khác lỗi phạm đến con. Trong Năm Thánh Lòng Thương Xót này, xin Chúa cho con biết noi gương ĐTC Phanxicô: tha thứ nhưng không kết án, cầu nguyện và an ủi các người lầm lạc để được Chúa thứ tha và khoan dung những lỗi lầm của con. Amen.

Cước chú:

[1]: 'Dear Carlos': Pope Francis writes moving letter to 16-year-old juvenile gang member serving an 11-year sentence. By Kenya Sinclair (CALIFORNIA NETWORK).

Source: <http://www.catholic.org/news/hf/faith/story.php?id=67703> 3/4/2016

[2]: Ibid

[3]: Ibid

Thương người 7 mối phần xác

* Vũ Ngọc Lộc

Trong Năm Thánh Lòng Thương Xót này, Giáo Hội mời gọi mỗi người tín hữu chúng ta hãy mở lòng thương xót người khác như Chúa Cha đã thương xót chúng ta. Giáo Hội cũng dạy chúng ta phải thương người một cách cụ thể qua 14 mối, gồm 7 mối thương xác và 7 mối thương linh hồn. Trong bài này, tôi muốn chia sẻ với quý anh chị 7 mối thương xác được biểu hiện rõ rệt nơi Mái Ấm Martinô sau đây.

Mái Ấm Martinô: nơi nuôi người già neo đơn, tâm thần, mồ côi

Trong Mùa Vọng Giáng Sinh năm 2015, chị Phương Vũ tháp tùng một phái đoàn thiện nguyện của Hội Nhân Đức gồm các bác sĩ, y tá và các thiện nguyện viên đến thăm Mái Ấm Martinô lần thứ nhì ở quận Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai để khám bệnh, cho thuốc và phân phát quà tặng cho các người già neo đơn, các bệnh nhân tâm thần, và các người mồ côi không có ai chăm sóc và đang sống trong cơ sở nhân ái này. Sau chuyến công tác từ thiện này, chị viết bài phóng sự khá dài gồm 2 phần về chuyến đi bằng lối văn kể chuyện đầy cảm xúc với tựa đề: *“Thăm thế giới người điên, gặp ‘Bill Gate’ Việt Nam”* [1]. Tôi rất xúc động khi đọc câu chuyện này và cảm thấy cần chia sẻ tóm lược câu chuyện này đến quý anh chị để chúng ta thấy rằng ở quê hương chúng ta, dù đa số nghèo đói và khó khăn về sinh kế, nhưng vẫn còn có nhiều người thiện tâm hằng sống giới răn yêu thương của Thiên Chúa bằng cách thương xót các người bị loại ra ngoài lề xã hội. Các tựa đề in đậm dưới đây là do người chia sẻ bài này thêm vào để quý anh chị dễ theo dõi câu chuyện.

Mái Ấm Martinô: nơi cư mang những người bất hạnh:

Mái ấm Martinô – Đồng Nai, là nơi tá túc của 160 người bất hạnh thuộc nhiều diện: có những người già neo đơn bơ vơ không nơi nương tựa, có những trẻ mồ côi bị bỏ rơi bên đường, có những người tâm thần (bị gia đình bỏ rơi, lang thang hay không có khả năng điều trị bệnh), các cô gái rất trẻ lỡ có thai ngoài ý muốn, cũng có những người sắc tộc không biết nói tiếng Kinh. Nhiều cảnh đời khác nhau với những nỗi bất hạnh khác nhau...quy tụ về đây trong mái ấm này với một nỗi đau chung là họ đều bị Hạnh Phúc quay lưng, bỏ rơi họ. Cuộc đời họ rơi vào chốn tối tăm tuyệt vọng, họ là những người đang cần tình thương nhiều nhất để vượt qua, để đứng lên...

Mái Ấm Martinô: do gia đình ông Phạm Văn Ngữ thành lập và điều hành với sự trợ giúp của các nhà hảo tâm.

Cơ sở BTXH Nhân Ái, nơi nuôi Người già neo đơn, Tâm thần, Mồ côi.

Giám đốc: Phạm Văn Ngữ. Đ.C. 166/4 Bạch Lâm – Gia Tân 2 – Thống nhất – Đồng Nai

ĐT: 0981.742.609 Mail: casonhanaibachlam@gmail.com.



Hình ông Phạm Văn Ngữ

- Lý do thành lập Mái Ấm Martinô:

Được hỏi về lý do thành lập Mái Ấm Martinô, ông Ngữ thành thật trả lời rằng:

“Vi sau 75, tôi cũng đã từng trải qua cảnh đói nghèo, bệnh tật kéo dài 5 năm, tưởng đã chết rồi, nhưng Chúa thương đã cứu tôi sống, nên tôi tự hứa sẽ dâng phần đời còn lại của tôi cho người nghèo”.

- Làm sao có tiền để xây dựng cơ sở này?

Ông phải bán đất đai để có tiền xây dựng cơ sở nhân ái này và đón nhận tất cả mọi người bất hạnh không phân biệt tôn giáo hay địa phương. Ông nói:

“Tôi phải bán 100 mẫu đất được 16 tỷ và dùng tiền đó xây dựng cơ sở này. Chính quyền chẳng những không giúp đỡ mà còn gây cho tôi bao khó dễ, tôi nộp đơn xin xây cất cơ sở để nuôi người già, tâm thần và trẻ mồ côi...Họ điều tra bao nhiêu bận xem tôi có ý đồ gì mờ ám bên trong, vì họ không tin là có người tốt bụng đến vậy...rồi mời tôi lên chất vấn, hạch sách nhiều lần...hỏi đủ chuyện. Tôi phải kiên trì lắm chứ nếu không thì đã bỏ cuộc. Sau này họ còn ra điều kiện là tôi chỉ được nhận người trong tỉnh, tôi phải năn nỉ họ “Chúa dạy tôi yêu thương mọi người, không phân biệt bất kỳ ai” nên tôi nhận tất cả mọi người, không phân biệt tôn giáo, địa phương, Bây giờ các ông không cho tôi nhận người khác tỉnh thì tội nghiệp cho họ mà lòng tôi cũng ách ách...Và họ mới làm lơ cho”.



Hình 1: Các bệnh nhân tâm thần

- Mái Ấm Martinô: chi phí điều hành

Điều hành một trung tâm lớn như thế này không phải là chuyện đơn giản, vì phải có một tấm lòng thương người rộng lớn và phải có nhiều tiền để lo cho khoảng 160 người vừa ăn uống, vừa thuốc men trị bệnh hằng tháng.

Cứ bình quân chi cho mỗi đầu người ăn ngày 3 bữa tốn khoảng 1 triệu/1 tháng nên chi ít ra là 160 triệu/1 tháng cho 160 người. Đó là chưa kể tiền thuốc, rồi những lần có người lên cơn nặng quá, phải chở đi bệnh viện cũng tốn kém khá nhiều. May là cũng có những nhà hảo tâm cộng tác giúp đỡ, những phái đoàn bác sĩ lên khám bệnh và cho thuốc để lại như phái đoàn Bác Sĩ Hội Nhân Đức đây...đã giúp trung tâm rất nhiều trong việc thuốc men ổn định cơn bệnh của họ nhiều lắm.

Ở đây hiện có 5 thầy thuộc dòng Anh Em Bác Ái được Bề Trên gửi tới đây làm việc thiện nguyện từ khi cơ sở này được thành lập để giúp điều hành các bệnh nhân ở trung tâm.

- Được hỏi nguồn tiền đâu ông dùng để chi phí hằng tháng cho cơ sở này, ông đáp:

“Tôi mở trang trại nuôi cá sấu, nuôi heo, rồi cho thuê mặt bằng mở xưởng cơ khí...tôi làm đủ nghề để kiếm tiền nuôi người nghèo. Đôi khi không đủ, tôi phải bán thêm 3 mẫu đất để bù vô dần dần. Tôi tự nghĩ những gì tôi có là do Chúa ban, tài sản của tôi là của người nghèo, khi chết tôi đâu mang theo được, nên tôi sẵn sàng bán tài sản lo cho người nghèo. Bên cạnh đó còn bao nhiêu nhà hảo tâm tự nguyện đóng góp tiền, gạo, sữa, mì gói...tôi không cô đơn trong công tác giúp người nghèo. Có lần công an hỏi tôi

nhắm đủ sức nuôi người nghèo bao lâu? Tôi trả lời tôi cố gắng trong sức của mình và tôi tin Chúa sẽ giúp tôi làm được điều đó”.



Hình 2: Các bệnh nhân tâm thần

- Cả gia đình ông đều tham gia vào việc điều hành cơ sở này:

Được hỏi vợ con ông có tham gia vào công việc từ thiện này không? Ông trả lời:

“Ối bà nhà tôi còn thương người nghèo hơn tôi, luôn thúc giục tôi lo cho người nghèo. Mỗi sáng bà thức dậy từ 5 giờ sáng để nấu 2 nồi cháo to đem sang bệnh viện gần đây phát cho người nghèo. Từ khi có cơ sở này bà phải thức sớm hơn, nấu 4 nồi cháo thật to, 2 nồi cho bệnh viện, 2 nồi cho cơ sở này...”

Tôi có 9 người con, 2 đứa ở nước ngoài, số còn lại chúng ở Sài Gòn. Từ bé chúng đã quen với cảnh bố mẹ lo cho người nghèo, nên lớn lên chúng cũng rất thương người, hằng tháng tùy theo khả năng chúng gửi về giúp bố mẹ nuôi người nghèo, có đứa 3 triệu, đứa 5 triệu, 10 triệu, tùy theo khả năng của chúng. Thành thử tôi cảm ơn Chúa, nhờ làm việc bác ái mà các con tôi vừa thành danh vừa thành nhân. Đó là điều làm tôi vui nhất”.

- Mở thêm trường dạy nghề cho người khuyết tật:

Ông đang xây tòa nhà mới với dự định là sẽ mở trường dạy nghề cho người khuyết tật. Ông tâm sự:
“Chung quanh đây tôi thấy có rất nhiều em khuyết tật, các em ít học, nhưng có sức khỏe, nên tôi nghĩ phải tạo cho chúng 1 nghề để chúng tự nuôi thân và thêm tự tin bước vào cuộc sống như một người bình thường. Mình nên giúp chúng có cần cầu để tự cá, mình đâu có sống đời để giúp cá cho chúng ăn mãi...”

- Ông Ngử, một nhà hảo tâm rất khiêm nhường và mộ đạo.

Cuối cùng ông tâm sự rằng: *“Tôi chẳng có học cao, cũng chẳng làm điều gì to tát, tôi chỉ làm trong khả năng tôi để lo cho người nghèo vì tôi đã từng trải qua cảnh nghèo khổ đó, nên tôi thấu hiểu nỗi khổ của họ và đó cũng là cách để trả ơn Chúa đã cứu mạng tôi”.*



Hình 3: Các bệnh nhân tâm thần

Phần Nhận Định của Phương Vũ:

Dưới đây là trích đoạn các cảm nghĩ của chị Phương Vũ về ông Phạm Văn Ngữ, chủ nhân của Mái Ấm Martinô. Riêng các tựa đề in đậm là do người viết thêm vào để dễ đọc.

- So sánh ông Phạm Văn Ngữ với ông Bill Gate:

Tôi càng nghe những người chung quanh nói về ông, tôi càng thêm ngưỡng mộ ông, đối với tôi ông là một tỷ phú về tình người, một “Bill Gate” Việt Nam với lòng thương người nghèo, bất hạnh quá bao la. Đúng là một con người sống quên mình để nghĩ đến tha nhân. Tôi thầm nghĩ ông Ngữ thật là 1 người quá tốt, quá nhân ái, có lẽ còn hơn Bill Gate, tuy ông không giàu có bằng Bill Gate, nhưng tấm lòng thương yêu và lo cho người nghèo của ông có thể “giàu có” hơn Bill Gate. Bill Gate lo cho người nghèo, nhưng nhà ở của Bill Gate chắc cũng sang trọng và đầy đủ tiện nghi hiện đại để ông enjoy cuộc sống hằng ngày, chứ không phải là ngôi nhà xấu xí giữa những ngôi nhà sang trọng chung quanh. Trong xã hội Việt Nam hiện nay, nơi mà con người càng ngày càng sống vô cảm với đồng loại, thật là trân quý khi có một con người thành tâm lo cho người nghèo khổ. Qua việc làm đó, ông đã đóng góp rất nhiều cho xã hội, cho quê hương, làm sao mà tôi không ngưỡng mộ ông được.

- Ông Ngữ, một nhà hảo tâm đáng kính phục:

Quan niệm sống và tấm lòng của ông Ngữ đối với người nghèo làm tôi cảm phục sâu xa và hãnh diện vì người Việt Nam mình cũng có những người có tấm lòng từ bi đáng ngưỡng phục như Bill Gate, những người làm việc tốt, việc thiện chỉ vì tình thương đối với người nghèo. Tôi cảm ơn đời đã cho tôi có dịp tiếp xúc với ông Ngữ, người thật, việc thật của ông Ngữ sẽ là gương sáng soi đường để tôi vững bước đi theo con đường từ thiện, mà đôi khi có nhiều người thường vịn vào lý do này, lý do kia để chỉ trích, chê bai. Tôi cũng hy vọng qua tấm gương của ông Ngữ, sẽ có nhiều người mở lòng ra với người nghèo nhiều hơn, như một hiệu ứng lây lan dây chuyền thì người đời sẽ xứng đáng nhận được lời chúc lành của thiên thần trong đêm Chúa Giáng Trần: *“Bình an dưới thế cho người thiện tâm”*

- Con người tính bản thiện:

Có đi như vậy tôi mới thấy có quá nhiều người tốt sẵn sàng hỗ trợ cho đoàn bằng đủ mọi cách. Xã hội nào cũng có người tốt, người xấu, nếu ta chỉ lo nhìn vào người xấu để chỉ trích, phê bình rồi khoanh tay đứng nhìn thì chúng ta sẽ nhìn đời một cách bi quan. Tôi quan niệm *“Hãy thấp lên một ngọn nến, còn hơn ngồi nguyên rửa bóng đêm”* và hy vọng dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, xin đừng đánh mất niềm tin vào tính Thiện ở con người, vì: *“Từng giọt, từng giọt thiện, Thức dậy những niềm vui”*

- Bình an dưới thế cho người thiện tâm:

Sau một ngày nhìn và tiếp xúc với bao mảnh đời bất hạnh, tôi chỉ còn biết cầu xin sự bình an của Chúa trong mùa Giáng Sinh hãy đổ tràn đầy xuống những tâm hồn bất hạnh này, và nhớ lại bài học: *“Hãy biết trân trọng những gì bạn đang có và học cách yêu thương người khác vì xung quanh chúng ta còn rất nhiều mảnh đời thiếu may mắn”*.

Lời kết: Thiên phóng sự của chị Phượng Vũ nêu trên đã chứng tỏ rằng chủ nhân của cơ sở nhân ái này đã thực hiện cả 7 mối thương người về phần xác. Dù không thấy nói đến việc chôn xác kẻ chết (mối thứ 7) nhưng tôi nghĩ rằng ông Ngữ cũng đã làm việc đó khi có bệnh nhân qua đời vì các bệnh nhân ở đây đều tứ cố vô thân cả.

Cước chú:

[1]: Phượng Vũ: Thăm thế giới người diên, gặp “Bill Gate” Việt Nam, Mùa Noel 2015.

Nguồn: <http://khoaocnet.com/2015/12/27/phuong-vu-tham-the-gioi-nguoi-dien-gap-bill-gate-viet-nam-phan-1/>

<http://khoaocnet.com/2016/01/25/phuong-vu-tham-the-gioi-nguoi-dien-gap-bill-gate-viet-nam-phan-2/>

GẶP GỠ THIÊN CHÚA TRONG NĂM THÁNH LÒNG THƯƠNG XÓT

* Bài suy niệm của Vũ Ngọc Lộc

* Liên Nhóm Thánh Tâm - Westminster

Sắc lệnh ân xá đính kèm Tông Sắc Incarnationis Mysterium nhấn mạnh đến đỉnh cao của Năm Thánh là sự gặp gỡ Thiên Chúa qua bí tích Hòa Giải cũng như bí tích Thánh Thể để được ơn toàn xá trong Năm Thánh:

“Đỉnh cao Năm Toàn Xá là cuộc gặp gỡ Thiên Chúa Cha, nhờ Đức Kitô Cứu Thế, đang hiện diện nơi Giáo Hội Người, đặc biệt là qua các bí tích. Vì vậy, toàn thể hành trình năm thánh, được chuẩn bị bằng việc hành hương, có khởi điểm và đích điểm là việc cử hành bí tích Hòa Giải cũng như bí tích Thánh Thể, mà nhiệm vụ vượt qua của Đức Kitô, là sự bình an và giao hòa của chúng ta: chính nơi cuộc gặp gỡ biến đổi đó, đã mở ra con đường đến với ơn toàn xá cho bản thân và cho những người khác ... Từ cuộc gặp gỡ này nảy sinh những dẫn thân hoán cải và canh tân, hiệp thông trong Giáo Hội và lòng bác ái với anh em”. [1]



Cuộc gặp gỡ bên bờ giếng Giacóp. Nguồn ảnh: mtgthuduc.net

Qua đoạn văn trên, Giáo Hội dạy các tín hữu chúng ta phải gặp gỡ Chúa Cha qua trung gian Đức Kitô để được Thiên Chúa thương xót, thứ tha tội lỗi và ban ơn toàn xá trong Năm Thánh Lòng Thương Xót này. Nhưng làm thế nào để gặp gỡ Đức Kitô.

1 - Đỉnh cao Năm Toàn Xá là cuộc gặp gỡ Thiên Chúa Cha, nhờ Đức Kitô Cứu Thế, đang hiện diện nơi Giáo Hội Người, đặc biệt là qua các bí tích.

Tại sao vậy? Vì lòng thương xót của Chúa Cha, Đấng linh thiêng vô hình, được biểu lộ một cách hữu hình, sống động và đạt tới tột đỉnh nơi Đức Giêsu Kitô, Đấng đã nhập thể làm người ở giữa chúng ta và chịu chết vì tội lỗi của chúng ta, để nối kết chúng ta với Chúa Cha đầy lòng thương xót. Trong tông sắc “Dung

mạo lòng thương xót” (Misericordiae Vultus), Đức Thánh Cha Phanxicô đã khẳng định: *“Dung mạo lòng thương xót của Chúa Cha chính là Đức Kitô Giêsu. Mầu nhiệm đức tin Kitô giáo như đã được tóm tắt đầy đủ trong mệnh đề này. Nơi Đức Giêsu Nazareth, lòng thương xót đã trở nên sống động, hữu hình, và đạt đến tột đỉnh”* (MV, s. 1). [2]

2 - Gặp gỡ Đức Kitô bằng cách bước qua Cửa Thánh.

Trong Năm Thánh, Giáo Hội khuyến khích các tín hữu đi hành hương và bước qua Cửa Thánh (Holy Door) để được ơn toàn xá. Vào ngày khai mạc Năm Thánh Lòng Thương Xót 8-12-2015, Cửa Thánh của Đền Thờ Thánh Phêrô ở Rôma và tại các nhà thờ chính tòa trên toàn thế giới đã mở ra để các tín hữu đi hành hương bước vào. Đây là “Những Cánh Cửa Dẫn Vào Lòng Thương Xót”, như Đức Phan-xi-cô đã nói trong Tông Sắc “Dung mạo lòng thương xót”. Thật vậy, đây là những cánh cửa mà khi bước vào thì người ta có thể cảm nghiệm được tình yêu xót thương của Thiên Chúa, tình yêu hằng ủi an, thứ tha và trao ban niềm hy vọng.

Trong Phúc Âm, chính Chúa Giêsu đã từng nhìn nhận Ngài là “Cửa chuồng chiên” (Gioan 10,7). Nên khi chúng ta bước qua Cánh Cửa Năm Thánh là chúng ta bước từ đời sống tội lỗi sang đời sống tràn đầy ơn sủng Chúa, từ sự xa cách đến sự kết hiệp với Chúa, và từ sự chết sang sự sống vĩnh cửu. Mặt khác khi đứng ở Cửa Thánh trong Năm Thánh 2016, chúng ta phải nhớ là Thiên Chúa của chúng ta cũng đang đứng ở đó và Ngài đang gõ cửa trái tim của bạn. Chúng ta hãy mở rộng lòng để đón Ngài vào khi bước qua ngưỡng cửa hy vọng để luôn hướng đến sự thánh thiện đời đời. [3]

3 - Xưng tội là “Cửa Thánh của tâm hồn”

Nhưng Cửa Thánh nói trên chỉ là biểu tượng của Cửa Thánh đích thực là chính Chúa Giê-su Ki-tô. Chỉ có Chúa Ki-tô đầy lòng xót thương mới là Cửa Thánh đích thực. Chúng ta có thể gặp được Ngài qua việc xưng tội. Trong suốt Năm Thánh Lòng Thương Xót này, việc xưng tội sẽ là “Cửa Thánh của tâm hồn”, và việc cử hành bí tích hoà giải chính là cơ hội để gặp gỡ Đức Ki-tô đích thực, giàu lòng xót thương. Đức Giám Mục Krzysztof Nykiel đã nhắc nhở chúng ta rằng: *“Thật vậy cũng như các du khách hành hương tới Roma, để nhận lãnh được ơn Toàn Xá, họ phải bước vào Cửa Thánh Đền Thờ Thánh Phê-rô thế nào, thì các tín hữu khác không thể hành hương tới Roma được, họ cũng phải bước vào cửa xưng tội như vậy, để nhận lãnh được ơn xá giải hết thấy tội riêng của mình, đồng thời nghiệm ra niềm vui lớn lao của ơn tha thứ của Thiên Chúa”* [4].

4 - Gặp gỡ Thiên Chúa nơi những người bệnh nhân, tù nhân, già cả neo đơn hoặc người khuyết tật.

Theo sắc lệnh ân xá đính kèm Tông Sắc Incarnationis Mysterium, chúng ta còn có thể gặp gỡ Thiên Chúa qua những người bệnh nhân, tù nhân, già cả neo đơn hoặc người khuyết tật. Nên ngoài các điều kiện thông thường để được ơn toàn xá như xưng tội, rước lễ, cầu nguyện theo ý Đức Giáo Hoàng, và đi hành hương Năm Thánh, Tòa Ân Giải cũng đề ra các quy định cho phép thay thế việc đi hành hương bằng một trong các việc đi thăm những người anh em đang trong cảnh túng quẫn hoặc khó khăn:

- “Ở bất cứ đâu, nếu người tín hữu dùng thời gian thuận tiện đi thăm những người anh em đang trong cảnh túng quẫn hoặc khó khăn (bệnh nhân, tù nhân, người già cả và cô độc, người khuyết tật, vv...), như thể họ làm cuộc hành hương vì Chúa Kitô đang hiện diện nơi những con người đó (x. Mt 25,34-36), miễn là giữ những điều kiện thông thường, những điều kiện thiêng liêng, lãnh nhận bí tích và cầu nguyện. Các tín hữu thực tình muốn lặp lại những cuộc đi viếng trên trong Năm Thánh, thì mỗi lần đều có thể lãnh ơn toàn xá, dĩ nhiên mỗi ngày không quá một lần”. [5]

Tóm lại, Năm Thánh Lòng Thương Xót là cuộc hành trình thống hối, trở về với Chúa Cha nhân từ qua trung gian gặp gỡ Đức Giêsu Kitô, dung mạo hữu hình của Chúa Cha nhân từ và đầy lòng thương xót, để được tha thứ và lãnh nhận lòng thương xót của Thiên Chúa. Trong tông sắc thiết lập Năm Thánh Lòng Thương Xót mang tên “Dung mạo lòng thương xót” (Misericordiae Vultus), Đức Thánh Cha Phanxicô đã nhắc nhở chúng ta rằng “Đừng bao giờ quên rằng Thiên Chúa tha thứ tất cả và tha thứ không ngừng. Chúng ta đừng bao giờ mệt mỏi xin ơn tha thứ...” và khẳng định Năm Thánh này là “cuộc hành trình thống hối, cuộc hành trình kéo dài cả năm với một trái tim rộng mở, để nhận lãnh Ân Xá của Thiên Chúa, để nhận lãnh lòng thương xót của Thiên Chúa” [6].

Thay lời kết: Đoàn khúc “Gặp gỡ Đức Giêsu”

“Gặp gỡ Đức Giêsu biến đổi cuộc đời mình. Gặp gỡ Đức Giêsu đón nhận ơn tái sinh. Gặp gỡ Đức Giêsu chân thành mình gặp mình. Gặp gỡ Đức Giêsu nảy sinh tình đệ huynh.”

Ghi chú:

[1]: Sắc lệnh đính kèm Tông Sắc Incarnationis Mysterium – Những điều kiện để lãnh ơn Toàn Xá. Nguồn: <http://dongten.net/noidung/55950> 04/12/2015

[2]: Công bố Năm Thánh Lòng Thương Xót, đăng bởi JK ngày 05/12/2015 trên dongten.net: <http://dongten.net/noidung/56008>

[3]: Bạn có biết “Ý nghĩa của Cửa Năm Thánh”? đăng: 07/12/2015 trên dongten.net. Nguyễn Mỹ Linh phỏng dịch theo Nguồn: <http://catholicstraightanswers.com/what-is-the-significance-of-the-holy-door/>

[4]: CỬA THÁNH NĂM THÁNH CHỈ LÀ BIỂU TƯỢNG CỦA CỬA THÁNH ĐÍCH THỰC LÀ CHÚA KI-TÔ GIÊ-SU. Đăng ngày 07/12/2015 trên dongten.net by Augustin Nguyễn Thái Hiệp, S.J.

[5]: Sắc lệnh đính kèm Tông Sắc Incarnationis Mysterium – Những điều kiện để lãnh ơn Toàn Xá. Nguồn: <http://dongten.net/noidung/55950> 04/12/2015

[6]: Pope Francis has an extraordinary reason for the extraordinary jubilee. By Marshall Connolly, Catholic Online (CALIFORNIA NETWORK) 12/11/2015

CALIFORNIA NETWORK (<https://www.youtube.com/c/californianetwork>)

Sám Hối là linh hồn của Năm Thánh Lòng Thương Xót

* Bài suy niệm của Vũ Ngọc Lộc

* Liên Nhóm Thánh Tâm-Westminster

Đức Thánh Cha Phanxicô đã công bố Năm Thánh Lòng Thương Xót bắt đầu

từ ngày 8-12-2015, lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, và sẽ kết thúc ngày 20/11/2016, Chúa Nhật Chúa Kitô Vua Vũ Trụ và là khuôn mặt sống động của lòng thương xót của Chúa Cha.

Năm Thánh Lòng Thương Xót là cuộc hành trình thống hối, trở về với Chúa Cha nhân từ qua trung gian gặp gỡ Đức Giêsu Kitô, dung mạo hữu hình của Chúa Cha nhân từ và đầy lòng thương xót, để được tha thứ và lãnh nhận lòng thương xót của Thiên Chúa. Vì vậy, Giáo Hội coi sám hối như linh hồn của Năm Thánh.

- Sám hối là linh hồn của Năm Thánh:

Giáo Hội coi tinh thần sám hối như linh hồn của Năm Thánh nên ngoài các điều kiện thông thường để được ơn toàn xá như xưng tội, rước lễ, cầu nguyện theo ý Đức Giáo Hoàng, và đi hành hương Năm Thánh, Tòa Ân Giải cũng đề ra các quy định cho phép thay thế việc đi hành hương bằng một trong các việc làm hy sinh hãm mình, bác ái hoặc công ích thể hiện lòng sám hối:

“Cũng có thể lãnh nhận ơn toàn xá Năm Thánh nhờ những sáng kiến khơi dậy một cách cụ thể và rộng rãi tinh thần sám hối, vì điều này được coi như linh hồn của Năm Thánh. Ví dụ kiêng khem trọn một ngày những gì dư thừa (thuốc lá, rượu bia, giữ chay theo những chuẩn mực được các Giám mục ban hành) và giúp người nghèo một số tiền tương xứng; đóng góp hữu hiệu vào những công trình mang tính cách tôn giáo hoặc xã hội (nhất là việc hỗ trợ trẻ em bị bỏ rơi, giới trẻ gặp khó khăn, những người già đang cần giúp đỡ, những ngoại kiều tại những nước họ đến để tìm những điều kiện sống tốt đẹp hơn); dành một phần thời gian rảnh rỗi phù hợp cho những hoạt động sinh ích lợi cho cộng đoàn, hoặc những hình thức hy sinh cá nhân tương tự”[1].

- Năm Thánh Lòng Thương Xót là cuộc hành trình thống hối:

Trong buổi lễ công bố tông sắc ấn định Năm Thánh Lòng Thương Xót mang tên “Dung mạo lòng thương xót” (Misericordiae Vultus) tại Đền Thờ Thánh Phêrô vào chiều thứ bảy 11-4-2015, Đức Thánh Cha

Phanxicô đã khẳng định Năm Thánh này là “cuộc hành trình thống hối, cuộc hành trình kéo dài cả năm với một trái tim rộng mở, để nhận lãnh Ân Xá của Thiên Chúa, để nhận lãnh lòng thương xót của Thiên Chúa” [2].

Lòng thương xót của Chúa Cha, Đấng linh thiêng vô hình, được biểu lộ một cách hữu hình, sống động và đạt tới tột đỉnh nơi Đức Giêsu Kitô, Đấng đã nhập thể làm người ở giữa chúng ta và chịu chết vì tội lỗi của chúng ta, để nối kết chúng ta với Chúa Cha đầy lòng thương xót. Trong tông sắc “Dung mạo lòng thương xót” (Misericordiae Vultus), Đức Thánh Cha đã khẳng định: “Lòng thương xót là con đường nối kết Thiên Chúa với con người, hướng lòng chúng ta về niềm hy vọng sẽ được yêu thương luôn mãi, bất chấp tội lỗi của chúng ta.” (MV, s. 2)



Người con hoang đang sám hối trở về với Cha. Nguồn: <http://www.godisreal.today/god-images/>

Giáo Hội nhắc nhở tôi rằng sám hối là linh hồn của Năm Thánh và Năm Thánh Lòng Thương Xót là cuộc hành trình thống hối. Vậy ý nghĩa đích thực của sám hối là gì?

- Ý nghĩa đích thực của sám hối:

Sám hối không chỉ là nhìn nhận bản chất mình là tội lỗi, mà còn phải nhận ra bản chất mình là «hình ảnh của Thiên Chúa», «được tạo dựng giống như Thiên Chúa» (St 1,26-27), là «con cái Thiên Chúa» (Lc 20,36; Rm 8,14.16; Gl 3,26), và mang trong mình bản tính thần linh của Ngài (2Pr 1,4), nhưng lại sống không đúng với bản chất cao cả ấy của mình. Chính vì thế, chúng ta làm nhục Thiên Chúa. Tương tự như một hoàng tử, là cành vàng lá ngọc, mà lại làm những việc đê tiện, bỉ ổi khiến vua cha phải xấu hổ vì con. Thật vậy, nếu bản chất của ta là tội lỗi thì khi ta sống trong tội lỗi, ta không có gì đáng trách vì ta đã sống đúng với bản chất của mình. Tương tự như một người hạ tiện làm công việc hạ tiện thì không có gì đáng xấu hổ. Nhưng bản chất ta là thánh thiện, nếu ta lại chấp nhận vùi mình trong tội lỗi, thì ta thật đáng trách. Chẳng khác gì một người có tấm thân ngọc ngà mà lại cam lòng vùi mình vào đám phấn hôi.

Nếu ta chưa sống đúng với bản chất thánh thiện cao cả của mình, thì sự công chính đòi hỏi ta phải sám hối. Sám hối là phải thay đổi quan niệm và trở thành «con người mới» (Ep 4,24; Cl 3,10), đúng với bản chất thánh thiện và cao cả ấy. Vì nhân loại đầy tội lỗi, Đức Giêsu đã phải thực hiện sự sám hối ấy với tư cách đại diện cho toàn nhân loại, để nhân loại nên công chính trước Thiên Chúa [3].

Nói một cách vắn gọn, tôi phải sám hối không chỉ vì tôi đã lỗi phạm một điều răn nào đó trong lề luật của Thiên Chúa mà chính vì tôi đã không sống đúng với bản chất cao quý là con cái của Thiên Chúa và đã không nỗ lực đủ để trở nên thánh thiện giống Thiên Chúa.

Lời nguyện kết:

Lạy Chúa, sám hối là linh hồn của Năm Thánh và Năm Thánh Lòng Thương Xót là một hành trình thống hối trở về với Chúa Cha nhân từ và giàu lòng thương xót qua cuộc gặp gỡ Chúa Giêsu Kitô, dung mạo hữu hình của Chúa Cha thiêng liêng vô hình. Con đã lỗi phạm các giới răn của Chúa, và đã không sống xứng đáng là con cái Chúa. Xin cho con biết can đảm hối lỗi và trở về với Chúa trong năm hồng ân này để được tha thứ và lãnh nhận lòng thương xót của Thiên Chúa.

Cước chú:

[1]: Sắc lệnh đính kèm Tông Sắc Incarnationis Mysterium – Những điều kiện để lãnh ơn Toàn Xá. Nguồn: <http://dongten.net/noidung/55950> 04/12/2015

[2]: Công bố Năm Thánh Lòng Thương Xót.

Đăng bởi JK ngày 05/12/2015 trên trang nhà <http://dongten.net/noidung/56008>

[3]: Trích đoạn bài suy niệm của Nguyễn Chính Kết: “Đức Giêsu chịu phép rửa” - Chúa Nhật thứ 1 sau lễ Hiện Linh (Năm C – ngày 10-1-2016). Nguồn: <http://hieuvasongtinmung.blogspot.com>

Sám Hối trong Năm Thánh Lòng Thương Xót

* Bài chia sẻ của Vũ Ngọc Lộc

Trong buổi lễ công bố tông sắc ấn định Năm Thánh Lòng Thương Xót mang tên “Dung mạo lòng thương xót” (Misericordiae Vultus) tại Đền Thờ Thánh Phêrô vào chiều thứ bảy 11-4-2015, Đức Thánh Cha Phanxicô đã khẳng định Năm Thánh này là “cuộc hành trình thống hối, cuộc hành trình kéo dài cả năm với một trái tim rộng mở, để nhận lãnh Ân Xá của Thiên Chúa, để nhận lãnh lòng thương xót của Thiên Chúa” [1].

Trước khi tìm hiểu về cuộc hành trình thống hối trong Năm Thánh Lòng Thương Xót, mời các bạn đọc những lời trần trối đầy lòng thống hối dưới đây của ông Steve Jobs, một thiên tài trong ngành kỹ nghệ điện tử (Information Technology), người đã sáng chế ra những chiếc điện thoại iPhone, máy nghe nhạc iPod, máy tính bảng iPad và máy tính Macbook, mà cả thế giới đang sử dụng hiện nay:

Những lời trần trối của ông Steve Jobs:

“Tôi đã đạt đến tột đỉnh của thành công. Trong con mắt người khác, cuộc đời tôi là một biểu tượng của thành công. Tuy vậy phía sau của công việc tôi có rất ít niềm vui.

Tài sản của tôi cuối cùng cũng bình hoá với tôi. Trong lúc này trên giường bệnh viện, hồi tưởng về cuộc đời, những lời khen ngợi, tự cao, tự hào về tài sản nhưng tôi cảm thấy thật vô nghĩa trước tử thần, cái chết.

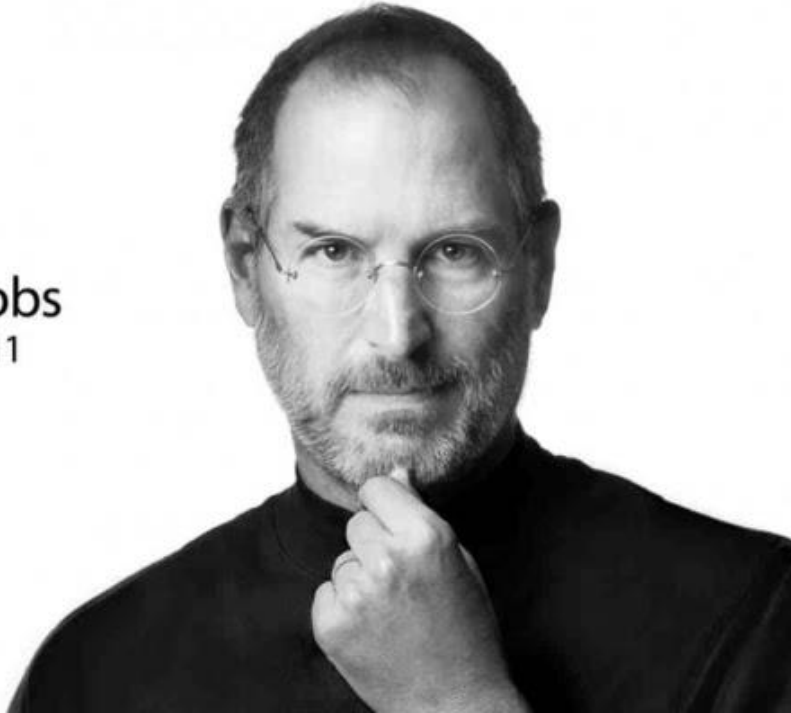
Trong bóng tối, khi nhìn ánh đèn màu xanh và tiếng ồn ào của máy dưỡng khí, tôi cảm nghiệm được những hơi thở của tử thần rất gần kề. Bây giờ tôi mới hiểu thấu, nếu một lần bạn đã có tiền đủ cho cuộc đời của bạn, bạn hãy đeo đuổi một mục đích khác không liên quan đến tiền bạc. Nên tìm một điều gì quan trọng hơn. Ví dụ như là lịch sử tình yêu nhân loại, nghệ thuật, ước mơ tuổi thơ... Đừng làm nô lệ cho vật chất, giàu sang, vì nó sẽ biến bạn thành một người yếu ớt như tôi.

Thượng Đế tạo dựng chúng ta để cảm nghiệm được tin yêu trong tim, chứ không phải những ảo tưởng về tiền tài, danh vọng như tôi đã làm trong suốt cuộc đời nhưng không thể đem theo tôi được. Tôi có thể mang theo được những kỉ niệm của yêu thương. Đây mới chính là sự giàu sang sẽ có thể đồng hành với bạn, là sức mạnh, ánh sáng soi sáng cho bạn tiến tới. Tình yêu có thể đi hàng ngàn cây số và chính vì thế cuộc đời không có giới hạn. Đi, tiến đến nơi mà bạn muốn, cố gắng lên để đạt được những mục đích. Tất cả là ở trong tim và trong lòng bàn tay của bạn.

Cái giường nào đắt giá nhất trên đời? Đó là giường bệnh viện, vì nếu có tiền, bạn có thể mượn tài xế lái xe cho bạn, nhưng không thể dùng tiền để thuê người mang bệnh cho bạn. Mất tài sản mình có thể tìm lại được, có một cái khi đã mất thì không thể tìm lại được: sự sống.

Dù đang ở giai đoạn nào trong cuộc đời, cuối cùng, tất cả phải đối diện khi bức màn sự sống kéo xuống. Làm ơn hãy nâng niu và nhận thức được giá trị tình yêu gia đình, tình yêu bạn đời và tình yêu bạn hữu, gìn giữ sức khỏe cho bạn và chăm sóc đồng bào của bạn.”[2]

Steve Jobs
1955-2011



(Ảnh: Internet)

Vào phút cuối đời, khi nằm trên giường bệnh và đối diện với tử thần, ông mới nhận ra được mục đích đích thực của cuộc đời không phải là những thành quả về tiền tài và danh vọng mà ông đạt được vì chúng thật mong manh và vô nghĩa, mà chính là tình yêu mà Thượng Đế ban cho chúng ta trong gia đình, giữa bạn hữu và với đồng loại:

“Thượng Đế tạo dựng chúng ta để cảm nghiệm được tin yêu trong tim, chứ không phải những ảo tưởng về tiền tài, danh vọng như tôi đã làm trong suốt cuộc đời nhưng không thể đem theo tôi được. Tôi có thể mang theo được những kỉ niệm của yêu thương... Làm ơn hãy nâng niu và nhận thức được giá trị tình yêu gia đình, tình yêu bạn đời và tình yêu bạn hữu, gìn giữ sức khỏe cho bạn và chăm sóc đồng bào của bạn.”

Điều đáng tiếc cho ông là suốt đời ông chỉ lo tìm tòi, phát minh và làm giàu mà ít dành thì giờ và tiền bạc giúp đỡ người khác dù ông rất giàu có. Mãi đến cuối đời, ông mới nhận ra chân lý của cuộc đời và tỏ ra thống hối thì không còn thời giờ để làm việc thiện nữa. Ông mất ngày 5 tháng 10 năm 2011. Nhưng ít ra thì ông cũng truyền lại cho tôi một thông điệp quý giá về ý nghĩa đích thực của cuộc đời để tôi học hỏi và thống hối trong Năm Thánh Lòng Thương Xót này.

Năm Thánh Lòng Thương Xót là cuộc hành trình thống hối với một trái tim rộng mở, để nhận lãnh Ân Xá của Thiên Chúa:

Năm Thánh Lòng Thương Xót là cuộc hành trình thống hối, trở về với Chúa Cha nhân từ qua trung gian gặp gỡ Đức Giêsu Kitô, dung mạo hữu hình của Chúa Cha nhân từ và đầy lòng thương xót, để được tha thứ và lãnh nhận lòng thương xót của Thiên Chúa.

Hành trình thống hối là con đường trở về với Thiên Chúa nhân từ và giàu lòng thương xót. Con đường này trải qua nhiều chặng đường: từ sự nhận thức được lòng thương xót của Thiên Chúa đến thái độ thống hối, mở lòng ra đón nhận ơn tha thứ của Thiên Chúa, và hành vi thống hối thể hiện qua các việc làm bác ái giúp đỡ người khác.

- Thiên Chúa giàu lòng thương xót, sẵn sàng tha thứ cho những ai thống hối trở về:

Cuộc hành trình thống hối trong Năm Thánh Lòng Thương Xót đưa đến một đích điểm cuối cùng là gặp gỡ Thiên Chúa từ nhân và giàu lòng thương xót.

Trong buổi triều yết tại quảng trường thánh Phêrô ngày Chúa Nhật 15-9-2013, ĐTC Phanxicô đã trích dẫn ba dụ ngôn trong Phúc Âm của thánh Luca, chương 15, về lòng Chúa thương xót và huấn dụ khách hành hương rằng mỗi người trong chúng ta có thể đã có lần lạc hướng trong cuộc đời mình như một con chiên lạc, như đồng tiền bị đánh mất hoặc như người con hoang đàng đã đi tìm hạnh phúc vật chất ảo tưởng và đã mất tất cả. Nhưng may mắn thay, Thiên Chúa đã không từ bỏ chúng ta mà Ngài đi tìm chúng ta như tìm con chiên lạc và đồng tiền bị mất, hoặc kiên nhẫn chờ đợi chúng ta hồi tâm trở về, và Ngài vui mừng đón nhận đứa con hoang đàng trở về xin tha thứ [3].

- Thái độ thống hối:

Chúng ta phải có thái độ nhìn nhận mình là người tội lỗi vì đã làm nhiều điều sai lầm. Chúng ta phải thú nhận với Chúa rằng “Lạy Chúa, con rất ân hận về những điều con đã lỗi phạm trong đời con” để xin Chúa thương xót mà thứ tha cho chúng ta.

- Mở lòng ra đón nhận ơn tha thứ của Thiên Chúa:

Một khi đã thú nhận mình tội lỗi và xin Chúa tha thứ, chúng ta phải cũng phải tha thứ cho những ai lỗi phạm đến chúng ta như khi đọc kinh Lạy Cha: “Xin tha cho chúng con như chúng con cũng tha kẻ có nợ chúng con”. Chúng ta không phán xét kẻ khác mà hãy tha thứ và quên đi như Chúa đã tha thứ và quên đi các tội lỗi của chúng ta. Khi làm như vậy tức là chúng ta đang mở rộng trái tim mình ra để đón nhận ơn thương xót của Chúa. [4]

- Hành vi thống hối thể hiện qua các việc làm bác ái giúp đỡ người khác:

Hành trình thống hối không chỉ là thái độ thống hối và tha thứ cho người khác mà còn phải có hành vi thống hối tích cực và cụ thể biểu hiện qua các việc hy sinh, hãm mình và giúp đỡ tha nhân nữa.

Giáo Hội coi tinh thần sám hối như linh hồn của Năm Thánh nên ngoài các điều kiện thông thường để được ơn toàn xá như xưng tội, rước lễ, cầu nguyện theo ý Đức Giáo Hoàng, và đi hành hương Năm Thánh, Tòa Ân Giải cũng đề ra các quy định cho phép thay thế việc đi hành hương bằng một trong các việc làm có tính cách hy sinh hãm mình, bác ái hoặc công ích thể hiện lòng sám hối:

“Cũng có thể lãnh nhận ơn toàn xá Năm Thánh nhờ những sáng kiến khơi dậy một cách cụ thể và rộng rãi tinh thần sám hối, vì điều này được coi như linh hồn của Năm Thánh. Ví dụ kiêng khem trọn một ngày những gì dư thừa (thuốc lá, rượu bia, giữ chay theo những chuẩn mực được các Giám mục ban hành) và giúp người nghèo một số tiền tương xứng ; đóng góp hữu hiệu vào những công trình mang tính cách tôn giáo hoặc xã hội (nhất là việc hỗ trợ trẻ em bị bỏ rơi, giới trẻ gặp khó khăn, những người già đang cần giúp đỡ, những ngoại kiều tại những nước họ đến để tìm những điều kiện sống tốt đẹp hơn) ; dành một phần thời gian rảnh rỗi phù hợp cho những hoạt động sinh ích lợi cho cộng đoàn, hoặc những hình thức hy sinh cá nhân tương tự”[5].

Lời nguyện kết:

Lạy Chúa, Năm Thánh Lòng Thương Xót là cuộc hành trình thống hối để gặp gỡ Thiên Chúa nhân từ và giàu lòng thương xót. Xin cho con biết nhận ra lỗi lầm của con đã không sống xứng đáng là con cái Chúa, biết can đảm hối lỗi và trở về với Chúa trong năm hồng ân này.

Cước chú:

[1]: Công bố Năm Thánh Lòng Thương Xót.

Đăng bởi JK ngày 05/12/2015 trên <http://dongten.net/noidung/56008>

[2]: Những lời trần trối của ông Steve Jobs.

Nguồn: Điện thư của vinhnguyen1943@gmail.com [ds16group] đăng ngày Jan 14, 2016

[3]: Book “A Year Of Mercy – Inspiring Words From Pope Francis”.

Angelus, St. Peter’s Square, Sunday September 15, 2013, Franciscan Media, Ohio, p. 30-31.

[4]: Book “A Year Of Mercy – Inspiring Words From Pope Francis”.

Morning Meditation in the Chapel of the Domus Sanctae Marthae, Monday March 17, 2014, Franciscan Media, Ohio, p. 46-47.

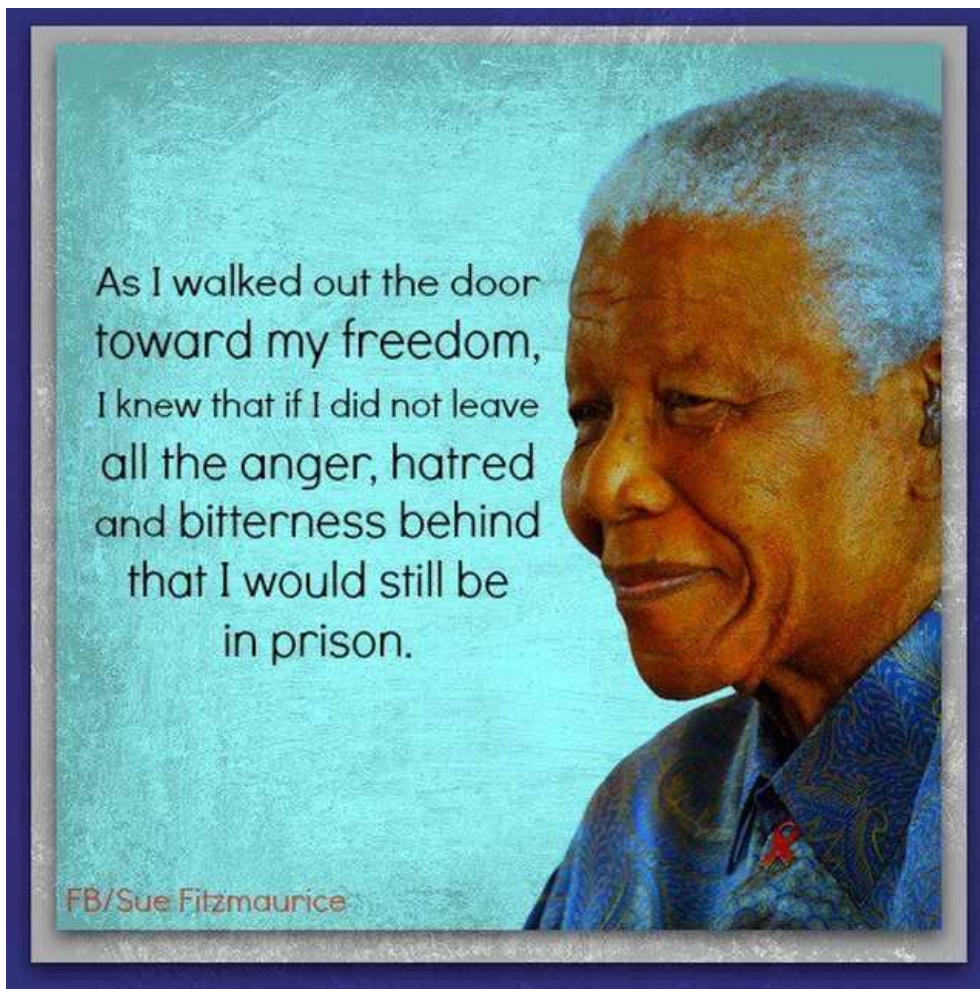
[5]: Sắc lệnh đính kèm Tông Sắc Incarnationis Mysterium – Những điều kiện để lãnh ơn Toàn Xá. Nguồn: <http://dongten.net/noidung/55950> 04/12/2015.

Sống Năm Thánh Lòng Thương Xót: Tha Thứ

* Bài chia sẻ của Vũ Ngọc Lộc

Câu chuyện về Tha Thứ của ông Nelson Mandela

Nelson Mandela từng bị giam giữ và xúc phạm trong suốt 27 năm. Đến khi ông trở thành Tổng thống Nam Phi, ông đã mời 3 người cai ngục từng canh giữ ông trong thời gian chốn lao tù đến gặp mặt. Khi Mandela đứng dậy cung kính chào 3 vị này thì mọi người có mặt và trên toàn thế giới đều phải tĩnh lặng. Ông nói: *“Khi tôi bước ra khỏi phòng giam của mình, đi qua cánh cổng nhà tù để được tự do, tôi đã hiểu rõ ràng rằng: nếu không thể để nỗi đau của riêng mình và oán giận ở lại đằng sau, thì tôi vẫn là còn ở trong tù”* [1].



Nelson Mandela

Nghĩa cử cao thượng trên đây của ông Mandela đã làm nhiều người thán phục. Nhưng thực ra khi ông tha thứ cho người khác, ông đã giải thoát cho chính ông khỏi ngục tù của sự thù hận và trả thù. Trong Năm Thánh Lòng Thương Xót này, Giáo Hội dạy chúng ta không chỉ tha thứ như ông Mandela đã làm mà còn biết thương xót tha nhân nữa vì đó là điều đẹp lòng Thiên Chúa nhất.

Năm Thánh là thời gian học sống tha thứ và thương xót là điều đẹp lòng Thiên Chúa nhất



Trong bài huấn dụ hàng chục ngàn tín hữu và du khách hành hương năm châu tham dự buổi tiếp kiến sáng thứ tư ngày 9-12-2015, ĐTC Phanxicô đã nói điều làm đẹp lòng Thiên Chúa nhất là tha thứ và thương xót: *“Năm Thánh này là một thời gian đặc ân để Giáo Hội học chỉ lựa chọn ‘điều hài lòng lòng Thiên Chúa nhất’. Và cái gì ‘đẹp lòng Thiên Chúa nhất?’ Đó là tha thứ cho các con cái Ngài, thương xót chúng, để tới lượt chúng, chúng cũng tha thứ cho các anh em khác, bằng cách chiếu toả rạng ngời như các ánh đuốc của lòng thương xót trên thế giới này.”* [2]

Tại sao tha thứ và thương xót là điều làm Thiên Chúa hài lòng nhất? ĐTC giải thích: *“Niềm vui của Thiên Chúa là tha thứ, bản thể của Thiên Chúa là lòng thương xót. Vì vậy trong năm nay chúng ta phải mở con tim ra, để cho tình yêu này, để cho niềm vui này của Thiên Chúa làm tràn đầy con tim của chúng ta với lòng xót thương của Ngài”.* [3]

ĐTC cũng nhấn mạnh đến trọng tâm của Năm Thánh Lòng Thương Xót là Chúa Giêsu, Lòng Thương Xót nhập thể: *“Nội dung nòng cốt của Phúc Âm là Chúa Giêsu, Lòng Thương Xót nhập thể, khiến cho con mắt của chúng ta trông thấy màu nhiệm vĩ đại của Tình Yêu Ba Ngôi của Thiên Chúa. Cử hành một Năm Thánh Lòng Thương Xót đồng nghĩa với việc đặt đế vào trung tâm cuộc sống cá nhân và cuộc sống của các cộng đoàn của chúng ta sự chuyên biệt của đức tin Kitô, nghĩa là Chúa Giêsu Kitô, Thiên Chúa từ nhân.”* [4]

Sống Năm Thánh Lòng Thương Xót: Tha Thứ và Thương Xót:

Nếu chúng ta sống và cảm nghiệm được sự tha thứ và lòng thương xót của Chúa Cha nhân từ qua trung gian của Chúa Giêsu, khuôn mặt hữu hình của Chúa Cha thiêng liêng vô hình, chúng ta sẽ kiến tạo một bầu không khí yêu thương trong gia đình, sự hài hòa ngoài xã hội, và góp phần vào việc xây dựng một thế giới mới nhân bản hơn. ĐTC nói: *“Chúng ta sẽ củng cố nơi mình xác tín rằng lòng thương xót có thể thực sự góp phần vào việc xây dựng một thế giới mới nhân bản hơn. Một cách đặc biệt trong thời đại chúng ta, trong đó sự tha thứ là một khách trọ hiếm có trong các môi trường của cuộc sống con người, việc kêu gọi lòng thương xót lại càng cấp bách hơn nữa, và điều này ở khắp mọi nơi: trong xã hội, trong các cơ cấu, trong nơi làm việc và cả trong gia đình nữa.”* [5]

Lời nguyện kết:

Lạy Chúa, con là người tội lỗi và cần đến lòng thương xót của Chúa. Xin cho con

trong Năm Thánh này cảm nghiệm được lòng Chúa thương xót và sống kinh nghiệm lòng nhân từ của Thiên Chúa, để trở thành chứng nhân của “điều làm cho Chúa hài lòng nhất”.

Cước chú:

[1]: 10 Inspiring Quotes by the Great Nelson Mandela

Nguồn: <http://www.ba-bamail.com/content.aspx?emailid=12751>

[2]: ĐTC Phanxicô: Năm Thánh là thời gian học sống tha thứ và thương xót là điều đẹp lòng Thiên Chúa nhất. Bài của Linh Tiến Khải đăng trên VietCatholic.net ngày 12/9/2015

[3]: Ibid.

[4]: Ibid.

[5]: Ibid.

Đức Mẹ là Mẹ của Lòng Thương Xót

* Bài chia sẻ của Vũ Ngọc Lộc

Đức Mẹ chữa bệnh lành bệnh ung thư cho một em bé lương dân

Sau đây là nguyên văn câu chuyện của chị THANH ANH NHÀN kể cho VRNs (07.01.2014) - Sài Gòn về “Phép lạ của Đức Mẹ, chữa bệnh ung thư!”

VRNs (07.01.2014) - Sài Gòn – Tôi vốn là một người ngoại giáo, đã trở về với Chúa được hơn 8 năm nay là nhờ hồng ân của Đức Mẹ Maria. Ngày ấy, thằng con trai duy nhất của tôi bị ung thư máu và xuất huyết não nặng, nằm bệnh viện hơn một tháng mà bệnh không thuyên giảm, tình hình ngày một xấu đi. Và cuối cùng các bác sĩ đành bó tay cho về. Lòng tôi quặn đau, ruột gan tơ bời, tôi chết lặng mang con ra xe mà không cảm được nước mắt. Chồng tôi phờ phạc cả người, thần thờ như người mất trí...

Ngồi trên xe tôi bỗng để ý trước mặt tôi; một tấm ảnh Đức Mẹ của người Công Giáo, dán trên cửa kính xe với dòng chữ bên dưới tấm ảnh đập vào mắt tôi thật rõ: “Hãy tin tưởng vào Mẹ Maria, bạn sẽ thấy phép lạ là gì.” Sau này tôi được biết, đó là tấm ảnh Đức Mẹ Phù Hộ Các Giáo Hữu, Đức Mẹ bế trên tay Chúa Giêsu, đầu Chúa và Mẹ đều đội triều thiên rất đẹp; và lời nói trên là của Thánh Don Bosco, một vị Thánh sống rất đẹp lòng Đức Mẹ.

Như người chết đuối vớ được phao, tôi mừng rỡ nhìn thật sâu thật lâu vào tấm ảnh với một lòng cậy trông, đặt hết tin tưởng vào mẹ, qua lời người đã viết bên dưới bức ảnh. Tôi thưa với Đức Mẹ: “Thưa Bà, con là người ngoại đạo, con xin Bà cứu chữa con của con. Con chỉ có một đứa con trai duy nhất, con con bị bệnh nặng, các bác sĩ đã chê và cho về, con biết chỉ có Bà mới cứu được con con khỏi tay tử thần. Bà ơi, con đặt hết lòng tin tưởng vào Bà, con van xin Bà cứu chữa con con.”

Lòng tôi thì hết sức van vái, trong khi miệng tôi lẩm nhẩm kêu nài, vừa cầu xin tôi vừa nhìn lên bức ảnh với những dòng nước mắt chảy dài. Con tôi nằm trên tay, thằng bé chưa đầy mười tuổi đầu, mặt xanh nhợt, người mềm như sợi bún, nằm im như một xác chết vô hồn. Nhìn con rồi nhìn người đàn bà bế đứa trẻ trong bức ảnh, tôi nhủ thầm: “Bà ơi ! Bà đã từng làm Mẹ, Bà cũng có con, Bà thấu rõ nỗi đau khổ của người mẹ đang cay đắng khổ sở thế nào khi mất đứa con ! Xin Bà lấy lòng từ bi lân mẫn cứu sống con tôi. Tôi xin hứa với Bà nếu con tôi sống, gia đình tôi sẽ xin theo Đạo. Và dù chỉ có một đứa con trai duy nhất, tôi cũng xin dâng nó cho các Ngài, để suốt đời nó được phụng sự các Ngài...”

Xe chạy đường dài, mệt mỏi với những đêm thức nuôi con bệnh, tôi mệt mỏi thiếp đi khi lòng trí vẫn mơ màng cầu xin ơn cứu tử. Đang thiu thiu ngủ mê ngủ mệt, tôi nghe tiếng động trở mình của con tôi, mở mắt ra, tôi thấy tay chân cháu quờ quạng như muốn nói điều gì, mắt nó mở to nhìn tôi thật lâu, rồi tự

dưng nó nhoẻn miệng cười. Trời ơi ! Thế này là thế nào ? Tôi muốn hét lên ! Con tôi tỉnh rồi ! Ôi tôi mừng quá ! Tôi sung sướng quá!

Tôi lặng người lú lười gọi ba nó ngồi trên băng trước. Vội vàng anh lao người xuống quì cạnh con, gục đầu trên thẳng bé cảm động đến tràn trề nước mắt... Thì ra anh cũng nhìn thấy tấm ảnh và đã cũng có những lời cầu xin tha thiết với Đức Mẹ như tôi. Nhìn con nằm im, gương mặt thoải mái dễ chịu không tỏ vẻ đau đớn như những ngày trước, tuy cháu còn mệt và chúng tôi hỏi gì cháu cũng chỉ mỉm cười mà không nói. Bác tài xế nghe sự tình cũng xúc động rơi nước mắt đến nỗi bác phải ngừng xe lại, và thầm thì cầu nguyện để cảm ơn Bà đã cứu sống con tôi...

Rồi xe chạy một lát về tới nhà, cháu tỏ ý muốn được ngồi dậy, xuống xe một cách yếu ớt đi vào nhà. Tôi và ba cháu chẳng hiểu sự việc làm sao nhưng lòng đầy tin tưởng rằng chính Bà trong ảnh đã cứu con mình... Diu cháu từng bước đi vào mà cứ như người trong mơ. Về đến nhà, qua một tuần lễ ăn uống nghỉ ngơi lấy sức, cháu đã trở lại bình thường như không có bệnh gì. Tôi không cho cháu uống thêm thuốc bệnh nhưng có cắt thêm thuốc bổ để cháu mau lại sức. Sau đó một thời gian, tôi đưa cháu đi kiểm tra lại sức khỏe, qua siêu âm thử máu và làm các xét nghiệm, thì các bác sĩ vô cùng ngạc nhiên, vì không còn phát hiện ra mầm mống một chút gì của căn bệnh nan y này nữa. Họ bảo gia đình tôi: “Đây là một trường hợp hiếm có mà khoa học không thể giải thích được.”

Có một bác sĩ Công Giáo sau khi nghe tôi kể đã bảo tôi nên đi xin lễ tạ ơn ở một Nhà Thờ nào đó. Và tôi đến đã xin các Cha ở DCCT dâng lễ tạ ơn vì con tôi được khỏi bệnh.

Qua sự việc này, gia đình tôi biết chắc chắn có bàn tay của Đức Mẹ đã thực hiện quyền phép của người, để cứu giúp những ai đặt hết lòng cậy trông tin tưởng nơi ngài khi gặp nguy khốn. Bằng chứng là Ngài đã chữa lành con tôi. Để tỏ lòng cảm tạ ân nhân, tôi xin chủ xe tấm ảnh để hằng ngày được nhìn thấy và cầu nguyện với ngài. Ông lái xe thật là người tốt, sẵn sàng biếu ngay. Ngoài vợ chồng tôi, ông là người được chứng kiến phép lạ đầu tiên, rồi cũng chính ông sau này đã lo liệu mọi sự giúp đỡ chúng tôi trở thành người Công Giáo.

Thưa các bạn, suốt từ ngày tôi trở lại đạo Công Giáo đến giờ, tôi thấy mình luôn vui, sống có hy vọng, sống có ích, biết quan tâm giúp đỡ những người chung quanh, thay vì sống thờ ơ chỉ biết có mình... Tôi cũng cùng sinh hoạt với các bà các chị trong hội đoàn của Giáo Xứ. Ở lối xóm lại biết chia sẻ cho nhau niềm vui nỗi buồn, mỗi tuần cùng đến nhà nhau đọc kinh liên gia. Tôi thấy cuộc sống gia đình chúng tôi rất có ý nghĩa, không còn nhàm chán như trước. Trong gia đình vợ chồng con cái biết yêu thương kính trọng nhau, nhờ được học hỏi để biết cầu nguyện và suy gẫm Lời Chúa. Con trai tôi cũng biết vâng lời cha mẹ, chăm chỉ ngoan ngoãn học hành, lại thường xuyên sinh hoạt Giáo Lý trong Nhà Dòng của các cha Don Bosco. Và được sự đồng ý như lời hứa của tôi với Đức Mẹ, cháu rất ước ao mong mỗi được dâng mình vào Nhà Chúa để lo việc phụng thờ Ngài.

Vâng ! Lạy Chúa, cuộc đời còn lại của con xin được là một bài ca cảm tạ hồng ân vì những ơn lành của Chúa và Mẹ đã ban cho gia đình con, và sẽ là suối nguồn hạnh phúc mà Ngài tiếp tục ban cho chúng con mãi mãi muôn đời. Amen. Tạ ơn Chúa [1].

THANH ANH NHÀN



Nguồn ảnh: http://www.fmavtn.org/index.php?option=com_content&view=article&id=2655:m-maria-phu-h-cac-giao-hu&catid=79:suy-t-a-chia-s&Itemid=651

Lời bàn của Lộc Vũ

Câu chuyện Đức Mẹ chữa lành bệnh ung thư cho một em bé lương dân kể trên đã làm cho tôi tin tưởng rằng Mẹ Maria quả là mẹ của lòng thương xót. Mẹ thương xót cả chúng sinh chứ không riêng gì các tín hữu công giáo.

- Đức Mẹ là mẹ của cả chúng sinh

Dưới chân thập giá trên đồi Gol-gô-tha, Chúa Giêsu đã phó Mẹ Maria cho thánh Gioan: “Này là mẹ con” (Ga 19:26-27). Kể từ lúc đó, Mẹ Maria là mẹ của cả chúng sinh, Mẹ hằng cầu bầu cho những ai tin Mẹ,

tìm đến Mẹ để xin ơn phù trợ nên Mẹ Maria còn được xưng tụng là Mẹ Hằng Cứu Giúp. Trong Phúc Âm, thánh sử Gioan có kể câu chuyện Chúa Giêsu đã làm phép lạ đầu tiên hóa nước lã ra rượu ngon trong tiệc cưới Cana theo lời yêu cầu của Mẹ Maria (Ga 2:1-11). Còn trong câu chuyện trên đây, Mẹ Maria đã thương xót người mẹ có con sắp chết, và ra tay cứu sống đứa bé bị bệnh ung thư máu và xuất huyết não. Nên Mẹ Maria không chỉ phù hộ cho các giáo hữu mà còn cho tất cả mọi người thành tâm tìm đến Mẹ.

- Xin thì sẽ được. Gõ thì cửa sẽ mở cho

Trong Phúc Âm của thánh Luca, Chúa Giêsu phán “Cứ xin thì sẽ được, cứ tìm thì sẽ thấy, cứ gõ thì cửa sẽ mở cho” (Lc 11:9). Nhưng người tín hữu chúng ta có đủ đức tin và sự phó thác để Chúa nhậm lời chúng ta cầu xin không? Nên chúng ta thường phải nhờ đến sự cầu bầu của Mẹ Maria, mẹ của Chúa Giêsu và cũng là mẹ của chúng ta. Thánh Bernard đã đoan chắc với chúng ta rằng Mẹ Maria sẽ dẫn dắt chúng ta đến với Chúa bằng con đường chắc chắn nhất và trực tiếp nhất (She will lead us on the surest and most direct route to God) [2].

- Đức Mẹ là mẹ của lòng thương xót

Trong tông sắc ấn định Năm Thánh Lòng Thương Xót mang tên Dung Nhan Của Lòng Thương Xót (MISERICORDIAE VULTUS), ĐTC Phanxicô đã gọi Mẹ Maria là Mẹ của Lòng Thương Xót (Mother of Mercy) vì Mẹ Maria là Mẹ của Ngôi Lời Nhập Thể (Incarnate Word), biểu hiện hữu hình của lòng thương xót của Chúa Cha vô hình (MV, 24). Hơn nữa, khi xin vâng theo thánh ý của Thiên Chúa để cộng tác vào mầu nhiệm nhập thể của Ngôi Hai Thiên Chúa, Mẹ Maria đã trở nên Mẹ của Lòng Thương Xót (Mother of Divine Mercy) [3].

Lời nguyện kết:

Lạy Mẹ Maria, Mẹ của Lòng Thương Xót, xưa nay chưa từng nghe có người nào chạy đến cùng Đức Mẹ xin bầu chữa cứu giúp mà Đức Mẹ từ bỏ chẳng nhậm lời. Xin Mẹ hướng dẫn con trong Năm Thánh Lòng Thương Xót này cảm nhận được lòng thương xót vô biên của Chúa và được lãnh nhận hồng ân thứ tha của Chúa Giêsu, Con yêu dấu của Mẹ. Amen.

Cước chú:

[1]: Câu chuyện của chị THANH ANH NHÀN kể cho VRNs (07.01.2014) - Sài Gòn.

[2]: Fr. Raymond De Thomas De Saint-Laurent, “The Virgin Mary”, translated from the original French by Faustine Hillard, American Needs Fatima, Hanover, PA, USA, p. 29.

[3]; Book “God’s Healing Mercy” by Kathleen Beckman, Sophia Institute Press, Manchester, NH, 2015, p. 83-84.

Sống Năm Thánh Lòng Thương Xót: Trợ Giúp Thương Phế Binh VNCH

* Vũ Ngọc Lộc

Trong Năm Thánh Lòng Thương Xót, ĐTC Phanxicô kêu gọi các tín hữu chúng ta hãy thương xót tha nhân như Chúa Cha đã thương xót chúng ta. Lòng thương xót phải được thể hiện bằng việc làm cụ thể, chẳng hạn *“giúp người nghèo một số tiền tương xứng ; đóng góp hữu hiệu vào những công trình mang tính cách tôn giáo hoặc xã hội (nhất là việc hỗ trợ trẻ em bị bỏ rơi, giới trẻ gặp khó khăn, những người già đang cần giúp đỡ, những ngoại kiều tại những nước họ đến để tìm những điều kiện sống tốt đẹp hơn)”* [1].

Đối với tôi, những người nghèo cần giúp đỡ hơn cả trong năm nay là các gia đình thương phế binh VNCH đang sống lay lắt ở quê nhà. Họ là những chiến sĩ đã hy sinh một phần thân thể trong cuộc chiến bảo vệ Miền Nam Tự Do trước đây và đang sống trong cảnh nghèo khổ cùng cực mà không được ai giúp đỡ.

Chương trình “1 Gia Đình 1 Thương Phế Binh”

Đúng một tháng sau ngày ĐTC Phanxicô khai mạc Năm Thánh bên Rôma, tôi nhận được một điện thư của ông Nam Lộc thông báo việc chính thức phát động chương trình “1 Gia Đình 1 Thương Phế Binh”. Đây là chương trình trợ giúp tài chánh cho các thương phế binh VNCH còn ở lại Việt Nam và do Hội HO Cứu Trợ Thương Phế Binh và Qũy Phụ VNCH (HO/TPB/QP/VNCH) đứng ra tổ chức. Trong tâm thư được phổ biến rộng rãi trên Website: **[“1giadinhh1thuongphebinh.org”](http://1giadinhh1thuongphebinh.org)**,

Hội HO/TPB/QP/VNCH kêu gọi cộng đồng người Việt hải ngoại rộng tay giúp đỡ như sau:

“Các anh em TPB/VNCH đã hy sinh xương máu và một phần thân thể để bảo vệ miền Nam và cho chúng ta được sống bình an để có ngày hôm nay. Đã hơn 40 năm qua, họ phải sống cơ cực, thiếu thốn, vất vưởng ở quê nhà không được ai giúp đỡ, càng ngày càng già yếu, bệnh hoạn, chết dần, chết mòn. Chúng ta hãy giang tay cứu trợ và an ủi để anh em TPB/VNCH được hãnh diện vì biết rằng đồng hương hải ngoại vẫn luôn nhớ đến và lo lắng cho họ. Rất mong quý vị đồng hương hưởng ứng, đồng thời tiếp tay kêu gọi thân nhân, bằng hữu cùng giải thích cho con em, giới trẻ hỗ trợ Hội trong việc làm mang nhiều ý nghĩa nói trên.”

Các tiêu chuẩn và điều kiện giúp đỡ các TPB/VNCH được quy định như sau:

1. Xin quý vị hảo tâm cho biết muốn bảo trợ bao nhiêu TPB mỗi năm? Chúng tôi đề nghị mỗi cá nhân hoặc một gia đình ở hải ngoại chỉ nên bảo trợ từ 1 cho đến 5 hồ sơ TPB/VNCH mà thôi, và tiêu chuẩn giúp đỡ được chia ra như sau:

A: Bảo trợ cho một (1) Thương Phế Binh nặng: US\$240.00 mỗi năm.

(Nặng: Cụt 2 tay, cụt 2 chân, mù hai mắt, cụt 1 tay + cụt 1 chân, hoặc bị liệt)

B: Bảo trợ cho một (1) Thương Phế Binh nhẹ: US\$120.00 mỗi năm.

(Nhẹ: Cụt 1 tay, cụt 1 chân, mù một mắt, hoặc bị nội thương)

2. Khi ghi danh bảo trợ, xin quý ân nhân cho Hội HO/TPB/QP/VNCH biết:

A: Quý danh cùng địa chỉ nhận thư (để Hội gửi copy hồ sơ TPB đến ân nhân).

B: Số điện thoại (cả phone tay cũng như điện thoại nhà nếu có).

C: Địa chỉ email (nếu có).

3. Sau khi nhận được các tin tức trên thì Hội chúng tôi sẽ cung cấp đầy đủ chi tiết cùng lý lịch của người TPB theo ý muốn của quý vị (ở địa phương nào cũng được) đến địa chỉ ân nhân qua đường bưu điện để quý vị GỬI TIỀN TRỰC TIẾP về hãng Việt Nam cho người thương binh đó. Hoặc nếu có cơ hội về thăm quê hương quý vị ân nhân đến thăm hỏi và trực tiếp trao tiền thì còn quý giá, an ủi và ý nghĩa biết bao.

4. Mỗi lần gửi tiền giúp đỡ TPB, xin thông báo cho Hội biết để ghi lại lưu vào sổ.

5. Đúng một năm, kể từ khi hồ sơ được gửi ra, chúng tôi sẽ theo dõi và xin phép được nhắc nhở để biết quý ân nhân còn tiếp tục bảo trợ nữa hay không?

6. Thời gian bảo trợ dài hạn: Ít nhất là ba (3) năm trở lên. Tuy nhiên, nếu vì bất cứ lý do gì mà ân nhân không còn bảo trợ nữa, xin cho Hội biết càng sớm càng tốt để chúng tôi mở lại hồ sơ và tiếp tục giúp đỡ người TPB đó kẻo họ chờ mong tội nghiệp! [2]

Các nỗ lực vận động cho chương trình trợ giúp TPB/VNCH:

Tôi nhận thấy đây là việc từ thiện bác ái nên làm và rất phù hợp với lời kêu gọi của ĐTC Phanxicô trong Năm Thánh Lòng Thương Xót này, nên tôi đã mạnh dạn phổ biến rộng rãi đến các con cháu trong gia đình và mọi người quen biết trong các hội đoàn mà tôi đang sinh hoạt. Riêng trong gia đình, tôi đã họp các con cháu lại và sau khi đọc kinh và cầu nguyện chung, tôi nhắc nhở các con cháu về ý nghĩa của Năm Thánh Lòng Thương Xót và yêu cầu mỗi đứa con nên trợ giúp cho một gia đình thương phế binh \$240 or \$120 mỗi năm theo như chương trình “1 Gia Đình 1 Thương Phế Binh” nói trên. Tôi cũng gửi bức tâm thư của ông Nam Lộc đến các anh chị em trong gia đình và đề nghị giúp đỡ. Còn trong Nhóm Nhỏ Cursillo Thánh Gia mà vợ chồng chúng tôi đang sinh hoạt, tôi đề nghị dùng quỹ bác ái của nhóm để tài trợ cho ít nhất một gia đình TPB và khuyến khích mỗi anh chị trong nhóm tài trợ cho một gia đình TPB. Để quảng bá rộng rãi hơn, tôi dự trù sẽ gửi đăng bài chia sẻ này trên Bản Tin Liên Kết của Liên Nhóm Thánh Tâm – Westminster và Bản Tin Ultreya của Phong Trào Cursillo, Giáo Phận Orange. Ngoài ra, tôi cũng phổ biến bức tâm thư này trên trang nhà của tôi là locnvublog.wordpress.com.

Trong suốt 8 năm vừa qua, cộng đồng người Việt hải ngoại ở Cali đều tổ chức các đại nhạc hội CÁM ƠN ANH hàng năm để gây quỹ trợ giúp các gia đình TPB/VNCH. Đây là các công tác từ thiện rất đáng khuyến khích nên tôi đều tham dự nếu tổ chức tại vùng Little Saigon. Còn 2 đại hội CÁM ƠN ANH kỳ 7 và 8 tổ chức tại San Jose, tôi không đến tham dự được nhưng vẫn đóng góp bằng cách gửi tiền trợ giúp.

Các bài thơ cảm ơn TPB/VNCH:

Dưới đây là bài thơ NGỒI XUỐNG ĐÂY nói lên tình huynh đệ chi binh của người lính VNCH đút cơm cho người chiến hữu thương phế binh ăn, và đoạn thơ TẠ ƠN ANH đăng trên NET [3]:

NGỒI XUỐNG ĐÂY

Ngồi xuống đây tao đút mày lần cuối
Để mai này biết có gặp nữa không
Nợ trần gian nợ cơm áo chất chồng
Tao bương chải đời long đong vô định

Ngồi xuống đây giữa tâm tình người lính
Đừng nghĩ gì những toan tính thế gian
Tao với mày từng vượt những gian nan
Đã sống chết _ Lầm than _ Và tử nhục

Ngồi xuống đây tao đút mày thêm chút
Cũng như mày ngày xưa đút cơm tao
Giữa Cổ thành tiếng quân dậy lao xao
Tao gục xuống và mày lao ra cứu

Tao biết lắm mày sống đời mãnh thú
Con hùm thiêng trong giây phút sa cơ
Thân phế nhân đành trôi nổi mịt mờ
Muốn sống lại thuở viễn mơ rừng núi

Thôi mày ạ ! Đời chúng mình gió bụi
Chết ngang tàng trong ngày tháng tư đen

Tao với mày chinh chiến đã thành quen
Thì tử nhục cũng để rèn nhân cách

Vậy hãy sống ngẩng cao đầu trong sạch
Biết tử sinh thì nhận lấy cho hùng
Tao với mày có dòng máu chảy chung
Thà đổ xuống không bao giờ khuất phục
GOT2



Hình 1: Ngồi xuống đây tao đút mày lần cuối

TẠ ƠN ANH

Tạ ơn anh , những người con TỔ QUỐC
Trả TỰ DO bằng cả thịt máu mình
Cho tôi hưởng một bầu trời trong sáng
Xin cúi đầu.. vẫn mãi tạ ơn anh...

Phi Loan Hoàng thị Cỏ May

California 7-22-12



Hình 2: Tạ ơn anh, những người con TỎ QUỐC

Ước nguyện cho nước Việt Nam công lý và hòa bình:

Những điều được trình bày trên đây chỉ nhằm mục đích quảng bá sâu rộng chương trình “1 Gia Đình 1 Thương Phế Binh” mà tôi coi như là một hành vi bác ái thể hiện lòng thương xót đối với các đồng đội thiếu may mắn ở quê nhà. Nhưng đó chỉ là sự trợ giúp tài chánh ngắn hạn trong vòng 3 năm. Sau đó thì số phận họ ra sao? Họ và gia đình họ vẫn phải sống trong cảnh nghèo túng như loại công dân hạng hai chỉ vì họ bị gán cho danh hiệu là “ngụy quân”.

Trong một bức tâm thư của một người phế binh QLVNCH bị cụt một chân và hư một mắt tại chiến trường An Lộc năm 1972 gửi từ Việt Nam sang Mỹ cho các cấp chỉ huy ngày xưa của mình sau 33 năm

mất nước, người phế binh này kỳ vọng vào các cấp chỉ huy xưa sẽ thực hiện hoài bão quang phục lại đất nước chứ không chỉ gửi về những món quà vật chất. Sau đây là một trích đoạn trong bức tâm thư đó:

“Xin cảm ơn các Anh về những đồng Dollars mà các Anh đã gửi về cho chúng tôi trong chương trình giúp đỡ thương phế binh QLVNCH. Những đồng tiền đó dù có giúp cho chúng tôi trong một thời gian ngắn, dù có an ủi cho những đớn đau vật chất được đôi phần nhưng cũng không làm sao giúp chúng tôi quên đi nỗi nhục mất nước ... Toàn thể quân nhân và đồng bào đang tin tưởng vào các Anh. Tin tưởng một ngày về rửa nhục, để Mẹ Việt Nam không còn cất lên tiếng than ai oán, để chúng ta cùng nhau trở lại kiếp làm người, chấm dứt đêm trường u tối đã phủ trùm lên Tổ quốc hơn 33 năm dài.” [4]

Trong năm hồng ân này, nguyện xin Thiên Chúa đoái thương ban cho con dân nước Việt Nam được sớm hưởng công lý và hòa bình: “cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, ... trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Chúa” (Lc 4:18-19).

Cước chú:

[1]: Sắc lệnh đính kèm Tông Sắc Incarnationis Mysterium – Những điều kiện để lãnh ơn Toàn Xá. Nguồn: <http://dongten.net/noidung/55950> 04/12/2015

[2]: Chính thức phát động chương trình “1 Gia Đình 1 Thương Phế Binh”

Nguồn: loc nguyen <namlocnguyen@yahoo.com>, January 8, 2016

[3]: Nguồn 1: paul.van3060@gmail.com Date: 2012/8/4

[VN-Online] TTCSVNCH/HN đã làm gì trước những khổ đau của Thương Phế Binh VNCH?

Nguồn 2: <https://app.box.com/s/wqdfnl0fitwfp4hsoulm>

Ngồi xuống đây! tao đút cho mày! thơ Giồng Ông Tố, nhạc & trình bày Dzuy Lynch .mp3

[4]: Tâm thư của một phế binh VNCH.

Nguồn: Hung The <hungthe42@att.net> posted on VN-Online Date: 2012/2/2

Giai thoại giữa Mẹ Thánh Teresa Calcutta và Bà Hillary Clinton

* Lộc Vũ

Nhân dịp ĐTC Phanxicô phong thánh cho Mẹ Têrêsa vào Chúa Nhật 4 tháng 9 năm 2016, giới truyền thông báo chí có nhắc lại các giai thoại giữa Mẹ Thánh và Bà Hillary Clinton, ứng cử viên tổng thống Mỹ trong cuộc bầu cử tháng Mười Một sắp tới.

Trước khi ôn lại câu chuyện giữa hai bậc nữ lưu nổi tiếng này, tưởng cũng cần nhắc lại rằng Hillary Clinton là người chủ trương “phò chọn lựa” (pro-choice) nghĩa là chủ trương người phụ nữ có toàn quyền quyết định giữ lại hay phá bỏ thai nhi còn trong bụng mình.

Trong khi đó, Mẹ Têrêsa--với tấm lòng khoan dung nhân hậu, giàu tình xót thương—đã nỗ lực tối đa để cứu các bào thai đó và đưa về mái ấm ở Calcutta bên Ấn Độ để nuôi dưỡng khôn lớn. Đó là bối cảnh xảy ra câu chuyện giữa hai người phụ nữ lừng danh.



Mother Teresa. Credit: India 7 Network via Flickr (CC BY 2.0).

Giai thoại 1: Mẹ Teresa đọc bài diễn văn lên án nạn phá thai trước mặt ông bà Clinton phò phá thai

Mẹ Teresa: nạn phá thai là thủ phạm tồi tệ nhất đang phá hoại tình yêu và nền hòa bình, và từ chối đón nhận chính Chúa Giêsu.

Ngày 3 tháng 2 năm 1994, trong một buổi lễ Ăn Sáng Cầu Nguyện Toàn Quốc (“National Prayer Breakfast”) do Lưỡng Viện Quốc Hội Mỹ tổ chức tại Washington DC, Mẹ Têrêsa được mời làm diễn giả chính. Ngay trước mặt Tổng Thống Bill Clinton và Đệ Nhất Phu Nhân Hillary Clinton cùng quan khách, Mẹ Têrêsa đồng dạng vạch trần sự xấu xa của cái mà Đức Cố Giáo Hoàng Thánh Gioan-Phaolô II gọi là nền Văn Hóa Sự Chết (Culture of Death) nảy sinh từ những tội ác chống lại các thai nhi. Mẹ Têrêsa nói như sau: *“Tôi tin rằng thủ phạm tồi tệ nhất đang phá hoại nền hòa bình của ngày hôm nay chính là nạn phá thai, bởi vì đó chính là cuộc chiến tranh chống lại trẻ em, việc trực tiếp giết hại trẻ thơ vô tội, mà kẻ giết người lại chính là người mẹ của chúng. Nếu chúng ta đành tâm chấp nhận để cho người mẹ có thể ra tay sát hại con mình, thì làm thế nào chúng ta có thể nói cho người khác là đừng giết hại lẫn nhau? Làm cách nào chúng ta có thể thuyết phục một người phụ nữ đừng có phá thai? Lúc nào cũng thế, ta phải dùng tình yêu để thuyết phục họ, bởi vì tình yêu có nghĩa là sẵn sàng cho đi đến khi nào cảm thấy đau (love means to be willing to give until it hurt.) ... Quốc gia nào chấp nhận cho phá thai thì quốc gia ấy không hề dạy cho dân mình biết yêu thương, mà trái lại dạy cho họ cứ sử dụng bạo lực để đạt tới điều mình mong muốn. Đó là lý do tại sao thủ phạm tồi tệ nhất đang phá hoại tình yêu và nền hòa bình chính là nạn phá thai.”*

Mẹ còn nói thêm: *“Phá thai là chối bỏ giáo huấn của chính Chúa Giêsu Kitô là Đấng đã dạy rằng ‘ai đón tiếp một em nhỏ, tức là đón tiếp chính Ta vậy’”. Rồi Mẹ kết luận: “Phá thai đúng là từ chối không tiếp nhận trẻ nhỏ, và do đó, cũng từ chối đón nhận chính Chúa Giêsu.”*

Mẹ dừng lại giây lát để đón nhận những tràng pháo tay từ phía cử tọa đang nhất loạt đứng lên biểu tỏ lòng ngưỡng phục. Chỉ có điều là cả Ông lẫn Bà Clinton đều không hề đứng lên và cũng chẳng hề vỗ tay.

Mẹ Teresa: mái ấm tại Calcutta (Home of the Pure Heart) đã cứu được hơn ba ngàn trẻ em khỏi bị phá bỏ.

Mẹ Têrêsa vẫn đồng dạng: *“Tôi xin nói cho quý vị một điều tốt đẹp. Chúng tôi chiến đấu chống nạn phá thai bằng việc tiếp nhận--tức là chăm sóc cho người mẹ và đón nhận thơ nhi...Xin đừng giết hại thơ nhi. Tôi muốn nhận thơ nhi. Hãy trao nó cho tôi. Tôi sẵn sàng đón nhận bất kỳ thơ nhi nào đang chờ bị phá bỏ để trao em cho một đôi vợ chồng đang sẵn lòng thương yêu trẻ thơ và được trẻ thơ yêu thương lại. Chỉ tính riêng mái ấm tại Calcutta, chúng tôi đã cứu được hơn ba ngàn trẻ em khỏi bị phá bỏ. Các thơ nhi này đã đem lại tình yêu thương và niềm hoan vui sướng đến cho các cha mẹ nuôi của chúng. Chúng đã lớn lên đầy ắp yêu thương và vui mừng.”*

Phản ứng trước các lời cáo buộc của Mẹ Teresa, Bà Clinton thốt lên: *“Lời nói của Mẹ Têrêsa thật thẳng thắn, cho thấy rõ ràng Mẹ không cùng quan điểm với tôi về quyền chọn lựa của phụ nữ.”* (“Mother Teresa was unerringly direct. She disagreed with my views on a woman’s right to choose and told me so.”)

Bà Clinton giúp Mẹ Teresa xây dựng “Trung Tâm Têrêsa Tiếp Nhận Trẻ Thơ” vào năm 1995 tại vùng ngoại ô Hoa Thịnh Đốn.

Sau đó Mẹ Têrêsa đến nhờ bà Clinton giúp thiết lập tại vùng thủ đô Hoa Thịnh Đốn một trung tâm tiếp nhận các trẻ thơ bị bỏ rơi và các trẻ em cô cút. Mẹ đã mời Bà Clinton sang Ấn Độ để chứng kiến các

công cuộc Mẹ làm tại xứ sở nghèo khổ này. Sau khi về lại thủ đô Hoa Thịnh Đốn, Bà Clinton đã khởi sự giúp Mẹ xây dựng “Trung Tâm Têrêsa Tiếp Nhận Trẻ Thơ” (*The Mother Teresa Home for Infant Children*) vào năm 1995 tại vùng ngoại ô Hoa Thịnh Đốn. Bà Clinton đã mời Mẹ Têrêsa đến khánh thành cơ sở này hai năm trước khi Mẹ qua đời. Như vậy, dù lập trường khác biệt về vấn đề phá thai, Mẹ Teresa cũng đã gây cảm hứng cho Bà Clinton thực hiện một công trình tốt đẹp - trung tâm tiếp nhận trẻ thơ bị bỏ rơi, một giải pháp thay thế cho việc phá thai - dù bà Clinton vẫn cương quyết chủ trương “phá thai an toàn và hợp pháp”, điều mà nhóm “Kế Hoạch Hóa Gia Đình” (Planned Parenthood) vẫn đang thực hiện cho tới ngày nay.

Rất tiếc, “Trung Tâm Têrêsa Tiếp Nhận Trẻ Thơ” đã âm thầm đóng cửa vào năm 2002.

Giai thoại 2: “Tại sao cho mãi đến hôm nay nước Mỹ vẫn chưa có được một người phụ nữ lên làm tổng thống?”



Source: <http://www.crisismagazine.com/2016/marching-for-life-mother-teresa-and-mrs-clinton>

Trong một bữa ăn trưa được khoản đãi long trọng tại Toà Bạch Ốc, Đệ Nhất Phu Nhân Hillary Clinton hỏi nhỏ một thực khách cùng bàn: “*Bà nghĩ sao khi mãi đến hôm nay chúng ta vẫn chưa có được một người phụ nữ lên làm tổng thống?*”

Người phụ nữ nhỏ thó ngồi đồng bàn với Bà Clinton không chần chừ trả lời: “*Có lẽ bởi vì người phụ nữ ấy đã bị bóp chết ngay từ lúc còn là bào thai.*”

Người phụ nữ đồng bàn nhỏ thó ấy chính là Mẹ Têrêsa Calcutta.

“Why do you think we haven’t had a woman as president yet?” First Lady Hillary Rodham Clinton asked her guest over their lunch at the White House.

The little woman sitting at table with Mrs. Clinton did not hesitate in her reply: “Because she has probably been aborted,” said Mother Teresa. [1]

Phần nhận định của người viết:

Sau khi đọc một cách thích thú về hai giai thoại nêu trên giữa Mẹ Thánh Teresa Calcutta và Bà Hillary Clinton, người viết rút ra được ba bài học sau đây.

1 - Mẹ Teresa: Tình yêu có nghĩa là sẵn sàng cho đi đến khi nào cảm thấy đau (*love means to be willing to give until it hurts*). Đây là câu nói nổi tiếng của Mẹ Teresa mà người viết thường thấy người ta trích dẫn khi nói về tình yêu. Vậy câu nói đó có ý nghĩa gì?

Mẹ Teresa giải thích rằng vì Chúa Giêsu đã hy sinh mạng sống vì yêu chúng ta, nên người mẹ nào đang muốn phá thai cần được giúp đỡ để biết yêu, nghĩa là biết cho đi dù cảm thấy đau vì phải hy sinh các dự án hoạt động của mình, hoặc thời giờ rảnh rỗi, để sinh thành và nuôi nấng đứa con. Người cha cũng phải cho đi như thế.

“Jesus gave even His life to love us. So, the mother who is thinking of abortion, should be helped to love, that is, to give until it hurts her plans, or her free time, to respect the life of her child. The father of that child, whoever he is, must also give until it hurts.”

2 - Mẹ Teresa: Tệ nạn phá thai đang phá hủy tình yêu và nền hòa bình. Tại sao vậy?

- *Phá thai đang phá hủy tình yêu*: Vì con cái là kết tinh của tình yêu giữa cha và mẹ, và là món quà quý giá nhất mà Thiên Chúa ban tặng cho người được làm cha làm mẹ, nên một khi phá thai là phá hủy tình yêu vợ chồng chỉ vì sự ích kỷ, thiếu trách nhiệm và chỉ nghĩ đến bản thân mình, không dám gánh vác trách nhiệm làm cha làm mẹ. Hơn nữa, phá thai còn phá hủy mối liên hệ yêu thương giữa cha mẹ và đứa con đang hình thành trong bụng mẹ.

- *Phá thai đang phá hủy nền hòa bình*: Vì quốc gia nào chấp nhận cho phá thai thì quốc gia ấy không hề dạy cho dân mình biết yêu thương, mà trái lại dạy cho họ cứ sử dụng bạo lực để đạt tới điều mình mong muốn. Chính vì vậy, trong các quốc gia cho phép phá thai như Hoa Kỳ này, người ta thường chứng kiến các tệ nạn xã hội như các vụ bắn giết nhau ở trường học, sờ làm và ngay trong gia đình giữa vợ chồng và con cái; giới trẻ sống trụy lạc vì hút xì ke ma túy, nghiện ngập, cờ bạc, rượu chè, hiếp dâm. Như vậy làm sao có hòa bình trong gia đình và ngoài xã hội. Trên bình diện thế giới, Mẹ Teresa cho rằng nạn phá thai cũng là mối đe dọa lớn nhất cho nền hòa bình ngày nay. Trong bài diễn văn chấp nhận giải Nobel về Hòa Bình năm 1979, Mẹ Teresa đã lập luận rằng “*Thủ phạm tồi tệ nhất đang phá hoại nền hòa bình của ngày hôm nay chính là tệ nạn phá thai. Phá thai là cuộc chiến tranh trực tiếp, một cuộc giết người trực tiếp ...*

vì nếu bà mẹ có thể đang tâm giết chính con mình thì tôi cũng có thể giết người khác và người khác cũng có thể giết tôi. Như vậy, thử hỏi làm sao có hòa bình đây”. [2]

Cuối cùng, Mẹ Teresa kết luận, hòa bình phải bắt đầu từ gia đình, tế bào nền tảng của xã hội, nơi cha mẹ yêu thương nhau và đón nhận con cái như một món quà quý giá của Thiên Chúa, và nuôi nấng chúng bằng tình yêu như Chúa yêu chúng ta, và đối xử với tha nhân bằng tình bác ái. Chỉ có như vậy mới có hòa bình từ trong gia đình cho đến ngoài xã hội, và thế giới mới có hòa bình thực sự và lâu dài.

3 - Thời đại ngày nay người ta thường ưa chuộng vẻ đẹp thể lý hào nháng bề ngoài nên Chúa gửi đến một vị thánh nữ thấp bé (cao chỉ hơn 4 feet), lưng gù, mặt mũi nhăn nheo, dù trông có vẻ xấu xí bề ngoài nếu đánh giá theo tiêu chuẩn thế tục, nhưng đã được cả thế giới ca tụng về vẻ đẹp tinh thần của tình thương và lòng bác ái. Trong một bài nghiên cứu về tần số rung động của từ trường phát ra từ những người có từ tâm và lòng bác ái, tiến sĩ David R.Hawkins đã kể ra một ví dụ: khi Mẹ Teresa lên nhận giải thưởng Nobel Hòa Bình năm 1979, không khí cả hội trường sôi động hẳn lên là do nhân điện của Mẹ phát ra làm cho cử tọa đều cảm nhận được năng lượng tràn ngập sự tốt đẹp và từ tâm của Mẹ. [3]

Sau cuộc gặp gỡ giữa Mẹ Teresa và bà Hillary Clinton cách đây hơn hai thập niên, nay Mẹ Teresa đã trở thành thánh; còn bà Clinton có trở thành người phụ nữ đầu tiên làm tổng thống Mỹ không? Chúng ta phải chờ đến ngày bầu cử tháng 11 sắp tới.

Cước chú:

[1]: Phỏng theo 2 tài liệu sau đây:

- Pro-Life Heroine Mother Teresa Will Be Declared a Saint.

Author: Stefano Gennarini, Sept. 1, 2016

Source: https://c-fam.org/friday_fax/pro-life-heroine-mother-teresa-will-declared-saint/

- Marching for Life, Mother Teresa, and Mrs. Clinton

By SEAN FITZPATRICK, JANUARY 20, 2016

Source: <http://www.crisismagazine.com/2016/marching-for-life-mother-teresa-and-mrs-clinton>

[2]: Mother Teresa's 1979 Nobel Peace Prize Acceptance Speech.

Source: http://www.nobelprize.org/nobel_prizes/peace/laureates/1979/teresa-acceptance_en.html

[3]: PHÁT HIỆN ĐÁNG KINH NGẠC: Tế bào ung thư sợ nhất là tình yêu.

<http://www.songtinmungtinhyeu.org/?open=contents&display=2&id=4272>

Mẹ Thánh Teresa – Chứng nhân của lòng thương xót thời đại

* Bài chia sẻ của Lộc Vũ

Khi còn tại thế, Mẹ Têrêsa thường nói: “Thế giới muốn thấy những gương mẫu hơn là nghe những lời nói”. Trong bài này, người viết sẽ chia sẻ các gương sáng của Mẹ và nhờ các gương sáng đó, nhiều người đã biết đến Chúa và dẫn thân phục vụ người nghèo khó.



Mother Teresa c. 1994. Credit: L'Osservatore Romano.

Mẹ Teresa: chứng nhân của lòng thương xót thời đại

- Lòng thương xót của Mẹ Teresa: vì lòng mến Chúa và yêu người.

Mẹ Teresa thương xót và cứu giúp các người nghèo khó, bệnh tật, già cả neo đơn, trẻ em mồ côi, bệnh nhân phong cùi, bệnh nhân HIV/AIDS, trẻ em sơ sinh bị bỏ rơi là những loại người bị gạt ra ngoài lề xã hội mà Mẹ gọi là những kẻ nghèo nhất trong số cá người nghèo (the poorest of the poor). Lòng thương xót của Mẹ bắt nguồn từ sự nhận thức sâu xa về bản chất cao quý của con người là hình ảnh của Thiên Chúa và vì lòng mến Chúa và yêu người. Mẹ đã đáp lại lời mời gọi của Chúa Kitô để cứu giúp các người khốn cùng bằng cách thành lập Dòng Thừa Sai Bác Ái (*Missionaries of Charity*) năm 1950 tại Calcutta - Ấn

Độ. Hiện nay, nhà dòng có khoảng 5150 sơ phục vụ tại 758 cơ sở hoạt động từ thiện tại 139 quốc gia trên khắp thế giới. Ngoài Dòng Thừa Sai Bác Ái Nữ, Mẹ Teresa còn thành lập các nhánh khác của Dòng Thừa Sai Bác Ái như: Dòng Thừa Sai Bác Ái Sư Huynh (*Missionaries of Charity Brothers*) gồm 420 sư huynh đang phục vụ người nghèo khó tại 69 cơ sở bác ái tại 21 quốc gia; Dòng Thừa Sai Bác Ái Linh Mục (*Missionaries of Charity Fathers*) với 35 linh mục đang phục vụ người nghèo khó tại 9 cơ sở bác ái tại 5 quốc gia; Dòng Thừa Sai Bác Ái Giáo Dân (*Lay Missionaries of Charity*) với 1660 giáo dân nam nữ đang phục vụ người nghèo khó tại các nơi, riêng tại Hoa Kỳ có 379 thành viên; và hai tổ chức khác của giáo dân hỗ trợ cho Mẹ Teresa là “*Co-Workers of Mother Teresa*” và “*Sick and Suffering Co-Workers*”. [1]

- Lòng thương xót của Mẹ Teresa: muối và ánh sáng cho những người nghèo khó.

Trong thánh lễ phong thánh cho Mẹ Têrêsa ngày Chúa Nhật 4-9-2016, Đức Thánh Cha Phanxicô đã đề cao lòng thương xót của Mẹ Teresa như muối và ánh sáng cho những người nghèo khó: “*Đối với Mẹ Têrêsa, lòng thương xót là ‘muối’ mang lại hương vị cho công việc của Mẹ, là ‘ánh sáng’ chiếu tỏa trong bóng tối chập chùng trong đó rất nhiều người đã không còn nước mắt để đổ ra vì nghèo đói và đau khổ*”. [2]

- Lòng thương xót của Mẹ Teresa: mẫu gương cho mọi người noi theo.

Đức Giám Mục Joseph Arshad, chủ tịch Ủy Ban Công Lý và Hòa Bình trực thuộc Hội Đồng Giám Mục Công Giáo Pakistan, đã tuyên dương Thánh Têrêsa là mẫu gương cho loài người noi theo như sau:

“Con đường ngài chỉ cho chúng ta và chính những đức hạnh và niềm tin ngài sống là bằng chứng dành cho tất cả mọi người. Đối với ngài, con người nên sống trong tình thương và hòa bình và chia sẻ tình thương với tha nhân”.

“Thánh Têrêsa tin rằng phục vụ tha nhân hơn bản thân mình sẽ ngăn chặn được những điều xấu xa hiện nay, vì thế chúng ta cũng phải noi gương ngài. Ngài dành nhiều giờ cầu nguyện vì ngài tin rằng nếu không có ơn Chúa và tình yêu của Chúa thì không thể làm gì được”. [3]

- Mẹ Teresa là dung nhan của Chúa Kitô giàu lòng thương xót giữa thế giới hiện đại.

Mẹ Teresa đã được Chúa gửi đến thế giới ngày nay như một chứng nhân để minh chứng rằng Thiên Chúa vẫn còn hiện diện giữa mọi người. Thiên Chúa yêu thương nhân loại như con cái trong một đại gia đình bao gồm các nền văn hóa, các chủng tộc, và ngay cả các tôn giáo khác nhau. Qua các công việc bác ái của Mẹ Teresa dành cho người nghèo khó được loan truyền rộng rãi trên các phương tiện truyền thông đại chúng trong thời đại kỹ thuật tân tiến TV và Internet, Chúa muốn Mẹ trở thành khuôn mặt của Chúa Kitô trong thời đại mà con người không còn hình dung được dung nhan Chúa như thế nào, vì Mẹ thường nói: “*Tôi rất sung sướng nếu bạn có thể nhìn thấy Chúa Giêsu trong tôi, bởi vì tôi có thể thấy Chúa Giêsu trong bạn*” (“I’m very happy if you can see Jesus in me, because I can see Jesus in you”). Mẹ cũng được gửi đến trong thời đại này để rao giảng sự thánh thiện hoàn vũ trong một thời đại phi thánh thiện hoàn vũ (She came preaching universal holiness in a universal unholy time). Mẹ nói: “*Mỗi lần dân chúng đến tiếp xúc với chúng tôi, họ phải trở nên người khác và tốt lành hơn chính vì đã gặp gỡ chúng tôi. Chúng tôi phải chiếu rọi tình yêu của Thiên Chúa*” (“Each time people come into contact with us, they must become different and better people because of having met us. We must radiate God’s love”). [4]

Mẹ Teresa: chứng nhân sống đức tin kiên cường trước mọi thử thách

Ngày nay đa số tín hữu Công Giáo hoài nghi về đức tin và quay lưng lại với Thiên Chúa, nên Giáo Hội phong thánh cho Mẹ Teresa như một chứng nhân sống đức tin kiên cường bất chấp các thử thách về tinh thần cũng như vật chất. Quả vậy, cứ theo như sách báo kể về cuộc đời của Mẹ, Mẹ đã nghe theo tiếng Chúa Giêsu gọi trong tâm hồn vào mùa Hè năm 1946 (*call within a call*) để phục vụ những người nghèo khó nhất trong số những người nghèo khó: “Ta muốn các nữ tu người Ấn Độ, các Thừa Sai Bác Ái, họ sẽ là lửa yêu thương của Ta giữa những người nghèo, bệnh tật và người sắp chết, và các trẻ em nhỏ bé” (*“I want Indian nuns, Missionaries of Charity who would be my fire of love amongst the poor, the sick and the dying, and the little children”*).[5]

- Vạn sự khởi đầu nan:

Mẹ khởi đầu sứ vụ với hai bàn tay trắng, đầy gian nan thử thách như không có cơ sở làm việc, bị các tôn giáo khác chống đối và bị dân chúng địa phương hành hung. Nhưng rồi từ từ Chúa gửi các người giúp đỡ đến, trước hết là những học trò cũ của Mẹ, rồi các tình nguyện viên và các mạnh thường quân từ tứ phương đến giúp công sức hoặc tiền của để Mẹ có phương tiện chăm sóc những người cùng khổ.

- Đêm tối của linh hồn:

Về mặt tâm linh, Mẹ cũng trải qua những cơn thử thách đức tin lớn lao mà Mẹ gọi là “đêm tối của linh hồn” (*dark night of the soul*), vì sau khi nghe tiếng Chúa Giêsu gọi Mẹ dẫn thân phục vụ những người nghèo khó, kể từ đó Mẹ không còn nghe thấy Ngài nói với Mẹ, nên Mẹ cảm thấy cô đơn và đau đớn hầu như không thể chịu nổi. Trong suốt 10 năm vắng bóng Chúa, có một lần vào năm 1958, Mẹ lại nghe thấy tiếng Chúa khi Mẹ dự thánh lễ cầu nguyện cho ĐGH Piô 12 mới qua đời. ĐGH Piô 12 là người đã cho phép Mẹ rời dòng Loreto và lập dòng Thừa Sai Bác Ái. Lúc đó, Mẹ cảm thấy tâm hồn tràn đầy hạnh phúc và vui mừng khôn tả vì được kết hợp với tình yêu của Chúa. Nhưng 4 tuần lễ sau đó, bóng tối lại phủ xuống tâm hồn Mẹ vì Chúa lại ra đi, để Mẹ một mình đơn cô trong suốt 50 năm cho đến cuối đời. Nhưng với đức tin kiên cường và liên lỉ cầu nguyện cùng với sự hướng dẫn của các cha linh hướng, cuối cùng Mẹ nhận ra rằng Chúa vẫn còn đồng hành với Mẹ trong im lặng, vì Chúa muốn Mẹ chịu cô đơn và buồn tủi ngõ hầu Mẹ có thể thực sự hiểu thấu được sự khổ khó và cô đơn của những người bị đời chối bỏ mà Mẹ đang phục vụ mỗi ngày. Quan trọng hơn nữa là Mẹ có thể cảm nghiệm được sự cô đơn và tủi nhục mà Chúa Giêsu phải chịu trên thập giá khi bị mọi người chối bỏ. [6]

Thay Lời Kết: Noi gương lòng từ bi thương xót của Mẹ Têrêsa

- Trong buổi tiếp kiến chung đặc biệt vào sáng Thứ Bảy, 3 tháng 9 năm 2016 tại Quảng trường Thánh Phêrô, dành cho 40 ngàn người từ các nơi về Roma tham dự Ngày Năm Thánh Những Tông Đồ Của Lòng Thương Xót, Đức Thánh Cha Phanxicô kêu gọi mọi người noi gương các tông đồ của Lòng Thương Xót:

“Chứng tá từ bi thương xót của Mẹ Têrêsa thời nay ngày càng được phong phú nhờ đoàn ngũ vô số những người nam nữ đã làm cho tình yêu của Chúa Kitô trở nên hữu hình qua đời sống thánh thiện của họ. Chúng ta hãy noi gương họ, và cầu xin để chúng ta trở thành những dụng cụ khiêm hạ trong tay Chúa, hầu xoa dịu đau khổ của thế giới và mang lại vui tươi và hy vọng phục sinh”. [7]

- Trong thánh lễ phong thánh cho Mẹ Teresa, Đức Thánh Cha Phanxicô kêu gọi mọi người hãy bắt chước Mẹ Teresa mang nụ cười cảm thông và nâng đỡ cho những người đau khổ. Ngài nói: *“Mẹ Teresa thích nói câu này: ‘Có lẽ tôi không nói được ngôn ngữ của họ, nhưng tôi có thể mỉm cười’. Chúng ta hãy mang theo nụ cười của Mẹ trong trái tim chúng ta và trao ban nó cho những người chúng ta gặp gỡ trên đường đời, đặc biệt là những người đau khổ. Bằng cách này, chúng ta sẽ mở ra những cơ hội hân hoan và hy vọng cho nhiều anh chị em chúng ta, những người đang chán nản và đang cần được cảm thông và xoa dịu.”* [8]

Trước lời kêu gọi trên đây của Đức Thánh Cha, các bạn và tôi nghĩ sao? Chúng ta có thể trở nên cây viết chì trong tay Chúa như Mẹ Teresa không? Hay ít ra, chúng ta có thể nở nụ cười cảm thông và thiện cảm với các người khó nghèo hoặc đau khổ chung quanh không?

Cước Chú:

[1]: Article “Family of orders carries on legacy of service to the poor” by Barry Hudock. Newsweekly Our Sunday Visitor, September 4, 2016, pp. 16-17.

[2]: Bài giảng của Đức Thánh Cha Phanxicô trong Thánh Lễ Tuyên Thánh Cho Mẹ Têrêsa Thành Calcutta ngày CN 4-9-2016. **Bản dịch của J.B. Đặng Minh An, 9/5/2016**

Nguồn: <http://www.vietcatholic.net/News/Html/189868.htm>

[3]: Việc làm của Mẹ Têrêsa là ‘tấm gương dành cho cả nhân loại’

September 8, 2016

Nguồn: <http://vietnam.ucanews.com/2016/09/08/viec-lam-cua-me-teresa-la-tam-guong-danh-cho-ca-nhan-loai/>

[4]: Book “The Love that Made Mother Teresa” by David Scott, Sophia Institute Press, Manchester, NH, Special Canonization Edition, 2016, pp. 20-22.

[5]: - Book “The Love that Made Mother Teresa” by David Scott, Sophia Institute Press, Manchester, NH, Special Canonization Edition, 2016, p. 84.

[6]: - Booklet “Meet Mother Teresa” by Connie Clark, @ 2016 Creative Communications for the Parish, Fenton, MO, pp. 9-11.

- Book “The Love that Made Mother Teresa” by David Scott, Sophia Institute Press, Manchester, NH, Special Canonization Edition, 2016, pp. 107-113.

[7]: **Hãy là những chứng nhân của Lòng Thương Xót Chúa**

Nguồn: VietCatholic Network 9/6/2016

<http://www.vietcatholic.net/News/Html/189881.htm>

[8]: Bài giảng của Đức Thánh Cha Phanxicô trong Thánh Lễ Tuyên Thánh Cho Mẹ Têrêsa Thành Calcutta ngày CN 4-9-2016. **Bản dịch của J.B. Đặng Minh An, 9/5/2016**

Nguồn: <http://www.vietcatholic.net/News/Html/189868.htm>

Sống đức tin Công Giáo qua 3 sứ vụ: tư tế, rao giảng, vương giả

- Vũ Ngọc Lộc- Nhóm Thánh Gia

Phần chia sẻ của tôi về đề tài “Người Cursillista sống đức tin Công Giáo” nhằm vào 2 điểm chính:

- Đức tin Công Giáo là gì? Tại sao phải sống đức tin Công Giáo?
- Sống đức tin Công Giáo như thế nào cho đúng tinh thần Công Giáo?

1. Đức tin Công Giáo là gì? Tại sao phải sống đức tin Công Giáo?

Qua quá trình học đạo từ lúc được rước lễ lần đầu cho đến khi trở thành người Cursillista, tôi dần dần trưởng thành về đức tin Công Giáo. Đức tin Công Giáo dạy tôi phải tin vào Đức Giêsu là Con Một Thiên Chúa đã vâng lệnh Đức Chúa Cha xuống thế làm người để mặc khải cho tôi biết về Tình Yêu của Thiên Chúa Ba Ngôi, và để đền tội thay cho tôi và toàn thể nhân loại. Nhờ giá cứu chuộc của Chúa Giêsu mà tôi được trở nên làm con cái của Thiên Chúa, và do đó được thừa hưởng gia nghiệp Nước Trời như lời Chúa hứa (x.???). Tôi tin và sống đức tin Công Giáo với hy vọng được bình an hạnh phúc ở đời này và được hưởng phúc Thiên Đàng đời sau.

Nhưng để được thừa hưởng gia nghiệp Nước Trời, tôi phải có trách nhiệm nối tiếp 3 sứ vụ của Chúa Giêsu ở trần gian là tư tế, rao giảng và vương giả mà Thánh Phêrô đã đề cập trong thư thứ nhất như sau:

*“Còn anh em, anh em là giống nòi được tuyển chọn, là hàng **tư tế vương giả**, là dân thánh, dân riêng của Thiên Chúa, để **loan truyền những kỳ công của Người**, Đấng đã gọi anh em ra khỏi miền u tối, vào nơi đầy ánh sáng diệu huyền” (1 Pr 2:9).*

2. Sống đức tin Công Giáo như thế nào cho đúng tinh thần Công Giáo?

Như vậy, theo thánh Phêrô, sống đức tin Công Giáo là thực thi 3 sứ vụ tư tế, rao giảng và vương giả. Đó là sống 3 chiều kích hay 3 tương quan với Chúa, với tha nhân, và với chính mình.

Tư Tế: tương quan siêu vị (trans-personal relation) với Chúa.

Sứ vụ tư tế là dâng của lễ lên Thiên Chúa. Người tín hữu có quyền dâng của lễ lên Thiên Chúa như Chúa Kitô đã dâng hy lễ đền tội lên Chúa Cha, và của lễ của chúng ta gồm tư tưởng (nghĩ tốt), lời nói (nói tốt), việc làm (làm lành). Riêng người Cursillista còn dâng cả những nỗ lực trong việc học đạo, sùng đạo và hành đạo lên Thiên Chúa nữa.

Các của lễ chúng ta dâng lên Thiên Chúa phải làm đẹp lòng Thiên Chúa. Vậy đó là những của lễ như thế nào?

- **Của lễ mến Chúa và yêu người như chính mình.** Đó là của lễ quan trọng nhất và làm đẹp lòng Thiên Chúa Nhất (x. Mc 12,28-31). Mến Chúa cũng chính là yêu người vì Chúa Giêsu đã đồng hóa Ngài với những người bé mọn, thấp hèn trong xã hội: *“Mỗi lần các ngươi làm như thế với một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các ngươi đã làm cho chính Ta vậy”* (Mt 25,40).

- **Của lễ thờ phượng Thiên Chúa một cách đích thực là “thờ phượng Thiên Chúa trong thần khí và sự thật”** (Ga 4:23-24).

Thờ phượng Thiên Chúa trong thần khí: Thiên Chúa là thần khí vì là Đấng thiêng liêng, nên việc thờ phượng Ngài cũng phải thực hiện một cách thiêng liêng, trong tâm hồn con người. Vì thế, xét về phía Thiên Chúa, việc thờ phượng Ngài không nhất thiết phải biểu lộ ra bên ngoài bằng lời nói, bằng lễ nghi, bằng những biểu hiện bên ngoài vì Chúa khuyên chúng ta rằng: *«Khi cầu nguyện, anh em đừng nhiều lời như dân ngoại; họ tưởng cứ nói cho nhiều là được nhận lời»* (Mt 6,7).

Thờ phượng Thiên Chúa trong sự thật là thờ phượng Ngài với tất cả tấm lòng thành thật, nghĩa là những việc đạo đức mình làm phải phản ánh đúng những tâm tư, ý nghĩ trong đầu óc mình, và đúng với thực tế của đời sống mình.

Thờ phượng Thiên Chúa trong thần khí và sự thật là cách thờ phượng mà Thiên Chúa muốn chúng ta thực hành, chứ không phải là kinh kệ dài dòng, những lễ nghi linh đình, những buổi cung nghinh long trọng, những cuộc hành hương tốn kém.

Vì nếu những hình thức thờ phượng bên ngoài ấy không phát xuất từ tấm lòng mến Chúa chân thật, thì vô ích và chỉ làm cho Thiên Chúa giận dữ: *“Hỡi kẻ giả hình. Isaia đã nói tiên tri cách chí lý về các người rằng: Dân này thờ kính ta bằng môi miệng, còn lòng chúng thì xa ta. Việc chúng thờ phượng Ta thật là vô ích»* (Mt 15,8-9). [1]

- **Chúa Giêsu “muốn lòng nhân chứ đâu cần lễ tế” (Mt 9,13).**

Thiên Chúa không ưa thích các của lễ chúng ta dâng cho Ngài mà chỉ muốn chúng ta thể hiện lòng nhân ái qua các công việc từ thiện và giúp đỡ lẫn nhau (x. Dt 13:16). Tiêu chuẩn duy nhất mà Chúa Giêsu dùng để phán xét chúng ta là căn cứ vào lòng nhân ái của chúng ta đối với đồng loại: *«Ta bảo thật các người: mỗi lần các người làm (hay không làm) như thế cho một trong những người bé nhỏ nhất đây, là các người đã làm (hay không làm) cho chính Ta vậy»* (Mt 25,34-40.41-45).

- **Vâng lời hơn của lễ:** Chúa muốn chúng ta vâng lời Ngài hơn của lễ chúng ta dâng lên Ngài (x. Dt 10,4-10 & 1 Samuel 15:16-23). Vâng lời Ngài ở đây là vâng theo thánh ý Chúa tức là thực thi lòng mến Chúa và yêu người (x. Mt 7, 21-23). Chúa Giêsu đã hợp nhất 2 điều răn: mến Chúa (Đệ nhị luật 6,4-5) và yêu người (Lêvi 19,8) của Cựu Ước thành một điều răn duy nhất trong Tân Ước là “mến Chúa yêu người”. Nên mến Chúa là phải yêu người, và yêu người là mến Chúa một cách đích thực. Mến Chúa yêu người là hai việc không thể tách rời nhau, giống như hai mặt của một tờ giấy, có mặt này thì cũng phải có mặt kia [2]. Vì thế thánh Gioan đã kết luận rằng mến Chúa thì phải yêu người vì ngài đã từng nói: *«Nếu ai nói : “Tôi yêu mến Thiên Chúa” mà lại ghét anh em mình, người ấy là kẻ nói dối; vì ai không yêu thương người anh em mà họ trông thấy, thì không thể yêu mến Thiên Chúa mà họ không trông thấy»* (1Ga 4,20). Chúa Kitô cũng nhắc nhở chúng ta rằng Thiên Chúa không chấp nhận của lễ chúng ta dâng tiến khi trong lòng chúng ta còn có sự bất bình với anh em mình (x. Mt 5:23-24).

Những ai không vâng theo thánh ý Chúa tức là không thực thi lòng mến Chúa và yêu người thì dù họ có nhân danh Chúa mà làm các việc cả thể như nói tiên tri, trừ quỷ và làm phép lạ, trong ngày phán xét, họ sẽ bị Chúa xua đuổi, không cho vào Nước Trời: *“Ta không hề biết các người; xéo đi cho khuất mắt Ta, hỡi bọn làm điều gian ác!»* (Mt 7, 21-23).

Mt 7: 21-23

7:21 "Không phải bất cứ ai thưa với Thầy: "Lạy Chúa! lạy Chúa!" là được vào Nước Trời cả đâu! Nhưng chỉ ai **thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời, mới được vào mà thôi.**

7:22 Trong ngày ấy, nhiều người sẽ thưa với Thầy rằng: "Lạy Chúa, lạy Chúa, nào chúng tôi đã chẳng từng nhân danh Chúa mà nói tiên tri, nhân danh Chúa mà trừ quỷ, nhân danh Chúa mà làm nhiều phép lạ đó sao?"

7:23 Và bấy giờ Thầy sẽ tuyên bố với họ: Ta không hề biết các ngươi; xéo đi cho khuất mắt Ta, hỡi bọn làm điều gian ác!

- **Của lễ cầu nguyện và ăn chay hãm mình:** Chúa chỉ muốn chúng ta cầu nguyện trong âm thầm và với tinh thần khiêm hạ như người thu thuế, chứ không cao ngạo và phô trương như người Pharisêu trong dụ ngôn "Người thu thuế và người Pharisêu" (Mt 6,5-6 & Lc 18:9-14). Còn việc ăn chay hãm mình đẹp lòng Chúa nhất là làm các việc bênh vực công lý và thực thi bác ái cho tha nhân (x. Isaiah 58:6-7). Chúa phán:

«Cách ăn chay mà Ta ưa thích chẳng phải là thế này sao: mở xiềng xích bạo tàn, tháo gông cùm trói buộc, trả tự do cho người bị áp bức, đập tan mọi gông cùm? Chẳng phải là chia cơm cho người đói, rước vào nhà những người nghèo không nơi trú ngụ; thấy ai mình trần thì cho áo che thân, không ngoảnh mặt làm ngơ trước người anh em cốt nhục!» (Is 58,6-7).

Rao giảng: tương quan liên vị (inter-personal relation) với tha nhân.

Theo lệnh truyền của Chúa Giêsu, mọi người tín hữu đều có sứ mệnh rao giảng Tin Mừng cứu độ cho người khác (x. Mt 28,19-20). Riêng người Cursillista lại không rao giảng bằng lời nói mà chú trọng đến việc làm chứng tá cho tình yêu của Thiên Chúa trong đời sống Ngày Thứ Tư qua việc âm thầm làm men nong muối mặn cho đời và gương sáng cho trần gian. Khi làm chứng như vậy, theo ông Eduardo Bonnin, người sáng lập Phong Trào Cursillo, người Cursillo cũng 'trở thành' Tin Mừng cho mọi người, nghĩa là chúng ta nối tiếp sứ vụ rao giảng của Chúa Kitô ở trần gian, giống hệt như Ngài đang sống trong dân Chúa ngày nay và ở giữa họ, như Chúa đã hiện diện 2000 năm trước. Ông nói rằng:

"Khi chúng ta nói về truyền giáo trong bối cảnh của Cursillo, chúng ta không có ý muốn nói, hay hầu như không muốn nói theo ý nghĩa đơn giản là trao cho hoặc truyền bá Tin Mừng của Phúa Âm, mà là để thành công trong việc làm cho con người 'trở thành' Tin Mừng, và Tin Vui Mừng ấy chính là Chúa Kitô đang sống trong dân Chúa ngày nay và ở giữa họ, như Chúa đã hiện diện 2000 năm trước."
[3]

Nói cách khác, Phong Trào Cursillo rao giảng Tin Mừng bằng cách đào luyện con người "trở thành" Tin Mừng cho mọi người khi người Cursillo chúng ta sống Ngày Thứ Tư của mình với lòng xác tín (sùng đạo), quả quyết (học đạo) và trung kiên (hành đạo).

Vương giả: tương quan bản vị (intra-personal relation) với chính mình.

Một khi đã được rửa tội và trở thành một chi thể trong nhiệm thể của Chúa Kitô là Giáo Hội Công Giáo, theo thánh Phêrô, mỗi tín hữu là thành phần của dân tộc thánh, thuộc hàng tư tế vương giả vì được Thiên Chúa tuyển chọn và nâng lên hàng hoàng tử và công chúa của vương quốc Thiên Chúa. [x. 1 Pr 2:9]

Riêng người Cursillistas còn được Chúa Giêsu trao phó vai trò đặc sứ của Ngài mang Tin Mừng cứu độ đến cho mọi người.

Vì vậy tư tưởng, lời nói và việc làm của người Cursillista, tức vị đặc sứ của Thiên Chúa, phải tương xứng với tước hiệu vương giả của mình, nghĩa là phải sống thành thật, công bằng và bác ái với mọi người. Chính Chúa Giêsu đã nhắc nhở chúng ta rằng *«những điều quan trọng nhất trong Lễ Luật là sự thành thật, công bằng, và tình thương»* (Mt 23,23b), tức «chân lý, công lý và tình thương», chứ không phải là những lễ nghi hay những hình thức đạo đức bề ngoài.

Trong Phúc Âm của thánh Matthêu, Đức Giêsu khiển trách những người Pharisêu vì họ quan trọng hóa những điều phụ thuộc mà bỏ qua những điều quan trọng nhất trong lễ luật là công lý, tình thương và sự thành thật. Ngài nói: *«Khốn cho các người, hỡi các kinh sư và người Pharisêu giả hình! Các người (coi trọng việc) nộp thuế thập phân về bạc hà, thì là, rau húng, mà **bỏ qua những điều quan trọng nhất trong Lễ Luật là sự công bình, lòng nhân ái và tính thành thật.** Phải làm các điều này mà không được bỏ các điều kia»* (Mt 23,23).

Đức Giêsu trong ngày phán xét, sẽ thưởng phạt mọi người chỉ căn cứ trên tiêu chuẩn yêu người là chúng ta có đối xử với tha nhân bằng tình yêu hay không. Thật vậy, trong Tin Mừng Matthêu. Chúa nói: *"Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi làm như thế (hay không làm như thế) cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các ngươi đã làm (hay không làm) cho chính Ta vậy"* (x. Mt 25,31-46).

Tình yêu mà Đức Giêsu đòi hỏi là phải là thứ tình yêu được xây dựng trên nền tảng sự thật và công lý.

Sống thành thật: tôn trọng sự thật hay chân lý

Sự thành thật ở đây chính là tinh thần yêu chuộng chân lý, tôn trọng sự thật, nghĩa là: *«Hễ "có" thì phải nói "có", "không" thì phải nói "không". Thêm thắt điều gì là do ác quỷ»* (Mt 5,37). Do đó, ai cho mình là đạo đức hay thánh thiện mà thiếu tôn trọng một trong ba điều này, là «công lý, tình thương và sự thành thật», thì chỉ là thánh thiện hay đạo đức giả.

Sống công bằng: thực thi công bằng xã hội và bênh vực công lý.

Người Kitô hữu đích thực là người không chỉ sống công bằng với mọi người, không đối xử bất công với ai, mà còn phải tôn trọng công lý, tích cực thực thi công bằng xã hội và thực hiện bác ái xã hội nữa. Ngôn sứ Isaia viết: *«Cách ăn chay mà Ta ưa thích chẳng phải là thế này sao: mở xiềng xích bạo tàn, tháo gông cùm trói buộc, trả tự do cho người bị áp bức, đập tan mọi gông cùm? Chẳng phải là chia cơm cho người đói, rước vào nhà những người nghèo không nơi trú ngụ; thấy ai mình trần thì cho áo che thân, không ngoảnh mặt làm ngơ trước người anh em cốt nhục!»* (Is 58,6-7).

Sống yêu thương: coi trọng và thương yêu tha nhân.

Thánh Gioan đã cho chúng ta một tiêu chuẩn để phân biệt đâu là con cái của Thiên Chúa và đâu là con cái của ma quỷ, đó chính là tình yêu thương đồng loại: *«Căn cứ vào điều này mà người ta phân biệt con cái Thiên Chúa với con cái ma*

quỷ : phàm ai không sống công chính, không yêu thương anh em mình thì không thuộc về Thiên Chúa» (1Ga 3,10). Căn cứ vào tình yêu thương đồng loại này mà tôi nghiệm ra rằng thế giới hiện nay đầy bất ổn, loạn lạc, bất công, đau khổ, không phải vì người ta thiếu đức tin, hoặc không theo tôn giáo nào, mà chính vì người ta thiếu tình yêu thương đồng loại.

Lời Nguyện Kết:

Lạy Chúa, xin cho chúng con biết lắng nghe Lời Chúa và đem Lời Chúa ra thực hành trong đời sống đức tin bằng việc thực thi 3 sứ vụ: tư tế, rao giảng và vương giả, để nối tiếp các sứ vụ của Chúa Giêsu ở trần gian, và để qua các việc chúng con làm, mọi người nhận biết được tình yêu và ơn cứu độ của Thiên Chúa. Amen.

Cước Chú:

[1]: Phỏng theo hai tài liệu sau đây:

- Bài “Người Kitô-hữu Trưởng Thành” của TS. Trần Mỹ Duyệt đăng trên trang nhà:

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=52&ia=5130>

- Bài chia sẻ Tin Mừng của Nguyễn Chính Kết: “Thờ phượng Thiên Chúa trong thần khí và sự thật” (Ga 4,5-42), đăng trên trang nhà: 1234chiase.blogspot.com

[2]: Nguồn: Tính chất “mới” trong điều răn của Đức Giêsu là hiệp nhất hai giới răn của Cựu Ước thành một giới răn duy nhất của Tân Ước (Nguyễn Chính Kết).

[3]: Trích đoạn từ bài: “SỐNG NGÀY THỨ TƯ VỚI LÒNG XÁC TÍN, QUẢ QUYẾT VÀ TRUNG KIÊN”. Nguồn: National Cursillo Center Mailing – June 2011.

Sứ Mệnh Rao Giảng Tin Mừng

* Hồng Ân



Theo ông Eduardo Bonnín, một trong những vị sáng lập Phong Trào Cursillo, Phong Trào này không nhằm đào tạo nhiều Cursillistas về số lượng để nơi nào cũng có Cursillistas, mà nhằm đào tạo những người Kitô-hữu sống động và tích cực. Nói cách khác, là dấn thân vào các hoạt động giúp mọi người sống tinh thần Kitô-giáo đích thực trong mọi môi trường xã hội. Hoặc là làm cho mọi người hiểu biết và yêu mến Chúa Kitô và Kitô hóa toàn bộ môi trường xã hội (1). Nói tóm lại, Phong Trào Cursillo là phong trào của những người Kitô-hữu có sứ mệnh rao giảng Tin Mừng bằng cách phúc âm hóa môi trường, tức là cải đổi mọi môi trường xã hội theo tinh thần Kitô-giáo.

Trong tông huấn Niềm Vui Tin Mừng (Evangelii Gaudium) được công bố ngày 26 tháng 11 năm 2013 tại Vatican, Đức Thánh Cha Phanxicô mời gọi các Kitô-hữu dấn thân vào công cuộc Tân Phúc Âm hóa với niềm vui để đem tình yêu của Đức Kitô đến cho những người khác bằng cách “*phục hồi sự tươi mát ban đầu của Tin Mừng*”, tìm “*những con đường mới*” và “*những đường lối mới của óc sáng tạo*”. ĐTC viết: “*Tôi muốn khuyến khích các tín hữu Kitô giáo, để mời họ vào một giai đoạn mới của việc truyền giáo được đánh dấu bằng niềm vui trong khi vạch ra những con đường mới cho cuộc hành trình của Hội Thánh trong những năm tới*”. (2)

Trong bài chia sẻ này, người viết sẽ không đề cập tới cách “*phục hồi sự tươi mát ban đầu của Tin Mừng*”, tìm “*những con đường mới*” và “*những đường lối mới của óc sáng tạo*” của công cuộc Tân Phúc Âm hóa mà ĐTC đề ra trong tông huấn Niềm Vui Tin Mừng nói trên, mà chỉ muốn tìm hiểu một cách thấu đáo và cụ thể hơn về sứ mệnh rao giảng Tin Mừng của người Cursillista trong xã hội ngày nay.

Trước hết, chúng ta hãy tìm hiểu xem tại sao mỗi người Kitô-hữu phải có sứ mệnh rao giảng Tin Mừng, và Tin Mừng là tin mừng về cái gì. Riêng người Cursillista chúng ta phải rao giảng Tin Mừng bằng cách nào cho hữu hiệu.

I – Sứ Mệnh Rao Giảng

Sau khi sống lại và trước khi về trời, Chúa Giêsu hiện ra với 11 môn đệ trong phòng đóng kín cửa và trao phó cho các ông sứ mệnh rao giảng, *“Thầy đã được trao toàn quyền trên trời dưới đất. Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em. Và đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế”* (Mt 28:18-20).

Sứ mệnh rao giảng này thực ra đã được Thiên Chúa trao ban cho từng người Kitô-hữu chúng ta ngay khi chúng ta được chịu phép rửa tội, trở nên con cái Chúa, và được chia sẻ ba sứ vụ của Chúa Giêsu ở trần gian là *tư tế, rao giảng* và *vương giá* (3). Một khi đã là con cái của Thiên Chúa, chúng ta phải có bổn phận loan truyền và tuyên xưng Thiên Chúa là Cha của chúng ta trước mặt thiên hạ. Chính vì ý thức được vinh hạnh làm con cái của Thiên Chúa mà thánh Phaolô đã than thở rằng *“Khốn khổ cho tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng”* (1 Cor. 9, 16-17).

Qua sắc lệnh Tông Đồ Giáo Dân (TĐGD) và hiến chế Tín Lý Về Giáo Hội (GH) của Công Đồng Vaticanô II, Giáo Hội xác quyết vai trò tông đồ của giáo dân trong sứ mệnh rao giảng Tin Mừng cho người khác trong môi trường sinh sống cá biệt của mình. Mọi giáo dân vừa là chứng nhân vừa là dụng cụ sống động cho chính sứ mệnh rao giảng Tin Mừng của Hội Thánh:

“Giáo dân làm tông đồ là thông phần vào chính sứ mệnh cứu độ của Hội Thánh; nhờ lãnh nhận phép Thánh Tẩy và Thêm Sức, mỗi tín hữu đều được Chúa đề cử làm tông đồ; đàng khác các bí tích, nhất là bí tích Thánh Thể thông ban và nuôi dưỡng trong họ đức ái đối với Thiên Chúa và đối với loài người, nhân đức này là linh hồn của mọi hoạt động tông đồ. Nhưng giáo dân được đặc biệt kêu mời làm cho Hội Thánh hiện diện và hoạt động nơi và trong hoàn cảnh mà nếu không có họ, thì Hội Thánh sẽ không trở thành muối của thế gian” (GH số 33).

Giáo Hội cũng khuyến khích các giáo dân nên hoạt động tông đồ tập thể trong các hội đoàn vì như thế biểu lộ được dấu chỉ hiệp thông và hiệp nhất của Hội Thánh trong Chúa Kitô, đồng thời *“nâng đỡ và huấn luyện các hội viên làm tông đồ, phối hợp và hướng dẫn hoạt động tông đồ của họ để có thể hy vọng nơi họ những kết quả phong phú hơn là từng người hoạt động riêng rẽ”* (TĐGD số 18).

II – Rao Giảng Tin Mừng

Sự kiện Chúa Giêsu xuống thế làm người để thi hành mệnh lệnh của Chúa Cha là Tin Mừng phải loan báo cho nhân loại, và Người kêu gọi mọi người *“Hãy hối cải và tin vào Tin Mừng”* (Mc 1:14-15) để có thể thừa hưởng Nước Thiên Chúa.

Tin Mừng: Chúa Giêsu là Tin Mừng mà các môn đệ phải loan báo.

Phúc Âm Marcô mở đầu bằng câu tuyên xưng Chúa Giêsu là Tin Mừng: *“Khởi đầu của Phúc Âm, của Tin Mừng về Đức Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa”* (Mc 1:1).

Phúc Âm Luca cũng mô tả sự kiện Chúa Giêsu sinh ra là một Tin Mừng mà thiên thần loan báo cho các mục đồng giữa đêm khuya ở Bêlem: *“Anh em đừng sợ, này đây ta loan báo cho anh em một tin mừng trọng đại cũng là tin mừng cho toàn dân. Hôm nay, một Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em trong thành vua David, Người là Đấng Kitô”* (Lc 2:10-12).

Chúa Giêsu giáng trần là Tin Mừng Cứu Độ: Đức Giêsu là Đấng Kitô, Đấng được Thiên Chúa sai đến thế gian để mạc khải cho nhân loại biết chương trình cứu độ của Thiên Chúa đối với loài người tội lỗi, và để thực hiện tất cả những gì mà Thiên Chúa đã hứa với dân Chúa trong suốt dòng lịch sử của dân Israel. Lời hứa ấy chính là Nước Thiên Chúa đến trong thế gian. Vào thời Chúa Giêsu giáng trần, dân Israel đang nôn nóng mong chờ Đấng Messia đến để giải phóng họ khỏi ách nô lệ của đế quốc La Mã, khôi phục lại nước Israel hùng cường như triều đại vua David và Salomon xưa. Nhưng Chúa Giêsu đến không phải để thiết lập một vương quốc thế tục, mà chính là để cứu chuộc loài người tội lỗi, giải thoát họ khỏi mọi thứ nô lệ và hứa hẹn sự sống bất diệt cho những ai biết hối cải và đón nhận Con Thiên Chúa (4).

Để có thể thừa hưởng Nước Thiên Chúa: “Hãy hối cải và tin vào Tin Mừng” (Mc 1:14-15)

- **Hối cải** là nhìn nhận mình là kẻ tội lỗi, yếu đuối, hèn mọn và thành tâm xin Chúa tha thứ tội lỗi và hoán cải mình thành người công chính. Hối cải là hoán đổi những giá trị của người đời với những giá trị của Nước Thiên Chúa. Nhưng vì con người với bản chất yếu đuối và tội lỗi, không thể tự mình hoán cải được mà phải tin vào Thiên Chúa và để Thiên Chúa hoán cải chúng ta. Hoán cải là mở rộng tâm hồn đón nhận tình thương vô điều kiện của Thiên Chúa thể hiện qua lời nói và việc làm của Chúa Giêsu. Hoán cải là *“Qua cửa hẹp mà vào Nước Trời, vì con đường dẫn tới diệt vong thì rộng rãi thênh thang và có nhiều người đi. Nhưng cổng hẹp và đường chật thì đưa tới sự sống và ít kẻ tìm ra”* (Mt 7:13-15). Chúa Giêsu ám chỉ “cửa hẹp” đây là sự từ bỏ của cải trần gian, chấp nhận lối sống kỷ luật theo giới luật của Thiên Chúa, tuy phải hy sinh và chịu đựng những gian truân của đời sống Kitô-hữu nhưng lại là con đường dẫn tới nguồn hạnh phúc Nước Trời.

- **Tin vào Tin Mừng:** Tin Mừng đây là lời loan báo của Chúa Giêsu về Nước Trời gần đến. Tin vào Tin Mừng là tin vào những giá trị của Nước Thiên Chúa. Bậc thang giá trị trong Nước Thiên Chúa trái ngược hẳn với bậc thang giá trị trong xã hội loài người. Người lãnh đạo trong Nước Thiên Chúa không cai trị dân chúng bằng quyền bính và áp chế mà bằng tình thương và phục vụ. Người làm lớn không thống trị dân mà lại làm đầy tớ để phục vụ dân (x. Mt 20:24-28). Nước Thiên Chúa được ưu tiên dành cho những

người nghèo khó, hiền lành, đau khổ, hèn mọn như Chúa Giêsu đã truyền dạy trong Hiến Chương của Nước Trời là Tám Mối Phúc Thật

III – Giáo Hội tiếp tục sứ mệnh rao giảng Tin Mừng

Sau khi phục sinh và trước khi về trời, Chúa Giêsu thành lập Giáo Hội và đặt thánh Phêrô đứng đầu để tiếp tục sứ mệnh rao giảng Tin Mừng của Chúa Giêsu. Sau khi được ơn Chúa Thánh Thần trong ngày lễ Hiện Xuống, các môn đệ mạnh dạn ra đi giảng đạo.

Các môn đệ rao giảng về Chúa Giêsu Kitô là Thiên Chúa đã làm người ở giữa nhân loại, chịu chết để cứu chuộc nhân loại; Người sống lại, lên trời và sẽ trở lại trong vinh quang để phán xét kẻ sống và kẻ chết (Kinh Tin Kính). Trong lần giảng đầu tiên của thánh Phêrô tại Giêrusalem, có hơn ba ngàn người trở lại đạo (x.CV 2:29-41).

Trải qua hơn hai ngàn năm nay, Giáo Hội tiếp tục rao giảng Tin Mừng về Đức Giêsu là Con Thiên Chúa Làm Người, vì *“xác tín rằng việc loan báo Ngài cho người khác còn cần thiết hơn chính sự sống của chúng ta”* (Đức Phaolô VI, Rôma 14-03-1965).

Giáo Hội tuy không hẳn là Nước Thiên Chúa mà cũng không phải là Nước Thiên Chúa, nhưng Giáo Hội có sứ mệnh là hướng dẫn nhân loại tới Nước Thiên Chúa, và đóng vai trò làm chứng về những gì Giáo Hội đang sống trong khi chờ đợi Nước Thiên Chúa đến một cách toàn hảo (5).

IV – Người Cursillista với sứ mệnh rao giảng Tin Mừng

Là một phong trào của Giáo Hội có bản chất truyền giáo, Phong Trào Cursillo cũng phải có sứ mệnh rao giảng Tin Mừng qua vai trò làm muối cho đời và ánh sáng cho trần gian (x. Mt 5:13-16). Đây là phương thức truyền giáo đặc thù của Cursillo. Tự bản chất, người Cursillista được mời gọi rao giảng Tin Mừng nhưng không nhất thiết phải rao giảng bằng lời nói mà đặc biệt chú trọng vào việc phúc âm hóa môi trường bằng hành động chứng tá cụ thể, để qua việc làm tốt đẹp của mình mà người khác nhận biết Thiên Chúa và trở thành người Kitô-hữu đích thực (6).

Việc làm chứng này vừa mang tính cách xúc tác âm thầm như muối cho đời, lại vừa phải chiếu giải ra bên ngoài như ánh sáng cho trần gian.

- **Muối cho đời:** muối có công dụng chính là dùng để ướp thịt cá cho tươi tốt. Nên đặc tính của muối là phải mặn thì mới có công dụng tốt. Như vậy người Cursillista cũng phải có nhiệt tâm phục vụ người khác một cách âm thầm như muối, để người ta có thể giữ được bản tính tốt lành của con người, tức là những giá trị cao cả của phẩm giá con người mà Thiên Chúa đã phú ban. Nếu người Cursillista không còn nhiệt tâm phục vụ nữa thì không đáng gọi là muối cho đời vì đã trở thành vô dụng, tương tự như muối hết độ mặn thì sẽ phải ném ra ngoài đường cho người ta chà đạp mà thôi. Điểm này nói lên tính cách khiêm nhường và kiên trì âm thầm phục vụ trong vai trò xúc tác của người Cursillista nhằm ướp cho tình người tươi đẹp. Vì vậy, Phong Trào nhấn mạnh tính cách khiêm nhường khi âm thầm phục vụ mà không cần phải phô trương cho người khác biết, không tự cao tự đại như kiểu người biệt phái trong Phúc âm. **Vậy**

để là người Cursillista đích thực, chúng ta cũng phải phục vụ môi trường một cách khiêm nhường trong âm thầm và kiên trì như muối cho đời vậy.

- **Ánh sáng cho trần gian:** Ngoài nhiệt tâm phục vụ, người Cursillista còn phải dẫn thân hoạt động ra ngoài xã hội như ánh sáng cho trần gian. Ánh sáng của một ngọn đèn chỉ có thể chiếu sáng tới mọi người xung quanh khi ngọn đèn được đặt trên giá cao như ngọn hải đăng trên núi để có thể hướng dẫn cho tàu bè biết phương hướng mà cập bến an toàn. Cũng vậy, người Cursillista cũng phải tận dụng những tài năng Chúa ban để dẫn thân hoạt động tiên phong trong môi trường bằng cách làm gương sáng cho người khác qua các hành động cụ thể tốt lành từ trong gia đình, trường học, nơi sở làm hay mọi môi trường mà mình tiếp cận. **Chính qua các hành động thể hiện đức tin của mình trong đời sống hàng ngày này, chúng ta đưa tinh thần Kitô-giáo thấm nhập vào các lãnh vực của đời sống xã hội, kinh tế và chính trị, và do đó cải đổi mọi môi trường theo tinh thần phúc âm của Chúa Giêsu.**

- **Ngọn lửa nhiệt tâm:** Nhưng muốn giữ được nhiệt tâm phục vụ lâu dài và làm gương sáng như vậy, người Cursillista phải có một nội lực thâm hậu từ bên trong tâm hồn, để có thể phát tiết ra bên ngoài và do đó tác động đến người khác như muối và ánh sáng. Nội lực đó phát xuất từ hoài bão muốn cải đổi môi trường theo tinh thần Phúc Âm, là ý thức sâu sắc sứ mệnh phúc âm hóa môi trường, là khả năng lãnh đạo tức cải đổi người khác trong môi trường, và là tinh thần dẫn thân phục vụ, không sợ khổ, không ngại khó. Nội lực đó còn là khả năng trí tuệ, năng lực tâm linh hoặc đời sống đạo đức đã được tôi luyện qua việc học đạo và lòng sùng đạo. **Vì thế, Phong Trào Cursillo luôn luôn nhắc nhở các Cursillista phải luôn luôn đào luyện và thánh hóa bản thân để có thể phúc âm hóa môi trường.**

Nhưng tự khả năng của mình, người Cursillista chúng ta không thể cải hóa chính mình huống hồ là cải hóa người khác. Chúa Giêsu đã nhắc nhở các môn đệ: *“Ngoài Thầy, các con không làm được gì hết”* (Gioan 15, 5). Vì vậy, chúng ta phải trông cậy vào ơn thánh Chúa để hun đúc trong tâm hồn chúng ta ngọn lửa nhiệt tâm phục vụ Nước Thiên Chúa. Ngọn lửa nhiệt tâm đó là ngọn lửa mà Chúa Giêsu đã mang lửa xuống thế gian, và Người ước mong ngọn lửa ấy cháy bùng lên để soi sáng cho toàn thể nhân loại (x. Lc 12:49-53). Ngọn lửa nhiệt tâm cũng là ngọn lửa mà Chúa Thánh Thần đã tuôn đổ xuống trên các tông đồ trong ngày Lễ Ngũ Tuần (CV 2:3-4) với sức mạnh và tình yêu Thiên Chúa để đi rao giảng Tin Mừng cho muôn dân (CV 1:8). Vì thế, nội lực mà chúng ta có trong tâm hồn là do ngọn lửa của Thiên Chúa hun đúc và tôi luyện tâm can chúng ta. Ngọn lửa này làm bùng sáng lên những sức mạnh tiềm ẩn nơi tâm hồn chúng ta, để chúng ta trở thành ánh lửa soi sáng và sưởi ấm cho thế gian.

- **Nỗi lửa lên:** Chúa Giêsu muốn cho ngọn lửa đã nhen nhúm đó cháy bùng lên. Nhưng tiếc thay, ngọn lửa đó đã nguội lạnh trong tâm hồn nhiều người tín hữu. Thế giới đang quay lưng lại Thiên Chúa và bỏ ngoài tai các giáo huấn của Người vì càng văn minh con người càng có khuynh hướng tự tin vào sức mình có thể giải quyết mọi vấn đề nhân sinh mà không cần đến Thiên Chúa. Sở dĩ thế giới nguội lạnh về đức tin là do sự nguội lạnh đức tin nơi tâm hồn người Kitô-hữu. Vậy phương thuốc chữa lành cho toàn thể giới nguội lạnh này là phải đốt lên ngọn lửa đức tin. Lửa của Chúa Thánh Thần còn đấy, nhưng đã nguội đi trong tâm hồn người tín hữu chúng ta. Chúng ta phải đốt cho ngọn lửa ấy cháy bùng lên để đốt sáng niềm tin Kitô-giáo trong thế giới nguội lạnh đức tin này (7).

Vì thế, người Cursillista chúng ta được Chúa mời gọi làm khí cụ tình thương nóng bỏng của Thiên Chúa, để đem ngọn lửa nhiệt tâm ấy sưởi ấm những tâm hồn băng giá; hâm nóng tương quan lạnh lẽo, thờ ơ, lãnh đạm giữa người với người; đem ánh sáng tình thương đẩy lui bóng tối của bất công, bạo lực và tuyệt vọng; giải tỏa bóng tối của hận thù và ghen ghét; làm tiêu tan bóng tối của u mê, trì trệ, ươn hèn và ích kỷ.

- **Chấp nhận hy sinh:** Trong vai trò làm muối cho đời và ánh sáng cho trần gian này, chắc chắn chúng ta đã và đang phải đương đầu với nhiều thử thách cam go, và đòi hỏi chúng ta phải chấp nhận hy sinh và thiệt thòi nếu xét về mặt thế gian. Quả vậy, khi cổ vũ và loan truyền những giá trị tôn giáo của Nước Thiên Chúa, trái ngược hẳn những giá trị thế tục, thế nào chúng ta cũng gặp phải thái độ thờ ơ, lạnh nhạt của người đời, cũng như sự chống đối của các thế lực trần gian, làm chúng ta ngã lòng và nản chí. Nhưng chớ tháo lui, đừng bỏ cuộc vì *“kẻ đã tra tay cầm cày mà còn nhìn lại đằng sau thì không thích hợp với Nước Thiên Chúa”* (Lc 9:62). Đối với Chúa Giêsu, Nước Thiên Chúa có giá trị tuyệt đối nên Người đã làm tất cả mọi chuyện để rao giảng và xây dựng Nước Chúa ở trần gian dù có phải chết. Là môn đệ của Chúa, chúng ta cũng phải hy sinh tất cả để tiếp tục sứ mệnh rao giảng về Chúa Giêsu và xây dựng nước Chúa ở trần gian.

Noi gương Mẹ Thánh Têrêxa Calcutta, chúng ta hãy hiệp dâng lên Thiên Chúa lời nguyện truyền giáo sau đây:

- *Xin Chúa hãy tuôn đổ tràn đầy tâm hồn chúng con bằng Thần Khí và sức sống của Chúa, để chúng con có nghị lực làm muối cho đời và ánh sáng cho trần gian.*
- *Xin ban cho chúng con biết tỏa lan hương thơm của Chúa đến mọi nơi chúng con đi.*
- *Xin Chúa hãy chiếm hữu tâm hồn và thân xác chúng con, để chúng con có thể chiếu tỏa sức sống của Chúa đến những người xung quanh chúng con.*
- *Xin Chúa hãy chiếu sáng qua chúng con, để những người chúng con tiếp xúc cảm nhận được Chúa đang hiện diện nơi chúng con.*
- *Xin cho chúng con biết rao giảng về Chúa, không phải bằng lời nói suông, nhưng bằng cuộc sống chứng tá, và bằng trái tim tràn đầy tình yêu của Chúa. Amen.*

Ghi chú:

(1): Mục Đích của Phong Trào và Phương Pháp Cursillo, Bản Tin Ultreya, tháng 7-2007, tr. 33.

(2): Tổng Lược Tông Huấn “Niềm Vui của Tin Mừng”, November 29, 2013 do Phaolô Phạm Xuân Khôi chuyển ngữ từ Tông Huấn “ Evangelii Gaudium “ trên trang web Vatican: http://www.vatican.va/holy_father/francesco/apost_exhortations/documents/papa-francesco_esortazione-ap_20131124_evangelii-gaudium_en.html

(3): Công Đồng Vaticanô II: Hiến chế “Tín Lý về Giáo Hội” số 31,34,10,12.

(4): Sách “Đức Giêsu – Tư Tưởng và Hành Động của Ngài” (tr. 20-29) của Lm Trần Phúc Long dịch từ cuốn “Jésus ses idées, son action” của Lm Jean Potin, Le Centurion, 1998.

(5): sđd, tr. 172-174.

(6): Mục Đích của Phong Trào và Phương Pháp Cursillo, Bản Tin Ultreya, tháng 7-2007, tr. 29-34.

(7): Sách “Brulé au soleil de Dieu” của Nicolas Buttet, bản dịch Việt ngữ “Nổi Lửa Lên” của Nguyễn Đăng Trúc, Định Hướng Tùng Thư, 2000, tr. 126-127.

Tiếp Tục Sống Tinh Thần Năm Thánh Lòng Thương Xót Trong Thời Hậu Năm Thánh

* Lộc Vũ



Đức TGM Fisichella, Chủ tịch Hội Đồng Tòa Thánh Tái Truyền Giảng Tin Mừng, đã giới thiệu với giới báo chí Tông Thư Hậu Năm Thánh của ĐTC Phanxicô sáng 21-11-2016 tại Vatican.

Vào cuối thánh lễ bế mạc Năm Thánh Lòng Thương Xót tại quảng trường Thánh Phêrô Chúa Nhật 20-11-2016, ĐTC Phanxicô đã ký Tông Thư Hậu Năm Thánh mang tựa đề "*Misericordia et misera*" (Lòng Thương Xót và Kẻ Khốn Cùng), qua đó ngài mời gọi Giáo Hội tiếp tục sống và thực thi tinh thần của Năm Thánh Lòng Thương Xót trong thời hậu Năm Thánh

Tông thư mới của ĐTC gồm 22 đoạn, trong đó Ngài đề cao tầm quan trọng của lòng thương xót và phác họa những lãnh vực đặc biệt cần thực thi lòng thương xót, cũng như đưa ra các quyết định cụ thể trong thời hậu Năm Thánh. [1 & 2]

Tầm quan trọng của lòng thương xót:

Đề cập tới tầm quan trọng của lòng thương xót trong thời hậu Năm Thánh, ĐTC mời gọi mọi người tiếp tục sống và thực thi lòng thương xót trong bối cảnh của sứ vụ tái rao giảng Tin Mừng. Ngài viết: *"Giờ đây, Năm Thánh đã kết thúc, đây là lúc nhìn về đằng trước và hiểu xem làm thế nào để tiếp tục cảm nghiệm sự phong phú của lòng Chúa thương xót, trong niềm trung thành và hăng say. Các cộng đoàn của chúng ta có thể tiếp tục sinh động và năng nổ trong công trình tái rao giảng Tin Mừng tùy theo mức độ 'sự hoán cải mục vụ' mà chúng ta được kêu gọi sống thực, được uốn nắn hằng ngày thế nào nhờ sức mạnh đổi mới của lòng thương xót. Chúng ta đừng giới hạn hoạt động của lòng thương xót; đừng làm cho Thánh Linh sầu muộn, Đấng luôn chỉ dẫn những con đường mới phải theo để mang Tin Mừng cứu độ cho tất cả mọi người"*. (đoạn 5a)

Các lãnh vực thực thi lòng thương xót:

Trong tông thư hậu Năm Thánh Lòng Thương Xót, ĐTC lần lượt nhắc đến các lãnh vực mà Giáo Hội có thể cử hành và thực thi lòng thương xót sau đây:

- Trước hết là việc cử hành Thánh Thể và đời sống bí tích.

Cử hành Thánh Thể là nhắc đến lòng Chúa thương xót vì khi chúng ta cử hành Thánh Thể, chúng ta kỷ niệm việc Chúa Kitô đã hy tế đền tội thay cho chúng ta để cứu chuộc cả nhân loại. Tóm lại, mỗi giây phút cử hành Thánh Thể đều mang ý nghĩa của lòng Chúa thương xót.

Trong đời sống bí tích, Chúa ban cho chúng ta rất nhiều ơn thương xót, nhất là qua các bí tích chữa lành như bí tích hòa giải và bí tích xức dầu bệnh nhân. (đoạn 5b)

ĐTC đặc biệt đề cao bí tích hòa giải trong việc sống và thực hành lòng thương xót. Trong mục vụ hòa giải, ĐTC yêu cầu các linh mục: *"niềm nở đón tiếp mọi người, làm chứng về sự dịu dàng của Chúa Cha, dù tội của hối nhân có nặng nề đến đâu đi nữa; ân cần mau mắn giúp đỡ hối nhân suy nghĩ về sự ác đã phạm; minh bạch trong việc trình bày các nguyên tắc luân lý; sẵn sàng đồng hành với tín hữu trong hành trình thống hối, kiên nhẫn với họ, sáng suốt trong việc phạt định mỗi trường hợp; quảng đại trong việc ban ơn tha thứ của Thiên Chúa"*. (đoạn 10)

- Rồi đến việc lắng nghe Lời Chúa.

Trong vấn đề này, bài giảng có một tầm quan trọng đặc biệt và ĐTC nhấn nhủ các linh mục chuẩn bị kỹ lưỡng và chăm sóc bài giảng. Ngài viết: *"Bài giảng càng mang lại thành quả, nếu linh mục càng cảm nghiệm nơi mình lòng thương xót của Chúa.. Vì thế, sống lòng thương xót chính là con đường tốt nhất để biến lòng thương xót thành một lời loan báo đích thực về sự an ủi và hoán cải trong đời sống mục vụ. Bài giảng cũng như việc huấn giáo, luôn luôn cần được nâng đỡ nhờ con tim sinh động này của đời sống Kitô"* (đoạn 6).

- Tiếp đến là Kinh Thánh.

Theo ĐTC, tình thương của Chúa Cha nhân từ được trình thuật tràn ngập trong Kinh Thánh. Ngài viết: *"Kinh Thánh là một trình thuật dài về những kỳ công của lòng Chúa thương xót. Mỗi trang Kinh Thánh mang dấu vết tình thương của Chúa Cha, Đấng đã muốn ghi những dấu chỉ tình thương của ngài vào vũ trụ ngay từ khi mới tạo dựng"*.

Vì thế ĐTC mong muốn rằng Lời Chúa được lắng nghe và phổ biến rộng rãi, ngõ hầu màu nhiệm tình yêu được lan tràn từ lòng Chúa thương xót sẽ được hiểu thấu đáo hơn". (đoạn 7)

- Đi kèm với Kinh Thánh là lectio divina, tức là cách đọc và suy gẫm Lời Chúa về những đề tài lòng thương xót, giúp đánh động cụ thể về sự phong phú của các văn bản sách thánh, được đọc dưới ánh sáng toàn thể truyền thống linh đạo của Giáo Hội, nhất thiết đưa tới những cử chỉ và hành động bác ái cụ thể. (đoạn 7).

Những quyết định cụ thể của ĐTC Phanxicô trong thời hậu Năm Thánh:

Trong tông thư hậu Năm Thánh, ĐTC cũng đưa ra những quyết định cụ thể như sau:

- Ban năng quyền cho tất cả các linh mục được giải các tội vạ phá thai.

ĐTC tuyên bố: "Từ nay trở đi tôi ban cho tất cả các linh mục, do sứ vụ của mình, được năng quyền giải tội vạ cho những người đã phạm tội phá thai. Điều mà tôi đã ban trước đây trong Năm Thánh, nay được nới rộng trong thời gian, bất chấp điều gì trái ngược. Tôi muốn mạnh mẽ tái khẳng định rằng phá thai là một tội trọng, vì nó chấm dứt một sinh mạng vô tội. Tôi cũng có thể và phải mạnh mẽ khẳng định rằng không có tội nào mà lòng thương xót của Thiên Chúa không thể đi tới và tiêu hủy khi Ngài tìm thấy một con tim thống hối xin được hòa giải với Chúa Cha. Vì thế, mỗi linh mục hãy làm người hướng dẫn, nâng đỡ và an ủi trong việc đồng hành với các hối nhân trong hành trình hòa giải đặc biệt này". (đoạn 12a)

- Ban quyền năng cho các linh mục thuộc huynh đoàn thánh Piô 10 được giải tội cho các tín hữu thành sự và hữu hiệu, mặc dù Huynh đoàn này chưa hiệp thông trọn vẹn với Giáo Hội Công Giáo. ĐTC viết *"Tôi quyết định nới rộng năng quyền này vượt qua thời kỳ Năm Thánh, cho đến khi có quyết định mới về vấn đề này, để không ai bị thiếu dấu chỉ bí tích về ơn hòa giải qua sự tha thứ của Giáo Hội"* (đoạn 12b).

- Ngoài ra, các thừa sai lòng thương xót sẽ tiếp tục sứ mạng đã được giao phó trong Năm Thánh và Hội Đồng Tòa Thánh Tái Rao Giảng Tin Mừng sẽ đảm trách theo dõi các linh mục này. ĐTC viết: *“Thừa tác vụ này không kết thúc với việc đóng cửa Năm Thánh. Tôi muốn sứ vụ ấy còn được tiếp tục cho đến khi tôi định liệu cách khác, như dấu chỉ cụ thể chứng tỏ ơn Năm Thánh được tiếp tục sinh động và hữu hiệu ở các nơi trên thế giới”*. (đoạn 9)

- Sau cùng ĐTC ấn định Ngày Thế Giới Người Nghèo (the World Day of the Poor) sẽ được cử hành vào Chúa Nhật thứ 33 thường niên. Ngài viết: *“Ngày này sẽ là một sự chuẩn bị xứng đáng để sống lễ Chúa Kitô Vua Vũ trụ, Đấng đồng hóa với người bé nhỏ và nghèo hèn và sẽ xét xử chúng ta về các công việc thương xót (Xc Mt 25,31-46).. Bao lâu còn Lazzaro nằm trước cửa nhà chúng ta (Xc Lc 16,19-21) thì không thể có công bằng cũng chẳng có an bình xã hội”* trên thế giới (21).

Những lãnh vực khác mà lòng thương xót của Chúa cũng được biểu lộ đặc biệt:

Trong Tông thư *“Lòng Thương Xót và Kẻ Khốn Cùng”*, ĐTC Phanxicô còn đề cập đến những lãnh vực khác mà lòng thương xót của Chúa cũng được biểu lộ đặc biệt, chẳng hạn như: an ủi kẻ đau khổ, sự thình lạng cảm thông, bí tích hôn phối, lúc qua đời như những thời điểm qua đó lòng thương xót của Chúa cũng được biểu lộ đặc biệt.

- An ủi kẻ khổ đau:

Một khía cạnh khác của lòng thương xót là sự an ủi dành cho người bị đau khổ. Tất cả chúng ta đều cần sự an ủi vì không ai thoát khỏi đau khổ ở đời này gây ra bởi sự hiểu nhầm, ganh tỵ, bị bỏ rơi, bị phản bội, bị bạo hành. Thiên Chúa thương xót chúng ta qua sự gần gũi, cảm thông và tương trợ mà nhiều anh chị em của chúng ta dành cho chúng ta trong cơn buồn rầu và đau khổ. (đoạn 13a)

- Sự thình lạng cảm thông:

Đôi khi sự thình lạng là cần thiết, nhất là trong trường hợp chúng ta không kiếm ra lời lẽ nào để trả lời các câu hỏi của những người chịu đau khổ. Trong trường hợp đó, chúng ta hãy tiếp cận, nắm tay người đau khổ để biểu lộ sự cảm thông và chia sẻ nỗi đau thương của anh chị em chúng ta. (đoạn 13b)

- Giúp đỡ các gia đình gặp khó khăn:

ĐTC kêu gọi quan tâm giúp đỡ các gia đình gặp khó khăn, và mời gọi mọi người *“hãy nhìn tất cả những khó khăn của con người với thái độ của tình yêu Thiên Chúa, Đấng không mệt mỏi trong việc tiếp đón và đồng hành.”* Ngài xin các linh mục *“quan tâm phân định, sâu xa và sáng suốt để tất cả mọi người, bất kỳ ai, dù sống trong hoàn cảnh nào, cũng có thể cảm thấy được Thiên Chúa yêu thương. Từ đó, họ tích cực tham gia vào đời sống cộng đoàn và tháp nhập vào Dân Chúa”*. (đoạn 14)

- Lúc qua đời:

Con người ta ai cũng phải đối mặt với sự chết nên phải chuẩn bị sự ra đi của mình.

Người Kitô-hữu chúng ta cử hành nghi lễ an táng như một lời cầu nguyện tràn đầy hy vọng cho linh hồn người quá cố và an ủi cho tang gia đang đau buồn vì mất người thân.

Các nghi lễ an táng và lời cầu nguyện của chúng ta là sự diễn tả lòng thương xót của Chúa. Sự chia sẻ của vị linh mục trong lúc này là một hình thức mục vụ quan trọng vì nó biểu hiện sự gần gũi của cộng đồng Kitô-hữu trong lúc tang gia cô đơn, bất an và buồn rầu. (đoạn 15)

- Thực thi bác ái:

Năm Thánh Lòng Thương Xót đã kết thúc nhưng Chúa vẫn tiếp tục thương xót chúng ta, và chúng ta vẫn tiếp tục thực thi lòng thương xót với đồng loại qua việc thực thi bác ái. ĐTC viết: *"Năm Thánh đã kết thúc và Cửa Thánh đã đóng lại. Nhưng cửa lòng thương xót của tâm hồn chúng ta luôn mở rộng. Chúng ta đã học biết rằng Thiên Chúa cúi mình trên chúng ta (Xc Osea 11,4) để chúng ta cũng có thể bắt chước Chúa cúi mình trên anh chị em. Ước muốn gần gũi Chúa Kitô đòi chúng ta phải trở nên gần gũi với các anh chị em, vì không có gì làm đẹp lòng Chúa Cha cho bằng một cử chỉ cụ thể từ bi thương xót. Tự bản chất, lòng thương xót được biểu lộ hữu hình qua một hành động cụ thể và năng động. Một khi ta đã cảm nghiệm lòng thương xót trong sự thật, thì không thể thối lui: nó liên tục gia tăng và biến đổi cuộc sống."* (đoạn16).

ĐTC khuyến khích các sáng kiến từ bi bác ái trong các lãnh vực khác nhau như *"giúp đỡ những người đói khát, các trẻ em, những người di dân tìm kiếm lương thực, công ăn việc làm, nhà cửa và hòa bình, các bệnh nhân dưới nhiều hình thức, các tù nhân, những người mù chữ, những người đang chịu những hình thức nô lệ mới."* (đoạn18)

- Đề ra các sáng kiến bác ái:

ĐTC kêu gọi phát triển nền văn hóa từ bi thương xót dựa trên các sáng kiến bác ái phù hợp với từng hoàn cảnh. Ngài viết: *"Chúng ta được kêu gọi làm tăng trưởng một nền văn hóa từ bi thương xót, dựa trên sự tái khám phá cuộc gặp gỡ với tha nhân: một nền văn hóa trong đó không ai nhìn người khác với sự dửng dưng lãnh đạm, hoặc quay mặt đi nơi khác khi thấy sự đau khổ của người anh em mình. Những công việc từ bi thương xót có tính chất 'thủ công', không việc nào giống việc nào; bàn tay chúng ta có thể nhào nặn nó bằng hàng ngàn cách, cho dù chỉ có một mình Thiên Chúa soi sáng gợi hứng, và chất liệu duy nhất vẫn là một, đó là chính lòng thương xót."* (đoạn 20)

Nhận định về tông thư *"Misericordia et misera"* (Lòng Thương Xót và Kẻ Khốn Cùng):

Sau phần trình bày tóm lược trên đây về các điểm chính trong tông thư “Misericordia et misera”, người viết muốn chia sẻ vài cảm nghiệm về tình thương và lòng thương xót của Thiên Chúa biểu hiện trong tông thư Hậu Năm Thánh.

- Thiên Chúa không hề mệt mỏi trong việc tha thứ và thương xót:

ĐTC Phanxicô nhắc nhở chúng ta rằng dù Cửa Thánh đã đóng lại và Năm Thánh Lòng Thương Xót đã kết thúc nhưng Chúa vẫn tiếp tục thương xót và thứ tha cho những ai thành tâm hối lỗi và cầu xin lòng thương xót của Chúa dù tội lỗi của họ lớn thế nào đi chăng nữa. Vì thế ĐTC vẫn tiếp tục ban năng quyền cho các linh mục giải tội và phá thai cho những người đã phạm tội phá thai (đoạn 12a); tiếp tục ban quyền năng cho các linh mục thuộc Huynh Đoàn Thánh Piô 10 được giải tội cho các tín hữu thành sự và hữu hiệu “*để không ai bị thiếu dấu chỉ bí tích về ơn hòa giải qua sự tha thứ của Giáo Hội*” (đoạn 12b); và các thừa sai lòng thương xót vẫn tiếp tục sứ mạng đã được giao phó trong Năm Thánh “*như dấu chỉ cụ thể chứng tỏ ơn Năm Thánh được tiếp tục sinh động và hữu hiệu ở các nơi trên thế giới*”. (đoạn 9)

- Thiên Chúa yêu thương tất cả mọi người, bất kỳ ai, dù sống trong hoàn cảnh nào:

Đối với những lãnh vực mà lòng thương xót của Chúa cần được biểu lộ đặc biệt, ĐTC mời gọi chúng ta “*hãy nhìn tất cả những khó khăn của con người với thái độ của tình yêu Thiên Chúa, Đấng không mệt mỏi trong việc tiếp đón và đồng hành, ... để tất cả mọi người, bất kỳ ai, dù sống trong hoàn cảnh nào, cũng có thể cảm thấy được Thiên Chúa yêu thương. Từ đó, họ tích cực tham gia vào đời sống cộng đoàn và tháp nhập vào Dân Chúa*”. (đoạn 14)

- Xây dựng nền văn hóa từ bi thương xót:

Trong Năm Thánh Lòng Thương Xót, chúng ta đã bước qua Cửa Thánh và đón nhận ơn tha thứ và ơn thương xót của Chúa. Nay dù Cửa Thánh đã đóng lại nhưng lòng thương xót của chúng ta phải luôn mở rộng để thực thi bác ái và “*làm tăng trưởng một nền văn hóa từ bi thương xót, dựa trên sự tái khám phá cuộc gặp gỡ với tha nhân: một nền văn hóa trong đó không ai nhìn người khác với sự dửng dưng lãnh đạm, hoặc quay mặt đi nơi khác khi thấy sự đau khổ của người anh em mình*”. (đoạn 20)

- Tầm qua trọng của bài giảng:

Trong tông thư hậu Năm Thánh, ĐTC Phanxicô nhấn mạnh đến tầm qua trọng của bài giảng và Ngài nhắc nhở các linh mục chuẩn bị kỹ lưỡng và chăm sóc bài giảng vì “*Bài giảng càng mang lại thành quả, nếu linh mục càng cảm nghiệm nơi mình lòng thương xót của Chúa*” (đoạn 6).

Quả vậy, theo sự nghiên cứu của Pew Research Center năm 2015, 89% những người Mỹ trưởng thành cho biết họ chọn gia nhập công đoàn hay giáo xứ nào mà linh mục chánh xứ giảng có chất lượng (quality of sermons). [3]

- Thái độ quan tâm của vị mục tử đối với con chiên:

Trong tông thư “Misericordia et misera”, ĐTC Phanxicô nhấn nhủ các linh mục phải có thái độ quan tâm chăm sóc các giáo dân như vị mục tử nhân từ đối với con chiên, nhất là trong bí tích hòa giải. Ngài yêu cầu các linh mục: *“niềm nở đón tiếp mọi người, làm chứng về sự dịu dàng của Chúa Cha, dù tội của hối nhân có nặng nề đến đâu đi nữa; ân cần mau mắn giúp đỡ hối nhân suy nghĩ về sự ác đã phạm; minh bạch trong việc trình bày các nguyên tắc luân lý; sẵn sàng đồng hành với tín hữu trong hành trình thống hối, kiên nhẫn với họ, sáng suốt trong việc phân định mỗi trường hợp; quảng đại trong việc ban ơn tha thứ của Thiên Chúa”.* (đoạn 10)

Thái độ quan tâm chăm sóc của vị mục tử đối với con chiên cũng đóng một vai trò quan trọng trong mục vụ hòa giải. Quả vậy, cũng theo sự nghiên cứu của Pew Research Center năm 2015, 79% những người Mỹ trưởng thành cho biết họ chọn gia nhập công đoàn hay giáo xứ nào mà các linh mục phụ trách có thái độ niềm nở đón tiếp giáo dân (Feeling welcomed by leaders) [4].

Lời Nguyện Kết:

Lạy Chúa, qua tông thư hậu Năm Thánh Lòng Thương Xót, con cảm nghiệm được rằng tình thương và lòng thương xót của Chúa tồn tại đến muôn đời. Xin cho con biết nhận ra lòng Chúa thương xót trong khi cử hành Thánh Thể và trong đời sống bí tích, và biết thể hiện lòng thương xót qua các việc bác ái đối với đồng loại. Amen

Tài liệu tham khảo:

[1] APOSTOLIC LETTER Misericordia et misera OF THE HOLY FATHER FRANCIS

Source: https://w2.vatican.va/content/francesco/en/apost_letters/documents/papa-francesco-lettera-ap_20161120_misericordia-et-misera.html

[2] Bài “Tóm lược Tông Thư hậu Năm Thánh của Đức Thánh Cha Phanxicô”

của G. Trần Đức Anh OP, đăng trên trang nhà:

Nguồn: <http://vietvatican.net/?AspxAutoDetectCookieSupport=1>

[3] Pew Study: Preaching Key in Choosing Parish

Nguồn: St. Anthony Messenger Magazine, October 2016, p.12.

[4] Pew Study: Preaching Key in Choosing Parish

Nguồn: St. Anthony Messenger Magazine, October 2016, p.12.

Hóan Cải Để Vui Sống Tin Mừng

* Hồng Ân



“Lời Chúa là một hồng ân. Tha nhân là một hồng ân”

Vui Sống Tin Mừng:

Trong Sứ Điệp Mùa Chay 2017, ĐTC Phanxicô đã nhận định rằng *“Lời Chúa là một hồng ân. Tha nhân là một hồng ân”*. Lời Chúa là một hồng ân vì Lời Chúa có sức hóan cải con người và đem lại cho chúng ta ơn cứu độ nếu chúng ta biết lắng nghe và thực thi Lời Chúa; còn tha nhân cũng là một hồng ân vì tha nhân cũng là hình ảnh của Thiên Chúa, đáng được đón nhận, tôn trọng và yêu thương. Ngài viết : *“Lời Chúa thì sống động và mạnh mẽ, có khả năng biến đổi những cõi lòng và đưa chúng trở về với Chúa. Khi chúng ta*

đóng cửa lòng mình trước hồng ân lời Chúa, thì rốt cuộc chúng ta cũng sẽ đóng cửa lòng mình trước hồng ân là những anh chị em của chúng ta”.

Trong đoạn cuối của Sứ Điệp Mùa Chay, ĐTC Phanxicô mời gọi tất cả các tín hữu hãy thực hiện sự đổi mới thiêng liêng trong cuộc hành trình hoán cải thực sự để có thể sống và làm chứng cho niềm vui Phục Sinh cách trọn vẹn. Ngài viết: *“Mùa Chay là mùa thuận lợi để đổi mới cuộc gặp gỡ của chúng ta với Chúa Kitô, Đấng đang sống trong lời của Người, trong các bí tích và nơi người thân cận của chúng ta. Chúa là Đấng đã chiến thắng sự lừa dối của Tên Cám Dỗ trong bốn mươi ngày ở sa mạc, sẽ chỉ cho chúng ta con đường chúng ta phải đi. Nguyện xin Chúa Thánh Thần dẫn đưa chúng ta vào một cuộc hành trình thực sự của hoán cải, để chúng ta có thể tái khám phá hồng ân lời Chúa, được thanh tẩy khỏi tội lỗi đã làm cho chúng ta ra mù loà, và phục vụ Chúa Kitô hiện diện trong những anh chị em của chúng ta đang túng thiếu. Tôi khuyến khích tất cả các tín hữu cũng hãy thực hiện sự đổi mới thiêng liêng này bằng cách tham gia các Chiến dịch Mùa Chay được nhiều tổ chức Giáo hội phát động tại nhiều nơi trên thế giới, để thăng tiến nền văn hóa gặp gỡ trong gia đình nhân loại duy nhất của chúng ta. Chúng ta hãy cầu nguyện cho nhau, để nhờ tham dự vào chiến thắng của Chúa Kitô, chúng ta biết mở cửa lòng mình cho những ai yếu đuối và nghèo khổ. Như thế chúng ta mới có thể sống và làm chứng cho niềm vui Phục Sinh cách trọn vẹn.”* [1]

Để sống niềm vui Phục Sinh nói riêng và niềm vui của Tin Mừng nói chung, chúng ta phải vượt thắng sự cám dỗ của ma quỷ như Chúa Giêsu đã “chiến thắng sự lừa dối của Tên Cám Dỗ trong bốn mươi ngày ở sa mạc” trước khi Ngài ra công khai giảng đạo. Trong phúc âm của thánh Matthêu (x. Mt 4: 1-11), quỷ đã cám dỗ Chúa Giêsu về nhu cầu vật chất của đời sống như ăn uống, về căn tính và quyền năng của Chúa, và về vinh quang thế gian như tôn thờ tiền của và ham muốn quyền lực. Ngày nay chúng ta cũng bị cám dỗ một cách tương tự nên chúng ta cũng phải chiến thắng các loại cám dỗ này để có thể sống và làm chứng cho niềm vui Tin Mừng cách trọn vẹn. Nhưng vấn đề đặt ra là chúng ta chiến thắng các cám dỗ đó bằng cách nào?

Hóan Cải Để Vui Sống Tin Mừng:

Trong Sứ Điệp Mùa Chay 2017 nêu trên, ĐTC khuyến chúng ta phải biết trân quý Lời Chúa hơn các nhu cầu vật chất của đời sống, tôn thờ Thiên Chúa chứ đừng tôn thờ tiền của, và phục vụ Chúa Kitô hiện diện trong những ai yếu đuối và nghèo khổ bằng cách thăng tiến nền văn hóa gặp gỡ trong gia đình nhân loại. Nói chung, ĐTC muốn chúng ta phải hóan cải bằng cách từ bỏ tinh thần thế tục trong lối suy nghĩ và trong cách hành động mà Ngài cho rằng đó là sự cám dỗ thời đại nguy hiểm nhất đối với những người làm mục vụ.

Trong tông huấn Niềm Vui Tin Mừng (Evangelii Gaudium), Đức Thánh Cha Phanxicô đã đề cập chi tiết về tinh thần thế tục này đã ảnh hưởng sâu đậm đến những người làm mục vụ [2]. Tinh thần thế tục bắt nguồn từ chủ nghĩa cá nhân (đoạn 78) và thuyết tương đối (đoạn 80), và hậu quả là nhiều người làm mục vụ nhưng hành động như thể không có Thiên Chúa, sống thờ ơ và vô cảm với người nghèo, và chỉ muốn quyền hành và vinh quang thế tục bằng bất cứ giá nào (đoạn 80), và chỉ tìm vinh quang và phúc lợi cho con người thay vì vinh quang của Chúa [đoạn 93].

Ngoài việc từ bỏ tinh thần thế tục, chúng ta cũng phải thăng tiến nền văn hóa gặp gỡ trong gia đình nhân loại. ĐTC Phanxicô khuyên chúng ta phải học để khám phá ra Chúa Giêsu trên khuôn mặt của người khác, trong tiếng nói của họ và trong những nhu cầu của họ. Chúng ta cũng học chịu đau khổ khi bị đả kích một cách bất công hay vô ơn mà không bao giờ mệt mỏi chọn tình huynh đệ (đoạn 91). Chúng ta cũng học biết nhìn thấy sự cao quý và thánh thiện của tha nhân, biết chịu đựng sự bất tiện của việc chung sống để sống như một cộng đồng muối đất và ánh sáng thế gian (đoạn 92).

Ước nguyện hóaan cải để vui sống Tin Mừng:

Để sống niềm vui của Tin Mừng một cách trọn vẹn, người Cursillista chúng ta phải nỗ lực xa lánh các cám dỗ của tinh thần thế tục trong ngày thứ tư, gây ra bởi chủ nghĩa cá nhân và thuyết tương đối, đang thịnh hành trong thời hiện đại, và đồng thời thăng tiến nền văn hóa gặp gỡ trong gia đình nhân loại. Trong tông huấn Niềm Vui Tin Mừng, ĐTC đã viết: *“Chúng ta phải tránh tinh thần thế tục này bằng cách làm cho Hội Thánh luôn luôn đi ra ngoài chính mình, đặt trọng tâm của sứ vụ vào Đức Chúa Giêsu Kitô, và dẫn thân cho người nghèo. Xin Thiên Chúa giải thoát chúng ta khỏi một Hội Thánh thế tục nấp đằng sau những bức phòng tinh thần và mục vụ hời hợt!”* [đoạn 97].

Cước chú:

[1]: Sứ điệp Mùa Chay 2017 của Đức Giáo Hoàng Phanxicô.

Mình Đức chuyển ngữ theo bản tiếng Anh và tiếng Pháp của Libreria Editrice Vaticana.

Nguồn: <http://www.giaoly.org/vn/su-diep-mua-chay-2017-cua-duc-giao-hoang-phanxico/>

[2]: - Tông Huấn Niềm Vui của Tin Mừng (Evangelii Gaudium) được công bố ngày 26 tháng 11 năm 2013 tại Vatican. **Nguồn:** <http://www.giaoly.org/vn/tong-huan-niem-vui-cua-tin-mung-ii/>

Tòan Thễ Dân Chúa Rao Giảng Tin Mừng

* Hồng Ân

Trong tông huấn Niềm Vui Tin Mừng (1), ĐTC Phanxicô đã nhắc lại lời của Đức Gioan Phaolô II để quả quyết rằng toàn thể Dân Chúa phải có sứ mệnh rao giảng Tin Mừng mà ưu tiên tối thượng là rao giảng về Cái Chết và sự Sống Lại của Đức Chúa Giêsu Kitô. Ngài viết: *“Đức Gioan Phaolô II đã xác quyết rằng, nếu Hội Thánh ‘có nhiệm vụ phải hoàn thành mục tiêu được quan phòng, thì việc rao giảng Tin Mừng, như việc giảng dạy hân hoan, kiên nhẫn và tiệp tiến về Cái Chết và sự Sống Lại cứu độ của Đức Chúa Giêsu Kitô phải là ưu tiên tuyệt đối của các hiền huynh.’ Điều này cũng áp dụng cho tất cả mọi người.”* [đoạn 110]

Trong bài này, căn cứ vào tông huấn Niềm Vui Tin Mừng của ĐTC Phanxicô, người viết mời các anh chị cùng tìm hiểu và suy gẫm về sứ mệnh rao giảng Tin Mừng của toàn thể Dân Chúa.

- Tất cả chúng ta là những môn đệ truyền giáo

Một khi đã được rửa tội và trở thành phần tử của Dân Thiên Chúa, mỗi tín hữu đều có sứ mệnh truyền giáo vì việc rao giảng Tin Mừng không chỉ dành riêng cho các chức sắc trong Giáo Hội hoặc các nhà chuyên môn truyền giáo mà cho tất cả các tín hữu. ĐTC viết: *“Mọi người đã được rửa tội, bất kể chức năng của họ trong Hội Thánh và trình độ giáo dục đức tin của họ, đều là một chủ thể tích cực của việc rao giảng Tin Mừng...”*

Không ai được phép chối bỏ cam kết rao giảng Tin Mừng, vì chừng nếu đã thực sự cảm nghiệm được tình yêu của Thiên Chúa là Đấng cứu độ, thì người ta không cần nhiều thì giờ chuẩn bị để đi rao giảng, người ta không thể chờ đợi để học được nhiều bài giảng dạy, hoặc những hướng dẫn dài dòng. Mỗi Kitô hữu là một nhà truyền giáo theo mức mức độ mà người ấy đã gặp gỡ tình yêu của Thiên Chúa trong Đức Chúa Giêsu Kitô.” [đoạn 120]

Dù vậy, ĐTC nhắc nhở chúng ta vẫn phải học hỏi để có thể truyền giáo tốt hơn nhưng cách truyền giáo tốt nhất mà mỗi tín hữu có thể làm là làm chứng cho những người khác một cách rõ ràng về tình yêu cứu độ của Chúa Giêsu trong bất cứ hoàn cảnh nào trong đời sống của mình. Ngài viết: *“Con tin anh chị em biết rằng đời sống sẽ rất khác nếu không có Người, vì vậy những gì mà anh chị em khám phá ra, những gì giúp anh chị em sống và ban cho anh chị em hy vọng, chính là những điều mà anh chị em cần phải truyền thông cho những người khác.”* [đoạn 121]

ĐTC đề nghị với các tín hữu một cách truyền giáo khác dù không chính thức nhưng dễ thực hiện trong khi giao tiếp và trò chuyện với người khác trong đời sống thường nhật của mỗi người. *“Đó là mang Tin Mừng đến cho những người mà chúng ta gặp, dù là những người lân cận hoặc những người lạ ... ở bất cứ đâu, trên đường phố, nơi quảng trường, trong lúc làm việc, trong một cuộc hành trình.”* [đoạn 127]

- Hội Thánh loan báo ơn cứu rỗi của Thiên Chúa dành cho tất cả mọi người.

Ơn cứu rỗi của Thiên Chúa mà Hội Thánh hân hoan loan báo có mục đích dành cho tất cả mọi người. Chúa Giêsu đã thành lập Hội Thánh và trao cho Hội Thánh sứ mệnh rao giảng ơn cứu độ cho mọi người khi Ngài nói: “Các con hãy đi và làm cho muôn dân thành môn đệ” (Matthew 28:19). Theo ĐTC Phanxicô, “Điều ấy có nghĩa là Hội Thánh loan báo và mang ơn cứu độ của Thiên Chúa vào thế giới của chúng ta, là thế giới thường bị lạc đường, cần những đáp trả khuyến khích, đem lại cho nó can đảm, cho nó hy vọng và sinh lực mới trong cuộc hành trình. Hội Thánh phải là nơi của lòng thương xót được ban cách nhưng không, ở đó mọi người có thể cảm thấy được đón tiếp, yêu thương, tha thứ và khuyến khích để sống một đời sống tốt đẹp của Tin Mừng.” [đoạn 114]

- Việc rao giảng Tin Mừng phải phù hợp và thích nghi với nền văn hóa địa phương mà không đe dọa sự hiệp nhất của Hội Thánh.

Về vấn đề hội nhập văn hóa và rao giảng Tin Mừng, ĐTC nhận xét rằng Kitô giáo không chỉ đơn thuần là một cách diễn tả văn hóa mà khuôn mặt của Hội Thánh là khuôn mặt đa dạng vì “*Chúng ta không thể đòi hỏi dân chúng của tất cả các châu lục, trong việc diễn tả đức tin Kitô giáo của họ, phải bắt chước cách diễn tả mà các nước châu Âu khai triển ở một thời điểm nhất định trong lịch sử của họ*”. [đoạn 118]

ĐTC viết tiếp: “*Trong lịch sử Hội Thánh, Kitô giáo không có một mô hình văn hóa duy nhất, nhưng trái lại, vẫn hoàn toàn chân thật với chính mình, với lòng trung thành không lay chuyển trong việc công bố Tin Mừng và truyền thống của Hội Thánh, cũng mang lấy khuôn mặt của nhiều nền văn hóa và vô số dân tộc trong đó nó được đón và bén rễ. Trong các dân tộc khác nhau đã kinh nghiệm hồng ân của Thiên Chúa theo văn hóa của mình, Hội Thánh diễn tả công giáo tính đích thực của mình và cho thấy vẻ đẹp của khuôn mặt đa dạng này*”. [đoạn 116]

Sự đa dạng về văn hóa của Kitô-giáo không đe dọa sự hiệp nhất của Hội Thánh vì “*chính Chúa Thánh Thần là Đấng gây ra một sự phong phú đa dạng khác nhau của các hồng ân, đồng thời xây dựng một sự hiệp nhất không bao giờ đồng nhất nhưng hòa hợp đa dạng là điều có sức hấp dẫn. Việc loan báo Tin Mừng vui vẻ nhìn nhận nhiều sự phong phú mà Chúa Thánh Thần làm phát sinh trong Hội Thánh*.” [đoạn 117]

Lời Kết:

Qua các giáo huấn của ĐTC Phanxicô trong tông huấn Niềm Vui Tin Mừng nêu trên, người viết ý thức được sứ mệnh của mình cũng như của mọi Kitô-hữu là rao giảng Tin Mừng cứu độ của Chúa Giêsu bằng đời sống chứng nhân cho tình yêu của Thiên Chúa giữa dòng đời. Xin Chúa Thánh Thần ban cho mọi tín hữu lòng nhiệt thành rao giảng Tin Mừng, nhất là rao giảng về Cái Chết và sự Sống Lại của Đức Chúa Giêsu Kitô.

Cước Chú:

(1): Tông Huấn Niềm Vui Của Tin Mừng (“*Evangelii Gaudium*”)

Do Phaolô Phạm Xuân Khôi chuyển ngữ từ trang web Vatican:

http://www.vatican.va/holy_father/francesco/apost_exhortations/documents/papa-francesco_esortazione-ap_20131124_evangelii-gaudium_en.html

Rao giảng Tin Mừng và hiểu sâu sứ điệp cơ bản

* Hồng Ân

Tông huấn Niềm Vui Của Tin Mừng:

Trong tông huấn Niềm Vui Của Tin Mừng, chương 3 về rao giảng Tin Mừng và hiểu sâu sứ điệp cơ bản, ĐTC Phanxicô đã kêu gọi mọi tín hữu phải học hỏi, đào luyện thường xuyên để tăng trưởng trong đức tin, nhất là phải hiểu sâu sứ điệp cơ bản của Tin Mừng dựa trên Lời Chúa: “Chúng ta tin vào Đức Kitô, Đấng nhờ sự chết và sống lại của Ngài, mặc khải và thông truyền cho chúng ta lòng thương xót vô biên của Chúa Cha” (đ. 164).

ĐTC viết tiếp: “Rao giảng Đức Kitô có nghĩa là cho thấy rằng tin Ngài và theo Ngài không chỉ là điều đúng và chính đáng, mà còn là một cái gì đẹp, có khả năng đổ đầy đời sống bằng sự rực rỡ mới mẻ và niềm vui sâu xa, ngay cả giữa những hoàn cảnh khó khăn. Thế nên mọi cách diễn tả cái đẹp đích thực đều có thể được nhìn nhận là một con đường dẫn tới sự gặp gỡ Chúa Giêsu.” (đ. 167)

ĐTC cũng nhắc nhở chúng ta phải loan báo Tin Mừng dựa trên Lời Chúa trong Kinh Thánh: “Mọi việc loan báo Tin Mừng cũng phải dựa trên lời ấy, phải lắng nghe, suy niệm, sống, cử hành và làm chứng cho lời ấy. Kinh Thánh chính là nguồn mạch của việc loan báo Tin Mừng” (đ. 174).

Phúc Âm của thánh sử Gioan:

Trong Phúc Âm của thánh sử Gioan, Chúa Giêsu đã tuyên xưng Ngài là đường, là sự thật và là sự sống, là Đấng Trung gian duy nhất giữa Thiên Chúa và loài người: “Chính Thầy là con đường, là sự thật và là sự sống. Không ai đến với Chúa Cha mà không qua Thầy” (Gioan 14:6). Thánh sử Gioan cũng xác tín thêm rằng: “Còn những điều đã được chép ở đây là để anh em tin rằng Đức Giê-su là Đấng Ki-tô, Con Thiên Chúa, và để anh em tin mà được sự sống nhờ danh Người.” (Gioan 20:31)

Tuyên Ngôn Dominus Jesus:

Sau Công Đồng Vaticanô II, một trong những văn kiện của Công Đồng này đã bị một số người giải thích một cách sai lạc là Tuyên Ngôn Nostra Aetate, tuyên ngôn về liên hệ với các tôn giáo ngoài Kitô-giáo. Số người này cho rằng Tuyên Ngôn Nostra Aetate đã nhìn nhận có cứu độ nơi các tôn giáo khác. Vì thế ngày 6 tháng 8 năm 2000, Thánh Bộ Giáo Lý Đức Tin đã ban bố Tuyên Ngôn Dominus Jesus để nhắc lại một số chân lý nền tảng là một phần đức tin của Hội Thánh, đặc biệt là Tính Duy Nhất và Phổ Quát của Đức Kitô và Hội Thánh trong công trình Cứu Độ. [1]

Từ đó, Tuyên Ngôn Dominus Jesus đã được Hội Thánh sử dụng như tiêu chuẩn để duyệt xét tính chính thống của các tác phẩm về sự liên hệ giữa các tôn giáo của các thần học gia và các tác giả. Sau đây là hai trường hợp về thuyết tương đối về tôn giáo (Religious Relativism) mà Hội Thánh đã dùng huấn quyền để chế tài dựa theo Tuyên Ngôn Dominus Jesus.

Vào tháng 12 năm 2007, Ủy Ban Tín Lý của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ (HĐGMHK) đã công bố những điều làm sáng tỏ một vài điểm của sách Being Religious Interreligiously: Asian Perspectives on Interfaith Dialogue của Cha Phan Đình Cho.

Ủy ban viết rằng sách của Cha Phan Đình Cho dùng “một số từ một cách mập mờ” và những từ này “làm cho bản văn bị tối nghĩa.” Ủy ban còn thêm rằng: “nếu đọc sách một cách công bình, độc giả sẽ bị nhầm lẫn một cách đáng kể trong sự hiểu biết về tính duy nhất của Đức Kitô.”. Có một số điểm trong sách làm cho Ủy ban lo ngại, nhưng Ủy ban đã giới hạn các lời phê bình vào ba lãnh vực:

1. Đức Chúa Giêsu Kitô như là Đấng Cứu Độ duy nhất và phổ quát của toàn thể nhân loại.
2. Tầm quan trọng về cứu độ của các tôn giáo ngoài Kitô giáo.
3. Hội Thánh như là công cụ cứu độ duy nhất và phổ quát. [2]

Trước đó vào tháng 1 năm 2001, Thánh Bộ Giáo Lý Đức Tin đã đưa ra nhận xét về sách Toward a Christian Theology of Religious Pluralism của Cha Jacques Dupuis, S.J.. Trong đó ĐHY Ratzinger cũng đã đưa ra những nhận xét tương tự như nhận xét của HĐGMHK về sách của cha Cho. Trong nhận định này, Thánh Bộ đã tóm tắt những giáo huấn quan trọng sau đây của Tuyên Ngôn Dominus Jesus để làm sáng tỏ vai trò duy nhất của Đức Kitô và Hội Thánh trong công trình cứu độ và trong tương quan với các tôn giáo khác. [3]

I. Về vai trò trung gian duy nhất và phổ quát của Đức Giêsu Kitô.

1. Phải tin tưởng chắc chắn rằng Đức Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa làm người, chịu đóng đinh và phục sinh, là Đấng trung gian duy nhất và phổ quát của ơn cứu độ cho toàn thể nhân loại.
2. Cũng phải tin chắc chắn rằng Chúa Giêsu Nazareth, Con Đức Mẹ Maria và Đấng Cứu Độ Duy Nhất của thế gian, là Con và Ngôi Lời của Chúa Cha. Vì sự hợp nhất của kế hoạch Thiên Chúa cứu độ đặt trọng tâm vào Đức Chúa Giêsu Kitô, nên cũng phải tin rằng hành động cứu độ của Ngôi Lời được thực hiện trong và nhờ Đức Chúa Giêsu Kitô, Chúa Con Nhập Thể của Chúa Cha, là trung gian của ơn cứu độ cho tất cả nhân loại. Do đó, không những việc thừa nhận một sự tách biệt giữa Ngôi Lời và Chúa Giêsu, hoặc giữa hoạt động cứu độ của Ngôi Lời và của Chúa Giêsu là trái ngược với đức tin Công Giáo mà còn cả việc cho rằng có những hoạt động của cứu độ của Ngôi Lời như thể Thiên Tính của Người độc lập với nhân tính của Người.

II. Về tính duy nhất và đầy đủ của mạc khải của Đức Giêsu Kitô

3. Phải tin chắc chắn rằng Đức Giêsu Kitô là Đấng Trung Gian, là sự thể hiện và sự viên mãn của mạc khải. Do đó, trái với đức tin Công Giáo khi cho rằng mạc khải trong Đức Chúa Giêsu Kitô (hoặc mạc khải của Đức Chúa Giêsu Kitô) chỉ có giới hạn, chưa đầy đủ hoặc còn thiếu sót. Hơn nữa, mặc dù sự hiểu biết đầy đủ về mạc khải của Thiên Chúa sẽ chỉ có được vào ngày Chúa đến trong vinh quang, mạc khải lịch sử của Đức Giêsu Kitô cung cấp mọi sự cần thiết cho sự cứu độ của con người mà không cần đến việc hoàn thành bởi các tôn giáo khác.

4. Phù hợp với giáo lý Công Giáo khi cho rằng những “hạt giống của chân lý” và sự tốt lành có trong các tôn giáo khác là một sự tham gia nào đó vào những chân lý chứa đựng trong mạc khải của Đức Giêsu Kitô. Tuy nhiên, cho rằng các yếu tố của chân lý và sự tốt lành ấy, hoặc một số nào trong đó, không được rút ra từ nguồn do Đức Giêsu Kitô làm trung gian là sai lầm.

III. Về hành động cứu độ phổ quát của Chúa Thánh Thần

5. Đức tin của Hội Thánh dạy rằng Chúa Thánh Thần, Đấng hoạt động sau biến cố Phục Sinh của Đức Giêsu Kitô, luôn luôn là Thần Khí của Đức Kitô được Đức Chúa Cha gửi xuống, Ngài làm việc một cách cứu độ trong các Kitô hữu cũng như những chưa phải Kitô hữu. Do đó, trái với đức tin Công Giáo khi cho rằng hành động cứu độ của Chúa Thánh Thần trải vượt ra ngoài công trình cứu độ phổ quát của Ngôi Lời Nhập Thể.

IV. Về việc quy hướng của toàn thể nhân loại về Hội Thánh

6. Phải tin chắc chắn rằng Hội Thánh là dấu chỉ và công cụ cứu độ cho tất cả mọi người. Trái với đức tin Công Giáo khi cho rằng các tôn giáo khác trên thế giới là những cách cứu độ bổ sung cho Hội Thánh.

7. Theo giáo lý Công Giáo, những người theo các tôn giáo khác được quy hướng về Hội Thánh và tất cả đều được kêu gọi để trở thành phần tử của Hội Thánh.

Tuyên Ngôn Dominus Jesus còn viết: “Chúa Giêsu, Đấng Cứu Độ duy nhất, đã không thành lập một cộng đoàn môn đồ đơn giản, nhưng thành lập một Hội Thánh như một màu nhiệm cứu độ: Chính Người ở trong Hội Thánh và Hội Thánh ở trong Người. Vì vậy sự viên mãn của màu nhiệm cứu độ của Đức Kitô cũng thuộc về Hội Thánh, liên kết bất khả phân ly cùng Chúa Giêsu.” ... Như vậy, liên quan đến tính duy nhất và phổ quát của màu nhiệm cứu độ của Đức Giêsu Kitô, tính duy nhất của Hội Thánh được Người thiết lập cũng phải được vững tin như một chân lý của đức tin Công Giáo.

V. Về giá trị và chức năng cứu độ của các truyền thống tôn giáo

8. Theo giáo lý Công Giáo, phải tin rằng bất cứ điều gì Chúa Thánh Thần đem vào trong tâm hồn con người và trong lịch sử các dân tộc, trong các nền văn hóa và các tôn giáo, phục vụ như một sự chuẩn bị cho Tin Mừng (x. Hiến Chế Tín Lý Lumen Gentium, 16). Do đó, được phép cho rằng Chúa Thánh Thần cũng hoàn thành ơn cứu độ nơi những người ngoài Kitô giáo qua những yếu tố ấy của chân lý và sự tốt lành hiện diện trong các tôn giáo khác nhau; tuy nhiên, việc cho rằng các tôn giáo ấy, tự chúng, là những phương thế cứu độ, không có nền tảng trong thần học Công Giáo, cũng bởi vì chúng chứa đựng những thiếu sót, khiếm khuyết và sai lầm về những chân lý cơ bản về Thiên Chúa, con người và thế giới.

Hơn nữa, việc những yếu tố của chân lý và sự tốt lành trong các tôn giáo khác nhau của thế giới có thể chuẩn bị các dân tộc và nền văn hóa để đón nhận biến cố cứu độ của Đức Giêsu Kitô không có nghĩa

rằng các bản văn thánh của những tôn giáo ấy có thể được coi là bổ sung cho Cựu Ước, là sách chuẩn bị trực tiếp cho Đức Kitô.

Tuyên Ngôn Dominus Jesus còn minh xác: “Chúng ta không thể cho rằng các tôn giáo này phát sinh từ Thiên Chúa hay là tự chúng có thể đem lại hiệu quả cứu độ, mà chỉ bí tích của Kitô giáo có thể.” [4]

Cước chú:

[1]: Tuyên Ngôn Dominus Jesus

- Bản tiếng Việt ở <http://giaoly.org/download/DominusJesusViet.pdf>

- Bản tiếng Anh:

http://www.vatican.va/roman_curia/congregations/cfaith/documents/rc_con_cfaith_doc_20000806_dominus-iesus_en.html

[2]: Bản dịch hai văn kiện của HĐGMHK về sách Being Religious Interreligiously: Asian Perspectives on Interfaith Dialogue của cha Phan Đình Cho:

<http://giaoly.org/download/UBTLdieutraChaCho.pdf>

và <http://giaoly.org/download/HDGMHKvaChaPhandinhCho.pdf>

[3]: Trang web của Tòa Thánh về sách Toward a Christian Theology of Religious Pluralism của cha Jacques Dupuis, S.J.. :

http://www.vatican.va/roman_curia/congregations/cfaith/documents/rc_con_cfaith_doc_20010124_dupuis_en.html

[4]: Phỏng theo bài: Tính Duy Nhất và Phổ Quát của Đức Kitô và Hội Thánh trong công trình Cứu Độ.

May 28, 2012 by Phaolô Phạm Xuân Khôi

Nguồn: <http://www.giaoly.org/vn/tinh-duy-nh%E1%BA%A5t-va-ph%E1%BB%95-quat-c%E1%BB%A7a-d%E1%BB%A9c-kito-va-h%E1%BB%99i-thanh-trong-cong-trinh-c%E1%BB%A9u-d%E1%BB%99/>

Người Cursillista có sứ mệnh chính là phúc âm hóa môi trường trong Ngày Thứ Tư, tức là qua lối sống tốt lành của mình để mang tinh thần Kitô-giáo thấm nhập vào môi trường mình đang sinh sống: từ gia đình, trong sở làm, nơi cộng đoàn và cả xã hội xung quanh. Tinh thần Kitô-giáo muốn nói ở đây là tình thương tha nhân như huynh đệ và lòng thương xót đối với kẻ bần cùng, nghèo khó, bệnh tật, và những kẻ bị loại ra ngoài lề xã hội.

Sứ mệnh làm muối cho đời và ánh sáng cho trần gian:

Trong Phúc Âm của thánh Matthew, chính Chúa Giêsu đã trao cho các Kitô-hữu sứ mệnh làm muối cho đời và ánh sáng cho trần gian (x. Mt 5:13-16). Như vậy lối sống đạo của người Kitô-hữu là phải làm muối cho đời và ánh sáng cho trần gian để đem tinh thần Kitô-giáo vào môi trường mình đang sinh sống. Nhưng chúng ta thử xét lại mình xem lối sống đạo của mình đã làm muối cho đời và ánh sáng cho trần gian như Chúa Giêsu đã dạy chưa?

Sống đạo là đem Lời Chúa vào cuộc sống thường nhật của mình, thực thi những hành vi bác ái như chính Chúa Giêsu đã truyền dạy: “Người ta sẽ cứ dấu này mà nhận biết các con là môn đệ thầy, là các con yêu thương nhau” (Ga 13:35). Là người Kitô-hữu và cũng là công dân của xã hội trần thế, chúng ta phải sống hòa nhập vào thế giới: chúng ta vui với người vui, khóc với người khóc. Còn thái độ thờ ơ và vô cảm trước những đau khổ, bất hạnh của anh chị em mình mà chỉ năng đọc kinh, siêng đi lễ và tham dự những buổi lễ lạc tổ chức linh đình thì đó không phải là sống đạo đích thực vì những người đó đã tách rời giữa Phúc Âm và đời sống. Đó chính là lý do khiến đạo Chúa không phát triển bao nhiêu từ nhiều thế kỷ qua.

ĐTC Phanxicô cũng cảnh giác các giáo dân về loại Kitô-hữu hữu danh vô thực (Lukewarm Christians), tức loại giáo dân xưng mình là Kitô-hữu mà trên thực tế họ không sống đúng với lời Chúa truyền dạy. Họ cũng đi nhà thờ, đi dự thánh lễ Chúa Nhật, ngợi khen Thiên Chúa, và nhận mình là Kitô-hữu. Nhưng họ quá ưa thích của cải thế gian, thích sự phù phiếm và hão danh. Đó là loại Kitô-hữu giả hiệu. Còn loại Kitô-hữu chính danh là những người thực lòng mến Chúa và yêu người thể hiện qua việc phục vụ người khác, làm tô tở cho tha nhân trong tinh thần khiêm nhu. [1]

Vài con số thống kê về tình trạng đức tin của các Kitô-hữu:

Theo thống kê của Tòa Thánh năm 2016, thì số người Công Giáo (tức những người có rửa tội) là 1 tỷ 270 triệu người, tức 17,8% dân số toàn cầu (7 tỷ 135 triệu người).

“Giáo Hội lúc nào cũng nỗ lực truyền giáo, bỏ ra biết bao nhiêu nhân lực và tài lực vào công việc này. Nhưng, hiện nay, dân số Kitô giáo trên thế giới tuy có tăng theo đà tăng của dân số thế giới, nhưng tỷ lệ người Kitô hữu đang càng ngày càng giảm khoảng từ 50 năm nay, nhất là tại Âu châu. Tại châu Âu, nơi

trước đây số Kitô hữu đã lên tới 70%, thì nay tỷ lệ người Kitô hữu thực hành đạo thật sự (practiquants, church-goers) chỉ còn chưa tới 5%. Nhiều nơi, số Kitô hữu gia tăng chủ yếu là do trẻ con vừa lọt lòng mẹ thì đã thành Kitô hữu do được rửa tội sớm, và số người lớn trở lại Kitô giáo chủ yếu là do việc kết hôn với người Kitô hữu đời trước. Số người giác ngộ Kitô giáo để tự nguyện theo thì rất ít. Thực trạng đó quả không đáng tự hào chút nào!”[2]

Còn tại Mỹ thì sao? Theo tin tức của CNA/EWTN News ngày 25 August 2016, Giáo Hội Hoa Kỳ đang báo động về tình trạng đa số giới trẻ từ bỏ đạo mà họ có từ hồi thơ ấu. Theo bản nghiên cứu thực hiện năm 2015 của cơ quan nghiên cứu PEW, 80% giới trẻ đã có đạo từ lúc còn nhỏ nhưng một nửa đã bỏ đạo chỉ vì không còn tin vào đạo nữa. Con số bỏ đạo này gia tăng nhanh chóng, từ 36,6 triệu trong năm 2007 tới 55,8 triệu trong năm 2014. 35% thuộc giới trẻ thiên niên kỷ (Millennials) tức sinh trong khoảng 1981-1996 là ‘vô tôn giáo’ (không theo một giáo phái nào). Nói chung, nguyên nhân chính của sự bỏ đạo là do sự xung đột không nhân nhượng giữa đức tin và luận lý, giữa khoa học và Giáo Hội. Nên sứ mệnh của chúng ta trong lãnh vực biện giải cho tôn giáo và cả trong lãnh vực truyền giáo là phải giúp những người đang sống trong thời đại của chủ nghĩa hoài nghi và chủ nghĩa yếm thế, để hiểu biết về đức tin, để lý giải về đức tin, và để sống đức tin. [3]

Làm sao để phúc âm hóa môi trường:

Theo các con số thống kê trên đây, tỷ lệ người Công Giáo hiện nay chưa tới 18% dân số thế giới. Trong khi đó, tại các nước có truyền thống Kitô-giáo lâu đời như các nước Âu Châu và Hoa Kỳ thì đa số giới trẻ bỏ đạo đã có từ thời thơ ấu hoặc không còn theo một giáo phái nào cả. Trước thực trạng bi đát đó, chúng ta phải làm gì? Dĩ nhiên là chúng ta phải tiếp tục sứ mệnh truyền giáo cho những người chưa biết Chúa Giêsu và đồng thời hóa cải những người bỏ đạo. Nhưng muốn hóa cải người khác hay cải đổi môi trường thì chúng ta phải hóa cải mình trước đã.

Mahatma Gandhi, người được dân Ấn Độ coi như vị thánh trong thập niên 1950 khi ông lãnh đạo dân Ấn đấu tranh giành độc lập từ đế quốc thực dân Anh Cát Lợi, đã tuyên bố một câu đáng cho chúng ta suy gẫm: *“Tôi mến mộ Đức Kitô nhưng tôi không thích các người Kitô-hữu vì các Kitô-hữu không giống Đức Kitô”* (“I like your Christ, I do not like your Christians. Your Christians are so unlike your Christ.”) [4]. Tại sao vậy? Tại vì *“các Kitô-hữu ở Ấn Độ thời đó chỉ giữ đạo mà không sống đạo theo đúng tinh thần Thánh Kinh. Trước mắt ông, người Kitô hữu - cụ thể là người Anh lúc ấy đang đô hộ dân tộc ông - cũng tham lam, bất công và tàn bạo không kém gì những kẻ xâm lăng khác. Cũng vậy, biết bao người như Gandhi rất mến mộ Đức Giêsu, nhưng cứ nhìn thấy cách sống của những người Kitô hữu chung quanh họ, là họ cảm thấy chẳng cần phải vào Kitô giáo làm gì vì người Kitô hữu nói chung cũng chẳng hơn gì họ: cũng ích kỷ, cũng ăn gian nói dối, cũng gây bất công, cũng lặng im trước bất công, cũng sống chẳng có tình nghĩa bao nhiêu”.* [5]

Biết rõ những khuyết điểm này của đa số Kitô-hữu và thực trạng Giáo Hội ngày nay, ĐTC Phanxicô đã kêu gọi Giáo Hội phải canh tân toàn diện từ trên xuống dưới trước đã.

Trong tông huấn Niềm Vui Tin Mừng (Evangelii Gaudium) được công bố ngày 26 tháng 11 năm 2013 tại Vatican, Đức Thánh Cha Phanxicô đề cập đến các cải đổi chính yếu sau đây. [6]

1. Cải đổi Giáo Triều:

Đức Thánh Cha muốn cải đổi giáo triều để thích ứng với các nhu cầu hiện đại của việc Phúc Âm hóa. Theo ngài, cần có một “chuyển hướng trong mục vụ và truyền giáo, mà không thể để sự thể như hiện nay”, và một “sự canh tân” những cơ cấu của Hội Thánh để chúng có thể “quy hướng về truyền giáo hơn”. Đức Thánh Cha cũng kể đến “một sự chuyển hướng của chức vụ giáo hoàng”, để làm cho tác vụ này “trung thành hơn với ý nghĩa mà Đức Chúa Giêsu Kitô muốn ban cho nó và với các nhu cầu hiện đại của việc Phúc Âm hóa”. Ngài hy vọng rằng các Hội Đồng Giám Mục có thể đóng góp vào việc “thực hiện cụ thể tinh thần Giám Mục Đoàn” là điều “chưa được thực hiện cách đầy đủ”. Một sự “phân quyền lành mạnh” là điều cần thiết. Trong việc canh tân này, Hội Thánh không nên sợ phải xét lại “một số tục lệ không liên hệ trực tiếp với trọng tâm của Tin Mừng, ngay cả một số trong những tục lệ ấy có nguồn gốc lịch sử sâu xa”.

2. Giáo Hội phải sửa đổi theo đường hướng cởi mở, dẫn thân và khó nghèo:

- Theo ý ĐTC Phanxicô, Giáo Hội cần phải mở rộng cánh cửa nhà thờ cũng như nới rộng các bí tích nhất là bí tích Thánh Thể cho mọi người.

Một dấu hiệu của sự cởi mở của Thiên Chúa là “cánh cửa nhà thờ của chúng ta lúc nào cũng phải rộng mở” để những người tìm kiếm Thiên Chúa “sẽ không tìm thấy một cánh cửa đóng kín”; “cũng không nên đóng các cánh cửa Bí Tích đơn thuần vì bất cứ lý do nào”. Bí Tích Thánh Thể “không phải là một giải thưởng cho những người hoàn hảo nhưng một liều thuốc mạnh và lương thực cho người yếu đuối. Những xác tín này có những hậu quả mục vụ mà chúng ta được mời gọi để xem xét với sự thận trọng và táo bạo”.

- Ngài mong muốn có một Hội Thánh dám dẫn thân vào xã hội để phục vụ người nghèo hơn là một Hội Thánh quan liêu và khép kín, xa rời xã hội.

Ngài lặp đi lặp lại rằng ngài thích “một Hội Thánh bị bầm tím, bị tổn thương và nhor bẩn vì ra ngoài các đường phố, hơn là một Hội Thánh... chỉ quan tâm đến việc nằm ở trung tâm và cuối cùng bị vướng vào một mạng lưới của những cố chấp và thủ tục. Nếu có một điều gì làm cho chúng ta lo âu một cách chính đáng... đó là một thực tại rằng nhiều người trong anh chị em của chúng ta đang sống mà không có... tình bằng hữu của Đức Chúa Giêsu Kitô”.

3. Chống lại những cám dỗ ảnh hưởng đến những người làm mục vụ:

Đức Thánh Cha cảnh giác những cám dỗ ảnh hưởng đến những người làm mục vụ.

- Chủ nghĩa cá nhân:

Đó là mối bận tâm quá đáng về sự tự do cá nhân, làm giảm bớt nhiệt tâm rao giảng Tin Mừng. Ngài viết “Chủ nghĩa cá nhân, một cuộc khủng hoảng về căn tính và làm cho lòng nhiệt thành bị nguội đi” (đoạn 78).

- Thuyết tương đối:

Thuyết tương đối ảnh hưởng đến lối sống của những người làm mục vụ còn nguy hiểm hơn thuyết tương đối về tín lý nhiều. Lý do là vì nhiều người làm mục vụ nhưng hành động như thể không có Thiên Chúa, sống thờ ơ và vô cảm với người nghèo, và chỉ muốn quyền hành và vinh quang thế tục bằng bất cứ giá nào (đoạn 80).

- Tinh thần thế tục:

Tinh thần thế tục là tinh thần nấp đằng sau những vẻ đạo đức bề ngoài và ngay cả tình yêu đối với Hội Thánh, để tìm vinh quang và phúc lợi cho con người thay vì vinh quang của Chúa [đoạn 93].

Chúng ta phải tránh tinh thần thế tục này bằng cách làm cho Hội Thánh luôn luôn đi ra ngoài chính mình, đặt trọng tâm của sứ vụ vào Đức Chúa Giêsu Kitô, và dẫn thân cho người nghèo. Xin Thiên Chúa giải thoát chúng ta khỏi một Hội Thánh thế tục nấp đằng sau những bức phong tinh thần và mục vụ hời hợt! [đoạn 97]

- Chiều kích xã hội của việc rao giảng Tin Mừng

Trong mối quan hệ giữa người với người, ĐTC cảnh cáo lối sống cô lập của một số người làm mục vụ vì sống cô lập thì làm sao đáp ứng được nhu cầu của nhiều người đang khao khát tìm kiếm Thiên Chúa (đoạn 89). Ngài khuyến khích việc dùng các phương tiện truyền thông hiện đại để truyền thông “sự huyền nhiệm” của việc sống chung và hòa đồng với nhau (đoạn 87). Ngài nhắc nhở chúng ta về chiều kích xã hội của Tin Mừng: Thiên Chúa nhập thể làm người để sống giữa mọi người và cứu độ mọi người, nên chúng ta cũng phải sống giao tiếp và hòa đồng với mọi người, để phục vụ tha nhân. (đoạn 88). Để có thể dẫn thân vị tha vì tha nhân, chúng ta phải học để khám phá ra Chúa Giêsu trên khuôn mặt của người khác, trong tiếng nói của họ và trong những nhu cầu của họ. Chúng ta cũng học chịu đau khổ khi bị đả kích một cách bất công hay vô ơn mà không bao giờ mệt mỏi chọn tình huynh đệ (đoạn 91). Chúng ta cũng học biết nhìn thấy sự cao quý và thánh thiện của tha nhân, biết chịu đựng sự bất tiện của việc chung sống để sống như một cộng đồng muối đất và ánh sáng thế gian (đoạn 92).

Lời nguyện kết:

Lạy Chúa Giêsu, Thầy Chí Thánh của chúng con. Xin cho chúng con biết hóa cái chính bản thân mình theo các lời khuyến cáo trên đây của ĐTC Phanxicô trong Tông Huấn Niềm Vui của Tin Mừng, để chúng con có thể làm muối cho đời và ánh sáng cho trần gian bằng cuộc sống chứng tá và bằng trái tim tràn đầy tình yêu của Chúa.

Cước Chú:

[1]: Pope Francis' Sunday homily – By Catholic Online (NEWS CONSORTIUM)

Catholic Online (www.catholic.org) 11/10/2014.

[2]: Người Kitô hữu có làm cho môi trường mình đang sống trở nên tốt hơn không?

Bài chia sẻ của Nguyễn Chính Kết đăng trên <http://chiasethanhuu.blogspot.com/2017/01/tn5b.html>

[3]: Why Catholics should be alarmed about the rise of the religious 'nones'

By Matt Hadro posted on Aug 25, 2016 (CNA/EWTN News)

[4]: <http://www.goodreads.com/quotes/22155-i-like-your-christ-i-do-not-like-your-christians>

[5]: Người Kitô hữu có làm cho môi trường mình đang sống trở nên tốt hơn không?

Bài chia sẻ của Nguyễn Chính Kết đăng trên <http://chiasethanhuu.blogspot.com/2017/01/tn5b.html>

[6]: - Tổng Lược Tông Huấn “Niềm Vui của Tin Mừng”, November 29, 2013 do Phaolô Phạm

Xuân Khôi chuyển ngữ từ Tông Huấn “ Evangelii Gaudium “ trên trang web:

http://www.vatican.va/holy_father/francesco/apost_exhortations/documents/papa-francesco_esortazione-ap_20131124_evangelii-gaudium_en.html

- Tông Huấn Niềm Vui của Tin Mừng

Nguồn: <http://www.giaoly.org/vn/tong-huan-niem-vui-cua-tin-mung-ii/>

Những đặc tính của việc hành đạo

* Rollo trong buổi Ultreya LN Thánh Tâm tháng 7-2017

* Hồng Ân

Bài chia sẻ này sẽ trình bày những đặc tính của việc hành đạo. Nhưng trước hết, chúng ta cần tìm hiểu xem hành đạo là gì.

Hành đạo là gì?

Theo đức tin Công Giáo, người tín hữu một khi đã được rửa tội để trở thành người Kitô-hữu thì đương nhiên được tháp nhập vào thân thể nhiệm mầu của Đức Kitô là Giáo Hội Công Giáo, và vì vậy được vinh dự chia sẻ ba sứ vụ của Đức Kitô ở trần gian là tư tế, rao giảng và vương giả [1]. Tư Tế: tương quan siêu vị (trans-personal relation) với Chúa; người tín hữu có quyền dâng của lễ lên Thiên Chúa như các vị tư tế xưa, và của lễ gồm tư tưởng (nghĩ tốt), lời nói (nói tốt), việc làm (làm lành). Vương giả: tương quan bản vị (intra-personal relation) với chính mình; mỗi tín hữu là thành phần của dân tộc thánh, dân tộc thánh thiện và vương giả vì được Thiên Chúa tuyển chọn và nâng lên hàng hoàng tử và công chúa của vương quốc Thiên Chúa. Rao giảng: tương quan liên vị (inter-personal relation) với tha nhân; người tín hữu có sứ mệnh mang Tin Mừng cứu độ cho tha nhân.

Như vậy sứ vụ rao giảng Tin Mừng là sứ mệnh của mỗi người tín hữu trong Giáo Hội. Trong sứ điệp Khánh Nhật Thế Giới Truyền Giáo 2017, ĐTC Phanxicô đã khẳng định với các tín hữu về bản chất của giáo hội là truyền giáo: *“Hội Thánh tự bản chất là truyền giáo; nếu không, thì Hội Thánh không còn là Hội Thánh của Đức Kitô nữa, mà là một trong nhiều nhóm người cuối cùng chỉ phục vụ mục đích riêng của họ và qua đi.”*

Vậy truyền giáo là rao giảng Tin Mừng. Nhưng rao giảng Tin Mừng là rao giảng điều gì?

Trong đoạn 4 của sứ điệp Khánh Nhật Thế Giới Truyền Giáo 2017, ĐTC Phanxicô đã nhấn mạnh rằng sứ mệnh rao giảng Tin Mừng của Giáo Hội là rao giảng chính Chúa Giêsu đã bị đóng đinh và phục sinh: *“Tin Mừng là một Con Người, Đấng tiếp tục tự hiến và liên tục mời gọi những ai tiếp nhận Người bằng đức tin khiêm tốn và sùng kính để chia sẻ sự sống của Người bằng cách thông phần cách hiệu quả vào Mầu Nhiệm Vượt Qua của Cái Chết và Phục Sinh của Người”.* [2]

Riêng người Cursillista, sau khi thụ huấn khóa tĩnh huấn ba ngày, trở về đời sống thường nhật sống ngày thứ tư với kiềng 3 chân: học đạo, sùng đạo và hành đạo. Hành đạo đối người Cursillista chúng ta chính là

rao giảng Tin Mừng bằng đời sống làm chứng cho tình yêu của Thiên Chúa nơi môi trường sinh hoạt của mình, tức là cải đổi mọi môi trường xã hội theo tinh thần Kitô-giáo. Nên hành đạo còn được gọi là phúc âm hóa môi trường. [3]

Tóm lại, hành đạo là truyền giáo, là rao giảng Tin Mừng, là làm chứng cho Tình Yêu Thiên Chúa được thể hiện hữu hình nơi Đức Kitô, bằng lời nói và nhất là bằng đời sống chứng nhân. Vậy việc hành đạo phải có các đặc tính gì?

Những đặc tính của việc hành đạo:

1 - Ý thức sứ mệnh hành đạo:

Đặc tính đầu tiên của việc hành đạo là người hành đạo phải ý thức được sứ mệnh hành đạo của mình. Người tín hữu ra đi hành đạo phải ý thức được rằng hành đạo là sứ mệnh của mình. Trong Phúc Âm, Chúa Giêsu đã trao cho các môn đệ sứ mệnh rao giảng Tin Mừng cho muôn dân: *“Thầy đã được trao toàn quyền trên trời dưới đất. Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em. Và đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế”* (Mt 28:18-20). Chúng ta cũng là các môn đệ của Ngài nên chúng ta cũng phải có sứ mệnh rao giảng Tin Mừng cho mọi người chung quanh, từ trong gia đình cho đến ngoài xã hội. Vì vậy việc hành đạo hay rao giảng Tin Mừng không chỉ dành riêng cho các linh mục và các nữ tu mà là trách nhiệm của mỗi người tín hữu.

2 - Hành đạo là rao giảng Tin Mừng

Đức Thánh Cha Phanxicô sau khi được bầu làm Giáo Hoàng vào ngày 13-3-2013, Ngài

đã trấn an các tín hữu “đừng sợ” khi dẫn thân rao giảng Tin Mừng và phục vụ tha nhân.

Ngài nói: *“Rao giảng Tin Mừng là đích thân làm chứng về tình yêu Thiên Chúa, là vượt thắng sự ích kỷ của chúng ta, là phục vụ bằng cách cúi mình xuống rửa chân cho anh em chúng ta như Chúa Giêsu đã làm... Các con hãy ra đi, không sợ hãi, để phục vụ. Khi sống theo 3 điều này, các con sẽ cảm nghiệm được rằng người rao giảng Tin Mừng thì cũng được trở nên Tin Mừng. Ai thông truyền niềm vui đức tin, thì cũng nhận được niềm vui... Mang Tin Mừng là mang sức mạnh của Thiên Chúa để nhổ bỏ và phá hủy sự ác và bạo lực; để phá tan và đập đổ những hàng rào ích kỷ, không bao dung và oán thù. Để kiến tạo một thế giới mới, Chúa Giêsu Kitô hy vọng nơi các bạn!... Đức tin hay đức cậy hoặc đức mến dĩ nhiên phải lấy Chúa Kitô làm trung tâm. Điều này đồng nghĩa với giáo huấn “Hãy mặc lấy Đức Kitô”, đặt niềm tin nơi Người, chứ không ở nơi ta, hay nơi của cải, tiền bạc, quyền lực.”* [4]

Qua lời phát biểu trên, Đức Thánh Cha Phanxicô nhấn mạnh đến 3 đặc tính của việc hành đạo như sau:

- Đích thân làm chứng về tình yêu Thiên Chúa:

Việc hành đạo là trách nhiệm của mỗi người tín hữu. Nên mỗi người chúng ta phải đích thân làm chứng về tình yêu Thiên Chúa trong đời sống thường nhật của mình và không thể nhờ người khác hoặc để người khác làm thay cho mình được. Chính vì thế mà Thánh Phaolô đã thốt lên: *“Khốn khổ cho tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng”* (1 Cor. 9, 16-17).

Khi làm chứng về tình yêu Thiên Chúa, chúng ta phải lấy Chúa Kitô làm trung tâm điểm của việc rao giảng Tin Mừng, đặt niềm tin nơi Người, chứ không ở nơi ta, hay nơi của cải, tiền bạc, quyền lực. Có như vậy chúng ta mới có thể mang Tin Mừng tức *“mang sức mạnh của Thiên Chúa để nhổ bỏ và phá hủy sự ác và bạo lực; để phá tan và đập đổ những hàng rào ích kỷ, không bao dung và oán thù”*.

Trong sứ điệp Khánh Nhật Thế Giới Truyền Giáo 2017, ĐTC Phanxicô đã nhắc nhở các tín hữu về sứ mệnh rao giảng Tin Mừng là rao giảng chính Chúa Giêsu: *“Tin Mừng là một Con Người, Đấng tiếp tục tự hiến và liên tục mời gọi những ai tiếp nhận Người bằng đức tin khiêm tốn và sùng kính để chia sẻ sự sống của Người bằng cách thông phần cách hiệu quả vào Mầu Nhiệm Vượt Qua của Cái Chết và Phục Sinh của Người”* (đoạn 4). Khi công bố Tin Mừng như vậy, *“Chúa Giêsu Phục Sinh trở thành con người đương thời của chúng ta, ngõ hầu những ai đón nhận Người bằng đức tin và tình yêu có thể cảm nghiệm được quyền năng biến đổi của Thần Khí của Người, là Đấng làm cho nhân loại và thụ tạo sinh hoa trái, thậm chí như mưa làm cho đất ra hoa trái”* (đoạn 3b).

Chia sẻ cùng một tư tưởng như trên của ĐTC Phanxicô, ông Eduardo Bonnín, người sáng lập PT Cursillo, đã diễn tả ý nghĩa của việc truyền giáo hay rao giảng Tin Mừng theo nhãn quan Cursillo như sau: *“Khi chúng ta nói về truyền giáo trong bối cảnh của Cursillo, chúng ta không có ý muốn nói, hay hầu như không muốn nói theo ý nghĩa đơn giản là trao cho hoặc truyền bá Tin Mừng của Phúa Âm, mà là để thành công trong việc làm cho con người 'trở thành' Tin Mừng, và Tin Vui Mừng ấy chính là Chúa Kitô đang sống trong dân Chúa ngày nay và ở giữa họ, như Chúa đã hiện diện 2000 năm trước.”*

Nói cách khác, PT Cursillo không chỉ là rao giảng Tin Mừng, nhưng là trở thành Tin Mừng cho càng nhiều người càng tốt khi chúng ta sống Ngày Thứ Tư của mình qua một cuộc sống với lòng xác tín (sùng đạo), quả quyết (học đạo) và trung kiên (hành đạo). [5]

- Vượt thắng sự ích kỷ của chúng ta:

Ra đi rao giảng Tin Mừng như các môn đệ xưa của Chúa Kitô, chúng ta phải noi gương các ngài như từ bỏ gia đình, cha mẹ, anh em và công ăn việc làm (x Mt 19:27-29). Đó là những hy sinh của kẻ làm môn đệ của Chúa Kitô. Điều này quả khó thực hiện trong thời đại ngày nay nhất là đối với các tín hữu có trách nhiệm đối với gia đình. Nhưng nếu chúng ta chỉ nghĩ tới sự an toàn của bản thân và gia đình mình mà không dám ra đi mang Tin Mừng đến cho những người chưa biết đến Chúa thì làm sao chu toàn lời Chúa mời gọi chúng ta *“Hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ...”* (Mt 28:18-20); làm sao có thể *“nhổ bỏ và phá hủy sự ác và bạo lực; để phá tan và đập đổ những hàng rào ích kỷ, không bao dung và oán thù”*.

Trong đoạn 6 của sứ điệp Khánh Nhật Thế Giới Truyền Giáo 2017, ĐTC Phanxicô đã nhắc nhở các tín hữu về sứ mệnh truyền giáo của Giáo Hội không chỉ dẫn thân ra đi mang Tin Mừng đến cho những

người chưa biết Chúa mà còn mang chân lý và công lý đến cho những ai đang đói khát chân lý và công lý. Ngài viết: *“Sứ vụ truyền giáo của Hội Thánh được sinh động hóa bởi một linh đạo liên tục xuất hành. Chúng ta được thách thức ‘đi ra khỏi vùng an toàn của mình để đến tất cả các vùng ngoại vi đang cần ánh sáng Tin Mừng’ (Evangelii Gaudium, 20). Sứ vụ truyền giáo của Hội Thánh thúc đẩy chúng ta thực hiện một cuộc hành hương thường xuyên qua khắp những hoang địa khác nhau của cuộc sống nhờ các kinh nghiệm khác nhau về sự đói khát chân lý và công lý”*.

Theo thiển ý, lời mời gọi ra đi truyền giáo của Chúa Giêsu và của Giáo Hội nói trên không nhất thiết đòi hỏi chúng ta phải từ bỏ tất cả các liên hệ gia đình và của cải vật chất, mà đòi hỏi chúng ta phải có tinh thần từ bỏ nghĩa là phải chọn Chúa và công việc của Chúa giao phó hơn là gia đình và của cải. Vì thế chúng ta vẫn có thể thực hiện lời Chúa mời gọi bằng cách làm chứng cho chân lý, cho công lý và cho tình thương của Thiên Chúa bằng đời sống chứng nhân trong khả năng và hoàn cảnh của mình như tuyên xưng đức tin vào Chúa Kitô: *“Chúa Kitô là đường, là sự thật và là sự sống” (Ga 14:6)* bằng chính cảm nghiệm cá nhân của mỗi người chúng ta trong cuộc sống, chia sẻ cơm áo và tình thương với những kẻ khổ cực, dấn thân vực công lý và công bình xã hội cho những kẻ bị áp bức dưới mọi hình thức, bảo vệ quyền sống và nhân phẩm con người. Chẳng hạn ở bên Mỹ này, chúng ta có thể hành xử quyền công dân qua lá phiếu bầu hoặc gửi kiến nghị cho các vị lãnh đạo cấp địa phương, tiểu bang và liên bang có lập trường phù hợp với niềm tin tôn giáo của chúng ta như tôn trọng quyền sống và nhân phẩm con người, bảo vệ nhân quyền và tự do tôn giáo, và theo đuổi chính sách an sinh xã hội giúp đỡ người nghèo, người già cả neo đơn và trẻ em. Còn đối với những nhà đấu tranh cho nhân quyền, tự do tôn giáo và công bằng xã hội ở Việt Nam hay tại các nơi khác trên thế giới đang bị tù đầy hoặc bị bách hại, chúng ta có trách nhiệm cổ vũ, ủng hộ và nâng đỡ cho họ.

- Phục vụ như Chúa Giêsu đã phục vụ:

Một đặc tính khác của việc hành đạo là phục vụ như Chúa Giêsu đã phục vụ. ĐTC Phanxicô kêu gọi các tín hữu can đảm ra đi phục vụ, đừng sợ. Ngài nói: *“Các con hãy ra đi, không sợ hãi, để phục vụ”*, và *“phục vụ bằng cách cúi mình xuống rửa chân cho anh em chúng ta như Chúa Giêsu đã làm”*.

Ngài nhắc nhở chúng ta phải phục vụ tha nhân với tinh thần khiêm hạ như cúi mình xuống rửa chân cho anh em chúng ta như Chúa Giêsu đã cúi mình xuống rửa chân cho các môn đệ. Chúa Giêsu là Chúa mà còn có thái độ khiêm hạ như vậy, huống chi là chúng ta.

Ngài khuyến khích chúng ta hãy ra đi để phục vụ tha nhân, chứ đừng sợ khó, sợ khổ, sợ hy sinh. Trong Phúc Âm, Chúa Giêsu đã phán *“Cũng như Con Người đến không phải để được người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ và hiến dâng mạng sống làm giá chuộc muôn người.” (Mt 20,28)*. Chúng ta là các môn đệ của Chúa, chúng ta cũng phải ra đi phục vụ người khác chứ không phải là để người khác phục vụ chúng ta. Chúng ta dấn thân phục vụ vì lòng mến Chúa và yêu người, như người Samaritanô tốt lành chăm sóc các vết thương rỉ máu của đồng loại, chứ không phải để phô trương công đức trước mặt thiên hạ.

Trong đoạn 7 của sứ điệp Khánh Nhật Thế Giới Truyền Giáo 2017, ĐTC Phanxicô đã ước muốn Hội Thánh của Chúa Giêsu bị đóng đanh phải là một Hội Thánh dám xả thân ra đi phục vụ khắp nơi chứ không phải là một Hội Thánh tự mãn và đóng khung trong nội vi thánh đường. Ngài viết ngài ưa thích *“một Hội Thánh bị bầm dập, đau đớn và dơ bẩn bởi vì nó đang ở ngoài đường, chứ không phải một Hội Thánh bệnh hoạn vì bị giam hãm và ràng buộc bởi sự an toàn của mình”*.

Ngoài các đặc tính nêu trên, việc hành đạo cần phải bền chí đến cùng.

Bền chí đến cùng:

Khi dấn thân rao giảng tin Mừng và làm chứng cho chân lý, công lý và tình thương của Thiên Chúa, chúng ta phải chấp nhận hy sinh, bị chống đối, bị bách hại nhưng đừng nản chí và bỏ cuộc vì ai bền chí đến cùng sẽ được cứu thoát (x. Mt 10,22), và sẽ được Chúa trả công gấp trăm ở đời này và được sống đời đời như lời Chúa Giêsu đã hứa: «*Chẳng ai bỏ nhà cửa, anh chị em, cha mẹ, con cái hay ruộng đất, vì Thầy và vì Tin Mừng, mà ngay bây giờ, ở đời này, lại không nhận được nhà cửa, anh em, chị em, mẹ, con hay ruộng đất, gấp trăm, cùng với sự ngược đãi, và sự sống vĩnh cửu ở đời sau*» (Mc 10,29-30).

Lời Nguyện Kết:

Noi gương Mẹ Thánh Têrêxa Calcutta, chúng ta hãy hiệp dâng lên Thiên Chúa lời nguyện truyền giáo sau đây:

- *Xin Chúa hãy tuôn đổ tràn đầy tâm hồn chúng con bằng Thần Khí và sức sống của Chúa, để chúng con có nghị lực làm muối cho đời và ánh sáng cho trần gian.*
- *Xin ban cho chúng con biết tỏa lan hương thơm của Chúa đến mọi nơi chúng con đi.*
- *Xin Chúa hãy chiếm hữu tâm hồn và thân xác chúng con, để chúng con có thể chiếu tỏa sức sống của Chúa đến những người xung quanh chúng con.*
- *Xin Chúa hãy chiếu sang qua chúng con, để những người chúng con tiếp xúc cảm nhận được Chúa đang hiện diện nơi chúng con.*
- *Xin cho chúng con biết rao giảng về Chúa, không phải bằng lời nói suông, nhưng bằng cuộc sống chứng tá, và bằng trái tim tràn đầy tình yêu của Chúa. Amen.*

Cước chú:

[1]: Công Đồng Vaticanô II: Hiến chế “Tín Lý về Giáo Hội” số 31,34,10,12.

[2]: Sứ điệp của Đức Thánh Cha Phanxicô về Khánh Nhật Thế giới Truyền Giáo 2017,

Sứ điệp của Đức Thánh Cha được Tòa Thánh phát hành vào Chúa Nhật, mừng 4 tháng 6 2017.

Nguồn: <http://www.giaoly.org/vn/su-diep-khanh-nhat-the-gioi-truyen-giao-2017/>

[3]: Mục Đích của Phong Trào và Phương Pháp Cursillo, Bản Tin Ultreya, tháng 7-2007, tr. 33.

[4]: Bài suy niệm của Lm. Giuse Nguyễn Hữu An: “Đừng Sợ”

Nguồn: <http://www.giaoly.org/vn/dung-so%CC%A3/>

[5]: SỐNG NGÀY THỨ TƯ VỚI LÒNG XÁC TÍN, QUẢ QUYẾT VÀ TRUNG KIÊN

Source: National Cursillo Center Mailing – June 2011

Các Động Lực Thúc Đẩy Công Cuộc Loan Báo Tin Mừng

* Hồng Ân

Trong tông huấn Niềm Vui Tin Mừng, chương 5 – Phần I, ĐTC Phanxicô đã đề cập đến những động lực thúc đẩy công cuộc loan báo Tin Mừng mà Ngài gọi là tinh thần của việc tân phúc âm hóa trong thời hiện đại. Trong bài chia sẻ này, chúng ta hãy cùng nhau tìm hiểu về các động lực này.



TÔNG HUẤN NIỀM VUI CỦA TIN MỪNG

EVANGELII GAUDIUM

CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ [1]

Loan báo Tin Mừng là chia sẻ tình yêu của Thiên Chúa với người khác:

Động lực đầu tiên thúc đẩy chúng ta loan báo Tin Mừng là việc chúng ta nhận thức được rằng loan báo Tin Mừng là một sứ mệnh mà mỗi tín hữu phải tự mình thi hành theo lệnh truyền của Đức Kitô, và không ai có thể làm thế cho mình được. Loan báo Tin Mừng là chia sẻ tình yêu của Thiên Chúa với người khác. Khi chúng ta không cảm thấy nhiệt tâm chia sẻ thì phải tha thiết cầu nguyện xin Người đánh động lòng chúng ta và đồng thời năng đọc Lời Chúa với trái tim rộng mở. Chính nhờ cầu nguyện và lắng nghe Lời Chúa, chúng ta gặp gỡ hay tiếp xúc với Thiên Chúa và nhận được sức mạnh của Thiên Chúa (đoạn 264).

Chúng ta phải xác tín rằng Tin Mừng có khả năng thỏa mãn các nhu cầu thâm sâu nhất của con người. Vì thế chúng ta phải phấn khởi loan báo Tin Mừng. ĐTC Phanxicô viết:

“Người truyền giáo xác tín rằng, qua hoạt động của Chúa Thánh Thần, đã hiện hữu trong các cá nhân và các dân tộc, dù chỉ trong tiềm thức, một sự mong đợi được biết chân lý về Thiên Chúa, về con người, và về cách làm thế nào để được giải thoát khỏi tội lỗi và sự chết. Sự phấn khởi của người truyền giáo trong việc loan báo Đức Kitô xuất phát từ niềm xác tín rằng Ngài đang đáp ứng niềm mong đợi ấy” (đ. 265).

Sự xác tín này không phải là trong tư tưởng nhưng là kết quả của sự trải nghiệm bản thân của mỗi người chúng ta về cuộc gặp gỡ Đức Kitô đã biến đổi cuộc đời chúng ta, giúp chúng ta tìm thấy ý nghĩa trong mọi sự và cuộc sống trở nên phong phú hơn (đ. 266).

Chúng ta cũng phải ý thức rằng việc loan báo Tin Mừng nhằm mục đích làm vinh danh Chúa Cha: *“Điều làm Chúa Cha được tôn vinh là anh em sinh nhiều hoa trái” (Ga 15:8).*

Đối tượng của việc loan báo Tin Mừng là mọi dân mọi nước:

Người tín hữu chúng ta là dân của Thiên Chúa, dân được Chúa chọn để chia sẻ tình yêu của Thiên Chúa cho mọi người vì mọi người đều là con cái của Thiên Chúa, được Thiên Chúa tạo dựng nên theo hình ảnh của Người. (đ. 274)

Noi gương Đức Kitô, chúng ta phải nhập thể, đi vào cuộc đời và chia sẻ cuộc sống với mọi người bằng cách sống hòa nhập với mọi người và cho mọi người, vui với người vui, khóc với người khóc (đ. 269). Khi mưu cầu hạnh phúc cho người khác thì chúng ta mới cảm thấy hạnh phúc và có được niềm vui vì *“Cho thì có phúc hơn nhận” (CV 20:35).* (đ. 272).

Về cách ứng xử với mọi người, ĐTC Phanxicô đã nhắc nhở chúng ta phải có thái độ và hành vi thích đáng như: thay vì chỉ trích và lên án, chúng ta *“phải trả lời cách hiền hòa và với sự kính trọng” (1 P 3:15 [3:16])* và *“hãy làm tất cả những gì anh em có thể làm được, để sống hòa thuận với mọi người” (Rm 12:18); “lấy thiện mà thắng ác” (Rm 12:21)* và *“làm điều thiện cho mọi người” (Gl 6:10)*. Thay vì tìm cách tỏ ra hơn người khác, chúng ta phải *“lấy lòng khiêm nhường mà coi người khác hơn mình” (Pl 2:3)*.

Đức Kitô đồng hành với chúng ta trong sứ vụ loan báo Tin Mừng:

Một động lực khác thúc đẩy công cuộc truyền giáo là niềm xác tín rằng Đức Kitô đang đồng hành để trợ giúp chúng ta trong sứ mệnh mà Người đã ủy thác cho chúng ta.

Đề cập đến hoạt động nhiệm màu của Đức Kitô phục sinh và của Thần Khí Người, ĐTC Phanxicô nhắc nhở chúng ta phải trông cậy vào Thần Khí Đức Kitô trong việc rao giảng Tin Mừng để sinh nhiều hoa trái vì Người đang đồng hành để trợ giúp chúng ta trong sứ mệnh mà Người đã ủy thác cho chúng ta (đ. 275).

Chúng ta cần có niềm xác tín nội tâm rằng Thiên Chúa có khả năng hoạt động trong mọi tình huống, ngay cả giữa những cái bề ngoài có vẻ thất bại. Đó là “một cảm thức về màu nhiệm”: xác tín rằng những ai tín thác vào Thiên Chúa trong tình yêu sẽ sinh nhiều hoa trái (x. Ga 15:5) mặc dù không thể biết trước được sự sinh hoa kết trái này sẽ xảy ra như thế nào và trong thời điểm nào. (đ. 279).

Để duy trì nhiệt tâm truyền giáo, chúng ta phải vững tin vào Chúa Thánh Thần, phó thác cho Người soi sáng, hướng dẫn và điều khiển chúng ta theo ý Người (đ. 280). Tin tưởng vào quyền năng can thiệp một cách nhiệm màu của Người, ĐTC Phanxicô viết:

“Chúng ta tin rằng Nước Thiên Chúa đã hiện diện trong thế giới này và đang lớn lên, ở đây và ở kia, cách này hay cách khác: giống như hạt cải nhỏ xíu lớn lên thành một cây to (xem Mt 13:31-32), giống như nắm men làm cho dậy cả đống bột (xem Mt 13:33), và giống như hạt giống tốt mọc lên giữa cỏ dại (xem Mt 13:24-30) và luôn luôn có thể làm chúng ta ngạc nhiên thích thú.” (đ.278)

Cầu nguyện cho các người truyền giáo:

Một động lực cuối cùng thúc đẩy công cuộc truyền giáo là kinh nguyện chuyển cầu. ĐTC Phanxicô khuyên nhủ chúng ta hãy noi gương thánh Phaolô cầu nguyện cho những người đang đi truyền giáo và tạ ơn Chúa thay cho họ, chứ không chỉ cầu nguyện và xin ơn cho riêng mình.

“...Tôi luôn vui sướng mỗi khi cầu nguyện cho anh em hết thảy, ... bởi vì tôi mang anh em trong lòng tôi” (Pl 1:4, 7).

“Tôi hằng cảm tạ Thiên Chúa của tôi vì anh em, về ân huệ Người đã ban cho anh em nơi Đức Kitô Giêsu” (1 Cr 1:4); “Tôi cảm tạ Thiên Chúa của tôi, mỗi lần nhớ đến anh em” (Pl 1:3).

Lời nguyện kết:

Lạy Chúa Giêsu, Thầy Chí Thánh,

Xin cho con biết ý thức sứ mệnh loan báo Tin Mừng là chia sẻ tình yêu cứu độ của Thầy với mọi người ở mọi nơi và mọi lúc. Xin ban Thánh Thần soi sáng và hướng dẫn con trong mọi nẻo đường con đi để sinh nhiều hoa trái, làm sáng danh Chúa và mưu ích cho mọi người. Amen.

Cước Chú:

[1]: TÔNG HUẤN NIỀM VUI CỦA TIN MỪNG: EVANGELII GAUDIUM CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

Nguồn: <http://www.simonhoadalat.com/HOCHOI/Giaohoi/TongHuan/Evangeli-Gaudium/05UBLBTMdich.htm>

Bí ẩn về tháp chuông nhà thờ Fatima Bình Triệu

* Hồng Ân

Từ các phép lạ Đức Mẹ làm ở Fatima, Bồ Đào Nha:

Năm nay, Giáo Hội kỷ niệm 100 năm Đức Mẹ Maria hiện ra với 3 trẻ mục đồng ở Fatima, Bồ Đào Nha. Đức Mẹ liên tiếp hiện ra 6 lần vào ngày 13 mỗi tháng từ tháng 5 cho tới tháng 10 năm 1917. Trong các lần hiện ra, Đức Mẹ trao cho 3 em 3 sứ điệp: nâng lần hạt Mân Côi để tôn sùng trái tim vẹn sạch của Mẹ và thánh tâm Chúa Giêsu, cải thiện đời sống và đền tạ trái tim Mẹ. Trong lần hiện ra cuối cùng vào ngày 13-10-1917, Đức Mẹ đã cho 3 em và cả 20 ngàn người thấy hiện tượng lạ: mặt trời quay.

Đến bí ẩn tháp chuông không thể phá hủy của nhà thờ Fatima Bình Triệu, Việt Nam:

Tượng đài Đức Mẹ Fatima Bình Triệu:

Theo truyền thuyết, vào tháng 5 năm 1962, Phong Trào Quốc Tế Tông Đồ Fatima tổ chức cung nghinh tượng Đức Mẹ Fatima đi khắp mọi miền đất nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam thân yêu của chúng ta. Trong cuộc rước cung nghinh tượng Đức Mẹ Fatima từ Sài Gòn đến vùng Thủ Dầu Một, khi đi ngang vùng đất hoang vu gần cầu Bình Triệu bây giờ, bỗng dừng tất cả các xe của đoàn rước bị khựng lại, tắt máy, và làm thế nào cũng không đi tiếp được. Cha Phaolô Võ Văn Bộ – trưởng ban tổ chức cuộc rước - xin mọi người lần chuỗi cầu nguyện để xin ý Mẹ. Sau chuỗi 50 kinh, xe nổ máy được., ngài cầu nguyện: *“Nếu Mẹ muốn, chúng con sẽ xây dựng một Trung Tâm Hành Hương Fatima tại đây kính dâng Mẹ. Xin Mẹ giúp chúng con thực hiện ý muốn của Mẹ”*.

Sau đó, với sự giúp đỡ của rất nhiều giáo dân, cha Võ Văn Bộ đã mua được một khu đất rộng 12,5 mẫu gần Quốc lộ 13 và nhà ga Bình Triệu ở Thủ Đức làm nơi xây dựng một trung tâm hành hương về Đức Mẹ Fatima. Bước đầu, ngài xây dựng một tượng đài để đặt tượng Đức Mẹ Fatima cao 3m, bức tượng tạc theo tượng Đức Mẹ Fatima bên Bồ Đào Nha, để giáo dân đến kính viếng. Ngày 15/8/1966, Tổng giám mục Phaolô Nguyễn Văn Bình đến làm phép tượng đài và cử hành thánh lễ đầu tiên tại đây. Kể từ đó, đặc biệt là ngày 13.10 hằng năm, hàng hàng lớp lớp người đến đây kính viếng Mẹ, tâm sự với Mẹ, khẩn cầu cùng Mẹ, và khi ra về, họ hân hoan vui sướng, như thể mình đã được Mẹ ấp ủ, yêu thương, nâng đỡ.

Thánh Đường Chúa Kitô:

Ngày 8/12/1966, một nhà thờ được khởi công xây dựng ngay tại khu đất mang tước hiệu “Nhà Thờ Chúa Kitô” với một tháp chuông cao 30 mét. Những năm tiếp theo, những công trình phụ trợ khác như nhà tĩnh tâm, nhà thủy tạ, nhà mục vụ, nhà nguyện, giảng đường, phòng ăn, nhà bếp... cũng được xây dựng.

Ngày 7/1/1973, đức tổng giám mục Phaolô Nguyễn Văn Bình đến chủ lễ khánh thành và cung hiến Thánh Đường Chúa Kitô. Từ đấy Bình Triệu trở thành một trung tâm hành hương Đức Mẹ Fatima. Cha Võ Văn Bộ linh hướng Tu Hội Bác Ái, kiêm giám đốc trung tâm.

Đền Đức Mẹ Fatima:

Lúc đầu, tượng đài Đức Mẹ đứng ngoài trời mưa nắng, chỉ có mái che dựng lên cho dân chúng đến hành hương cầu nguyện. Khách hành hương mỗi ngày đến mỗi đông, mái che không đủ, nên rất nhiều người phải đứng chen chúc nhau giữa trời nắng gay gắt, hoặc dưới những cơn mưa tầm tã buốt lạnh...

Do đó công trình Đền Đức Mẹ đã được khởi công, và được xây dựng trong điều kiện thuận lợi: giáo dân khắp nơi đến kính viếng đều hưởng ứng nhiệt tình, người thì giúp đỡ tiền bạc, người thì phụng dưỡng...

Đúng ngày 13.10.1970, Đức TGM Nguyễn Văn Bình đến làm phép khánh thành Đền Đức Mẹ và dâng Thánh Lễ Tạ ơn, cầu bình an cho các ân nhân đã giúp công giúp của để hoàn thành công trình lớn lao này.

Tháp chuông không thể phá hủy:

Sau biến cố năm 1975, nhà thờ Fatima đã bị nhà nước trưng dụng để xây dựng trường Đại Học Luật. Những năm gần đây, nhà trường này được xây dựng lại và đập phá hết nhà thờ và nhà xứ cũ để xây mới. Tuy nhiên, cây tháp chuông không thể đập được, không phải là người ta không đập mà là hễ cho máy vào mức và đập phá là bị tắt máy, lần nào cũng vậy, máy cứ cho cần lên đập phá tháp chuông là máy tắt. Do vậy, người ta đành để cái tháp chuông đứng giữa sân nhà trường.

Trong trường có một phòng đã bị xây bịt kín lại và để đó vì không thể sử dụng. Đó là bàn thánh làm lễ trong nhà thờ Fatima trước đó, cũng năm lần bảy lượt cho máy vào đập phá bàn làm lễ nhưng thất bại vì không cách nào đập được. [1]



Chiếc tháp chuông không thể phá hủy trong khuôn viên trường Đại học Luật TP. HCM. (Ảnh: SkyscraperCity)



Tòa nhà trường Đại học Luật TP. HCM
với tháp chuông không thể phá hủy.
(Ảnh: SkyscraperCity)

Bình luận về các sự kiện lạ lùng này:

Một số tín đồ Kitô Giáo cho rằng, phá hoại Giáo Hội của Chúa không phải là chuyện dễ dàng, bởi Giáo Hội đã 2.000 năm, vượt qua bao chế độ nhưng vẫn phát triển mạnh mẽ. Không có một chế độ nào có thể phá huỷ được Giáo Hội mà Chúa Kitô đã lập nên, đơn giản vì Giáo Hội là của Thiên Chúa.

Với sự phát triển vượt bậc của khoa học, rất nhiều trong số các điều kì lạ đều đã được đưa ra những lời giải thích mang tính khoa học. Tuy nhiên, dù cho khoa học phát triển xa đến trình độ nào, vẫn còn rất nhiều sự kiện phi thường vẫn chưa thể có được câu trả lời, và niềm tin vào sự kiện huyền bí vẫn tiếp tục. [2]

Riêng người viết bài này nhìn tháp chuông nhà thờ vẫn hiên ngang sừng sững vươn cao trên bầu trời Trung Tâm Hành Hương Bình Triệu bất chấp ý muốn phá huỷ của con người, liền liên tưởng tới Giáo Hội Công Giáo Việt Nam, dù bị bách hại, cấm đoán, tịch thu tài sản và đất đai nhưng Giáo Hội vẫn đứng vững trước mọi phong ba bão táp và phát triển không ngừng. Điển hình là nhà thờ Fatima Bình Triệu, sau khi đất đai bị trưng dụng để xây trường Đại Học Luật HCM, nay nhà thờ được giáo dân tái thiết thành một thánh đường nguy nga rộng lớn hơn trước với kích thước 50m x 35m, có sức chứa 1500 người, mới được Đức Tổng Giám Mục Phaolô Bùi Văn Đọc chủ tế thánh lễ khánh thành và cung hiến sáng ngày 25.3.2017. Thánh đường giáo xứ Fatima Bình Triệu nay trở thành một Trung tâm Hành Hương Fatima Bình Triệu nổi tiếng. [3]



Tòa cảnh Thánh đường giáo xứ Fatima Bình Triệu



Bên trong Thánh đường giáo xứ Fatima Bình Triệu

Ghi chú:

[1]: - Giáo xứ Bình Triệu: Đại lễ mừng kính Đức Mẹ Fatima

Nguồn: <http://www.tgpsaigon.net/baiviet-tintuc/20091014/2630>

[2]: Chuyện ly kỳ về tháp chuông không thể phá hủy tại trường Đại Học Luật HCM.

Nguồn: <http://tinhhua.net/chuyen-ly-ky-ve-thap-chuong-khong-the-pha-huy-tai-truong-dai-hoc-luat.html>

[3]: Lược Sử Hình Thành Trung Tâm Hành Hương – Giáo Xứ Fatima Bình Triệu

Nguồn: <http://ungsinhdongten.net/index.php/2017/05/12/luoc-su-hinh-thanh-trung-tam-hanh-huong-fatima-binh-trieu/>

Sám Hối trong Năm Thánh Lòng Thương Xót

* Bài chia sẻ của Vũ Ngọc Lộc

Trong buổi lễ công bố tông sắc ấn định Năm Thánh Lòng Thương Xót mang tên “Dung mạo lòng thương xót” (Misericordiae Vultus) tại Đền Thờ Thánh Phêrô vào chiều thứ bảy 11-4-2015, Đức Thánh Cha Phanxicô đã khẳng định Năm Thánh này là “cuộc hành trình thống hối, cuộc hành trình kéo dài cả năm với một trái tim rộng mở, để nhận lãnh Ân Xá của Thiên Chúa, để nhận lãnh lòng thương xót của Thiên Chúa” [1].

Trước khi tìm hiểu về cuộc hành trình thống hối trong Năm Thánh Lòng Thương Xót, mời các bạn đọc những lời trần trối đầy lòng thống hối dưới đây của ông Steve Jobs, một thiên tài trong ngành kỹ nghệ điện tử (Information Technology), người đã sáng chế ra những chiếc điện thoại iPhone, máy nghe nhạc iPod, máy tính bảng iPad và máy tính Macbook, mà cả thế giới đang sử dụng hiện nay:

Những lời trần trối của ông Steve Jobs:

“Tôi đã đạt đến tột đỉnh của thành công. Trong con mắt người khác, cuộc đời tôi là một biểu tượng của thành công. Tuy vậy phía sau của công việc tôi có rất ít niềm vui.

Tài sản của tôi cuối cùng cũng bình hoá với tôi. Trong lúc này trên giường bệnh viện, hồi tưởng về cuộc đời, những lời khen ngợi, tự cao, tự hào về tài sản nhưng tôi cảm thấy thật vô nghĩa trước tử thần, cái chết.

Trong bóng tối, khi nhìn ánh đèn màu xanh và tiếng ồn ào của máy dưỡng khí, tôi cảm nghiệm được những hơi thở của tử thần rất gần kề. Bây giờ tôi mới hiểu thấu, nếu một lần bạn đã có tiền đủ cho cuộc đời của bạn, bạn hãy đeo đuổi một mục đích khác không liên quan đến tiền bạc. Nên tìm một điều gì quan trọng hơn. Ví dụ như là lịch sử tình yêu nhân loại, nghệ thuật, ước mơ tuổi thơ... Đừng làm nô lệ cho vật chất, giàu sang, vì nó sẽ biến bạn thành một người yếu ớt như tôi.

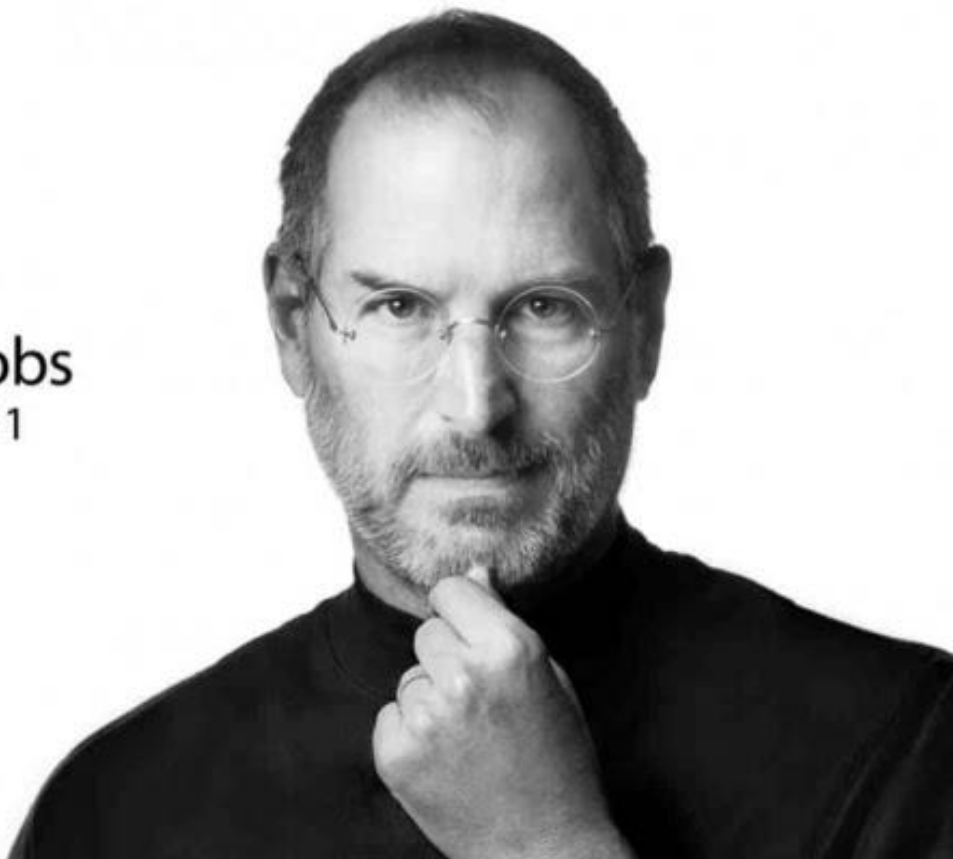
Thượng Đế tạo dựng chúng ta để cảm nghiệm được tin yêu trong tim, chứ không phải những ảo tưởng về tiền tài, danh vọng như tôi đã làm trong suốt cuộc đời nhưng không thể đem theo tôi được. Tôi có thể mang theo được những kỉ niệm của yêu thương. Đây mới chính là sự giàu sang sẽ có thể đồng hành với bạn, là sức mạnh, ánh sáng soi sáng cho bạn tiến tới. Tình yêu có thể đi hàng ngàn cây số và chính vì thế

cuộc đời không có giới hạn. Đi, tiến đến nơi mà bạn muốn, cố gắng lên để đạt được những mục đích. Tất cả là ở trong tim và trong lòng bàn tay của bạn.

Cái giường nào đắt giá nhất trên đời? Đó là giường bệnh viện, vì nếu có tiền, bạn có thể mượn tài xế lái xe cho bạn, nhưng không thể dùng tiền để thuê người mang bệnh cho bạn. Mất tài sản mình có thể tìm lại được, có một cái khi đã mất thì không thể tìm lại được: sự sống.

Dù đang ở giai đoạn nào trong cuộc đời, cuối cùng, tất cả phải đối diện khi bức màn sự sống kéo xuống. Làm ơn hãy nâng niu và nhận thức được giá trị tình yêu gia đình, tình yêu bạn đời và tình yêu bạn hữu, gìn giữ sức khỏe cho bạn và chăm sóc đồng bào của bạn.”[2]

Steve Jobs
1955-2011



(Ảnh: Internet)

Vào phút cuối đời, khi nằm trên giường bệnh và đối diện với tử thần, ông mới nhận ra được mục đích đích thực của cuộc đời không phải là những thành quả về tiền tài và danh vọng mà ông đạt được vì chúng thật mong manh và vô nghĩa, mà chính là tình yêu mà Thượng Đế ban cho chúng ta trong gia đình, giữa bạn hữu và với đồng loại:

“Thượng Đế tạo dựng chúng ta để cảm nghiệm được tin yêu trong tim, chứ không phải những ảo tưởng về tiền tài, danh vọng như tôi đã làm trong suốt cuộc đời nhưng không thể đem theo tôi được. Tôi có thể mang theo được những kỉ niệm của yêu thương... Làm ơn hãy nâng niu và nhận thức được giá trị tình yêu gia đình, tình yêu bạn đời và tình yêu bạn hữu, gìn giữ sức khỏe cho bạn và chăm sóc đồng bào của bạn.”

Điều đáng tiếc cho ông là suốt đời ông chỉ lo tìm tòi, phát minh và làm giàu mà ít dành thì giờ và tiền bạc giúp đỡ người khác dù ông rất giàu có. Mãi đến cuối đời, ông mới nhận ra chân lý của cuộc đời và tỏ ra thống hối thì không còn thời giờ để làm việc thiện nữa. Ông mất ngày 5 tháng 10 năm 2011. Nhưng ít ra thì ông cũng truyền lại cho tôi một thông điệp quý giá về ý nghĩa đích thực của cuộc đời để tôi học hỏi và thống hối trong Năm Thánh Lòng Thương Xót này.

Năm Thánh Lòng Thương Xót là cuộc hành trình thống hối với một trái tim rộng mở, để nhận lãnh Ân Xá của Thiên Chúa:

Năm Thánh Lòng Thương Xót là cuộc hành trình thống hối, trở về với Chúa Cha nhân từ qua trung gian gặp gỡ Đức Giêsu Kitô, dung mạo hữu hình của Chúa Cha nhân từ và đầy lòng thương xót, để được tha thứ và lãnh nhận lòng thương xót của Thiên Chúa.

Hành trình thống hối là con đường trở về với Thiên Chúa nhân từ và giàu lòng thương xót. Con đường này trải qua nhiều chặng đường: từ sự nhận thức được lòng thương xót của Thiên Chúa đến thái độ thống hối, mở lòng ra đón nhận ơn tha thứ của Thiên Chúa, và hành vi thống hối thể hiện qua các việc làm bác ái giúp đỡ người khác.

- Thiên Chúa giàu lòng thương xót, sẵn sàng tha thứ cho những ai thống hối trở về:

Cuộc hành trình thống hối trong Năm Thánh Lòng Thương Xót đưa đến một đích điểm cuối cùng là gặp gỡ Thiên Chúa từ nhân và giàu lòng thương xót.

Trong buổi triều yết tại quảng trường thánh Phêrô ngày Chúa Nhật 15-9-2013, ĐTC Phanxicô đã trích dẫn ba dụ ngôn trong Phúc Âm của thánh Luca, chương 15, về lòng Chúa thương xót và huấn dụ khách hành hương rằng mỗi người trong chúng ta có thể đã có lần lạc hướng trong cuộc đời mình như một con chiên lạc, như đồng tiền bị đánh mất hoặc như người con hoang đàng đã đi tìm hạnh phúc vật chất ảo tưởng và đã mất tất cả. Nhưng may mắn thay, Thiên Chúa đã không từ bỏ chúng ta mà Ngài đi tìm chúng ta như tìm con chiên lạc và đồng tiền bị mất, hoặc kiên nhẫn chờ đợi chúng ta hồi tâm trở về, và Ngài vui mừng đón nhận đứa con hoang đàng trở về xin tha thứ [3].

- Thái độ thống hối:

Chúng ta phải có thái độ nhìn nhận mình là người tội lỗi vì đã làm nhiều điều sai lầm. Chúng ta phải thú nhận với Chúa rằng “Lạy Chúa, con rất ân hận về những điều con đã lỗi phạm trong đời con” để xin Chúa thương xót mà thứ tha cho chúng ta.

- Mở lòng ra đón nhận ơn tha thứ của Thiên Chúa:

Một khi đã thú nhận mình tội lỗi và xin Chúa tha thứ, chúng ta phải cũng phải tha thứ cho những ai lỗi phạm đến chúng ta như khi đọc kinh Lạy Cha: “Xin tha cho chúng con như chúng con cũng tha kẻ có nợ chúng con”. Chúng ta không phán xét kẻ khác mà hãy tha thứ và quên đi như Chúa đã tha thứ và quên đi các tội lỗi của chúng ta. Khi làm như vậy tức là chúng ta đang mở rộng trái tim mình ra để đón nhận ơn thương xót của Chúa. [4]

- Hành vi thống hối thể hiện qua các việc làm bác ái giúp đỡ người khác:

Hành trình thống hối không chỉ là thái độ thống hối và tha thứ cho người khác mà còn phải có hành vi thống hối tích cực và cụ thể biểu hiện qua các việc hy sinh, hãm mình và giúp đỡ tha nhân nữa.

Giáo Hội coi tinh thần sám hối như linh hồn của Năm Thánh nên ngoài các điều kiện thông thường để được ơn toàn xá như xưng tội, rước lễ, cầu nguyện theo ý Đức Giáo Hoàng, và đi hành hương Năm Thánh, Tòa Ân Giải cũng đề ra các quy định cho phép thay thế việc đi hành hương bằng một trong các việc làm có tính cách hy sinh hãm mình, bác ái hoặc công ích thể hiện lòng sám hối:

“Cũng có thể lãnh nhận ơn toàn xá Năm Thánh nhờ những sáng kiến khơi dậy một cách cụ thể và rộng rãi tinh thần sám hối, vì điều này được coi như linh hồn của Năm Thánh. Ví dụ kiêng khem trọn một ngày những gì dư thừa (thuốc lá, rượu bia, giữ chay theo những chuẩn mực được các Giám mục ban hành) và giúp người nghèo một số tiền tương xứng ; đóng góp hữu hiệu vào những công trình mang tính cách tôn giáo hoặc xã hội (nhất là việc hỗ trợ trẻ em bị bỏ rơi, giới trẻ gặp khó khăn, những người già đang cần giúp đỡ, những ngoại kiều tại những nước họ đến để tìm những điều kiện sống tốt đẹp hơn) ; dành một phần thời gian rảnh rỗi phù hợp cho những hoạt động sinh ích lợi cho cộng đoàn, hoặc những hình thức hy sinh cá nhân tương tự” [5].

Lời nguyện kết:

Lạy Chúa, Năm Thánh Lòng Thương Xót là cuộc hành trình thống hối để gặp gỡ Thiên Chúa nhân từ và giàu lòng thương xót. Xin cho con biết nhận ra lỗi lầm của con đã không sống xứng đáng là con cái Chúa, biết can đảm hối lỗi và trở về với Chúa trong năm hồng ân này.

Cước chú:

[1]: Công bố Năm Thánh Lòng Thương Xót.

Đăng bởi JK ngày 05/12/2015 trên <http://dongten.net/noidung/56008>

[2]: Những lời trần trối của ông Steve Jobs.

Nguồn: Điện thư của vinhnguyen1943@gmail.com [ds16group] đăng ngày Jan 14, 2016

[3]: Book “A Year Of Mercy – Inspiring Words From Pope Francis”.

Angelus, St. Peter’s Square, Sunday September 15, 2013, Franciscan Media, Ohio, p. 30-31.

[4]: Book “A Year Of Mercy – Inspiring Words From Pope Francis”.

Morning Meditation in the Chapel of the Domus Sanctae Marthae, Monday March 17, 2014, Franciscan Media, Ohio, p. 46-47.

[5]: Sắc lệnh đính kèm Tông Sắc Incarnationis Mysterium – Những điều kiện để lãnh ơn Toàn Xá. Nguồn: <http://dongten.net/noidung/55950> 04/12/2015.



Hình minh họa: Sức Mạnh Của Lòng Sám Hối (Nguồn ảnh: Sinh Viên Công Giáo)

Thánh Giuse - Gia Trưởng Âm thầm Phục Vụ

- Giuse Vũ Ngọc Lộc

Ngày 19-3 hàng năm, Giáo Hội hoàn vũ mừng kính trọng thể lễ thánh Giuse, bạn trăm năm của Mẹ Maria và là nghĩa phụ của Đức Giêsu. Nhân dịp này, chúng ta cùng nhau học hỏi về cuộc đời và gương sáng của thánh nhân để sống xứng đáng là một gia trưởng trong gia đình.

Trong thánh kinh, Thánh Giuse được biết đến như một người công chính, có đức tin vững mạnh, tin thác cuộc đời vào sự quan phòng của Thiên Chúa, và âm thầm hy sinh phục vụ Mẹ Mari và Chúa Giêsu.



Thánh Gia (Nguồn ảnh: Internet)

Thánh Giuse: người công chính

Căn cứ vào những đoạn Phúc Âm mà thánh sử Mátthêu mô tả về Thánh Giuse, chúng ta có thể nhận ra đức công chính của ngài thể hiện qua hành động cao thượng và trượng phu của ngài. Thánh Giuse đính hôn với thôn nữ Maria, theo luật lệ Do Thái thời đó, đính hôn cũng được coi như đã thành hôn và Maria được coi là vợ của thánh Giuse về mặt pháp lý. Nhưng trước khi về chung sống với chồng, Maria đã mang thai. Như vậy, xét theo con mắt người đời, Đức Maria đã ngoại tình. Chiếu theo luật Môsê, khi người phụ nữ phạm tội ngoại tình và bị tố cáo, người phụ nữ ấy chắc chắn bị ném đá cho tới chết. Trước tình cảnh khó xử đó, Thánh Giuse không muốn gây khó dễ cho Maria nên ngài có ý định rời bỏ bà Maria một cách kín đáo: *“Giuse, bạn của bà là người công chính, không muốn tố cáo bà, nên định tâm li dị bỏ bà cách kín đáo”* (Mt 1, 19). Nhưng khi được sứ thần Thiên Chúa đến mặc khải cho ngài qua giấc mộng: *“Mẹ Maria mang thai là bởi quyền năng của Chúa Thánh Thần”* (Mt 1,20), ngài tin thác hoàn toàn vào lời của sứ thần, và sẵn sàng đón Đức Maria về nhà làm bạn mình và phục vụ với lòng kính trọng, mến yêu.

Thánh Giuse: âm thầm hy sinh phục vụ Thánh Gia

Những biến cố xảy ra trong cuộc đời thánh Giuse đã chứng tỏ thánh nhân là một gia trưởng yêu thương và tận tụy phục vụ gia đình Thánh Gia. Hai thánh sử Mátthêu và Luca đã mô tả vài nét về đời sống âm thầm tận tụy phục vụ của thánh Giuse từ biến cố Giáng Sinh cho đến khi Chúa Giêsu đi giảng đạo.

Sau khi đón Đức Maria về nhà làm vợ, Thánh Giuse đưa Maria từ Nazaret trở về quê quán ở xứ Giuđêa để kiểm tra dân số theo lệnh vua truyền và trên đường đi, Maria sinh Chúa Giêsu Hài Đồng trong máng cỏ hang lừa vì không kiếm được quán trọ. Khi được thiên thần báo mộng vua Hêrôđê ra lệnh tìm giết Chúa Hài Đồng, thánh Giuse đưa mẹ con trốn sang Ai Cập lánh nạn (x. Mt 2,14). Sau khi được thiên thần báo mộng vua Hêrôđê băng hà, ngài lại đem Hài Nhi và Mẹ Ngài về trú ngụ tại Nazaret (x. Mt 2, 20) và làm nghề thợ mộc nuôi gia đình. Trong thời gian Chúa Giêsu còn niên thiếu, thánh Giuse cùng với Mẹ Maria đã chu toàn bổn phận dưỡng dục Chúa Giêsu theo lề luật Môsê. Khi đã đến ngày lễ thanh tẩy của các ngài theo luật Môsê, thánh Giuse cùng với mẹ Maria đem con lên Giêrusalem, để tiến dâng cho Chúa (Lc 2, 22). Hàng năm thánh Giuse cùng với Đức Maria đưa Chúa Giêsu lên đền thờ tham dự các nghi lễ tôn giáo (x. Lc 2, 41- 43). Năm Chúa Giêsu được 12 tuổi, ngài cùng Mẹ Maria đưa Chúa Giêsu lên đền thờ dự Lễ Vượt Qua và thất lạc mất Chúa Giêsu; 3 ngày sau mới tìm thấy Chúa trong đền thờ, các ngài đưa Chúa Giêsu về Nazaret (x. Lc 2:42-52). Từ đó, Ngài cùng với Mẹ Maria dưỡng dục thiếu nhi Giêsu, làm nghề thợ mộc nuôi gia đình và sống ẩn dật tại đây cho tới khi Chúa Giêsu công khai ra giảng đạo.

Trên đây là vài đoạn phúc âm tường thuật về cuộc đời âm thầm hy sinh phục vụ của thánh Giuse. Ngài đã tuân theo thánh ý Chúa để làm bạn thanh sạch với trinh nữ Maria, làm cha nuôi của Chúa Giêsu trong chương trình cứu độ của Thiên Chúa. Và ngài đã làm tròn vai trò được Thiên Chúa giao phó với lòng tin thác tuyệt đối vào sự quan phòng của Thiên Chúa.

Thánh Giuse: Gương mẫu cho mọi gia trưởng

Điểm qua các biến cố trong cuộc đời của thánh Giuse, chúng ta nhận ra các đức tính cao cả của ngài. Đó là gương sáng cho mọi gia trưởng trong mọi thời đại.

- Tấm gương về sự tin tưởng, phó thác tuyệt đối nơi Thiên Chúa

Là người công chính và vâng theo thánh ý Chúa, thánh Giuse đã sống ơn gọi làm chồng một cách trung thủy, yêu vợ thương con. Vì thế, thánh nhân trở nên người chồng mẫu mực của Đức Maria và người cha tận tụy đối với Chúa Giêsu, như thánh giáo hoàng Gioan Phaolô II đã nhấn mạnh trong Tông Huấn *Redemptoris Custos*, đoạn 1: *“Thánh Giuse, vì yêu thương chăm sóc Mẹ Maria và vui mừng tận tụy giáo dục Đức Giêsu Kitô, như thế Ngài cũng giữ gìn và bảo vệ nhiệm thể của Ngài là Giáo Hội, mà Đức Thánh Trinh Nữ là hình ảnh và gương mẫu”*.

- Tấm gương làm việc vất vả nuôi gia đình

Thánh Giuse dù thuộc dòng dõi vua David nhưng ngài vẫn chấp nhận sống nghèo khó, làm lụng vất vả để nuôi sống gia đình, ngài vẫn âm thầm hy sinh và chu toàn bổn phận của một người cha, người chồng trong gia đình.

Đức nguyên Giáo hoàng Bênêđictô đã kêu gọi các người làm cha hãy làm gương sống đạo cho con cái: *“Hãy cứu lấy các gia đình khỏi những người cha. Các gia trưởng sẽ bớt bài bạc, bớt những chén rượu, bớt*

đi những cuộc vui vô bổ, để làm gương sáng cho con cái về lòng tin; để con cái siêng năng cầu nguyện và đến với Chúa khi nhìn vào cha mẹ của mình...”. [1]

Trong buổi Yết Kiến Chung (28/1/2015), Đức Thánh Cha Phanxicô đã than phiền: *“Thật buồn là trong xã hội hiện nay, chúng ta đang trải nghiệm một cuộc khủng hoảng nơi cương vị làm cha. Trong quá khứ, thông lệ phổ biến là nhận thức về hình ảnh của người cha như là một người độc tài và đôi khi hà khắc; còn ngày nay, chúng ta có cảm tưởng về một sự không chắc chắn và lẫn lộn nơi vai trò của người cha”*. Ngài cho biết: *“Thiếu vắng hình bóng người cha, người trẻ thường cảm thấy ‘mồ côi’, bị bỏ trôi dạt lênh đênh vào thời điểm then chốt trong sự trưởng thành và phát triển của chúng”*. Ngài kêu gọi những người làm cha phải có trách nhiệm, và cho rằng những bậc làm cha cần thiết phải nên như mẫu gương và người hướng dẫn cho con cái của chúng ta trong sự khôn ngoan và đạo đức. [2]

- Gương âm thầm tận tụy phục vụ của một gia trưởng

Dù chỉ được thiên thần báo trong giấc mộng, thánh Giuse vẫn tin tưởng và thực thi mọi điều mà thiên thần báo mộng, không hỏi han gì thêm, không thắc mắc, một lòng một dạ chăm sóc cho vợ con. Rồi khi Chúa Giêsu đã khôn lớn và ra công khai giảng đạo, vai trò nghĩa phụ của ngài kết thúc và các sách phúc âm không nói gì về ngài nữa, nên người ta không biết ngài chết khi nào, cách nào và ở đâu. Ngài cũng không để lại một câu nói nào cho hậu thế. Quả thật thánh Giuse là vị gia trưởng âm thầm, tận tụy và hy sinh cả đời phục vụ Mẹ Maria và Chúa Giêsu theo thánh ý Chúa. Vì vậy ngài được Giáo Hội tôn vinh là Thánh Cả. Chính Đức Giáo Hoàng Pio IX đã công bố sắc lệnh Quemadmodum Deus (08.12.1870), nhận thánh Giuse làm quan thầy cả Hội Thánh, hàng năm dành riêng hai lễ kính ngài vào ngày 19 tháng 03 và mừng 01 tháng 05.

Lời Nguyện Kết

Lạy Thánh Cả Giuse, xưa Ngài đã sống âm thầm, khiêm hạ, tận tụy và hy sinh phục vụ Mẹ Maria và Chúa Giêsu ở Nazaret theo thánh ý Chúa. Xin cho các gia trưởng chúng con ngày nay biết noi gương sáng của Ngài: biết tin thác cuộc đời và gia đình chúng con vào sự quan phòng của Thiên Chúa, chấp nhận mọi thử thách chông gai trong đời sống làm chồng, làm cha, và nỗ lực làm việc nuôi gia đình và giáo dục con cái theo luật Chúa Giêsu và Hội Thánh của Người. Xin Thánh Cả phù hộ và trợ giúp chúng con chu toàn vai trò gia trưởng trong gia đình.

Cước chú:

[1]: Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ: Thánh Giuse Mẫu Gương Cho Các Người Cha.

Nguồn: <http://www.giaophanhunghoa.org/vi/suy-niem-suy-tu/suy-niem-le-trong/2017/03/81E20C64/cac-bai-suy-niem-le-thanh-giuse-19-03/>

[2]: Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ: Thánh Giuse Bạn Hiền Trinh Nữ, Cha Nuôi Hải Đồng Giêsu.

Nguồn: <http://www.giaophanhunghoa.org/vi/suy-niem-suy-tu/suy-niem-le-trong/2017/03/81E20C64/cac-bai-suy-niem-le-thanh-giuse-19-03/>

ĐGH Biển Đức XVI Tông Du Hoa Kỳ với Sứ Điệp: “Christ Our Hope”

- Hồng Ân

Chuyến Viếng Thăm Lịch Sử:

Đức Giáo Hoàng Biển Đức XVI (ĐGH) đã thực hiện chuyến viếng thăm Hoa Kỳ trong năm ngày từ 15 đến 20 tháng Tư năm 2008. Đây là chuyến viếng thăm lịch sử vì ngài là vị giáo hoàng Công Giáo thứ ba đã viếng thăm Hoa Kỳ và đọc diễn văn tại phiên họp khoáng đại của Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc. Hai vị tiền nhiệm đã đến Hoa Kỳ trước ngài là Đức Phaolô VI năm 1965, và Đức Gioan-Phaolô II năm 1979 và năm 1995. Hơn nữa ngài là vị giáo hoàng thứ hai đã đến thăm Toà Bạch Ốc. Vị tiền nhiệm là Đức Gioan-Phaolô II cũng đến thăm toà Bạch Ốc năm 1979 dưới thời cựu tổng thống Jimmy Carter. Chuyến viếng thăm này còn mang ý nghĩa lịch sử vì Giáo Hội Công Giáo Hoa Kỳ đang trong cơn khủng hoảng về đức tin, và xã hội Hoa Kỳ đang bị ảnh hưởng nặng nề của chủ nghĩa thế tục (secularism) và chủ nghĩa tương đối (relativism), trong khi nhiều nơi trên thế giới đang bị đe dọa vì nạn khủng bố, chiến tranh diệt chủng, vi phạm nhân quyền và tự do tôn giáo. Trong bối cảnh nhiều như vậy, sự viếng thăm của ĐGH tại Hoa Kỳ và Liên Hiệp Quốc (LHQ) được kỳ vọng như người mang niềm hy vọng của Kitô-giáo đến với Giáo Hội Hoa Kỳ nói riêng, với dân chúng Mỹ và cả thế giới nói chung.

Thông Điệp Gửi Trước Cho Dân Chúng Mỹ:

Đúng một tuần lễ trước khi đến thăm Hoa Kỳ, Đức Thánh Cha Biển Đức XVI đã công bố một thông điệp gửi dân chúng Mỹ để chuẩn bị cho cuộc tông du của Ngài.

Trong thông điệp này, Đức Thánh Cha cho biết Ngài đã chọn chủ đề cho chuyến viếng thăm mục vụ này là: **“CHRIST OUR HOPE”** (Chúa Kitô Niềm Hy Vọng Của Chúng Ta). Ngài nói: *“Chúa Giêsu Kitô là nguồn HY VỌNG cho mọi người nam và nữ thuộc mọi ngôn ngữ, mọi chủng tộc, mọi nền văn hoá và mọi điều kiện xã hội”*. Ngài lập luận: *“Quả thật, thế giới cần đến hy vọng hơn bao giờ hết: hy vọng có hoà bình, có công lý, có tự do, song hy vọng này có thể sẽ chẳng bao giờ được thành hiện thực nếu không tuân theo luật của Thiên Chúa, luật mà Chúa Kitô làm cho nên trọn vẹn trong giới răn yêu thương nhau này. Hãy làm những gì anh chị em muốn người khác làm cho mình và tránh làm những gì anh chị em không muốn kẻ khác làm cho mình. ‘Luật vàng’ này được ghi trong Kinh Thánh, nhưng nó có giá trị cho mọi dân tộc, kể cả những người không tin. Đó là luật được viết lên trong tâm hồn con người”*.

Mục đích của ĐGH trong chuyến viếng thăm này là *“để đến được với tất cả mọi tín hữu Công Giáo ở Hoa Kỳ về mặt tinh thần, đồng thời là một cử chỉ huynh đệ đối với mỗi cộng đồng giáo hội, và như một dấu chỉ tình thân hữu đối với thành viên các truyền thống tôn giáo khác, cũng như đối với tất cả những người nam và nữ có thiện tâm”*.

Ngài cũng xin dân chúng Mỹ cầu nguyện cho ngài, và cảm ơn những người đã đóng góp công sức vào việc chuẩn bị cho chuyến viếng thăm của ngài tại Hoa Kỳ.

Lịch Trình Chuyên Tông Du Hoa Kỳ 5 ngày của ĐGH Biển Đức XVI (1):

ĐGH Biển Đức đã đến Mỹ trên chiếc phi cơ riêng Shepherd One và được Tổng Thống Bush và phu nhân cùng các chức sắc trong Giáo Hội Mỹ đón tiếp trọng thể tại căn cứ không quân Andrew ở Hoa Thịnh Đốn vào chiều ngày 15 tháng Tư năm 2008.

Ngày hôm sau, tức ngày 16, ĐGH đến thăm TT Bush và phu nhân tại Toà Bạch Ốc và được hơn 13.500 quan khách đón tiếp và mừng sinh nhật thứ 81 của ngài. Sau đó, ĐGH đã họp riêng với Tổng Thống Bush. Vào buổi chiều, ĐGH họp riêng với 350 giám mục Hoa Kỳ tại Vương Cung Thánh Đường Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội Quốc Gia ([Basilica of the National Shrine of the Immaculate Conception](#)).

Ngày 17, buổi sáng, ĐGH chủ tọa thánh lễ đại trào tại Sân Vận Động Quốc Gia ([Nationals Park](#)) ở Hoa Thịnh Đốn; buổi chiều họp với 200 nhà giáo dục công giáo cấp đại học và 195 giáo chức cấp giáo phận tại Trường Đại Học Công Giáo Hoa Kỳ (Catholic University of America). Vào buổi tối, Ngài gặp gỡ và cầu nguyện chung với các vị đại diện các tôn giáo như Phật giáo, Hồi Giáo, Sikhs, Ấn Giáo và Do Thái Giáo tại Trung Tâm Văn Hoá Gioan-Phaolô II ([Pope John Paul II Cultural Center](#)).

Sáng sớm ngày 18, ĐGH đáp máy bay đến thành phố Nữ Ước để đọc diễn văn tại phiên họp khoáng đại của Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc. Buổi chiều, ngài dự buổi cầu nguyện chung với các giới chức lãnh đạo của giáo hội Chính Thống và Thệ Phản tại Nhà Thờ Thánh Guise (St. Joseph's Church) ở Manhattan.

Ngày 19, ĐGH cử hành thánh lễ cho các linh mục, các thầy phó tế, và các bề trên của các dòng tu tại Đại Thánh Đường St. Patrick ([St. Patrick's Cathedral](#)) ở trung tâm Nữ Ước. Buổi chiều, ngài gặp gỡ và nói chuyện với giới trẻ tại Đại Chủng Viện Thánh Giuse (St. Joseph Seminary) ở Yonkers.

Ngày 20, buổi sáng, ĐGH đến viếng thăm Ground Zero, nơi xảy ra cuộc khủng bố Toà Tháp Đôi (Twin Towers) ở Trung Tâm Thương Mại Thế giới (World Trade Center) ngày 11 tháng 9 năm 2001. Vào quá trưa ngài làm lễ ngoài trời tại Sân Vận Động Yankee ([Yankee Stadium](#)) để kỷ niệm 200 năm thành lập Tổng Giáo Phận Baltimore cũng như sự khai sinh của 4 giáo phận: Boston, New York, Louisville và Philadelphia. Đến 8 giờ tối, ĐGH lên máy bay Shepherd One rời phi trường John F. Kennedy bay về Toà Thánh Vatican.

Tổng Lược Về Chuyên Tông Du Hoa Kỳ 5 ngày của ĐGH Biển Đức XVI:

Căn cứ vào các tin tức báo chí loan tải về chuyện viếng thăm mục vụ 5 ngày của ĐGH Biển Đức tại Hoa Kỳ (2), người viết bài này cố gắng tóm lược các nỗ lực của ĐGH Biển Đức XVI trong sứ mệnh đem niềm hy vọng Kitô-giáo đến cho Giáo Hội Công Giáo tại Mỹ nói riêng và cho dân chúng Mỹ và toàn thể thế giới nói chung.

- **Đối với Giáo Hội Công Giáo Hoa Kỳ** đang bị khủng hoảng về đức tin qua các vụ tai tiếng do một số các giáo sĩ lạm dụng tính dục trẻ vị thành niên (sexual abuse of minors), qua sự thiếu hụt linh mục do thiếu ơn gọi tu trì, và qua tình trạng giảm cấp (degradation) của số giáo dân ít đi dự thánh lễ và ít tham gia các sinh hoạt của các giáo xứ hoặc lìa bỏ Giáo Hội Công Giáo, ĐGH đã thảo luận với các giám mục Hoa Kỳ, giải đáp các thắc mắc và đưa ra các chỉ dẫn cần thiết để canh tân Giáo Hội Hoa Kỳ về mặt mục vụ cũng như tăng cường ơn gọi tu trì, đào tạo linh mục, đào luyện giáo dân, phát triển nền giáo dục Công Giáo, củng cố hôn nhân và đời sống gia đình, và nhất là thanh tẩy hàng tu sĩ để loại trừ sự lạm dụng tính dục trẻ vị thành niên (3).

- **Đối với dân chúng Hoa Kỳ** từ xưa đã có truyền thống tiếp nhận người di dân, ĐGH ca tụng truyền thống tốt đẹp và vị tha bác ái này, và khuyến khích họ tiếp tục việc tiếp nhận, giúp đỡ người di dân trong tình huynh đệ để người di dân có thể vượt qua các khó khăn lúc ban đầu và dễ dàng hội nhập vào đời sống mới hầu có thể đóng góp vào sự phát triển phong phú và đa dạng cho Giáo Hội và xã hội Hoa Kỳ. Ngoài việc giúp đỡ di dân, ĐGH cũng thúc đẩy cộng đồng Công Giáo Hoa Kỳ tiếp tục nỗ lực làm chứng tá cho Chúa Kitô trong việc bảo vệ sự sống, giáo dục thế hệ trẻ, quan tâm săn sóc cho người nghèo khổ, bệnh tật. Đó là nền tảng vững chắc cho việc xây dựng Giáo Hội và xã hội Hoa Kỳ trong tương lai (4).

- **Đối với xã hội Hoa Kỳ** đang bị ảnh hưởng nặng nề của chủ thuyết tương đối (relativism), thế tục (secularism), thụ hưởng vật chất và tự do cá nhân thái quá, hôn nhân đồng tính, trợ tử, phá thai và tình dục ngoài hôn nhân chính thức, ĐGH đã bày tỏ mối quan tâm về việc bảo vệ sự sống con người, hôn nhân và gia đình, đồng thời cầu nguyện cho cơ chế gia đình trong xã hội Mỹ (5).

ĐGH cho rằng các tệ nạn xã hội trên phần lớn gây ra bởi khủng hoảng đức tin (crisis of faith). Nhiều người đã được rửa tội nhưng lại có những thái độ đối nghịch lại với chân lý của Phúc Âm như thái độ coi tôn giáo như một vấn đề riêng tư, ủng hộ quyền phá thai, cổ vũ lối làm ăn phi đạo đức hoặc bỏ mặc người nghèo, cổ động hành động tình dục (sexual behaviour) ngược lại với giáo huấn luân lý Công Giáo (6).

ĐGH cũng nhấn mạnh đến tác hại của chủ nghĩa tương đối (relativism) đối với tôn giáo và xã hội. Chủ nghĩa này là một khảo hướng tương đối về học thuyết Kitô-giáo (a relativistic approach to Christian doctrine), một khuynh hướng coi tôn giáo chỉ là cảm nghiệm chủ quan của cá nhân (the tendency to "relegate religion entirely to the subjective sphere of the individual feeling"). Nó ám chỉ rằng chỉ những điều gì có thể kiểm chứng được một cách cụ thể mới là điều khả tri (what is "knowable" is limited to the empirically verifiable). Như vậy, nó đã giới hạn tôn giáo vào lãnh vực kinh nghiệm bản thân (personal experience), và hậu quả là người tín hữu không cần phải tham gia vào cộng đồng xã hội hay giáo hội nào cả, cũng không cần phải sống đạo hay truyền đạo. Vì vậy ĐGH kêu gọi Giáo Hội Hoa Kỳ phải canh tân như là chứng tá công cộng cho đức tin mà Phúc Âm đòi hỏi và chính xã hội cũng đang rất cần (7).

- **Đối với nền hòa bình thế giới** đang bị đe dọa bởi nạn khủng bố, chiến tranh diệt chủng, tranh chấp giữa các quốc gia, và hận thù giữa các chủng tộc hay tôn giáo, ĐGH đã khẳng định với TT Bush sự quyết liệt hoàn toàn loại bỏ khủng bố cũng như sự lợi dụng tôn giáo để biện minh cho những hành vi bạo lực vô luân chống lại những người vô tội. Nhưng mặt khác, khi đối phó với nạn khủng bố, ĐGH khuyến cáo các chính quyền cũng phải dùng những phương thế tôn trọng nhân phẩm và các quyền của con người. ĐGH cũng cầu nguyện cho những tâm hồn chất chứa đầy hận thù được Chúa biến cải theo đường lối yêu thương của Chúa (8).

- **Đối với vấn đề nhân quyền và tự do tôn giáo** đang bị xâm phạm tại nhiều quốc gia trên thế giới hiện nay, ĐGH nhắc nhở các vị đại diện của các quốc gia tại Đại Hội Đồng LHQ rằng: *“Việc tôn trọng nhân quyền và tự do tôn giáo sẽ giúp giải quyết các vấn nạn, và góp phần hữu hiệu xây dựng và phát triển đời sống xã hội tốt đẹp hơn”*. Riêng về vấn đề tự do tôn giáo, ngài nói: *“Sự bảo đảm hoàn toàn tự do tôn giáo không thể bị thu hẹp vào việc tự do làm việc thờ phượng, nhưng còn bao gồm cả phạm vi công cộng của tôn giáo, và làm sao để các tín hữu có thể tham gia vào việc xây dựng trật tự xã hội”*. Vì thế, ngài nhấn mạnh vai trò của LHQ là phải can thiệp chống độc tài nhằm bảo đảm nhân quyền và tự do tôn giáo (9).

- **Đối với vấn đề hiệp nhất Kitô-giáo và đại kết với các tôn giáo khác**, ĐGH đã thể hiện tinh thần hiệp nhất và đại kết này khi ngài dành thì giờ để gặp gỡ và cầu nguyện chung với đại diện của các giáo phái Chính Thống và Thệ Phản tại Thánh Đường Thánh Giuse chiều ngày 18-4-2008 tại Manhattan. Ngài cũng gặp gỡ và cầu nguyện chung với các vị đại diện các tôn giáo như Phật giáo, Hồi Giáo, Sikhs, Ấn Giáo và Do Thái Giáo tại Trung Tâm Văn Hoá Gioan-Phaolô II ([Pope John Paul II Cultural Center](#)) vào buổi tối ngày 17-4-2008. ĐGH cũng đích thân đến thăm một hội đường Do Thái Giáo ở khu Manhattan, Nữ Ước ngày 18-4-2008.

Trong 5 ngày viếng thăm ngắn ngủi, ĐGH đã gặp gỡ, tiếp xúc và nói chuyện với nhiều giới khác nhau, từ TT Bush, hàng giáo phẩm Công Giáo Hoa Kỳ, các nhà lãnh đạo các tôn giáo, các đại diện các nước tại LHQ, giới giáo chức Công Giáo, đến giới trẻ và các chủng sinh, và ngay cả một số nạn nhân của vụ lạm dụng tình dục. Ngài đề cập đến nhiều vấn đề, nhưng chủ chốt vẫn là vấn nạn lạm dụng tình dục trẻ em mà ngài quyết tâm loại trừ tận gốc. Với dáng dấp khiêm tốn và hiền từ của một vị mục tử nhân lành, cùng thái độ chân thành và cởi mở nhưng thẳng thắn, và kiến thức uyên bác của một học giả, ĐGH đã chinh phục được cảm tình của mọi giới. Trong các diễn từ, ngài luôn luôn tỏ thái độ lạc quan, tin tưởng và mời gọi mọi người quy hướng về Chúa Kitô như nguồn hy vọng cho mọi vấn nạn mà họ ta đang gặp phải.

Nhìn tổng quát, các lời phát biểu của ĐGH trong toàn chuyến viếng thăm này toát lên thông điệp Canh Tân và Hy Vọng (Renewal and Hope). ĐGH kêu gọi các tín hữu Công Giáo Hoa Kỳ phải canh tân chính mình trước hết rồi mới có thể canh tân Giáo Hội Hoa Kỳ, và qua sự canh tân của

Giáo Hội Hoa Kỳ, họ hy vọng sẽ góp phần vào việc canh tân xã hội Hoa Kỳ như men nòng, muối mặn cho đời và ánh sáng cho trần gian (10).

ĐGH Biễn Đức XVI: Sứ Giả của Hy Vọng.

ĐGH đã mang niềm hy vọng Kitô-giáo đến cho dân chúng Hoa Kỳ và qua họ, đến với toàn thế giới. Trong số 13.500 quan khách đứng xếp hàng đón tiếp ĐGH tại sân cỏ phía nam của Tòa Bạch Ốc ngày 16-4-2008, báo chí có chụp được tấm hình một em bé cầm tấm bảng nhỏ trên tay có ghi hàng chữ “Welcome Pope of Hope!” (Chào mừng vị Giáo Hoàng của Hy Vọng!). Tấm hình này đã tóm gọn đầy đủ ý nghĩa về sứ điệp của ngài trong chuyến viếng thăm này. Tưởng cũng nên nhắc lại là chủ đề của chuyến tông du mục vụ này: “Christ Our Hope” (Chúa Kitô, Niềm Hy Vọng của Chúng Ta) là câu trích trong thư thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Timôthê: “*Tôi là Phao-lô, Tông Đồ của Đức Ki-tô Giê-su theo lệnh Thiên Chúa, Đấng cứu độ chúng ta, và theo lệnh **Đức Ki-tô Giê-su, niềm hy vọng của chúng ta***” (1 Tm 1:1). Chủ đề này cũng bắt nguồn từ tông thư “Spe Salvi” (Hy Vọng Kitô-giáo) của ĐGH, vì thế ngài thường trích dẫn nhiều đoạn từ tông thư này khi ngài đọc diễn văn, đáp từ hoặc giảng tại các thánh lễ. Trong đoạn 2 của tông thư, ngài có nhấn mạnh về tầm quan trọng của hy vọng trong việc đổi mới đời sống con người như sau: “*Ai hy vọng người đó sẽ sống khác đi, họ được ban tặng một cuộc sống mới*” (The one who has hope lives differently, the one who hopes has been granted the gift of a new life) (11).

Quả vậy, trong cuộc sống nhân sinh phức tạp ngày nay, con người rất cần có hy vọng để sống. Hy vọng giúp con người vượt qua bao thử thách gian nan để đạt tới mục đích mà họ mong ước. Nhưng mục đích chung cuộc và tối hậu của đời người là gì, nếu không phải là đạt được “sự sống đời đời” hoặc đạt tới “hạnh phúc viên mãn”? Theo đức tin Kitô-giáo, con người với bản chất yếu đuối và khả năng hữu hạn, không thể tự mình đạt tới hạnh phúc viên mãn mà phải trông cậy tức đặt hy vọng vào Thiên Chúa. Chỉ có Thiên Chúa mới giúp con người đạt được hy vọng đó. Kinh nghiệm ngàn đời đã cho thấy rằng con người không thể dựa vào khoa học, lý trí hay cái gọi là “đỉnh cao của trí tuệ loài người” để đạt tới cứu cánh đó được.

Nhưng hy vọng lại bắt nguồn từ đức tin vì “*Đức Tin là bảo đảm cho những điều ta hi vọng, là bằng chứng cho những điều ta không trông thấy*” (Dt 11,1). Vậy có thể nói được rằng Tin cũng đồng nghĩa với Hi Vọng. Đức Tin mở ra cánh cửa Hi Vọng, và Hi Vọng dẫn ta tới hành động, làm đổi đời ta. Hi vọng mở ra một tương lai cho ta vươn tới. Vì thế, cuộc đời của người tin vào Chúa sẽ có hậu, chứ không vô vọng “*như những người khác vì không có Chúa...*” Nhờ gặp Chúa, tin vào Chúa, mà Ki-tô hữu có một cuộc sống khác, đời họ đổi khác (12).

Nếu Giáo Hội Công Giáo Hoa Kỳ nói riêng, dân chúng Hoa Kỳ và thế giới nói chung, biết đón nhận và thực thi các khuyến cáo của ĐGH về niềm hy vọng Kitô-giáo thì chúng ta có quyền tin tưởng và hy vọng rằng Chúa Thánh Thần là Đấng Bảo Trợ, Đấng Ban Hy Vọng và là Đấng Chừa Lành, sẽ ban cho chúng ta ơn khôn ngoan, can đảm và sáng suốt để giải quyết mọi khó khăn hiện nay.

- Giáo Hội Hoa Kỳ sẽ vượt qua được cơn khủng hoảng đức tin hiện nay. Cuộc khủng hoảng này bắt nguồn từ những vụ tố cáo lạm dụng tình dục trẻ em của một số linh mục thuộc tông giáo phận Boston vào tháng Giêng năm 2002 rồi sau đó lan rộng tới các giáo phận khác trên khắp

nước Mỹ. Ngày 1-4-2002, tuần báo Times đã đặt câu hỏi trên trang bìa của tờ báo: “*Giáo Hội Công Giáo có thể tự cứu mình không?*” (*Can the Catholic Church Save Itself?*). Bài báo cho rằng các sự lạm dụng tình dục trẻ em này có thể là sự kết thúc hay tận cùng của Giáo Hội Công Giáo. Nhưng đối với các tín hữu Công Giáo vững đức tin, Giáo Hội sẽ trường tồn qua mọi thử thách. Quả vậy, Giáo Hội của Chúa Kitô từ hai ngàn năm nay đã trải qua biết bao thăng trầm nhưng vẫn luôn luôn vững mạnh vì có Chúa Thánh Thần hiện diện sống động ở trong Giáo Hội (13). Cũng thế, Giáo Hội Hoa Kỳ cũng sẽ tồn tại dù gặp khủng hoảng hiện nay nếu hàng giáo phẩm Hoa Kỳ biết lắng nghe và tuân theo lời chỉ dẫn chân thành nhưng thẳng thắn của ĐGH là phải tự thanh tẩy, nỗ lực sám hối và đổi mới.

- Xã hội Hoa Kỳ sẽ thoát khỏi căn bệnh trầm kha của thời đại hiện nay gây ra bởi chủ nghĩa thế tục (secularism), chủ nghĩa cá nhân cực đoan (radical individualism), chủ nghĩa tương đối (relativism) và chủ nghĩa duy vật (materialism). Nhưng hy vọng này chỉ có thể trở thành hiện thực một khi mọi người nhận biết “Chúa Kitô là nguồn hy vọng cho mọi thuộc mọi ngôn ngữ, mọi chủng tộc, mọi nền văn hóa và mọi điều kiện xã hội” (14).

- Và thế giới sẽ đạt được nền hoà bình mong ước nếu mọi người với tư cách cá nhân lẫn các dân tộc biết đối xử với nhau bằng giới răn yêu thương nhau mà Thiên Chúa đã khắc ghi trong tâm hồn mỗi người mà ĐGH gọi là “Luật vàng” (Golden rule) hay “Luật tự nhiên” (Natural law) (15).

Vì như Chúa Kitô đã nhắc nhở các môn đệ từ hai ngàn năm trước: “*Chẳng có gì mà Thiên Chúa không làm được*” nếu chúng ta tin và đặt tất cả hy vọng vào Người. Đó là tinh thần của thông điệp “Chúa Kitô Niềm Hy Vọng của Chúng Ta” (Christ Our Hope) mà ĐGH Biển Đức XVI đã nhắn gửi đến Giáo Hội Hoa Kỳ, công chúng Hoa Kỳ và toàn thể thế giới trong chuyến viếng thăm mục vụ này vậy.

Hiệp ý với toàn thể Giáo Hội Hoa Kỳ, chúng ta dâng lời nguyện xin Thiên Chúa ban ơn hy vọng cho đất nước Hoa Kỳ và thế giới như xưa kia thánh Phaolô tông đồ đã cầu nguyện cho Giáo Đoàn Rôma: “*Xin Thiên Chúa là nguồn hy vọng, ban cho anh em được chan chứa niềm vui và bình an nhờ đức tin, để nhờ quyền năng của Thánh Thần, anh em được tràn trề hy vọng*” (Rom 15,13).

Nguồn Tin:

(1): Website: www.osv.com/papalvisit

(2): Tổng hợp các tin tức đăng trên các báo chí và mạng lưới sau đây:

- The Orange County Register April 15 – April 21, 2008.
- Hiệp Thông số 268 April 20, 2008 & số 269 April 27, 2008.
- Tuần báo Công Giáo bằng Anh ngữ: OSV Our Sunday Visitor, April 20, 2008.
- Website: www.osv.com/papalvisit

(3): ĐGH đọc diễn văn trước hàng giáo phẩm Hoa Kỳ tại Vương Cung Thánh Đường Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội Quốc Gia ([Basilica of the National Shrine of the Immaculate Conception](#)) và sau đó trả lời 3 câu hỏi do các giám mục Hoa Kỳ nêu lên vào chiều thứ Tư ngày 16-4-2008.

(4): Bài giảng của ĐGH trong thánh lễ đại trào tại Sân Vận Động Yankee ([Yankee Stadium](#)) trưa ngày 20-4-2008.

(5): Diễn văn ĐGH đọc trước hàng giáo phẩm Hoa Kỳ tại Vương Cung Thánh Đường Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội Quốc Gia ngày 16-4-2008.

(6): ibid.

(7): Bài nói chuyện của ĐGH trong buổi cầu nguyện chung với các giới chức lãnh đạo của Giáo Hội Chính Thống và Thệ Phản tại Nhà Thờ Thánh Guise (St. Joseph's Church) ở Manhattan buổi chiều ngày 18-4-2008.

(8): Thông cáo chung sau cuộc họp của ĐGH với TT Bush tại toà Bạch Ốc ngày 16-4-2008.

(9): Bài diễn văn ĐGH đọc tại phiên họp khoáng đại của Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc buổi sáng 18-4-2008.

(10): Bài giảng của ĐGH trong thánh lễ đại trào tại Sân Vận Động Quốc Gia ([Nationals Park](#)) ở Hoa Thịnh Đốn buổi sáng ngày 17-4-2008.

(11): Tông Thư “Hy Vọng Kitô-giáo” (Spe Salvi) của Pope Benedict XVI công bố vào Mùa Vọng năm 2007.

(12): Bài: Đầu Xuân Đọc “Spe Salvi – Hy Vọng Ki-tô giáo” của Phạm Hồng Lam đăng trên website: www.congiaovietnam.net/tailieugiaohoi/tongthuSPESALVI.htm

(13): Bài “Ơn Bình An” của Lm Joseph Nguyễn Thái đăng trên Hiệp Thông số 271 ngày 11-5-2008.

(14): Thông điệp của ĐGH gửi trước cho dân chúng Mỹ do Văn Phòng Báo Chí công bố ngày 08 tháng 04 dưới hình thức băng hình (video) – Bản dịch của Bản Tin Giáo Hội.

(15): ibid.



ĐGH Benedictô XVI công du Hoa Kỳ năm 2008.

Father's Day – Ngày Nhớ Ông Cha

- Lộc Vũ

Ngày Chúa Nhật 17-6-2018 tới đây là ngày Father's Day – Ngày Nhớ Ông Cha. Cả nước Mỹ mừng Ngày Của Cha để tôn vinh những người cha trong gia đình. Người Việt sinh sống trên nước Mỹ cũng mừng ngày lễ này mặc dù ở Việt Nam trước đây chưa có tục lệ mừng ngày lễ này. Vậy nhân Ngày Nhớ Ông Cha năm nay, chúng ta hãy tìm hiểu lịch sử ngày Father's Day và ý nghĩa của ngày lễ này, cũng như tâm tình của người con nhớ ơn cha thể hiện qua thi ca, và cuối cùng tạ ơn Thiên Chúa Cha trên trời.

Lịch sử ngày Father's day

Ngày lễ "Father's Day" đầu tiên được tổ chức tại Spokane, tiểu bang Washington, Hoa Kỳ vào tháng Sáu năm 1910. Đây là thành quả mà bà Sonora Smart Dodd đã đạt được sau nhiều năm nỗ lực vận động với giới chức thành phố Spokane, nơi bà đang cư ngụ, để dành ra một ngày trong năm để vinh danh những người cha trong gia đình. Quá trình thành lập ngày Father's Day đã diễn tiến trong bối cảnh như sau.

Vào đầu thập niên 1900, người đàn ông trong gia đình bị mang tiếng là chỉ ngồi hút píp và uống rượu say sưa trong khi vợ con làm lụng vất vả. Đến nỗi có bài hát nói về tình trạng ấy: đó là bài "Everybody works but Father". Điều này khiến Sonora bất bình vì cha bà là hình ảnh khác hẳn và hơn thế nữa, là tấm gương cho các con ngưỡng phục.

Mùa Đông năm 1898, mẹ của Sonora chết khi sanh đứa con thứ sáu. Sonora nhớ lại là sau khi đưa đám mẹ, một đứa em trai đã chạy ra ngoài vườn để khóc trong đêm lạnh giá. Cha đã nén đau thương đưa em vào dỗ dành. Cảnh tượng ấy khiến Sonora xúc động vô cùng.

Thời đó, nếu như ông William Smart đưa đàn con gồm 5 đứa và một trẻ sơ sinh, nhờ họ hàng nuôi nấng, hoặc ngay cả nếu ông bỏ chúng vào viện mồ côi thì cũng là chuyện thường tình, nhưng ông nhất quyết tự mình nuôi đàn con. Sonora là con gái lớn và duy nhất, khi ấy 16 tuổi, giúp Bố trông nom các em nhưng chỉ được một năm thì cô đi lấy chồng để ông bố một mình vừa làm lụng mưu sinh, vừa lo nuôi dạy đàn con nhỏ trong đó, có một đứa còn ẵm ngửa. Trường hợp của ông William Smart có thể coi là hiếm có vào thời đó.

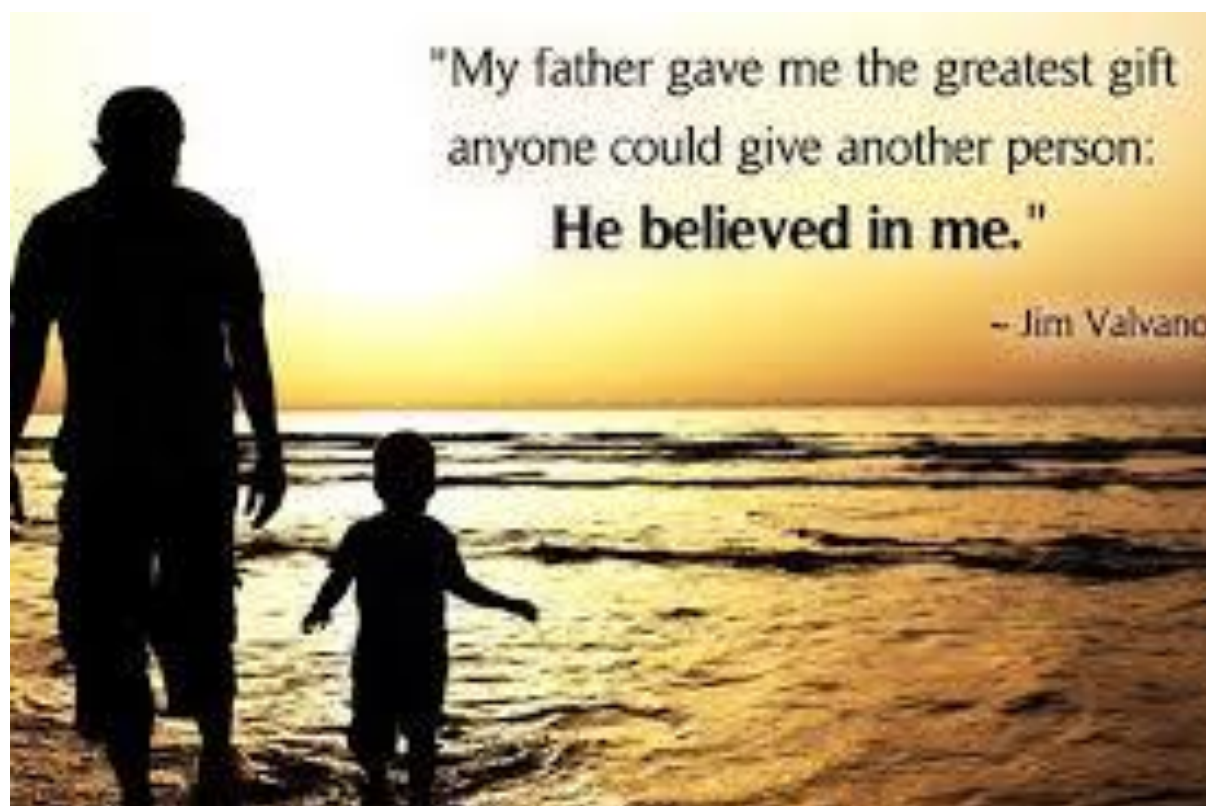
Đến khi trưởng thành, hiểu ra được sự hy sinh đến quên mình của cha dành cho các con, năm 1910, Sonora vận động xin dành ra một ngày trong năm để vinh danh các người cha. Sonora yêu cầu là vào tháng Sáu, tháng sinh của cha bà. Lời yêu cầu của Sonora Dodd được giới chức thành phố Spokane và tiểu bang Washington chấp thuận, tuy nhiên bà còn ước muốn là toàn nước Mỹ dành ra một ngày trong năm để vinh danh các người cha.

Cuộc vận động lập ra Father's Day còn gay go hơn cuộc vận động lập ra Mother's Day trước đây rất nhiều vì dân chúng vẫn chưa coi trọng vai trò của người cha bằng người mẹ nhưng Sonora không sờn lòng, bà đi vận động lên chính phủ trung ương. Mãi đến năm 1966, Tổng thống Johnson mới ra tuyên cáo vinh danh người Cha, và công bố dành Chủ nhật thứ 3 trong tháng 6 hằng năm làm ngày Father's Day. Tới năm 1972 thì sự việc này được Tổng thống Nixon ký thành luật. Khi ấy, Sonora Dodd đã 90 tuổi!

Như thế, Father's Day đã có ở Mỹ từ hơn một trăm năm nay, tất cả là do lòng ngưỡng phục cha của đứa con gái mà thành. Trong đôi mắt con trẻ, Bố là nguồn hiểu biết diệu vợi, chỉ bảo mọi điều, hướng dẫn mọi việc cho con. Bố dìu dắt con trên bước đường đời, nâng con dậy mỗi khi con vấp ngã, và luôn bảo bọc con. Bố là anh hùng của con!

Tục lệ để thương này của người Mỹ đã lan truyền ra khoảng 50 quốc gia từ Mỹ châu sang Âu qua Á và Phi châu mừng Father's Day vào cùng ngày, là Chủ Nhật thứ 3 trong tháng Sáu. Riêng Úc với Tân Tây Lan thì chọn Chủ Nhật đầu tiên của tháng 9, là đầu mùa Xuân ở Nam bán cầu, làm Father's Day.

Việt Nam chưa có lệ dành ra một ngày trong năm để ghi công ơn Cha. Có lẽ vì trong các xã hội Á đông như Việt Nam mình, người cha ít bày tỏ tình cảm với con cái so với người mẹ. Chúng ta thường nói về Mẹ mà ít đề cập đến công lao của Cha. [1]



Nguồn ảnh: ocuas.com

Ý nghĩa Ngày Của Cha:

Ngày Của Cha là dịp để nhắc nhở con cái thể hiện lòng yêu thương và kính trọng đối với người cha, người bố của mình. Trong cuộc sống bận rộn hiện nay, con cái thường hay lãng quên sự hy sinh cao cả của người bố cũng như vai trò của người bố trong quá trình sinh thành và dưỡng dục con cái nên người. Nên Ngày Của Bố chính là cơ hội để các người con chuộc lại những sự lãng quên đó và bày tỏ tình yêu thương với người bố.

Ngày của Cha không chỉ là ngày để chúng ta thể hiện lòng biết ơn đối với người bố ruột của mình mà còn với tất cả những người đã đóng vai trò của người bố để nuôi dưỡng, giáo dục, hướng dẫn, che chở, đùm bọc chúng ta, chẳng hạn như bố dượng, bố nuôi, hay ông nội, ông ngoại, chú bác, hoặc anh trai. [2]



Nguồn ảnh: http://tinmung.net/Holiday/NgayCuaCha/NgayCuaCha_INDEX.htm

Công ơn cha qua thi ca:

Việt Nam ta tuy chưa có lệ dành ra một ngày trong năm để ghi công ơn Cha, nhưng không phải vì vậy mà công ơn của người cha không được ghi khắc trong trái tim của các người con và được thể hiện ra bên ngoài qua thi ca. Trong kho tàng văn chương bình dân nước ta, công ơn của người cha đã được biểu hiện qua thi ca, qua các câu ca dao tục ngữ để tôn vinh sự hy sinh cao cả như trời biển của người cha, để ghi nhớ công ơn sinh thành, dưỡng dục và bao bọc của người cha.

Sau đây là một số câu ca dao tục ngữ điển hình ca tụng công ơn to lớn như trời biển của người cha:

*Thời gian thấm thoát trôi qua,
Người đi kẻ ở bông hoa đổi màu,
Cuộc đời lắm lúc thương đau,
Hỏi người có biết vì sao có mình?
Dù cho con phải bôn ba,
Công cha là cớ, khi xa nhớ về,
Nhớ trong những lúc náo nề,
Vì con cha vẫn mãi mê lo làm,
Cho con được tấm thân an,
Nuôi con khôn lớn không màng khó khăn,
Cho con manh áo cơm ăn,
Đem lời dạy dỗ ân cần khuyên lơn,
Ơn cha như núi Thái Sơn,
Như vùng biển cả không sờn vì con,
Trong đời lên núi xuống non,
Ơn cha bát ngát vẫn còn hôm nay,
Công cha như bản tình ca,
Muôn đời điệu thỏ ngân nga thân tình! [3]*

Hoặc:

Ơn Cha nặng lắm anh ơi

*Nghĩa Mẹ bằng Trời chín tháng cưu mang
Ơn Cha núi chất trời Tây,
Láng lai nghĩa Mẹ nước đầy biển Đông. [4]*

Hoặc:

“Con không cha như nhà không có nóc”

“Con hơn cha, nhà có phúc”

(Tục ngữ)

Ngoài ca dao tục ngữ, còn có vô số các bài hát ca tụng công ơn của người cha. Trong số các bài hát đó, bài ca “Tình Cha” của nhạc sĩ Y Vân sau đây là bài hát được phổ biến nhất.

Tình Cha

Ơn cha như Thái Sơn cao bao tàng

Ngoài tuy cương quyết, mà lòng thương mến

Ơn cha như đuốc cao soi trên đường

Đuốc soi tâm hồn, dắt con tìm hướng

Ơn cha như bóng cây xanh trên ngàn

Tình cha tha thiết, lòng cha âu yếm

Ơn cha như mái hiên che nông trường

Gió mưa xa gần, nắng mưa không sờn

Nào những khi con buồn, Người đến bên vỗ về

Bàn tay xoa trên mái tóc mẩn thương

Đôi lúc cha khuyên con, trong những khi sai lầm

Thì còn bàn tay cương quyết nào hơn

Ơn cha như nắng soi trên cuộc đời

*Người cho ánh sáng, Người cho lẽ sống
Ơn cha hai tiếng yêu thương vô vàn
Sẽ không phai tàn với bao năm trường...*

Y Vân

Tạ Ơn Cha Trên Trời:

Qua thi ca và ca dao tục ngữ trên đây, chúng ta đã thấy công ơn to lớn của người cha đối với con cái. Người cha dù ở bên trời Tây hay bên phương Đông đều yêu thương con với thứ tình yêu vô điều kiện, vô vị lợi và vô bờ bến, hy sinh tất cả cho con. Có khi nào chúng ta tự hỏi tại sao người cha lại yêu thương con với tình yêu cao thượng và tuyệt vời vậy không? Đó là dấu ấn tình yêu mà Thiên Chúa Cha đã đóng ấn vào trong tâm hồn người cha khi họ được sinh ra. Nên tình yêu mà người cha trần thế dành cho con cái cũng thể hiện phần nào chính tình yêu của Chúa Cha trên trời dành cho chúng ta, những người con nơi trần thế.

Đọc lại Thánh Kinh từ Cựu Ước đến Tân Ước, chúng ta nhận thấy tình yêu vô biên của Chúa Cha đối với mỗi người chúng ta. Ngài tạo dựng nên chúng ta theo hình ảnh Ngài, yêu thương chúng ta với tình cha con, sai Con Một của Ngài xuống thế làm người để cứu chuộc chúng ta, Ngài luôn luôn đồng hành với chúng ta trên mọi nẻo đường chúng ta đi, nâng đỡ chúng ta khi chúng ta bị vấp ngã, luôn an ủi vỗ về chúng ta trong lúc khốn khó, luôn ban ơn lành cho chúng ta khi chúng ta cầu xin với Ngài. Ngài còn là người cha nhân từ luôn ngóng chờ các đứa con hoang đàng trở về.

Tình yêu vô biên đó của Chúa Cha đã được ghi trong các đoạn Thánh Kinh dưới đây:

Có thể con không biết Cha, nhưng Cha biết rõ mọi điều về con. (Tv 139, 1)

Biết cả khi con đứng con ngồi. (Tv 139, 2)

Mọi nẻo con đi, Cha đều quen thuộc. (Tv 139,3)

Từng sợi tóc trên đầu con, Cha cũng đều biết rõ. (Mt 10, 29-31)

Vì con được dựng nên theo hình ảnh Cha. (St 1, 27)

Trong Cha, con sống, chuyển động và hiện hữu (Cv 17, 28)

Vì con thuộc dòng tộc của Cha. (Cv 17,28)

Cha biết con trước khi con thành hình trong dạ mẹ. (Gr 1,4-5)

Cha đã chọn con khi thiết lập kế hoạch muôn đời. (Ep 1, 11-12)

Sự hiện hữu của con không phải là chuyện tình cờ,

Vì mọi ngày của con đều được ghi trong sách của Cha (Tv 139, 15-16)

Cha xác định lúc con sinh ra và nơi con sẽ sống (Cv 17, 26)

Con được dựng nên lạ lùng và kỳ diệu. (Tv 139, 14)

Cha dệt hình hài con trong dạ mẫu thân con. (Tv 139, 13)

Và đã kéo con ra khỏi lòng mẹ. (Tv 71,6)

Chỉ vì con là con của Cha và Cha là Cha của con. (1Ga 3,1)

Cha ban tặng cho con nhiều hơn người cha dưới đất của mình. (Mt 7,11)

Bởi vì Cha là người cha trọn hảo. (Mt 5,18)

Mọi ân huệ con nhận đều xuất phát từ tay Cha. (Gc 1,17)

Vì Cha cung cấp và đáp ứng mọi nhu cầu của con. (Mt 6, 31-33)

Kế hoạch của Cha dành cho tương lai con luôn được hoàn thành trong hy vọng. (Gr 29,11)

Vì Cha yêu thương con với một tình yêu muôn đời. (Gr 31,3)

Cha không bao giờ ngưng làm điều lành cho con (Gr 32,40)

Vì con là sở hữu của riêng Cha. (Xh 19,5)

Cha lấy làm vui mà thi ân cho con. (Gr 32,41)

và muốn tỏ cho con biết những điều lớn lao và diệu kỳ. (Gr 33, 3)

Nếu con tìm kiếm Cha hết lòng, thì con sẽ tìm thấy Cha. (Tl 4, 29)

Hãy lấy Cha làm niềm vui của con và Cha sẽ cho con được phỉ chí toại nguyện. (Tv 37, 4)

Vì chính Cha ban cho con những ý nguyện đó. (Pl 2, 13)

Cha có thể làm cho con nhiều điều hơn con có thể tưởng tượng. (Ep 3, 20)

Vì Cha là Đấng khuyến khích con không ngừng. (2 Tx 2, 16-17)

Cha còn là người Cha từ bi lân ái và sẵn sàng nâng đỡ ủi an. (2 Cr 1, 3-4)

Khi con gặp ưu phiền, Cha luôn ở cạnh con. (Tv 32, 18)

Như người mục tử ẵm bồng con chiên, Cha cũng bồng con cạnh lòng Cha (Is 40, 11)

Rồi đến ngày Cha sẽ lau sạch mọi giọt nước mắt con (Kh 21, 3-4)

và sẽ xóa đi mọi đau khổ con đã chịu dưới đất này. (Kh 21, 3-4)

Cha là Cha của con, và Cha yêu con như Cha yêu người con Giêsu của Cha (Ga 17, 23)

Vì trong Giêsu, tình yêu Cha đã được mặc khải. (Ga 17, 26)

Ngài là hình ảnh trung thực về Cha. (Dt 1, 13)

Ngài đến để làm chứng rằng Cha ở bên con, chứ không chống lại con (Rm 8, 31)

Và để nói với con rằng Cha không xét đến tội lỗi con. (2 Cr 5, 18-19)

Giêsu đã chết để hòa giải Cha với con. (2 Cr 1, 18-19)

Cái chết của Ngài là lời tỏ tình tối hậu của Cha đối với con. (1 Ga 4,10)

Cha đã hy sinh mọi sự để dành lại tình yêu của con. (Rm 8, 31-32)

Nếu các con đón nhận Giêsu con Cha, thì con đón nhận Cha.(1 Ga 2, 23)

Và không gì có thể tách con ra khỏi tình yêu của Cha. (Rm 8, 38-19)

Con hãy trở về và Cha sẽ tổ chức bữa tiệc Nước Trời lớn chưa từng thấy. (Lc 15,7)

Cha từng là Cha và sẽ mãi là Cha. (Ep 3, 14-15)

Và đây là câu hỏi của Cha: Con sẽ là con của Cha không? (Ga 1, 12-13)

Cha đang chờ đợi con. (Lc 15, 11-32) [5]

Chính vì tình yêu bao la của Chúa Cha dành cho chúng ta như đã ghi trong các đoạn Thánh Kinh nêu trên, nên trong Ngày Của Cha hàng năm, chúng ta chẳng những tỏ lòng thương yêu và kính trọng tới người cha thân yêu của mình mà đồng thời chúng ta cũng phải tạ ơn Chúa Cha trên trời, Đấng đã sinh ra chúng ta, ban cho chúng ta cuộc sống và cho chúng ta có mái ấm gia đình với đàn con cháu ngoan hiền.



Người Cha nhân hậu đón người con hoang đàng trở về (Nguồn ảnh: gphaiphong.org)

Lời Kết: Tâm tình của một người con nhân Ngày Của Cha

Cha tôi qua đời ở quê nhà cách đây vài năm. Khi người còn sinh tiền, mỗi khi nghe tin người đau nặng, tôi vội vàng xin phép nghỉ việc bay về thăm nom, rồi người lại khỏe trở lại. Vài lần như vậy nhưng lần chót người phải vào bệnh viện cấp cứu rồi qua đời lúc tôi chưa về kịp. Từ đó cho đến nay, mỗi lần bên Mỹ này người ta ăn mừng Ngày Của Cha, tôi không còn dịp tặng cha tôi một bông hồng đỏ nữa, tôi chỉ còn cách báo hiếu bằng kính nguyện cho người hàng ngày. Bây giờ tôi mới nhận ra rằng thật phúc cho những ai còn có cha để cảm tạ, phụng dưỡng và đền đáp công ơn sinh thành dưỡng dục. Hãy yêu thương và trân trọng những giây phút còn được sống bên người cha già khi đau yếu, bệnh tật. Nếu chẳng may người cha đã khuất bóng, xin nhớ cầu nguyện cho các ngài hàng ngày, chứ không chỉ trong Ngày Của Cha mà thôi. Ngoài việc nhớ ơn người cha trần thế, chúng ta cũng tạ ơn Chúa Cha trên Trời đã ban cho chúng ta những người cha quảng đại và tuyệt vời.

Cước Chú:

[1]: Phỏng theo bài: "Father's Day" - Ngày của Cha.

Nguồn: https://www.rfa.org/vietnamese/in_depth/father-day-06212010185521.html

[2]: Phỏng theo bài: Tìm hiểu ý nghĩa Ngày Của Cha

Nguồn: http://tinmung.net/Holiday/NgayCuaCha/NgayCuaCha_INDEX.htm

[3]: Trích từ bài: Ngày Của Cha "Father's Day" là ngày nào? Lời chúc và Quà tặng ý nghĩa dành cho Cha.

Nguồn: <http://tapchitieu dung.net/ngay-cua-cha-fathers-day-la-ngay-nao-loi-chuc-va-qua-tang-y-nghia-danh-cho-bo/>

[4]: Trích từ bài: Ngày Của Cha

Nguồn: <https://www.rfa.org/vietnamese/news/programs/MusicForWeekend/songs-for-fathers-day-vho-06172012123715.html>

[5]: LÁ THƯ TÌNH YÊU CỦA CHA TRÊN TRỜI

Nguồn: http://tinmung.net/Holiday/NgayCuaCha/NgayCuaCha_INDEX.htm

Vai trò tác nhân của Chúa Thánh Thần trong công cuộc truyền giáo

* Hồng Ân

Trong tông huấn Niềm Vui Tin Mừng (Evangelii Gaudium [EG]), khi đề cập tới việc phúc âm hóa đầy Thánh Thần (Chương 5 – Phần I), ĐTC Phanxicô nhấn mạnh đến một trong các động lực thúc đẩy công cuộc truyền giáo là chúng ta phải biết tin tưởng vào quyền năng nhiệm mầu của Chúa Thánh Thần, và phó thác công cuộc truyền giáo cho Chúa Thánh Thần, để Người hướng dẫn, đổi mới Giáo Hội, thúc đẩy Giáo Hội mạnh dạn ra đi loan báo Tin Mừng cho mọi dân mọi nước (đoạn 261). Theo ĐTC Phanxicô, Giáo Hội đây là *“một cộng đoàn các môn đệ truyền giáo đi bước trước, dẫn thân và nâng đỡ, sinh hoa trái và vui mừng”* (đ. 24). Như vậy, mỗi tín hữu trong Giáo Hội là một môn đệ truyền giáo, và truyền giáo ở đây mang ý nghĩa của cuộc Tân Phúc Âm Hóa, nghĩa là chính người truyền giáo phải thấm nhuần tinh thần phúc âm của Đức Kitô trước đã rồi mới có thể mang Lời Chúa thấm nhập vào những người chung quanh mình bằng chính đời sống chứng nhân của mình như *“những thừa tác viên Tin Mừng đang sống một cuộc đời đầy nhiệt huyết, những người trước đó đã nhận được niềm vui của Đức Kitô”* (đ.10).

Như vậy, muốn mở mang Nước Chúa ở trần gian, chúng ta phải nỗ lực truyền giáo theo lệnh truyền của Đức Kitô: *“Hãy đi và làm cho muôn dân thành môn đệ”* (Mt 28:19). Nhưng công cuộc truyền giáo chỉ mang lại thành quả tốt đẹp nếu chúng ta thấm nhuần tinh thần phúc âm của Đức Kitô, và đồng thời biết trông cậy vào quyền năng của Chúa Thánh Thần. Trong bài này, chúng ta hãy đào sâu suy tư về vai trò tác nhân của Chúa Thánh Thần trong công cuộc truyền giáo để mở mang Nước Chúa ở trần gian..

Chúa Thánh Thần và công cuộc truyền giáo:

Trong khi hoạt động truyền giáo, chúng ta cần có niềm xác tín nội tâm rằng Thiên Chúa có khả năng hoạt động trong mọi tình huống, ngay cả giữa những cái bề ngoài có vẻ thất bại. Đó là *“một cảm thức về mầu nhiệm”*: xác tín rằng những ai tín thác vào Thiên Chúa trong tình yêu sẽ sinh nhiều hoa trái (x. Ga 15:5) mặc dù không thể biết trước được sự sinh hoa kết trái này sẽ xảy ra như thế nào và trong thời điểm nào. ĐTC Phanxicô viết:

“Đôi khi công việc chúng ta làm có vẻ như vô hiệu, nhưng truyền giáo không giống như một vụ giao dịch kinh doanh hay đầu tư, hay thậm chí như một hoạt động nhân đạo. Nó không phải là một buổi trình diễn ở đó chúng ta đếm xem có bao nhiêu khán giả đến xem do quảng cáo của chúng ta; nó là một cái gì sâu hơn nhiều, không lấy thước nào mà đo được. Có thể Chúa dùng các hi sinh của chúng ta để ban phúc lành cho các miền khác của thế giới mà chúng ta sẽ không bao giờ đến thăm. Chúa Thánh Thần hoạt động theo Người muốn, khi Người muốn và ở nơi nào Người muốn; chúng ta phó thác cho Người mà

không đòi nhìn thấy các kết quả ẩn tượng. Chúng ta chỉ biết rằng dẫn thân của chúng ta là cần thiết. Chúng ta hãy học để biết nghỉ ngơi trong vòng tay âu yếm của Cha giữa các hoạt động quảng đại và sáng tạo của mình. Chúng ta hãy tiếp tục tiến tới; chúng ta hãy dâng cho Người mọi sự, để Người làm cho các cố gắng của chúng ta sinh hoa kết quả đúng thời đúng lúc.” (EG, 279).

Công cuộc truyền giáo và sự phát triển của Nước Trời:

Khi ra đi truyền giáo để mở mang Nước Chúa ở trần gian này, chúng ta chỉ biết nỗ lực dẫn thân làm việc hết sức mình rồi phó thác kết quả cho Chúa Thánh Thần, Đấng sẽ làm cho các cố gắng của chúng ta sinh hoa kết quả đúng thời đúng lúc.

Tin tưởng vào quyền năng can thiệp một cách nhiệm mầu của Người vào sự tăng trưởng của Nước Thiên Chúa, ĐTC Phanxicô viết:

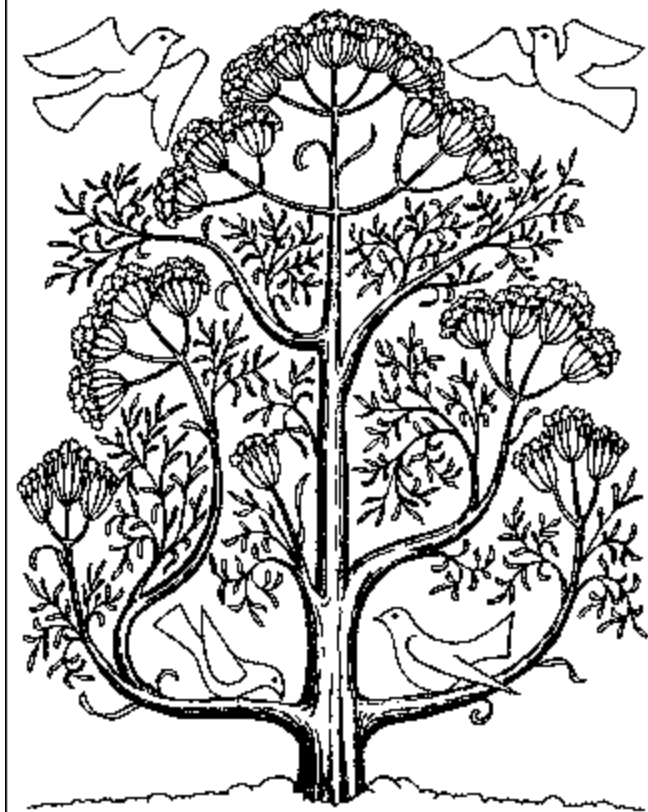
“Chúng ta tin rằng Nước Thiên Chúa đã hiện diện trong thế giới này và đang lớn lên, ở đây và ở kia, cách này hay cách khác: giống như hạt cải nhỏ xíu lớn lên thành một cây to (xem Mt 13:31-32), giống như nấm men làm cho dậy cả đấu bột (xem Mt 13:33), và giống như hạt giống tốt mọc lên giữa cỏ dại (xem Mt 13:24-30) và luôn luôn có thể làm chúng ta ngạc nhiên thích thú.” (EG, 278)

Trên đây, ĐTC Phanxicô viện dẫn vắn tắt ba dụ ngôn về cỏ lùng, hạt cải và men trong bột để nói lên sự phát triển của Nước Trời ở thế gian này. Chúng ta thử tìm hiểu và suy gẫm xem Nước Trời đã tăng trưởng như thế nào trong ba dụ ngôn này.

Dụ ngôn hạt cải:

Nước Trời cũng giống như chuyện hạt cải người nọ lấy gieo trong ruộng mình. Hạt cải là một hạt giống nhỏ bé nhất trong các loại giống, nhưng khi được gieo xuống đất, hạt giống nhỏ bé ấy lớn lên trở thành một cây lớn đến nỗi chim trời đến làm tổ trên cành được (x. Mt 13:31-32). Nước Trời cũng tăng trưởng mạnh giống như hạt cải đó vậy. Đó là nhờ công lao của các nhà thừa sai đi truyền giáo, gieo hạt giống đức tin vào lòng người khắp nơi. Rồi trải qua thời gian phát triển, Chúa Thánh Thần biến hạt giống đức tin nhỏ bé đó mọc lên thành các giáo đoàn rộng lớn ở các nơi trên thế giới. Công cuộc truyền giáo khởi đầu với nhóm 12 môn đệ từ 2000 năm trước; cho đến nay trên thế giới có hơn 2 tỷ người tin vào Đức Kitô.

The kingdom of God ... is like a grain of mustard seed, ...
the smallest of all the seeds ... yet when it is sown
it grows up and becomes the greatest of all shrubs.
Mark 4:30-32



The Concepts of the Kingdom – Source: <http://www.higherpraise.com>

Dụ ngôn men trong bột:

Qua dụ ngôn năm men trong đấu bột (x. Mt 13:33), Chúa Kitô đưa ra một hình ảnh Nước Trời tăng trưởng một cách âm thầm như năm men trong đấu bột. Nước Trời giống như một năm men nhỏ trộn vùi trong đấu bột và nó đã âm thầm làm dậy lên cả đấu bột. Đấu bột đây là hình ảnh tượng trưng cho cả nhân loại; còn năm men là các Kitô-hữu đã âm thầm hoạt động để biến đổi đấu bột nhân loại theo tinh thần Kitô-giáo mà người Cursillista chúng ta thường quen gọi là phúc âm hóa môi trường.

Để có thể hình dung ra được men Kitô-hữu đã làm dậy lên cả đấu bột nhân loại như thế nào, người viết chỉ xin đan cử một trường hợp cụ thể vừa mới xảy ra tại Pakistan: bác sĩ Ruth Pfau, một nữ tu Công Giáo, đã được chính phủ Pakistan cử hành quốc táng để ghi ơn về công lao phục vụ người phong cùi tại Pakistan.



Ruth Pfau in Jati, Pakistan. CreditAsif Hassan/Agence France-Presse — Getty Images

Theo tin trên Vietcatholic.net ngày 13-8-2017, trong một diễn biến vô tiền khoáng hậu,

chính phủ của Pakistan, nơi tuyệt đại đa số dân theo Hồi Giáo, đã công bố Pakistan sẽ tổ chức quốc táng cho nữ tu Ruth Pfau, một bác sĩ người Đức, vừa qua đời ngày 10 tháng 8, thọ 87 tuổi. Đám tang của chị sẽ được cử hành tại nhà thờ chính tòa Karachi.

Chính phủ Pakistan đã ví chị Ruth Pfau như là Mẹ Teresa của Pakistan, vì đã có công diệt trừ hết bệnh phong ở Pakistan: “Ơn đức này là không thể nào quên được. Bà đã rời quê hương mình và biến Pakistan thành nhà của mình để phục vụ nhân loại. Nước Pakistan bày tỏ lòng kính trọng đối với bác sĩ Pfau, và bày tỏ niềm hy vọng rằng truyền thống phục vụ nhân loại tuyệt vời của bà sẽ được tiếp tục”. Theo tiểu sử của chị, sau khi tốt nghiệp bác sĩ y khoa tại Đức năm 1960, lúc 31 tuổi, trước một tương lai rạng rỡ sáng ngời, chị từ bỏ mọi sự và gia nhập Dòng Nữ Tử Trái Tim Đức Mẹ và dâng hiến đời mình cho việc chăm sóc các bệnh nhân phong cùi tại Pakistan sau khi chứng kiến một thanh niên phải bò bằng chân và tay vào phòng cấp cứu. Trong xã hội Pakistan, những bệnh nhân phong cùi thường bị gia đình, và xã hội bỏ mặc và xa lánh. Chị Ruth Pfau đã đích thân chăm sóc cho người phong cùi, và mở các trường đào tạo các bác sĩ, và thành lập các trung tâm điều trị. Năm 1996, Tổ chức Y tế Thế giới tuyên bố căn bệnh được kiểm soát hoàn toàn ở Pakistan. Theo thống kê mới nhất, số người bị bệnh phong tại quốc gia này đã giảm xuống chỉ còn 531 bệnh nhân. [1]

Nữ tu Ruth Pfau đã âm thầm điều trị cho các người phong cùi tại Pakistan suốt 56 năm và chỉ được thế giới biết đến công việc của chị sau khi chị chết và được chính phủ Pakistan làm lễ quốc táng cho chị để biết ơn và vinh danh chị. Công việc của chị đã biểu lộ tình thương và sự hy sinh phục vụ mà Đức Kitô đã nhắn nhủ cho các môn đệ của Người. Trên thế giới còn biết bao các Kitô-hữu khác cũng đang âm thầm yêu thương và hy sinh phục vụ đồng loại cách này hay cách khác mà người ta chưa biết tới. Chính các Kitô-hữu này là các nắm men làm dậy các đấu bột trong môi trường của họ do tác động của Chúa Thánh Thần.

Dụ ngôn cỏ lùng:



Weed and Wheat (Cỏ dại và lúa)

Trong dụ ngôn cỏ lùng, Đức Kitô ví Nước Trời giống như chuyện người kia gieo giống tốt trong ruộng mình. Nhưng ban đêm kẻ thù của ông đến gieo thêm cỏ lùng vào giữa lúa. Khi lúa mọc lên và trở bông, thì cỏ lùng cũng xuất hiện. Người đầy tớ xin với ông chủ cho gom cỏ lùng lại, nhưng ông chủ ruộng bảo cứ để cả hai cùng lớn lên cho tới mùa gặt thì sai thợ gặt nhổ cỏ lùng mà đốt đi, còn lúa thì thu vào kho lẫm cho chủ (x. Mt 13:24-30).

Các môn đệ hỏi Đức Kitô về ý nghĩa của dụ ngôn này, Người giải thích rằng chính Con Người là chủ ruộng đã gieo giống tốt là con cái Nước Trời vào thửa ruộng thế gian. Nhưng ma quỷ đã gieo cỏ lùng là con cái Ác Thần vào thế gian. Đến mùa gặt là ngày tận thế, Người sẽ sai các thiên thần tập trung mọi kẻ làm gương mù gương xấu và mọi kẻ làm điều ác, mà tống ra khỏi Nước của Người, rồi quăng chúng vào lò lửa hỏa ngục; còn người công chính sẽ được vào hưởng Nước của Thiên Chúa (x. Mt 13:36-43).

Qua dụ ngôn này, Đức Giêsu muốn cho các môn đệ hiểu rằng Thiên Chúa kiên nhẫn chờ đợi cho đến ngày tận thế mới phán xét người tốt và kẻ xấu. Trong thời gian chờ đợi ngày Đức Kitô quang lâm lần thứ hai, người tốt sẽ phải sống chung với kẻ xấu. Giống như người đầy tớ thắc mắc tại sao ông chủ không cho nhổ sạch cỏ lùng trong ruộng lúa, ngày nay cũng có nhiều người người thắc mắc rằng: tại sao Chúa không quét sạch những quân gian ác khỏi mặt đất này mà cứ để họ ung dung sống tác oai tác quái và gây ra chiến tranh, khủng bố, áp bức, bất công, giết chóc dân lành vô tội như nhóm Nhà Nước Hồi Giáo ISIS ở Iraq và Syria, nhóm Taliban ở Afghanistan, nhóm Boko Haram ở Nigeria? Chúa cứ việc quét sạch những kẻ gian ác là thế giới sẽ được hoà bình và nhân loại sẽ được hạnh phúc. Đó chẳng phải là một giải pháp đơn giản để tái lập hoà bình ổn định cho thế giới đó sao?

Đức Giêsu đã trả lời thắc mắc trên trong dụ ngôn cỏ lùng này. Ngài đã tỏ cho họ biết rằng Thiên Chúa là Đấng tốt lành và chính Người đã tạo nên con người thiện hảo theo hình ảnh Thiên Chúa trên thế giới, nhưng kẻ nghịch của Thiên Chúa là ma quỷ lại tìm cách gieo mầm giống xấu vào lòng dạ con người và từ mầm giống xấu xa ấy, sự dữ lan tràn khắp thế gian. Cỏ lùng trong ruộng mọc lên lấn lướt lúa non thế nào thì mầm giống xấu do ma quỷ gieo vào lòng người cũng bùng lên cách nguy hại như thế. Dù biết như vậy nhưng Thiên Chúa cứ để vậy vì hai lý do sau đây.

Thiên Chúa tôn trọng tự do con người:

Thiên Chúa tạo dựng nên con người theo hình ảnh của Thiên Chúa và ban cho con người lý trí và tự do: lý trí để phân biệt điều thiện với điều ác, và tự do để con người quyết định lựa chọn điều thiện hay điều ác. Đó là hai quyền tối thượng Chúa ban cho con người để phân biệt loài người với loài vật. Vì thế, Thiên Chúa luôn tôn trọng sự tự do của con người cho dù con người dùng tự do của mình để gây ra điều ác đối với đồng loại cũng như để phỉ báng Thiên Chúa là Đấng tạo dựng và thông ban tự do cho họ.

Thiên Chúa để cho người tội lỗi có thời cơ sám hối:

Dù tôn trọng sự tự do của con người, Thiên Chúa vẫn thương xót các kẻ ác và kiên nhẫn chờ đợi. Qua các ngôn sứ và Giáo Hội, Người dùng Tin Mừng và giáo huấn để soi sáng, để cảm hoá, để cảnh tỉnh con người và kiên nhẫn chờ đợi họ hồi tâm quay lại đường lành: *“Cứ để cả hai cùng lớn lên cho tới mùa gặt.*

Đến ngày mùa, tôi sẽ bảo thợ gặt: hãy gom cỏ lùng lại, bó thành bó mà đốt đi, còn lúa, thì hãy thu vào kho lẫm cho tôi.” [2]

Từ suy gẫm trên về sự trì hoãn hình phạt của Thiên Chúa đối với những kẻ gian ác trong thời đại hiện nay, tôi mới hiểu ra rằng vì tôn trọng tự do con người và vì lòng thương xót loài người, Thiên Chúa kiên nhẫn chờ đợi cho những kẻ xấu có cơ hội hoán cải, và đồng thời tạo thêm cơ hội cho những người công chính có thời giờ rao giảng Tin Mừng cứu độ cho những kẻ xấu đang sống giữa họ. Đành rằng về phương diện thực vật, cỏ lùng không thể biến thành lúa tốt, nhưng trên bình diện thiêng liêng, kẻ xấu có thể trở thành người tốt, nếu họ được người khác nêu gương sáng và cảm hóa do tác động huyền nhiệm của Chúa Thánh Thần. Đó là lý do tại sao Thiên Chúa không trừng phạt thế giới đầy rẫy những kẻ đang làm gương mù gương xấu và mọi kẻ làm điều ác, như đã trừng phạt hai thành Sô-dô-ma và Gô-mô-ra xưa trong Cựu Ước.

Thay lời kết:

Trong công cuộc truyền giáo, chúng ta phải nỗ lực làm việc truyền giáo hết sức mình, nhưng đồng thời chúng ta cũng phải vững tin vào quyền năng can thiệp một cách nhiệm mầu của Chúa Thánh Thần, phó thác cho Người soi sáng, hướng dẫn và điều khiển chúng ta theo ý Người. Có như vậy, Nước Chúa mới có thể tăng triển ở trần gian giống như sự lớn mạnh của hạt cải, như nắm men trong đấu bột và như hạt giống tốt mọc lên giữa cỏ dại trong thửa ruộng.

Cước chú:

[1]: Nữ tu Bác Sĩ Ruth Pfau được tôn vinh Mẹ Têrêsa của Pakistan

Nguồn: <http://www.vietcatholic.net/News/Html/233858.htm>

Hoặc <https://youtu.be/2EjLbZTIAO>

[2]: Phỏng theo bài suy niệm của Linh mục Inhaxiô Trần Ngà về Chúa Nhật 16 Thường Niên: Thiên Chúa Luôn Tôn Trọng Tự Do Con Người (Mat-thêu 13, 24-43)

Nguồn: <http://www.giaoly.org/vn/chua-nhat-16-thuong-nien-thien-chua-luon-ton-trong-tu-do-con-nguoi-mat-theu-13-24-43/>

Ai giết Chúa Giêsu?

* Hồng Ân

Cả bốn Phúc Âm của Tân Ước đều nói dân Do Thái giết Chúa Giêsu, nhất là Phúc Âm của thánh sử Gioan (Ga 18:1-19:42) và của thánh Matthêu (Mt 26:14-27:66). Nhưng từ sau Công Đồng Vaticanô II (1962-1965), Giáo Hội Công Giáo không còn kết án tập thể dân Do Thái về cái chết của Chúa Giêsu mặc dù vẫn trích dẫn hai Phúc Âm trên trong Chúa Nhật Lễ Lá và Thứ Sáu Tuần Thánh để tưởng niệm cuộc thương khó của Chúa Giêsu. Tại sao không còn kết án mà vẫn nhắc lại trong Mùa Chay hàng năm?

Trong khi đó, có một nhóm học giả mệnh danh là Jesus Seminar đã lên tiếng yêu cầu loại bỏ các đoạn “chống Do Thái” trong các phúc âm nêu trên; lại có người như A. Roy Eckardt, giáo sư tại Lehigh University ở Pennsylvania, trong một cuộc hội thảo tại Oxford vào Tháng Chín 1989, còn dám đề nghị các Kitô-hữu phải loại bỏ sự phục sinh của Chúa Giêsu vì cho rằng đó là nguồn gốc nguyên thủy và không ngừng chống Do Thái của thế giới Kitô-hữu (since it "remains a primordial and unceasing source of the Christian world's anti-Judaism"). [1]

Vì tầm quan trọng của vấn đề này liên quan đến đức tin và tín lý của Kitô-giáo, người viết nỗ lực tìm hiểu qua các sách Phúc Âm, Tuyên Ngôn Nostra Aetate (NA) của Công Đồng Vaticanô II, sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo (GLCG) và các tài liệu khác.



The Passion of the Christ. Source: Uptv.com

Phúc Âm:

Các Phúc Âm đều nêu rõ rằng các nhà lãnh đạo Do Thái đã âm mưu giết Chúa Giêsu. Theo Phúc Âm của thánh Matthêu, sau khi Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem ngày Chúa Nhật Lễ Lá, các thượng tế và kỳ mục Do Thái tụ họp tại dinh của thượng tế Caiaphas để tìm cách giết Chúa Giêsu: *“Lúc ấy, các thượng tế và kỳ mục trong dân nhóm họp tại dinh của vị thượng tế tên là Caiapha, và cùng nhau quyết định dùng mưu bắt Đức Giêsu và giết đi”* (Mt 26:3-4).

Còn theo Phúc Âm của thánh Gioan, tại buổi họp thượng hội đồng tại đền đá Sanhedrin, một số người Pharisiêu và các thượng tế đã lo ngại rằng: *“Chúng ta phải làm gì đây? Người này làm nhiều dấu lạ. Nếu chúng ta cứ để ông ấy tiếp tục, mọi người sẽ tin vào ông ấy, rồi người Rôma sẽ đến phá hủy cả nơi thánh của ta lẫn dân tộc ta”* (Ga 11:47-48); vị thượng tế Caiaphas đã nêu ý kiến rằng: *“Các ông cũng chẳng nghĩ đến điều lợi cho các ông là: thà một người chết thay cho dân còn hơn là toàn dân bị tiêu diệt”* (Ga 11:50).

Quan tổng trấn Philatô, người La Mã, cũng chịu trách nhiệm về cái chết của Chúa Giêsu. Trong khi giới lãnh đạo Do Thái muốn kết án tử hình Chúa Giêsu nhưng họ không có quyền quyết định, nên bắt và dẫn Người đến Philatô và tố cáo Người rằng: *“Chúng tôi đã phát giác ra tên này sách động dân tộc chúng tôi, và ngăn cản dân chúng nộp thuế cho hoàng đế Xêda, lại còn xưng mình là Mêsia, là Vua nữa”* (Lc 23:2). Họ tố cáo Người như vậy vì họ biết rằng ai tự xưng mình là vua và xúi dục dân chúng nổi loạn là chống lại hoàng đế Xêda và phải chịu hình phạt đóng đinh trên thập giá. Sau khi phỏng vấn Người và biết Người vô tội nhưng bị áp lực của đám đông la ó đòi đóng đinh Người, Philatô phủ tay và cho đóng đinh Người vì sợ dân chúng nổi loạn dù vợ ông đã can ngăn ông đừng dúng tay vào máu người vô tội này. (x. Mt 18:19-31)

Giuđa, một môn đệ theo Chúa Giêsu, cũng đóng một vai trò trong cái chết của Chúa Giêsu vì đã phản bội Người và bán Người với 30 đồng bạc (x. Mt 26:14-16).

Như vậy theo Phúc Âm của thánh Matthêu, của Gioan và của thánh Luca nêu trên, một số người lãnh đạo Do Thái phải chịu trách nhiệm về cái chết của Chúa Giêsu, nhưng không thể vơ đũa cả nắm mà quy trách nhiệm này cho toàn dân Do Thái thời ấy và con cháu họ sau này. Ngoài giới lãnh đạo Do Thái, quan tổng trấn Philatô và Giuđa cũng phải chịu liên đới trách nhiệm về cái chết của Chúa Giêsu, nhưng chúng ta cũng không thể quy trách nhiệm cho toàn dân La Mã chỉ vì Philatô là người La Mã, hoặc quy trách nhiệm cho các môn đệ chỉ vì Giuđa là một môn đệ của Chúa Giêsu. [2]

Tuyên Ngôn Nostra Aetate:

Trong bản Tuyên Ngôn Nostra Aetate (Thời Đại Chúng Ta) về liên hệ của Giáo Hội Công Giáo với các Tôn Giáo ngoài Kitô Giáo, đoạn 4 đề cập đến mối liên hệ với Do Thái Giáo. Giáo Hội tuyên bố rằng không một lý do nào cho phép xem người Do Thái thời nay như những người có trách nhiệm giết Chúa Kitô, cũng như không phải tất cả người Do Thái thời đó đều tham dự vào vụ án của Người, Đấng đã cầu nguyện với Chúa Cha xin tha thứ cho những ai vì không biết mới lên án Người như thế. Bản Tuyên Ngôn viết:

“Mặc dầu chính quyền Do Thái và thuộc hạ đã đưa đến cái chết của Chúa Kitô, nhưng không thể quy trách một cách hàm hồ những tội ác đã phạm trong khi Người bị khổ nạn cho hết mọi người Do Thái thời đó, cũng như cho người Do Thái thời nay. Dù Giáo Hội là dân mới của Chúa, nhưng việc Chúa phế thải và nguyên rủa người Do Thái không thể coi như là kết luận của Thánh Kinh. Vì thế, mọi người phải lo làm sao để khi dạy giáo lý và khi rao giảng Lời Chúa, đừng dạy điều gì không thích hợp với chân lý Phúc Âm và tinh thần Chúa Kitô.”

Bản tuyên ngôn cũng nhắc lại rằng Chúa Kitô đã tự ý chấp nhận khổ nạn vì yêu thương: cuộc khổ nạn của Người là nguồn suối phát sinh mọi ân sủng cứu độ cho tất cả mọi người: *“Vả lại, Chúa Kitô như Giáo Hội đã và đang luôn luôn chủ trương, vì tội lỗi mọi người và do tình thương vô biên, đã tình nguyện đón nhận khổ nạn và cái chết để mọi người được ơn cứu độ. Vì thế bổn phận rao giảng của Giáo Hội là loan báo thập giá Chúa Kitô như dấu hiệu tình yêu Chúa đối với hết mọi người và như nguồn mạch mọi ân sủng”* [3]

Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo:

Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo được phát hành ngày 11-10-1992 dưới triều đại của ĐTC Gioan Phaolô II, đã căn cứ vào Thánh Kinh, cả Cựu Ước lẫn Tân Ước, và Tuyên Ngôn Nostra Aetate của Công Đồng Vaticanô II, để đưa ra các giáo huấn chính thức của Giáo Hội Công Giáo về vụ án Chúa Giêsu. Sau đây là các trích đoạn các đoạn liên quan đến vụ án Chúa Giêsu: [4]

- Người Do Thái không có tội một cách tập thể về cái chết của Chúa Giêsu (đ. 597)

Mặc dầu chính quyền Do Thái và thuộc hạ đã đưa đến cái chết của Chúa Kitô, nhưng không thể quy trách một cách hàm hồ những tội ác đã phạm trong khi Người bị khổ nạn cho hết mọi người Do Thái thời đó, cũng như cho người Do Thái thời nay. Dù Giáo Hội là dân mới của Chúa, nhưng việc Chúa phế thải và nguyên rủa người Do Thái không thể coi như là kết luận của Thánh Kinh. (Nostra aetate, 4)

- Mọi tội nhân đều là tác giả của cuộc khổ nạn của Đức Kitô (đ. 598)

Quả thật, có thể thấy rằng như vậy tội ác của chúng ta là nặng nề hơn của người Do Thái, vì những người này, theo thánh Phaolô tông đồ, *‘nếu biết, họ đã chẳng đóng đinh Chúa hiển vinh vào thập giá’* (1 Cr

2,8); còn chúng ta, chúng ta tuyên xưng rằng chúng ta biết Người, nên khi chúng ta chối bỏ Người bằng hành động, thì một cách nào đó coi như chúng ta đã ra tay tàn nhẫn giáng trên Người.

- Chúa Giêsu bị nộp theo kế hoạch Thiên Chúa đã định (đđ. 599-600)

Người đã bị nộp “theo kế hoạch Thiên Chúa đã định và biết trước” (Cv 2,23). Thánh Kinh nói như vậy không có nghĩa là những kẻ đã “nộp Chúa Giêsu” chỉ là những người thụ động làm theo một kịch bản do Thiên Chúa viết trước.

- Đức Kitô đã chết vì tội lỗi chúng ta theo như lời Thánh Kinh (đ. 601)

Sự chết mang lại ơn cứu chuộc của Đức Kitô hoàn thành một cách đặc biệt lời tiên tri về Người Tôi Trung đau khổ. Chính Chúa Giêsu đã trình bày ý nghĩa cuộc đời và sự chết của Người dưới ánh sáng về Người Tôi trung đau khổ. Sau khi Người sống lại, Người đã giải thích Thánh Kinh như vậy cho các môn đệ Emmaus, rồi cho chính các Tông Đồ.

Nhận định của người viết về vụ án Chúa Giêsu:

Sau khi tìm hiểu về vụ án Chúa Giêsu căn cứ trên Thánh Kinh, Tuyên Ngôn Nostra Aestate của Công Đồng Vaticanô II, và sách Giáo Lý Công Giáo, người viết rút ra được vài kết luận sau đây về cái chết của Chúa Giêsu.

Giới lãnh đạo Do Thái đã chủ mưu giết Chúa Giêsu:

Căn cứ vào các Phúc Âm của thánh sử Luca, Gioan và Matthêu trong các đoạn ghi lại cuộc thương khó của Chúa Giêsu thì rõ ràng giới lãnh đạo Do Thái đã chủ mưu giết Chúa Giêsu vì ganh ghét khi nộp Người cho quan Philatô với tội sách động dân chúng không nộp thuế cho Xêda và tự xưng mình là vua (x. Lc 23:2). Giới lãnh đạo Do Thái nói ở đây bao gồm các vị thượng tế, các kỳ mục và một số người Pharisiêu. Vì thế, trong nhiều thế kỷ, người Do Thái đã mang tội giết Chúa Giêsu.

Nhưng từ sau công đồng Vaticanô II (1962-1965), Giáo Hội Công Giáo không còn kết án tập thể người Do Thái thời ấy và các con cháu họ bây giờ về cái chết của Chúa Giêsu nữa (x. GLCG, đ. 597) vì các lý do sau đây như đã được ghi trong sách Giáo Lý Công Giáo năm 1992:

- Mọi tội nhân đều là tác giả của cuộc khổ nạn của Đức Kitô (đ. 598)

- Chúa Giêsu bị nộp theo kế hoạch Thiên Chúa đã định (đđ. 599-600)

- Đức Kitô đã chết vì tội lỗi chúng ta theo như lời Thánh Kinh (đ. 601)

Chính chúng ta là các thủ phạm đã đóng đinh Chúa Kitô:

Các dữ kiện lịch sử trong các Phúc Âm đã cho thấy một số người lãnh đạo Do Thái đã chủ mưu giết Chúa Giêsu. Tuy nhiên, về phương diện thần học, dưới nhãn quan của đức tin, Chúa Giêsu đã tự hiến tế trên thập giá và sống lại theo kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa. Vì vậy, trong Tuyên Ngôn Nostra Aestate và sách Giáo Lý Công Giáo, Giáo Hội dạy rằng chúng ta không thể đổ lỗi cho tất cả dân Do Thái đồng thời với Chúa Giêsu hoặc tất cả dân Do Thái thời nay; mà chúng ta phải nhìn nhận chính tội lỗi chúng ta đã phạm đã đóng đinh Chúa Giêsu vào thập giá.

Tại sao có sự thay đổi trong lập trường của Giáo Hội về cái chết của Chúa Giêsu? Đó là vì cách giải thích khác nhau về ý nghĩa của vài đoạn Phúc Âm của thánh sử Matthêu và của thánh Gioan.

Giáo lý không thay đổi nhưng cách giải thích giáo lý thay đổi:

Trong bài huấn từ khai mạc Công Đồng Vaticanô II, ĐTC Gioan XXIII phát biểu rằng giáo lý của Giáo Hội Công Giáo không hề thay đổi nhưng cách giải thích giáo lý thay đổi cho phù hợp với các đòi hỏi của thời đại. Ngài nói:

“Công Đồng Chung thứ 21 [...] muốn truyền đạt giáo lý Công Giáo một cách tinh tuyền và toàn vẹn, không một chút giảm bớt hay méo mó [...]. Tuy nhiên, nhiệm vụ của chúng ta không phải chỉ là canh giữ kho tàng quý báu này, như thể chúng ta chỉ quan tâm đến quá khứ, mà còn dẫn thân một cách mau mắn và không sợ hãi vào những công việc mà thời đại đang đòi hỏi chúng ta, trong khi theo đuổi con đường mà Hội Thánh đã từng đi theo trong gần 20 thế kỷ qua [...]. Điều cần thiết là giáo lý chắc chắn và bất biến này, mà chúng ta phải chấp nhận trung thành, phải được học hỏi và trình bày theo cách thế mà thời chúng ta đòi hỏi” [5].

Cách giải thích trước và sau Công Đồng Vaticanô về cái chết của Chúa Giêsu:

Trong nhiều thế kỷ trước Công Đồng Vaticanô II, người ta căn cứ vào vài câu viết trong Thánh Kinh để lên án dân Do Thái đã giết Chúa Giêsu. Điển hình là các câu sau đây:

Ga 18:31, Mt 27:25 và Cv 2:36. Chúng ta sẽ lần lượt tìm hiểu ý nghĩa của các câu văn này.

1. Ga 18:31: Người Do Thái đáp: "Chúng tôi không có quyền xử tử ai cả"

Trong diễn tiến xét xử Chúa Giêsu, các nhà lãnh đạo Do Thái giao nộp Người cho quan Philatô xét xử. Sau khi thẩm vấn Người và không thấy Người có tội gì cả, nhưng trước áp lực của đám đông la ó đòi đóng đinh Chúa Giêsu, quan Philatô bảo họ: "*Các người cứ đem ông ta đi mà xét xử theo luật của các người*". Người Do Thái đáp: "*Chúng tôi không có quyền xử tử ai cả*". (Ga 18:31).

Chữ “Người Do Thái” (The Jews) mà thánh Gioan dùng trong câu 18:31 này thường được giải thích là toàn dân Do Thái kết án Chúa Giêsu. Nhưng theo Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI trong cuốn sách “Jesus of Nazareth II”, thánh Gioan dùng chữ này chỉ để ám chỉ giới lãnh đạo đạo Do Thái thời đó (Temple aristocracy) chứ không phải toàn dân Do Thái vì nếu hiểu là toàn dân Do Thái thì hóa ra bao gồm cả thánh Gioan, Chúa Giêsu và các môn đệ khác cũng là người Do Thái [6].

2. Mt 27:25: Toàn dân đáp lại: "*Máu hấn đổ xuống đầu chúng tôi và con cháu chúng tôi!*"

Mặt khác trong Phúc Âm của thánh Matthêu, khi xử án Chúa Giêsu ở Giêrusalem, dù thừa biết chỉ vì ghen tị mà họ nộp Người, nhưng trước áp lực của đám đông đang la to đòi đóng đinh Chúa Giêsu vào thập giá, quan Philatô sợ dân chúng nổi loạn nên đành nhượng bộ đám đông và nói: "*Ta vô can trong vụ đổ máu người này. Mặc các người liệu lấy!*" (Mt 27:24). Toàn dân đáp lại: "*Máu hấn đổ xuống đầu chúng tôi và con cháu chúng tôi!*" (Mt 27:25).

Trong câu 27:25 này, có hai vấn đề cần nêu ra. Thứ nhất là chữ “Toàn dân” có phải là toàn dân Do Thái không? Thứ hai là ý nghĩa của câu đáp lại này.

Thứ nhất là chữ “Toàn dân” có phải là toàn dân Do Thái không?

Thánh sử Matthêu dùng chữ “Toàn dân”. Nếu hiểu theo nghĩa văn tự thì toàn dân đây phải là toàn dân Do Thái. Nhưng xét theo bối cảnh của đoạn Phúc Âm (x. Mt 27:11-25) thì không thể hiểu là toàn dân Do Thái vì hiện diện tại buổi xử án Chúa Giêsu ở Giêrusalem chỉ có các vị thượng tế, các kỳ lão và một số người Pharisêu cùng với một đám đông bị sách động để đòi thả tên tướng cướp Baraba và đòi đóng đinh Chúa Giêsu. Vì thế không nên chỉ căn cứ vào chữ “Toàn dân” này để buộc tội cho toàn thể dân Do Thái về cái chết của Chúa Giêsu.

Vấn đề thứ hai: thánh sử Matthêu muốn diễn tả điều gì qua câu 27:25 này: "*Máu hấn đổ xuống đầu chúng tôi và con cháu chúng tôi!*"

Theo Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI, câu 25 trên đây không phải là lời chúc dữ dành cho dân Do Thái như nhiều người tín hữu đã từng hiểu trước đây, mà máu Chúa Giêsu đổ ra để cứu độ, rửa sạch tội lỗi nhân loại nói chung. Đó mới là ý nghĩa đích thực của câu này từ Phúc Âm của thánh Matthêu được hiểu

theo ý nghĩa thần học của Bữa Tiệc Ly và cuộc khổ nạn Thập Giá của Chúa Giêsu trong toàn bộ Tân Ước [7].

Sự giải thích trên đây của Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI đã phản ánh đoạn 4 của bản Tuyên Ngôn Nostra Aetate mà Hội Thánh đã tuyên bố tại Công đồng Vaticanô II:

“Mặc dầu chính quyền Do Thái và thuộc hạ đã đưa đến cái chết của Chúa Kitô, nhưng không thể quy trách một cách hàm hồ những tội ác đã phạm trong khi Người bị khổ nạn cho hết mọi người Do Thái thời đó, cũng như cho người Do Thái thời nay. Dù Giáo Hội là dân mới của Chúa, nhưng việc Chúa phế thải và nguyên rủa người Do Thái không thể coi như là kết luận của Thánh Kinh. Vì thế, mọi người phải lo làm sao để khi dạy giáo lý và khi rao giảng Lời Chúa, đừng dạy điều gì không thích hợp với chân lý Phúc Âm và tinh thần Chúa Kitô.” (NA, 4).

3. Cv 2:36: *Vậy toàn thể nhà Ítraen phải biết chắc điều này: Đức Giêsu mà anh em đã treo trên thập giá, Thiên Chúa đã đặt Người làm Đức Chúa và làm Đấng Kitô.*

Trong sách Tông Đồ Công Vụ, thánh Phêrô cũng dùng danh từ *“toàn thể nhà Ítraen”* để

trách cứ tập thể dân Do Thái đã đóng đinh Đức Giêsu trong các bài giảng kêu gọi dân Do Thái hối cải sau lễ Ngũ Tuần: *“Vậy toàn thể nhà Ítraen phải biết chắc điều này: Đức Giêsu mà anh em đã treo trên thập giá, Thiên Chúa đã đặt Người làm Đức Chúa và làm Đấng Kitô”* (Cv 2,36). Nhưng sau đó, thánh Phêrô lại coi những người Do Thái ở Giêrusalem và cả các thủ lãnh của họ là đã hành động vì *“không hiểu biết”* (Cv 3,17). Như vậy, dù dùng danh từ *“toàn thể nhà Ítraen”* một cách cường điệu nhưng thánh Phêrô không ám chỉ toàn dân Do Thái mà chỉ muốn nói đến những người Do Thái ở Giêrusalem và cả các thủ lãnh của họ mà thôi. Chính Chúa Giêsu trên thập giá đã tha thứ cho họ vì *“họ không biết việc họ làm”* [Lc 23:34], Còn thánh Phaolô tông đồ cũng tỏ ra thông cảm với dân Do Thái: *‘nếu biết, họ đã chẳng đóng đinh Chúa hiển vinh vào thập giá’* (1 Cr 2,8).

Như vậy, không biết thì không có tội mà nếu có tội đi chăng nữa thì cũng được tha thứ khi biết hối cải. Còn chúng ta, chúng ta tuyên xưng rằng chúng ta biết Người, mà chúng ta vẫn phạm tội tày trời và bắt Người phải đền tội thay cho chúng ta. Vì thế, Giáo Hội không ngần ngại quy trách nhiệm tối đa cho các Kitô hữu về các cực hình Chúa Giêsu phải chịu, một trách nhiệm mà họ thường trút trên đầu người Do Thái. (x. GLCG, 598).

Kết luận: vụ án giết Chúa Giêsu đã được làm sáng tỏ

Tóm lại, vụ án giết Chúa Giêsu đã được làm sáng tỏ bằng cách giải thích Thánh Kinh dưới ánh sáng thần học của Bữa Tiệc Ly và cuộc khổ nạn Thập Giá của Chúa Giêsu trong bối cảnh toàn bộ Tân Ước. Dân Do Thái không còn bị kết án tập thể về cái chết của Chúa Giêsu mà chính tội lỗi mà các Kitô-hữu đã phạm mới là thủ phạm giết Chúa Kitô. Chính sự giải oan cho dân Do Thái này đã tạo nên các điều kiện thuận lợi cho công cuộc đối thoại liên tôn giữa đạo Do Thái và đạo Công Giáo ngày nay.

Riêng đối với các Kitô-hữu, ĐTC Gioan XXIII đã khuyên bảo chúng ta phải học hỏi và trung thành với các giáo lý bất biến, đồng thời trình bày sao cho đáp ứng với đòi hỏi của thời đại: *“Điều cần thiết là giáo lý chắc chắn và bất biến này, mà chúng ta phải chấp nhận trung thành, phải được học hỏi và trình bày theo cách thế mà thời chúng ta đòi hỏi”*. Giáo Hội cũng nhắc nhở rằng: *“Mọi người phải lo làm sao để khi dạy giáo lý và khi rao giảng Lời Chúa, đừng dạy điều gì không thích hợp với chân lý Phúc Âm và tinh thần Chúa Kitô.”* (Nostra Aetate, 4).

Cước chú:

[1]: Who Killed Jesus?

By Paul L. Maier/ AUGUST 1, 2000

<http://www.christianitytoday.com/ct/2000/augustweb-only/42.0b.html?start=1>

[2]: Phỏng theo bài “Who Really Killed Jesus?” by Fr. William P. Saunders

Nguồn: <http://www.catholiceducation.org/en/culture/catholic-contributions/who-really-killed-jesus.html>

[3]: Tuyên Ngôn Nostra Aetate về liên lạc của Giáo Hội với các Tôn Giáo ngoài Kitô Giáo. Bản dịch Việt Ngữ của Giáo Hoàng Học Viện Piô X.

Prepared for Internet by Vietnamese Missionaries in Asia

<http://vntaiwan.catholic.org.tw/vatican2/aetate.htm>

[4]: Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo – Vụ án Chúa Giêsu

<http://www.simonhoadalat.com/HOCHOI/GIAOLUAT/SachGiaoLyCG/Number595-623.htm>

[5]: Chìa Khóa của Công Đồng Vaticanô II: Chúa Thánh Thần

Nguồn: <http://www.simonhoadalat.com/HOCHOI/NamThanh/DucTin/72ChiaKhoaCD.htm>

[6]: Pope Benedict XVI Points Fingers on Who Killed Jesus.

By Matt Reynolds/ MARCH 2, 2011.

Source: <http://www.christianitytoday.com/ct/2011/marchweb-only/popepointsfinger.html>

[7]: sđd.

Sống Hiệp Thông Trong Giáo Hội

* Vũ Ngọc Lộc

* Liên Nhóm Thánh Tâm – Westminster

Dẫn Nhập: Sống Hiệp Thông Trong Giáo Hội

Trong niên lịch phụng vụ của Giáo Hội Công Giáo, hàng năm Giáo Hội dành ngày đầu tháng 11 để mừng kính các thánh trên trời (Lễ Các Thánh), và ngày mùng 2 là ngày cầu nguyện cho các linh hồn còn đang được thanh luyện trong luyện ngục (Lễ Các Linh Hồn). Hai ngày lễ này nói lên sự hiệp thông của các tín hữu tại dương thế với các thánh trên trời, và với các linh hồn trong luyện ngục. Nhưng sự hiệp thông trong Giáo Hội cũng còn bao gồm cả sự hiệp thông giữa các tín hữu đang sống trên trần gian (x. GLCG, đđ. 957 & 958).

Hiệp thông là gì?

Sự hiệp thông trong Giáo Hội là sự thông truyền cho nhau những của cải thiêng liêng cao quý qua sự chuyển cầu giữa các thánh trên trời, các linh hồn nơi luyện tội, và các tín hữu nơi dương thế (x. Hiến chế về Giáo Hội, số 49).

Chữ “Hiệp thông” (koinonia - Communion) ở đây có 2 ý nghĩa bắt nguồn từ mầu nhiệm “Các Thánh Thông Công”: Hiệp thông là người Kitô hữu được thông công vào sự sống Đức Kitô và sự lưu thông của chính đức ái này trong toàn thể cộng đồng các tín hữu ở trần gian, và bên kia thế giới. Hiệp thông là sự hiệp nhất với Đức Kitô và trong Đức Kitô, hiệp nhất các Kitô hữu với nhau trong Giáo Hội (1).

Trước khi đề cập đến vấn đề làm thế nào để sống hiệp thông trong Giáo Hội, chúng ta hãy cùng nhau tìm hiểu sự hiệp thông của các thánh hay sự hiệp thông trong Giáo Hội.

Sự hiệp thông của Các Thánh (2):

Trong buổi triều yết chung sáng thứ tư 30-10-2013 tại quảng trường thánh Phêrô với hơn 100.000 tín hữu và du khách hành hương tham dự, Đức Thánh Cha Phanxicô đã ban huấn dụ về đề tài giáo lý “Sự hiệp thông của Các Thánh”.

Từ “các thánh” ám chỉ những người tin nơi Chúa Giêsu và được tháp nhập vào nhiệm thể của Người là Giáo Hội qua bí tích Rửa Tội. Vì vậy, các Kitô hữu tiên khởi cũng đã được gọi là “các thánh” (x. Cv 9,13.32.41; Rm 8,27; 1 Cr 6,1).

Theo sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo, sự hiệp thông của Các Thánh là sự hiệp thông giữa các người thánh thiện (GLCG, đ. 948), một sự hiệp thông sự sống giữa tất cả những ai thuộc về Chúa Kitô qua bí tích Rửa Tội. Do đó, sự hiệp thông của Các Thánh là sự hiệp thông không những của các tín hữu nơi trần thế với các thánh trên thiên đàng mà còn bao gồm sự hiệp thông với các linh hồn trong luyện ngục, và sự hiệp thông giữa các Ki-tô hữu còn sống trên dương thế (GLCG, đđ. 957 & 958).

Sau khi giải thích từ “các thánh” và phạm trù của sự hiệp thông của Các Thánh như trên, Đức Thánh Cha Phanxicô đã nhấn mạnh đến 3 khía cạnh quan trọng của sự hiệp thông của Các Thánh, mà người viết bài sẽ trình bày tóm lược và trích dẫn dưới đây.

1 - Nền tảng của sự hiệp thông của các thánh: là niềm tin vào Chúa Kitô và bắt nguồn từ sự hiệp thông với Thiên Chúa Ba Ngôi.

Sự thông hiệp của người Kitô-hữu với Đức Giêsu, lấy sự thông hiệp của Chúa Con với Chúa Cha trong ơn Chúa Thánh Thần làm kiểu mẫu, nguồn gốc và cùng đích: Người Kitô-hữu hiệp nhất với Chúa Con trong mỗi giây ràng buộc tình yêu của Chúa Thánh Thần cũng được hiệp nhất với Chúa Cha (3).

Về khía cạnh thứ nhất này của sự hiệp thông, ĐTC Phanxicô nói:

“Sự hiệp thông của các thánh nảy sinh từ sự hiệp thông với Thiên Chúa và niềm tin nơi Chúa Kitô. Nó nối kết giữa các tín hữu còn lữ hành trên trần gian này với các tín hữu đang được thanh luyện trong luyện ngục và các thánh trên Thiên Đàng trong tình yêu của Thiên Chúa Ba Ngôi. Giáo hội, trong sự thật sâu thẳm nhất của nó, là hiệp thông với Thiên Chúa, sự hiệp thông của tình yêu với Chúa Kitô và với Thiên Chúa Cha trong Chúa Thánh Thần, kéo dài trong sự hiệp thông huynh đệ. Tương quan này giữa Đức Giêsu và Thiên Chúa Cha là “khuôn mẫu” của sự gắn bó giữa các Kitô hữu chúng ta: nếu chúng ta được tháp nhập một cách thân tình vào “khuôn mẫu” này, vào lò lửa tình yêu nồng cháy là Thiên Chúa Ba Ngôi, thì khi đó chúng ta có thể thực sự trở thành một con tim, một linh hồn giữa chúng ta, bởi vì tình yêu của Thiên Chúa thiêu rụi các ích kỷ, đốt cháy các thành kiến và các chia rẽ bên trong và bên ngoài của chúng ta. Tình yêu của Thiên Chúa cũng thiêu rụi cả các tội lỗi của chúng ta nữa.”

2 - Sự hiệp thông huynh đệ giữa chúng ta ở trần gian sẽ dẫn đưa tôi tới sự hiệp thông với Thiên Chúa:

Trong cuộc sống lữ hành nơi trần gian, khi phải đương đầu với biết bao thử thách và gian nan trong đời sống đức tin, chúng ta mới nhận ra thân phận mỏng giòn, yếu đuối và khả năng rất giới hạn của mình, và vì thế, đức tin của chúng ta cần sự nâng đỡ của những người khác, đặc biệt trong những lúc gặp khó khăn.

Về khía cạnh thứ hai của sự hiệp thông, ĐTC Phanxicô nói:

“Trong những lúc khó khăn ấy, cần phải tin thác nơi sự trợ giúp của Thiên Chúa, qua lời cầu nguyện con thảo, và đồng thời thật là quan trọng tìm ra lòng can đảm và sự khiêm tốn rộng mở chính mình cho người khác, để xin trợ giúp, để xin người khác giúp chúng ta một tay. Biết bao nhiêu lần chúng ta đã làm điều này và chúng ta đã thành công ra khỏi vấn đề và tìm thấy Thiên Chúa một lần nữa. Trong sự hiệp thông này, hiệp thông có nghĩa là hiệp nhất chung.”

3 – Sự hiệp thông với các thánh trên trời và các linh hồn nơi luyện ngục

Mọi tín hữu dù còn sống hay qua đời, đều đã được thanh tẩy để trở nên công chính nhờ ơn Thánh Thần trong Bí tích Rửa tội. Tất cả đều được tháp nhập vào Chúa Kitô, nên một với Chúa Kitô trong Chúa Thánh Thần. Dù tín hữu còn sống hay đã qua đời đều hiệp nhất với nhau, làm thành một Thân Thể Duy nhất là Hội Thánh. Vì thế, sự hiệp thông trong Giáo Hội không giới hạn vào những người còn sống tại thế, mà còn là sự hiệp thông với các thần thánh trên trời, với các linh hồn còn đang chịu thanh luyện trong luyện ngục. Sự hiệp thông này được thể hiện qua kinh nguyện chuyển cầu.

Về khía cạnh này, ĐTC Phanxicô nói: *“Sự hiệp thông của các thánh đi xa hơn cuộc sống trần gian này, vượt xa hơn cái chết và kéo dài luôn mãi. Sự hiệp thông của các thánh là một sự hiệp nhất tinh thần nảy sinh từ bí tích Rửa Tội không bị bẻ gãy bởi cái chết, nhưng nhờ Chúa Kitô phục sinh, nó được chỉ định tìm thấy sự viên mãn trong cuộc sống vĩnh cửu. Có một mối dây sâu xa và không thể chia lìa giữa những người còn lữ hành trên trần gian này và những người đã vượt qua ngưỡng cửa của cái chết để bước vào nơi vĩnh cửu. Tất cả những người đã được rửa tội trên trần gian này, các linh hồn trong Luyện Ngục và tất cả các thánh đã ở trên Thiên Đàng làm thành một gia đình duy nhất. Sự hiệp thông này giữa đất và trời được thực hiện một cách đặc biệt trong lời cầu nguyện bầu cử.”*

Sống Hiệp Thông Trong Giáo Hội (4):

Sau khi đã tìm hiểu 3 khía cạnh của sự hiệp thông của các thánh hay sự hiệp thông trong Giáo Hội nêu trên, chúng ta làm thế nào để sống hiệp thông với nhau ngay tại trần thế này, với các thánh trên trời, và với các linh hồn trong luyện ngục?

1. Sống hiệp thông với các thánh trên trời:

Trong ngày mùng 1 tháng 11 mừng Lễ Các Thánh Nam Nữ năm nay, chúng ta hãy tưởng nhớ đến các vị thánh quan thầy của mỗi người chúng ta và các thánh nam nữ khác, học hỏi gương nhân đức của các ngài, và xin các ngài cầu bầu cho chúng ta trước mặt Chúa vì “các ngài đã phục vụ Chúa trong mọi sự và hoàn tất trong thân xác mình những gì còn thiếu sót trong cuộc khổ nạn của Chúa Kitô, hầu mưu ích cho Thân Thể Người là Hội Thánh” (Cl. 1, 24).

2. Sống hiệp thông với các linh hồn trong luyện ngục:

Trong ngày Lễ Các Linh Hồn vào ngày mùng 2 tháng 11, chúng ta hãy cầu nguyện, viếng nghĩa trang, xin lễ và dâng những việc hy sinh hãm mình cũng như những việc lành phúc đức của mình lên Thiên Chúa để cầu cho các linh hồn tổ tiên, ông bà cha mẹ và thân nhân, ân nhân, bạn hữu đã qua đời và kể cả các linh hồn mồ cô đang cần đến lời cầu nguyện của chúng ta. Các linh hồn trong luyện ngục là những người đã chết trong ơn nghĩa Chúa đang được thanh luyện vì khi sống ở trần gian còn mắc tội nhẹ hoặc đền tội mình chưa đủ, nên họ chưa được hưởng tôn nhan thánh Chúa. Vì thế, họ cần lời cầu nguyện của chúng ta để được giảm bớt thời gian thanh luyện trong luyện ngục, và khi các ngài được về trời, các ngài sẽ cầu bầu cho chúng ta.

3. Sống hiệp thông với các tín hữu trên khắp thế gian:

Trong phạm vi gia đình, chúng ta hãy thể hiện lòng yêu thương và hiệp nhất qua việc đọc kinh chung trong gia đình, cầu nguyện cho nhau để sống xứng đáng là con cái của Thiên Chúa trong tương quan giữa cha mẹ, vợ chồng và con cái.

Trong công đoàn nói riêng và Giáo Hội nói chung, người tín hữu giáo dân chúng ta có bốn phận cầu nguyện, yêu mến, vâng lời và cộng tác với các chủ chăn để bảo vệ và xây dựng Hội Thánh và nhất là phải sống chứng nhân Tin Mừng trong mọi môi trường sinh hoạt. Cụ thể là chúng ta hiệp thông với nhau bằng cách chia sẻ đức tin cho nhau, cầu nguyện cho nhau, lãnh nhận các bí tích, làm việc tông đồ bác ái (x.1Cr 12, 12-13. 25-27 & GLCG, đđ. 949-953). Đời sống thánh thiện và gương sáng của mỗi người sẽ ảnh hưởng đến người khác và làm biến đổi xã hội chúng ta đang sống thành một xã hội văn minh tình thương theo thánh ý Chúa

Đặc biệt năm nay, chúng ta hãy hiệp thông với giáo hội hoàn vũ cầu nguyện và yểm trợ tích cực cho các Kitô-hữu đang bị bách hại tại khắp nơi trên thế giới, cách riêng là tại Iraq. Xin Chúa nâng đỡ, ủi an và giúp sức cho họ vượt qua mọi gian nan khổ khó vì đức tin. Xin cho chúng ta biết mở rộng lòng cứu giúp các anh chị em đồng đạo của con đang bị bách hại vì đức tin ở Iraq và khắp nơi (5).

Nguyện kết:

Lạy Thiên Chúa toàn năng và hằng hữu, chúng con là những khách lữ hành nơi trần thế, đang phải chiến đấu với ma quỷ, thế gian và xác thịt trên đường tiến về Thiên Đàng. Xin Chúa giúp chúng con biết sống hiệp thông trong giáo hội thật trọn vẹn, nhất là trong tháng 11 này: biết luôn sống đức tin trong mối dây hiệp nhất thiêng liêng với các thánh trên trời và các linh hồn đang được thanh luyện trong luyện ngục. Xin Mẹ Maria và các thánh trên trời cầu bầu cho chúng con. Amen.

Cước Chú:

(1): x. **TÔNG HUẤN VỀ ƠN GỌI VÀ SỨ MỆNH NGƯỜI GIÁO DÂN - CHRISTI FIDELES LAICI**, #19.

(2): - Linh Tiến Khải, “Đức Thánh Cha Phanxicô nói về Sự Hiệp Thông Của Các Thánh” trong buổi triều yết chung sáng thứ tư 30-10-2013 tại quảng trường thánh Phêrô, Rôma.

- Bài Giáo Lý 19 về Kinh Tin Kính của ĐTC Phanxicô: “Các Thánh Cùng Thông Công”, do Phaolô Phạm Xuân Khôi chuyển ngữ và đăng trên www.giaoly.org ngày Nov 1, 2013.

(3): **TÔNG HUẤN VỀ ƠN GỌI VÀ SỨ MỆNH NGƯỜI GIÁO DÂN - CHRISTI FIDELES LAICI**, #18.

(4): Clara Nguyễn Diễm Trang, “Nghĩ Về Các Thánh Thông Công, Tháng 11”, Nguồn: tgmmt.org

(5): Trang nhà Your Catholic Voice Foundation (YCVF) mời gọi mọi người trợ giúp các Kitô-hữu Iraq: <http://ycvf.org/collections/emergency-response/products/emergency-fund-save-iraqi-christians>



Hình minh họa: Các Thánh Thông Công. Nguồn ảnh: Legio of Maria.com

Chiara Corbella – Một Chứng Nhân Tình Yêu Thời Hiện Đại

• Lộc Vũ

Dẫn Nhập: một giáo dân bình thường sắp được phong thánh

Trong thế giới vật chất ngày nay, con người có xu hướng sống theo chủ nghĩa cá nhân vị kỷ và hưởng thụ vật chất, xa lánh tôn giáo và coi thường các giáo huấn của Giáo Hội, nên người ta khó tìm được một người xứng đáng được phong lên hàng hiển thánh nhất là người đó lại không phải là một tu sĩ mà chỉ là một giáo dân bình thường sống trong bậc gia đình. Tuy khó nhưng vẫn có. Đó là trường hợp của chị Chiara Corbella Petrillo.

Vào ngày 2 tháng 7 năm 2018, Giáo Phận Roma đã chính thức mở hồ sơ điều tra phong thánh cho chị Chiara Corbella Petrillo, một bà mẹ trẻ, sau khi được phát giác bị bệnh ung thư trong lúc mang thai, đã từ chối chữa trị vì sợ sẽ làm hại đến thai nhi. Chị đợi cho đến khi sinh đẻ xong mới chữa trị. Đến lúc đưa con tên Francesco được sinh ra thì bệnh ung thư đã lan ra các cơ phận khác và chị Chiara đã chết hơn một năm sau đó.

Trong bài chia sẻ này, chúng ta thử tìm hiểu về cuộc đời của chị Chiara để biết tại sao chị chấp nhận hy sinh chính mình cho đứa con được sống.

Cuộc đời của chị Chiara Corbella:

Chiara được sinh ra tại thành phố Rôma, nước Ý Đại Lợi, năm 1984 trong một gia đình Công Giáo sùng đạo. Chị đã gặp anh Enrico trong một chuyến hành hương và họ đính hôn không lâu sau đó và lấy nhau ngày 21-9-2008.

Sau khi lập gia đình, chị có thai và khám phá ra rằng đứa con trong bụng chị bị dị dạng và bác sĩ nói trước rằng đứa bé nếu sinh ra sẽ không sống được lâu. Hai vợ chồng quyết định giữ bào thai cho đến khi sinh ra. Em bé gái Maria Grazia Letizia được sinh ra năm 2009 và chỉ sống được có một giờ sau khi sinh.

Một năm sau, chị lại có thai một lần nữa và cũng lại được bác sĩ báo cho biết rằng đứa bé bị tật và nếu sinh ra sẽ không sống được lâu. Một lần nữa, hai vợ chồng quyết định giữ bào thai cho đến khi sinh ra. Đứa bé trai David Giovanni chào đời năm 2010 và rời về với Chúa một thời gian ngắn sau khi được sinh ra. Người chồng Enrico nói với Vatican News rằng hai hài nhi này đã giúp cho anh và Chiara cảm nghiệm được sự huyền nhiệm của đời sống con người, bất kể đời sống ngắn ngủi bao nhiêu.

Chiara lại có thai lần thứ ba và bào thai khỏe mạnh, nhưng chị lại bị ung thư lưỡi. Bướu trên lưỡi đã được mổ lấy ra nhưng các phẫu thuật khác sẽ làm hại đến bào thai, nên chị trì hoãn chữa trị cho đến khi sinh xong. Đến lúc đưa con thứ ba tên Francesco được sinh ra thì bệnh ung thư đã lan và chị Chiara đã chết hơn một năm sau đó vào ngày 13-6-2012 lúc mới 28 tuổi đời.

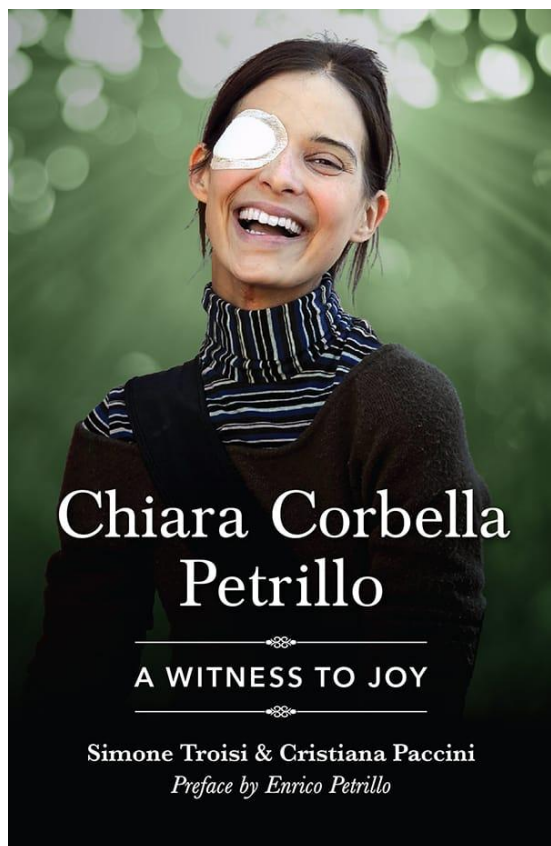
Sau cái chết của chị, chồng của chị, Enrico, đã nhận xét về chị rằng bản thân chị không có can đảm dám hy sinh tính mạng vì con nhưng sức mạnh của chị đã đến từ niềm tin của chị vào Thiên Chúa và kế hoạch của Ngài dành cho chị; và Enrico cũng bày tỏ cùng một niềm tin và tín thác vào sự quan phòng của Thiên Chúa.

Muốn biết thêm chi tiết về cuộc đời và đức tin của chị Chiara, xin vào trang nhà chính thức <http://www.chiaracorbella Petrillo.it/home-3/> hoặc tìm đọc cuốn sách “Chiara Corbella Petrillo: A Witness to Joy”. [1]

Chị Chiara: Một chứng tá cho niềm vui trong đau khổ (A witness to joy in suffering)

Cuộc đời của cặp vợ chồng chị Chiara là chứng tá cho niềm vui trong đau khổ. Điều này có vẻ nghịch lý và khó hiểu đối với con người thời hiện đại. Người chồng, Enrico, đã sáng tác một bài ca tựa đề là “Mysterious joy” (Niềm vui nhiệm mầu), diễn tả niềm vui và sự an bình sâu thẳm nảy sinh từ niềm tin tiệp tiến, kết quả của sự kết hợp hàng ngày với Thiên Chúa. Nên thánh giá mà anh chị phải vác, anh chị lại coi như niềm vui trong sự đau khổ vì ẩn giấu một ân huệ đặc biệt Chúa ban, mặc dù dưới con mắt của thế gian xem ra có vẻ như một sự tin tưởng mù quáng kiểu thời trung cổ.

Ngày 16 tháng 6 năm 2012, hàng ngàn người từ khắp nơi trên nước Ý đã đổ về Nhà Thờ Santa Francesca Romana dự lễ an táng của chị Chiara với tâm tình tán dương hơn là đau buồn. Trong dịp này, người chồng, Enrico, đã đọc một lá thư mà anh chị đã viết cho con trai Francesco, lá thư này được coi như một di chúc tâm linh thực sự: *“Con ơi, đừng bao giờ nản lòng thôi chí, Thiên Chúa không lấy đi tất cả mà không có lý do. Nếu Ngài làm như vậy là vì Ngài muốn ban tặng nhiều hơn thôi. Chính nhờ cái chết của Mary và David, chúng ta đã không còn sợ chết nữa. Bất cứ điều gì con làm chỉ có ý nghĩa nếu con làm với mục đích hướng đến sự sống đời đời.”* [2]



Quyển sách viết về cuộc đời của chị Chiara.

Cảm nhận của người viết:

Sau khi đọc xong câu chuyện thương tâm của chị Chiara, người viết có cảm nhận rằng chị Chiara Corbella đúng là một chứng nhân cho tình yêu của Thiên Chúa trong thời hiện đại qua các sự kiện dưới đây.

- Chị Chiara đã tự nguyện chấp nhận cái chết để cho đứa con chưa sinh được sống.

Sự hy sinh vì tình mẫu tử của chị phản ánh phần nào sự hy tế của Chúa Giêsu trên thánh giá để cứu chuộc nhân loại. Quả vậy, trong Phúc Âm, Chúa Giêsu đã nói với các môn đệ rằng *“Không có tình thương nào cao cả hơn tình thương của người đã hy sinh tính mạng vì bạn hữu của mình”* (Ga 15:13). Sự hy sinh cao thượng của chị không phải vì chị can đảm mà sức mạnh của chị đến từ niềm tin và sự tín thác của chị vào sự quan phòng của Thiên Chúa như lời anh Enrico, chồng chị, đã nhận định sau khi chị chết.

- Quý trọng mạng sống con người

Cũng chính vì niềm tin và sự tín thác của chị vào sự quan phòng của Thiên Chúa mà chị đã chấp nhận cu mang hai đứa con đầu cho đến khi sinh nở dù biết trước rằng khi sinh ra chúng sẽ bị dị dạng và không sống được lâu bất chấp lời khuyên nên phá thai của các bác sĩ. Điều này đã chứng tỏ chị tôn trọng mạng sống con người theo luật Chúa và giới răn của Giáo Hội. Nhờ đức tin, chị tin rằng đứa con là kết tinh của tình yêu chân thật của vợ chồng chị, và là món quà vô giá mà Thiên Chúa đã ban tặng cho vợ chồng chị nên vợ chồng chị đã đón nhận với niềm vui mừng. Vợ chồng chị cũng tin tưởng rằng những biến cố xảy ra cho vợ chồng chị là do kế hoạch của Thiên Chúa nên vợ chồng chị luôn tuân theo thánh ý Chúa mà không một lời than trách hoặc buồn giận.

- Tìm sự sống trong cái chết

Tại sao Chúa lại thử thách chị tới ba lần và cuối cùng không để chị sống để nuôi con? Đây là câu hỏi mà bất cứ ai khi đọc câu chuyện này cũng thắc mắc và muốn tìm câu giải đáp thỏa đáng. Theo cảm nhận riêng của người viết, có lẽ Chúa muốn dùng chị để cảnh tỉnh và làm gương cho các giáo dân hiện đại đang gặp khủng hoảng về đức tin qua các vụ lạm dụng tình dục trong giới lãnh đạo Công Giáo Hoa Kỳ từ nhiều thập niên qua [3], khủng hoảng về gia đình với các tệ nạn ly dị, phá thai, hôn nhân đồng tính. Chúa để chị phải chết vì căn bệnh ung thư để chứng tỏ cho thế giới biết niềm tin và sự tín thác của chị vào kế hoạch của Thiên Chúa. Chính vì sự tín thác hoàn toàn theo thánh ý Chúa bất chấp ý riêng của chị mà chị đã được mọi người ca tụng và đề

ngợi phong thánh cho chị. Mặt khác, chị chấp nhận chết về phần xác theo thánh ý Chúa thì chị sẽ được Chúa thưởng công bằng cuộc sống đời đời vì trong Phúc Âm Chúa Giêsu đã hứa rằng “*Ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì Thầy, thì sẽ tìm được mạng sống ấy*” (Mt 16:25).

Thay Lời Kết: Chị Chiara xứng đáng là vị thánh chứng tá cho tình yêu trong thời hiện đại

Chị Chiara đã sống một đời tín thác mọi sự vào sự quan phòng của Thiên Chúa và đã sống theo thánh ý Chúa trong mọi sự dù phải đau khổ và ngay cả phải chết. Nên chị đáng được phong thánh để làm gương cho mọi người đang sống trong một thế giới xa lìa Thiên Chúa, ngõ hầu họ nhận biết được tình yêu của Thiên Chúa biểu hiện qua hôn nhân, tình yêu trong gia đình, sự quý trọng và bảo vệ sự sống, và biết chấp nhận các thánh giá trong cuộc đời theo linh đạo sống niềm vui trong đau khổ của chị.

Cước Chú:

[1]: Phỏng theo bài của THERESA WILLIAMS: Rome Opens Cause for Sainthood of Chiara Corbella Petrillo.

Nguồn: <https://epicpew.com/rome-opens-cause-sainthood-chiar-corbella-petrillo/>

[2]: Trích dịch từ bài của Manuela Petrini, 02 Mar 2015: Clare and the mysterious joy.

Nguồn: <http://www.chiaracorbella-petrillo.it/2015/03/05/clare-and-the-mysterious-joy/>

[3]: Về vụ lạm dụng tình dục trong giới lãnh đạo Công Giáo Hoa Kỳ:

- Pennsylvania Grand Jury Report: A Reminder of the Toll of Failure.

Nguồn: <http://www.ncregister.com/daily-news/the-pennsylvania-grand-jury-a-reminder-of-the-toll-of-failure>

- Vụ Pennsylvania: bồi thẩm đoàn công bố chi tiết cuộc điều tra Giáo Hội Công Giáo.

Nguồn: <http://www.vietcatholic.net/News/html/246203.htm>

-Who is Carlo Maria Vigano, the man accusing Pope Francis of covering up sex abuse?

By JAWEED KALEEM, AUG 28, 2018

Nguồn: <http://www.latimes.com/nation/la-fg-pope-francis-papal-nuncio-20180828-story.html#nws=mcnewsletter>

Chia sẻ: Người Cursillista sống đức tin Công Giáo

- Chia sẻ: Lộc Vũ

Dẫn Nhập: Thực hành Lời Chúa là xây nhà trên nền đá

Theo Phúc Âm của thánh Luca, ai nghe và thực hành lời Đức Kitô truyền dạy thì ví như người xây nhà trên đá, mưa to gió lớn cũng không lay chuyển nổi. Còn ai nghe mà không thực hành, thì ví được như người xây nhà ngay mặt đất, không nền móng. Nước sông ủa vào, nhà sụp đổ và bị phá hủy tan tành (x. Lc 6:46-49).

Trong đoạn Phúc Âm này, thánh Luca nhấn mạnh đến tầm quan trọng của việc thực hành lời Chúa truyền dạy để xây dựng đời sống đức tin vững chắc như xây nhà trên nền đá mà phong ba bão tố cuộc đời không thể lay chuyển đức tin của chúng ta được. Vậy những điều gì Chúa dạy là nền tảng để đem ra thực hành?



Nguồn ảnh: <https://chiasethanhuu.blogspot.com/2018/10/dieu-cot-yeu-nhat-trong-viec-song-dao.html>

Trong 3 năm ra giảng đạo công khai, Đức Giêsu đã truyền dạy các môn đệ nhiều điều. Trong số các điều đó, Ngài nhấn mạnh đến **3 điều chính yếu được coi là nền tảng của đức tin Công Giáo là sự thành thật, công bằng, và tình thương (x. Mt 23,23b).**

Căn cứ vào Lời Chúa trên đây, người tín hữu sống đức tin Công Giáo là phải sống thành thật tức tôn trọng sự thật, thực thi công bằng xã hội theo học thuyết xã hội Công Giáo, và thể hiện lòng nhân ái đối với tha nhân.

Người Cursillista có phải sống 3 điều chính yếu ấy không? Dĩ nhiên là có.

Người Cursillista sống đức tin Công Giáo qua việc học đạo, sùng đạo và hành đạo.

Người Cursillista cũng phải thực hành 3 điều quan trọng nhất trong lề luật của Thiên Chúa là **“sự thành thật, công bằng, và tình thương»** (Mt 23,23b) trong đời sống Ngày Thứ Tư nhưng dựa trên 3 chiều kích sống đạo của người Kitô-hữu mà chúng ta quen gọi là kiềng 3 chân là học đạo, sùng đạo, và hành đạo.

Học Đạo:

Người Cursillista thường tự hào rằng đạo Công Giáo là đạo mặc khải do chính Chúa Giêsu, Thầy Chí Thánh, thành lập ở trần gian để cứu độ nhân loại. Vì vậy chúng ta cần phải cố gắng học hỏi và suy gẫm Lời Chúa để nhận biết những điều gì là nền tảng và cốt lõi của đức tin Công Giáo, và đem ra thực hành trong đời sống đạo của mình.

Trong Phúc Âm, Đức Giêsu đã truyền dạy các môn đệ nhiều điều. Nhưng tại sao Ngài chỉ nhấn mạnh đến 3 điều quan trọng nhất trong lề luật của Thiên Chúa là **“sự thành thật, công bằng, và tình thương»** (Mt 23,23b). Vậy còn các điều lề luật và giới răn khác thì sao? Chẳng hạn điều răn quan trọng nhất là mến Chúa và yêu người (x. Mc 12:28-31 & Mt 22:34-40). Chúng ta cố gắng tìm hiểu sự liên hệ giữa các điều Chúa truyền dạy để hiểu được những điều chính yếu được coi là nền tảng của đức tin Công Giáo, ngõ hầu sống đạo cho đúng thánh ý Chúa.

Mục đích tối hậu của người Kitô-hữu sống ở trần gian là sống làm sao ở đời này để được hưởng phúc Thiên Đàng đời sau. Muốn đạt được mục đích này, chúng ta phải thi hành thánh ý Chúa (x. Mt 7, 21-23) mà ý Chúa muốn là chúng ta phải mến Chúa và yêu người (x. Mc 12:28-31 & Mt 22:34-40). Mến Chúa đích thực là phải yêu người, vì nếu nói mến Chúa mà không yêu người là nói dối (x. 1 Ga 4:20). Yêu người cũng là yêu chính Thiên Chúa vì Chúa đồng hóa Ngài với những người bé mọn và thấp hèn trong xã hội, và Ngài phán xét chúng ta căn cứ vào tình thương chúng ta dành cho tha nhân mà thôi (x.Mt 25:31-46). Như vậy, các điều Chúa Giêsu truyền dạy có thể tóm gọn vào chữ “**Yêu người**” vì theo thánh Phaolô: «*Ai yêu người, thì đã chu toàn Lễ Luật*» (Rm 13,8). Nhưng yêu người như thế nào mới đúng thánh ý Chúa? Theo Phúc Âm thánh Matthêu, Chúa Giêsu đòi hỏi chúng ta phải thực hành 3 điều quan trọng nhất trong lễ luật là **sống thành thật, thực thi công bằng, và thể hiện tình thương** đối với mọi người (x. Mt 23,23b).

Sùng Đạo:

Có học đạo và hiểu những điều cốt yếu hay nền tảng của đạo Công Giáo là Mến Chúa được thể hiện qua việc yêu người như trên, người Cursillista mới có thể sống sùng đạo theo đúng thánh ý Chúa ngõ hầu mang lại các ơn thiêng liêng cho chính mình ngay ở đời này và cả đời sau.

Đời sống sùng đạo của người tín hữu Công Giáo thường được biểu hiện qua các việc: thờ phượng, tế lễ, cầu nguyện và ăn chay hãm mình.

Về việc thờ phượng, Chúa muốn chúng ta phải thờ phượng Thiên Chúa một cách đích thực là “*thờ phượng Thiên Chúa trong thần khí và sự thật*” (Ga 4:23-24), chứ không phải là những lễ nghi, hình thức thờ phượng biểu hiện ra bên ngoài. Chúng ta phải thờ phượng Thiên Chúa trong thần khí vì Thiên Chúa là thần khí, là Đấng thiêng liêng, nên việc thờ phượng Ngài cũng phải thực hiện một cách thiêng liêng, trong tâm hồn con người. Còn thờ phượng Thiên Chúa trong sự thật là thờ phượng Ngài với tất cả tấm lòng thành thật, nghĩa là những việc thờ phượng mình làm phải phản ảnh đúng những tâm tư trong tâm hồn mình, và đúng với thực tế của đời sống mình.[1]

Về việc tế lễ, Chúa Giêsu nói thật rõ ràng: «*Ta muốn lòng nhân chứ đâu cần lễ tế*» (Mt 9,13). Thiên Chúa không cần các của lễ chúng ta dâng cho Ngài mà chỉ muốn chúng ta thể hiện lòng nhân ái qua các công việc từ thiện và giúp đỡ lẫn nhau (x. Dt 13:16).

Vậy tại sao chúng ta lại coi lễ tế quan trọng hơn cả lòng nhân tức là lòng thương người? Chúng ta thực hành đủ mọi thứ lề luật phụ thuộc, nhưng lại thiếu sót các lề luật cốt lõi quan trọng nhất ấy, thì thử hỏi việc thực hành những thứ phụ thuộc kia có ích lợi gì cho phần rỗi của ta không? [2]

Vâng lời quý hơn của lễ: Chúa muốn chúng ta vâng lời Ngài hơn của lễ chúng ta dâng lên Ngài (x. Dt 10,4-10 & 1 Samuel 15,16-23). Vâng lời Ngài ở đây là vâng theo thánh ý Chúa, tức là thể hiện lòng mến Chúa qua việc yêu người (x. Mt 7, 21-23). Mến Chúa cũng chính là yêu người vì Chúa Giêsu đã đồng hóa Ngài với những người bé mọn, thấp hèn trong xã hội (1Ga 4,20).

Về việc cầu nguyện và ăn chay hãm mình, Chúa muốn chúng ta phải cầu nguyện trong âm thầm và với tinh thần khiêm hạ như người thu thuế, chứ không cao ngạo và phô trương như người Pharisêu trong dụ ngôn “Người thu thuế và người Pharisêu” (Mt 6,5-6 & Lc 18:9-14). Còn việc ăn chay hãm mình đẹp lòng Chúa nhất là làm các việc bênh vực công lý và thực thi bác ái cho tha nhân (x. Isaiah 58:6-7).

Tóm lại, trong đời sống sùng đạo, Chúa muốn chúng ta thực hành các điều quan trọng nhất trong lề luật của Thiên Chúa là **sự thành thật, công bằng, và tình thương** (x. Mt 23,23b), tức «chân lý, công lý và tình thương», chứ không phải là những lễ nghi tôn giáo hay những hình thức đạo đức bề ngoài như đi lễ, đọc kinh cầu nguyện, nhận lãnh các bí tích, và rước sách linh đình. Các việc đạo đức bề ngoài đó chỉ là các điều lề luật phụ hay các phương tiện đạo đức giúp người Kitô hữu thực hiện giới răn quan trọng nhất là «mến Chúa, yêu người». Giới răn đó mới chính là mục đích của những việc đạo đức trên. Nên nếu những hình thức thờ phượng bên ngoài ấy không phát xuất từ tấm lòng mến Chúa chân thật và thể hiện bằng việc yêu người, thì vô ích vì Chúa Giêsu đã lên án cách thờ phượng giả hình của người Pharisêu rằng: “*Hỡi kẻ giả hình. Isaia đã nói tiên tri cách chí lý về*

các người rằng: Dân này thờ kính ta bằng môi miệng, còn lòng chúng thì xa ta. Việc chúng thờ phượng Ta thật là vô ích» (Mt 15,8-9). [3]

Hơn nữa, các điều lệ luật phụ hay các phương tiện đạo đức đó, tuy cũng cần thiết cho đời sống tâm linh, nhưng không phải là chính yếu. Vì vậy, trong Phúc Âm của thánh Matthêu, Chúa Giêsu nhắc nhở chúng ta rằng dù có làm những điều lệ luật phụ này nhưng không được bỏ các điều lệ luật chính yếu kia (x. Mt 23,23b).

Hành Đạo:

Theo lệnh truyền của Chúa Giêsu, mọi người tín hữu đều có sứ mệnh rao giảng Tin Mừng cứu độ cho người khác (x. Mt 28,19-20). Riêng người Cursillista lại không rao giảng bằng lời nói mà chú trọng đến việc làm chứng tá cho tình yêu của Thiên Chúa trong đời sống Ngày Thứ Tư qua việc làm men nong muối mặn cho đời và gương sáng cho trần gian trong âm thầm và với tinh thần khiêm hạ. Khi làm chứng như vậy, theo ông Eduardo Bonnin, người sáng lập Phong Trào Cursillo, người Cursillista cũng *'trở thành'* Tin Mừng cho mọi người, nghĩa là khi chúng ta nối tiếp sứ vụ rao giảng của Chúa Kitô ở trần gian thì chúng ta làm cho Ngài như đang sống thực trong dân Chúa ngày nay và ở giữa họ, giống hệt như Chúa đã hiện diện 2000 năm trước. Ông Bonnin nói rằng:

"Khi chúng ta nói về truyền giáo trong bối cảnh của Cursillo, chúng ta không có ý muốn nói, hay hầu như không muốn nói theo ý nghĩa đơn giản là trao cho hoặc truyền bá Tin Mừng của Phúc Âm, mà là để thành công trong việc làm cho con người 'trở thành' Tin Mừng, và Tin Vui Mừng ấy chính là Chúa Kitô đang sống trong dân Chúa ngày nay và ở giữa họ, như Chúa đã hiện diện 2000 năm trước."

[4]

Thực hành Lời Chúa trong đời sống đạo của tôi:

Sau khi đã học hỏi và suy gẫm Lời Chúa trên đây, tôi đã cố gắng sống đạo bằng cách thực hành 3 điều quan trọng nhất trong lề luật của Thiên Chúa là sống thành thật, thực thi công bằng, và thể hiện tình thương đối với mọi người (x. Mt 23,23b).

- **Sống thành thật: tôn trọng sự thật hay chân lý.**

Trong Phúc Âm thánh Matthêu, Chúa đã phán rằng: «*Hễ “có” thì phải nói “có”, “không” thì phải nói “không”. Thêm thắt điều gì là do ác quỷ*» (Mt 5,37). Vì vậy, tôi cố gắng nói những điều có thật, những điều xuất phát từ đáy lòng mình, mà không thêm bớt, không lý luận quanh co nhằm bóp méo sự thật.

Về phương diện thờ phượng, sống thành thật còn có nghĩa là các hình thức thờ phượng biểu hiện ra bên ngoài phải phản ánh thực trạng bên trong tâm hồn mình. Chúa Giêsu đòi hỏi tôi phải thờ phượng Thiên Chúa một cách đích thực là “thờ phượng Thiên Chúa trong thần khí và sự thật” (Ga 4:23-24).

- **Sống công bằng: thực thi công bằng xã hội và bênh vực công lý.**

Theo các giáo huấn của Giáo Hội Công Giáo về công bằng xã hội, sống công bằng xã hội đòi hỏi người Kitô hữu phải lên tiếng, phải đấu tranh cho công lý và cho công bằng xã hội, nhất là trong những xã hội đang đầy dẫy những bất công. Vì vậy, ngoài việc đối xử công bằng với mọi người, không đối xử bất công với ai, tôi còn phải bênh vực công lý, thực thi công bằng xã hội và thực hiện bác ái xã hội.

Sau đây, tôi xin chia sẻ một số công việc mà tôi đã làm để bênh vực công lý, thực thi công bằng xã hội và thực hiện bác ái xã hội.

Gần đây nhất là tôi mua sổ số và tham dự tiệc gây quỹ yểm trợ công cuộc đấu tranh cho nhân quyền ở VN do Cơ sở Hy Vọng và Nhóm Cursillo Gioan Tiền Hô tổ chức tại nhà hàng Diamond Seafood Palace 3 tối ngày 11-1-2019 vừa qua. Nhóm Thánh Gia của tôi cũng có 8 người tham dự.

Ngoài ra, đã từ lâu, tôi thường đóng góp yểm trợ các tổ chức xã hội Công Giáo Hoa Kỳ sau đây: các tổ chức chống phá thai, phò sự sống (Pro-Life Movement) như tổ chức “Priests For Life”; chống lạm dụng tình dục phụ nữ và trẻ em, buôn người, bạo hành trong gia đình (như CatholicVote.org, Your Catholic Voice Foundation, Change.org); bênh vực và cổ võ các giá trị truyền thống của gia đình Công Giáo như IOF (International Organization for the Family) và TFP (Tradition, Family and Property); đóng góp vào quỹ tranh cử của TT Trump (Trump Foundation) và của các dân biểu, nghị sĩ Cộng Hòa có lập trường chống phá thai, tôn trọng nhân quyền và bảo vệ tự do tôn giáo. Ngoài ra, tôi còn yểm trợ tài chánh cho các cơ sở truyền thông Công Giáo Mỹ có lập trường bênh vực công lý

và đấu tranh cho công bằng xã hội mà tôi thường đọc hàng ngày như National Catholic Register, EWTN Global Catholic Network, Catholic Online, Whistleblower, WDN, Franciscan Magazine v.v.

- **Sống yêu thương: thể hiện lòng mến Chúa qua việc yêu người.**

Thánh Gioan đã dạy cho tôi một tiêu chuẩn để phân biệt ai là con cái của Thiên Chúa và ai là con cái của ma quỷ. Tiêu chuẩn đó chính là **tâm nhân ái tức lòng yêu thương đồng loại**, thánh nhân viết rằng: *«Căn cứ vào điều này mà người ta phân biệt con cái Thiên Chúa với con cái ma quỷ: phàm ai không sống công chính, không yêu thương anh em mình thì không thuộc về Thiên Chúa»* (1Ga 3,10).

Thánh Phaolô cũng nói: *«Ai yêu người, thì đã chu toàn Lề Luật»* (Rm 13,8). Vậy cái cốt lõi hay nền tảng chính yếu của đạo Công Giáo là **“Yêu người”**, chứ không phải là những lễ nghi phụng tự hay các hình thức thờ phượng bên ngoài. “Yêu người” ở đây cũng chính là lòng yêu Chúa được thể hiện qua việc thương yêu đồng loại.

Vì vậy, đã từ nhiều năm nay, tôi thể hiện lòng mến Chúa qua việc yêu người bằng một số việc từ thiện bác ái như sau. Tôi thường đóng góp yểm trợ các hội từ thiện bác ái Công Giáo Việt và Mỹ như CrossCatholic.org, Aid to the Church in Need, America Needs Fatima (ANF), Hội Bác Ái Phanxicô của Lm Trịnh Tuấn Hoàng (nay đổi tên là Hội Love The Poor), Hội Bác Ái thánh A-lê-xù của cha Chu Vinh Quang, Hội Từ Thiện Thánh Antonio De Pardue của cha Nguyễn Đăng Đệ, Nhóm Thân Hữu Bác Ái thánh Antôn của anh Trần Minh Mục, Quỹ yểm trợ Mừng Xuân cho TPB/VNCH ở VN do các cha Dòng Chúa Cứu Thế Kỳ Đồng tổ chức hàng năm, Dự án Giếng Nước Sạch (Clean Water Well Project) cho dân nghèo ở VN do các sơ Dòng Dominican ở Houston, Texas đề xướng (Dominican Missions Mary Immaculate Province). Hơn nữa, tôi còn yểm trợ cho Đại Chung Viện Thánh Giuse Hà Nội cũng như đóng góp vào quỹ giúp đỡ các cha già hưu dưỡng, các sơ già hưu dưỡng ở quê nhà. Ngoài ra tôi cũng đóng góp yểm trợ cho dự án "Quán Cơm Nụ Cười Project" của Nụ Hồng Buddhist Group để giúp đỡ cho người nghèo ở VN.

Kết Luận:

Học hỏi và thực hành ba điều quan trọng nhất trong lề luật mà Chúa Giêsu đã truyền dạy trên đây là tôi đang xây dựng căn nhà đức tin trên đá, và do đó, sống

đức tin Công Giáo đúng theo Lời Chúa truyền dạy. Vì vậy, tôi cảm nghiệm được sự bình an và thanh thản trong tâm hồn dù vẫn phải đương đầu với nhiều thử thách và cám dỗ của thế tục. Nhưng với ơn Chúa phù trợ, tôi tin tưởng sẽ vượt thắng những trở ngại đó trên đường lữ hành tiến về Nhà Cha trên Trời.

Lời Nguyện:

Lạy Chúa Giêsu, Thầy Chí Thánh của con, xin cho con biết lắng nghe Lời Chúa và đem Lời Chúa ra thực hành trong đời sống Ngày Thứ Tư của con, nhất là thực hành 3 điều quan trọng nhất trong lề luật Chúa đã truyền dạy là tôn trọng sự thật, thực thi công bằng, và thể hiện lòng mến Chúa qua việc yêu người. Amen.

Cước Chú:

[1]: Phỏng theo hai tài liệu sau đây:

- Bài “Người Kitô-hữu Trưởng Thành” của TS. Trần Mỹ Duyệt đăng trên trang nhà:

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=52&ia=5130>

- Bài chia sẻ Tin Mừng của Nguyễn Chính Kết: “Thờ phượng Thiên Chúa trong thần khí và sự thật” (Ga 4,5-42), đăng trên trang nhà: 1234chiase.blogspot.com

[2]: Phỏng theo bài suy niệm của Nguyễn Chính Kết: “Dân ngoại vẫn có thể gặp được Thiên Chúa, trong khi dân có chính đạo vẫn có thể không gặp ngài”.

Nguồn: <https://chiasethanhuu.blogspot.com/2019/01/hienlinha.html>

[3]: Phỏng theo bài suy niệm của Nguyễn Chính Kết: “Tính chất «mới» trong điều răn của Đức Giêsu là hiệp nhất 2 giới răn của Cựu Ước thành một giới răn duy nhất của Tân Ước”. Nguồn: <https://chiasethanhuu.blogspot.com/2018/11/tn31a.html>

[4]: Trích từ bài: “SỐNG NGÀY THỨ TƯ VỚI LÒNG XÁC TÍN, QUẢ QUYẾT VÀ TRUNG KIÊN”. Nguồn: National Cursillo Center Mailing – June 2011.

Người Cursillo sống đức tin với anh chị em trong Phong Trào

- Lộc Vũ

Trong bài chia sẻ này, người viết trình bày cảm nghiệm cá nhân về chủ đề “*Người Cursillo sống đức tin với anh chị em trong Phong Trào*” trong bối cảnh của đoạn phúc âm Luca 9:49-50.

Trong đoạn phúc âm Luca 9:49-50, môn đệ Gioan đã cố ngăn cản những người ngoài nhóm 12 môn đệ của Đức Giêsu không được nhân danh Đức Giêsu mà trừ quỷ. Nhưng Đức Giêsu bảo ông: "*Đừng ngăn cản người ta. Quả thật, ai không chống chúng ta là ủng hộ chúng ta!*" (Lc 9:50).

Lời Chúa trên đây đã nhắc nhở người Cursillo chúng ta hai điều quan trọng trong đời sống ngày thứ tư:

- Không phe phái trong công tác tông đồ bác ái.
- Thái độ bao dung và cộng tác trong việc phục vụ tha nhân.



Jesus – teaching (Nguồn ảnh: <http://www.giaoly.org/vn/phai-co-gang/>)

Không phe phái trong công tác tông đồ bác ái

Ai nhân danh Đức Kitô mà trừ quý, tức là làm những việc lành phúc đức giúp tha nhân, thì chúng ta đừng có ngăn cản họ dù họ không thuộc nhóm nhỏ hay liên nhóm hoặc phong trào Cursillo của chúng ta. Công tác tông đồ bác ái là trách nhiệm chung của mỗi Kitô-hữu trong sứ mệnh rao giảng Tin Mừng, nên chúng ta không được độc quyền, do đó không nên có thái độ ngăn cản, ganh tỵ, soi mói hoặc chê bai những việc làm của người khác. Trong Lời Nguyện của Người Cursillista mà chúng ta thường đọc mỗi khi họp nhóm, chúng ta thường nguyện xin cho được *“vui mừng trước sự thành công của người khác”*. Hơn nữa, tất cả những ai thực thi công bằng bác ái và phục vụ tha nhân đều tuân theo các điều lệ luật chính yếu mà Chúa Giêsu đã truyền dạy là tôn trọng sự thật, thực thi công bằng, và thể hiện tình thương đối với tha nhân (x. Mt 23,23b).

Trong Phúc Âm của thánh Matthêu, Đức Giêsu khiển trách những người Pharisiêu vì họ quan trọng hóa những điều phụ thuộc mà bỏ qua những điều quan trọng nhất trong lề luật là công bình, tình thương và sự thành thật. Ngài nói: *«Khốn cho các người, hỡi các kinh sư và người Pharisiêu giả hình! Các người (coi trọng việc) nộp thuế thập phân về bạc hà, thì là, rau húng, mà **bỏ qua những điều quan trọng nhất trong Lề Luật là sự công bình, lòng nhân ái và tính thành thật. Phải làm các điều này mà không được bỏ các điều kia**»* (Mt 23,23).

Đây là giáo huấn rất quan trọng của Chúa Giêsu. Thế nên người Cursillista chúng ta đừng vì những sự ích kỷ nhỏ nhen của cá nhân hoặc phe phái mà bỏ qua các giáo huấn trọng yếu này.

Thái độ bao dung và cộng tác trong việc phục vụ tha nhân

Ngòai việc không kỳ thị và phe phái trong công tác tông đồ bác ái, người Cursillista còn phải có thái độ bao dung và cộng tác với người khác trong việc phục vụ tha nhân. Chúa Giêsu đã nhắc nhở môn đệ Gioan và chúng ta rằng: *“Ai không chống chúng ta là ủng hộ chúng ta!”* (Lc 9:50).

Trong đời sống ngày thứ tư, người Cursillista thường tâm niệm rằng *“Một tay nắm lấy Chúa, một tay nắm lấy anh chị em”*. Chính câu tâm niệm này đã nói lên tinh thần bao dung và cộng tác với nhau trong sứ mệnh phúc âm hóa môi trường dưới sự soi sáng và hướng dẫn của Chúa Giêsu, Thầy Chí Thánh của chúng ta.

Lời Đức Giêsu: *“Ai không chống lại chúng ta là ủng hộ chúng ta”* (Lc 9:50) còn nhằm nhắc nhở mọi tín hữu trong Giáo Hội Công Giáo biết quý trọng và cộng tác với mọi người có thiện chí trong mọi công việc phục vụ tha nhân, cho dù họ không ở trong hàng ngũ của Giáo Hội Công Giáo và chia sẻ hoàn toàn niềm tin của Giáo Hội Công Giáo.

Chúng ta là những môn đệ đích thực của Đức Kitô nên chúng ta phải sống theo lời Ngài dạy là: không kỳ thị chia bè phái, và phải có thái độ bao dung và cộng tác với người khác trong việc phục vụ tha nhân.

Lời nguyện kết:

Lạy Chúa Giêsu, Thầy Chí Thánh của chúng con, xin cho chúng con biết sống theo lời Chúa dạy trong bài phúc âm Luca 9:49-50: không ghen tương, ích kỷ, kỳ thị, bè phái mà trái lại luôn cộng tác với anh chị em mình trong mọi công tác tông đồ bác ái phục vụ tha nhân. Amen.

Cảm Nghiệm Phục Sinh – Sống Đời Sống Mới

- Lộc Vũ

Hàng năm người Kitô-hữu chúng ta mừng lễ Phục Sinh rất trọng thể không những để tưởng niệm việc Chúa Giêsu chịu chết và sống lại mà còn để nhắc nhở chúng ta phải thay đổi lối sống để sống đời sống mới. Trong bài chia sẻ này, mời các bạn cùng tôi suy niệm về ý nghĩa Phục Sinh và cách sống đời sống mới.



Ngôi Mộ Trống. Nguồn ảnh: <https://chiasethanhuu.blogspot.com/2019/04/phucsinh1.html>

I – Ý Nghĩa Phục Sinh đối với đức tin Kitô-giáo

- *“Không có Phục Sinh thì không có Kitô-Giáo”* (GLCG, 639).

Sách Giáo Lý Công Giáo xác tín rằng mầu nhiệm phục sinh của Chúa Giêsu là chân lý nền tảng của đạo Kitô Giáo:

“Sự Phục Sinh là chân lý chóp đỉnh của đức tin về Chúa Kitô, là điều được tin và sống như chân lý trung tâm trong cộng đoàn Kitô-giáo nguyên thủy; được truyền đạt như chân lý nền tảng bởi Truyền Thống, được xác định bởi các tài liệu Tân Ước, được giảng dạy như thành phần chủ yếu của mầu nhiệm Vượt Qua cùng với mầu nhiệm Thánh Giá” (GLCG, 638).

- Mạc khải của Thánh Phaolô Tông Đồ về mầu nhiệm Phục Sinh

“Nếu Đức Kitô đã không chỗi dậy, thì lời rao giảng của chúng tôi trống rỗng, và cả đức tin của anh em cũng trống rỗng. Thế ra chúng tôi là những chứng nhân giả của Thiên Chúa mà làm chứng rằng Người đã cho Đức Kitô chỗi dậy, thì Đức Kitô cũng đã không chỗi dậy. Nếu Đức Kitô đã không chỗi dậy, thì lòng tin của anh em thật hảo huyền, và anh em hãy còn sống trong tội lỗi của anh em” (1Cr, 15: 14-17).

Nếu Chúa Giêsu không phục sinh thì không có sự sống đời đời vì *“cả những người đã an nghỉ trong Đức Kitô cũng bị tiêu vong”* (1Cr 15: 18). Như vậy, chúng ta là những kẻ đáng thương hại vì *“Nếu chúng ta đặt hy vọng vào Đức Kitô chỉ vì đời này mà thôi, thì chúng ta là những kẻ đáng thương hơn hết mọi người”* (1Cr 15: 19).

- Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI đã diễn giải về mầu nhiệm Phục Sinh theo mạc khải của thánh Phaolô [1]:

Nếu Chúa Giêsu không sống lại thì sự tử nạn của Đức Kitô mất hết ý nghĩa cao trọng thiêng liêng. Như thế, Thập giá chỉ là bi kịch khổ hình và Đức Kitô chịu chết đã làm cuộc sống trở thành phi lý. Trái lại, mầu nhiệm Phục Sinh chứng tỏ Người chịu nạn chịu chết *“đã được mai táng và ngày thứ ba đã chỗi dậy, đúng như lời Thánh Kinh”* (1Cr 15: 4)

Toàn bộ Tin Mừng của Thánh Phaolô khởi đi và đạt đến mầu nhiệm của Người mà Chúa Cha đã cho chỗi dậy từ kẻ chết. Đức Kitô phục sinh là sự kiện căn bản Tông đồ Phaolô dựa vào để tuyên xưng: Người là Đấng đã chịu chết và chứng tỏ lòng yêu thương vô hạn của Thiên Chúa đối với con người; Đấng đã chỗi dậy và sống ở giữa chúng ta.

Như thế, tuyên xưng của Thánh Phaolô minh chứng truyền thống đức tin vào mầu nhiệm phục sinh đã có từ Kinh Thánh về Chúa Giêsu chịu chết, được mai táng và ngày thứ ba đã chỗi dậy, mà Phaolô là người lãnh nhận và truyền lại: *“Trước hết, tôi đã truyền lại cho anh em điều mà chính tôi đã lãnh nhận, đó là: Đức Kitô đã chết vì tội lỗi chúng ta, đúng như lời Kinh Thánh, rồi Người đã được mai táng và ngày thứ ba đã chỗi dậy, đúng như lời Kinh Thánh”* (1Cr 15: 3-4).

II - Sống đời sống mới.

Chúa Giêsu phục sinh để ban cho chúng ta một đời sống mới, tức biến đổi «*con người cũ*» của chúng ta thành «*con người mới*». Thánh Phaolô tông đồ đã xác tín như thế trong thư gửi giáo đoàn Rôma: “*Bởi thế, cũng như Người đã sống lại từ cõi chết nhờ quyền năng vinh hiển của Chúa Cha, thì chúng ta cũng được sống một đời sống mới*” (Rm, 6:4).

Nhờ sự phục sinh của Đức Giêsu mà chúng ta được cứu độ vì Đức Giêsu đã chết để đền tội thay cho chúng ta, và hòa gia chúng ta với Chúa Cha, nhưng với điều kiện là chúng ta phải tin vào Đức Giêsu Kitô phục sinh do quyền năng của Chúa Cha: “*Nếu miệng bạn tuyên xưng Đức Giêsu là Chúa, và lòng bạn tin rằng Thiên Chúa đã làm cho Người sống lại từ cõi chết, thì bạn sẽ được cứu độ*” (Rm 10: 9).

Để được sống đời sống mới, chúng ta phải biến đổi «*con người cũ*» của chúng ta thành «*con người mới*», nghĩa là chúng ta phải từ bỏ mình và vác thập giá mình mà theo Chúa vì Đức Giêsu đã từng nói: «*Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo*» (Mt 16,24; Mc 8,34; Lc 9,23). Từ bỏ mình là từ bỏ ý riêng của mình mà theo thánh ý Thiên Chúa. Còn vác thập giá mình mà theo Chúa là sẵn sàng chấp nhận mọi thử thách, ngay cả đau khổ và thiệt thòi ở đời này vì tình yêu đối với Thiên Chúa và tha nhân. Có như thế, chúng ta mới trở thành «*con người mới*» và sẽ đạt được bình an và niềm vui bền vững, không ai lấy mất được (x. Ga 16,22) ngay ở đời này và hạnh phúc vĩnh cửu đời sau.

Lời nguyện Phục Sinh:

Lạy Chúa Giêsu,

Chúng con cảm tạ Chúa đã chịu chết vì tội lỗi của chúng con và ban cho chúng con đời sống mới. Xin cho chúng con biết tin thác cuộc đời của chúng con vào sự quan phòng của Thiên Chúa, biết sống hy sinh, quên mình để yêu thương và phục vụ tha nhân như Chúa đã yêu thương và chết vì chúng ta. Amen.

Cước chú:

[1]: General Audience of Pope Benedict XVI, 5 November 2008 – Saint Paul and The Importance of Christology: the Decisiveness of the Resurrection.

Source: <https://catholicsaints.info/general-audience-of-pope-benedict-xvi-5-november-2008-saint-paul-and-the-importance-of-christology-the-decisiveness-of-the-resurrection/>

Tĩnh Tâm Cursillo LN Westminster – LN St. Columban

Hai Liên Nhóm St. Columban và Westminster đã phối hợp tổ chức một buổi tĩnh tâm với chủ đề “*Nhìn lại ơn gọi phục vụ của người Cursillista*” vào ngày Chúa Nhật 18-08-2019 tại hội trường giáo xứ St. Columban từ 8 giờ sáng đến 3 giờ chiều. Buổi tĩnh tâm này không chỉ dành riêng cho các Cursillista của hai liên nhóm mà còn mời các liên nhóm bạn và gia đình đến dự nữa. Có lẽ vì thế mà số người tham dự khá đông, ngồi hầu như kín cả hội trường giáo xứ khang trang và rộng rãi. Theo ước lượng của người viết, số tham dự có lẽ khoảng từ 150 đến 170 người.

Trong thiên phóng sự này, người viết sẽ tường thuật diễn tiến của buổi tĩnh tâm kèm theo vài nhận xét để các Cursillista không tham dự cũng có thể hình dung ra phần nào về buổi tĩnh tâm đặc biệt này.

Diễn Tiến Buổi Tĩnh Tâm:

Từ 8 giờ sáng các anh chị Cursillista đã lũ lượt kéo đến ghi danh, nhận bảng tên và tập sách tĩnh tâm rồi ra ngoài sân ăn sáng gồm xôi đậu phộng, uống cà phê Pháp và nước ngọt. Đúng 8:45 sáng, buổi tĩnh tâm bắt đầu bằng phần Kinh Sáng khá dài ghi sẵn trong tập sách tĩnh tâm. Kế đến là phần khai mạc: một vị nữ lưu trong Ban Tổ chức (BTC) mời cha Nguyễn Văn Phương, cha phó xứ St. Columban kiêm linh hướng của Liên Nhóm St. Columban, lên chào mừng và chính thức khai mạc buổi tĩnh tâm. Sau phần khai mạc, BTC giới thiệu hai người điều hợp tổng quát cho buổi tĩnh tâm là anh Bắc, liên nhóm trưởng LN Westminster, và anh Dương của LN St. Columban. Hai anh MC đã luân phiên giới thiệu hai cha giảng phòng cho hai đề tài chính trong buổi tĩnh tâm.

Đề tài 1: “Người Cursillista Thực Hành Đức Bác Ái Kitô Giáo” do cha Michael Khổng thuyết giảng.

Thuyết giảng đề tài 1:

Theo chương trình ghi sẵn trong tập sách tĩnh tâm, cha thuyết giảng đề tài này là LM Joseph Nguyễn Thái nhưng lại do cha Michael Khổng thuyết giảng. BTC không thông báo trước về sự thay đổi cha giảng phòng sự này nên cử tọa có phần ngỡ ngàng. Cha Michael Khổng là một linh mục trẻ nói năng rất hùng hồn và hấp dẫn. Ngài giảng thao thao bất tận về đức bác ái Kitô-giáo dựa theo thư của thánh Giacôbê tông đồ nói về đức tin không có thực hành là đức tin chết (Gc 2:14-23). Để quảng diễn thêm về mối tương quan giữa đức tin và hành động bác ái, ngài nhấn mạnh về thái độ của Kitô-hữu là phải dứt khoát, đã tin là phải thực hành điều mình tin qua các việc làm tông đồ bác ái, chứ đừng có ương ương giở giở vì thánh Gioan tông đồ đã cảnh cáo trong sách Khải huyền rằng “*Nóng hay lạnh, chứ không được ương ương giở giở*”. Cuối cùng ngài kết luận bằng một câu nói của một thánh nhân: “*Hãy yêu đi rồi hãy làm gì thì làm*”.



Cha Michael Khổng thuyết giảng đề tài 1 (Nguồn ảnh: Lân Phạm – LN Westminster)

Trả lời các câu hỏi về đề tài 1:

Sau khi thuyết giảng 25 phút, cha dành 5 phút cuối để giải đáp các câu hỏi. Một người đặt câu hỏi về sự khác biệt giữa đức bác ái Kitô-giáo và các công việc từ thiện bác ái của các tín đồ các tôn giáo khác. Cha trả lời rất dài nhưng có thể tóm gọn trong câu kết luận của cha: *“Nhiều đạo khác nhau nhưng đều chung một đạo đức”* vì theo cha *“Tất cả đều được hướng dẫn bởi Chúa Thánh Thần”*. Cũng có người khác đặt câu hỏi liên quan đến đức bác ái Kitô-giáo mà người viết không nhớ rõ chính xác nội dung câu hỏi cũng như câu trả lời. Cuối cùng, có một anh trong Ban Phụng Vụ hỏi về thuyết tiền định. Để trả lời câu hỏi này, cha đã trích dẫn Thánh Kinh từ Cựu Ước đến Tân Ước. Trong Cựu Ước, người Do Thái tin rằng chỉ có 144.000 người thuộc 12 chi tộc Do Thái mới được cứu rỗi. Sang thời Tân Ước, ngay từ thời các Giáo Phụ, đã có một quan niệm phổ thông cho rằng *“Ngoài Giáo Hội không có ơn cứu độ”* (dịch từ câu La Tinh *“Extra ecclesiam nulla salus”*). Quan niệm giới hạn về ơn cứu độ trong phạm vi Giáo Hội này đã không còn được công nhận từ sau Công Đồng Vaticanô II. Theo cha, Thiên Chúa không ấn định trước ai sẽ được cứu rỗi mà chỉ những ai làm theo thánh ý của Thiên Chúa mới được cứu rỗi. Cuối cùng cha kết luận *“Thiên Đàng dành cho tất cả mọi người, nhưng lên Thiên Đàng lại không dễ”*.

Chia sẻ nhóm nhỏ và chia sẻ chung:

Sau phần thuyết giảng và trả lời các câu hỏi là phần chia sẻ về đề tài 1. BTC giới thiệu thêm hai MC: một anh thuộc LN Westminster phục trách điều hợp phần chia sẻ đề tài 1, và một chị của LN St. Columban sẽ phụ trách điều hợp phần chia sẻ đề tài 2. Anh MC lên sân khấu giới thiệu hai câu hỏi gợi ý cho đề tài 1 được in sẵn trong tập sách tĩnh tâm và cũng được chiếu lên màn ảnh để mọi người dễ theo dõi, rồi anh chỉ dẫn người lên chia sẻ chung cách giới thiệu về bản thân theo đúng cung cách của PT Cursillo, và cũng nhắc nhở chỉ chia sẻ cảm nghiệm cá nhân trong vòng 3 phút chứ không được tổng kết ý kiến chung của nhóm nhỏ.

Các tham dự viên chia thành nhiều nhóm nhỏ, mỗi nhóm độ 5 người, chia sẻ trong 20 phút và chia sẻ chung trong 20 phút. Xen kẽ giữa các phần chia sẻ là các bài hát thánh ca do Ban Phụng Vụ phụ trách. Trong phần chia sẻ chung, có dăm ba người lên chia sẻ cảm nghiệm cá nhân về việc thực hành đức bác ái Kitô-giáo mà vì quá dài và khó nhớ hết nên nội dung của các lời chia sẻ không được ghi lại ở đây. Cuối cùng, khi một chị chót chia sẻ vừa xong thì anh MC lên sân khấu nói ngay rằng *“Phần chia sẻ chung phải chấm dứt ở đây vì có người đã chia sẻ quá dài, không dành thời giờ cho người khác chia sẻ”*. Nghe vậy, chị vừa chia sẻ chắc bị động lòng nên khi trở về chỗ ngồi bên cạnh người viết ở hàng ghế thứ hai bên cánh trái sân khấu đã lẩm bẩm: *“Bố bảo lần sau cũng không dám lên chia sẻ nữa!”*. Thiệt tai! Thiệt tai! Theo thiện ý của người viết, dù không cố ý đi chăng nữa, anh MC cũng không nên phê bình tiêu cực như vậy, làm phật lòng người khác thì lần sau còn ai dám lên chia sẻ nữa.



Chị Tuyết Hưng chia sẻ về đề tài 1 (Nguồn ảnh: Lân Phạm – LN Westminster)

Đề tài 2: “Người Cursillista là muối cho đời và ánh sáng cho trần gian” do cha Nguyễn Văn Phương thuyết giảng.



Cha Nguyễn Văn Phương thuyết giảng đề tài 2 (Nguồn ảnh: Lân Phạm – LN Westminster)

Thuyết giảng đề tài 2:

Giảng thuyết về đề tài 2 là cha Nguyễn Văn Phương. Ngài cũng là một linh mục trẻ và giảng thao thao bất tận như cha Khổng. Ngài giảng lâu lâu mà không cần nhìn tài liệu trước mặt. Mở đầu, cha đọc bài phúc âm của Chúa Nhật hôm nay, Chúa Nhật thứ XX mùa thường niên năm C theo thánh Luca 12:49-53 về việc Chúa Kitô đến để mang lại sự chia rẽ. Bài phúc âm này không phù hợp với đề tài 2 và không phải là bài phúc âm mà BTC đã chọn cho đề tài 2 là Mt 5:13-16 nói về muối cho đời và ánh sáng cho trần gian. Tuy nhiên, cha lại giảng nhiều về muối cho đời và ánh sáng cho trần gian. Theo cha, mọi tín hữu, chứ không chỉ riêng các linh mục và tu sĩ nam nữ, đều có sứ mệnh rao giảng Tin Mừng theo ơn gọi và hoàn cảnh sống của mỗi người. Trong Phúc Âm thánh Mt 5:13-16, Chúa Giêsu trao cho các môn đệ sứ vụ làm muối cho đời và ánh sáng cho trần gian. Ngày nay, người Cursillista cũng phải là muối cho đời và ánh sáng cho trần gian. Ngài giải thích: người ta dùng muối để ướp cho thịt cá được tươi tốt thì người Cursillista chúng ta cũng phải là thứ muối mặn để ướp cho tình người được nồng ấm qua thái độ cư xử với tha nhân và các hành vi biểu lộ lòng nhiệt thành rao giảng Tin Mừng cho mọi người. Người Cursillista cũng còn là ánh sáng cho trần gian qua các gương sáng và các việc lành phúc đức chúng ta làm để người khác biết đến Chúa và do đó danh Chúa được cả sáng. Để có thể làm muối cho đời và ánh sáng cho trần gian, chúng ta phải cầu nguyện xin Chúa ban thêm sức mạnh để vượt thắng các trở ngại trong sứ vụ tông đồ này. Rồi cha kể lại cuộc đời tu trì của cha đã trải qua nhiều gian nan và thử thách, có lúc tưởng như phải bỏ cuộc nhưng cuối cùng nhờ ơn Chúa và cầu nguyện liên lỉ, cha đã vượt qua các trở ngại. Cha được Đức Tổng Giám Mục Ngô Quang Kiệt gửi qua Mỹ tu học và hiện nay làm cha phó và cũng là cha linh hướng cho LN Cursillo tại Giáo Xứ St. Columban.

Trả lời các câu hỏi về đề tài 2:

Cha Phương thuyết giảng trong 25 phút và dành 5 phút cuối để giải đáp các câu hỏi. Có một người hỏi rằng người Cursillista phải là muối cho đời và là ánh sáng cho trần gian mà muối là chất xúc tác âm thầm không ai thấy, còn ánh sáng thì phải giải bày ra cho thiên hạ thấy mà tôn vinh Thiên Chúa. Vậy thì làm sao vừa làm muối và vừa làm ánh sáng mà không bị người khác cho là mình phô trương các việc làm gương sáng của mình? Cha Phương trả lời rằng dù là muối hay ánh sáng, mình đều phải có thái độ phục vụ thật lòng và khiêm nhường, và cũng phải cầu nguyện để có thêm sức mạnh để vượt qua các lời thị phi của thiên hạ. Cũng có vài người khác đặt câu hỏi về muối và ánh sáng mà người viết không nhớ hết câu hỏi và câu trả lời.

Chia sẻ chung:

Sang phần chia sẻ về đề tài 2. Chị MC phụ trách phần chia sẻ lên tuyên bố bãi bỏ phần chia sẻ nhóm nhỏ và chỉ cho chia sẻ chung mà thôi. Chị nhấn mạnh rằng *“mỗi người chỉ được chia sẻ tối đa là 3 phút mà thôi, hơn một giây cũng không được!”*. Theo thiện ý của người viết, chị MC này quá cứng nhắc về thời lượng; hơn vài chục giây cũng có sao đâu chứ! Sau đó, có vài anh chị lên chia sẻ về các công tác làm muối và ánh sáng như nhật loong giúp người nghèo, mang cơm cho người già neo đơn v.v.



Anh Nguyễn Hùng Cường chia sẻ về đề tài 2 (Nguồn ảnh: Lân Phạm – LN Westminster)

Đề tài 3: “Người Cursillista sống ngày thứ tư qua Hội Nhóm và Ultreya”

Sau khi nghỉ ăn trưa gần một tiếng đồng hồ, buổi tĩnh tâm tiếp tục với đề tài 3: “*Người Cursillista sống ngày thứ tư qua Hội Nhóm và Ultreya*” do anh Hoàng Liên, chủ tịch PT Cursillo, trình bày trong 20 phút. Mở đầu, bằng giọng nói rõ ràng và lối trình bày mạch lạc, anh nhắc lại tầm quan trọng của việc hội nhóm và Ultreya trong đời sống ngày thứ tư của người Cursillista; rồi anh điếm qua những điều thiếu sót trong vấn đề chia sẻ như lạc đề, vòng vo, dài dòng, không chỗ đáp, chưa sẵn sàng mà vẫn bị mời lên chia sẻ. Theo anh, muốn chia sẻ thành công thì phải hội đủ các điều kiện thiết yếu như có niềm tin, phải chuẩn bị trước để biết mình sẽ nói gì, và chia sẻ theo kiềng 3 chân là học đạo – sùng đạo – hành đạo hoặc cách chia sẻ qua Lời Chúa hay cách chia sẻ qua chủ đề trong tháng. Thuyết trình xong, anh giới thiệu màn hội nhóm mẫu 15 phút do 3 chị Cursillista thuộc LN Westminster họp mẫu. Sau đó, anh Hoàng Liên cho phân phát bản “*Những Điều Lệ Hội Nhóm*” của Lm Juan Capó, tác giả cuốn sách *Hội Nhóm* và cũng là sáng lập viên Phong Trào Cursillo. Cuối cùng, anh thông báo về buổi tĩnh tâm hàng năm của PT Cursillo sẽ được tổ chức vào ngày Chúa Nhật 15-9-2019 tại Trung Tâm Công Giáo với chủ đề “*Thánh Thể Chúa: suối nguồn đức tin*” từ 8:30 sáng đến 5 giờ chiều; đồng thời anh cũng giới thiệu khóa CDC sẽ được tổ chức từ 29-8-2019 đến 1-9-2019 tại Dòng Ngôi Lời với lệ phí tham dự là \$200. Khóa CDC sẽ giúp các Cursillista hiểu rõ hơn về linh đạo Cursillo cùng các kỹ thuật của PT Cursillo và được tổ chức dưới hình thức hội thảo giữa các rollista và các khóa sinh.



Anh Hoàng Liên trình bày đề tài 3 (Nguồn ảnh: Lân Phạm – LN Westminster).

Sau phần thông báo, BTC yêu cầu các tham dự viên điền Phiếu Lượng Giá về buổi tĩnh tâm và trao lại cho BTC, rồi dành 20 phút để chia sẻ chung về cả ba đề tài trong ngày tĩnh tâm.

Thánh lễ bế mạc

Buổi tĩnh tâm được kết thúc bằng thánh lễ bế mạc lúc 2 giờ do cha Nguyễn Văn Phương chủ tế với sự phụ tế của hai thầy phó tế. Hai LN Westminster và St. Columban đã phối hợp và phân chia công tác từ việc đọc hai bài thánh thư, đáp ca và lời nguyện giáo dân. Trong lời nguyện giáo dân, một chị thuộc LN Westminster đã dâng 5 lời nguyện lên Thầy Chí Thánh bao quát cả chủ đề và 3 đề tài chia sẻ cũng như xin Thầy chúc lành cho cha chủ tế và các cha giảng phòng. Trong phần kết lễ, anh Khuê, liên nhóm trưởng LN St. Columban lên ngỏ lời cảm ơn cha chủ tế kiêm cha giảng phòng Nguyễn Văn Phương, hai thầy phó tế, anh chủ tịch PT cùng các anh chị đã đến tham dự tĩnh tâm. Kế đó, ba chị mặc áo dài tha thướt đã dâng lên cha chủ tế và 2 thầy phó tế mỗi người một bó hoa tươi để tỏ lòng cảm ơn của BTC. Sau thánh lễ, một số anh chị ở lại giúp dọn dẹp bàn ghế và làm sạch hội trường trước khi hân hoan ra về và hẹn gặp nhau trong buổi tĩnh tâm sắp tới của PT Cursillo vào ngày Chúa Nhật 15-9-2019 tại Trung Tâm Công Giáo.



Thánh lễ bế mạc do cha Nguyễn Văn Phương chủ tế (Nguồn ảnh: Lân Phạm – LN Westminster).

Lời trần tình cuối:

Nếu phải lượng giá buổi tĩnh tâm này, người viết sẽ cho điểm A vì các nỗ lực vượt bực của BTC để tổ chức thành công buổi tĩnh tâm này, bất kể một vài sơ suất nhỏ không đáng kể nêu trên. Xin Thầy Chí Thánh chúc lành cho các anh chị trong BTC thuộc hai liên nhóm St. Columban và Westminster.

Thiên phóng sự tường thuật trên đây chỉ là các ghi nhận chủ quan của người viết với tâm tình “*thấy sao viết vậy, nghe sao ghi vậy*”, mà không hề có ý định khen nịnh hoặc chê bai ai cả. Vì là sự ghi nhận chủ quan của cá nhân người tường thuật nên bài tường thuật này không tránh khỏi các thiếu sót hoặc lầm lẫn trong phần tường thuật. Xin các anh chị tham dự miễn thứ và bỏ tấc cho hoàn chỉnh hơn. Người viết cũng cảm ơn anh Phạm Hùng Lân, Trưởng Ban Truyền Thông của LN Westminster, đã chụp và cung cấp các hình ảnh rất đẹp và rõ nét cho bản tường thuật này.

Viết xong tại Westminster ngày 26-8-2019.

Vũ Ngọc Lộc

Cursillista - LN Westminster

Chúa giáng trần ở giữa chúng ta

- Hồng Ân

Chúa giáng trần theo Phúc Âm của thánh Luca (2:8-14)

Biến cố trọng đại Chúa giáng trần đã được thánh sử Luca ghi nhận trong đoạn 2:8-14: sứ thần Chúa đêm đông đến loan báo cho các mục đồng biết tin mừng: Chúa Cứu Thế đã giáng sinh tại hang đá trong thành vua Đavít, và cùng với các thiên thần hát ngợi khen Thiên Chúa rằng *“Vinh danh Thiên Chúa trên trời, bình an dưới thế cho loài người Chúa thương”* (Lc 2:14).

Theo đoạn Phúc Âm này, Thiên Chúa giáng trần là một tin mừng cứu độ cho toàn thể nhân loại và ban bình an cho mọi người biết đón nhận Chúa vào ở trong tâm hồn mình và trong gia đình mình. Nhưng năm nay, nhân loại kỷ niệm ngày Chúa sinh ra đời trong bối cảnh thế giới nhiễu nhương và đầy bất ổn gây ra bởi cuộc khủng hoảng di dân ở Âu Châu và Mỹ Châu, cuộc tái khởi động vũ khí hạt nhân ở Iran và Bắc Hàn, sự xung đột quân sự ở Iraq, Syria và Bắc Phi, cuộc chiến tranh thương mại giữa hai cường quốc Mỹ và Trung Cộng v.v. Viễn ảnh hòa bình thế giới bị lu mờ vì đa số nhân loại hoặc chưa đón nhận Thiên Chúa hoặc chống lại Thiên Chúa hoặc không sống theo giới răn của Thiên Chúa là mến Chúa và yêu người.



Photo credit: ©Getty Images/lukbar

Chúa giáng trần và ở giữa gia đình chúng ta

Thiên Chúa đến trần gian không chỉ mang lại hòa bình cho thế giới mà còn mang bình an cho loài người nếu nhân loại mở lòng đón nhận Chúa Cứu Thế và sống yêu thương đồng loại theo thánh ý Chúa.

Trong mùa Giáng Sinh năm nay, chúng ta tự xét mình xem Chúa giáng trần nhưng có ở trong tâm hồn mỗi người chúng ta, và có giữa gia đình chúng ta không?

Lược qua một số đoạn trong Thánh Kinh, chúng ta có thể nhận ra các dấu chỉ rằng Chúa giáng trần đang ở trong tâm hồn mỗi người chúng ta và ở giữa gia đình chúng ta là bản thân và gia đình chúng ta có được Niềm Vui, sự An Bình và sự Hy Vọng trong đời sống trần thế hiện nay.

- Niềm Vui

Trong Cựu Ước, tiên tri Isaiah đã tiên đoán Chúa giáng trần: *"Này đây một trinh nữ sẽ thụ thai, hạ sinh một con trai, và tên con trẻ gọi là Emmanuel, nghĩa là Thiên-Chúa-ở-cùng-chúng-ta"* (Is 7:14).

Lời tiên đoán đó đã thành sự thật trong Tân Ước. Thánh sử Matthew viết: *"Tất cả sự việc này đã xảy ra, là để ứng nghiệm lời xưa kia Chúa phán qua miệng ngôn sứ: Này đây, Trinh Nữ sẽ thụ thai và sinh hạ một con trai, người ta sẽ gọi tên con trẻ là Emmanuel, nghĩa là "Thiên-Chúa-ở-cùng-chúng-ta"*" (Mt 1:22-23).

Thiên Chúa đã sai Con Một của Ngài là Đức Giêsu xuống thế làm người và ở giữa chúng ta để cứu độ chúng ta, bất kể chúng ta là ai và đã phạm những tội gì. Đó là niềm vui trọng đại, niềm vui cứu độ, để chúng ta được giao hòa với Thiên Chúa và trở nên con cái của Thiên Chúa.

Vì thế, toàn thế giới mừng lễ Giáng Sinh rộn ràng, trang hoàng nhà cửa với cây Noel, treo đèn kết hoa rực rỡ, bữa tiệc nửa đêm thịnh soạn, thánh lễ nửa đêm, không khí Giáng Sinh bao trùm khắp thế giới với âm vang của các bài thánh ca nổi tiếng như Silent Night (Đêm Thánh Vô Cùng), Joy To the World (Thế Giới Hầy Vui Lên), O Come, O Come Emmanuel (Thiên Chúa đến ở cùng chúng ta), Jingle Bell (Chuông Vang Vang), Đêm Đông, Cao Cung Lên v.v. Riêng tại Hoa Kỳ, mùa mua sắm Giáng Sinh bắt đầu từ sau ngày lễ Thanksgiving, nào là Black Friday, Cyber Monday, và tiếp tục mua sắm cho tới ngày trước ngày lễ Giáng Sinh (Christmas Eve).

Nhưng đó chỉ là các biểu hiện vui mừng bên ngoài, còn tinh túy của niềm vui Giáng Sinh lại là niềm vui được đón nhận Chúa Hài Đồng vào trong tâm hồn mình và trong gia đình mình, biểu hiện qua việc xưng tội để hòa giải với Thiên Chúa, làm hòa trong gia đình và với mọi người, cùng con cháu tham dự thánh lễ vọng Giáng Sinh và thánh lễ ngày Giáng Sinh, bữa tiệc mừng Giáng Sinh đầm ấm trong gia đình giữa cha mẹ, con cháu và anh chị em, cũng như biết chia sẻ cơm áo với những người khó nghèo, thăm viếng ủi an những người đau ốm hay neo đơn.

- An Bình

Từ trời cao, Chúa giáng trần để đem hòa bình cho thế giới và an bình cho mọi tâm hồn như thánh sử Luca đã viết: *"Vinh danh Thiên Chúa trên trời, bình an dưới thế cho loài người Chúa thương"* (Lc 2:14). Và thiên hạ sẽ gọi tên Người là *"Hàng Tử Hòa Bình"*; Người sẽ mở rộng vương quyền, và cảnh thái bình sẽ vô tận (x. Is 9:6-7).

Thế giới chỉ có được nền hòa bình thực sự và viên mãn, không phải do con người tạo ra mà phát xuất từ Thiên Chúa, Hàng Tử Hòa Bình, một nền hòa bình chân chính dựa trên sự đối xử công bằng và trong tình huynh đệ giữa các quốc gia, trong sự chia sẻ giữa các cường quốc giàu có với các quốc gia chậm tiến. Cũng vậy, con người chỉ được hưởng sự bình an thật trong tâm hồn khi biết tin tưởng và phó thác cuộc đời theo thánh ý và sự quan phòng của Thiên Chúa. Trong gia đình, sự bình an được thể hiện bằng sự chung thủy giữa vợ chồng, sự hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ, và sự hòa thuận giữa anh chị em. Đó là sự bình an mà tiền tài, của cải hay danh vọng không có thể tạo ra được.

- Hy vọng

Trong Chúa Nhật Thứ Nhất Mùa Vọng năm nay 2019, trong khi chúng ta chuẩn bị kỷ niệm ngày Chúa giáng trần, Giáo Hội cũng nhắc nhở chúng ta phải luôn tỉnh thức và sẵn sàng chờ Chúa quang lâm lần thứ hai (x. Mt 24:37-44) để đem hòa bình viên mãn cho thế giới và hy vọng sự sống đời đời cho loài người Chúa thương.

Trong Cựu Ước, tiên tri Isaiah đã tiên đoán về cảnh thanh bình khi Chúa giáng lâm thời cánh chung:

Không còn chinh chiến: "Người sẽ đứng làm trọng tài giữa các quốc gia và phân xử cho muôn dân tộc. Họ sẽ đúc gươm đao thành cuốc thành cày, rèn giáo mác nên liềm nên hái. Dân này nước nọ sẽ không còn vung kiếm đánh nhau, và thiên hạ thôi học nghề chinh chiến" (Is 2:4).

Mọi tạo vật chung sống hòa bình: "Sói sống chung với chiên con; beo nằm chung với dê; bò con, sư tử và chiên sẽ ở chung với nhau; con trẻ sẽ dẫn dắt các thú ấy. Bò con và gấu sẽ ăn chung một nơi, các con của chúng nằm nghỉ chung với nhau; sư tử cũng như bò đều ăn cỏ khô, trẻ con còn măng sữa sẽ vui đùa kề hang rắn lục, và trẻ con vừa thổi bú sẽ thọc tay vào hang rắn độc. Các thú dữ ấy không làm hại ai, không giết chết người nào khắp núi thánh của Ta. Bởi vì thế gian sẽ đầy đầy sự hiểu biết Chúa như nước tràn đầy đại dương" (Is 11:6-9).

Trong Tân Ước, Thiên Chúa cho Con Một của Ngài giáng trần và ở giữa chúng ta, để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời (x. Ga 3:16). Chính nhờ ân sủng của Đức Kitô, chúng ta được thừa hưởng sự sống đời đời, như chúng ta vẫn hy vọng (x. Titus 3:6-7).

Thiên Chúa sai Con Một của Ngài xuống thế làm người ở cùng chúng ta, dạy dỗ, hướng dẫn chúng ta, bổ sức cho chúng ta vượt qua mọi thử thách gian nan trong đời sống trần thế, và đưa chúng ta về Trời với Chúa Cha. Đó là lời Chúa hứa trong Thánh Kinh và Chúa Giêsu giáng trần để thực thi lời hứa đó cho loài người Chúa thương.

Lời Nguyện Giáng Sinh

Lạy Chúa Hai Đồng Giêsu, Chúa đã nhập thể làm người và ở giữa nhân loại, những mong đem lại niềm vui, an bình và hy vọng cho mọi người. Nhưng các nhà cầm quyền trên thế giới đã không đón nhận Ngài mà còn chống lại Ngài mà hậu quả là thế giới đang phải chịu cảnh nhiễu loạn và bất ổn như hiện nay. Xin Thánh Thần Thiên Chúa soi lòng mở trí của họ để nhân loại được sống hòa bình trong tình huynh đệ của anh em một nhà. Xin Chúa ngự vào tâm hồn mỗi người chúng con và sống giữa gia đình chúng con để chúng con được hưởng niềm vui cứu độ, sự an bình thật sự trong tâm hồn, và niềm hy vọng được về với Chúa đời sau. Amen.



Nativity Scene

Lời Nguyện Cầu Cuối Năm

- Châu Thánh Thể LN Cursillo Thánh Tâm – Thứ Sáu 17-01-2020

1. Cầu cho Giáo Hội

Lạy Chúa Giêsu Thánh Thể, chúng con tin thật Chúa đang ngự trong phép Thánh Thể và đang nghe lời chúng con cầu xin. Chúng con nguyện xin cho Giáo Hội Chúa ngày càng mở rộng khắp thế gian. Xin cho Đức Thánh Cha Phanxicô, các đức giám mục, các linh mục và các tu sĩ nam nữ được ơn khôn ngoan, sáng suốt và thánh đức để rao giảng Tin Mừng cho mọi người. Chúng con cầu xin Chúa.

2. Cầu cho thế giới

Thế giới đang phải đương đầu với hiểm họa chiến tranh. Xin Chúa soi sáng cho các nhà cầm quyền trên thế giới biết giải quyết các tranh chấp bằng đường lối ngoại giao ôn hòa, và mưu cầu hòa bình và no ấm cho mọi người.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Cầu cho quê hương Việt Nam

Lạy Chúa, quê hương Việt Nam chúng con đang phải chịu nhiều oan khiên. Ở một số nơi, dân chúng đang bị nhà cầm quyền lấy nhà chiếm đất, và tôn giáo bị bách hại. Đa số dân chúng đang

sống làm than cơ cực trăm bề, và hiểm họa mất nước gần kề. Xin Chúa ban cho các con dân nước Việt trong và ngoài nước biết chung sức để bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ, và kiến tạo đất nước Việt Nam tự do, dân chủ và thịnh vượng, dân chúng được sống xứng đáng với phẩm giá con người.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Cầu cho cộng đoàn giáo xứ

Xin cho cha chánh xứ, cha phó xứ, và các thầy phó tế được những ơn thiêng liêng cần thiết để chăm lo cho đàn chiên, và phát triển cộng đoàn giáo xứ trong yêu thương và hiệp nhất trong Năm Canh Tý sắp đến.

Chúng con cầu xin Chúa.

5. Cầu cho Phong Trào Cursillo

Chúng con cầu xin Chúa thương ban cho Phong Trào Cursillo nói chung, Liên Nhóm Thánh Tâm và các nhóm nhỏ nói riêng, biết noi gương thánh Phaolô tông đồ, dù gian nan và vất vả, luôn nhiệt thành và hăng say trong công tác tông đồ và bác ái để làm chứng cho tình yêu của Thiên Chúa trong đời sống ngày thứ tư.

Chúng con cầu xin Chúa.

Noi Gương Thánh Phaolô: Sứ Giả của Dân Ngoại

- Lộc Vũ

Theo sách Tông Đồ Công Vụ, Thánh Phaolô sau khi hoán cải, được Chúa Giêsu trao cho sứ mệnh đi rao giảng Tin Mừng cho dân ngoại: *“Hãy đi, vì Thầy sẽ sai con đến với các dân ngoại ở phương xa”* (TĐCV 22:21). Ngày nay, mỗi người chúng ta cũng được Chúa Giêsu mời gọi làm sứ giả cho lương dân. Vì thế chúng ta cùng nhau học hỏi và noi theo tinh thần truyền giáo của Thánh Phaolô, vị sứ giả của Dân Ngoại.

Thánh Phaolô: Sứ Giả của Dân Ngoại



“Cuộc ngã ngựa đổi đời” của Thánh Phaolô trên đường Đa-mát (Cv 9,1-9).

- **Cuộc ngã ngựa đổi đời biến Phaolô thành tông đồ cho dân ngoại**

Nhìn lại cuộc đời truyền giáo của Thánh Phaolô, chúng ta nhận thấy rằng từ một người chống Chúa Giêsu và bắt bớ các tín hữu của Ngài, Phaolô đã được Chúa Giêsu hoán cải trên đường đi

từ Giêrusalem tới Đamát để lùng bắt các người tin theo Chúa Giêsu. Theo sách Tông Đồ Công Vụ, khi đang cưỡi ngựa đi chung với một đám tùy tùng trên đường vào thành Đamát, ông bị một luồng ánh sáng từ trời chiếu xuống bao phủ lấy ông, khiến ông ngã xuống khỏi lưng ngựa, mắt không nhìn thấy nhưng tai cho ông nghe thấy tiếng nói: *“Sao-lô, Sao-lô, tại sao ngươi bắt bớ ta?”*. Ông nói: *“Thưa Ngài, Ngài là ai?”* Người đáp: *“Ta là Giê-su mà ngươi đang bắt bớ. Nhưng ngươi hãy đứng dậy, vào thành, và người ta sẽ nói cho ngươi biết ngươi phải làm gì”*. Khi ông được đoàn tùy tùng dẫn vào thành Đamát, Chúa Giêsu sai một môn đệ tên là Kha-na-ni-a đến chữa cho ông được sáng mắt, rửa tội cho ông. Được tràn đầy Chúa Thánh Thần, ông lập tức bắt đầu rao giảng Đức Giê-su trong các hội đường, rằng Người là Con Thiên Chúa và mình chứng Người là Đấng Cứu Thế. Bị người Do Thái trong thành lùng bắt, ông trốn về Giêrusalem (TĐCV 9,1-25). Đang lúc ông cầu nguyện trong Đền Thờ, thì ông xuất thần và thấy Chúa bảo ông: *“Mau lên, hãy rời khỏi Giêrusalem gấp, vì chúng sẽ không nhận lời con làm chứng về Thầy đâu”* (TĐCV 22:18). *“Hãy đi, vì Thầy sẽ sai con đến với các dân ngoại ở phương xa”* (TĐCV 22:21).

- **Phaolô vâng lệnh ra đi và lập nhiều thành tích: thu nhận nhiều môn đệ và thành lập nhiều giáo đoàn.**

Vâng theo lệnh truyền của Chúa Giêsu, Phaolô đã ra đi truyền giáo trên khắp các thành thị và hải cảng thuộc đế quốc La Mã. Trên đường bôn ba nơi xứ lạ quê người rao giảng về Chúa Giêsu và Nước Thiên Chúa, Phaolô tuyển dụng các cộng sự viên đặc lực và thân tín như Sila hay Silvanô, Timôthê và Titô. Đi đến đâu, ngài cũng thành lập giáo đoàn đến đó. Theo sách Tông Đồ Công Vụ và các tông thư gửi cho các giáo đoàn mà thánh Phaolô đã thành lập, chúng ta thấy thánh nhân rao truyền Tin Mừng tại Damasco, Tarso, Antiokia bên Syria và các thành phố đông nam vùng Tiểu Á, tức Thổ Nhĩ Kỳ ngày nay, cũng như tại các thành phố trung bắc vùng Galazia. Bên Châu Âu, thánh Phaolô rao truyền Tin Mừng tại các thành phố Hy Lạp như: Philipê, Thexalônica, Côlôxê, Athènes, Côrintô và sau cùng là tại Êphêxô thuộc tỉnh hạt Á châu của đế quốc La Mã.

- **Phaolô trên đường truyền giáo chịu nhiều hy sinh, gian khổ, tù đầy và cuối cùng tử đạo.**

Từ bỏ nhà cửa và gia đình, thánh Phaolô bôn ba khắp nơi rao giảng Tin Mừng với tấm lòng nhiệt thành. Thánh nhân vừa giảng đạo vừa tự lực mưu sinh bằng nghề đan lều hay làm chăn (TĐCV 18,3), chứ không nhờ vả các tín hữu (1 Ts 2,9; 1 Cr 9,1tt.; Cv 18,1-5), và chịu nhiều gian khổ, bắt bớ, tù đầy, đòn vọt, ném đá, thức đêm, bị đói khát, nhịn ăn nhịn uống và chịu rét mướt trần truồng, và cuối cùng tử đạo (x. 2 Cr 11,23-25). Không có sử liệu chắc chắn về cái chết của thánh Phaolô. Theo tương truyền, ngài bị chém đầu dưới thời hoàng đế Nê-rô khoảng năm 64. Sau đó, Ngài được an táng gần địa điểm hiện nay là Vương Cung Thánh Đường Thánh Phaolô Ngoại Thành ở Roma. [1]

Nội gương nhiệt thành truyền giáo của thánh Phaolô cho dân ngoại, người tín hữu giáo dân thời nay cũng phải là sứ giả nhiệt thành cho lương dân.

Người tín hữu giáo dân: Sứ giả cho lương dân

- Sứ mệnh rao giảng Tin Mừng của mỗi tín hữu giáo dân

Giáo Hội do Chúa Giêsu thành lập ở trần gian có sứ mệnh nối tiếp công cuộc truyền giáo của Chúa Giêsu tại trần gian. Trước khi về Trời, Chúa Giêsu đã truyền lệnh cho các môn đệ hãy đi rao giảng Tin Mừng cho muôn dân cho đến tận cùng trái đất (x. Mt 28,16-20). Đây cũng là mệnh lệnh Chúa truyền cho mọi người tin theo Chúa. Mỗi người khi lãnh nhận bí tích rửa tội và được tháp nhập vào Giáo Hội của Chúa cũng có sứ mệnh rao giảng Tin Mừng. Sứ mệnh này không chỉ dành riêng cho các linh mục và tu sĩ mà mọi tín hữu giáo dân đều có sứ mệnh truyền giáo nhưng theo các cách thể khác nhau mà thôi tùy theo ơn gọi của mình.

- Nội gương thánh Phaolô, chúng ta cũng tuân theo lệnh truyền của Chúa Giêsu ra đi giao giảng Tin Mừng cho lương dân dù có phải chịu nhiều thử thách, hy sinh và gian khổ để danh Chúa cả sáng.

Nói chung, dù là tu sĩ hay giáo dân, chúng ta đều phải chịu nhiều thử thách, hy sinh và vất vả khi rao giảng Tin Mừng cho lương dân, nhưng đâu đến nỗi phải từ bỏ gia đình, chịu nhiều gian truân, tù đầy và chịu tử đạo như Thánh Phaolô đã từng trải nghiệm. Mặt khác, đối tượng truyền giáo của chúng ta ngày nay có khác với đối tượng truyền giáo của thánh Phaolô thời đó. Nếu đối tượng truyền giáo của Thánh Phaolô là dân ngoại tức những người không thuộc chủng tộc Do Thái thời đó thì đối tượng truyền giáo của chúng ta ngày nay là lương dân, tức những người chưa biết Chúa ngay trong gia đình chúng ta, trong họ hàng chúng ta và nơi sở làm hoặc hàng xóm của chúng ta.

Riêng người Cursillista chúng ta cũng được Chúa Giêsu mời gọi làm sứ giả cho Ngài trong môi trường chúng ta sinh sống. Trong lễ sai đi cuối khóa học 3 ngày, khi cha linh hướng thay mặt Chúa Giêsu trao phó sứ vụ truyền giáo cho chúng ta rằng: *“Chúa Giêsu tin tưởng nơi con”*, chúng ta đã tuyên hứa rằng: *“Và con trông cậy vào ơn thánh Chúa”*. Quả vậy, chúng ta cần trông cậy vào ơn thánh Chúa mới có thể làm kiên trì làm chứng cho Chúa trước những thử thách, hy sinh và gian khổ trong đời sống ngày thứ tư.

- Làm sứ giả cho lương dân bằng cách nào?

Thánh Phaolô rao giảng về Chúa Giêsu và Nước Thiên Chúa bằng lời nói, viện dẫn Thánh Kinh và lý luận để minh chứng Chúa Giêsu là Đấng Messiah hầu thu phục dân ngoại về với Chúa, chứ ít làm chứng nhân.

Trong thời đại ngày nay, chúng ta làm sứ giả cho lương dân bằng cách nào cho hữu hiệu? Theo ĐTC Phanxicô, cách hữu hiệu nhất để lôi kéo mọi người đến với Thiên Chúa là làm chứng cho tình yêu của Thiên Chúa qua gương sáng và công việc từ thiện bác ái, chứ không phải bằng các biện pháp cưỡng ép hay khuyến dụ.

Đức Phaolô VI cũng đã nhắc nhở chúng ta rằng “Con người thời nay thích nghe theo nhân chứng hơn là các bậc thầy dạy, và nếu họ có nghe theo các thầy dạy vì đó là các chứng nhân”.

[2]

Lời nguyện kết

Lạy Chúa Giêsu, Thầy Chí Thánh của chúng con, xin cho chúng con biết trông cậy vào ơn thánh Chúa để có thể vượt qua những thử thách, hy sinh và gian khổ trong đời sống ngày thứ tư làm chứng nhân cho tình yêu của Thiên Chúa giữa lương dân. Amen.

Cước Chú:

[1]: Tiểu sử cuộc đời thánh Phaolô (Lm Linh Tiến Khải)

Nguồn: <https://gpquinhon.org/q/than-hoc/tieu-su-cuoc-doi-thanh-phaolo-1978.html>

[1B]: Cuộc Đời Của Thánh Phaolô (Giêrônimô Nguyễn Văn Nội)

Nguồn: <https://dcvphanxicoxavie.com/vn/Kinh-Thanh-Phung-Vu/Cuoc-Doi-Doi-Cua-Thanh-Phaolo-418.html>

[2]: Francis: Evangelize by Example, not Pushing Your Faith on Others

Nguồn: https://www.patheos.com/blogs/throughcatholiclenses/2019/12/francis-evangelize-by-example-not-pushing-your-faith-on-others/?utm_source=Newsletter&utm_medium=email&utm_campaign=Best+of+Patheos&utm_content=57

Tầm Quan Trọng Của Lời Cầu Nguyện Trong Công Tác Tông Đồ

- Hồng Ân

Gương cầu nguyện của Chúa Giêsu:

Trong đoạn Phúc Âm (Mc 1:35-39), thánh Máccô cho chúng ta thấy công việc chính của Chúa Giêsu là đi rao giảng Tin Mừng: Ngài bảo ông Simon và các môn đệ: "Chúng ta hãy đi nơi khác, đến các làng xã chung quanh, để Thầy còn rao giảng ở đó nữa, vì Thầy ra đi cốt để làm việc đó". Nhưng kèm theo việc rao giảng, Chúa Giêsu cũng làm các việc bác ái khác như chữa lành bệnh cho bà mẹ vợ của Simon và "chữa nhiều kẻ ốm đau mắc đủ thứ bệnh tật, và trừ nhiều quỷ" (Mc 1: 29-34). Nhưng trước khi bắt đầu một ngày bận rộn rao giảng và chữa lành các bệnh tật, Chúa Giêsu đã dành buổi sáng sớm để cầu nguyện với Chúa Cha: "Sáng sớm, lúc trời còn tối mịt, Người đã dậy, đi ra một nơi hoang vắng và cầu nguyện ở đó" (Mc 1:35).



Chúa Giêsu cầu nguyện nơi hoang vắng (Mc 1:35)

Như vậy, Chúa Giêsu đã làm gương cho chúng ta là phải cầu nguyện trước khi làm việc tông đồ. Chúng ta cũng phải noi gương Thầy Chí Thánh là phải cầu nguyện trước khi làm việc tông đồ. Nhưng trước hết, chúng ta cần hiểu rõ việc tông đồ là những việc gì? và chúng ta phải cầu nguyện như thế nào để việc tông đồ có kết quả?

Công Tác Tông Đồ

Trước khi bàn về ý nghĩa của "việc tông đồ" hoặc "hoạt động tông đồ", chúng ta cần tìm hiểu ý nghĩa của tiếng "tông đồ". Chữ "tông đồ" dịch từ tiếng Hy-lạp "apostolos", có nghĩa là người

được cử đi, được sai đi làm chuyện gì đó. Như vậy, các vị tông đồ được hiểu là những người được Chúa Giêsu tuyển chọn và sai đi giảng Tin Mừng cho muôn dân.

Trước hết, Chúa Giêsu phái 12 tông đồ đi giảng đạo và chữa lành bệnh nhân:

“Đức Giêsu tập họp Nhóm Mười Hai lại, ban cho các ông năng lực và quyền phép để trừ mọi thứ quỷ và chữa các bệnh tật. Người sai các ông đi rao giảng Nước Thiên Chúa và chữa lành bệnh nhân.” (Luca 9: 1-5)

Rồi Người tuyển chọn thêm 72 môn đệ khác và sai các ông vào tất cả các thành thị rao giảng về nước Thiên Chúa và chữa lành các bệnh tật:

“Sau đó, Chúa chỉ định bảy mươi hai người khác, và sai các ông cứ từng hai người một đi trước, vào tất cả các thành, các nơi mà chính Người sẽ đến. Người bảo các ông: Lúa chín đầy đồng mà thợ gặt lại ít. Vậy anh em hãy xin chủ mùa gặt sai thợ ra gặt lúa về ... Hãy chữa những người đau yếu trong thành, và nói với họ: Triều đại Thiên Chúa đã đến gần các ông”. (Lc 10:1-9)

Căn cứ vào 2 đoạn Phúc Âm của thánh Luca nêu trên, công tác tông đồ là các việc mà các tông đồ hay môn đệ làm theo lệnh sai đi của Chúa Giêsu để rao giảng về nước Thiên Chúa và chữa lành các bệnh tật.

Ngày nay, công tác tông đồ được mở rộng cho mọi thành phần của dân Chúa và bao gồm mọi lời nói hay việc làm nhằm làm vinh danh Thiên Chúa, như thánh Phaolô khẳng định: “Dù ăn, dù uống, hay làm bất cứ việc gì, anh em hãy làm tất cả để tôn vinh Thiên Chúa” (1 Cr 10,31).

Theo Sách Giáo lý Hội Thánh Công Giáo, ở số 864, tất cả các tín hữu đều được mời gọi tham gia vào sứ mạng tông đồ của Giáo hội, nhưng nhấn mạnh rằng hiệu quả của việc tông đồ, dù là của giáo sĩ hay là của giáo dân, tùy thuộc vào sự kết hiệp mật thiết với Chúa Kitô qua lời cầu nguyện, vì Chúa Giêsu đã phán: “Thầy là cây nho, anh em là cành. Ai ở trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được” (Ga 15:5). [1]

Công Tác Tông Đồ của Người Cursillista:

Xưa Chúa Giêsu đã gọi 12 môn đệ đầu tiên làm tông đồ cho Chúa. Các ngài đã bỏ mọi sự mà theo Chúa rong ruổi trên mọi nẻo đường đi rao giảng Tin Mừng. Nay người Cursillista chúng ta cũng được Chúa mời gọi làm tông đồ cho Chúa ngay trong môi trường chúng ta đang sống, chứ không phải đi đâu xa, bằng chính đời sống chứng nhân hàng ngày của chúng ta qua việc làm muối cho đời và ánh sáng cho trần gian trong ngày thứ tư, để làm vinh danh Thiên Chúa.

Hiệu lực của lời cầu nguyện: “Không có Thầy, anh em chẳng làm gì được” (Ga 15:5)

Noi gương Thầy Chí Thánh Giêsu, người Cursillista chúng ta cũng phải cầu nguyện để xin ơn Chúa xuống cho các công việc tông đồ của chúng ta được thành công theo thánh ý Chúa qua việc làm palanca cũng như trong kinh nguyện hàng ngày.

Cầu nguyện chỉ có kết quả với các điều kiện sau đây.

- Tin tưởng vào việc cầu nguyện. Trong phúc âm, Chúa Giêsu đã phán: "*Thế nên Thầy bảo anh em: anh em cứ xin thì sẽ được, cứ tìm thì sẽ thấy, cứ gõ cửa thì sẽ mở cho*" (Lc 11:9). Chúa Giêsu còn phán: "*Nếu anh em ở lại trong Thầy và lời Thầy ở lại trong anh em, thì muốn gì, anh em cứ xin, anh em sẽ được như ý*" (Ga 15:7).
- Cầu nguyện chân thành và cầu xin những điều thực sự cần thiết cho đời sống vật chất và tâm linh của chúng ta để sống xứng đáng làm con cái Chúa, chứ không phải những điều xa hoa, phù phiếm. Nếu đẹp lòng Chúa, Ngài sẽ ban cho chúng ta.
- Cầu nguyện thường xuyên và liên lỉ. Chứ không phải chỉ khi cần mới cầu xin và khi không thấy Chúa nhậm lời thì sinh ra chán nản, bất mãn và ca thán Chúa.
- Lời cầu xin phải hợp với thánh ý Chúa. Vì ý Chúa khác với ý chúng ta, nên khi cầu nguyện chúng ta không thể bắt buộc Chúa phải làm theo ý chúng ta, mà chính ra chúng ta cầu nguyện để biết thánh ý Chúa quan phòng. Nên chúng ta cứ thành tâm và liên lỉ cầu xin và phó thác kết quả cho Chúa. Nếu lời cầu xin đẹp lòng Chúa, Ngài sẽ ban cho chúng ta theo chương trình của Ngài: khi nào Chúa ban và ban cho cách nào. Trong phúc âm của thánh Máccô, trong vườn Cây Dầu, Chúa Giêsu đã đổ mồ hôi máu và cầu xin với Chúa Cha cho khỏi uống chén đắng, nhưng theo ý Cha đừng theo ý con: "*Ápba, Cha ơi ! Cha có thể làm được mọi sự, xin tha cho con khỏi uống chén này. Nhưng xin đừng theo ý con, mà xin theo ý Cha*" (Mc 14:36). Chính vì vậy, thánh Ignatius of Loyola đã định nghĩa: "Cầu nguyện là quy hướng mọi việc chúng ta làm về Chúa" (Everything that one turns in the direction of God is a prayer). [2]

Lời Nguyện Kết

Lạy Chúa Giêsu, con biết không có ơn Chúa thì con chẳng làm gì được. Xin cho con biết siêng năng cầu nguyện trong tâm tình của người con hiếu thảo với Chúa Cha trên trời. Xin ban cho con những ơn phần hồn và phần xác để con sống xứng đáng là con cái của Thiên Chúa, và làm việc tông đồ mở mang nước Chúa ở trần gian. Amen.

Cước chú:

[1]: Lm. Giuse Phan Tấn Thành, op., "Làm Việc Tông Đồ Là Gì?"

Nguồn: <http://www.simonhoadalat.com/giaoducgd/giaoduc/58LamViecTongDo.htm>

[2]: Sách "The Four LAST Things" by Fr. Wade L.J. Menezes, CPM, EWTN Publishing, Inc., 2017, p88.

Việc Tông Đồ Với Lời Cầu Nguyện

- Lộc Vũ

Chúa Giêsu bắt đầu một ngày làm việc bằng việc cầu nguyện.

Chủ đề sinh hoạt của Phong Trào Cursillo trong tháng 3 năm 2020 là “*Việc Tông Đồ Với Lời Cầu Nguyện*”. Chủ đề này nhấn mạnh tới sự tương quan giữa việc tông đồ và lời cầu nguyện. Thánh sử Máccô đã mô tả việc Chúa Giêsu cầu nguyện cùng Chúa Cha trước khi bắt đầu một ngày làm việc bận rộn: “*Sáng sớm, lúc trời còn tối mịt, Người đã dậy, đi ra một nơi hoang vắng và cầu nguyện ở đó*”. Khi ông Simon và các môn đệ tìm gặp Ngài, Ngài bảo các ông: “*Chúng ta hãy đi nơi khác, đến các làng xã chung quanh, để Thầy còn rao giảng ở đó nữa, vì Thầy ra đi cốt để làm việc đó*”. “*Rồi Người đi khắp miền Galilê, rao giảng trong các hội đường của họ, và trừ quỷ.*” (Mc 1:35-39).



Chúa Giêsu cầu nguyện nơi hoang vắng (Mc 1:35)

Gương cầu nguyện của Chúa Giêsu:

Trong đoạn Phúc Âm trên (Mc 1:35-39), thánh Máccô cho chúng ta thấy công việc chính của Chúa Giêsu là đi rao giảng Tin Mừng “*vì Thầy ra đi cốt để làm việc đó*”. Nhưng kèm theo việc rao giảng, Chúa Giêsu cũng làm các việc bác ái khác như chữa lành bệnh cho bà mẹ vợ của Simon và “*chữa nhiều kẻ ốm đau mắc đủ thứ bệnh tật, và trừ nhiều quỷ*” (Mc 1: 29-34). Nhưng trước khi bắt đầu một ngày bận rộn rao giảng và chữa lành các bệnh tật, Chúa Giêsu đã dành buổi sáng sớm để cầu nguyện với Chúa Cha: “*Sáng sớm, lúc trời còn tối mịt, Người đã dậy, đi ra một nơi hoang vắng và cầu nguyện ở đó*” (Mc 1:35).

Như vậy, Chúa Giêsu đã làm gương cho chúng ta là phải cầu nguyện trước khi làm việc tông đồ. Nhưng chúng ta phải cầu nguyện như thế nào? Và việc tông đồ là làm những việc gì?

Cầu nguyện như thế nào?

Muốn biết cầu nguyện như thế nào mới có hiệu quả, cách hay nhất là ta hãy căn cứ vào Lời Chúa trong Phúc Âm để tìm ra các chỉ dẫn cụ thể về ý nghĩa của sự cầu nguyện, thái độ cầu nguyện, tâm tình cầu nguyện, và cầu nguyện với Chúa Cha qua trung gian của Chúa Giêsu.

- Ý nghĩa của sự cầu nguyện:

Cầu nguyện không những là thưa chuyện với Chúa mà còn là kết hợp mật thiết với Chúa, nguồn mạch của mọi ân sủng, như cành nho gắn liền vào cây nho thì ta mới có thể sinh hoa kết trái được. Trong Phúc Âm của thánh Gioan, Chúa Giêsu đã phán: *“Thầy là cây nho, anh em là cành. Ai ở trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được”* (Ga 15:5).

- Thái độ cầu nguyện:

Cầu nguyện với thái độ tin tưởng và phó thác mọi sự vào sự quan phòng của Thiên Chúa thì Chúa mới nhậm lời. Chúa Giê-su đã từng dạy các tông đồ rằng cứ tin mà cầu xin thì sẽ được: *“Tất cả những gì anh em lấy lòng tin mà xin khi cầu nguyện, thì anh em sẽ được.”* (Mt 21, 22).

Chính vì sự tín thác mọi sự vào sự quan phòng của Thiên Chúa khi cầu nguyện mà thánh Ignatius of Loyola đã định nghĩa: *“Cầu nguyện là quy hướng mọi việc chúng ta làm về Chúa”* (Everything that one turns in the direction of God is a prayer). [1]

- Tâm tình cầu nguyện:

Cầu nguyện với tâm tình của người con hiếu thảo với Chúa Cha nhân lành thì Chúa sẽ ban cho, vì Chúa Giêsu đã hứa: *“Anh em cứ xin thì sẽ được, cứ tìm thì sẽ thấy, cứ gõ cửa thì sẽ mở cho... Vậy nếu anh em vốn là những kẻ xấu mà còn biết cho con cái mình những của tốt lành, phương chi Cha anh em, Đấng ngự trên trời, lại không ban những của tốt lành cho những kẻ kêu xin Người sao?”* (Lc 11, 9-13)

- Cầu nguyện với Chúa Cha qua trung gian của Chúa Giêsu:

Cầu nguyện với Chúa Cha nhân danh Chúa Giêsu thì xin gì cũng sẽ được. Chúa Giê-su đã hứa ban cho những ai nhân danh Ngài mà kêu xin thì Chúa Giê-su sẽ ban cho để Chúa Cha được tôn vinh: *“Bất cứ điều gì anh em nhân danh Thầy mà xin, thì Thầy sẽ làm, để Chúa Cha được tôn vinh nơi người Con. Nếu anh em nhân danh Thầy mà xin Thầy điều gì, thì chính Thầy sẽ làm điều đó.”* (Ga 14, 13-14)

Việc tông đồ của người Cursillista:

Nói gương Thầy Chí Thánh Giêsu, người Cursillista chúng ta cũng phải cầu nguyện theo đúng các chỉ dẫn của Chúa Giêsu nêu trên, để xin ơn Chúa xuống cho các công việc tông đồ của chúng ta được thành công theo thánh ý Chúa qua việc làm palanca cũng như trong kinh nguyện hàng ngày. Nhưng việc tông đồ của người Cursillista chúng ta là những việc gì?

- Rao giảng Tin Mừng bằng đời sống chứng nhân:

Xưa Chúa Giêsu đã gọi 12 môn đệ làm tông đồ cho Chúa. Các ngài đã bỏ mọi sự mà theo Chúa rong ruổi khắp nơi đi rao giảng Tin Mừng và chữa lành mọi bệnh tật. Nay người Cursillista chúng ta cũng được Chúa mời gọi làm tông đồ cho Chúa ngay trong môi trường chúng ta đang sống, chứ không phải đi đâu xa; nhưng chúng ta không rao giảng Tin Mừng bằng lời nói, mà bằng chính đời sống chứng nhân hàng ngày của chúng ta để vinh danh Thiên Chúa.

Người Cursillista chúng ta thường tự hào là muối cho đời và ánh sáng cho trần gian trong đời sống chứng nhân hàng ngày. Nhưng trước hết, chúng ta phải tự kiểm điểm xem chúng ta đã tự làm muối và ánh sáng cho nhau chưa đã. Trong bài *“Kinh Nguyện Của Người Cursillista”* mà chúng ta thường đọc trong khi hội nhóm, chúng ta cầu xin Chúa ban cho mỗi người chúng ta biết khiêm nhường, thích làm những công tác hèn mọn nhất và vui mừng trước sự thành công của người khác, cũng như xin loại trừ khỏi chúng ta các hành vi vị kỷ và thói ganh đua, vì chính các hành vi này làm chúng ta chia rẽ và không còn yêu thương nhau nữa.

- Anh em hãy làm tất cả để tôn vinh Thiên Chúa (1 Cr 10,31)

Nếu hiểu theo nghĩa rộng, việc tông đồ của người Cursillista không chỉ là làm muối cho đời và ánh sáng cho trần gian, mà còn bao gồm toàn bộ các hành động và việc làm trong đời sống hàng ngày để tôn vinh Thiên Chúa như thánh Phaolô đã nhắc nhở: *“Dù ăn, dù uống, hay làm bất cứ việc gì, anh em hãy làm tất cả để tôn vinh Thiên Chúa”* (1 Cr 10,31).

Nguyện Kết:

Lạy Chúa Giêsu, Chúa luôn tìm thời giờ để cầu nguyện cùng Chúa Cha trước khi đi rao giảng Tin Mừng. Xin cho chúng con luôn siêng năng cầu nguyện cùng Chúa để múc lấy sức mạnh và ân sủng của Chúa ngõ hầu chúng con có sức mạnh và kiên trì khi làm việc tông đồ cho Chúa và mang tình thương đến cho mọi người. Amen.

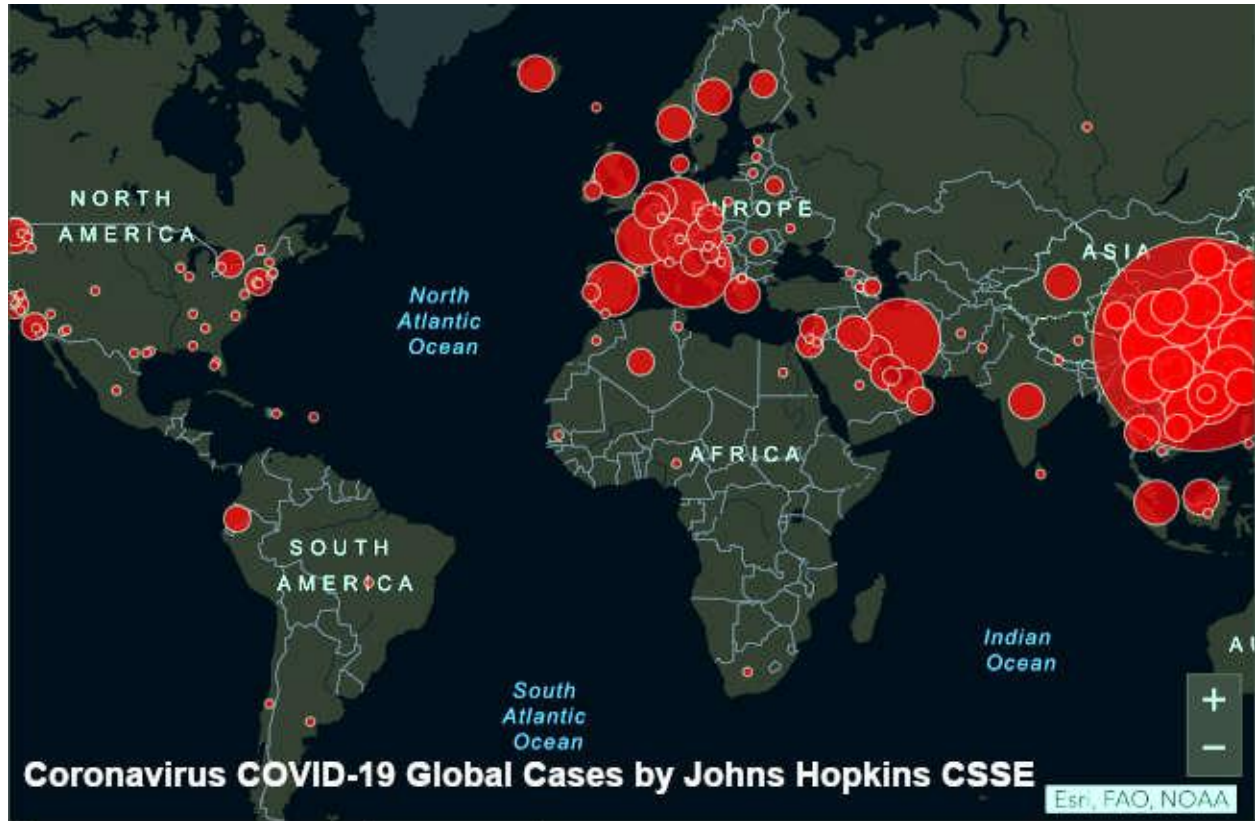
Cước Chú:

[1]: Sách *“The Four LAST Things”* by Fr. Wade L.J. Menezes, CPM, EWTN Publishing, Inc., 2017, p88.

Mừng Chúa Phục Sinh Trong Bối Cảnh Đại Dịch Toàn Cầu Coronavirus

- Hồng Ân

Đại Dịch Toàn Cầu Coronavirus



Thế giới hiện nay đang phải đối phó với nạn đại dịch sừng phổi coronavirus. Loại dịch này được Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) đặt tên là Covid-19, xuất phát từ thành phố Vũ Hán (Wuhan) bên Trung Quốc từ đầu tháng 12 năm 2019. Cho đến nay, sau ngót 3 tháng, bệnh dịch này đã lan tràn hầu như khắp thế giới.

WHO Tuyên Bố Coronavirus Là Một Đại Dịch

Hôm thứ Tư vừa qua, 11/3/2020, Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) đã tuyên bố coronavirus Vũ Hán là đại dịch (pandemic). Cơ quan này cho biết coronavirus đã lan truyền trên toàn thế giới, ngoại trừ Nam Cực, và đã có trên 128,000 trường hợp bị lây nhiễm, với hơn 4,700 người chết.

Tổng Giám đốc WHO, Tedros Adhanom Ghebreyesus, cho biết:

“Chúng tôi chưa bao giờ thấy một đại dịch phát sinh và lan truyền như coronavirus. Và chúng tôi cũng chưa bao giờ thấy một đại dịch khó có thể được kiểm soát như thế”. (1)

Riêng tại Hoa Kỳ, vào ngày 13-3-2020, TT Trump đã loan báo tình trạng khẩn trương toàn quốc (national emergency) kèm theo các biện pháp ngăn chặn đà lây lan của bệnh dịch như khuyến cáo đóng cửa các trường học, ra lệnh cho các công nhân làm việc ở nhà, đóng cửa các cửa tiệm buôn bán (ngoại trừ chợ búa và nhà thuốc tây), nhà hàng, quán rượu. TT Trump cũng đưa ra bản chỉ dẫn cho dân chúng như không nên đi du lịch, tránh các địa điểm tụ tập đông trên 10 người trong vòng 15 ngày tới, nên ở trong nhà, rửa tay thường xuyên, và tránh sờ tay lên mặt để ngăn ngừa sự lây lan của bệnh dịch. Trong buổi họp báo ngày Thứ Hai 16-3-2020 tại Tòa Bạch Ốc, TT Trump cũng loan báo tin vui: hôm nay các nhà nghiên cứu đã thử nghiệm thuốc chủng ngừa coronavirus đầu tiên trên người. Loại thuốc chủng này đã được điều chế trong thời gian kỷ lục. Nếu thành công, cũng phải mất từ 12 tới 18 tháng để hoàn chỉnh.

Tính cho đến ngày Chúa Nhật 15-3-2020, tại Mỹ đã có hơn 2.900 người nhiễm bệnh coronavirus, và hơn 60 người chết vì bệnh dịch. Trong khi đó, trên thế giới các quốc gia bị dịch hoành hành nặng nhất là Trung Quốc, Ý Đại Lợi, Iran, Nam Hàn. Pháp, Tây Ban Nha.

Theo tin của viện đại học Johns Hopkins thì tính cho đến ngày 18 tháng 3, trên thế giới đã có 204,251 người nhiễm bệnh, và 8,246 người đã chết. Ngoài nước Tàu, Châu Âu được xem là trung tâm của trận đại dịch này, và tất cả các quốc gia trong Liên hiệp châu Âu đã "bế quan toả cảng" để mong ngăn ngừa sự lan truyền của con virus độc hại này. Chính phủ Hoa Kỳ là quốc gia kỹ nghệ đầu tiên có biện pháp mạnh mẽ về phòng ngừa coronavirus, trường học đóng cửa, phố xá vắng vẻ, nhà nhà khép kín cửa ... (2).

Sống Đức Tin Trong Bối Cảnh Đại Dịch Toàn Cầu Coronavirus

Phản ứng của dân chúng khắp nơi:

Bệnh đại dịch này đã gây ra rất nhiều xáo trộn trong đời sống hàng ngày của dân chúng khắp nơi, gây thiệt hại nặng về kinh tế - xã hội – thương mại toàn cầu, và gây ra sự lo lắng đến kinh hoàng khắp nơi, khiến dân chúng đổ xô đi mua thực phẩm, khẩu trang, thuốc rửa tay và ngay cả giấy vệ sinh và súng đạn để phòng thân.

Phản ứng của hàng giáo phẩm:

Về các sinh hoạt tôn giáo, nhiều giáo phận trên nước Mỹ đã đóng cửa nhà thờ, không có thánh lễ công cộng, bãi bỏ các cuộc rước sách và họp hành đông người trong giáo xứ. Riêng tại giáo phận Orange, California, đức cha Vann đã ra thông báo chuẩn cho những ai đang đau yếu, không buộc phải tham dự thánh lễ Chúa Nhật và lễ buộc, còn những ai đi tham dự thánh lễ không được cầm tay nhau khi đọc Kinh Lạy Cha, hay bắt tay nhau khi chúc bình an trong thánh lễ, đồng thời tạm ngưng việc rước Máu Thánh Chúa cho đến khi có thông báo mới (3). Nhưng để tuân thủ lệnh mới của chính quyền cấm tụ họp đông trên 10 người, kể từ ngày Thứ Ba 17-3-2020, Giáo Phận Orange và một số nhà thờ trong giáo phận đã có lễ trực tuyến hàng ngày (Daily live-streaming Mass) trên các website liên hệ, chẳng hạn các website của nhà thờ chính tòa Christ Cathedral và Blessed Sacrament Church sau đây:

At Christ Cathedral: <https://www.facebook.com/ChristCathedralCA/>

At Blessed Sacrament Church: <https://www.facebook.com/blessedsacramentwestminster>

Tuy nhiên, vẫn có một vị chủ chăn của giáo phận Portland, Oregon, là Đức Tổng Giám Mục Alexander Sample vẫn duy trì các thánh lễ Chúa Nhật và các ngày lễ buộc trong giáo phận. Trong bức thư gửi cho giáo dân, ngài viết rằng: “Cử hành thánh lễ là nguồn mạch và đỉnh cao của đời sống Kitô-hữu. Thánh lễ là hy lễ thánh nơi chúng ta gặp gỡ máu nhiệm cứu chuộc, được nuôi dưỡng bởi Lời Chúa, và chịu Mình, Máu, Linh Hồn và Thần Tính của Chúa Giêsu Kitô. Chính vì vậy mà Giáo Hội buộc các tín hữu phải tham dự các thánh lễ Chúa Nhật và các ngày lễ buộc. Làm như vậy là thực thi lệnh truyền của Thiên Chúa là *‘Giữ ngày Chúa Nhật linh thánh.’*”

Mặt khác Đức Tổng Giám Mục cũng chỉ thị cho các cha chánh xứ tìm cách giới hạn số người tham dự thánh lễ dưới con số 250 một thánh lễ để tuân thủ lệnh của thống Đốc Tiểu Bang Oregon, như thêm thánh lễ hoặc khuyến khích giáo dân đi dự ít lễ hơn. Đối với người già từ 60 tuổi trở lên và những người đau bệnh thì được miễn khỏi đi lễ Chúa Nhật và các lễ trọng. Những chỉ thị và miễn trừ trên đây sẽ có hiệu lực đến ngày 8-4-2020. (4)

Còn phản ứng của các giáo dân thì sao trước sự hoành hành của cơn đại dịch Vũ Hán này?

Thái độ thích đáng của các giáo dân: cầu nguyện và trông cậy vào quyền năng của Chúa

- Tín thác vào Chúa Giêsu Kitô

Là Kitô-hữu, phản ứng của mỗi người chúng ta trước cơn thử thách này là không nên sợ hãi và hoảng hốt đến nỗi đổ xô đi mua các thứ nhu yếu phẩm quá nhiều, gây khan hiếm giá tạo trên thị trường. Hơn nữa, chúng ta cũng phải vui lòng tuân theo các biện pháp ngăn chặn bệnh dịch của nhà cầm quyền như cách ly xã hội (social distancing), ở trong nhà – không ra ngoài (shelter in place, stay at home). Nhưng trên hết, chúng ta hãy tín thác vào Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta. Lời Chúa trong Phúc Âm giúp chúng ta an tâm và can đảm trước cơn thử thách này. Ngài khuyên chúng ta đừng sợ mà hãy can đảm lên vì Chúa luôn ở với chúng ta trong môi hoàn cảnh, và giúp đỡ chúng ta (x. Isaiah 41:10 & Joshua 1:9).

- Cầu nguyện

Cũng trong niềm tín thác vào sự quan phòng của Thiên Chúa, chúng ta cũng cần hiệp ý cầu nguyện, xin Chúa hướng dẫn cho những nhà lãnh đạo các quốc gia có biện pháp kịp thời và hữu hiệu ngăn chặn cơn dịch này; xin Chúa gìn giữ những y tá, bác sĩ và những nhân viên y tế trực tiếp chữa trị các bệnh nhân lây nhiễm căn bệnh này; xin Chúa soi sáng cho những nhà nghiên cứu sớm tìm ra phương thuốc ngăn ngừa và chữa trị loại vi khuẩn này; cũng xin Chúa chữa lành người mắc bệnh, và ban cho họ sự bình an. Cuối cùng xin Chúa cho chúng ta biết chia sẻ những khó khăn của những người bị ảnh hưởng nặng nề của cơn đại dịch này, và mở lòng giúp đỡ cách này cách khác đối với những người đang cần chúng ta giúp đỡ như những người già cả neo đơn, bạn bè bị thất nghiệp, gia đình của những người bị nhiễm bệnh, v.v. (5)

Nói tóm lại, khi phải đối diện với đại dịch coronavirus như hiện nay, mỗi người chúng ta có quyền chọn lựa cách phản ứng khác nhau. Nếu chúng ta chọn đức tin hơn là sự sợ hãi, khôn

ngoan hơn là sự lo lắng, và cầu nguyện hơn là hoảng hốt, chúng ta có thể cảm nhận được “sự bình an của Chúa, vượt trên mọi hiểu biết” vì thánh Phaolô đã nhắc nhở chúng ta rằng:

“Anh em đừng lo lắng gì cả. Nhưng trong mọi hoàn cảnh, anh em cứ đem lời cầu khẩn, van xin và tạ ơn, mà giải bày trước mặt Thiên Chúa, bình an vượt lên trên mọi hiểu biết, sẽ giữ cho lòng trí anh em được kết hợp với Đức Kitô Giêsu.” (Philippians 4:6)

Thay Lời Kết

Chúng ta hãy cùng hiệp ý với ĐTC Phanxicô đọc kinh Mân Côi nhân ngày lễ kính thánh Giuse, 19-3-2020, để xin che chở cho gia đình chúng ta và các nhân viên y tế đang chăm sóc các bệnh nhân.

“Lạy Mẹ Maria – Mẹ Thiên Chúa, chúng con xin dâng Mẹ kinh Mân Côi, dưới ánh mắt yêu thương nhìn ngắm của Thánh Giuse, Người Bảo Vệ của Thánh Gia, và các gia đình chúng con – đưa chúng con tới Thánh Nhan biến hình sáng ngời của Chúa Kitô và Thánh Tâm Chúa.

Chúng con nguyện xin Ngài bảo vệ cách riêng các gia đình chúng con, nhất là các bệnh nhân và những người đang chăm sóc cho họ như các bác sĩ, các y tá, và các tình nguyện viên, là những người đang gặp nguy hiểm đến tính mạng trong sứ vụ này”.

Cước Chú:

(1): Nguồn: WHO declares novel coronavirus outbreak a pandemic

<https://www.cnn.com/2020/03/11/health/coronavirus-pandemic-world-health-organization/index.html>

(2): Nguồn: 12 things to know today about coronavirus

<https://thehill.com/policy/healthcare/487901-12-things-to-know-today-about-coronavirus>

(3): Đức Cha Vann nhắc nhở về dịch bệnh Corona.

Nguồn: Hiệp Thông Chúa Nhật III Mùa Chay – Năm A, số 889 ngày Chúa Nhật 15-3-2020, tr. 5.

(4): Masses will continue in face of coronavirus, west-coast US bishop declares.

<https://www.lifesitenews.com/news/masses-will-continue-in-face-of-coronavirus-west-coast-us-bishop-declares>

(5): Phỏng theo nguồn: 'Prayer is our strength': Cardinal Turkson's message during coronavirus pandemic.

<https://www.catholicnewsagency.com/news/prayer-is-our-strength-cardinal-turks-sons-message-during-coronavirus-pandemic-50748>

Đại dịch Covid-19 có phải là sự trừng phạt của Thiên Chúa không?

- Hồng Ân

Dẫn Nhập: Cơ Đại Dịch Coronavirus

Từ ngót 4 tháng nay, kể từ ngày bệnh dịch coronavirus bùng phát đầu tiên tại Vũ Hán bên Trung Quốc vào cuối tháng 12 năm 2019, thế giới đã và đang chìm đắm trong cơn đại dịch coronavirus và gánh chịu những tổn thất quá lớn lao về nhân mạng và đời sống xã hội bị đảo lộn khắp nơi, đến nỗi ĐTC Phanxicô đã phải yêu cầu toàn thể giới chung lời cầu nguyện cho cơn dịch bệnh sớm chấm dứt, và chính ngài cũng ban ơn toàn xá Urbi et Orbi hai lần vào ngày 27-3-2020 và ngày Chúa Nhật Phục Sinh 12-4-2020. Trong bối cảnh tang thương trên toàn thế giới này, nhiều người bao gồm tín hữu cũng như không phải tín hữu, đều đặt câu hỏi là đại dịch Covid-19 có phải là sự trừng phạt của Thiên Chúa không?

Đây cũng là thắc mắc của cá nhân tôi. Nên tôi đã cố gắng tìm câu trả lời thích đáng và phù hợp với đức tin Kitô-giáo qua các bài viết tìm thấy trên các phương tiện truyền thông mang sắc thái Kitô-giáo, rồi trình bày tóm gọn trong bài chia sẻ này với các anh chị Cursillista. Ước mong các tín hữu chúng ta vững tin vào tình yêu và lòng thương xót của Thiên Chúa trong khi phải đương đầu với cơn đại dịch nguy hiểm này.

Nhưng trước hết, chúng ta cũng cần biết về hiện trạng bệnh dịch coronavirus trên thế giới.

Cập nhật tình trạng bệnh dịch coronavirus trên thế giới

Dịch viêm phổi coronavirus mà Tổ Chức Y Tế Thế Giới (WHO) đặt tên là COVID-19 đã bộc phát đầu tiên tại thành phố Vũ Hán (Wuhan) thuộc tỉnh Hồ Bắc bên Trung Quốc từ cuối tháng 12 năm 2019, và từ đó phát tán ra khắp thế giới do đặc tính lây lan khủng khiếp từ người sang người. Theo thống kê trên website <https://ncov2019.live/data/world>, tính cho đến ngày 20 tháng 4 năm 2020, tất cả trên thế giới có 2,489,145 người bị lây nhiễm và trong số đó có 170,850 người chết và 656,581 người phục hồi. Riêng trên nước Mỹ có 793,505 người bị lây nhiễm và 42,604 người chết và 72,389 người phục hồi. Như vậy nước Mỹ dẫn đầu thế giới về số nhiễm bệnh, rồi mới tới các nước Spain, Italy, France, Germany, England, Turkey, China, Iran. (1)

Bệnh đại dịch này đã gây ra rất nhiều xáo trộn trong đời sống hàng ngày của dân chúng khắp nơi trên thế giới, gây thiệt hại nặng về kinh tế - xã hội – thương mại toàn cầu, và gây ra sự lo lắng đến kinh hoàng khắp nơi, khiến dân chúng đổ xô đi mua thực phẩm, khẩu trang, thuốc rửa tay và ngay cả giấy vệ sinh và súng đạn để phòng thân.

Riêng tại Hoa Kỳ, vào ngày 31 tháng 3 năm 2020, TT Trump đã loan báo gia hạn tình trạng khẩn trương toàn quốc (national emergency) cho đến ngày 30-4-2020. Dân chúng tiếp tục phải tuân theo các biện pháp của chính phủ nhằm ngăn chặn đà lây lan của bệnh dịch như đóng cửa các trường học và nhà thờ, các công nhân viên làm việc ở nhà, đóng cửa các cửa tiệm buôn bán

(ngoại trừ chợ búa, nhà thuốc tây, trạm bán xăng), nhà hàng, quán rượu; không được đi du lịch, cấm các địa điểm tụ tập đông trên 10 người, dân chúng phải ở trong nhà (stay-at-home), nếu cần phải ra ngoài đường thì phải giữ khoảng cách xã hội 6 feet (social distancing).

Về mặt xã hội, TT Trump đã ký đạo luật cứu trợ CARS ACT và chính quyền Mỹ đã xuất 2,200 tỷ đô la cứu trợ cho các gia đình nghèo lợi tức dưới 75,000 đồng một năm được hưởng 1,200 đồng một người và con dưới 18 tuổi được 500 đồng, cũng như trợ cấp thêm cho những người bị thất nghiệp 600 đồng một tuần.

Về mặt kinh tế và tài chánh, chính phủ Mỹ cũng đang dự thảo kế hoạch dành một ngân khoản lên tới hàng ngàn tỷ để trợ giúp cho các công ty lớn và các tiểu thương bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid-2019. Ngày 16-4-2020 TT Trump ban hành bản chỉ dẫn gồm 3 giai đoạn (Opening Up America Again guideline) nhằm phục hồi nền kinh tế và giảm bớt sự hạn chế đi lại của dân chúng, nhưng dành quyền cho các thống đốc tiểu bang tùy nghi áp dụng các biện pháp mở lại các hoạt động kinh tế và nới lỏng lệnh Stay-At-Home và Social Distancing kể từ 1-5-2020.



Qua ống kính 0.5 micron của Nhật, coronavirus lan tràn trong không khí như bọt bong bóng.

Đại dịch có phải là sự trừng phạt của Thiên Chúa không?

- Virus corona không phải là một hình phạt của Thiên Chúa, vì Thiên Chúa là đồng minh của chúng ta, không phải là đồng minh của virus!

Trong bài giảng trong thánh lễ Thứ Sáu Tuần Thánh ở Rome ngày 10-04-2020 do ĐTC Phanxicô chủ sự, cha Raniero Cantalamessa, dòng Phanxicô Capuchin, giảng thuyết viên phủ Giáo Hoàng, đã đề cập đến đại dịch coronavirus dưới ánh sáng cuộc thương khó Chúa Kitô. Cha thuyết giảng đã khẳng định rằng đại dịch không phải là sự trừng phạt của Thiên Chúa vì *“Thiên Chúa là đồng minh của chúng ta, không phải là đồng minh của virus!”* Chính Người đã nói trong Kinh Thánh, *“Ta có kế hoạch cho phúc lợi của con chứ không phải cho những tai ương”* (Ger 29:11). Nếu những tai họa này là sự trừng phạt của Thiên Chúa, thì sẽ không thể giải thích được tại sao cả người tốt lẫn kẻ xấu đều bị tấn công như nhau, và tại sao người nghèo thường lại phải gánh chịu những hậu quả tồi tệ nhất. Phải chăng họ tội lỗi nhiều hơn những người khác?

Để củng cố thêm cho khẳng định trên, cha thuyết giảng cũng viện dẫn câu viết của Thánh Augustinô rằng: *“Thiên Chúa nhân lành tột đỉnh sẽ không cho phép bất kỳ điều ác nào xảy ra trong các kỳ công của Ngài, trừ khi trong sự toàn năng và tốt lành của Người, Thiên Chúa có thể đưa ra điều tốt lành từ cái ác.”* (St. Augustine, Enchiridion 11, 3; PL 40, 236.)

Về căn nguyên của dịch bệnh coronavirus, cha thuyết giảng cho rằng bệnh dịch này là một thảm họa tự nhiên, không do Thiên Chúa tạo nên mà do quy luật phát triển tự do trong thiên nhiên do Thiên Chúa thiết lập, mà Kinh Thánh gọi là *“sự khôn ngoan của Thiên Chúa”*. Cha nói:

Đây cũng là trường hợp đối với các thảm họa tự nhiên như động đất và dịch bệnh. Ngài không mang chúng đến. Ngài đã cho thiên nhiên một loại tự do, tất nhiên khác về phẩm chất so với tự do của con người, nhưng vẫn là một dạng tự do: tự do phát triển theo những quy luật phát triển riêng của nó. Thiên Chúa đã không tạo ra một thế giới như một chiếc đồng hồ được lập trình, trong đó mọi chuyển động nhỏ nhất có thể dự đoán được. Một số người gọi tự do trong thiên nhiên là “tình cờ” nhưng Kinh Thánh gọi là “sự khôn ngoan của Thiên Chúa”. (2)

- Virus corona không phải là một hình phạt của Thiên Chúa, vì giờ đây không phải lúc Chúa phán xét chúng ta mà chính là lúc chúng ta phán xét chính mình về lối sống của chúng ta có phù hợp với thánh ý Chúa không.

Trong buổi cầu nguyện đặc biệt ban ơn toàn xá cho thành Roma và cho toàn thế giới (urbi et orbi) trong cơn đại dịch coronavirus tại quảng trường Thánh Phêrô trống vắng ngày 27-3-2020, ĐTC Phanxicô đã nhắc nhở các tín hữu rằng cơn đại dịch này không phải là thời điểm phán xét của Chúa mà đây là lúc chúng ta phải điều chỉnh lại hành trình cuộc sống của chúng ta hướng về Chúa và hướng về tha nhân. Ngài cầu nguyện:

“Chúa gọi chúng con hãy đón nhận thời điểm thử thách này như ‘một thời điểm chọn lựa’. Đây không phải là thời điểm phán xét của Chúa, nhưng là lúc chúng con phải suy xét: thời điểm chọn lựa điều gì đáng kể và điều gì chóng qua, tách biệt điều cần thiết ra khỏi điều không cần. Lạy Chúa, đây là lúc điều chỉnh lại hành trình cuộc sống của chúng con hướng về Chúa và hướng về tha nhân.” (3)

- Virus corona không phải là một hình phạt của Thiên Chúa, vì đại dịch gây ra những tai hại khôn lường, đi ngược lại kế hoạch của Thiên Chúa muốn cho con người được sống và sống sung mãn.

Trong một bài bình luận ngày 8-4-2020 với nhan đề là *“Is the Coronavirus Pandemic a Judgment From God?”* (Đại dịch Coronavirus có phải là sự trừng phạt của Thiên Chúa không?), bà Mary Healy, S.T.D., giáo sư dạy về Thánh Kinh tại đại chủng viện Thánh Tâm (Sacred Heart Major Seminary) ở Detroit, đã nhận định rằng đại dịch COVID-19 là sự dữ nhãn tiền, đi ngược lại kế hoạch yêu thương loài người của Thiên Chúa nên không phải là một hình phạt của Thiên Chúa. Bà viết:

“Con vi khuẩn COVID-19 là sự dữ nhãn tiền. Nó đang gây ra bệnh tật, chết chóc, sự tàn phá và hủy hoại – tất cả đều đi ngược lại kế hoạch của Thiên Chúa muốn cho con người được tạo dựng giống hình ảnh của Thiên Chúa, được sống và sống sung mãn. Chúa Giêsu đã phán: *“Kẻ trộm chỉ đến để ăn trộm, giết hại và phá hủy. Phần Ta, Ta đến để cho chiên được sống và sống dồi dào.”* (John 10:10). Hơn nữa, ma quỷ đang tìm cách khai thác cơn dịch này để gây ra nhiều sự dữ nữa: sự sợ hãi, kinh hoàng, ích kỷ và tham lam, căng thẳng và chia rẽ trong các gia đình, sự chỉ trích gay gắt giữa các nhà lãnh đạo chính quyền.

Nên chúng ta phải cầu nguyện, ăn chay và hối cải trong niềm tin thác vào Chúa để xin Chúa sớm chấm dứt cơn bệnh dịch, và cầu xin cho mọi dân tộc nhận biết Chúa Con là Đấng đã chiến thắng tội lỗi, bệnh tật, Satan và sự chết.” (4)

- Virus corona không phải là một hình phạt của Thiên Chúa, bởi vì Thiên Chúa là tình yêu và sự sống.

Nhân dịp Phục Sinh, Hội Đồng Các Giáo hội Kitô Thế giới (WCC) đã gửi một sứ điệp cho các tín hữu, khẳng định Đức Kitô đã chiến thắng sự chết; và virus corona không phải là một hình phạt của Thiên Chúa, bởi vì Thiên Chúa là tình yêu và sự sống.

Đối với những người bị cám dỗ giải thích tình trạng hiện nay như là một hình phạt và sự biểu lộ giận dữ của Thiên Chúa, các vị lãnh đạo Các Giáo hội Kitô nhắc nhở chính sứ điệp Phục Sinh nói với chúng ta rằng Thiên Chúa là một Thiên Chúa Tình Yêu, nguồn sự sống, không phải sự chết, vì như Tin Mừng của Thánh Gioan nhắc nhở chúng ta *“Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời. Quả vậy, Thiên Chúa sai Con của Người đến thế gian, không phải để lên án thế gian, nhưng là để thế gian, nhờ Con của Người, mà được cứu độ”* (Ga 3, 16-17). (5)

Xuyên qua các chứng từ khả tín nêu trên của cha thuyết giảng Raniero Cantalamessa đến ĐTC Phanxicô, giáo sư Mary Healy, và Hội đồng Các Giáo hội Kitô Thế giới (WCC), chúng ta có thể vững tin rằng đại dịch coronavirus này không phải là một hình phạt của Thiên Chúa.

Thay Lời Kết: LỜI CẦU NGUYỆN TRONG CƠN DỊCH BỆNH

Lạy Thiên Chúa toàn năng và giàu lòng thương xót. Xưa Chúa đã cho Đức Giêsu, Con Một của Người, xuống thế làm người để cứu chuộc chúng con. Chúa đã ban cho Đức Giêsu quyền năng trừ quỷ và chữa lành bệnh tật trong sứ vụ rao giảng Tin Mừng, để ai tin vào Đức Giêsu thì sẽ được sống và sống sung mãn. Xin Chúa ban cho nhân loại sớm thoát khỏi cơn đại dịch coronavirus đang hoành hành trên khắp thế giới, để như Đức Giêsu phục sinh vinh hiển sau cuộc thương khó khổ nhục, thì chúng con cũng được phục hồi cuộc sống yên lành sau cơn đại dịch thảm khốc này, và biết tín thác vào quyền năng vô biên của Chúa, và sống đời sống mới trong tình huynh đệ, nhân bản và yêu thương nhau. Amen.

Cước Chú:

(1) World COVID-19 Stats

Nguồn: <https://ncov2019.live/data/world>

(2) Bài giảng: Ta có kế hoạch cho phúc lợi của con chứ không phải cho những tai ương. Bài giảng trong thánh lễ Thứ Sáu Tuần Thánh ở Rome 10-04-2020 của cha Raniero Cantalamessa, dòng Phanxicô Capuchin, giảng thuyết viên phủ Giáo Hoàng.

Nguồn 1: <http://danchuausa.net/suy-niem/bai-giang-thu-sau-tuan-thanh-2020-tai-den-tho-thanh-phero/>

Nguồn 2: <https://www.youtube.com/watch?v=qiyZoBsAPzE>

(3) Bài giảng của Đức Thánh Cha trong giờ cầu nguyện và ban phép lành Urbi et Orbi 27/3/2020

Nguồn: <http://giaophanvinh.net/bai-giang-cua-duc-thanh-cha-trong-gio-cau-nguyen-va-ban-phet-lanh-urbi-et-orbi-27-3-2020-8728>

(4) Mary Healy, "Is the coronavirus pandemic a judgment from God?"

Nguồn: <https://www.ncregister.com/daily-news/is-the-coronavirus-pandemic-a-judgment-from-god>

(5) Hội đồng Các Giáo hội Thế giới: virus corona không phải là một hình phạt của Thiên Chúa

Nguồn: <https://www.vaticannews.va/vi/church/news/2020-04/hdgh-virus-khong.html>

Giờ Cầu Thánh Thể Cầu Nguyện Cho Đại Dịch Covid-19 Sớm Chấm Dứt

- Giờ Cầu Thánh Thể đặc biệt của LN Thánh Tâm – Westminster
 - CN 17-5-2020 lúc 8:00 PM – Blessed Sacrament Church
 - Ban Palanca phụ trách: Trịnh Tuyết Hưng

Chương Trình Tổng Quát

1. Dẫn Nhập
2. Làm dấu thánh giá
3. Hát: Cầu Xin Chúa Thánh Thần
4. Lời Nguyện của Người Cursillista
5. Hát: Lắng Nghe Lời Chúa
6. Phúc Âm: Chúa Giêsu biến nước thành rượu tại Tiệc Cưới Cana (Ga 2:1-12)
7. Suy Niệm: Mẹ Maria, Nguồn Cây Trông và Hy Vọng Trong Cơn Đại Dịch
8. Hát: Năm Xưa Trên Cây Sồi
9. Lời Nguyện Giáo Dân trong cơn đại dịch Coronavirus 10. Hát: Dâng Mẹ (Lm. Hoài Đức): L
11. Lành Hạt Mân Côi: Năm Sự Mừng
12. KINH CẦU ĐỨC MẸ CHỜ CHE TRONG CƠN ĐẠI DỊCH
13. Cầu Thánh Thể: Tantum Ergo
14. Kinh Nữ Vương Thiên Đàng (Regina Caeli) 15. Kinh tạ ơn.

Kết thúc.

1./ Dẫn Nhập:

Đáp lời mời gọi đồng loạt cầu nguyện vào ngày 14-5-2020 của ĐTC Phanxicô trước đại dịch coronavirus quá sức kinh hoàng, các tín hữu của các tôn giáo trên khắp thế giới đã tham gia cầu nguyện, ăn chay và thực hiện các hành động bác ái, để cầu khẩn Thiên Chúa giúp nhân

loại vượt qua đại dịch coronavirus. ĐTC Phanxicô nói:

“Chúng ta hãy cầu xin Chúa của sự sống giải thoát chúng ta khỏi mọi dịch bệnh, an ủi mọi nỗi đau của chúng ta và nâng đỡ chúng ta trong mọi thử thách ... Chúng ta hãy cầu nguyện chung với nhau trong đức tin. Lời cầu nguyện là vũ khí tốt nhất chống lại virus.”

Để hưởng ứng lời mời gọi đồng loạt cầu nguyện của ĐTC Phanxicô, tối nay anh chị em Cursillista trong Liên Nhóm Thánh Tâm – Westminster cùng hiệp ý trong giờ Cầu Thánh Thể này, cầu xin với Mẹ Maria cầu bầu cùng Thiên Chúa toàn năng và hay thương xót, cho cơn đại dịch này sớm chấm dứt.

2./ Làm dấu thánh giá:

Nhân danh Cha, và Con, và Thánh Thần. Amen

3./ Hát: Cầu Xin Chúa Thánh Thần

Cầu xin Chúa Thánh Thần.

Người thương thăm viếng hồn con. Ban xuống cho con hồng ân chan chứa. Trau dồi cho đáng ngôi thánh đường.

ĐK. Nguyện xin Chúa Ngôi Ba, đoái nghe lời con thiết tha.

Tình thương mến ấp ủ con ngày đêm. Nhuận thấm xác hồn tràn lan ơn thiêng.

Cầu xin Chúa Thánh Thần. Người thương cho trí hồn con.

Ơn biết khôn ngoan tìm theo chân lý Xa điều gian dối luôn trung thành.

4./ Lời Nguyện của Người Cursillista

5./ Hát: Lắng Nghe Lời Chúa

Xin cho con biết lắng nghe, Lời Ngài dạy con trong đêm tối. Xin cho con biết lắng nghe, Lời Ngài dạy con lúc lẻ loi.

Xin cho con cất tiếng lên, trả lời và vâng theo ý Chúa.

Xin cho con biết thân thưa: 'Lạy Ngài, Ngài muốn con làm chi ?'

ĐK: Lời Ngài là sức sống của con. Lời Ngài là ánh sáng đời con.

Lời Ngài là chứa chan hy vọng, là đường để con hằng đổi bước.

Lời Ngài đượm chất ngọt niềm vui, trọn vẹn ngàn tiếng hát đầy vơi.

Lời Ngài đổi mới cho cuộc đời. Lời Ngài hạnh phúc cho trần ai.

Xin cho con biết lắng nghe

Lời Ngài dạy con trong cuộc sống. Xin cho con biết lắng nghe

Lời Ngài từng theo bước đời con.

Xin cho con biết sẵn sàng

chờ đợi và vâng nghe theo Chúa.

Xin cho con biết sẵn sàng

thực hành Lời Chúa đã truyền ban.

Xin cho con vững bước đi

vào đời truyền rao cho Chân Lý.

Xin cho con biết say mê

cuộc đời làm nhân chứng tình yêu. Cho môi con thắm nét cười,

Lời Ngài được đem cho thế giới. Cho đôi tay sáng ơn trời,

trọn vẹn hành lý cho ngày mai.

6./ Phúc Âm: CHÚA GIÊSU HÓA NƯỚC THÀNH RƯỢU TẠI TIỆC CƯỚI CANA (Ga 2, 1-12)

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan Ngày thứ ba, có tiệc cưới tại Ca-na miền Ga-li-lê.

Trong tiệc cưới có thân mẫu Đức Giê-su.

Đức Giê-su và các môn đệ cũng được mời tham dự.

Khi thấy thiếu rượu, thân mẫu Đức Giê-su nói với Người: “Họ hết rượu rồi.”

Đức Giê-su đáp: “Thưa bà, chuyện đó can gì đến bà và tôi? Giờ của tôi chưa đến.”

Thân mẫu Người nói với gia nhân: “Người bảo gì, các anh cứ việc làm theo.”

Ở đó có đặt sáu chum đá dùng vào việc thanh tẩy theo thói tục người Do- thái, mỗi chum chứa được khoảng tám mươi hoặc một trăm hai mươi lít nước.

Đức Giê-su bảo họ: “Các anh đổ đầy nước vào chum đi!” Và họ đổ đầy tới miệng.

Rồi Người nói với họ: “Bây giờ các anh múc và đem cho ông quản tiệc.” Họ liền đem cho ông.

Khi người quản tiệc nếm thử nước đã hoá thành rượu (mà không biết rượu từ đâu ra, còn gia nhân đã múc nước thì biết), ông mới gọi tân lang lại và nói: “Ai ai cũng thết rượu ngon trước, và khi khách đã ngà ngà mới đãi rượu xoàng hơn. Còn anh, anh lại giữ rượu ngon mãi cho đến bây giờ.”

Đức Giê-su đã làm dấu lạ đầu tiên này tại Ca-na miền Ga-li-lê và bày tỏ vinh quang của Người. Các môn đệ đã tin vào Người.

Sau đó, Người cùng với thân mẫu, anh em và các môn đệ xuống Ca-phác-na-um và ở lại đó ít ngày.

Đó là Lời Chúa.

Lạy Chúa Kitô, ngợi khen Chúa.

7./ Suy Niệm: Mẹ Maria, Nguồn Cây Trông và Hy Vọng Trong Cơ Đại Dịch Covid-19 (do Lộc Vũ soạn và đọc)

<https://locnvublog.files.wordpress.com/2021/09/suy-niem-ve-su-diep-cua-duc-me-tai-fatima.pdf>

8./ Hát: Năm Xưa Trên Cây Sồi

1. Năm xưa trên cây sồi, làng Fatima xa xôi.

Có Đức Mẹ Chúa Trời, hiện ra uy linh sáng chói. Mẹ nhắn nhủ người đời: "Hãy mau ăn năn đền bồi, Hãy tôn sùng Mẫu Tâm, hãy năng lần hạt Mân Côi."

[ĐK:]

Mẹ Maria ơi, Mẹ Maria ơi! Con vâng nghe Mẹ rồi.

Sớm chiều từ nay thống thối.

Mẹ Maria ơi! Xin Mẹ đoái thương nhận lời, Cho Nước Việt xinh tươi, đức tin sáng ngời.

2. Đôi môi như hoa cười, Mẹ Maria vui tươi.

Có biết bao lớp người, gần xa đua nhau bước tới. Lòng trút khỏi ngậm ngùi, mắt khô đôi suối lệ đời. Ngược trông về Mẫu Tâm, sống bên tình Mẹ yên vui.

9./ Lời Nguyện Giáo Dân Trong Cơ Đại Dịch Covid-19 (2)

HD: Lạy Đức Trinh Nữ Maria rất thánh, Mẹ của Chúa Giêsu và cũng là mẹ của chúng con, với tình mẫu tử, Mẹ luôn luôn cùng đồng hành với chúng con.

Mẹ là dấu chỉ của niềm hy vọng chắc chắn và sự ủi an vững bền của chúng con.

Trong trận đại dịch Coronavirus kinh hoàng hiện nay, chúng con chạy đến cùng Mẹ, dâng lên Mẹ những lời khẩn nguyện tha thiết sau đây, để xin Mẹ chuyển cầu cùng Chúa Giêsu, Con của Mẹ, cho chúng con.

1. Cầu cho tất cả những ai bị lây nhiễm corona-virút:

Lạy Đức Maria, Mẹ là Sức Khỏe của Các Bệnh Nhân, dấu chỉ của sức khỏe, của ơn chữa lành, và của niềm trông cậy thiêng liêng cho các bệnh nhân.

Chúng con phó dâng cho mẹ tất cả những ai bị lây nhiễm corona-virút.

2. Cầu cho tất cả những ai đã mất đi người thân yêu trong trận đại dịch:

Lạy Đức Maria, Mẹ là Thân Mẫu của Niềm An Ủi,

với tình mẫu tử Mẹ luôn an ủi tất cả những ai chạy đến cùng Mẹ, chúng con phó dâng cho mẹ tất cả những ai đã mất đi người thân yêu trong trận đại dịch.

3. Cầu cho tất cả những ai chăm sóc bệnh nhân:

Lạy Đức Maria, Mẹ là Ôn Phù Trợ của Các Kitô Hữu, Mẹ cứu chữa chúng con trong mọi cơn thử thách,

chúng con phó dâng cho tình yêu thương che chở của Mẹ tất cả những ai chăm sóc bệnh nhân.

4. Cầu cho tất cả những ai đang đau khổ vì trận đại dịch:

Lạy Đức Maria, Mẹ là Nữ Vương và là Thánh Mẫu Đầy Lòng Thương Xót,

Mẹ hằng nhậm lời tất cả những ai kêu xin Mẹ phù trợ trong cơn nguy khốn, chúng con phó dâng cho Mẹ tất cả những ai đang đau khổ vì trận đại dịch, cách này hay cách khác.

5. Cầu cho tất cả những ai đang nỗ lực kiếm tìm cách chữa trị cơn đại dịch này:

Lạy Đức Maria, Mẹ là Tòa Đấng Khôn Ngoan, Mẹ được đầy tràn ánh sáng chân lý, chúng con phó dâng cho Mẹ tất cả những ai đang nỗ lực kiếm tìm cách chữa trị cơn đại dịch này.

6. Cầu cho tất cả những vị lãnh đạo hành pháp và lập pháp Hoa Kỳ:

Lạy Đức Maria, Chỉ Bảo Đàng Lành,

Mẹ đã tận hiến trọn vẹn cho chương trình của Thiên Chúa để canh tân mọi sự trong Chúa Kitô, chúng con phó dâng cho Mẹ tất cả những vị lãnh đạo hành pháp và lập pháp Hoa Kỳ. Xin cho họ biết đoàn kết và cộng tác với nhau trong nỗ

lực chấm dứt cơn đại dịch và phục hồi nền kinh tế để mưu cầu công ích cho dân chúng.

7. Cầu cho các gia đình, hội đoàn và giáo xứ

Lạy Mẹ Maria, Mẹ Hằng Cứu Giúp,

Với tình Mẫu Tử và lòng nhân từ luôn phù hộ các giáo hữu,

Xin Mẹ cầu bầu cùng Chúa cho các gia đình, các hội đoàn, Liên Nhóm Thánh Tâm chúng con và giáo xứ Blessed Sacrament của chúng con, được sớm phục hồi các sinh hoạt tôn giáo, hội họp, và thờ phượng, với đức tin vững mạnh, đức cậy trung kiên và đức ái sống động.

10./ Hát: DÂNG MẸ (Lm. Hoài Đức)

ĐK: Lạy Mẹ Maria Mẹ Thiên Chúa Mẹ đồng trinh, đoàn con chung tiếng hát chung tấm lòng dâng đời sống. Lạy Mẹ Maria Mẹ nhân ái Mẹ hiển vinh, Mẹ chính là Nữ Vương là trạng sư, là Mẹ con.

1. Con dâng Mẹ đây tâm hồn đây trí khôn, cả dĩ vãng cả hiện tại với tương lai. Đức thiện toàn con cương quyết gắng đi tới, trông lên Mẹ là gương

mẫu của đời con.

2. Yêu thanh bình yêu vâng lời, yêu khiết trinh, và yêu sống trên con đường Chúa đi xưa, Xứng con Mẹ con vui bước tới Thiên Chúa, hy sinh nhiều vì bác ái quên lợi danh.

3. Con nguyện cầu, con trung thành, con quyết tâm, Mẹ nhận lấy cả tâm hồn kính dâng lên. Sống bên Mẹ muôn ơn thánh giúp con tiến. Xin che chở giờ sau sau hết qua trần gian.

11./ Lần Hạt Mân Côi: Năm Sự Mừng

Thứ nhất thì ngắm: Đức Chúa Giêsu sống lại. Ta hãy xin cho được sống lại thật về phần linh hồn.

Thứ hai thì ngắm: Đức Chúa Giêsu lên trời. Ta hãy xin cho được ái mộ những sự trên trời.

Thứ ba thì ngắm: Đức Chúa Thánh Thần hiện xuống. Ta hãy xin cho được lòng đầy dẫy mọi ơn Đức Chúa Thánh Thần.

Thứ tư thì ngắm: Đức Chúa Trời cho Đức Bà lên trời. Ta hãy xin ơn chết lành trong tay Đức Mẹ.

Thứ năm thì ngắm: Đức Chúa Trời thưởng Đức Mẹ trên trời. Ta hãy xin Đức Mẹ phù hộ cho ta được thưởng cùng Đức Mẹ trên nước thiên đàng.

12./ KINH CẦU ĐỨC MẸ CHỜ CHE TRONG CƠN ĐẠI DỊCH (2)

Lạy Mẹ Maria, / Mẹ luôn chiếu soi trên hành trình của chúng con / như dấu chỉ của ơn cứu độ và niềm hy vọng. / Chúng con phó thác cho Mẹ, / là Nguồn Sức Khỏe của Các Bệnh Nhân. / Dưới chân thập giá, / Mẹ đã hiệp thông trong nỗi thống khổ của Chúa Giêsu, / và giữ vững niềm tin không lay chuyển.

Lạy Mẹ, / Mẹ biết điều chúng con cần, / và chúng con tin chắc rằng Mẹ sẽ ban cho, / như ở Cana miền Galilêa. / Xin Mẹ chuyển cầu với Chúa Giêsu con Mẹ, / là Vị Lương Y đầy quyền năng, / cho chúng con, / cho những ai đã ngã bệnh, / cho những ai dễ bị tổn thương, / và cho những người đã qua đời vì mắc bệnh. / Xin Mẹ cũng chuyển cầu cho những người đang mang trọng trách bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của người khác, / và cho những người đang chăm sóc các bệnh nhân / và đang tìm kiếm thuốc chữa.

Lạy Mẹ của Tình Yêu Thiên Chúa, / xin trợ giúp chúng con, / để chúng con biết vâng theo thánh ý Chúa Cha / và thi hành điều Chúa Giêsu phán bảo. / Ngài đã tự gánh lấy trên mình Ngài / những đớn đau của chúng con / và mang lấy những buồn sầu của chúng con / để qua thập giá, / dẫn đưa chúng con đến niềm vui Phục Sinh. / Amen.

Lạy Mẹ là Thánh Mẫu Chúa Trời, / chúng con tìm đến nương náu dưới sự che chở của Mẹ. / Xin chớ chê chớ bỏ lời cầu xin của chúng con, / đang trong cơn thử thách, / và thân lạy Đức Trinh Nữ vinh hiển đầy ơn phúc, / giải thoát chúng con khỏi mọi hiểm nguy. Amen.

13./ Châu Thánh Thể:

Tantum Ergo Tantum Ergo

Sacramentum Veneremur cernui: Et antiquum documentum. Novo cedat ritui: Praestet fides supplementum. Sensuum defectui. Genitori, Genitoque. Laus et jubilatio,

Salus, honor, virtus quoque. Sit et benedictio: Procedenti ab utroque. Compar sit laudatio. Amen

14./ Kinh Nữ Vương Thiên Đàng (Regina Caeli)

X. Lạy Nữ Vương Thiên Đàng hãy vui mừng – Alleluia

Đ. Vì đấng Mẹ đã đáng cư mang trong lòng – Alleluia

X. Người đã sống lại thật như lời đã phán hứa – Alleluia Đ Xin cầu cùng Chúa cho chúng con – Alleluia

X. Lạy Nữ Đồng Trinh Maria hãy hỉ hoan khoái lạc – Alleluia

Đ. Vì Chúa đã sống lại thật – Alleluia

(Đọc Chung):

Lạy Chúa là Đấng đã làm cho thiên hạ vui mừng quá bội, bởi Đức Chúa Giêsu Kitô là Con Chúa cùng là Chúa chúng con đã sống lại; xin vì Đức Nữ Đồng Trinh Maria là Thánh Mẫu Người, nguyện cầu cho chúng con được hưởng phúc vui vẻ hằng sống đời đời. Vì công nghiệp Chúa Kitô là Chúa chúng con. Amen.

15. / Kinh tạ ơn

Ghi Chú:

1. Phỏng theo tài liệu: “Nghị Thức Tái Thánh Hiến Đất Nước Hoa Kỳ Cho Đức Trinh Nữ Maria ngày 1-5-2020”. Do Lm. Vincent Hùng Phạm chuyển ngữ từ tài liệu của HĐGMHK: “Renewal of the Consecration of the United States of America to the Blessed Virgin Mary on May 1, 2020”

2. Dịch từ “A PRAYER FOR PROTECTION IN TIME OF PANDEMIC” của Knights of Columbus (Adapted from the prayer of Pope Francis). Nguồn: <https://www.kofc.org/en/resources/news-room/11036-protection-prayer.pdf>

Mẹ Maria, Nguồn Cây Trông và Hy Vọng Trong Cơ Đại Dịch

- Hồng Ân

Vì Mẹ Maria, Chúa Giêsu hóa nước thành rượu trong tiệc cưới Cana

Theo Phúc Âm của thánh Gioan (Ga 2:1-12), Chúa Giêsu cùng với Mẹ Maria và nhóm môn đệ được mời đến dự một tiệc cưới tại Cana, vùng Galilêa. Khi thấy thiếu rượu giữa tiệc cưới, thân mẫu Đức Giê-su nói với Người: “Họ hết rượu rồi!” (Ga 2:3). Trước sự kiện này, Đức Giêsu thờ ơ trả lời: “Thưa bà, chuyện đó can gì đến bà và tôi? Giờ của tôi chưa đến” (Ga 2:4). Dù vậy, Mẹ Maria vẫn bảo gia nhân: “Người bảo gì, các anh cứ việc làm theo.” (Ga 2:5). Ở đó có đặt sáu chum đá dùng vào việc thanh tẩy theo thói tục người Do-thái. Đức Giê-su bảo họ: “Các anh đổ đầy nước vào chum đi!” (Ga 2:7). Và họ đổ đầy tới miệng. Rồi Người nói với họ: “Bây giờ các anh múc và đem cho ông quản tiệc.” (Ga 2:8). Họ liền đem cho ông. Khi người quản tiệc nếm thử thì nước đã hoá thành rượu ngon (Ga 2:9). Nhờ vậy mà đám cưới tiếp diễn vui vẻ và chú rể không bị bế mặt vì hết rượu.



Chúa Giêsu hóa nước thành rượu tại tiệc cưới Cana.

Suy gẫm về phép lạ Chúa Giêsu biến nước thành rượu ngon trong tiệc cưới hết rượu nửa chừng trên, chúng ta nhận ra 2 điều đáng suy gẫm.

- Mẹ Maria luôn thương xót và cứu giúp người sa cơ hơan nạn. Trong trường hợp tiệc cưới Cana, mặc dù vị chủ hôn chưa ngỏ lời yêu cầu Mẹ giúp, nhưng khi thấy cần giúp thì Mẹ vẫn giúp bằng cách nhắc nhở Chúa Giêsu Con Mẹ ra tay giúp đỡ. Chính vì sự quan tâm và yêu thương giúp đỡ mọi người trong mọi hoàn cảnh mà Mẹ Maria được tôn vinh là Mẹ Hằng Cứu Giúp.
- Chúa Giêsu luôn luôn làm theo lời yêu cầu của Mẹ Maria. Mặc dù Người thấy chưa đến lúc phải ra tay giúp nhưng vì vâng lời Mẹ Maria, Người vẫn giúp. Vì thế thánh Bernard đã nói Mẹ Maria là con đường ngắn nhất để đến với Chúa Giêsu.

Chạy đến cùng Mẹ Maria trong cơn đại dịch Coronavirus

Từ 2 điều suy gẫm trên, chúng ta cần phải chạy đến với Mẹ Maria, nhờ Mẹ cầu bầu cùng Thiên Chúa giúp chúng ta trong cơn hơan nạn vượt quá khả năng giải quyết của chúng ta. Chính vì tin tưởng như vậy mà ĐTC Phanxicô đã phó dâng thế giới cho Mẹ Maria trong cơn đại dịch

coronavirus đang hoành hành trên khắp thế giới, làm ngót 5 triệu người nhiễm bệnh gây tử vong cho hơn 3 trăm ngàn người, cũng như gây khủng hoảng trầm trọng về kinh tế và xã hội.

Tại Hoa Kỳ, nơi hiện đang là ổ dịch lớn nhất thế giới với hơn 1,5 triệu người nhiễm bệnh và hơn 90 ngàn người bị tử vong, Đức Tổng Giám Mục José Gomez, Tổng Giám Mục Giáo Phận Los

Angeles và cũng là Chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ, cũng đã tái thánh hiến đất nước Hoa Kỳ cho Đức Trinh Nữ Maria vào ngày 1 tháng 5 năm 2020 vừa qua, để khẩn xin Mẹ cầu bầu cùng Chúa Giêsu Con của Mẹ cho cơn đại dịch sớm chấm dứt, cũng như cầu nguyện cho tất cả những ai bị ảnh hưởng bởi trận đại dịch.

Ngày Thứ Năm 14-5-2020, ĐTC Phanxicô đã tổ chức ngày cầu nguyện liên tôn và mời cả các tín đồ mọi tôn giáo trên thế giới hiệp lời cầu nguyện, ăn chay và thực hành các công việc bác ái, để cầu khẩn Thiên Chúa giúp nhân loại vượt qua đại dịch coronavirus. (1)

Trước sự tàn phá khủng khiếp của cơn đại dịch coronavirus hiện nay, cả thế giới phải chạy đến với Mẹ Maria, xin Mẹ chuyển cầu cùng Chúa Giêsu, Con của Mẹ, cho cơn đại dịch này sớm chấm dứt. Tại sao nhân loại phải chạy đến với Mẹ Maria? Vì trong quá khứ, Mẹ đã hiện ra tại Fatima, Bồ Đào Nha, năm 1917, ban sứ điệp Fatima cho nhân loại và hứa nếu nhân loại thực thi sứ điệp của Mẹ thì Đệ Nhất Thế Chiến sẽ chấm dứt và nước Nga Cộng Sản sẽ trở lại. Kết cục, lời hứa của Mẹ đã thành hiện thực.

Sứ điệp Fatima và lời hứa của Đức Mẹ đã thành hiện thực



Đức Mẹ hiện ra tại Fatima lần đầu tiên ngày 13-5-1917

Năm 1917, trong lúc chiến tranh thế giới lần thứ nhất đang diễn ra khốc liệt và cuộc cách mạng vô sản xảy ra ở Nga Xô thì Đức Mẹ hiện ra tại Fatima, Bồ Đào Nha, lần đầu tiên ngày 13 tháng 5 với ba trẻ chăn cừu là Lucia, Giacinta, và Phanxicô, và ban cho nhân loại 3 mệnh lệnh:

- Cải thiện đời sống
- Lành hạt Mân Côi
- Tôn sùng Trái Tim Mẹ

Đức Mẹ cũng hứa với nhân loại qua 3 trẻ chăn cừu là nếu nhân loại thực hiện 3 mệnh lệnh trên thì thế giới sẽ được hòa bình, và nạn Cộng Sản Vô Thần sẽ chấm dứt ở Nga Xô, một chế độ độc tài và hà khắc đã gieo rắc lầm than, đau khổ và khốn khó cho nhân loại.

Từ đó, nhân loại đã liên tục tuân thủ 3 mệnh lệnh Fatima và đúng như lời Mẹ đã hứa: Đệ Nhất Thế Chiến đã chấm dứt vào năm 1918 và nước Nga Xô Cộng Sản đã trở lại cùng với sự sụp đổ của chế độ Cộng Sản tại các nước Đông Âu vào cuối năm 1989.

Sống sứ điệp Fatima để sớm chấm dứt cơn đại dịch Covid-19

Theo ĐTC Phanxicô, Thiên Chúa toàn năng và giàu lòng thương xót, đã không trừng phạt nhân loại bằng trận đại dịch coronavirus, nhưng để cho nó xảy ra để cảnh giác nhân loại về lối sống tự do buông tuồng mất nết, hôn nhân đồng tính, phá thai, trợ tử, mất ý thức về tội lỗi, và mất đức tin trong nền “văn hóa sự chết” (“culture of death”) hiện nay.

Trong buổi cầu nguyện đặc biệt ban ơn toàn xá cho thành Rôma và cho toàn thế giới trong cơn đại dịch coronavirus tại quảng trường Thánh Phêrô trống vắng ngày 27-3-2020, ĐTC Phanxicô đã nhắc nhở các tín hữu rằng cơn đại dịch này không phải là thời điểm phán xét của Chúa mà đây là lúc chúng ta phải điều chỉnh lại hành trình cuộc sống của chúng ta hướng về Chúa và hướng về tha nhân. Ngài cầu nguyện:

“Chúa gọi chúng con hãy đón nhận thời điểm thử thách này như ‘một thời điểm chọn lựa’. Đây không phải là thời điểm phán xét của Chúa, nhưng là lúc chúng con phải suy xét: thời điểm chọn lựa điều gì đáng kể và điều gì chóng qua, tách biệt điều cần thiết ra khỏi điều không cần. Lạy Chúa, đây là lúc điều chỉnh lại hành trình cuộc sống của chúng con hướng về Chúa và hướng về tha nhân.” (2)

Nhưng làm cách nào để điều chỉnh lại hành trình cuộc sống của chúng ta hướng về Chúa và hướng về tha nhân? Câu trả lời là sống sứ điệp Fatima bằng cách: Cải thiện đời sống, Tôn sùng Trái Tim Mẹ và Lăn Hạt Mân Côi. Nếu nhân loại đồng loạt thực thi 3 mệnh lệnh Fatima này thì hy vọng chẳng những cơn đại dịch hiện nay sớm chấm dứt mà còn tránh được sự bùng nổ của các ngòi lửa chiến tranh đang âm ỉ từ các cuộc xung đột quân sự ở Trung Đông như Iran, Iraq, Syria, và ở Á Châu như Bắc Hàn và Trung Cộng.

Lời Nguyện Kết:

Lạy Chúa Giêsu, Thầy Chí Thánh của chúng con. Xưa Chúa đã đáp lời thỉnh cầu của Đức Mẹ để biến nước lã thành rượu ngon trong tiệc cưới Cana, thì nay chúng con chạy đến với Mẹ Maria, xin Mẹ cầu bầu cùng Chúa cho cơn đại dịch Coronavirus hiện nay sớm chấm dứt để nhân loại được phục hồi cuộc sống an lành và thế giới được hòa bình. Chúng con nguyện tuân hành 3 mệnh lệnh Fatima là Cải thiện đời sống - Tôn sùng Trái Tim Mẹ và Lăn Hạt Mân Côi. Amen.

Cước Chú:

(1): Lời kêu gọi đồng loạt cầu nguyện vào ngày 14-5-2020 của ĐTC Phanxicô trước đại dịch hết sức kinh hoàng.

Nguồn: VietCatholicNews – May 12, 2020 https://www.youtube.com/watch?v=Cw_bl_9GHfc

(2): Bài giảng của Đức Thánh Cha trong giờ cầu nguyện và ban phép lành Urbi et Orbi ngày 27/3/2020.

Nguồn: <http://giaophanvinh.net/bai-giang-cua-duc-thanh-cha-trong-gio-cau-nguyen-va-ban-pherp-lanh-urbi-et-orbi-27-3-2020-8728+>

Cha Joseph Nguyễn Thái - Chứng nhân của Thầy Giêsu thời hiện đại

- Hồng Ân

Nhân ngày kỷ niệm 25 năm thụ phong linh mục của cha Joseph Nguyễn Thái, linh hướng của PT. Cursillo – Giáo Phận Orange, vào ngày Thứ Tư 20-5-2020, tôi viết bài này để chúc mừng cha bằng cách tường thuật thánh lễ tạ ơn của cha tại nhà thờ Đức Mẹ La Vang, và đồng thời chia sẻ cảm nhận của tôi về cha như một chứng nhân của Thầy Giêsu trong thời đại hiện nay.

Kỷ Niệm 25 Năm Hồng Ân Linh Mục của cha Joseph Nguyễn Thái

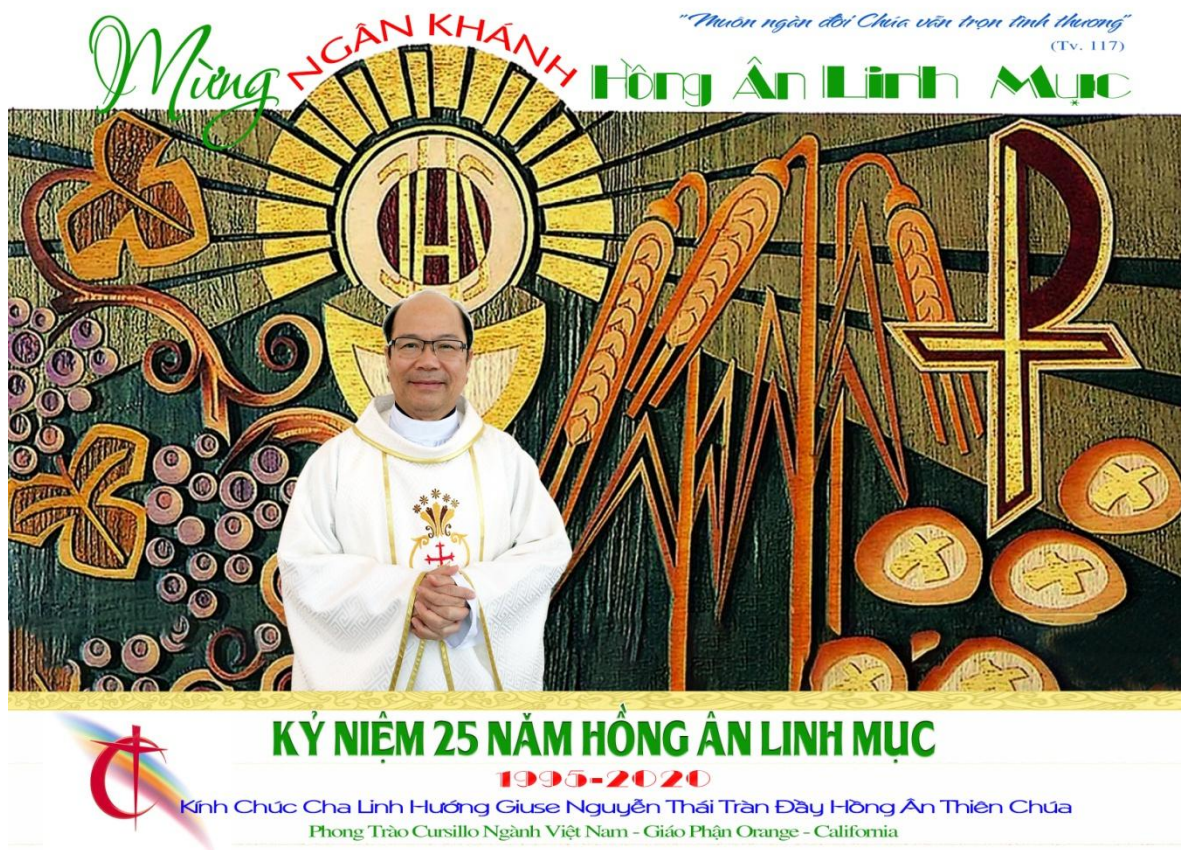
Thánh lễ Tạ Ơn của cha Joseph Nguyễn Thái kỷ niệm 25 năm thụ phong linh mục đã được tổ chức tại nhà thờ Đức Mẹ La Vang vào ngày Thứ Tư 20-5-2020 lúc 8:30 sáng với sự đồng tế của cha Nguyễn Văn Luân, chánh xứ, và một thầy phó tế phụ tế, cùng với sự tham dự của gia đình của một người cháu của cha, và một số ít anh chị Cursillista trong Văn Phòng Điều Hành của PT. Cursillo – GP. Orange.

Mở đầu thánh lễ tạ ơn này, cha Luân đã giới thiệu sơ lược vài nét về tiểu sử của cha Nguyễn Thái. Cha Thái đã tu học tại đại chủng viện Thomas Aquinas ở Long Xuyên – Việt Nam trước khi vượt biên sang Mỹ tu học tiếp tại đại chủng viện Mundelein ở Chicago. Ngài chịu chức linh mục tại Chicago dưới sự đặt tay của cố Hồng Y Joseph Bernadine, TGM Giáo Phận Chicago ngày 20-5-1995, và phục vụ ở TGP Chicago 10 năm với chức vụ cha phó của các giáo xứ St. Andrew và Our Lady of MT Carmel. Năm 2005 cha chuyển về Giáo Phận Orange và lần lượt phục vụ tại các giáo xứ St. Angela Merici, St. Columban, Giám Đốc Trung Tâm Công Giáo – GP. Orange, quản nhiệm giáo xứ St. Barbara, và hiện nay là cha phó của giáo xứ Đức Mẹ La Vang.

Trong bài giảng, cha Thái đã nhắc lại Lời Chúa trong Phúc Âm của thánh Gioan (Ga 16:12-15) rằng *“Thầy còn nhiều điều phải nói với các con, nhưng bây giờ các con không thể lĩnh hội được. Khi Thần Chân Lý đến, Người sẽ dạy các con biết tất cả sự thật”*. Từ câu nhắn nhủ của Chúa Giêsu với các môn đệ này, cha Thái áp dụng vào đời sống linh mục của ngài. Cha chia sẻ rằng khi đến Mỹ, sau 1 năm học tiếng Anh và 4 năm thần học, cha chịu chức linh mục và phục vụ tại các giáo xứ Mỹ ở Chicago, cha đã giảng cho giáo dân Mỹ bằng tiếng Mỹ ngọng nghịu. Nhưng nhờ Chúa Thánh Thần hướng dẫn và nâng đỡ, cha đã vượt qua mọi thử thách khó khăn lúc đầu. Bây giờ nghĩ lại, cha cảm nhận được hai điều trong 25 năm linh mục của cha.

1. Tất cả là nhờ ơn Chúa. Lúc quyết tâm đi tu, cha cứ tưởng mình chọn Chúa mà không nghĩ ra được rằng chính Chúa đã chọn mình. Nên mỗi ngày, cha hằng trông cậy vào ơn thánh Chúa.
2. Tín thác vào sự quan phòng của Thiên Chúa. Khi sang Mỹ một thân một mình, không có họ hàng và bạn bè thân thích, lúc đó cha lo âu tự hỏi: *“Cuộc đời mình rồi sẽ đi về đâu?”* Cha chỉ biết phó thác cho Chúa định liệu. Nhờ thế, Chúa Thánh Thần đã hướng dẫn cha từng bước trong cuộc đời tu trì của cha, và ban thêm sức cho cha vượt thắng mọi khó khăn trở ngại cho đến ngày hôm nay.

Cuối thánh lễ, cha Luân ngỏ lời chúc mừng cha Thái và mời ông chủ tịch Cộng Đoàn Đức Mẹ La Vang lên chúc mừng và tặng quà cho cha Thái. Tiếp theo, cha Luân cũng mời ông Hoàng Liên, chủ tịch PT. Cursillo, lên chúc mừng và tặng quà cho cha Thái. Trong phần phát biểu, ông Hoàng Liên đại diện cho PT. Cursillo – Ngành Việt Nam tại GP. Orange, chia sẻ rằng VPĐH đã dự trù tổ chức mừng cha linh hướng một cách linh đình với thánh lễ tạ ơn và đại tiệc tại nhà hàng với đông đảo Cursillista tham dự. Nhưng rất tiếc chương trình đó đã không thực hiện được vì lệnh social distancing của chính quyền cấm không được tụ họp quá 10 người trong cơn đại dịch coronavirus hiện nay. Vì thế, chỉ có một số ít anh chị trong VPĐH đến đây tham dự thánh lễ tạ ơn để cầu nguyện cho cha linh hướng. Sau đó, ông Hoàng Liên nồng nhiệt cảm ơn cha Thái, trong vai trò linh hướng, đã đồng hành và hướng dẫn PT. Cursillo trong suốt 10 năm qua, và nguyện xin Chúa Thánh Thần ban ơn và gìn giữ cha; rồi tặng cha các món quà bao gồm một bó hoa tươi, một poster Mừng Ngân Khánh Hồng Ân Linh Mục với hình ảnh của cha kèm theo câu Thánh Vịnh: “*Muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương (Tv. 117)*”, bản Phép Lành Tòa Thánh, và bó hoa thiêng liêng tức Palanca cầu nguyện cho cha. Sau cùng, cha Luân mời mọi người xuống hội trường dự tiệc trà do Cộng Đoàn Đức Mẹ La Vang khoản đãi mừng cha Thái. (1)



Ký ức về cha Nguyễn Thái

Sau khi tham dự thánh lễ trực tuyến trên mạng Internet, tôi lục lại ký ức và nhớ đến sự tận tâm với PT. Cursillo cũng như lòng nhiệt thành rao giảng Lời Chúa của cha. Từ đó, tôi nhận ra rằng cha Thái chính là một chứng nhân của Thầy Giêsu trong thời đại hiện nay.

- Tận tâm với PT. Cursillo GP. Orange

Tôi chỉ biết cha từ khi cha về điều hành Trung Tâm Công Giáo ở Quận Cam này từ năm 2010. Hàng tháng tôi đều đi tham dự Đại Ultreya do PT. Cursillo tổ chức vào Chúa Nhật tuần thứ ba tại Trung Tâm Công Giáo. Vào thời điểm đó, cha đang làm linh hướng cho PT. Cursillo nên cha cũng tham dự các buổi Đại Ultreya và đúc kết phần chia sẻ của các anh chị Cursillista, rồi dâng thánh lễ Chúa Nhật sau khi buổi họp kết thúc. Cũng với vai trò linh hướng, cha thường viết bài cho Bản Tin Ultreya hàng tháng của PT. Cursillo. Cha còn hướng dẫn các anh chị Cursillista trong các buổi họp của Trường Lãnh Đạo một tháng hai lần vào buổi tối Thứ Năm tuần thứ hai và tuần thứ tư tại TTCG. Ngoài ra, hàng năm VPĐH tổ chức hai khóa tĩnh huấn 3 ngày để đào tạo các tân Cursillista và mời cha làm linh hướng cho các khóa học này. Chưa hết, cha còn giảng trong các buổi tĩnh tâm hàng năm của PT. Cursillo. Tất cả những điều trên đã đủ để nói lên lòng tận tâm phục vụ của cha đối với PT. Cursillo ở đây.

- Nhiệt thành rao giảng Lời Chúa

Ngoài sự tận tâm phục vụ PT. Cursillo, cha còn nhiệt thành rao giảng Lời Chúa cho các Cursillista cũng như cho các giáo dân nữa. Cha đã tổ chức nhiều khóa học hỏi Thánh Kinh (Cựu Ước và Tân Ước) buổi tối tại TTCG cho mọi thành phần giáo dân tham dự, rồi mở khóa học hỏi về Thánh Vịnh, khóa Muối Đất với chương trình kéo dài tới 4 năm, và khóa Tác Viên Tin Mừng. Ở đây thiết tưởng cũng cần nhắc đến tinh thần học hỏi và cầu tiến của cha Thái. Để có thể tổ chức khóa Tác Viên Tin Mừng, cha đã dùng các ngày nghỉ phép hàng năm của cha để về Việt Nam học hỏi với các cha Dòng Tên về cách tổ chức và hướng dẫn các khóa Tác Viên Tin Mừng và Suy Chiêm Kinh Thánh.

Cha Thái là một chứng nhân của Thầy Giêsu thời hiện đại

Qua hai điều cảm nhận của tôi về sự tận tâm với PT. Cursillo cũng như lòng nhiệt thành rao giảng Lời Chúa của cha, tôi nhận ra rằng cha Thái quả là một chứng nhân của Thầy Giêsu trong thời hiện đại. Tại sao tôi dám quyết đoán như vậy? Đó là vì cha đã tiếp nối sứ mệnh rao giảng Tin Mừng của các tông đồ xưa, và nhắc nhở các giáo dân thời nay về hiểm họa nguy hiểm của các trào lưu thế tục hiện đại đang làm suy giảm đức tin Kitô-giáo.

Sách Tông Đồ Công Vụ đã kể lại lời Chúa Giêsu nhắn nhủ các môn đệ rằng: *"Nhưng anh em sẽ nhận được sức mạnh của Thánh Thần khi Người ngự xuống trên anh em. Bấy giờ anh em sẽ là chứng nhân của Thầy tại Giêrusalem, trong khắp các miền Giuđê, Samari cho đến tận cùng trái đất"* (CV 1:8). Sau khi được ban sức mạnh của Chúa Thánh Thần, các môn đệ của Chúa đã can đảm và nhiệt thành ra đi rao giảng Lời Chúa cho đến tận cùng trái đất.

Ngày nay cha Thái cũng được Chúa Thánh Thần ban ơn can đảm và sức mạnh để rao giảng Lời Chúa cho mọi thành phần giáo dân, từ các Cursillista cho đến các giáo dân của các cộng đoàn cha đã phục vụ ở tổng giáo phận Chicago và giáo phận Orange. Trong các bài giảng của cha cho Cursillista cũng như cho các giáo dân trong các thánh lễ cũng như tại các buổi tĩnh tâm mà tôi đã tham dự, tôi nhận thấy cha không chỉ diễn giảng Lời Chúa mà còn thường hay nhắc nhở các giáo dân về hiểm họa nguy hiểm của các trào lưu thế tục hiện nay đang xói mòn đức tin Kitô-giáo và làm con người xa dần Thiên Chúa. Các trào lưu đó là lối sống tự do phóng túng buông tuồng mất nết của giới trẻ thời đại; các tệ nạn xã hội hiện nay như ly dị, hôn nhân đồng tính, phá thai, trợ tử, và coi trọng tiền bạc hơn sinh mạng con người mà Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II đã gọi là nền “*văn hóa sự chết*” (“culture of death”); cũng như sự mất ý thức về tội lỗi của con người thời đại mà Đức Piô XII đã lên án rằng: “*Tội lớn nhất của con người thời đại, là đánh mất đi ý thức tội lỗi*”; và triết lý “*tương đối*” (Relativism) chủ trương rằng tất cả mọi sự đều có tính cách tương đối vì không có gì có giá trị tuyệt đối cả, kể cả các nguyên tắc đạo đức nhân bản và các tín lý về đức tin mà ĐGH Bênêđictô XVI đã cảnh giác thế giới trong triều đại giáo hoàng của ngài.

Nguyện Chúc: Nhân ngày mừng Ngân Khánh Linh Mục của cha, con nguyện xin Chúa Thánh Thần ban cho cha được thêm khôn ngoan, can đảm, và thánh thiện để tiếp tục sứ vụ tông đồ của một chứng nhân can trường của Thầy Chí Thánh trong thời hiện đại. Amen.

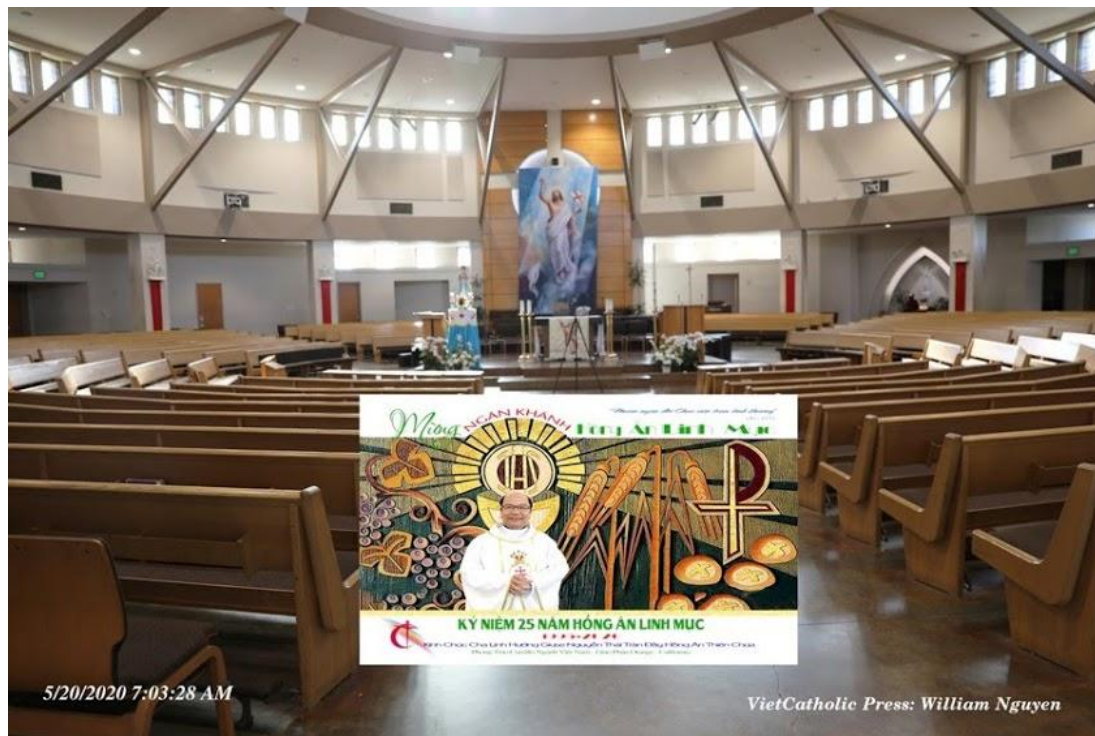


Ghi Chú:

(1): Thánh lễ trực tuyến Mừng 25 năm thiên chức linh mục của cha Joseph Thái Nguyễn.

Nguồn: https://www.facebook.com/ollvsa/?ref=page_internal

Phụ đính vài hình ảnh lưu niệm (do anh Nguyễn Văn Nhuận - KTT- cung cấp)



Thánh Lễ Tạ Ơn tại nhà thờ Đức Mẹ La Vang ngày 20-5-2020



Cha Thái chủ tế với cha Luân đồng tế và thầy phó tế phụ tế



Anh Hoàng Liên chúc mừng và cảm ơn cha linh hướng Nguyễn Thái



Hai Cursillista đại diện cho PT. Cursillo tặng quà cho cha Thái



Cha Thái và anh Hoàng Liên cùng các anh chị trong VPĐH của PT. Cursillo



Mọi người tham dự chụp chung với cha Thái trước khi cắt bánh mừng cha.

Tội Phân Biệt Chủng Tộc

- Hồng Ân

Từ trung tuần tháng Năm năm nay, 2020, đại dịch Covid-19 đã giảm bớt cường độ lây lan và chính phủ đã dần dần cho mở cửa lại các sinh hoạt xã hội và giảm bớt lệnh Stay-At-Home thì một biến cố lớn đã xảy ra làm xáo trộn xã hội Hoa Kỳ một lần nữa. Đó là vụ một người đàn ông da đen bị một cảnh sát viên da trắng bạo hành đến chết tại thành phố Minneapolis, tiểu bang Minnesota, và làm dấy lên các cuộc biểu tình bạo động khắp các thành phố ở Hoa Kỳ để chống lại nạn phân biệt chủng tộc. ĐTC Phanxicô đã lên tiếng kết án hành vi phân biệt chủng tộc này mà Ngài gọi là tội, tội phân biệt chủng tộc. Trong bài chia sẻ này, người viết sẽ điếm qua biến cố trọng đại này và suy gẫm về tội phân biệt chủng tộc.

Biến Cố: Người Mỹ da đen George Floyd là nạn nhân của tệ nạn phân biệt chủng tộc

Theo tin tức truyền thông báo chí Mỹ, vào ngày 25-5-2020, tức ngày Lễ Chiến Sĩ Trận Vong (Memorial Day), một người Mỹ da đen tên là George Floyd, 46 tuổi, bị bắt vì bị nghi ngờ sử dụng tiền giả 20 đô la mua thuốc lá ở một tiệm Deli thuộc thành phố Minneapolis, tiểu bang Minnesota. Ông ta bị còng tay và một cảnh sát da trắng tên Derek Chauvin đã đè ông ta xuống mặt đường và chặn đầu gối lên cổ nạn nhân khoảng 8 phút trước sự chứng kiến và hỗ trợ của ba cảnh sát da trắng khác. Nạn nhân van xin nhiều lần *"Tôi không thở được"* ("I can't breathe") rồi bất tỉnh và chết trên xe cứu thương trên đường chở đến bệnh viện. (1)



Figure 1 CSV Derek Chauvin đè cổ George Floyd

Video quay cảnh nạn nhân bị cảnh sát đè đầu gối lên cổ đến chết đã được phát tán rộng rãi trên các trang mạng xã hội và đã gây ra các cuộc biểu tình bạo động chống lại vì hành vi tàn bạo của cảnh sát, đòi công lý cho nạn nhân, chống lại sự phân biệt chủng tộc với khẩu hiệu “Black Lives Matter” (“Mạng Sống Người Da Đen Quan Trọng”) trên 350 thành phố trên nước Mỹ và lan rộng tới nhiều nơi trên thế giới như tại Anh, Pháp, Đức, Canada, Úc Châu và Phi Châu. (2)



Protesters in Minneapolis gather June 1, 2020. (CNS photo/Lucas Jackson, Reuters)

ĐTC Phanxicô: tội phân biệt chủng tộc (“the sin of racism”)

Trong buổi tiếp kiến chung trực tuyến qua các phương tiện truyền thông xã hội vào sáng Thứ Tư 03-06-2020, khi đề cập đến những cuộc biểu tình đang diễn ra tại Hoa Kỳ sau cái chết của ông George Floyd, Đức Thánh Cha cầu nguyện cho nạn nhân và gia đình, và khẳng định rằng không thể bao dung hành vi phân biệt chủng tộc đã gây ra cái chết của nạn nhân mà ĐTC gọi là tội phân biệt chủng tộc (the sin of racism), nhưng cũng không chấp nhận các hành vi bạo động trong các cuộc biểu tình đốt phá, hôi của, và làm thương vong nhiều người khác. Ngài nói:

“Chúng ta không thể bao dung hoặc nhắm mắt trước bất kỳ loại phân biệt chủng tộc hay loại trừ nào và giả vờ bảo vệ sự thánh thiêng của mọi sự sống con người. Đồng thời, chúng ta phải

nhận ra ‘rằng bạo lực trong những đêm vừa qua là tự hủy hoại và tự gây thương tích. Chúng ta không đạt được điều gì bằng bạo lực và mất rất nhiều điều.’”

Trong phần cuối của thông điệp gửi dân chúng Hoa Kỳ, ĐTC nói:

“Hôm nay tôi hiệp thông với Giáo Phận Saint Paul và Minneapolis, và Giáo Hội của Hoa Kỳ, cầu nguyện cho linh hồn ông George Floyd và tất cả những người thiệt mạng vì tội phân biệt chủng tộc. Chúng ta cầu nguyện cho các gia đình và bạn bè đang đau khổ của họ được an ủi, và chúng ta cầu nguyện cho hòa giải dân tộc và hòa bình mà chúng ta mong mỏi. Xin Đức Mẹ Guadalupe, Mẹ của Mỹ Châu, cầu bầu cho tất cả những người làm việc vì hòa bình và công lý trên đất nước của anh chị em và trên thế giới. Xin Chúa chúc lành cho anh chị em và gia đình.” (3)

Trước đó, Đức Tổng Giám Mục José Gomez, Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ, đã ra một tuyên cáo ngày 31-5-2020 gọi cái chết của George Floyd là “vô nghĩa và tàn bạo, một tội kêu thấu tới trời đòi hỏi công lý”, nhưng cũng lên án bạo động trong các cuộc biểu tình. (4)



An interfaith prayer vigil in Baltimore June 3, 2020 (CNS photo/Tim Swift, Catholic Review)

Suy gẫm về nạn phân biệt chủng tộc là một tội, tội phân biệt chủng tộc

Phân biệt chủng tộc là một tội hình sự về phương diện luật pháp ở Hoa Kỳ (the crime of racism), và cũng là một tội lỗi về phương diện tôn giáo (the sin of racism). Nhưng trong bài này, người viết chỉ đề cập đến phương diện tôn giáo mà thôi.

- Phân biệt chủng tộc là một tội lỗi (the sin of racism):

Về phương diện tôn giáo, phân biệt chủng tộc là một tội lỗi vì đã vi phạm giới răn yêu thương của Thiên Chúa. Trong Phúc Âm, Chúa Giêsu đã nhắn nhủ các môn đệ rằng: *“Đây là điều răn của Thầy: anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em”* (Ga 15:12). Trong một đoạn khác, Chúa Giêsu cũng phán: *“Người phải yêu tha nhân như chính mình”* (Mc 12:31).

Con người được tạo dựng nên theo hình ảnh của Thiên Chúa:

Căn cứ vào các giới răn yêu thương của Thiên Chúa, con người phải yêu thương nhau như chính mình vì tất cả nhân loại được Thiên Chúa tạo dựng nên theo hình ảnh của Người (Genesis 1:27), và đều là anh chị em của nhau trước mặt Thiên Chúa. Nên loài người phải yêu thương nhau và quan tâm săn sóc cho nhau trong tình huynh đệ, chứ không thể khinh rẻ và kỳ thị nhau vì màu da hay chủng tộc. Thánh Phaolô tông đồ cũng đã khẳng định sự bình đẳng giữa mọi người bất kể màu da, chủng tộc hay giới tính khi Ngài viết trong thư gửi tín hữu Galát rằng: *“Không còn chuyện phân biệt Do-thái hay Hy-lạp, nô lệ hay tự do, đàn ông hay đàn bà; nhưng tất cả anh em chỉ là một trong Đức Ki-tô.”* (Galát 3:28)

Mọi người trở nên một thân thể máu nhiệm của Đức Kitô:

Trong thư thứ nhất gửi giáo đoàn Côrintô, thánh Phaolô còn minh xác rằng tất cả chúng ta đều trở nên một thân thể máu nhiệm của Đức Kitô sau khi đã chịu phép rửa trong cùng một Thần Khí duy nhất là Chúa Thánh Thần: *“Thật thế, tất cả chúng ta, đều là Do-thái hay Hy-lạp, nô lệ hay tự do, chúng ta đều đã chịu phép rửa trong cùng một Thần Khí để trở nên một thân thể. Tất cả chúng ta đã được đầy tràn một Thần Khí duy nhất.”* (1 Côrintô 12:13). Như vậy, mỗi người chúng ta là một chi thể trong một thân thể duy nhất nên dù có khác biệt về màu da hay chủng tộc, chúng ta phải thương yêu và đùm bọc nhau. Nếu ganh ghét nhau vì màu da hay kỳ thị vì chủng tộc, chúng ta sẽ lỗi phạm giới răn yêu thương và sẽ bị Chúa xét xử. Vì thế sách Giáo Lý Công Giáo đã coi phân biệt chủng tộc là một tội vì *“đối xử bất bình đẳng là nghịch với Tin Mừng”* (GLCG, điều 1938).

Phẩm giá cao quý của con người:

Về mặt nhân bản, trong các xã hội văn minh, người ta thường đánh giá con người dựa theo hành vi và đức tính của họ chứ không căn cứ vào chủng tộc hay màu da. Nhưng về mặt tâm linh, mọi người đều bình đẳng như nhau trước mặt Thiên Chúa vì tất cả mọi người đều được Thiên Chúa tạo dựng nên giống hình ảnh của Người, nên con người được thông phần vào bản tính thần linh của Thiên Chúa. Hơn nữa, một khi được chịu phép thánh tẩy, con người trở nên đền thờ của Chúa Thánh Thần như thánh Phaolô đã nhắc nhở giáo đoàn Côrintô rằng: *“Nào anh em chẳng biết rằng anh em là Đền Thờ của Thiên Chúa, và Thánh Thần Thiên Chúa ngự trong anh em sao? vậy ai phá hủy Đền Thờ Thiên Chúa, thì Thiên Chúa sẽ hủy diệt kẻ ấy. Vì Đền Thờ Thiên Chúa là nơi thánh, và Đền Thờ ấy chính là anh em.”* (1 Cor 3:16-17).

Vì vậy, mặc dù tội lỗi hoặc có các hành vi xấu xa và gian ác đến đâu về mặt xã hội, con người vẫn có phẩm giá cao quý mà Thiên Chúa đã ban cho họ mà người khác không thể tước đoạt được. Con người, dù là nạn nhân như George Floyd hay can phạm như Derek Chauvin, đều đáng được đối xử sao cho xứng đáng với nhân vị của họ, và chỉ có Thiên Chúa mới có quyền phán xét chung thẩm mà thôi. Đức Cố Hồng Y Phanxicô-Xavier Nguyễn Văn Thuận đã nhắc nhở chúng ta trong cuốn sách *“Đường Hy Vọng”* rằng: *“Thánh nhân nào cũng có một quá khứ và tội nhân nào cũng có một tương lai”*. Đành rằng sự phân biệt chủng tộc là một tội căn cứ theo điều 1938 của sách Giáo Lý Công Giáo vì *“đối xử bất bình đẳng là nghịch với Tin Mừng”*; nhưng điều 2477 của sách Giáo Lý Công Giáo cũng coi là tội khi xét đoán người khác một cách vội vàng, hấp tấp, thiếu suy nghĩ. Trong Phúc Âm của thánh Máttêu, Chúa Giêsu đã cảnh cáo chúng ta rằng: *“Anh em đừng xét đoán, để khỏi bị Thiên Chúa xét đoán, vì anh em xét đoán thế nào, thì anh em cũng sẽ bị Thiên Chúa xét đoán như vậy.”* (Mt 7:1-2)

Phương cách hữu hiệu nhất là cầu nguyện:

Hiện nay, người ta đang chứng kiến sự hỗn loạn trong xã hội Hoa Kỳ. Các cuộc biểu tình bạo động cũng như ôn hòa đòi công lý cho nạn nhân đã xảy ra trên khắp nước Mỹ và còn kéo dài cả tháng cho đến nay, và sự chia rẽ sâu xa trong chính giới và xã hội Mỹ hầu như vô phương cứu chữa. Truyền thông báo chí đăng tải các hình ảnh đốt phá, cướp của, đốt cờ Hoa Kỳ, đập phá các di tích lịch sử, đốt phá các nhà thờ và ảnh tượng Kitô-giáo, đòi cắt giảm ngân sách hoặc xóa bỏ ngành cảnh sát, và nhóm khủng bố nội địa cực tả ANTIFA còn chiếm đóng một khu phố Capitol Hill ở Seattle – Washington State và tuyên bố là khu tự trị CHOP (Capitol Hill Occupied Protest). Người ta e sợ rằng phong trào Black Lives Matter và nhóm ANTIFA đang muốn đập đổ trật tự xã hội hiện nay và biến nước Mỹ thành nước Xã Hội Chủ Nghĩa. Trước các hành động vô luật pháp và vô chính phủ đó, người ta tự hỏi phải làm thế nào để vấn đề trật tự xã hội? Đức Tổng Giám Mục Carlo Viganò đưa ra phương cách hữu hiệu nhất là cầu nguyện.

Trong bức thư ngỏ gửi TT Donald Trump ngày 7-6-2020, Đức Tổng Giám Mục Carlo Viganò, cựu Sứ Thần Tòa Thánh tại Hoa Kỳ, cảnh báo rằng các cuộc khủng hoảng hiện nay ở Hoa Kỳ về đại dịch coronavirus và các cuộc bạo loạn về cái chết của George Floyd là một phần của cuộc đấu tranh tâm linh bất tận giữa các thế lực thiện và ác đang diễn ra. TGM Viganò mời gọi mọi người

thiện tâm ở Hoa Kỳ và trên thế giới đoàn kết chống lại kẻ thù vô hình của toàn thể nhân loại là con cái của bóng tối bằng phương cách hữu hiệu nhất là cầu nguyện. Ông viết rằng: *“Cầu xin Chúa bảo vệ Ngài, Hoa Kỳ và toàn thể nhân loại thoát khỏi cuộc tấn công dữ dội này của kẻ thù! Trước sức mạnh của lời cầu nguyện, sự dối trá của những con cái trong bóng tối sẽ sụp đổ, âm mưu của chúng sẽ được tiết lộ, sự phản bội của chúng sẽ được hiển thị, quyền lực gây sợ hãi của chúng sẽ chấm dứt, sự lừa đảo khủng khiếp sẽ được đưa ra ánh sáng sự thật.”* (5)

Nguyện kết: Cầu nguyện cho nước Mỹ và thế giới

Hiệp thông với ĐTC Phanxicô và Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ, chúng ta hãy cầu xin Đức Mẹ Guadalupe, Quan Thầy của Mỹ Châu, chuyển cầu cùng Chúa cho đất nước Hoa Kỳ sớm thoát khỏi đại họa của cơn đại dịch coronavirus và nạn phân biệt chủng tộc, để trật tự xã hội sớm được vãn hồi và đời sống yên lành sớm được phục hồi. Xin Mẹ cũng cầu bầu cho tất cả những người đang nỗ lực kiến tạo hòa bình và bênh vực công lý trên đất nước Hoa Kỳ và trên toàn thế giới. Amen.

Cước Chú:

(1): Video George Floyd bị đè đầu gối lên cổ đến chết. Nguồn: [Full George Floyd Available Footage](#) (From police approach to Mr. Floyd beginning loaded into an ambulance)...

[\(From police approach to Mr. Floyd beginning loaded into an ambulance\) Will](#)

(2): Các nhóm cực đoan vô chính phủ xâm nhập vào đoàn biểu tình rồi ‘kích động bạo lực’

Nguồn: https://www.nguoi-viet.com/hoa-ky/cuc-doan-vo-chinh-phu-kich-dong-bao-luc/?utm_source=Ng%C6%B0%E1%BB%9Di+Vi%E1%BB%87t+Newsletter&utm_campaign=ec6afa5bdb-&utm_medium=email&utm_term=0_cf5f0a479c-ec6afa5bdb-166088445

(3): Pope Francis on the death of George Floyd: We cannot tolerate racism and claim to defend life.

<https://www.americamagazine.org/faith/2020/06/03/pope-francis-death-george-floyd-we-cannot-tolerate-racism-and-claim-defend-life>

(4): Statement of U.S. Bishops’ President on George Floyd and the Protests in American Cities

Nguồn: <http://www.usccb.org/news/2020/20-84.cfm>

(5): Archbishop Viganò’s powerful letter to President Trump: Eternal struggle between good and evil playing out right now.

Nguồn: <https://www.lifesitenews.com/opinion/archbishop-viganos-powerful-letter-to-president-trump-eternal-struggle-between-good-and-evil-playing-out-right-now>

Chứng Nhân Của Chúa Giêsu Trong Cơn Đại Dịch Covid-19

- Hồng Ân

Dẫn Nhập: Anh em hãy yêu thương nhau

Trước khi thăng thiên về Trời cùng Chúa Cha, Chúa Giêsu đã nhắn nhủ các môn đệ hai giới răn là hãy yêu thương nhau và hy sinh cho nhau dù phải hy sinh mạng sống mình: “Đây là điều răn của Thầy: anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em. Không ai có tình thương lớn hơn tình thương của người hy sinh mạng sống mình cho bạn hữu.” (Ga 15:12-13)

Hai điều răn này rất khó thực hiện. Nhưng trong thời đại dịch Covid-19 hiện nay, tôi nhận ra rằng có rất nhiều người đã dám hy sinh mạng sống mình cho tha nhân, cũng như yêu thương đồng loại như bản thân mình vậy. Trong bài chia sẻ này, căn cứ theo các tin tức được đăng tải trên truyền thông báo chí, tôi sẽ tóm lược một số trường hợp điển hình về hai loại người đáng kính phục đó.

Hy sinh mạng sống mình cho tha nhân

- **Linh Mục Ý khoác lại áo bác sĩ đến bệnh viện giúp điều trị cho những người nhiễm virus corona**



Linh mục bác sĩ Alberto Debbi

Trước tình trạng khẩn cấp của đại dịch virus corona đang lan tràn khắp nước Ý và nước Ý đang thiếu các nhân viên y tế, linh mục bác sĩ Alberto Debbi đã quyết định mặc lại chiếc áo trắng thầy thuốc, trở lại bệnh viện để điều trị cho người nhiễm virus corona.

Báo Gazzeta di Reggio Emilia và các báo địa phương khác đã tường thuật quyết định của cha Alberto Debbi, 44 tuổi, cha sở giáo xứ Correggio thuộc tỉnh Modena của Ý. Ngày 18/03/2020, cha Debbi trở lại phòng bệnh của bệnh viện ở Sassuolo để trợ giúp y tế tại khoa phổi, trung tâm Covid-19 ở khu vực Modena, cho đến cuối tháng tư. Cha tạt cát chiếc áo dòng đen của linh mục vào tủ để mặc chiếc áo choàng của bác sĩ và phụ giúp điều trị cho những người bị nhiễm virus corona. (1)

- **Linh Mục Bác Sĩ Phạm Hữu Tâm: Trái tim Việt giữa tâm dịch New York**

Cha Antôn Phạm Hữu Tâm xuất thân từ một gia đình Phật Giáo, nhưng đã gia nhập Công Giáo sau khi cha khám phá ra ơn gọi của mình qua việc cảm nhận tình thương của Chúa dành cho mình và muốn chia sẻ tình thương đó cho người khác. Cha được Tu hội Tận Hiến cho về làm mục vụ tại Texas, và vẫn được phép tiếp tục theo đuổi ngành y khoa. Cho tới năm 2020, Linh mục Bác sĩ Phạm Hữu Tâm trải qua 17 năm kinh nghiệm chuyên môn y khoa đồng thời vẫn là một linh mục dẫn thân trong sứ mạng mục vụ.

Tự nguyện lao mình vào ổ dịch New York

Tháng Tư năm 2020, cơn siêu vi khuẩn coronavirus từ Vũ Hán (Wuhan) bên Trung Cộng đã lan tràn khắp các tiểu bang Hoa Kỳ mà thành phố New York là ổ dịch lớn nhất nước Mỹ với số người lây nhiễm và chết vì Corona virus gia tăng khủng khiếp trong khi số y bác sĩ lại không đủ để ứng phó với cơn đại dịch, đến nỗi thống đốc Andrew Como của New York phải lên tiếng kêu gọi các bác sĩ từ các tiểu bang khác đến giúp. Linh mục/Bác sĩ Antôn Phạm Hữu Tâm không cầm lòng được trước thảm cảnh này nên ngày 06/4/2020, cha đã xin phép với Đấng Bề Trên cho cha đi New York tự nguyện dẫn thân phục vụ trong 3 tuần lễ.

Ngày 08/4/2020 (Thứ Tư Tuần Thánh), cha bắt đầu công việc tại Elmhurst Hospital [Elmhurst Hospital là Bệnh viện phố Elmhurst, Quận Queens, TP New York], là tâm điểm của dịch bệnh Covid tại NYC. Cha quan sát thấy *“Bệnh viện quá tải 110%, với 95%, là bệnh nhân nhiễm Covid. Các phòng Hồi Sức, SICU, Sản Khoa... nay đã biến thành Covid ICU [Khu Chăm sóc Khẩn cấp Covid-19]. Các bác sĩ các Khoa Chuyên Môn cũng tập trung chữa trị bệnh nhân Covid.”*

Cha tâm sự với bạn bè rằng cha cũng sợ chết, nhưng vẫn quyết lao vào cõi chết vì muốn theo gương hy sinh của Chúa Giêsu năm xưa. Ngài nói: *“Tôi bay lên New York City giúp Y tế 3 tuần. Hồi hộp và hơi sợ vì Coronavirus đang lây nhiễm nặng và người chết quá nhiều. Nhưng nhân viên y tế làm việc quá tải cần được giúp đỡ. Hy vọng góp phần được chút ít, theo gương hy sinh của Chúa Giêsu năm xưa.”*



Linh mục Bác sĩ Phạm Hữu Tâm phục vụ tại bệnh viện Elmhurst, Quận Queens, TP New York,

Đức tin mãnh liệt: Có Chúa cùng đi, con sẽ không sợ gì!

Nhưng có Chúa Giêsu đồng hành và nâng đỡ, cha Tâm không quản ngại mọi thử thách gian nan. Ngài tâm sự trên Facebook của ngài ngày 08/4/2020 (Thứ Tư Tuần Thánh):

“Hôm nay tôi nhớ Chúa Giêsu đang vào Thành Giêrusalem. Biết nguy hiểm thập giá rập rình, nhưng vì tình yêu con người và vâng theo Ý Chúa Cha mà Giêsu vẫn can đảm tiến bước. Sợ hãi có, lo lắng có, buồn bã có, nhưng vẫn bước. Đi trong sức mạnh Chúa Thánh Thần. Đi trong sự hỗ trợ của các môn đệ.”

Cha Tâm âm thầm hát lên bài ca *“Giêsu ơi! Ở cùng con luôn mãi”* với lời ca do cha chế ra:

“Giêsu ơi, ở cùng con luôn mãi

Chúa cùng đi, con sẽ không sợ gì

Nắm tay Ngài con không ngại chông gai

Có các bạn, vượt qua mọi gian truân.”

Linh mục-Bác sĩ Phạm Hữu Tâm quả thực là một con người có trái tim từ bi hỷ xả. Cùng một lúc cha chu toàn hai sứ mạng cứu nhân độ thế: vừa là thầy thuốc phần hồn, vừa là thầy thuốc phần xác. Ngài xông pha giữa vùng tử địa New York, nơi xác người không kịp vùi lấp, từng giờ, từng phút, từng giây. Cha giải tội và xức dầu cho các bệnh nhân có đạo, cho họ rước lễ khi có thể, an ủi bệnh nhân và thân nhân của họ, và dùng Ipad liên lạc với thân nhân của các bệnh nhân đang hấp hối để cho gia đình họ có thể nhìn thấy hình ảnh người thân của họ trong giây phút lâm chung trên màn hình của máy Ipad vì họ không được phép vào thăm. Chỉ riêng thành phố New

York, kể từ ngày 14/3/2020 với những cái chết đầu tiên vì corona virus đến nay 23/4/2020 đã có trên 10,000 ca tử vong. (2)

- CÁC BÁC SĨ VÀ NHỮNG GIỌT NƯỚC MẮT THỜI CORONA VIRUS

Ngày 4 tháng 4 năm 2020, một người bạn gửi cho tôi một email với tựa đề: “CÁC BÁC SĨ VÀ NHỮNG GIỌT NƯỚC MẮT THỜI CORONA VIRUS”. Trong email đó, Lm Jos Trần Chính Trực, kể lại cuộc điện đàm xúc động đầy nước mắt của một nữ bác sĩ với ngài như sau: (3)

Hôm nay, có người bạn là bác sĩ gọi điện cho tôi và van xin :

“Cha ơi, con không chịu đựng được nữa rồi. Con phải bỏ cái nghề này thôi. Thật ra, nó không còn là nghề nữa, mà là nghiệp - nghiệp chướng. Cha có biết không, hai tháng nay con không dám về gia đình. Mỗi lần quá nhớ con, nhớ chồng, con trốn về thăm, nhưng chỉ đứng ngoài cổng nhìn vào. Đứa con trai duy nhất của con, năm nay đã được 9 tuổi đã biết hết tình hình. Nó không dám ra ôm con, mặc dầu con biết nó nhớ con như con nhớ nó. Con chỉ nhìn nó một lúc, rồi lặng lẽ biến mất về cuối đường, nơi đó các bệnh nhân đang bị nhiễm virus Corona đang chờ con giúp đỡ..

Cha ơi, khi cha đọc tin tức, nếu biết con bị lây nhiễm con virus này, xin cha đọc cho con một vài kinh và dâng cho con một vài thánh lễ, được không? Xin cha nói với đứa con trai của con rằng: con yêu nó vô cùng”.

Vừa tới đó, tôi nghe bên kia rớt điện thoại và chỉ còn những tiếng khóc nức nở. Nhìn vào bản thân mình, hai hàng lệ đã chảy ướt áo chùng thâm lúc nào không hay! Tình người mà! Vui với người vui, khóc với người khóc. Chỉ có những trái tim vô cảm, chai đá mới không có cảm xúc trong bối cảnh bi đát này.

Các bác sĩ là người tội nghiệp nhất. Ta là người đã được ở an toàn trong nhà. Còn họ thì sao ? Phải liều thân trực tiếp với con Corona. Lễ nào bạn vô cảm, không cầu xin Thiên Chúa mỗi lời kinh, không động viên an ủi họ một vài lời !

(Lm Jos Trần Chính Trực)



Hình minh họa

Ngành y xứng đáng với lời Chúa Kito đã phán: “Không có Tình Yêu nào cao trọng cho bằng hy sinh mạng sống mình vì kẻ mình yêu!”

Các tu sĩ dòng Cappuchino: những thiên thần mang an ủi và hy vọng tại bệnh viện Gioan XXIII

Tại bệnh viện Gioan XXIII của thành phố Bergamo, nơi đang là tâm điểm đại dịch virus corona của Ý, các thiên thần có gương mặt của các bác sĩ, y tá và của các tu sĩ dòng Cappuchino, những người mỗi ngày bất chấp nguy hiểm đến sự sống để mang an ủi và hy vọng đến với các bệnh nhân nhiễm virus corona.

Và trong những ngày này, đang hy sinh dần thân tại các bệnh viện, bất chấp nguy hiểm, cũng có các linh mục, tu sĩ can đảm, ở trong bệnh viện cả ngày để tìm cách an ủi các bác sĩ, y tá và bệnh nhân. Trong số họ có tu sĩ Piergiacomo Boffelli và 4 tu sĩ khác cùng dòng Cappuchino. Các cha không ngừng rong ruổi giữa các khoa trong bệnh viện để an ủi, cầu nguyện cho các bệnh nhân và cho cả các bác sĩ và y tá giữa tình trạng khẩn cấp của đại dịch.

Cha Boffelli kể: Khi các bệnh nhân nhìn thấy các tu sĩ, “ban đầu họ hơi ngạc nhiên bởi vì sau nhiều ngày nằm bệnh viện điều trị virus corona họ mới lại thấy một người không phải là bác sĩ mà cũng không phải là y tá. Họ rất vui mừng khi khám phá ra dưới chiếc áo bảo hộ và chiếc khẩu trang là một tu sĩ. Tôi nhận thấy họ bớt căng thẳng một tí và tôi hiểu rằng sự hiện diện của chúng tôi cho thấy rằng Thiên Chúa ở với họ và ở gần với sự đau đớn của họ giống như người Samaria nhân hậu. Khi có thể nói chuyện với họ, tôi cũng yêu cầu ban bí tích xức dầu cho họ, là một sự an ủi trong giờ phút thử thách.” Thật thế, khi ở trong một cuộc chiến khó khăn như thế, luôn cần có sự an ủi xoa dịu cho linh hồn và tâm trí.

Cha Boffelli kể: “Tất cả mọi ngày đều có một tu sĩ đến cầu nguyện và làm phép các quan tài được đặt tạm ở đó. Và nếu như họ không có người thân khóc thương sự ra đi của họ, thì các bác sĩ và y tá là luôn là những người thân thương tiếc họ. Tôi đã thấy nhiều người trong số họ đau đớn, và họ đồng hành với những người không thể vượt qua được đại dịch.”

Các tu sĩ không chỉ an ủi chăm lo phần thiêng liêng cho các bệnh nhân nhưng cũng có mối tương quan rất chặt chẽ và gần gũi với các nhân viên y tế. Cha Boffelli kể tiếp: “Đôi khi chính các trưởng phòng gọi chúng tôi đến với các đồng nghiệp của họ: chúng tôi ở bên nhau vài phút để đọc một Kinh Kính Mừng hay một Kinh Lạy Cha”. Cha kết luận: “Trong thời gian đại dịch, chúng tôi muốn rằng sự hiện diện của mình thật sự là sự gần gũi cầu nguyện với tất cả.” (4)

Cha Giovanni Musazzi, linh mục tuyên úy trong đại dịch ở Milan (5)

Cha Giovanni Musazzi, linh mục thuộc Huynh đoàn Thánh Carlo, trong những ngày này đang làm tuyên úy trong một bệnh viện ở Milan. Cha kể lại việc mục vụ của cha cũng như làm chứng cho niềm hy vọng Kitô trong cuộc khủng hoảng do đại dịch:

Mặc dù tuyệt vọng, nhưng niềm hy vọng Kitô giáo được nhận thấy rất rõ ràng ở nơi đây. “Đau khổ có thể che mắt Thiên Chúa nhưng không loại bỏ Thiên Chúa”. Tôi cố gắng đón nhận nỗi đau của những người tôi gặp và cầu nguyện với họ. Nếu không, đây sẽ chỉ là một bài tập hùng biện. Con người đang tiếp tục tìm kiếm câu trả lời cho những đau khổ ở đời này. Có những người chỉ tìm thỏa mãn thú vui vật chất; họ ngồi trên ghế bành với điều khiển từ xa trong tay và khẳng định rằng nếu có đau khổ thì không có Chúa. Chúng tôi, trái lại, chúng tôi nhận thấy rằng càng có nhiều đau khổ, càng có nhiều người tìm kiếm Thiên Chúa; bởi vì họ cố gắng đi tìm ý nghĩa của đau khổ, của cuộc sống.

Trong một quảng trường, tôi cử hành nghi thức an táng chỉ với quan tài, mọi người đang phải cách ly. Các nhân viên dịch vụ tang lễ chụp một bức ảnh để lại ít nhất một ký ức cho người thân. Đó là điều duy nhất chúng tôi có thể làm cho họ. Trước nỗi đau, tôi không thể nói với bạn rằng Chúa yêu bạn. Tôi phải nói rằng: Tôi yêu bạn và sẵn sàng chia sẻ một chút thời gian với bạn.

Linh mục tu sĩ Ý đồng hành với bệnh nhân và người dân trong đại dịch (6)

Sơ Anna Maria Marconi: an ủi bệnh nhân và thân nhân của họ. Cha Giovanni Musazzi: cảm thông và chia sẻ căng thẳng khó khăn với y bác sĩ. Cha Aquilino Apassiti: đặt điện thoại trên quan tài để người thân nghe được lời cầu nguyện cho người quá cố. Cha Francois Kayranga và sơ Giuseppina Iadanza: “người đưa thư của Chúa”, mang đến những sứ điệp hy vọng và an ủi cho các tín hữu.



(AFP or licensors)

Yêu thương đồng loại như bản thân mình

'ATM gạo' ở Tân Phú tuân trào nhân ái Sài Gòn 24/24 (7)

Chiếc máy 'ATM gạo' kỳ lạ được đặt tại địa chỉ 204 B đường Vườn Lài, quận Tân Phú, TP.HCM và hoạt động 24/24 giúp người lao động nghèo tạm thời vượt qua khó khăn trong mùa dịch COVID-19.



Nhân viên hỗ trợ người dân nhận gạo từ "ATM gạo" - Ảnh: QUANG ĐỊNH

Máy "ATM gạo" gồm một bồn chứa gạo được đặt trên mái nhà và hệ thống ống dẫn. "Trụ máy" đặt trên vỉa hè kết nối với một nút ấn thông minh, khi người dân ấn vào gạo sẽ chảy ra. Lượng gạo "rút" ra mỗi lần khoảng 1,5kg, bên cạnh có sẵn bao nilông để người đến lấy đựng gạo.

Anh Hoàng Tuấn Anh, chủ nhân chiếc máy "ATM gạo", cho biết có nhiều người làm từ thiện trong mùa dịch, nhưng thấy người dân tụ tập đông dễ lây lan dịch bệnh, bản thân làm mảng nhà thông minh, khóa điện tử nên anh nghĩ ra chiếc máy phát gạo.

"Chiếc máy hoạt động 24/24 nên nếu đông quá người dân có thể giãn ra rồi quay lại nhận sau không sợ hết. Khi làm máy, đang dịch COVID-19, trang thiết bị thiếu do các cửa hàng nghỉ, nên tôi cho anh em công ty gỡ tạm máy thử khóa để làm", anh Tuấn Anh nói.

Anh Tuấn Anh chia sẻ thêm mỗi ngày "bên anh" bỏ tiền ra mua và phát 500kg gạo. Anh cử 3 người trực 24/24 để hướng dẫn và phục vụ người dân. Với những người khá giả, nhân viên trực sẽ từ chối để dành cho người khó khăn thật sự.

Đây quả là một "Trái Tim Bờ Tát Giữa Đời Thường" vừa có tài (thiết kế ra máy tự động thông minh ATM) vừa có tấm lòng nhân ái, biết giúp đỡ đồng bào trong cơn hoạn nạn vì đại dịch coronavirus đang hoành hành.

Siêu thị Hạnh phúc 0 đồng tại Quận 3 SAIGON (8)

Happy supermarket in Saigon pay \$0.00 for anyone who need on Pandemic

Chuỗi siêu thị Hạnh phúc 0 đồng đã chính thức có mặt ở TP.HCM, khai trương vào sáng 21/4 tại chùa Vĩnh Nghiêm, Quận 3. Siêu thị mở ra để phục vụ người dân nghèo, khó khăn trong dịch Covid-19.



Siêu thị gồm 3 gian hàng chính: gian hàng lương thực, thực phẩm, gian hàng quần áo và gian hàng sách truyện. Mỗi khách hàng sẽ được chọn 5 sản phẩm khác nhau với tổng giá trị cho mỗi lần là 100 ngàn đồng và 2 lần cho một tháng.

Các mặt hàng được bán với giá 0 đồng. Chuỗi siêu thị Hạnh phúc 0 đồng đã đồng loạt mở được 18 cửa hàng trên cả nước. Mô hình này do nhiều đơn vị hảo tâm đồng hành tài trợ.

Quầy đồ miễn phí tại Mỹ: ‘Để người khó khăn biết họ không đơn độc’ (9)

Một gia đình Mỹ truyền cảm hứng cho dân mạng khi dựng quầy đồ miễn phí để chia sẻ nhu yếu phẩm cùng mọi người trong mùa dịch.



Nhằm chung tay giúp đỡ cộng đồng vượt qua giai đoạn khó khăn vì dịch Covid-19, gia đình Terry Uribe Gall (Mỹ) đã dựng một quầy đồ miễn phí trước nhà. Đồ hộp, bánh kẹo được để trên

bàn với lời nhắn: “Hãy lấy thứ bạn cần. Chia sẻ nếu bạn có thể ủng hộ thêm. Chúng ta cùng nhau vượt qua”. Quầy hàng mở 24/24.

“Tôi không đăng những hình ảnh này lên để được khen ngợi, tôi chỉ muốn truyền cảm hứng cho mọi người để có thêm những hành động nhân văn, để những người khó khăn biết rằng họ không đơn độc trong cuộc chiến chống Covid-19. Chúng ta sẽ cùng nhau vượt qua giai đoạn khó khăn này”, Terry nhấn nhủ.

Cậu bé Maryland 7 tuổi tặng đồ cho người cao niên ở nhà vì COVID-19 (10)

Một cậu bé 7 tuổi ở Maryland tình nguyện giúp đỡ người cao niên đang phải ở nhà vì COVID-19, theo CNN. “Cháu muốn giúp người khác và cho họ biết cháu luôn ở phía sau họ,” cậu bé Cavanaugh Bell cho biết. Cụ thể, Bell đem những gói hàng chứa nhu yếu phẩm đến tận nhà người cao niên. “Những gói hàng gồm giấy vệ sinh, ít khăn ướt, sản phẩm lau chùi và thức ăn,” Bell cho hay. Bell lấy hết \$600 tiền để dành để mua đợt hàng “cứu trợ” đầu tiên.



Cavanaugh Bell và số hàng "cứu trợ" của mình. (Hình: Twitter/ Cool & Dope).

KINH CẦU ĐỨC MẸ CHỜ CHE TRONG CƠN ĐẠI DỊCH

- Kinh nguyện thứ nhất do Đức Thánh Cha soạn và đề nghị các tín hữu đọc trong tháng 5, xin Đức Mẹ bảo vệ thế giới khỏi đại dịch.

Lạy Mẹ Maria, Mẹ luôn chiếu soi trên hành trình của chúng con như dấu chỉ của ơn cứu độ và niềm hy vọng. Chúng con phó thác cho Mẹ, là Nguồn Sức Khỏe của Các Bệnh Nhân, dưới chân thập giá, Mẹ đã hiệp thông trong nỗi thống khổ của Chúa Giêsu, mà vẫn giữ vững niềm tin không lay chuyển.

Lạy Mẹ, Mẹ biết điều chúng con cần, và chúng con tin chắc rằng Mẹ sẽ ban cho như ở Cana miền Galilêa. Xin Mẹ chuyển cầu với Chúa Giêsu con Mẹ, là Vị Lương Y đầy quyền năng, cho chúng con, cho những ai đã ngã bệnh, cho những ai dễ nhiễm bệnh, và cho những người đã qua đời vì mắc bệnh. Xin cũng chuyển cầu cho những người đang mang trọng trách bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của người khác, và cho những người đang chăm sóc các bệnh nhân và đang tìm kiếm thuốc chữa.

Lạy Mẹ của Tình Yêu Thiên Chúa, xin trợ giúp chúng con, để chúng con biết vâng theo thánh ý Chúa Cha và thi hành điều Chúa Giêsu phán bảo, Ngài đã tự gánh lấy trên mình Ngài những đớn đau của chúng con và mang lấy những buồn sầu của chúng con, để qua thập giá, dẫn đưa chúng con đến niềm vui Phục Sinh. Amen.

Lạy Mẹ là Thánh Mẫu Chúa Trời, chúng con tìm đến nương náu dưới sự che chở của Mẹ. Xin chớ chê chớ bỏ lời cầu xin của chúng con, đang trong cơn thử thách, và thân lạy Đức Trinh Nữ vinh hiển đầy ơn phúc, giải thoát chúng con khỏi mọi hiểm nguy. Amen. (11)

- Kinh nguyện thứ hai do Đức Thánh Cha soạn và đề nghị các tín hữu đọc trong tháng 5, xin Đức Mẹ bảo vệ thế giới khỏi đại dịch.

“Lạy Mẹ Thiên Chúa và Mẹ chúng con, xin cầu cùng Thiên Chúa là Cha hay thương xót, cho chúng con, để thử thách này chấm dứt, đồng thời chân trời hy vọng và bình an sẽ trở lại. Như ở Cana, xin Mẹ cầu khẩn cùng Chúa Con Con Mẹ, xin Người an ủi gia đình của các bệnh nhân và nạn nhân; và mở lòng họ với sự tin tưởng.”

“Lạy Mẹ Maria, Đấng An ủi những người đau khổ, xin ôm lấy các con cái đang gặp hoạn nạn của Mẹ và xin Chúa can thiệp bằng bàn tay quyền năng của Người để giải thoát chúng con khỏi đại dịch khủng khiếp này, để đời sống bình thường có thể trở lại trong thanh bình.” (12)

Cước Chú:

(1) Phỏng theo Avvenire 17/03/2020

(2) Phỏng theo “Lm Bs Phạm Hữu Tâm: Trái tim Việt giữa tâm dịch New York”

Nguồn 1: <http://www.vietcatholic.net/News/Html/255975.htm>

Nguồn 2: Phòng vấn Lm. Hữu Tâm, tại bệnh viện điều trị Covid-19 ở New York 14/4/2020

https://www.youtube.com/watch?v=Pqh_S3TZo-4

<https://www.vaticannews.va/vi/world/news/2020-04/pv-lm-huu-tam-phuc-vu-tai-benh-vien-new-york.html>

(3) CÁC BÁC SĨ VÀ NHỮNG GIỌT NƯỚC MẮT THỜI CORONA VIRUS

Nguồn: lienthicao@yahoo.com posted on Apr 4, 2020

(4) Các tu sĩ dòng Cappuchino: những thiên thần mang an ủi và hy vọng tại bệnh viện Gioan XXIII

Nguồn: <https://www.vaticannews.va/vi/church/news/2020-04/tu-si-dong-cappuccino-thien-than-benh-vien-bergamo-virus-corona.html>

(5) Cha Giovanni Musazzi, linh mục tuyên úy trong đại dịch ở Milan

Nguồn: Ngọc Yến – Vatican, 26-3-2020

<https://www.vaticannews.va/vi/church/news/2020-03/cha-gioccanni-musazzi-tuyen-uy-dai-dich.html>

(6) Linh mục tu sĩ Ý đồng hành với bệnh nhân và người dân trong đại dịch

Hồng Thủy – Vatican, 26-3-2020

Nguồn: <https://www.vaticannews.va/vi/church/news/2020-03/linh-muc-tu-si-y-dong-hanh-voi-nguoi-dan-trong-dai-dich.html>

(7) 'ATM gạo' ở Tân Phú tuân trào nhân ái Sài Gòn 24/24

Nguồn: <https://tuoitre.vn/atm-gao-o-tan-phu-tuon-trao-nhan-ai-sai-gon-24-24-20200407104535726.htm>

(8) Siêu thị Hạnh phúc 0 đồng tại Quận 3 SAIGON

NGUỒN: liencao.lienthicao@yahoo.com [ds16group] posted on April 24, 2020

(9) Quầy đồ miễn phí tại Mỹ: 'Để người khó khăn biết họ không đơn độc'

Nguồn: Bill Nguyen bill.ng84@gmail.com posted on Apr 12, 2020

(10) Cậu bé Maryland 7 tuổi tặng đồ cho người cao niên ở nhà vì COVID-19

Nguồn: <https://www.nguoi-viet.com/hoa-ky/cau-be-maryland-7-tuoi-tang-do-cho-nguoi-cao-nien-o-nha-vi-covid-19/>

<https://twitter.com/cooldopeliving/status/1238872322989264904/photo/2>

(11) KINH CẦU ĐỨC MẸ CHỜ CHE TRONG CƠN ĐẠI DỊCH

Nguồn: Dịch từ "A PRAYER FOR PROTECTION IN TIME OF PANDEMIC" của Knights of Columbus

<https://www.kofc.org/en/resources/news-room/11036-protection-prayer.pdf>

(12) Kinh nguyện thứ hai do Đức Thánh Cha soạn và đề nghị các tín hữu đọc trong tháng 5, xin Đức Mẹ bảo vệ thế giới khỏi đại dịch.

Nguồn: <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2020-05/dtc-phanxico-doc-kinh-man-coi-ket-thuc-thang-5-dai-dich-virus.html>

Cuộc chiến giữa Thiện và Ác trong xã hội Hoa Kỳ

- Hồng Ân

Dẫn Nhập: Nước Mỹ đang trong cơn khủng hoảng trầm trọng

Trong thời gian cấm túc tại gia (Stay-at-home) từ tháng 3-2020 đến nay đã gần 6 tháng, phong trào Cursillo đã không được sinh hoạt hội nhóm và đại Ultreya vì đại dịch Covid-19 và vì sự bất ổn xã hội do các cuộc biểu tình bạo loạn diễn ra trên khắp nước Mỹ từ sau cái chết của George Floyd. Trước tình thế vượt quá tầm tay của chúng ta, chúng ta hãy dùng thời gian này để nghỉ ngơi đôi chút như lời Chúa Giêsu phán: *“Chính anh em hãy lánh riêng ra đến một nơi thanh vắng mà nghỉ ngơi đôi chút”* (Mk 6:31). Trong thời gian nghỉ ngơi này, nếu chúng ta không thể lánh riêng ra đến một nơi thanh vắng thì ít ra chúng ta hãy thính lặng ở trong nhà, bình tâm, để suy gẫm về lời cảnh báo của Đức Tổng Giám Mục Carlo Viganò gửi TT Trump và dân chúng Hoa Kỳ rằng các cuộc khủng hoảng hiện nay ở Hoa Kỳ về đại dịch coronavirus và các cuộc bạo loạn về cái chết của George Floyd là một phần của cuộc đấu tranh tâm linh bất tận giữa các thế lực thiện và ác đang diễn ra (1). Lời cảnh báo này mặc nhiên xác nhận rằng cuộc chiến giữa Thiện và Ác trong xã hội Hoa Kỳ bao gồm 2 mặt trận: mặt trận chính trị và mặt trận tâm linh.

Cuộc chiến giữa Thiện và Ác: Mặt trận chính trị

Mặt trận chính trị do các thế lực ngầm thúc đẩy phong trào Black Lives Matter (BLM) xuống đường gây bất ổn xã hội và gây ra các hành vi tội ác: bạo loạn, giết người, đốt phá tài sản của dân chúng và chính quyền, cướp của, phá hủy các di tích lịch sử và các biểu tượng Kitô-giáo.

- Hành vi tội ác: BLM gây ra bạo loạn vô-luật-pháp và vô-chính-phủ trên nước Mỹ

Cái chết của người Mỹ da đen George Floyd vào ngày lễ Memorial Day 25-5-2020 do sự bạo hành của viên cảnh sát da trắng Derek Chauvin ở thành phố Minneapolis – Minnesota, đã gây ra các cuộc nổi dậy bạo động không ngừng từ Minneapolis rồi lan ra các thành phố trên khắp nước Mỹ cho đến nay. Các nhóm biểu tình xuống đường đòi công lý cho nạn nhân dưới chiêu bài “Black Lives Matter”. Nhưng trên thực tế, dân chúng chứng kiến các hình ảnh đốt phá các cửa tiệm, cướp của, giết người, đốt cờ Hoa Kỳ, đập phá các di tích lịch sử, đốt phá các nhà thờ và ảnh tượng Kitô-giáo, đòi cắt giảm ngân sách hoặc xóa bỏ ngành cảnh sát. Nghiêm trọng nhất là các cuộc bạo loạn tại Seattle và Portland. Nhóm khủng bố nội địa cực tả ANTIFA chiếm đóng một khu phố Capitol Hill ở Seattle – Washington State ngày 8/6/2020 và tuyên bố là khu tự trị CHOP (Capitol Hill Occupied Protest) hay CHAZ (Capitol Hill Autonomous Zone) cho đến ngày 30/6/2020 (2). Antifa cũng biểu tình bạo động hàng đêm tại thành phố Portland, Oregon, suốt 81 ngày qua tính đến ngày 16-8-2020. Họ đập phá, đụng độ với cảnh sát, phá đổ hàng rào bảo vệ tòa án liên bang Mark O. Hatfield U.S. Courthouse, và bắn tia laser vào cảnh sát và cảnh sát đã phải xịt hơi cay giải tán đám biểu tình. (3)



Bọn khủng bố thiên tả Antifa có vũ trang đã chiếm đóng một khu vực của thành phố Seattle và chính quyền các cấp ở địa phương đã để mặc dân chúng tự chống đỡ. Nguồn: Violent Armed Communists Have Seized American Territory - <https://youtu.be/ISYCo8nXL1w>



Nhóm biểu tình tự họp trước Justice Center thuộc thành phố Portland đêm thứ 81, Aug. 16, 2020. Nguồn ảnh: Beth Nakamura/The Oregonian.

- **Hành vi chống lại nước Mỹ: triệt hạ các tượng đài của các anh hùng Hoa Kỳ**

Trong bối cảnh của các cuộc biểu tình bạo loạn đang diễn ra trên khắp đất nước Hoa Kỳ, nhiều bức tượng của các nhân vật chủ chốt trong lịch sử Hoa Kỳ cũng bị phá hủy trong tháng 6 và tháng 7 năm 2020. Bắt đầu là các tượng đài kỷ niệm của các nhân vật lịch sử thuộc Liên Minh (Confederacy) trong cuộc Nội Chiến Hoa Kỳ bị phá hủy vì các nhân vật này chiến đấu để duy trì chế độ nô lệ. Nhưng sau đó, người ta chứng kiến tượng của Christopher Columbus cũng bị triệt hạ, cùng với các tượng của các quốc phụ lập quốc như George Washington và Thomas Jefferson. Bọn cực đoan ở Portland, Oregon, triệt hạ bức tượng của George Washington và cuốn trong lá quốc kỳ Mỹ bị đốt cháy. Còn tượng đài của Thomas Jefferson ở Washington, D.C. bị phá hoại. Ở San Francisco, bức tượng của Francis Scott Key, tác giả bài quốc ca Hoa Kỳ, "The Star-Spangled Banner," bị kéo đổ. Bọn phá hoại cho rằng các nhân vật lịch sử này đã từng là các chủ nhân nô lệ.

Sau đó, bọn phá hoại quay sang tấn công tượng của Abraham Lincoln, người đã giải phóng nô lệ, và tượng của Ulysses S. Grant, vị tướng đã chỉ huy Bắc Quân (Union) chiến thắng Liên Minh Nam Quân (Confederacy) trong cuộc Nội Chiến Bắc-Nam. Tại Madison, Wisconsin, bọn này còn giật sập tượng của Hans Christian Heg, nhà lãnh đạo trong phong trào bãi bỏ nô lệ, và làm biến dạng Shaw Memorial tại Boston, đài kỷ niệm Trung Đoàn người Mỹ gốc Phi Châu tình nguyện đầu tiên của Bắc Quân (Union Army) trong cuộc Nội Chiến Hoa Kỳ (Civil War). Tất cả các di tích lịch sử hầu như đã bị phá hủy, giật đổ và dỡ bỏ.



Bức tượng của Tổng Thống George Washington bị giật sập tại Portland ngày 18-6-2020.

- **Hành vi phạm thánh: phá hủy nhiều nhà thờ và ảnh tượng Kitô-giáo**

Ngoài các di tích lịch sử, nhiều nhà thờ và ảnh tượng Chúa Giêsu, Đức Mẹ Maria và các thánh Công Giáo bị phá hoại, đốt cháy, tấn công trên khắp Hoa Kỳ kể từ sau cái chết của người Mỹ da đen George Floyd vào ngày 25-5-2020. Điển hình là các nhóm biểu tình đã giật sập hai tượng thánh Junipero Serra ở San Francisco và ở Los Angeles - California ngày 4-7-2020, cũng như đã âm mưu giật sập tượng đài của thánh Louis IX ở Missouri và áp lực đòi đổi tên thành phố mang tên St. Louis. Trong cùng ngày 11-7-2020, nhà thờ San Gabriel Mission ở California bị đốt cháy, nhà thờ Queen of Peace ở Ocala ở Florida bị đốt khi giáo dân đang tham dự thánh lễ, và tượng Đức Mẹ ở Boston, MA cũng bị đốt cháy.



Nhóm biểu tình triệt hạ 2 tượng Thánh Junipero Serra ở California ngày 4-7-2020 – Nguồn ảnh: <https://www.lifesitenews.com/news/far-left-protestors-destroy-statues-of-missionary-saint-in-california>



Trên cùng: San Gabriel Mission ở California bị đốt cháy / Bên trái phía dưới: nhà thờ Queen of Peace ở Ocala, Florida bị phá hoại / Bên phải phía dưới: tượng Đức Mẹ ở Boston, MA bị cháy xém trong cùng ngày 11-7-2020.

Nguồn ảnh: <https://www.lifesitenews.com/news/churches-and-statues-vandalized-burnt-attacked-across-us-over-weekend>

Trước các biến loạn này, dân chúng Mỹ đặt câu hỏi tại sao bọn cực đoan này lại phá hủy cả các tượng đài kỷ niệm các anh hùng giải phóng nô lệ cũng như các biểu tượng Kitô-giáo. Để trả lời câu hỏi này, nhiều vị thức giả đã nhận định rằng phong trào Black Lives Matter và nhóm khủng bố nội địa cực tả ANTIFA lợi dụng chiêu bài Black Lives Matter để làm cuộc cách mạng văn hóa kiểu Cộng Sản hầu đập đổ trật tự xã hội hiện nay và biến nước Mỹ thành nước Cộng Sản.

BLM và ANTIFA muốn tiêu diệt chế độ dân chủ tự do hiện nay ở Hoa Kỳ và thay thế bằng chế độ Cộng Sản

- Cuộc cách mạng văn hóa kiểu Cộng Sản trên nước Mỹ

Đức Hồng Y Timothy Dolan của New York đã viết trên tờ Wall Street Journal rằng việc phá hủy các di tích là bất lợi cho kiến thức về lịch sử, và cảnh báo chống lại một “cuộc cách mạng văn hóa” như kiểu Trung Quốc dưới thời Mao Trạch Đông. Ngài viết rằng “*Thiên Chúa cấm chúng ta thực hiện một cuộc cách mạng văn hóa như Trung Quốc đã làm cách đây năm thập kỷ. Hãy cảnh giác với những ai muốn thanh lọc ký ức và trình bày một thứ lịch sử tùy tiện gò ép nhưng không chính xác*”. (4)

Cùng một quan điểm với Đức Hồng Y Timothy Dolan, sử gia Trevor Loudon cũng coi việc lật đổ các bức tượng lịch sử là nhằm châm ngòi cho một cuộc cách mạng văn hóa ở Mỹ với mục đích phá hoại Hiến pháp Mỹ và phá hoại lịch sử Mỹ để xây dựng một mô hình xã hội theo đường lối XHCN mới theo ý của họ. Ông viết:

“Họ đang đi theo con đường Cách Mạng Văn Hóa của Trung Quốc. Cách mạng Văn hóa đã xóa sạch nền văn hóa trước đây của Trung Quốc; họ đã lật đổ các bức tượng và mạo phạm các tượng đài.”

“Tất cả việc này đều có liên hệ với nhau. Đó là một hoạt động cách mạng nhằm phá hủy xã hội cũ ... và xây dựng một mô hình xã hội theo đường lối XHCN mới theo ý của họ.” (5)

Còn học giả John Horvat II trong bài viết “The ongoing leftist revolution is trying to destroy what’s left of Christian civilization”, đã nhận định rằng Black Lives Matter đang tiến hành cuộc cách mạng thiên tả nhằm tiêu diệt nền văn minh Kitô-giáo còn sót lại trong xã hội Hoa Kỳ. Ông

dẫn chứng rằng Black Lives Matter đã công khai tuyên bố các mục tiêu của họ trên trang nhà BLACKLIVESMATTER.COM bao gồm sự cổ vũ cho sự “bình đẳng” của LGBTQ, các phương sách xã hội chủ nghĩa, và các cấu trúc gia đình khác với cấu trúc gia đình truyền thống bền vững dựa trên hôn nhân giữa một người nam và một người nữ. Một trong số các phương sách xã hội chủ nghĩa của họ là nỗ lực hủy bỏ việc cho thuê nhà không nhằm cứu giúp tạm thời những người thuê nhà nghèo khó mà nhằm hủy bỏ quyền tư hữu tài sản và thiết lập chế độ nhà ở miễn phí như một nhân quyền. Bãi bỏ quyền tư hữu là một yêu sách của Cộng Sản. Tất cả những chương trình này là cực kỳ trái ngược với các cấu trúc xã hội thấm nhuần nền văn minh Kitô-giáo. Đa số dân chúng Mỹ không muốn các chương trình này vì chúng quá trái ngược với nước Mỹ và di sản của dân Mỹ. (6)

- Âm mưu tiêu diệt nền văn hóa, ký ức lịch sử và tôn giáo nền tảng của nước Mỹ

Tổng thống Donald Trump cũng xác nhận bọn cực tả đang âm mưu tàn phá nước Mỹ trong bài phát biểu ngày 3/7/2020 tại núi Rushmore trong dịp chào mừng Ngày Lễ Độc Lập của nước Mỹ. Ông nói rằng:

"Chúng ta đang phải đối mặt với chủ thuyết quốc xã cực tả với mưu đồ tàn phá nước Mỹ, hủy hoại nền văn minh của nhân loại tự do".

Ông David Kupelian, chủ bút của tạp chí Whistleblower Magazine, trong số báo ra ngày 10-7-2020 với tựa đề “CANCEL AMERICA”, đã bình luận rằng càng ngày dân chúng Mỹ càng nhận thức được rằng chiến dịch bạo động của nhóm BLM và ANTIFA là nhằm tiêu diệt nền văn hóa, ký ức lịch sử và tôn giáo nền tảng của xứ sở này, chứ không phải nhằm tranh đấu chống lại “sự phân biệt chủng tộc có hệ thống” (systemic racism) như chúng hằng rêu rao. Ông viết:

“Nhóm cực tả bao gồm cả Đảng Cộng Sản Hoa Kỳ (Communist Party USA) hiện đang lũng đoạn Đảng Dân Chủ, đã từ lâu dùng chiêu bài phân biệt chủng tộc để che dấu nghị trình thực sự của họ là xóa bỏ chính quyền hợp hiến của Hoa Kỳ và các định chế nòng cốt, tiêu diệt nền kinh tế tư bản tự do mậu dịch và áp đặt một hệ thống xã hội chủ nghĩa độc tài tại Hoa Kỳ.” (7)

Trên đây là các nhận định về chiều kích chính trị của cuộc khủng hoảng hiện nay tại Hoa Kỳ. Nhưng cuộc khủng hoảng này còn bao gồm cả chiều kích tâm linh nữa.

Cuộc chiến giữa Thiện và Ác: Mặt trận tâm linh

Trong bức thư ngỏ gửi TT Donald Trump ngày 7-6-2020, Đức Tổng Giám Mục Carlo Viganò, cựu Sứ Thần Tòa Thánh tại Hoa Kỳ, cảnh báo rằng các cuộc khủng hoảng hiện nay ở Hoa Kỳ về đại dịch coronavirus và các cuộc bạo loạn về cái chết của George Floyd là một phần của cuộc đấu tranh tâm linh bất tận giữa các thế lực thiện và ác đang diễn ra trong xã hội Hoa Kỳ và trên khắp thế giới.



TGM Vigano ủng hộ TT Trump chống lại kẻ thù chung của nhân loại.

- **Kích động phân biệt chủng tộc trong bối cảnh đại dịch coronavirus đang tàn lụi**

TGM Vigano khuyến khích tổng thống Trump tiếp tục cuộc chiến thay mặt cho thế lực thiện, tức những “con cái của ánh sáng”, chống lại thế lực ác, tức những “con cái của bóng tối”. Ông giải thích những “con cái của ánh sáng” là những người thiện tâm tuy bất toàn nhưng đang nỗ lực làm việc xây dựng xã hội và kiến tạo hòa bình. Còn những “con cái của bóng tối” là những thế lực nhà nước ngầm (the Deep State) đang lợi dụng cái chết của George Floyd để kích động bạo lực trong bối cảnh đại dịch coronavirus đang tàn lụi, nhằm thủ lợi một cách bất chính trong cuộc bầu cử tổng thống sắp tới. Những “con cái của bóng tối” còn bao gồm những vị lãnh đạo tôn giáo không tuân thủ giáo huấn của Kitô-giáo mà lại ngả về phe những thế lực nhà nước ngầm. Ông gọi những vị lãnh đạo tôn giáo này là Giáo Hội ngầm (the Deep Church). Những “con cái của bóng tối” đó là những kẻ thù chung của nhân loại.

- **Cầu nguyện: phương cách hữu hiệu nhất chống lại kẻ thù chung của nhân loại**

Trong phần cuối của bức thư gửi cho TT Donald Trump, Đức TGM Viganò khen ngợi TT Trump đã và đang nỗ lực tranh đấu cho quyền sống của con người, quyền tự do thờ phượng và tự do tôn giáo ở Hoa Kỳ cũng như trên toàn thế giới. Rồi ông mời gọi mọi người thiện tâm ở Hoa Kỳ và trên thế giới đoàn kết chống lại kẻ thù vô hình của toàn thể nhân loại bằng phương cách hữu hiệu nhất là cầu nguyện. Ông viết rằng: *“Cầu xin Chúa bảo vệ Ngài, Hoa Kỳ và toàn thể nhân loại thoát khỏi cuộc tấn công dữ dội này của kẻ thù! Trước sức mạnh của lời cầu nguyện, sự dối trá của những con cái trong bóng tối sẽ sụp đổ, âm mưu của chúng sẽ được tiết lộ, sự phản bội của chúng sẽ được hiển thị, quyền lực gây sợ hãi của chúng sẽ chấm dứt, sự lừa đảo khủng khiếp sẽ được đưa ra ánh sáng sự thật.”* (8)

Cùng một quan điểm trên với TGM Viganò, Tiến sĩ Taylor Marshall đã vạch rõ cuộc chiến chống lại Kitô-giáo trong bối cảnh của cuộc khủng hoảng hiện nay tại Hoa Kỳ là cuộc chiến tâm linh.

Cuộc chiến chống lại Kitô-giáo hiện nay

Trong cuộc phỏng vấn với ký giả Jack Posobiec trên hệ thống truyền hình One America News (OAN) ngày 2-7-2020 về cuộc khủng hoảng hiện nay tại Hoa Kỳ, Tiến sĩ Taylor Marshall, tác giả cuốn sách 'There Is A War On Christianity', đã đưa ra nhận xét rằng các cuộc biểu tình bạo loạn hiện nay không chỉ nhằm triệt hạ tượng đài của George Washington và các nhân vật chính trị khác mà còn tấn công các biểu tượng, thánh giá và hình tượng Kitô-giáo, tức là tấn công vào tâm điểm của nền văn minh xuất phát từ Kitô-giáo. Những kẻ vô thần, những kẻ theo chủ nghĩa xã hội và Cộng Sản biết rõ rằng nền văn hóa Kitô-giáo đã mang lại nhiều điều tốt đẹp cho đất nước Hoa Kỳ nên bọn họ phải tấn công Kitô-giáo. Cuối cùng ông kết luận: *“Nay dân chúng đang nhận thức được rằng chúng ta đã chuyển từ trận chiến chính trị sang trận chiến tâm linh.”* (9)

Cuộc bầu cử sinh tử vào ngày 3-11-2020 sắp tới

Nhận định về tầm quan trọng của cuộc bầu cử sinh tử vào ngày 3-11-2020 sắp tới, trong bài viết đăng trên tạp chí Whistleblower Magazine ngày 15-7-2020 với tựa đề *“2020: The strangest and most crucial year of our lives”*, tác giả David Kupelian đã kết luận như sau:

Dân chúng Hoa Kỳ đang phải đối mặt với cuộc bầu cử sinh tử vào ngày 3-11-2020 sắp tới. Cuộc bầu cử này sẽ quyết định tương lai của họ và của con cháu họ trong hàng thập niên, nếu không muốn nói là nhiều thế hệ mai sau. Vì thế, kinh tế gia uy tín Thomas Sowell đã bình luận rằng nếu Biden thắng cuộc bầu cử này thì *“đất nước này sẽ không còn đường thối lui”* (“the point of no return for this country.”)

Như vậy, đây là thời điểm quan trọng cho các tín hữu của Chúa quỳ xuống và cầu nguyện xin được sức mạnh, khôn ngoan và can đảm để làm mọi điều khả thể ngăn chặn Cộng Sản chiếm chính quyền và biến đổi đất nước thân yêu này. Đây là thời điểm mà các người dân Mỹ đạo đức và hiểu biết phải mạnh dạn đứng lên nói rõ sự thật cho dân chúng và nhất là những người lãnh đạo biết. Và đây cũng là thời điểm để cầu xin Thiên Chúa, một lần nữa, đóai thương đất nước chúng ta và cứu chúng ta khỏi hiểm họa vô thần. (10)

Nếu các lập luận và bằng chứng trên đây chưa đủ thuyết phục các độc giả về âm mưu thâm độc của Cộng Sản đang phá huỷ nước Mỹ, xin mời xem phim tài liệu sau đây.

Phim: Grinding America Down (Nghiền Nát Nước Mỹ)

Âm mưu thâm độc của Cộng Sản nhằm phá huỷ nước Mỹ vĩ đại được giải thích toàn bộ trong bộ film này: "*Grinding America Down*" ("Nghiền Nát Nước Mỹ"). Từ sau khi bức tường Bá-Linh bị sụp đổ ở nước Đức và kéo theo sự sụp đổ của khối Cộng Sản Đông Âu năm 1990, người ta cứ tưởng Cộng Sản đã tan rã từ đó. Nhưng trên thực tế, Cộng Sản lại đang lớn mạnh hơn bao giờ hết từ thời Clinton cho tới thời Obama. Tại sao vậy? Vì Obama và bọn Cực Tả là tay sai của Cộng Sản. Dân chúng Mỹ và dân Việt ty nạn chúng ta đã bị lừa phỉnh từ 1990 cho tới nay mà nhiều người không hề hay biết. Hãy xem phim này để cảnh giác âm mưu thâm độc của Cộng Sản trước khi đi bầu tổng thống và quốc hội Mỹ vào ngày 3-11-2020 sắp tới.

Grinding America Down

Nói Tiếng Anh: <https://vimeo.com/399049937>

Thuyết Minh & Phụ Đề Việt Ngữ: <https://tinyurl.com/y8z73xn5>

Thay lời kết:

Vì sự sống còn của nước Mỹ tự do dân chủ, xin mọi người hiệp ý với Đức Tổng Giám Mục Carlo Viganò, cựu Sứ Thần Tòa Thánh tại Hoa Kỳ, cầu nguyện cho TT Trump và đất nước Hoa Kỳ.

Lời cầu nguyện cho Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ của Đức Tổng Giám Mục Carlo Maria Viganò

Lạy Thiên Chúa toàn năng và hằng hữu, Vua các vua và Chúa các chúa: xin đóai thương nhìn đến chúng con, là những người đang cầu khẩn cùng Chúa.

Xin chúc lành cho chúng con, các công dân của Hoa Kỳ; xin ban hòa bình và thịnh vượng cho quốc gia chúng con; soi sáng những người cai trị chúng con để họ có thể dẫn thân vì thiện ích chung, trong niềm tôn trọng Luật Thánh của Chúa.

Xin Chúa bảo vệ những ai, vì bảo vệ các nguyên tắc bất khả xâm phạm của Luật Tự Nhiên và các Giới Răn của Chúa, đang phải đối mặt với các cuộc tấn công hết đợt này đến đợt khác từ Kẻ Thù của loài người.

Xin ghi khắc trong trái tim những con cái Chúa lòng can đảm cho sự thật, tình yêu mến các nhân đức và sự bền đỗ giữa trăm chiều thử thách.

Xin Chúa cho gia đình chúng con tăng trưởng theo tấm gương Chúa đã ban cho chúng con, cùng với Mẹ Rất Thánh của Người và Thánh Giuse trong ngôi nhà Nagiarét; xin Chúa ban cho những người cha và những người mẹ của chúng con ân sủng Sức Mạnh, để biết dạy dỗ một cách khôn ngoan những con cái mà Chúa đã chúc phúc cho họ.

Xin Chúa ban can đảm cho những người, trong cuộc chiến tâm linh, biết chiến đấu quyết liệt như những người lính của Chúa Kitô chống lại các thế lực điên cuồng của con cái bóng tối.

Lạy Chúa, xin gìn giữ mỗi người chúng con, trong Trái Tim Cực Thánh của Chúa, và trên hết là người mà Chúa Quan Phòng đã đặt ở vị trí đứng đầu Quốc gia chúng con.

Xin Chúa hãy chúc phúc cho Tổng thống Hoa Kỳ, để với nhận thức về trách nhiệm và nghĩa vụ của mình, ông có thể là một hiệp sĩ cho công lý, một người bảo vệ những người bị áp bức, một người kiên quyết chống lại kẻ thù của Chúa, và là người tự hào ủng hộ cho con cái của ánh sáng.

Xin Chúa đặt Hoa Kỳ và toàn thể giới dưới lớp áo của Nữ Vương Chiến Thắng, Đấng Bất Khả Chiến Bại khi dìu dắt chúng con trong trận chiến, và là Đấng Vô nhiễm Nguyên Tội. Nhờ có Mẹ, và nhờ Lòng Thương Xót của Chúa, mà bài thánh thi tán tụng ngợi khen dâng lên cho Chúa, từ những con cái mà Chúa đã cứu chuộc trong Máu Cực Trọng của Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng con. Amen. (11)

Cước Chú:

(1): Archbishop Viganò's powerful letter to President Trump: Eternal struggle between good and evil playing out right now.

Nguồn: <https://www.lifesitenews.com/opinion/archbishop-viganos-powerful-letter-to-president-trump-eternal-struggle-between-good-and-evil-playing-out-right-now>

(2) Tranh cử Mỹ 2020: Khu Tự trị Capitol Hill, Seattle

Nguồn: <http://www.dslamvien.com/2020/07/tranh-cu-my-2020-khu-tu-tri-capitol.html>

(3) Nguồn: Antifa violence in Portland is 'a myth,' says Jerry Nadler

https://www.wnd.com/2020/07/antifa-violence-portland-myth-says-jerry-nadler/?utm_source=Email&utm_medium=wnd-breaking&utm_campaign=breaking&utm_content=breaking

(4) Nguồn: Đức Hồng Y Timothy Dolan cảnh báo về nguy cơ tại Mỹ đang có một thứ cách mạng văn hóa như Trung Quốc

<http://www.vietcatholic.net/News/Html/257218.htm>

(5): Tổng thống Trump: Không cho phép 'Cách mạng văn hóa Trung Quốc' trong lòng nước Mỹ

<https://www.ntdvn.com/bai-chon-loc/tt-trump-khong-cho-phep-cach-mang-van-hoa-trung-quoc-tai-nuoc-my-50707.html>

(6): The ongoing leftist revolution is trying to destroy what's left of Christian civilization

<https://www.lifesitenews.com/opinion/the-left-is-remaking-the-world-again-and-they-want-to-destroy-christian-civilization>

(7): CANCEL AMERICA - Under cover of racial grievance, an all-out Marxist cultural revolution explodes

Nguồn: https://www.wnd.com/2020/07/cancel-america/?utm_source=Email&utm_medium=wnd-breaking&utm_campaign=breaking&utm_content=breaking

(8): Archbishop Viganò's powerful letter to President Trump: Eternal struggle between good and evil playing out right now.

Nguồn: <https://www.lifesitenews.com/opinion/archbishop-viganos-powerful-letter-to-president-trump-eternal-struggle-between-good-and-evil-playing-out-right-now>

(9) Trump tweets Catholic author's warning that 'there is a war against Christianity'

Source: <https://www.lifesitenews.com/blogs/president-trump-tweets-catholic-authors-warning-that-there-is-a-war-against-christianity>

(10) Nguồn: "2020: The strangest and most crucial year of our lives"

https://www.wnd.com/2020/07/2020-strangest-crucial-year-lives/?utm_source=Email&utm_medium=wnd-newsletter&utm_campaign=dailyam&utm_content=newsletter

(11): Lời cầu nguyện cho Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ của Đức Tổng Giám Mục Carlo Maria Viganò (J.B. Đặng Minh An dịch từ nguyên bản "Prayer for The United States of America"). Nguồn:

<http://vietcatholicnews.org/News/Home/Article/257341>

Truyền Bá Tin Mừng Trong Thời Hiện Đại

- Hồng Ân

Trước khi thăng thiên về Trời, Chúa Giêsu truyền lại cho các tông đồ sứ mệnh truyền bá Tin Mừng: *“Anh em hãy đi khắp tứ phương thiên hạ, loan báo Tin Mừng cho mọi loài thọ tạo”*. Thánh Máccô kể tiếp rằng các Tông Đồ đã vâng lệnh *“ra đi rao giảng khắp nơi, có Chúa cùng hoạt động với các ông, và dùng những dấu lạ kèm theo mà xác nhận lời các ông rao giảng.”* (Mc 16:15-20)

Khi suy niệm về đoạn phúc âm này, người viết liền liên tưởng tới cuộc phỏng vấn của ký giả Gianni Valente với Đức Thánh Cha Phanxicô về sứ vụ truyền giáo của Giáo Hội trong thế giới ngày nay. Cuộc phỏng vấn được viết thành sách có tựa đề *“Không có Ngài, chúng ta không làm được gì: Một Cuộc Đối Thoại Về Việc Trở Nên Những Nhà Truyền Giáo Trong Thế Giới Hôm Nay”*. Cuốn sách này đã được Thư viện điện tử Vatican và nhà xuất bản Thánh Phaolô phát hành ngày 5 tháng 11, 2019.



ĐTC Phanxicô đang trao một cây thánh giá cho một vị thừa sai (Vatican Media). Nguồn: <https://www.vaticannews.va/en/pope/news/2019-11/pope-francis-interview-valente-mission-book.html>

Trong tinh thần học đạo, người viết muốn chia sẻ với các anh chị một số bản chất đặc thù của sứ vụ truyền giáo của Giáo Hội trong thế giới ngày nay mà ĐTC Phanxicô đã trả lời trong cuộc phỏng vấn của nhà báo Gianni Valente. (1)

Các tựa đề cho mỗi đề mục in đậm dưới đây là do người viết tự chọn căn cứ vào nội dung của câu trả lời, hầu giúp các anh chị dễ theo dõi.

Giáo Hội truyền giáo hoặc không phải là Giáo Hội

“Một Giáo Hội lên đường” không phải là cách nói mang tính thời thượng do tôi phát minh; nó là lệnh truyền của Chúa Giêsu, Đấng trong Tin Mừng Marcô, đã kêu gọi những ai theo Ngài tiến vào giữa lòng thế giới và loan báo Tin Mừng “cho mọi loài thọ tạo”. Giáo Hội hoặc là lên đường hoặc không còn là Giáo Hội; Giáo Hội hoặc là truyền giáo hoặc không còn là Giáo Hội. Nếu không lên đường, Giáo Hội sẽ mục ruỗng và trở thành một thứ gì đó.

Hoa trái màu nhiệm của việc truyền giáo: “Không có thầy, anh em chẳng làm gì được”

Hoa trái màu nhiệm của việc truyền giáo không hề tại ở những ý hướng, phương pháp, sức đẩy, và những sáng kiến của chúng ta, nhưng nó nằm chính xác ở sự choáng ngợp này: sự choáng ngợp mà chúng ta nhận thức khi nghe những lời này của Chúa Giêsu, “Không có thầy, anh em chẳng làm gì được”.

Loan báo Tin Mừng không phải là “cải đạo người khác” nhưng Giáo Hội phát triển nhờ “sự cuốn hút” bởi “chứng tá”

Vấn đề cải đạo, thực ra, không chỉ đi ngược với tiến trình đại kết và đối thoại liên tôn, nhưng thuyết cải đạo còn xuất hiện ở bất cứ nơi nào có ý định làm cho Giáo Hội phát triển bằng cách giảm trừ việc nhấn mạnh đến sức cuốn hút về phía Chúa Kitô và hoạt động của Chúa Thánh Thần; để rồi, tập trung mọi việc vào bất cứ loại hình “diễn từ khôn ngoan” nào. Vì thế, chủ nghĩa cải đạo tiên vắn gạt Chúa Kitô và Chúa Thánh Thần ra khỏi sứ mạng truyền giáo của Giáo Hội, cả khi chúng ta tuyên bố mình nói và làm nhân danh Chúa Kitô. Thuyết cải đạo tự bản chất luôn luôn là bạo lực, cả khi nó được che giấu hay được thực hành với các cách thể xem ra trong sạch. Nó không chấp nhận tự do và khoan dung mà qua đó, đức tin có thể được thông truyền từ người này sang người khác nhờ ân sủng. Đây là lý do tại sao thuyết cải đạo không chỉ là một điều gì đó thuộc quá khứ, thuộc về thời thực dân đã qua, hoặc những trường hợp cải đạo do ép buộc hay mua bán, hứa hẹn về những lợi lộc vật chất. Ngày nay chủ nghĩa cải đạo cũng có thể tồn tại ngay trong các giáo xứ, các cộng đoàn, các phong trào và các dòng tu.

Loan báo Tin Mừng không phải là “cải đạo người khác”. Vậy truyền giáo có nghĩa là gì?

Truyền giáo có nghĩa là công bố chứng tá của mình về Chúa Kitô bằng những từ ngữ cụ thể và giản dị như các tông đồ đã làm, không cần phải tạo ra những huấn từ mang tính thuyết phục. Việc loan báo Tin Mừng thậm chí có thể được rĩ tai, nhưng nó luôn vượt qua mãnh lực của cơ vấp phạm thập giá; nó luôn phù hợp với con đường được chỉ ra trong thư Thánh Phêrô, vốn đơn thuần hàm chứa trong những ‘lý do được cung cấp’ về một niềm hy vọng của người này dành cho người khác, một niềm hy vọng vẫn luôn là cơ vấp phạm và đại khờ trong con mắt người đời.

Làm sao chúng ta nhận ra một Kitô hữu truyền giáo?

Một đặc tính cụ thể để nhận ra là người ấy hành động như những người dẫn dắt, chứ không là những người kiểm soát của đức tin. Việc tạo điều kiện, làm cho mọi sự nên dễ dàng, không đặt

ra những ngăn trở đối với mong muốn của Chúa Giêsu để ôm lấy, chữa lành hết thảy mọi người; không đặt ra sự chọn lọc, không áp đặt những “giá cả mục vụ”, không đóng vai người canh gác kiểm soát những ai có quyền vào cửa.

Sứ mạng truyền giáo và công tác xã hội

Tất cả những gì nằm trong phạm vi của các mối phúc và thực thi lòng thương xót thì đều phù hợp với sứ mạng truyền giáo, tất cả đã là loan báo Tin Mừng, là truyền giáo rồi. Giáo Hội không phải là một tổ chức phi chính phủ; nhưng Giáo Hội là điều gì khác hoàn toàn, Giáo Hội là một bệnh viện dã chiến, nơi tất cả mọi người được đón chào, như họ là họ, nơi mà những vết thương của mọi người được chữa lành. Và đó là một phần sứ mạng của Giáo Hội; mọi sự đều phụ thuộc vào tình yêu vốn làm động lòng những ai thực thi sứ mạng.

Làm sao cho công cuộc loan báo Tin Mừng trở sinh hoa trái giữa bối cảnh văn hoá xã hội đa dạng ngày nay?

Kitô giáo không chỉ khư khư giữ lấy một mô hình văn hoá kiểu mẫu nào đó.

Trên thực tế cũng có những nền văn hoá đã liên kết, gắn gũi với việc rao giảng Tin Mừng và sự phát triển của tư tưởng Kitô giáo. Nhưng trong thời đại chúng ta, việc Giáo Hội nhớ rằng, sứ điệp mạc khải không được định hình bởi một nền văn hoá cụ thể nào lại càng trở nên khẩn thiết hơn. Và khi gặp gỡ những nền văn hoá mới, hay những nền văn hoá vốn đã không chấp nhận việc truyền giáo, thì chúng ta càng không được tìm cách áp đặt một hình thái văn hoá cứng nhắc nào bên cạnh việc phúc âm hoá. Cũng thế, trong sứ mạng truyền giáo ngày nay, việc không đem theo bao bị công kênh thậm chí còn quan trọng hơn chính việc truyền giáo.

Thay Lời Kết: Sứ điệp Khánh Nhật Truyền Giáo 2020 của Đức Thánh Cha Phanxicô

Trong Sứ điệp Khánh Nhật Truyền Giáo 2020 của Đức Thánh Cha Phanxicô, ngài tái khẳng định rằng Giáo Hội phải là một Giáo Hội truyền giáo: *“Giáo hội tiếp tục sứ mệnh của Chúa Giêsu trong lịch sử. Do đó, các thành viên được thanh tẩy trong Giáo hội cũng được sai đi nhân danh Giáo hội. Qua những chứng tá và loan báo Tin Mừng của chúng ta mà Thiên Chúa tiếp tục thể hiện tình yêu của Ngài. Đây là cách mà Ngài có thể đụng chạm và biến đổi trái tim, tâm trí, thể xác, xã hội và văn hóa ở mọi nơi và mọi thời.”* (2)

Cước Chú:

(1): 20 CÂU TRẢ LỜI CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ VỀ TRUYỀN GIÁO “KHÔNG CÓ CHÚA GIÊSU CHÚNG TA KHÔNG LÀM ĐƯỢC GÌ”. Chuyển ngữ: Lm. Minh Anh, Tgp. Huế

Nguồn: <https://www.vaticannews.va/en/pope/news/2019-11/pope-francis-interview-valente-mission-book.html>

(2): Sứ điệp Khánh Nhật Truyền Giáo 2020 của Đức Thánh Cha Phanxicô

Nguồn: <http://www.vietcatholic.net/News/Home/Article/256685>

Sống Bác Ái Với Lòng Hy Sinh

- Hồng Ân

Sự tương quan giữa sống bác ái và lòng hy sinh

Đạo Kitô-giáo là đạo của tình yêu. Thánh sử Gioan tông đồ đã tuyên xưng “*Thiên Chúa là Tình Yêu*” ngay trong câu đầu trong phúc âm của thánh nhân. Chúa Giêsu cũng để lại cho các môn đệ giới răn quan trọng là yêu thương tha nhân như chính mình. Chúa Giêsu cũng nhắc nhở các môn đệ phải sống ba điều quan trọng nhất trong lề luật là thành thật, công bằng và bác ái (x. Mt 23,23). Như vậy, người Kitô-hữu thật sự phải sống bác ái, tức yêu thương tha nhân như chính mình, qua các hành vi quan tâm, săn sóc, giúp đỡ người nghèo khổ và người gặp họa nạn như giúp đỡ anh chị em của mình vậy. Nhưng trên thực tế, sống bác ái không chỉ có lòng thương người là đủ, mà còn đòi hỏi lòng hy sinh: chúng ta phải hy sinh thời giờ, tiền của và công sức, có khi phải hy sinh cả mạng sống mình để cứu giúp tha nhân. Trong cơn đại dịch Covid-19 đang hoành hành trên khắp thế giới hiện nay, đã có nhiều linh mục, nữ tu, bác sĩ, y tá và nhân viên y tế đã hy sinh tính mạng trong sứ vụ chăm sóc bệnh nhân bị nhiễm coronavirus Vũ Hán (Wuhan).

Gương bác ái và hy sinh của Mẹ Thánh Têrêsa Calcutta

Mẹ Têrêsa Calcutta đã được phong thánh vì Mẹ đã tận hiến cả cuộc đời để yêu thương và giúp đỡ những người nghèo nhất trong số những người nghèo khó ở thành phố Calcutta bên Ấn Độ. Mẹ đã để lại cho đời nhiều câu nói trứ danh về sống bác ái và hy sinh cho đồng loại. Mẹ nói:

“I have found the paradox, that if you love until it hurts, there can be no more hurt, only more love”

Tạm dịch:

“Tôi nhận thấy có sự nghịch lý rằng nếu bạn yêu thương cho tới khi bị tổn thương thì lúc đó sẽ không còn tổn thương nữa, mà chỉ còn yêu thương nhiều hơn”.

“In this life we cannot do great things we can only do small thing with great love”.

Tạm dịch:

“Ở đời này, chúng ta không thể làm những việc vĩ đại thì chúng ta cũng có thể làm những việc nhỏ mọn với tình yêu vĩ đại”.

Mẹ Têrêsa Calcutta cũng nhắc nhở chúng ta rằng khi chúng ta chết và ra trước tòa phán xét, Chúa sẽ ân thưởng chúng ta về các hành vi bác ái chúng ta đã làm cho tha nhân: “*Ta đói người cho ta ăn. Ta trần truồng, người cho ta mặc. Ta không có chỗ ở, người đón tiếp ta vào nhà*”.

ON LOVE

“If you judge people, you have no time to love them.”



- “I try to give to the poor people for love what the rich could get for money. No, I wouldn't touch a leper for a thousand pounds; yet I willingly cure him for the love of God.”
- “I have found the paradox, that if you love until it hurts, there can be no more hurt, only more love.”
- “I am not sure exactly what heaven will be like, but I do know that when we die and it comes time for God to judge us, he will NOT ask, How many good things have you done in your life?, rather he will ask, How much LOVE did you put into what you did?”



“At the end of our lives, we will not be judged by how many diplomas we have received, how much money we have made or how many great things we have done. We will be judged by ‘I was hungry and you gave me to eat. I was naked and you clothed me. I was homeless and you took me in.’”

Source: In the Words of Mother Teresa <https://www.babamail.com/content.aspx?emailid=25603>

Những lời nói của Mẹ Thánh Têrêsa Calcutta trên đây là kim chỉ nam hướng dẫn chúng ta sống bác ái dù có phải hy sinh thời giờ, tiền của, công sức và ngay cả mạng sống mình vì tha nhân.

Sống bác ái với lòng hy sinh đã được thể hiện rõ rệt trong công cuộc cứu trợ các nạn nhân bão lụt tại Miền Trung Việt Nam.

Cứu Trợ Bão Lụt Miền Trung Việt Nam là Sống Bác Ái Với Lòng Hy Sinh

Tin Tức Bão Lụt Miền Trung

Theo tin tức truyền thông báo chí, các tỉnh Miền Trung Việt Nam đã phải gánh chịu nhiều cơn bão liên tiếp, từ cơn bão số 5 vào đêm ngày 6 tháng 10 cho đến cơn bão số 13 (cơn bão Vamco) vào đầu tháng 11 năm nay. Mưa bão gây lũ lụt và tàn phá các tỉnh duyên hải Miền Trung như Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định và Phú Yên trong ngót 30 ngày qua. Lũ lụt đã cướp đi hơn 200 sinh mạng và làm cho hàng trăm ngàn người bị rơi vào cảnh màn trời chiếu đất, cuộc sống bị đe dọa do không có nước sạch, không có đủ lương thực, không có đủ thuốc thang, mùa màng bị mất sạch, gia cầm và gia súc bị chết đuối và phải sống trong cảnh khốn quẫn vô cùng ngặt nghèo giá rét. Đồng bào miền Trung đang phải vật lộn với hoàn cảnh khó khăn khắc nghiệt hiện nay để sinh tồn. Họ đang rất cần sự cứu trợ cấp thời của đồng bào trong và ngoài nước.

Nguồn tin: <http://www.vietcatholic.net/News/Html/261702.htm>



Nước lụt dâng cao tới mái nhà.



Tác Phẩm Điêu Khắc "Xót Xa": Người mẹ ôm con chết tức tưởi trong lũ lụt.



Cứu trợ cấp thời 1 thùng mì: lá lành đùm lá rách.

Nguồn ảnh: <https://www.flickr.com/photos/146260237@N04/50546360737/in/album-72157716670876193/>

Tâm Thư của Đức Giám Mục Nguyễn Thái Hợp – GP. Hà Tĩnh

Trước thảm trạng khốn quẫn mà đồng bào Miền Trung đang phải gánh chịu, Đức Cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp, Giám mục Chính Toà Giáo Phận Hà Tĩnh, đã gửi tâm thư đề ngày 19-10-2020 xin đồng bào trong và ngoài nước ra tay cứu giúp cho các nạn nhân bão lụt. Ngài viết: *“Chúng tôi xin được làm cánh tay nối dài của quý vị để chuyển sự trợ giúp đến những người nghèo khổ Miền Trung, không phân biệt địa giới hay tôn giáo”*. Trong thư có kèm theo địa chỉ và các tài khoản của giáo phận để gửi tiền cứu trợ.

Nguồn: <http://vietcatholic.org/Media/keugoi.pdf>

Giáo Phận Orange Cứu Trợ Đồng Bào Miền Trung

Đáp ứng lời kêu gọi của Đức Cha Nguyễn Thái Hợp của giáo phận Hà Tĩnh, và cùng hiệp thông với nỗi thống khổ của các nạn nhân bão lụt Miền Trung, Đức Cha Kevin Vann, Giám Mục Giáo Phận Orange, đã cho phép các cộng đoàn Việt Nam và Trung Tâm Công Giáo được xin tiền lần thứ hai để cộng tác vào công cuộc cứu trợ. Số tiền thu được sẽ được chuyển về Tòa Giám Mục GP. Orange, và Đức Cha Nguyễn Thái Thành sẽ chuyển thẳng về cho các giáo phận Miền Trung. Số tiền thu được tại các cộng đoàn sẽ được đăng trên Bản Tin Hiệp Thông của Trung Tâm Công Giáo.

Nguồn: Bản Tin Hiệp Thông Chúa Nhật 25-10-2020

Quý Cứu Trợ Đồng Bào Miền Trung của Giáo Phận Orange

Số tiền thu được tại các cộng đoàn sau đây tính cho đến ngày CN 15-11-2020:

1. CĐ St. Columban: \$23,460
2. Trung Tâm Công Giáo: \$67,919
3. Nhà Thờ Chúa Kitô Cứu Thế: \$598
4. CĐ Westminster: \$31,800.10
5. CĐ Huntington Beach: \$4,675
6. Giáo Xứ La Vang: \$15,148
7. Giáo Xứ Thánh Linh: \$25,057
8. CĐ Tam Biên \$31,646
9. CĐ Tustin: \$8,970
10. CĐ Thomas More: \$6,168

11. CĐ Orange: \$9,015
12. CĐ Anaheim: \$6,760
13. CĐ Đức Mẹ Vô Nhiễm: \$3,900
14. CĐ Saddleback: \$7,517
15. CĐ Costa Mesa: \$6,513
16. CĐ St. Polycarp: \$6,705

Tổng cộng số tiền giáo dân đã ưu ái cứu trợ là \$255,851.10.

Nguồn tin: Bản Tin Hiệp Thông – CN 15-11-2020

Lm. JB Nguyễn Sang và Nhóm Tiếng Hát Vì Người Nghèo đi cứu trợ bão lụt Miền Trung

Ở trong nước, có một nhóm thiện nguyện rất năng nổ trong việc cứu trợ cho đồng bào bão lụt Miền Trung. Đó là Nhóm Tiếng Hát Vì Người Nghèo (THVNN) do cha JB Nguyễn Sang thành lập và hiện có khoảng 1.500 thành viên ở trong và ngoài nước. Cha JB Nguyễn Sang là cha xứ của một giáo xứ ở Mỹ Tho kiêm Giám Đốc Caritas của giáo phận Mỹ Tho. Ngài đã hướng dẫn Nhóm THVNN đi cứu trợ ở các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế. Tính cho đến nay, cha và Nhóm THVNN đã đi cứu trợ 4 lần. Riêng lần cứu trợ thứ tư vào ngày 18/11/2020, Cha Nguyễn Sang và các anh chị em thành viên THVNN đến thăm và tặng quà cho 20 gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn tại xã Lộc An - huyện Phú Lộc - tỉnh Thừa Thiên Huế. Mỗi phần quà gồm :

1. 10 kg GẠO
2. 1 THÙNG MÌ
3. 2 CÁI MÈN
4. MÙNG
5. SỮA ENSURE
6. DẦU GIÓ, DẦU NƯỚC XANH
7. THUỐC CẢM
8. THUỐC TIÊU CHẢY
9. ÁO GIÓ 3 CÁI
10. THỊT CHÀ BÔNG
11. QUÀ BÁNH CHO THIẾU NHI

Đặc biệt Cha gửi tặng mỗi gia đình 20.000.000đ giúp sửa chữa lại nhà sau bão lũ.



Cha Nguyễn Sang hát trong một chuyến cứu trợ bão lụt Miền Trung

Nguồn: <https://www.facebook.com/nguyen.jb.9026>

Nghĩa đồng bào tình tương thân giải dị mà lớn lao: lá rách đùm lá nát



THẤY XE CHỞ HÀNG HÓA VÀO MIỀN TRUNG CỨU TRỢ, CỤ BÀ 93 TUỔI "CON ĐI VÀO MIỀN TRUNG À? CHO BÀ GỬI THÙNG MÌ TÔM VỚI"

Cụ bà 93 tuổi, xã Nghĩa Hưng, Huyện Nghĩa Đàn, Nghệ An, sống neo đơn một mình, được có thùng mì ăn qua ngày nhưng thấy xe từ thiện, cụ liền ra ủng hộ nói: "*Bà có thùng mì ni thôi, nhờ các chú gửi vào cho đồng bào lũ lụt*".

Nguồn: <https://www.facebook.com/culang.cat.3>

Ca sĩ Đan Nguyên hát 'livestream' gây quỹ hỗ trợ đồng bào miền Trung

Ca sĩ Đan Nguyên cùng với nhiều ca sĩ tên tuổi ở hải ngoại, tổ chức chương trình ca nhạc trực tuyến mang tên "*Thương Về Miền Trung*" bắt đầu lúc 5 giờ chiều và kéo dài đến 10 giờ tối (giờ California) ngày 1 tháng 11 năm 2020, nhằm gây quỹ hỗ trợ cho đồng bào miền Trung Việt Nam bị bão lụt. Kết thúc đêm văn nghệ, Quỹ Từ Thiện Đan Nguyên Foundation nhận được \$121,000.

Trong chương trình livestream đêm nhạc này, ca sĩ Đan Nguyên cho biết "*Toàn bộ số tiền quyên góp được sẽ dùng mua lương thực, thực phẩm và các vật dụng thiết yếu gửi tới người dân miền Trung. Danh sách những cá nhân và đơn vị ủng hộ đóng góp và số tiền quyên góp sẽ được tổng hợp lại công khai rõ ràng đầy đủ trên trang mạng xã hội và phương tiện truyền thông. Đội ngũ*

từ thiện của Đan Nguyên Foundation sẽ đến tận nơi để cứu trợ từng người và hộ dân đang thực sự cần giúp đỡ trong các vùng sâu vùng xa,”



Một số ca sĩ và mạnh thường quân trong đêm nhạc “Thương Về Miền Trung.” (Hình: Văn Lan/Người Việt).

Nguồn tin: <https://www.nguoi-viet.com/little-saigon/cong-dong/ca-si-dan-nguyen-gay-quy-121000-ho-tro-dong-bao-mien-trung/>

Trước đó khoảng một tuần, Viet Love Foundation cũng tổ chức một chương trình văn nghệ trực tuyến tại Little Saigon mang ý nghĩa “ Lá lành đùm lá rách ” để gây quỹ giúp đỡ các nạn nhân trong trận bão lụt ở các tỉnh Miền Trung Việt Nam. Số tiền thu được hơn \$70,000.

Còn nhiều các tổ chức đạo và đời khác cũng ra sức cứu trợ các nạn nhân bão lụt Miền Trung vì lòng bác ái mà không thể kể ra đây hết được.

Thay Lời Kết: Các hành vi bác ái cao thượng mà các ân nhân đã làm cho đồng bào bão lụt Miền Trung tức là đã làm cho chính Chúa: *“Ta đói người cho ta ăn. Ta trần truồng, người cho ta mặc. Ta không có chỗ ở, người đón tiếp ta vào nhà”*.

Xin Chúa chúc lành và trả công bội hậu cho tất cả những người thiện tâm ở trong nước và ở hải ngoại đã nỗ lực hy sinh đóng góp công sức, tiền bạc và thời giờ cho công cuộc cứu trợ các đồng bào nạn nhân bão lụt ở Miền Trung Việt Nam. Amen.

Người Công Giáo có nên chích ngừa Covid-19 hay không?

Hai loại thuốc chủng ngừa Covid-19 được chuẩn thuận: tia hy vọng lóe lên cuối đường hầm

Theo tin tức truyền thông báo chí, đại dịch Covid-19 đã cướp đi sinh mạng của hơn 312.000 người tại Hoa Kỳ và 1,7 triệu người trên thế giới. Các trường hợp nhiễm bệnh ở Hoa Kỳ tăng tốc trung bình hơn 216.000 ca mỗi ngày; số tử vong hàng ngày đã lên tới đỉnh cao nhất là 3.600 vào ngày 16-12-2020, khiến các tiểu bang phải thắt chặt các biện pháp phòng chống lây lan như ra lệnh cho dân chúng ở nhà (“Stay-St-Home”), hạn chế các sinh hoạt không thiết yếu, và giới nghiêm ban đêm.

Trong bối cảnh u ám đó, sự chuẩn thuận khẩn cấp cho hai loại thuốc chủng ngừa Covid-19 của Pfizer và Moderna là tia hy vọng lóe lên cuối đường hầm. Nhưng trong khi các thuốc chủng ngừa Covid-19 bắt đầu được phân phối ở Mỹ và một số quốc gia, thì có các câu hỏi được nêu lên liên quan tới vấn đề thuốc chủng ngừa Covid-19 đã được bào chế từ các tế bào của các bào thai bị phá thai. Vì thế vấn đề đặt ra là người Công Giáo có thể sử dụng thuốc chủng ngừa Covid-19 được chế tạo từ các tế bào của các bào thai bị phá không? Nói cách khác, người Công Giáo có nên chích ngừa Covid-19 hay không?

Trước khi trả lời câu hỏi này, một cách thuận lý, thiết tưởng chúng ta nên tìm hiểu về các loại thuốc chủng ngừa Covid-19 được bào chế như thế nào trước đã.

Hai loại thuốc chủng ngừa Covid-19 đã được FDA chuẩn thuận: Pfizer và Moderna



Vắc-xin ngừa Covid (SHUTTERSTOCK.COM)

Ủy ban cố vấn của Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ (FDA) đã bỏ phiếu hôm Thứ Năm 10-12-2020 chuẩn thuận việc sử dụng khẩn cấp vaccine COVID-19 của hãng Pfizer có trụ sở tại Hoa Kỳ và hãng BioNTech của Đức. Rồi một tuần sau, vào Thứ Năm 17-12-2020, FDA cũng chấp thuận việc sử dụng khẩn cấp vaccine COVID-19 của hãng Moderna và Viện Y tế Quốc gia.

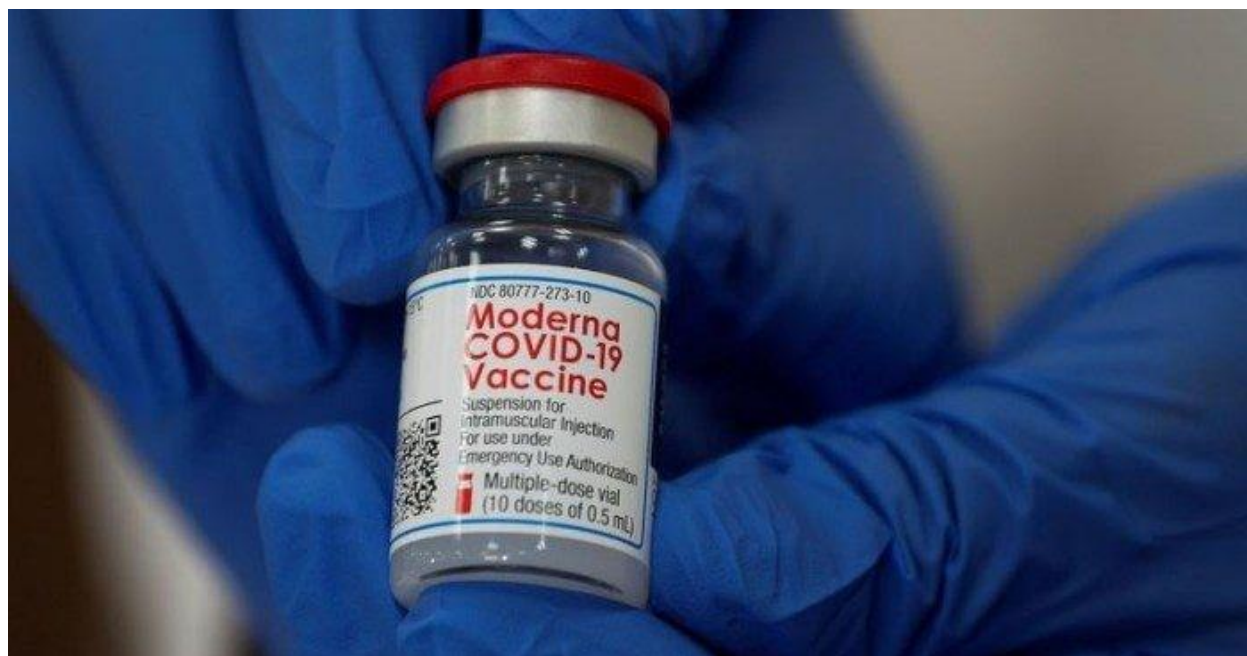
Sau khi được FDA chuẩn thuận, hai loại vaccine này đã bắt đầu được phân phối hàng triệu liều, trước tiên dành cho nhân viên y tế và những người tương đối dễ bị tổn thương như cư dân và nhân viên của viện dưỡng lão.

Thuốc chủng Pfizer rất an toàn, hiệu nghiệm và hợp với đạo đức Công Giáo

Hiệp hội quốc tế của các bác sĩ Công Giáo (The International Federation of Associations of Catholic Doctors) đã công bố một bản tường trình giải thích rằng loại vaccine Pfizer thì an toàn cho người sử dụng và không có vấn đề phi đạo đức đối với người Công Giáo.

Trong bài tóm lược về bản tường trình này, bác sĩ Rok Čivljak, Chủ tịch của Hội Y Khoa Công Giáo Croatia, đã kết luận rằng loại vaccine này cung cấp 95% bảo vệ chống lại COVID-19, chỉ có rủi ro nhỏ do phản ứng phụ trong ngắn hạn, và không gây ra ảnh hưởng trong dài hạn, hơn nữa *“không có ngăn trở người Công Giáo được chích ngừa”* vì Pfizer vaccine đã được thử nghiệm và sản xuất sử dụng công nghệ RNA thông tin (mRNA), chứ không dùng các tế bào gốc lấy từ các bào thai bị phá thai. Do đó, loại vaccine này khác với loại vaccine do AstraZeneca (AZD1222, tức loại vaccine Oxford), được sản xuất từ các tế bào gốc lấy từ các bào thai bị phá thai ở Hòa Lan trong thập niên 1970. (1)

So sánh vaccine Moderna với vaccine Pfizer



Vắc xin Covid-19 của Moderna (ảnh: Reuters).

Giống như vaccine Pfizer, vaccine Moderna cần được chích hai liều cách nhau khoảng 28 ngày. Vaccine Pfizer chích cho những người từ 16 tuổi trở lên, còn vaccine Moderna dành cho những người từ 18 tuổi trở lên.

Vaccine của Moderna sử dụng công nghệ tương tự như vaccine Pfizer-BioNTech. Cả hai loại vắc xin này đều sử dụng công nghệ RNA thông tin (mRNA). Điều này liên quan đến việc sử dụng các đoạn mã vật liệu di truyền của COVID-19 rèn luyện cho hệ miễn dịch phát hiện và kháng lại virus. Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh (CDC) lưu ý rằng vaccine mRNA không sử dụng virus COVID-19 còn sống.

Tiến sĩ Tal Zaks, Giám đốc y tế của Moderna, cho biết mặc dù đều sử dụng cùng một công nghệ mRNA, hai loại vaccine này không giống nhau về một số lipid hoặc chất béo bao bọc vaccine, và về cách thức bảo quản.

Vaccine Moderna cần được bảo quản ở nhiệt độ tủ đông lạnh thông thường, không giống như vaccine Pfizer cần được bảo quản ở nhiệt độ -94 độ F và cần có tủ đông lạnh chuyên dụng hoặc một lượng lớn đá khô. Điều này giúp vaccine Moderna dễ dàng vận chuyển đến các vùng nông thôn và vùng sâu vùng xa.

Các hãng khác đang phát triển vắc xin COVID-19 bao gồm AstraZeneca và Johnson & Johnson.

Hàng trăm triệu mũi chích vaccine bổ sung sẽ cần thiết để hoàn tất việc chích ngừa cho công chúng, dự kiến phải đến mùa xuân hoặc mùa hè năm sau. Chương trình Operation Warp Speed của chính quyền đã có đơn đặt hàng 200 triệu liều vaccine của Moderna. Đó là chưa kể 100 triệu liều vaccine của Pfizer-BioNTech. Các quan chức đang đàm phán để mua thêm vaccine của hãng này.

Giống như loại vaccine Pfizer, vaccine của Moderna sẽ vẫn còn trong thử nghiệm khi hãng tiếp tục thực hiện nghiên cứu kéo dài hai năm để trả lời các câu hỏi chính, bao gồm thời gian bảo vệ kéo dài bao lâu. (2)

Thứ tự ưu tiên được chích thuốc chủng ngừa Covid-19

Vào thượng tuần tháng 12 năm 2020, Ủy Ban Cố Vấn về Thực Hành Chủng Ngừa (Advisory Committee on Immunization Practices) đã đưa ra lịch trình chích ngừa Covid-19 gồm 3 loại ưu tiên sau đây.

- Ưu tiên nhất dành cho các nhân viên y tế và những người cư dân và nhân viên của viện dưỡng lão – ước lượng khoảng 24 triệu người.
- Ưu tiên nhì là những người cao niên tuổi 75 và cao hơn, khoảng 20 triệu người, cũng như các nhân viên tuyến đầu, khoảng 30 triệu người. Đây là những người dễ bị lây nhiễm vì thường phải tiếp xúc với nhiều người khác, như lính cứu hỏa và cảnh sát; thầy cô và nhân viên trường học; những công nhân viên làm việc trong lĩnh vực thực phẩm, nông nghiệp và sản xuất; các nhân viên cải huấn; nhân viên bưu điện; nhân viên chuyên chở công cộng; và công nhân làm việc ở chợ búa.

- Ưu tiên thứ ba bao gồm tuổi từ 65 đến 74, khoảng 30 triệu người; những người tuổi từ 16 đến 64 có sẵn các bệnh như béo phì và ung thư là những người có nguy cơ cao nếu nhiễm phải Covid-19, khoảng 110 triệu người; và các loại công nhân cần thiết khác, khoảng 57 triệu người, bao gồm các công nhân cung cấp dịch vụ ẩm thực và các công nhân tiện ích, các nhân viên trong lãnh vực pháp lý, tài chính và truyền thông báo chí.
- (3)

Những điều cần biết về thuốc chích ngừa Coronavirus/ 20 câu vấn đáp về COVID-19 vaccine

Ngày 14/12/2020 là một ngày lịch sử trong cuộc chiến chống đại dịch Covid-19 khi những mũi vaccine đầu tiên đã được tiêm cho các nhân viên y tế khắp nước Mỹ.

BS Wynn Tran viết bài “20 Câu hỏi & trả lời về Covid-19 vaccine” để trả lời 20 câu hỏi thường gặp về vaccine Covid-19 dựa trên các khuyến cáo về vaccine gần đây nhất của CDC và bài nghiên cứu đăng trên NEJM. Lưu ý là các khuyến cáo này có thể thay đổi.

1. Vaccine là gì? Vaccine mRNA của Pfizer là gì?

- Là cách chúng ta tập cho hệ miễn dịch của chúng ta quen với virus/vi khuẩn một cách nhân tạo. Khi virus hay vi khuẩn thật xuất hiện thì chúng ta đã có kháng thể đặc hiệu để giảm tổn thương do các virus hay vi khuẩn gây ra.

- Vaccine Covid-19 mRNA Pfizer là vaccine dùng công nghệ mới, lấy một phần nhỏ mã di truyền (mRNA) của virus Sars-Cov-2, để chích vào cơ thể người. Phần mã này chịu trách nhiệm tạo ra cầu gai ở bề mặt virus giúp bám vào tế bào người. Khi chích vào cơ thể, các tế bào kháng thể sẽ tạo ra các protein giống cầu gai virus, từ đó tạo ra kháng thể đặc hiệu vào các cầu gai này.

- Khi virus Sars-cov-2 thật xuất hiện, các kháng thể đặc hiệu sẽ bám vào, trung hòa virus và giảm thiểu khả năng nhân đôi, từ đó giảm bệnh nặng Covid-19.

- Vaccine mRNA của Pfizer cần 2 lần chích cách nhau 3 tuần để phát huy tác dụng tối đa.

2. Chích vaccine mRNA có làm thay đổi gene DNA của bệnh nhân? - Không. Đây là một phần rất nhỏ gen trích từ virus và sẽ bị đào thải sau tế bào miễn dịch dùng để tạo ra protein cầu gai. Việc chích vào không ảnh hưởng đến DNA.

3. Làm sao phân biệt giữa nhiễm virus Sars-Cov-2 và mắc bệnh Covid-19?

- Phần lớn bệnh nhân nhiễm virus sẽ tự phục hồi, chỉ một số ít có triệu chứng nặng phải nhập viện, và số ít trong số đó tử vong. Do vậy, nhiễm virus Sars-Cov-2 không nghĩa là có bệnh Covid-19, được định nghĩa là có các triệu chứng về hô hấp, mệt mỏi, đau nhức hoặc nặng hơn cần phải nhập viện

4. Vaccine Covid-19 có giảm rủi ro mắc bệnh Covid-19?

- Có. Nghiên cứu lâm sàng chỉ ra chích ngừa vaccine mRNA giảm rủi ro bị bệnh nặng. Các kết quả nghiên cứu cho thấy sau khi chích liều đầu tiên thì bệnh nhân đã có thể phát triển kháng

thể đặc hiệu, giảm trên 50% rủi ro phát triển bệnh và đến giảm đến 95% rủi ro mắc bệnh sau khi chích liều thứ hai.

- Tuy nhiên, nghiên cứu không chỉ ra giảm rủi ro bị nhiễm virus Sars-cov-2 hay giảm rủi ro lây truyền virus cho người khác. Dù vậy, ở góc độ miễn dịch học, khi cơ thể sản sinh kháng thể đặc hiệu chống virus thì khả năng bị nhiễm virus và lây lan cho người khác có thể sẽ giảm theo do mật độ virus giảm hẳn.

5. Vaccine mRNA có an toàn?

- Có. Dựa trên dữ liệu giai đoạn 3 gần 40,000 người tham dự, FDA đã cho phép sử dụng vaccine này trong tình huống khẩn cấp.

6. Ai nên chích?

- Theo FDA khuyến cáo thì tất cả mọi người trên 16 tuổi nên chích. Hiện nay, do lượng cung cấp vaccine giới hạn nên vaccine dành cho nhân viên y tế và người lớn tuổi tại các viện dưỡng lão. Trong vài tuần tới, sẽ có thêm vaccine cung cấp cho nhiều người tại văn phòng BS, tiệm thuốc, bệnh viện, và các nơi khác. Mục tiêu là tất cả mọi người sẽ được chích vaccine.

7. Các triệu chứng nào có thể gặp sau khi chích vaccine?

- Đau nhức chỗ chích hay cảm giác như bị cảm, sốt nhẹ, đau nhức. Đây là dấu hiệu cho thấy hệ miễn dịch đang học cách phản ứng với các protein cầu gai được tạo ra.

8. Chích vaccine rồi vẫn có thể lây bệnh cho người khác?

- Có thể vì như tôi giải thích ở trên, vaccine chỉ ngăn ngừa việc nhiễm virus Sars-cov-2 phát triển thành bệnh Covid-19 chứ không hẳn là giảm khả năng lây lan hay nhiễm virus mặc dù khả năng lây nhiễm sẽ thấp hơn sau khi chích vaccine.

9. Chích vaccine rồi có nên giữ khoảng cách, rửa tay, và đeo khẩu trang?

- Có. Vẫn phải làm cho đến khi đại dịch kiểm soát hoàn toàn, khi chúng ta đã có miễn dịch cộng đồng.

10. Phụ nữ mang thai và đang cho con bú có nên chích không?

- Có. Trong khi nghiên cứu của Pfizer không thử nghiệm vaccine trên phụ nữ mang thai và cho con bú, Hội BS sản phụ khoa Hoa Kỳ (ACOG) vừa ra khuyến cáo đồng ý phụ nữ có thai và đang cho con bú chích vaccine.

11. Đang bị bệnh Covid-19 thì có nên chích vaccine hay không?

- Không. Bệnh nhân nên đợi hết các triệu chứng của Covid-19 rồi chích vaccine. Các nghiên cứu chỉ ra khả năng tái nhiễm rất thấp trong vòng 90 ngày sau khi nhiễm bệnh Covid-19 nên bệnh nhân có thể đợi hết 90 ngày rồi chích vaccine, mặc dù thực tế bệnh nhân có thể chích ngay khi hết bệnh Covid-19 (không còn bằng chứng virus qua test PCR).

12. Đã khỏi bệnh Covid-19 có nên chích không?

- Có. Vì khả năng tái nhiễm là có thể và khả năng phát triển bệnh nặng hơn có thể giảm bằng vaccine nên CDC vẫn khuyên người đã khỏi bệnh Covid-19 vẫn nên chích.

13. Chích vaccine sẽ bảo vệ trong bao lâu? có cần chích lần nữa vào năm sau?

- Hiện nay nghiên cứu chỉ ra ít nhất là hai tháng mặc dù thực tế có thể kéo dài lâu hơn. Hãng Pfizer đang tiếp tục theo dõi khả năng miễn dịch của các bệnh nhân sau khi chích.

14. Có cần phải chích cả mũi 2 vaccine?

- Có. Để có hiệu quả tốt nhất

15. Bị dị ứng có nên chích vaccine?

- Có. Trừ khi bệnh nhân bị dị ứng nặng như đã có tiền sử sốc phản vệ, phải mang theo "bút" chống phản vệ EpiPen thì bệnh nhân nên thảo luận với BS để quyết định có nên chích hay không. Hiện nay CDC vẫn khuyến cáo chích vaccine với người bị dị ứng nặng và cần theo dõi kỹ hơn sau khi chích (30 phút so với 15 người ở người bình thường)

16. Bị méo mặt (Bell's palsy) có phải do chích vaccine?

- 4 người tham gia vaccine bị méo mặt trong khoảng 3 đến 48 ngày sau khi chích. Tỷ lệ này là tương đương với tỷ lệ thường bị Bell's palsy trong dân số và FDA cho rằng vaccine không phải là nguyên nhân gây ra.

17. 6 người tử vong trong khi thử nghiệm Covid-19 do đâu?

- Theo báo cáo thì có 4 người tử vong trong nhóm giả dược, không chích thuốc, và 2 người tử vong trong nhóm chích thuốc, do đột quỵ và đau tim. Tỷ lệ là 2/18,000. Hiện nay tỷ lệ tử vong do đột quỵ và bệnh tim mạch trong dân số Mỹ là 45/100,000 người (thống kê từ CDC), tức khoảng 8/18,000 người. Do đó, tỷ lệ tử vong 2 người trên 18,000 người tham gia nghiên cứu còn thấp hơn tỷ lệ tử vong do đột quỵ/bệnh tim ở ngoài.

- Nói cách khác, tử vong khi tham gia thử nghiệm không liên quan đến tiêm vaccine.

18. Có phải Vaccine sẽ kết thúc đại dịch?

- Vaccine chỉ là một phần quan trọng trong việc chống đại dịch. Chúng ta cần làm nhiều thứ chung để cùng nhau chống đại dịch này như giảm lây lan, giữ khoảng cách, rửa tay, đeo khẩu trang, và quan trọng nhất là tạo ra hệ miễn dịch tốt.

19. Khi nào dịch Covid-19 sẽ hết tại Mỹ?

- Sẽ mất thêm một thời gian, ít nhất là đến hè năm sau khi chúng ta có miễn dịch cộng đồng (khoảng 75% dân số đã có kháng thể với virus) thì virus sẽ không thể lây lan. Vì vậy, chích ngừa vaccine là một trong những cách hữu hiệu nhất để mau chóng xây miễn dịch cộng đồng.

20. Xét nghiệm sau khi chích vaccine sẽ như thế nào?

- Sẽ thấy sự có mặt của kháng thể IgM/IgG cho thấy cơ thể đã có miễn dịch với virus Sars-Cov-2. Lưu ý là xét nghiệm tìm virus PCR sẽ không bị ảnh hưởng sau khi chích vaccine vì bệnh nhân vẫn có thể bị nhiễm virus, nhưng ít khả năng phát triển thành bệnh nặng.

BS Wynn Tran, Los Angeles, Hoa Kỳ (4)

Thuốc chủng ngừa Covid-19 và vấn đề đạo đức sinh học

Như đã đề cập ở trên, vài loại thuốc chủng ngừa Covid-19 đã được bào chế từ các tế bào của các bào thai bị phá thai, và do đó đã làm dấy lên sự quan tâm của một số chức sắc trong Giáo Hội về vấn đề đạo đức sinh học của các loại thuốc chủng đó. Theo tín lý và đạo đức Công Giáo, phá thai là tội ác lớn đến nỗi bất cứ sự liên hệ nào với tội ác này, dù liên hệ rất xa, đều là vô luân mà người Công Giáo không thể nào chấp nhận được trong bất cứ hoàn cảnh nào, một khi đã biết rõ sự liên hệ đó. Người dùng các loại thuốc chủng này phải ý thức rằng thân thể của họ đang thụ lợi từ “hoa trái” của một tội ác lớn nhất của nhân loại. (5)

Vậy vấn đề đặt ra là người Công Giáo có thể sử dụng thuốc chủng ngừa Covid-19 được chế tạo từ các tế bào của các bào thai bị phá không? Nói cách khác, người Công Giáo có nên chích ngừa Covid-19 hay không?

Quan điểm của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ: có thể được phép sử dụng thuốc chủng ngừa Covid-19 liên quan với bào thai bị phá thai trong trường hợp chưa có một vắc-xin khác hoàn toàn không liên quan đến phá thai.



Cha Kevin C. Rhoades, Chủ tịch Ủy ban Giáo lý Đức tin của USCCB / YouTube

Hội Đồng Giám Mục Công Giáo Hoa Kỳ (USCCB) đã công bố rằng “có đủ các lý do rất chính đáng để biện minh cho việc chấp nhận thuốc chủng ngừa Covid-19 của Pfizer và Moderna, bất chấp mối liên quan xa của chúng với các tế bào của các bào thai bị phá thai.” Các giám mục còn thêm rằng việc chích các loại thuốc chủng ngừa đó là “một hành vi yêu thương người lân cận và là một phần trong trách nhiệm luân lý đối với thiện ích chung.”

Trong bản tuyên ngôn mang tựa đề “*Moral Considerations Regarding the new COVID-19 Vaccines*” (Các quan ngại luân lý liên quan đến các thuốc chủng ngừa COVID-19 mới) công bố hôm 14/12/2020, Đức Cha Kevin C. Rhoades, Chủ tịch Ủy ban Giáo lý Đức tin (chairman of the USCCB Committee on Doctrine), và Đức Tổng Giám mục Joseph F. Naumann, Chủ tịch Ủy ban Các hoạt động ủng hộ sự sống của Hội đồng Giám mục Hoa Kỳ (chairman of the USCCB’s Committee on Pro-Life Activities), nhấn mạnh rằng về mặt luân lý, giáo dân được phép sử dụng thuốc chủng ngừa do Pfizer và Moderna bào chế từ các tế bào của các bào thai bị phá thai. Các lý do được nêu ra là do tình trạng khẩn thiết của cuộc khủng hoảng sức khỏe, “việc chưa có các vắc-xin khác và thực tế là mối liên hệ giữa việc phá thai xảy ra nhiều thập kỷ trước và việc nhận vắc-xin được sản xuất ngày nay là mối liên hệ xa, việc tiêm vắc-xin Covid-19 trong những trường hợp này có thể chính đáng về mặt đạo đức”.

Về trách nhiệm đạo đức của những người chỉ đơn thuần là người nhận vắc-xin, Tòa Thánh khẳng định “một căn bệnh trầm trọng có thể biện minh cho việc sử dụng vắc-xin được phát triển bằng các dòng tế bào có nguồn gốc bất hợp pháp, đồng thời lưu ý rằng mọi người có trách nhiệm nêu rõ sự bất đồng của họ và yêu cầu hệ thống chăm sóc sức khỏe của họ cung cấp các loại vắc-xin khác”.

Theo các Giám mục Hoa Kỳ, mặc dù cả ba loại vắc-xin do Pfizer, Moderna và AstraZeneca sản xuất, hiện đã có mặt ở Hoa Kỳ, có một số mối liên hệ với các dòng tế bào kết nối với bào thai bị phá thai, nhưng việc sử dụng chúng sẽ là chính đáng về mặt đạo đức nếu xét đến hoàn cảnh hiện tại. Đó là: hiện tại, chưa có một vắc-xin khác “hoàn toàn không liên quan đến phá thai”, nguy cơ nghiêm trọng đối với sức khỏe cộng đồng và quan trọng nhất là nhu cầu bảo vệ những người dễ bị tổn thương hơn khỏi căn bệnh này.

Các giám mục cũng lưu ý rằng vắc-xin AstraZeneca có “vấn đề về đạo đức hơn”, do đó nên tránh dùng nếu có những lựa chọn thay thế. Tuy nhiên, nếu “một người không thực sự có sự lựa chọn về vắc-xin, ít nhất là sự trì hoãn lâu dài việc tiêm chủng có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng cho sức khỏe của mình và sức khỏe của người khác, thì có thể được phép sử dụng nó”.

Đồng thời các giám mục nhắc các tín hữu không được để cho bản chất vô đạo đức của việc phá thai bị lu mờ bởi việc sử dụng vắc-xin ngừa Covid-19, không được giảm nhẹ quyết tâm “chống lại tệ nạn phá thai và việc sử dụng các tế bào thai nhi để nghiên cứu”. (6)

Quan điểm của Tòa Thánh Vatican: các vắc-xin ngừa Covid được chấp nhận về mặt đạo đức khi không có một sự lựa chọn nào khác

Bộ Giáo lý Đức tin xác định: có thể chấp nhận về mặt đạo đức các vắc-xin được điều chế từ các dòng tế bào lấy từ hai bào thai bị phá thai nếu chúng ta đang ở trong tình trạng có virus lây lan không ngăn chặn được và không có một sự lựa chọn nào khác.

Ngày 21/12/2020, với sự chấp thuận của Đức Thánh Cha, Bộ Giáo lý Đức tin đã ban hành thông tư *“Tính đạo đức của việc sử dụng một số vắc-xin ngừa Covid-19”*, trong đó khẳng định rằng trong đại dịch này, việc sử dụng các vắc-xin được điều chế bằng cách sử dụng các dòng tế bào lấy từ hai bào thai bị phá thai vào thập niên 1960 là có thể chấp nhận về mặt đạo đức.

Theo Bộ Giáo lý Đức tin, khi vì nhiều lý do khác nhau, các vắc-xin ngừa Covid *“hoàn toàn không có vấn đề về mặt đạo đức”* chưa có sẵn, thì việc tiêm vắc-xin được điều chế bằng việc sử dụng các dòng tế bào từ bào thai bị phá thai là *“có thể chấp nhận về mặt đạo đức”*.

Tài liệu của Bộ giải thích rằng việc cộng tác vào tội ác phá thai, trong trường hợp này là người tiêm vắc-xin, là tương quan *“xa”* và nghĩa vụ đạo đức phải tránh cộng tác này *“không có tính ràng buộc”* nếu chúng ta đang ở trong tình trạng có virus lây lan không ngăn chặn được, như trong đại dịch Covid-19. Do đó, *“trong trường hợp này, tất cả các loại vắc-xin được công nhận là an toàn và hiệu quả về mặt lâm sàng đều có thể được sử dụng với nhận thức rằng việc sử dụng các loại vắc-xin như vậy không có nghĩa là hợp tác chính thức vào việc phá thai mà từ đó các tế bào được dùng sản xuất vắc-xin được lấy”*.

Bộ Giáo lý Đức tin cũng nói rõ rằng việc sử dụng các vắc-xin này không làm cho việc phá thai trở thành hợp pháp và cũng không phải là chấp thuận về mặt đạo đức việc sử dụng các dòng tế bào từ bào thai bị phá.

Trong khi nhắc rằng dù chủng ngừa Covid không phải là nghĩa vụ đạo đức, Thánh Bộ nhấn mạnh đến việc tiêm chủng vì lợi ích chung, đặc biệt là để bảo vệ những người yếu nhất và dễ bị lây nhiễm nhất. Nếu từ chối tiêm chủng vì lý do lương tâm thì phải cố tránh trở thành tác nhân lây nhiễm. (7)

Đức Giáo Hoàng Francis kêu gọi ưu tiên vaccine cho người nghèo, dễ gặp nguy hiểm

Đức Giáo Hoàng Phanxicô, trong Thông Điệp Ngày Giáng Sinh 25-12-2020, đã kêu gọi giới hữu trách hãy cung cấp vaccine cho tất cả mọi người, và cũng nhấn mạnh rằng ưu tiên phải dành cho những người dễ gặp nguy hiểm và nghèo khó nhất.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô phát biểu: *“Vaccine là cho tất cả mọi người, đặc biệt là những người dễ gặp nguy hiểm nhất và người nghèo nhất.”* Đức Giáo Hoàng cũng gọi vaccine ngừa COVID-19 là *“tia hy vọng”* của thế giới.

Đức Giáo Hoàng nói: *“Chúng ta không thể để tinh thần quốc gia chủ nghĩa khép kín ngăn cản không cho chúng ta sống như một gia đình nhân loại thực sự”*.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô kêu gọi giới lãnh đạo các quốc gia trên thế giới, giới doanh gia và các tổ chức quốc tế hãy *“khuyến khích có sự hợp tác, thay vì là cạnh tranh, để tìm một giải pháp cho tất cả mọi người.”* (8)



ĐTC Phanxicô ban phép lành ‘Urbi et Orbi’ Dec. 25, 2020. Credit: Vatican Media.

Quan điểm trung dung: tốt hơn nên chích thuốc chủng ngừa Covid-19 không chế tạo từ bào thai bị phá thai nếu có sẵn

Theo tin tức truyền thông báo chí, chính phủ Morrison của Úc đã ký một thoả thuận trị giá 24.7 triệu dollars với đại công ty dược phẩm AstraZeneca để cung cấp vắc xin chống Covid-19 miễn phí cho mọi công dân Úc. Vì vắc xin này được chế tạo từ tế bào phôi thai của bào thai bị phá thai, nên 3 vị Tổng Giám Mục của Công Giáo Sydney, Anh Giáo Sydney và Chính Thống Giáo New South Wales đã gửi thư cho Thủ tướng Morrison yêu cầu lưu ý tới những vắc xin không chế tạo từ tế bào phôi thai của bào thai bị phá thai.

Tờ báo The Guardian trích dẫn lời Đức Tổng Giám Mục Fisher giải thích trên Facebook của ngài: *“Điều hết sức ích lợi cho cộng đồng là việc chích ngừa được tiếp nhận một cách rộng rãi và chứng bệnh gây tử vong này bị đánh bại, nhưng điều này sẽ đạt được cách tốt hơn nếu các vắc xin có sẵn không tạo ra thế lưỡng nan đạo đức”*.

Thế lưỡng nan đó là: cứu sống (vắc xin) bằng cách diệt sống (phá thai). Tuy nhiên, phải đọc câu trên một cách thận trọng: tốt hơn nên sử dụng vắc xin không chế tạo từ tế bào phôi thai người nếu có sẵn. Còn nếu không có sẵn, đạo đức sinh học đâu có buộc không được sử dụng vắc xin chế tạo từ phôi thai người để cứu người. (9)

Quan điểm chống đối thuốc chủng chích ngừa Covid-19 được chế tạo từ bào thai bị phá thai

Trong một tuyên cáo ngày 12-12-2020, Đức Giám Mục Athanasius Schneider, Giám Mục Phụ Tá thuộc tổng giáo phận Saint Mary ở Astana, đồng ký tên với Đức Hồng Y Janis Pujats, Giám Mục Joseph Strickland, và Tổng Giám Mục Tomash Peta và Giám Mục Jan Pawel Lenga, đã cực lực phản đối tính cách vô luân của các thuốc chủng có liên quan tới tế bào của bào thai bị phá thai, dù được dùng bên trong thuốc chủng hay được dùng trong các giai đoạn thử nghiệm. Bản tuyên cáo viết rằng *“Thuốc chủng ngừa được bào chế từ các tế bào của các thai nhi chưa sinh ra mà bị phá thai là một thảm họa rõ ràng trong bản chất và có thể coi như dấu hiệu của quái vật (xem KH. 13,16)”*.

Bản tuyên cáo cũng bác bỏ các lập luận của một số giám mục trên thế giới cho rằng các loại thuốc chủng đó có thể chấp nhận được về mặt luân lý nếu không có sự lựa chọn nào khác, là tự mâu thuẫn với tín lý Công Giáo coi sự phá thai là trọng tội, và không thể chấp nhận đối với người Công Giáo.

Bản tuyên cáo kết luận rằng *“Cứu cánh không thể biện minh cho phương tiện.”* (10)

Tóm kết

Người Công Giáo được Giáo Hội khuyến khích nên chích ngừa Covid-19 nếu thuốc chủng ngừa Covid-19 không bào chế từ tế bào của bào thai bị phá thai. Giáo hội đã ủng hộ việc phát triển các loại vắc-xin không có liên quan đến các dòng tế bào có nguồn gốc từ bào thai bị phá thai. Nhưng trong trường hợp không thể có sự lựa chọn nào khác, các tín hữu vẫn có thể chích các loại vắc-xin được bào chế từ các dòng tế bào của các bào thai bị phá thai, nhưng phải ý thức rằng việc sử dụng các loại vắc-xin như vậy không có nghĩa là hợp tác chính thức vào việc phá thai mà từ đó các tế bào được dùng sản xuất vắc-xin được lấy.

Tương cũng nên nhắc lại rằng 2 loại thuốc chủng của Moderna và Pfizer là 2 loại thuốc không bào chế từ các bào thai bị phá thai, mặc dù các tế bào của bào thai bị phá thai đã được dùng trong giai đoạn đầu thử nghiệm. Còn 3 loại thuốc chủng khác do các hãng bào chế AstraZeneca cộng tác với Oxford University, Johnson & Johnson, và Novavax, đều là các sản phẩm dùng các dòng tế bào có nguồn gốc từ bào thai bị phá thai. (11)

Hồng Ân - Lễ Thánh Gia 2020

Cước Chú:

(1) Nguồn: The Pfizer vaccine: Is it safe and ethical?

https://aleteia.org/2020/12/22/the-pfizer-vaccine-is-it-safe-and-ethical/?utm_campaign=NL_en&utm_source=weekly_newsletter&utm_medium=mail&utm_content=NL_en

(2) Tổng hợp từ 2 nguồn tin sau đây:

- Nguồn: Vaccine Moderna COVID-19 được FDA chấp thuận sử dụng khẩn cấp
<https://etviet.com/us/vaccine-moderna-covid-19-duoc-fda-chap-thuan-su-dung-khan-cap.html>

- Nguồn: US clears Moderna vaccine for COVID-19, 2nd shot in arsenal
<https://apnews.com/article/health-michael-pence-coronavirus-pandemic-coronavirus-vaccine-0689620e4207b39cfbbf301f02b6b843>

(3) Nguồn: People 75 and older and essential workers next in line for vaccine, panel says
https://www.latimes.com/world-nation/story/2020-12-20/2nd-covid-19-vaccine-authorized-in-us-preparing-to-ship-out?utm_source=sfmc_100035609&utm_medium=email&utm_campaign=36363+Today%27s+Headlines+12%2f21%2f20&utm_term=https%3a%2f%2fwww.latimes.com%2fworld-nation%2fstory%2f2020-12-20%2f2nd-covid-19-vaccine-authorized-in-us-preparing-to-ship-out&utm_id=19664&sfmc_id=1958068

(4) Nguồn: 20 Câu hỏi & trả lời về Covid-19 vaccine từ BS Wynn Tran
<https://www.facebook.com/DrWynnTran>

(5) Nguồn: On the moral illicitness of the use of vaccines made from cells derived from aborted human fetuses
<https://www.lifesitenews.com/opinion/on-the-moral-illicitness-of-the-use-of-vaccines-made-from-cells-derived-from-aborted-human-fetuses>

(6) Tổng hợp từ 3 nguồn tin sau đây:

- Nguồn: US bishops endorse abortion-tainted COVID vaccine: ‘an act of love of our neighbor’
<https://www.lifesitenews.com/news/us-bishops-endorse-abortion-tainted-covid-vaccine-an-act-of-love-of-our-neighbor>

- Nguồn: Các giám mục Mỹ làm rõ hơn quan điểm của Giáo hội về vắc-xin ngừa Covid-19
<https://www.vaticannews.va/vi/church/news/2020-12/giam-muc-my-vac-xin-covid-19-pfizer-moderna-astrazeneca.html>

- Nguồn: US Bishops further clarify Church’s position on Covid-19 vaccine
<https://www.vaticannews.va/en/church/news/2020-12/us-bishops-covid-clarification-ethical-use-vaccine.html>

(7) Tổng hợp từ 3 nguồn tin sau đây:

- Nguồn: Bộ Giáo lý Đức tin xác định: các vắc-xin ngừa Covid được chấp nhận về mặt đạo đức
https://www.vaticannews.va/vi/vatican-city/news/2020-12/bo-giao-ly-duc-tin-vac-xin-covid-19.html?utm_source=newsletter&utm_medium=email&utm_campaign=NewsletterVN-VI

-Nguồn: US bishops endorse abortion-tainted COVID vaccine: ‘an act of love of our neighbor’

<https://www.lifesitenews.com/news/us-bishops-endorse-abortion-tainted-covid-vaccine-an-act-of-love-of-our-neighbor>

-Nguồn: Vatican's doctrinal congregation on ethics of Covid vaccines: Looks at duty to pursue common good

<https://aleteia.org/2020/12/21/vaticans-doctrinal-congregation-on-ethics-of-covid-vaccines-looks-at-duty-to-pursue-common-good/>

(8) Tổng hợp từ 2 nguồn tin sau đây:

- Nguồn: Đức Giáo Hoàng Francis kêu gọi ưu tiên vaccine cho người nghèo, dễ gặp nguy hiểm

https://www.nguoi-viet.com/the-gioi/duc-giao-hoang-francis-keu-goi-uu-tien-vaccine-cho-nguoi-de-gap-nguy-hiem-nguoi-ngheo/?utm_source=Ng%C6%B0%E1%BB%9Di+Vi%E1%BB%87t+Newsletter&utm_campaign=010c1b808a-&utm_medium=email&utm_term=0_cf5f0a479c-010c1b808a-166088445

-Nguồn: In Christmas Message, Pope Francis Urges Coronavirus 'Vaccines For All'

<https://www.npr.org/2020/12/25/950297591/in-christmas-message-pope-francis-urges-coronavirus-vaccines-for-all>

(9) Nguồn: Tổng Giám Mục Anthony Fisher minh giải lá thư của ngài về việc Úc chọn vắc xin chế tạo từ tế bào phôi thai người bị phá thai

<http://www.vietcatholic.net/News/Home/Article/258225>

(10) Tổng hợp từ 2 nguồn tin sau đây:

- Nguồn: On the moral illicitness of the use of vaccines made from cells derived from aborted human fetuses

<https://www.lifesitenews.com/opinion/on-the-moral-illicitness-of-the-use-of-vaccines-made-from-cells-derived-from-aborted-human-fetuses>

-Nguồn: US bishops endorse abortion-tainted COVID vaccine: ‘an act of love of our neighbor’

<https://www.lifesitenews.com/news/us-bishops-endorse-abortion-tainted-covid-vaccine-an-act-of-love-of-our-neighbor>

(11) Nguồn: What connection does Moderna’s vaccine have to aborted fetal tissue?

https://www.catholicnewsagency.com/news/what-connection-does-modernas-vaccine-have-to-aborted-fetal-tissue-20134?utm_source=feedburner&utm_medium=feed&utm_campaign=Feed%3A+catholicnewsagency%2Fdailynews+%28CNA+Daily+News%29&utm_term=daily+news

Loan Báo Tin Mừng Thời Hậu Bầu Cử 2020

- Hồng Ân

Theo Phúc Âm của thánh Máthêu, trước khi thăng thiên về trời, Chúa Giêsu hẹn gặp mười một môn đệ trên một ngọn núi ở miền Galilê và truyền cho các ông sứ mệnh loan báo Tin Mừng: *"Thầy đã được trao toàn quyền trên trời dưới đất. Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, dạy bảo họ tuân giữ những điều Thầy đã truyền cho anh em. và đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế"* (Mt 28:16-20)

Ngày nay, Giáo Hội của Chúa Giêsu tiếp tục sứ mệnh loan báo Tin Mừng của các môn đệ xưa, và mỗi người Kitô-hữu là một thành phần của Giáo Hội nên cũng có sứ mệnh cao cả đó. Trong bối cảnh của đại dịch Covid-19 đang hoành hành khắp nơi và trong bối cảnh chính trị nhiễu nhương của thời hậu bầu cử 2020 này, người Kitô-hữu chúng ta đang gặp nhiều khó khăn và thử thách trong việc loan báo Tin Mừng. Trong bài chia sẻ này, người viết sẽ sơ lược bối cảnh chính trị ảnh hưởng đến công cuộc loan báo Tin Mừng cùng với các khó khăn trước mắt, và mạo muội nêu ra vài phương cách loan báo Tin Mừng mà bản thân người viết đã và đang thực hiện thời hậu bầu cử 2020.

Bối Cảnh Chính Trị

- Cuộc bầu cử tổng thống và quốc hội Hoa Kỳ ngày 3-11-2020

Theo tin tức truyền thông báo chí, cuộc bầu cử tổng thống và quốc hội Hoa Kỳ ngày 3-11-2020 đã mang lại chiến thắng cho Đảng Dân Chủ trong chức vụ tổng thống và lưỡng viện quốc hội. Liên danh Joe Biden – Kamala Harris chiếm 306 phiếu đại cử tri đoàn so với 232 phiếu của liên danh Donald Trump – Mike Pence, và lưỡng viện quốc hội đều do Đảng Dân Chủ kiểm soát. Tổng Thống Donald Trump và nhóm luật sư của ông đã tố cáo có sự gian lận có hệ thống trong cuộc bầu cử này, nhất là ở các tiểu bang chiến địa. Nhưng các đơn kiện gian lận bầu cử của phe Cộng Hòa đều bị bác ở các tòa án tiểu bang và cả ở Tối Cao Pháp Viện.

- Thuốc chủng ngừa Covid-19 được chuẩn thuận

Trong thời gian kỷ lục không đầy một năm, vào đầu tháng 12 năm 2020, Hoa Kỳ đã có thuốc chủng ngừa là do sự thúc đẩy, và cắt giảm tối đa những luật lệ rườm rà của TT Trump. Cơ quan Quản Lý Thực Phẩm và Dược Phẩm Hoa Kỳ (FDA) đã chuẩn thuận khẩn cấp cho hai loại thuốc chủng ngừa Covid-19 là Pfizer và Moderna. Tính tới nay đã có hơn 60 triệu người dân được chủng ngừa. Nhưng từ đầu tháng 12, 2020, các khoa học gia đã khám phá thấy Covid-19 có nhiều biến thể khác nhau, và chưa biết hai loại thuốc chủng Pfizer và Moderna có khả năng ngừa các loại biến thể hay không.

- **Cuộc biểu tình tại Tối cao Pháp viện Hoa Kỳ ngày 12/12/2020**

Các người ủng hộ TT Trump bày tỏ sự bất mãn đối với kết quả bầu cử gian lận bằng cách xuống đường biểu tình tuần hành tại Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ ngày 12/12/2020 với hàng trăm ngàn người tham dự.



Một người cầm tấm biển “Xin Chúa cứu giúp chúng con” trước Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ ngày 12/12/2020. Ảnh: Reuters.

- **Cuộc biểu tình bạo loạn tại Điện Capitol Hoa Kỳ ngày 6/1/2021**

Tiếp theo đó, TT Trump kêu gọi biểu tình tại thủ đô Washington DC nhân dịp lưỡng viện quốc hội họp tại điện Capitol để đếm phiếu đại cử tri đoàn vào ngày 6/1/2021. Hàng trăm ngàn người đã hưởng ứng đến dự và nghe TT Trump đăng đàn tố cáo cuộc bầu cử gian lận. Sau đó, có một số người biểu tình bạo động tấn công vào Điện Capitol Hoa Kỳ khiến 4 người chết và nhiều người bị thương. Bộ Tư pháp cho biết hôm thứ Năm (14/01/2021) đã có bằng chứng một nhóm người không phải ủng hộ TT Trump đã trà trộn tấn công vào tòa nhà Quốc Hội Hoa Kỳ ngày 6 tháng 1, 2021. Họ là những người thuộc nhóm cực tả BLM và Antifa được tổ chức để kích động và tấn công vào điện Capitol rồi đổ lỗi cho TT Trump. Trong nhóm này có một người thủ lĩnh nhóm Black Lives Matter tên là Sullivan đã bị Bộ Tư Pháp truy tố đang chờ ngày ra tòa về tội đột nhập bất hợp pháp, có hành vi gây rối và cố gắng cản trở việc thực thi pháp luật. (1)



Một nhóm người biểu tình xông vào Điện Capitol Hoa Kỳ ở Hoa Thịnh Đốn hôm 06/01/2021 khiến 4 người chết và nhiều người bị thương. . (Ảnh: Saul Loeb/AFP qua Getty Images)

- **Luận Tội Tổng thống Trump lần thứ nhì tại Quốc Hội**

Dù vậy, bà Nancy Pelosi, chủ tịch Hạ Viện, vẫn quyết tâm đàn hạch TT Trump. Thứ Tư 13/1/2021, Hạ Viện biểu quyết đàn hạch TT Trump về tội '*khích động nổi loạn*' (incitation to insurrection) với tỷ lệ 232-197, tức là đã có 10 dân biểu Cộng Hòa theo phe Dân Chủ kết tội TT Trump.

Hai học giả nổi tiếng là Giáo Sư Alan Dershowitz và Jonathan Turley đã cảnh báo rằng "*luận tội một Tổng Thống đã mãn nhiệm là vi phạm hiến pháp.*" Tuy nhiên, Chủ Tịch Hạ Viện Nancy Pelosi vẫn cương quyết đưa lên Thượng Viện để luận tội TT Trump về vụ bạo động tại tòa nhà Quốc Hội. Theo bà ta, TT Trump đã hành động như khủng bố ISIS, xách động dân chúng tấn công tòa nhà Quốc Hội ngày 6/1/2021, mặc dù đã có nhiều bằng chứng cho thấy cuộc bạo động này là do nhóm cực đoan thiên tả và Black Lives Matter chủ mưu và thực hiện. Đảng Dân Chủ không thể chứng minh được một lời nói nào trong bài phát biểu của TT Trump là xúi giục quần chúng nổi loạn. Tiến hành việc luận tội TT Trump lần thứ hai là hành động trả thù chính trị. Đảng Dân chủ đã không chấp nhận tỷ phú Donald Trump đắc cử Tổng Thống ngay từ nhiệm kỳ thứ nhất và họ còn muốn ngăn cản ông Trump ra ứng cử Tổng Thống năm 2024. Trong bài diễn văn nhậm chức, TTT Joe Biden đã kêu gọi đoàn kết, nhưng trái ngược với lời kêu gọi của ông ta, đảng Dân Chủ đã đào sâu thêm hố chia rẽ với hơn 74 triệu cử tri đã bỏ phiếu cho TT Trump khi tiếp tục luận tội cựu TT Trump.



Cũng theo tin tức truyền thông báo chí, ngày 26-1-2021, Thượng Viện Hoa Kỳ đã thảo luận và biểu quyết với đa số 55 phiếu chấp thuận việc luận tội cựu tổng thống Donald Trump do Hạ Viện đệ trình lên, và sẽ mở phiên tòa luận tội cựu tổng thống Donald Trump vào ngày 9-2-2021. Viên chức chủ tọa buổi luận tội cựu tổng thống Donald Trump tại Thượng Viện sẽ là một thượng nghị sĩ lão thành Dân Chủ Patrick Leahy, chứ không phải là Chánh Án Tối Cao Pháp Viện John Roberts. Động thái này của Thượng Viện là một hành vi vi hiến rõ ràng vì theo hiến pháp Hoa Kỳ, Chánh Án Tối Cao Pháp Viện mới là người chủ tọa buổi luận tội này. Nhưng Chánh Án Tối Cao Pháp Viện John Roberts đã từ chối chủ tọa buổi luận tội này vì tổng thống Donald Trump không còn tại chức và buổi luận tội này là vi hiến. Đó chỉ là một trò hề chính trị đơ bản với chủ ý loại trừ cựu tổng thống Donald Trump khỏi cuộc bầu cử tổng thống năm 2024. (2)

- **Lễ tuyên thệ nhậm chức tân Tổng Thống buồn tẻ nhất trong lịch sử Hoa Kỳ**

Lễ tuyên thệ nhậm chức Tổng Thống của ông Joe Biden cuối cùng đã được diễn ra theo đúng lịch trình vào ngày 20-1-2021 trong bối cảnh chính trị bất an với những căng thẳng, hàng rào kẽm nhon cao hơn đầu người đã được dựng lên khắp nơi, và một lực lượng 25 ngàn lính vệ binh quốc gia, cộng thêm 5 ngàn cảnh sát đã được điều động tới thủ đô Washington, DC, để giữ trật tự an ninh cho buổi lễ. Đây là một buổi lễ tuyên thệ nhậm chức Tổng Thống buồn tẻ nhất trong lịch sử Hoa Kỳ. Người ta đã thấy 200 ngàn lá cờ được cắm trước khán đài. Những người quan tâm tới thời cuộc không khỏi đau lòng nghĩ tới tương lai của đất nước này, rồi đây có lẽ sẽ u buồn ảm đạm như ngày nhậm chức của Tân Tổng Thống.



Joe Biden tuyên thệ trở thành Tổng Thống thứ 46 của Hoa Kỳ do Chánh Án John Roberts chủ trì ngày January 20, 2021, tại Điện Capitol ở Washington, DC. (Photo by SAUL LOEB/POOL/AFP via Getty Images)

- **Những Sắc Lệnh Gây Tranh Cãi Của TTT Joe Biden**

Tân Tổng Thống Joe Biden vừa mới nhậm chức đã vội vàng ký nhiều sắc lệnh hành pháp đảo ngược các chính sách của tổng thống tiền nhiệm Donald Trump về di dân, bức tường biên giới Mỹ-Mễ, phá thai, tự do tôn giáo, bản sắc phái tính (gender ideology), ống dẫn dầu từ Canada, hiệp ước khí hậu Paris, hiệp ước hạch nhân Iran v.v. Chỉ trong vòng một tuần sau khi nhậm chức, Biden đã ký 32 sắc lệnh hành pháp như một cái máy bất kể ảnh hưởng tai hại đến công ăn việc làm của dân chúng, tạo gánh nặng cho ngân sách quốc gia, làm suy đồi đạo đức nhân bản v.v. Trong số các sắc lệnh đó, có một sắc lệnh bệnh vực Tàu Cộng rõ ràng là ngăn cấm dân chúng không được gọi coronavirus xuất phát từ tỉnh Vũ Hán bên Tàu là vi khuẩn Vũ Hán. (3)

Những Khó Khăn Trước Mắt đối với người Công Giáo

- **Những câu hỏi quan trọng đối với người Công Giáo trong thời hậu bầu cử 2020**

Trước ngày bầu cử 3-11-2020, Philip Lawler của Catholic World News có bài xã luận đề cập tới những câu hỏi quan trọng đối với người Công Giáo trong cuộc bầu cử 2020. Dưới đây là một số trích đoạn về các vấn đề đạo đức cơ bản như phá thai, đồng tính luyến ái, hôn nhân đồng tính và bản sắc phái tính.

“Năm nay áp suất tuyên truyền sẽ đặc biệt được chú ý vì đất nước chúng ta đang trải qua một cuộc khủng hoảng chính trị. Chúng ta đang bị chia rẽ nghiêm trọng, các cuộc đối đầu bạo lực đang lan rộng và leo thang, và có sự khác biệt ngày càng lớn về quan điểm đối với các vấn đề đạo đức cơ bản. Cứ 4 năm một lần các đảng phái nói rằng họ sợ hãi trước khả năng các đối thủ của họ có thể lên nắm quyền. Năm nay tôi nghĩ họ thực sự nghĩ như vậy.

Tối thiểu là đối với những tín hữu Công Giáo Hoa Kỳ, chúng ta có các lý do để sợ hãi. Các chính trị gia theo chủ nghĩa cấp tiến cực đoan không chỉ đe dọa ban hành các chính sách mà chúng ta thấy ghê tởm, mà còn đóng cửa các tổ chức của chúng ta và tống chúng ta vào tù nếu chúng ta chống lại các sáng kiến của họ.

Trong những năm qua, những người ủng hộ sự sống đã lo lắng rằng những người theo chủ nghĩa cực đoan sẽ hợp pháp hóa việc phá thai... rằng họ sẽ buộc người đóng thuế phải trả tiền cho việc phá thai... rằng họ sẽ biến việc chấp nhận phá thai trở thành một điều kiện để nhận viện trợ của Mỹ ở nước ngoài... rằng họ sẽ cho phép thanh thiếu niên được phá thai mà không cần sự đồng ý của cha mẹ... rằng họ sẽ đóng cửa các trung tâm trợ giúp mang thai không cung cấp giấy giới thiệu phá thai. Tất cả những lo sợ đó đã được chứng minh là hợp lý.

Tương tự như vậy, các Kitô hữu từng lo lắng rằng chính phủ sẽ cho phép các hành vi đồng tính luyến ái... sẽ công nhận quan hệ đồng giới... sẽ đặt những quan hệ đối tác đó ngang hàng với hôn nhân về phương diện pháp luật... sẽ khuyến khích những người trẻ chấp nhận đồng tính luyến ái... sau đó sẽ thúc giục sự chấp nhận các lựa chọn tình dục khác... và tán thành việc thay đổi bản sắc để theo đuổi “bản sắc phái tính” mới. Tất cả những điều đó, cũng đã được thông qua.

Đảng chính trị nào đã thúc đẩy pháp luật để bịt miệng những người biểu tình ủng hộ cuộc sống trên các vỉa hè bên ngoài các phòng khám phá thai? Đảng nào đã gợi ý rằng các thành viên của đoàn Hiệp sĩ Kha Luân Bố không đủ điều kiện để làm thẩm phán liên bang? Đảng nào đã ủng hộ các vụ kiện đòi phải đóng cửa những người làm bánh đã chọn không phục vụ cho đám cưới đồng tính? Các thống đốc của đảng nào đã đi đầu trong việc đóng cửa các nhà thờ trong thời kỳ đại dịch Covid — trong khi các phòng khám phá thai vẫn được mở cửa? Nghị quyết của đảng nào đã tán thành các chính sách chụp mũ Tin Mừng là các “diễn từ căm thù” để khiến các Kitô hữu phải đứng sau song sắt nếu rao giảng Tin Mừng?

Tóm lại, đối với nhiều người trong chúng ta, câu hỏi quan trọng trong cuộc bầu cử năm nay là: Ứng cử viên tổng thống nào có nhiều khả năng khiến bạn phải ngồi tù hơn? Không có gì ngạc nhiên khi các luận điệu đang được tung ra rất là nóng.” (4)

- **Chủ tịch Hạ Viện Nancy Pelosi mắng các cử tri phò sinh là những người phản bội nền dân chủ Mỹ**

Trong chương trình “Bạn và tôi đều ủng hộ Hillary Clinton” ngày 18 tháng Giêng 2021, bà Nancy Pelosi, Chủ tịch Hạ viện, đã mạt sát 4 năm cầm quyền của Tổng thống Trump là một “tai họa

cho nước Mỹ” và quyết liệt đổ lỗi cho những cử tri phò sinh đã gây ra cái tai họa ấy và gọi họ là những người phản bội nền dân chủ Mỹ.

Pelosi nói rằng sự ủng hộ của các cử tri có niềm tin tôn giáo đối với Tổng thống Trump là một vấn đề *“khiến tôi rất đau buồn trong tư cách là một người Công Giáo”*.

Đáp lại những nhận xét này của bà Pelosi, Đức Tổng Giám Mục Salvatore J. Cordileone của tổng giáo phận San Francisco đã đưa ra tuyên bố sau.

Tôi muốn bắt đầu với điều hiển nhiên: Nancy Pelosi không thể phát biểu thay mặt cho Giáo Hội Công Giáo. Bà ấy nói với tư cách là một nhà lãnh đạo quan trọng ở cấp cao của chính phủ và với tư cách là một cá nhân công dân. Và về vấn đề phẩm giá bình đẳng của cuộc sống con người khi còn trong bụng mẹ, bà ấy cũng đã đưa ra một điều mâu thuẫn trực tiếp với một quyền cơ bản của con người mà giáo huấn Công Giáo đã luôn ủng hộ trong 2,000 năm qua.

Các tín hữu Kitô luôn hiểu rằng điều răn *“Người không được giết người”* phải được áp dụng cho mọi sự sống, kể cả sự sống còn trong bụng mẹ. Vào khoảng cuối thế kỷ thứ nhất, Thư của Thánh Ba-na-ba viết rằng: *“Người không được giết đứa trẻ bằng cách phá thai; Người cũng không được giết nó sau khi nó đã được sinh ra”* (# 19). Một nghìn, tám trăm sáu mươi lăm năm sau, Công Đồng Vatican II khẳng định: *“Sự sống phải được bảo vệ hết sức cẩn thận ngay từ khi được thụ thai: phá thai và giết trẻ sơ sinh là những tội ác ghê tởm”* (Gaudium et spes – Hiến Chế Mục Vụ Giáo Hội Trong Thế Giới Ngày Nay, số 51).

Đức Thánh Cha Phanxicô tiếp tục giáo huấn liên tục này. Phát biểu với các tham dự viên hội nghị, *“Nói Có Với Cuộc Sống! Chăm Sóc Món Quà Quý Giá Của Cuộc Sống Trong Sự Mỏng Manh Của Nó”* vào ngày 25 tháng 5 năm 2019, ngài đã lên án việc phá thai bằng những từ ngữ mạnh mẽ nhất có thể: *“Có được phép giết một mạng người để giải quyết một vấn đề không?... Không bao giờ được phép. Không bao giờ, không bao giờ được phép giết một mạng người... để giải quyết một vấn đề. Phá thai không bao giờ là câu trả lời mà phụ nữ và gia đình tìm kiếm”*. Và mới hôm qua (20 tháng Giêng 2021), Đức Tổng Giám Mục Gomez, Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Công Giáo Hoa Kỳ, đã nhắc lại tuyên bố của các Giám mục Hoa Kỳ rằng chống phá thai là *“ưu tiên tối thượng của người Công Giáo”*. Khi làm như vậy, ngài đã hành động đúng đắn và có tính tập thể trong vai trò Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Công Giáo Hoa Kỳ, và tôi biết ơn ngài vì đã làm như vậy.

Bà Chủ tịch Hạ viện Pelosi đã chọn tuần này để phủ nhận động cơ của hàng triệu người Công Giáo và những người khác vì đã chọn vấn đề chống phá thai là ưu tiên của họ và cáo buộc họ *“bán đứng nền dân chủ”*. Đây không phải là ngôn ngữ của thống nhất và hàn gắn. Bà ấy mắc nợ những cử tri này một lời xin lỗi. (5)

- **Hội Đồng Giám Mục Công Giáo Hoa Kỳ Lên Án Gay Gắt Ông Biden Và Bà Harris Ca Ngợi Hợp Pháp Hóa Phụ Nữ Phá Thai**

Vào ngày kỷ niệm 48 năm phán quyết Roe kiện Wade, 22 tháng Giêng 2021, ông Joe Biden và bà Kamala Harris đã ca ngợi phán quyết này của Tối Cao Pháp Viện, gọi đó là một sự tiến bộ về

quyền và sức khỏe của phụ nữ, đồng thời sẽ luật pháp hóa phán quyết này để mọi tiểu bang đều phải cho phép phụ nữ được tự do phá thai. Lúc 9g30 cùng ngày, Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ phản ứng lại một cách gay gắt.

Theo VietCatholic News, Đức Tổng Giám Mục Joseph F. Naumann của giáo phận Kansas City ở tiểu bang Kansas, đồng thời là Chủ Tịch Ủy Ban Các Hoạt Động Phò Sinh của Hội đồng Giám mục Công Giáo Hoa Kỳ đã đưa ra một tuyên cáo: *“Thật là đáng lo ngại và bi thảm trước bất kỳ Tổng thống nào ca ngợi và cam kết luật pháp hóa một phán quyết của Tòa Án Tối Cao phủ nhận quyền dân sự và là nhân quyền cơ bản nhất của các thai nhi chưa chào đời, đó là quyền được sống, dưới sự nguy trang của một dịch vụ y tế.”*

Ngài nhấn mạnh rằng: *“Chúng tôi đặc biệt thúc giục tổng thống bác bỏ việc phá thai và cố vũ việc trợ giúp phò sinh cho các phụ nữ và các cộng đồng đang cần được giúp đỡ.”*

Trong tuyên bố của hội đồng giám mục, Đức Tổng Giám Mục Naumann nhấn mạnh giáo huấn của Giáo hội về phá thai.

Ngài nói, *“Tôi nhân cơ hội này nhắc nhở tất cả những người Công Giáo rằng Sách Giáo lý quả quyết, ‘Từ thế kỷ thứ nhất, Giáo hội đã khẳng định sự xấu xa luân lý của mọi vụ phá thai. Giáo huấn này không hề thay đổi và tiếp tục không thể thay đổi được’”*.

Hội đồng giám mục Hoa Kỳ đã phản hồi tuyên bố của Tổng thống Joe Biden và Phó Tổng thống Kamala Harris vào ngày kỷ niệm Roe kiện Wade, tức phán quyết năm 1973 của Tòa án tối cao quy định luật cho phép phá thai trên toàn quốc.

Tổng thống và phó tổng thống nhấn mạnh cam kết của họ về phá thai hợp pháp, nói rằng *“Chính phủ Biden-Harris cam kết luật lệ hóa án lệnh Roe kiện Wade và bổ nhiệm các thẩm phán nhằm tôn trọng các tiền lệ căn bản giống như Roe”*.

Hội Đồng mà vị chủ tịch phò sinh cho biết không có tổng thống nào của Hoa Kỳ lại nên bảo vệ việc bác bỏ quyền sống của những đứa trẻ chưa sinh.

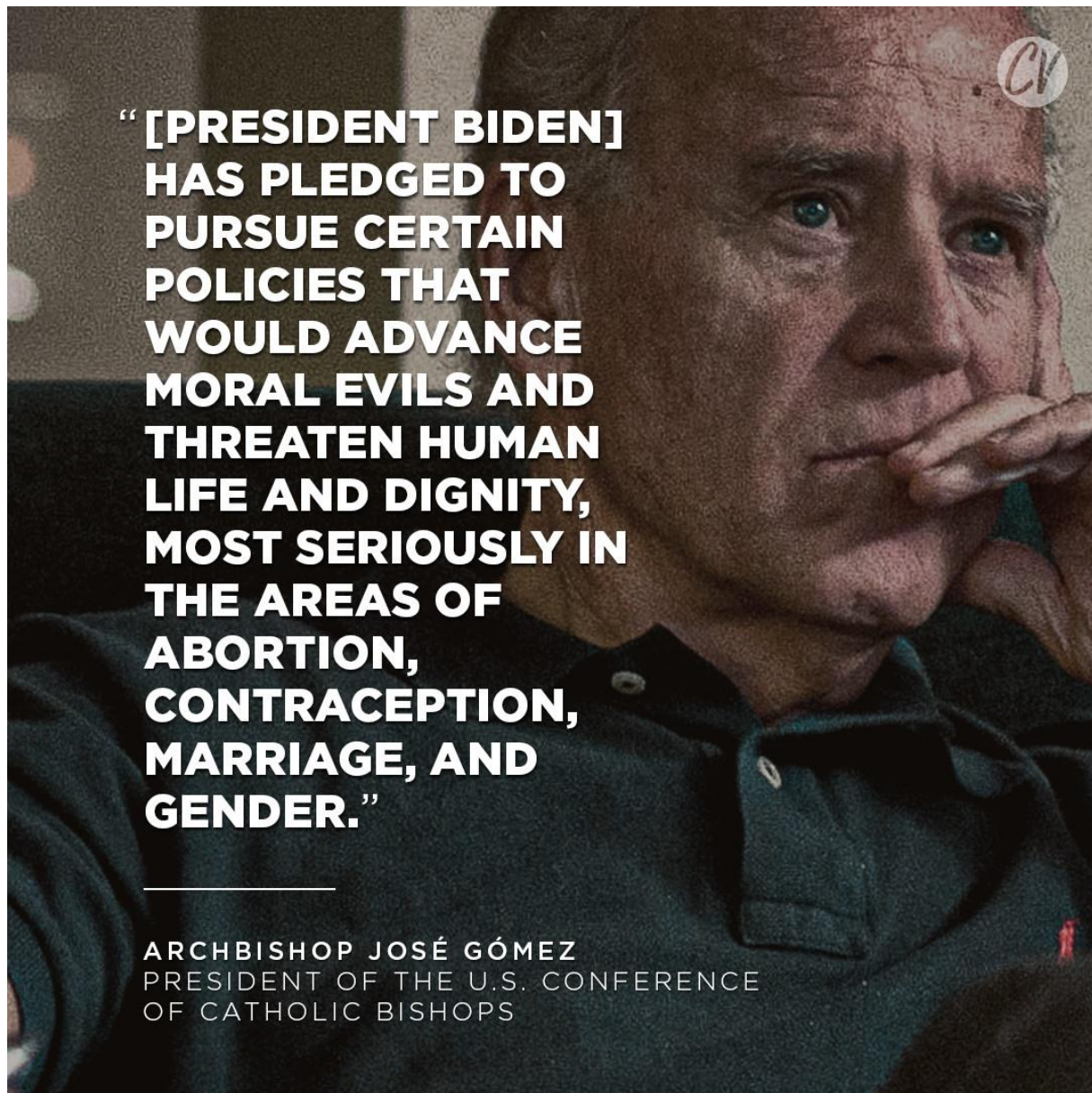
Vào ngày lễ nhậm chức của Biden, Đức Tổng Giám Mục Jose Gomez của Los Angeles, với vai trò là chủ tịch hội đồng giám mục Hoa Kỳ, cho biết ngài cầu nguyện cho Biden. Ngài lưu ý các lĩnh vực thỏa thuận và bất đồng giữa các giám mục và Biden.

Đức Tổng Giám Mục Gomez nói trong một bản tuyên bố: *“Các giám mục Công Giáo không phải là người tham gia đảng phái trong nền chính trị của quốc gia chúng ta. Chúng tôi là các mục tử chịu trách nhiệm đối với linh hồn của hàng triệu người Mỹ và chúng tôi là những người vận động cho nhu cầu của mọi người hàng xóm của chúng tôi”*.

Ngài nói: *“Đối với các giám mục của quốc gia, sự bất công liên tục của việc phá thai vẫn là ‘ưu tiên trời vượt’”, và ngài nói thêm rằng “trời vượt này không có nghĩa là ‘chỉ’, và có rất nhiều thách thức và mối đe dọa đối với phẩm giá con người mà đất nước phải đối diện ngày nay”*.

Đức Tổng Giám Mục Gomez cho hay: Các giám mục Hoa Kỳ sẽ tham gia với Biden nhằm khởi đầu “*một cuộc đối thoại để giải quyết các nhân tố văn hóa và kinh tế phức tạp đang thúc đẩy việc phá thai và làm nản lòng các gia đình*”.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô thường bác bỏ việc phá thai như một phần của nền “*văn hóa vứt bỏ*”, nhưng một số người ủng hộ quyền phá thai và các chính trị gia Hoa Kỳ, và những người ủng hộ họ, đã cố gắng cho rằng Đức Giáo Hoàng có một cách tiếp cận không đối đầu, khác với hầu hết các giám mục Hoa Kỳ. (6)



Source: The most anti-Catholic "Catholic" president in US history (CatholicVote.org)

Loan Báo Tin Mừng Cách Nào?

Trong thời buổi Covid-19 này, chúng ta không thể ra đi loan báo Tin Mừng như lệnh truyền của Chúa Giêsu cho các môn đệ xưa. Nhưng bù lại, chúng ta dù có phải ở nhà vẫn có thể loan báo Tin Mừng bằng cách cầu nguyện như thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu, và đồng thời có thể thực thi bác ái trong phạm vi khả năng của mình. Đó là hai cách loan báo Tin Mừng mà người viết đã và đang thực hiện trong thời Covid-19 và thời hậu bầu cử hiện nay.

Cầu nguyện như thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu:

Xưa thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu ước ao được đi truyền giáo nhưng không thể thực hiện được vì lúc đó thánh nhân tu ở trong dòng kín, không có dịp tiếp xúc với thế giới bên ngoài, nên thánh nữ dành nhiều thì giờ cầu nguyện cho các nhà truyền giáo, và phó dâng mọi việc làm nhỏ mọn hàng ngày lên Chúa để cầu nguyện cho các nhà truyền giáo. Thánh nữ đã được Giáo Hội tuyên phong là thánh bổn mạng của những nhà truyền giáo.

Hiện nay, trong khi cơn đại dịch Covid-19 đang hoành hành, chúng ta bị cấm túc ở trong nhà theo lệnh Stay-At-Home của chính quyền. Vậy hãy bắt chước thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu để không những cầu nguyện cho các nhà truyền giáo, mà còn cho cơn đại dịch sớm chấm dứt, và cầu nguyện cho tân chính quyền Hoa Kỳ sau cuộc bầu cử 2020 nữa.

- Trong Năm Thánh Giuse này, tham dự thánh lễ tại nhà thờ hay trực tuyến và đọc Kinh Cầu Thánh Giuse (Litany of St. Joseph) để cầu nguyện cho các bác sĩ, y tá và nhân viên y tế đang chăm sóc cho các bệnh nhân của đại dịch Covid-19; cầu nguyện cho các nạn nhân đã qua đời cũng như xin ơn chữa lành cho các bệnh nhân nhiễm coronavirus.
- Cầu nguyện hàng ngày cho chính quyền Hoa Kỳ cấp tiểu bang và liên bang biết nỗ lực hòa giải và đoàn kết ngõ hầu mưu cầu tự do và no ấm cho dân chúng, tôn trọng công lý và sự thật, bênh vực quyền sống của con người, và bảo vệ tự do tôn giáo.
- Tham dự tuần cửu nhật do Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ phát động từ ngày 22-1-2021 để cầu nguyện cho quyền sống của các thai nhi nhân dịp kỷ niệm 48 năm phán quyết của Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ cho phép phá thai trong vụ án Roe kiện Wade năm 1973.
- Lần chuỗi mân côi trực tuyến qua Facebook hoặc YouTube để hiệp thông cùng toàn thể Giáo Hội Mỹ trong đêm canh thức cầu nguyện cho các thai nhi ngày 28-1-2021 lúc 5g chiều California tại Trung Tâm Công Giáo thuộc Giáo Phận Orange, California U.S.A.
- Trong mùa đại dịch, vừa rửa tay trừ vi khuẩn coronavirus vừa đọc kinh Kính Mừng. Đây là việc người viết đã thực hành từ khi coronavirus bắt đầu lây lan nhanh chóng và trở thành đại dịch tại Hoa Kỳ vào ngày 13 tháng Ba năm 2020. Bác sĩ Christina Lynch, một chuyên gia tâm lý tại Trung Tâm Thần Học Thánh John Vianney ở Denver, đã đề nghị các

tín hữu Công Giáo vừa rửa tay trong vòng 20 giây để khỏi nhiễm vi khuẩn coronavirus theo khuyến cáo của CDC, vừa đọc kinh Kính Mừng để cầu xin Đức Mẹ Maria ban cho được bình an mạnh khỏe trong mùa đại dịch. Ngoài ra, vị bác sĩ này còn khuyên giáo dân nên lợi dụng thời gian nhàn rỗi phải ở nhà trong mùa đại dịch để tập thói quen tâm linh tốt như dành 5 tới 15 phút mỗi buổi sáng khi thức dậy để đọc sách thánh hay lần hạt một chuỗi kinh mân côi trong thinh lặng. Theo vị bác sĩ này, đây cũng là một cách để làm giảm bớt nỗi lo lắng và sợ hãi trong mùa đại dịch. (7)

Ngoài việc cầu nguyện hàng ngày, người viết còn cố gắng thực thi bác ái trong phạm vi khả năng hạn hẹp của mình và coi đó như một cách loan báo Tin Mừng bằng hành động cụ thể.

Thực thi bác ái trong phạm vi khả năng:

- Tài trợ cho Dự Án Nước Sạch (Clean Water Project) tại các vùng xa vùng sâu tại Việt Nam để đồng bào có nước trong sạch và hợp vệ sinh trong sinh hoạt hàng ngày.
- Đóng góp tài chánh cho các hội từ thiện như Hội Thiện nguyện Orange County Vietnam Catholic Mission của cha Nguyễn Đăng Đệ để giúp đỡ cho đồng bào neo đơn cùng khổ và các trẻ em mồ côi khuyết tật tại Việt Nam.
- Đóng góp cho tổ chức của Các Linh Mục Phò Sự Sống (PriestsForLife.org) tại Hoa Kỳ của Lm. Frank Pavone, Giám Đốc Priests for Life Toàn Quốc, để hội này có phương tiện tài chánh thực hiện các biện pháp chống phá thai, bên vực quyền sống của các thai nhi, và đòi hỏi chính quyền phải tôn trọng tự do tôn giáo.
- Đóng góp cho các cơ quan truyền thông Công Giáo như Global Catholic Network EWTN.com trong sứ vụ quảng bá Phúc Âm và bên vực Giáo Hội Công Giáo.
- Đi thử nghiệm và chích ngừa Covid-19 để bảo vệ cho bản thân và đồng thời cũng là một hành vi bác ái để tránh lây nhiễm bệnh dịch cho các người xung quanh. ĐTC Phanxicô đã phát biểu như thế khi ngài kêu gọi sự phân phối thuốc chủng đồng đều cho các quốc gia nghèo và ưu tiên chích ngừa cho người nghèo và những người có hiểm nguy nhiễm bệnh cao.

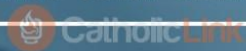
Nguyện Kết: Cầu nguyện cho các nhà lãnh đạo chính quyền Hoa Kỳ

Sau đây là một phần trong lời cầu nguyện cho tất cả các nhà lãnh đạo trong chính quyền Hoa Kỳ do Đức Tổng Giám Mục John Carroll viết vào năm 1791. Ngài là giám mục và tổng giám mục đầu tiên ở Hoa Kỳ, phục vụ từ 1790-1815. (8)

A PRAYER FOR GOVERNMENT

WE PRAY O GOD OF MIGHT, WISDOM AND JUSTICE,
THROUGH WHOM AUTHORITY IS RIGHTLY
ADMINISTERED, LAWS ARE ENACTED, AND
JUDGMENT DECREED, ASSIST WITH YOUR HOLY
SPIRIT OF COUNSEL AND FORTITUDE THE
PRESIDENT OF THESE UNITED STATES, THAT HIS
ADMINISTRATION MAY BE CONDUCTED IN
RIGHTEOUSNESS AND BE EMINENTLY USEFUL TO
YOUR PEOPLE OVER WHOM HE PRESIDES; BY
ENCOURAGING DUE RESPECT FOR VIRTUE AND
RELIGION; BY A FAITHFUL EXECUTION OF THE LAWS
IN JUSTICE AND MERCY; AND BY RESTRAINING VICE
AND IMMORALITY.

ARCHBISHOP JOHN CARROLL (1791)



Cước Chú:

- (1) Nguồn: Nhà Hoạt Động Black Lives Matter Tấn Công Điện Capitol Hôm 06/01 Đã Bị Bắt. <https://baucu2020.org/nha-hoat-dong-black-lives-matter-tan-cong-dien-capitol-hom-06-01-da-bi-bat/>
- (2) Nguồn: A SHAME, A DARK DOT IN AMERICAN HISTORY. https://www.c-span.org/video/?508294-10/senators-paul-johnson-impeachment&fbclid=IwAR3jicDnjBWLhlpGGZb12k5hgT1saGNB41L_TCqIrYB11asWRhvM7KsjA
- (3) Tổng hợp các nguồn tin sau đây:
 - Nhận Định: Những Sắc Lệnh Gây Tranh cãi Của tân Tổng Thống Joe Biden. <https://baucu2020.org/nhan-dinh-nhung-sac-lenh-gay-tranh-cai-cua-ttt-joe-biden-kim-nguyen/>
 - President Biden Begins to Roll Out Plan for First 100 Days in Office. <https://www.ncregister.com/news/biden-100-days>
 - Infographic: Biden's First Week in Office

https://www.theepochtimes.com/bidens-first-week-in-office_3677413.html?utm_source=morningbrief&utm_medium=email&utm_campaign=mb-2021-01-30

(4) Nguồn: Những câu hỏi quan trọng đối với người Công Giáo trong cuộc bầu cử 2020

<http://www.vietcatholic.net/News/Home/Article/258516>

(5) Nguồn: San Francisco Archdiocese Archbishop Cordileone's Response to Speaker Pelosi's Comments About Pro-Life Voters

<http://www.vietcatholic.net/News/Html/265477.htm>

(6) Tổng hợp các nguồn tin sau đây:

- Các Giám Mục Hoa Kỳ thúc dục Biden bác bỏ quyền phá thai sau lời tuyên bố gây lo ngại sâu xa của ông ta

<http://www.vietcatholic.net/News/Home/Article/265428>

- US Bishops Urge President Biden to Reject Abortion Rights After 'Deeply Disturbing' Statement. https://www.ncregister.com/cna/us-bishops-urge-president-biden-to-reject-abortion-rights-after-deeply-disturbing-statement?utm_campaign=NCR%202019&utm_medium=email&_hsmi=107807718&_hsenc=p2ANqtz--dqUZPxyaaDneeCdhJn_Sd8vUOeo24EiU-k_b1IDc_LrqOt9X9FZJrwuGK_vd_cEI8NWfngPiZtKG8xooYBETuQFWdyw&utm_content=107807718&utm_source=hs_email
- Hội Đồng Giám Mục Công Giáo Hoa Kỳ Lên Án Gay Gắt Ông Biden Và Bà Harris Ca Ngợi Hợp Pháp Hóa Phụ Nữ Phá Thai

<https://baucu2020.org/hoi-dong-giam-muc-cong-giao-my-len-an-gay-gat-ong-biden-va-ba-harris-ca-ngoi-hop-phap-hoa-phu-nu-pha-thai/>

- Biden, Harris Release Statement Celebrating Killing Babies In The Womb

<https://thefederalist.com/2021/01/22/biden-harris-release-statement-celebrating-killing-babies-in-the-womb/>

(7) Nguồn: Anxious about the global pandemic? Advice from a Catholic psychologist.

https://www.catholicnewsagency.com/news/anxious-about-the-global-pandemic-advice-from-a-catholic-psychologist-59703?_hsenc=p2ANqtz-9NaOlg__C5IPYspSAwxpgk-xUiyGWwzQ8slLef1I4AMrtjoD6pggeZkEF5X41FH5xYDuMv668oqiuBnzBYkZZcN37iPg&_hsmi=84744965

(8) Nguồn: A Powerful Prayer for the U.S. Government, Written by America's First Catholic Bishop.

<https://churchpop.com/2020/07/27/a-powerful-prayer-for-the-u-s-government-written-by-americas-first-catholic-bishop/>

Hoán Cải Trong Mùa Chay Thánh

- Hồng Ân

Hoán Cải: Từ bỏ chính mình

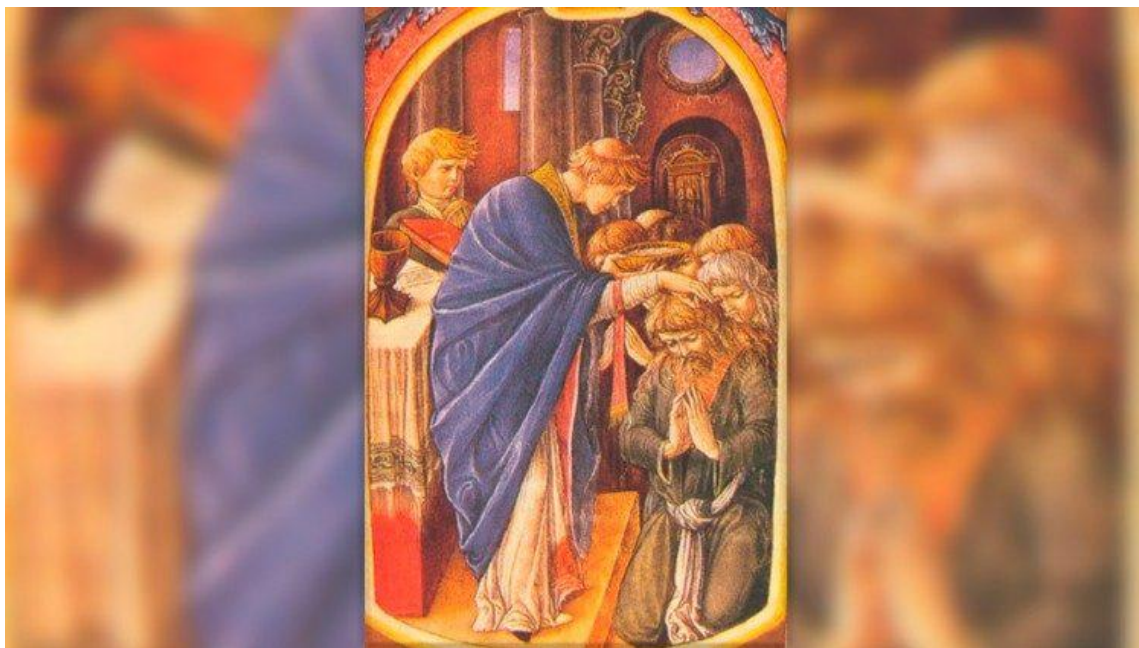
Hàng năm cứ đến Mùa Chay Thánh này, Giáo Hội nhắc nhở các tín hữu phải cầu nguyện, ăn chay sám hối và bố thí để hoán cải trở về với Thiên Chúa hầu được hưởng ơn cứu độ và phúc Thiên Đàng đời sau. Nhưng muốn hoán cải, con người phải từ bỏ chính mình. Theo phúc âm của thánh Máccô, Đức Giêsu đã từng nhắc nhở các môn đệ rằng: "*Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo*" (Mc 8:34). Bằng không thì "*Dù được cả thế giới mà phải thiệt mất mạng sống, thì người ta nào có lợi gì?*" (Mc 8:36)

Mùa Chay là thời gian thuận tiện nhất để con người bắt đầu hành trình hoán cải trở về với Thiên Chúa bằng việc sám hối, hòa giải và từ bỏ chính mình. Trong bài chia sẻ này, mời quý anh chị Cursillista cùng với người viết suy gẫm về sự hoán cải dựa theo Lời Chúa trong Kinh Thánh và các giáo huấn của Giáo Hội qua ba đề mục sau:

- Sám hối trong Mùa Chay thời đại dịch Covid-19
- Hòa giải với Thiên Chúa và với tha nhân
- Mùa Chay: Thời gian canh tân Niềm Tin, Hy Vọng và Tình Yêu.

Ý nghĩa sâu xa của sám hối trong Mùa Chay thời đại dịch Covid-19

Trong một lá thư gửi đến toàn thể tín hữu hôm thứ Sáu 19/02/2021, Đức Hồng Y Mauro Piacenza, Chánh Án Tòa Ân Giải Tối Cao, giải thích ý nghĩa sâu xa của việc sám hối mà Giáo Hội mời gọi các tín hữu thực hành trong Mùa Chay năm nay.



Sám hối (Nguồn ảnh: Vatican News).

Trước hết Đức Hồng Y so sánh việc sám hối mùa chay với sự hạn chế tự do trong thời đại dịch Covid-19 hiện nay.

Trong thời đại dịch Covid-19 hiện nay, mọi người trên khắp thế giới được mời gọi từ bỏ ít nhất một phần tự do cá nhân, hy sinh chính lối sống của mình để tuân giữ các biện pháp phòng ngừa đại dịch theo chỉ dẫn của chính quyền, ngõ hầu tránh khỏi bị nhiễm bệnh cho chính mình và cũng tránh lây bệnh cho người khác. Có thực thi các điều hy sinh này thì mới hy vọng dập tắt được cơn đại dịch.

Sự từ bỏ chính lối sống của mình trong thời đại dịch cũng là một phần của việc sám hối Kitô-giáo trong Mùa Chay. Thực tế, trong lời nguyện nhập lễ Thứ Tư Lễ Tro, chúng ta cầu xin Chúa giúp chúng ta ăn chay và sám hối, bắt đầu một hành trình hoán cải để ngày thêm vững mạnh chiến thắng ác thần. Nhưng ngay sau đó, một viễn tượng tích cực được mở ra cho chúng ta đó là chiến thắng Thập giá của Đức Kitô. Nơi Cuộc Khổ Nạn này, mọi người được mời gọi tham dự cho đến khi cuộc chiến kết thúc, được biểu thị bằng con số thánh 40 ngày, thời gian của hoán cải cứu độ.

Đức Hồng Y còn giải thích thêm về sám hối được hiểu theo ý nghĩa của Kitô giáo. Ngài viết: *“Sám hối tự nó chứa đựng một niềm vui sâu xa và một ý nghĩa công bằng, điều cần phải tái khám phá. Hơn nữa, sám hối Kitô giáo không phải là một nỗ lực do chính con người đạt được, nhưng chính Chúa ban cho và con người có bốn phận biểu hiện bằng một ý chí đáp trả với tất cả tình yêu”*. (1)

Hòa giải với Thiên Chúa và với tha nhân

Hành trình hoán cải trở về với Thiên Chúa gồm hai chiều kích chính là hòa giải với Thiên Chúa và làm hoà với tha nhân.

- Hòa giải với Thiên Chúa

Theo sách ngôn sứ Ezekiel, kẻ tội lỗi muốn hòa giải với Thiên Chúa thì Chúa muốn họ phải ăn năn sám hối mọi tội lỗi đã phạm, tuân giữ mọi giới răn của Ngài, và thực thi công bình chính trực. Khi làm như thế, Chúa muốn họ tạo cho mình một trái tim mới và một thần khí mới (x. Ez 18:21-31). Thánh Phaolô còn nhấn mạnh rằng muốn hòa giải với Thiên Chúa, chúng ta phải từ bỏ con người cũ, tức từ bỏ ý riêng của mình để thực thi thánh ý Chúa, như thánh nhân đã xác quyết rằng: *“Tôi sống, nhưng không còn là tôi, mà là Đức Kitô sống trong tôi”* (Gl 2:20a).

Trong bài giảng trong thánh lễ Thứ Tư Lễ Tro ngày 17-2-2021, Đức Thánh Cha Phanxicô mời gọi các tín hữu sống Mùa Chay như một cuộc hành trình trở về với Thiên Chúa mà bước đầu tiên trong hành trình này là làm hòa với Thiên Chúa. ĐTC nhắc nhở chúng ta rằng việc chúng ta làm hòa với Thiên Chúa không phải do chúng ta tự ý làm mà cần đến ân sủng của Thiên Chúa. Ngài nói: *“Cuộc làm hòa này không dựa vào sức lực của chính chúng ta; không ai có thể tự làm hòa với Chúa nhờ sức riêng mình... Điều khiến chúng ta trở lại với Chúa không phải là khả năng hay công trạng của chính chúng ta, mà là quà tặng ân sủng... Khởi đầu của việc trở lại với Thiên*

Chúa là việc chúng ta nhận ra chúng ta cần Người và lòng thương xót của Người. Đây là con đường đúng đắn, con đường của sự khiêm tốn.” (2)

- Làm hòa với tha nhân

Theo Phúc Âm của thánh Mátthêu, Chúa đã nghiêm khắc cảnh cáo chúng ta rằng trong cung cách đối xử với đồng loại, chúng ta không được xúc phạm đến nhân phẩm của họ vì họ là hình ảnh của Thiên Chúa, là con cái của Thiên Chúa và là anh chị em của chúng ta. Một khi chúng ta xúc phạm đến tha nhân là chúng ta xúc phạm đến Thiên Chúa. Chúa Giêsu phán: *“Bất cứ ai phẫn nộ với anh em mình thì sẽ bị tòa án luận phạt; ai bảo anh em là ngốc, thì sẽ bị phạt trước công nghị; ai rửa anh em là ‘khùng’, thì sẽ bị vạ lửa địa ngục”*. Vì vậy, khi dâng của lễ trên bàn thờ mà còn có sự bất bình với anh chị em thì chúng ta phải về làm hòa với anh chị em mình trước đã, rồi mới trở lại dâng của lễ. Có hòa giải như thế Thiên Chúa mới chấp nhận của lễ chúng ta dâng tiến (Mt 5:20-26).

Việc làm hòa với tha nhân còn bao gồm cả việc phải yêu kẻ thù và cầu nguyện cho kẻ bách hại mình để xứng đáng là con cái của Chúa Cha và trở nên hoàn thiện như Chúa Cha trên trời. Chúa Giêsu phán: *“Hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi anh em. Như vậy, anh em mới được trở nên con cái của Cha anh em, Đấng ngự trên trời ... Vậy anh em hãy nên hoàn thiện, như Cha anh em trên trời là Đấng hoàn thiện.”* (Mt 5: 43-48)

Mùa Chay: Thời gian canh tân Niềm Tin, Hy Vọng và Tình Yêu

Hôm Thứ Sáu 12 tháng Hai, 2021, tức Mừng Một Tết Tân Sửu, Phòng Báo Chí Tòa Thánh đã công bố Sứ điệp Mùa Chay Thánh 2021 của Đức Thánh Cha Phanxicô.

Trong sứ điệp này, Đức Thánh Cha mời gọi chúng ta sống Mùa Chay như hành trình hoán cải trở về với Chúa qua việc ăn chay, cầu nguyện và bố thí. ĐTC Phanxicô viết: *“Ăn chay, cầu nguyện và bố thí, như Chúa Giêsu đã dạy bảo chúng ta (x. Mt 6: 1-18), giúp chúng ta hoán cải và thể hiện sự hoán cải của chúng ta. Con đường khó nghèo và từ bỏ chính mình (ăn chay), quan tâm và yêu thương chăm sóc người nghèo (bố thí), và trò chuyện như trẻ thơ với Chúa Cha (cầu nguyện) giúp chúng ta có thể sống đức tin chân thành, đức cậy sống động và đức ái hiệu quả.”*

ĐTC khai triển chi tiết về 3 chiều kích của Mùa Chay là canh tân Niềm Tin, Niềm Hy Vọng và Yêu Thương tha nhân.

1. Đức tin mời gọi chúng ta chấp nhận sự thật và làm chứng cho sự thật trước Thiên Chúa và trước tất cả anh chị em mình.

Trong Mùa Chay này, chấp nhận và sống sự thật được mặc khải trong Chúa Kitô có nghĩa trước hết là mở rộng tâm hồn trước Lời Chúa mà Giáo hội đã truyền lại từ thế hệ này đến thế hệ khác.

Mùa Chay là thời gian để tin tưởng, để đón tiếp Thiên Chúa vào cuộc đời chúng ta và để cho Người “*cư ngụ*” với chúng ta (x. Ga 14: 23). Chay tịnh giải thoát chúng ta khỏi tất cả những gì đè nặng lên cuộc đời chúng ta, như chủ nghĩa tiêu thụ hay tình trạng thừa mứa thông tin cả thông

tin thật lẫn thông tin giả - để chúng ta có thể mở lòng ra với Đấng đến với chúng ta, khó nghèo trong mọi sự nhưng “*đầy tràn ân sủng và sự thật*” (Ga 1: 14): Đó là Con Thiên Chúa, Đấng Cứu Độ chúng ta.

2. Niềm hy vọng như “*nước hằng sống*” cho phép chúng ta tiếp tục hành trình

Thánh Phaolô thúc giục chúng ta đặt niềm hy vọng nơi việc hòa giải: “*Hãy giao hòa với Thiên Chúa*” (2 Cor 5:20). Khi đón nhận ơn tha thứ trong bí tích trọng tâm quá trình hoán cải của chúng ta, đến lượt mình, chúng ta có thể lan truyền ơn tha thứ cho người khác. Một khi chính chúng ta đã nhận được ơn tha thứ, chúng ta có thể trao ban sự thứ tha qua việc sẵn sàng bước vào cuộc đối thoại ân cần với người khác và an ủi những người đang trải qua những buồn đau.Ơn tha thứ của Thiên Chúa, được trao ban qua lời nói và hành động của chúng ta, có thể giúp chúng ta trải nghiệm một lễ Phục Sinh của tình huynh đệ.

Sống Mùa Chay trong hy vọng bao gồm việc nhận thức ra rằng, trong Chúa Giêsu Kitô, chúng ta là những chứng nhân của thời đại mới, trong đó Chúa “*đổi mới mọi sự*” (x. Kh 21,5). Sống Mùa Chay trong hy vọng là đón nhận niềm hy vọng của Chúa Kitô, Đấng đã trao ban sự sống của Người trên thánh giá và được Thiên Chúa cho sống lại vào ngày thứ ba, và “*luôn luôn sẵn sàng trả lời cho bất cứ ai chất vấn về niềm hy vọng của anh em*” (1Pr 3: 15).

3. Biểu hiện cao nhất của đức tin và niềm hy vọng của chúng ta là yêu mến, quan tâm và thương cảm mọi người theo bước Chúa Kitô.

Tình yêu là bước nhảy vọt của con tim, đưa chúng ta ra khỏi chính mình và tạo nên những mối liên kết chia sẻ và hiệp thông.

Sống Mùa Chay với tình yêu nghĩa là quan tâm tới những người đau khổ hay cảm thấy bị bỏ rơi hay sợ hãi vì đại dịch Covid-19. Trong những ngày đầy bất định về tương lai này, chúng ta hãy ghi nhớ lời Chúa nói với Người Tôi Trung: “*Đừng sợ, vì Ta đã chuộc ngươi về*” (Is 43:1). Trong đức ái của chúng ta, cầu mong cho chúng ta biết nói lên những lời trấn an và giúp người khác nhận ra rằng Thiên Chúa yêu thương họ như những con cái của Người.

“Chỉ có cái nhìn được tình bác ái biến đổi mới có thể giúp chúng ta nhận ra phẩm giá của người khác, và từ đó người nghèo được nhìn nhận, phẩm giá, bản sắc và văn hóa của họ được tôn trọng và do đó được thực sự hòa nhập vào xã hội” (Fratelli Tutti, 187).

Trong đoạn cuối của Sứ Điệp Mùa Chay 2021, ĐTC Phanxicô kết luận rằng hành trình hoán cải trở về với Thiên Chúa không chỉ bắt đầu từ Mùa Chay mà còn kéo dài trong mỗi giây phút của cuộc đời chúng ta. Ngài viết:

“Mỗi giây phút của cuộc đời đều là thời gian để chúng ta tin tưởng, hy vọng và yêu thương. Lời kêu gọi sống Mùa Chay như hành trình hoán cải, cầu nguyện và chia sẻ của cải, giúp chúng ta - trong tư cách là các cộng đồng và từng cá nhân – làm sống lại đức tin đến từ Chúa Kitô hằng sống, niềm hy vọng được cảm hứng từ hơi thở của Chúa Thánh Thần, và tình yêu tuôn đổ từ trái tim giàu lòng thương xót của Chúa Cha.” (3)

And now these three remain:



but the greatest of these is love.

1 Corinthians 13:13

CrossCards

Nguồn ảnh: <https://www.crosscards.com/cards/holidays/valentines-day-2-4/faith-hope-love-hearts.html>

Lời nguyện hoán cải

Lạy Chúa, Chúa đã tạo dựng nên con giống hình ảnh Chúa nhưng con đã nhiều lần làm mất lòng Chúa và lỗi phạm đến tha nhân, làm phai nhạt đi hình ảnh tinh tuyền thuở ban sơ. Trong Mùa Chay thánh này, xin cho con biết thành tâm ăn năn sám hối các lỗi lầm đã phạm và hoán cải trở về với Chúa bằng cách từ bỏ chính mình để thực thi thánh ý Chúa muốn trong cuộc đời của con. Amen.

Cước Chú:

(1) Nguồn: ĐHY Piacenza giải thích ý nghĩa sám hối Kitô giáo cho Mùa Chay 2021

https://www.vaticannews.va/vi/vatican-city/news/2021-02/dyy-piacenza-y-nghia-sam-hoi-2021.html?utm_source=newsletter&utm_medium=email&utm_campaign=NewsletterVN-VI

(2) Nguồn: ĐTC Phanxicô cử hành lễ Tro: Mùa Chay là hành trình trở về với Chúa

https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2021-02/dtc-phanxico-le-tro-mua-chay-hanh-trinh-tro-ve-voi-chua.html?utm_source=newsletter&utm_medium=email&utm_campaign=NewsletterVN-VI

(3) Nguồn: Toàn văn Sứ điệp Mùa Chay Thánh 2021 của Đức Thánh Cha Phanxicô

<http://www.vietcatholic.net/News/Html/265982.htm>

Tinh Thần Phục Sinh Qua Những Dấu Chỉ Thời Đại

- Hồng Ân

Mầu Nhiệm Phục Sinh: Chúa Giêsu chết và đã sống lại

Theo Phúc Âm của thánh Mátthêu, sau ngày sabát, bà Maria Mácđala và một bà Maria khác, đi viếng mộ vào sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần. Hai bà thấy đất rung chuyển dữ dội: thiên thần Chúa từ trời xuống, đến lăn tảng đá ra, rồi ngồi lên trên; diện mạo người như ánh chớp, và y phục trắng như tuyết. Thấy người, lính canh khiếp sợ, run rẩy và hóa ra như chết. Thiên thần lên tiếng bảo các phụ nữ: "*Phần các bà, các bà đừng sợ! Tôi biết các bà tìm Đức Giêsu, Đấng bị đóng đinh. Người không có ở đây, vì Người đã chỗi dậy như Người đã nói. Các bà đến mà xem chỗ Người đã nằm, rồi mau về nói với môn đệ Người như thế này: Người đã chỗi dậy từ cõi chết, và kìa Người đi Galilê trước các ông. Ở đó, các ông sẽ được thấy Người. Đấy, tôi xin nói cho các bà hay*". Trên đường về báo tin cho các môn đệ Đức Giêsu, các bà vui mừng được gặp Đức Giêsu đang đứng chờ các bà và Đức Giêsu nói với các bà: "*Chị em đừng sợ! về báo anh em của Thầy để họ đến Galilê. Họ sẽ được thấy Thầy ở đó*". (Mt 28:1-10)



<https://www.phimconggiao.com/album-anh-chua-phuc-sinh-easter-day-jesus-hd-wallpapers/>

Suy gẫm về đoạn phúc âm trên, người viết cảm nhận được sự vui mừng khôn tả của hai bà Maria trong đoạn phúc âm này cũng như của các môn đệ khác khi được gặp gỡ Chúa Giêsu phục sinh ở Galilê. Sự gặp gỡ cũng mang lại cho các môn đệ niềm hy vọng vào ơn cứu độ như

lời Chúa đã hứa: "Chính Thầy là sự sống lại và là sự sống. Ai tin vào Thầy, thì dù đã chết, cũng sẽ được sống. Ai sống và tin vào Thầy, sẽ không bao giờ phải chết." (Ga 11:25-26)

Trong dịp mừng lễ Phục Sinh năm nay, niềm vui mừng và hy vọng của các môn đệ xưa cũng là niềm vui mừng và hy vọng của con người thời nay được thể hiện qua hai dấu chỉ thời đại là

- Sự hồi sinh của Giáo Hội Iraq mà ĐTC Phanxicô đã chứng kiến trong chuyến tông du thành công của Ngài tại Iraq vào đầu Tháng Ba vừa qua.
- Sự hồi phục của thế giới sau một năm bị đại dịch Covid-19 hoành hành.

Giáo Hội Iraq đang hồi sinh:

Chúa Kitô đang sống và đang hoạt động trong dân tộc thánh thiện và trung tín này của Ngài.

Đó là lời phát biểu của ĐTC Phanxicô trong chuyến viếng thăm Iraq vừa qua.

Theo tin tức truyền thông báo chí, ĐTC Phanxicô đã mở chuyến tông du 4 ngày tại Iraq từ ngày 5 tới ngày 8 tháng 3 năm 2021. Trong cuộc viếng thăm này, ĐTC kêu gọi các Kitô-hữu đừng mất hy vọng trước sự đối xử bất công và các khó khăn do chiến tranh gây ra mà hãy tin tưởng vào sự quan phòng và tình thương của Thiên Chúa vì Chúa Kitô đang sống và đang hoạt động trong dân tộc thánh thiện và trung tín này của Ngài. ĐTC cũng cổ vũ sự hòa đồng tôn giáo và sự chung sống hòa bình giữa các tín hữu của các tôn giáo Kitô-giáo và Hồi Giáo.

ĐTC đã cử hành thánh lễ đại trào kết thúc cuộc hành hương lịch sử này tại sân vận động túc cầu Franso Hariri Stadium ở thành phố Erbil trước mười ngàn tín đồ Kitô giáo sốt mến, những người đã đến đó từ khắp đất nước để nhận được phước lành của ngài.



ĐTC Phanxicô chào các tín hữu tại sân vận động Franso Hariri Stadium ở Erbil, Iraq.

Trong bài giảng, ĐTC Phanxicô đã dựa theo thánh thư của thánh Phaolô gửi tín hữu Côrintô rằng “Đức Kitô là sức mạnh và sự khôn ngoan của Thiên Chúa” (1Cr 1: 22-25), để nhấn mạnh về sức mạnh và sự khôn ngoan thánh thiêng, trái ngược với sự điên rồ của con người tin rằng bản thân mình đã đủ, nhất là khi họ có sức mạnh. Ngài nói: “Chúa Giêsu đã mạc khải sức mạnh và sự khôn ngoan đó trên hết bằng cách trao ban sự thứ tha và bày tỏ lòng thương xót”.

Đức Thánh Cha tiếp tục nói: “Tại đây, tại Iraq này, biết bao anh chị em, bạn bè và đồng bào của anh chị em phải chịu đựng những vết thương của chiến tranh và bạo lực, những vết thương cả hữu hình lẫn vô hình! Con cảm động là phản ứng lại những trải nghiệm này và những đau đớn khác bằng sức mạnh của con người, bằng khôn ngoan của con người”.

“Giáo hội ở Iraq, nhờ ân sủng của Thiên Chúa, đã làm rất nhiều để công bố sự khôn ngoan tuyệt vời này của thập tự giá bằng cách truyền bá lòng thương xót và sự tha thứ của Chúa Kitô, đặc biệt là đối với những người cần nhất. Ngay cả trong bối cảnh nghèo khó và gian truân, nhiều anh chị em đã hào phóng giúp đỡ cụ thể và liên đới với những người nghèo túng và đau khổ. Đó là một trong những lý do khiến tôi đến như một người hành hương ở giữa các anh chị em, để cảm ơn và xác nhận anh chị em trong đức tin và chứng tá. Hôm nay, tôi có thể thấy tận mắt rằng Giáo hội tại Iraq đang rất sống động, rằng Chúa Kitô đang sống và đang hoạt động trong dân tộc thánh thiện và trung tín này của Ngài.”

Trong một thánh lễ khác, Đức Giáo Hoàng cũng kêu gọi các cộng đồng Kitô giáo không để mất hy vọng bất chấp những nỗi kinh hoàng mà họ phải chịu đựng vì Chúa Giêsu đang ở bên cạnh anh chị em. Ngài nói: “Chắc chắn, sẽ có những khoảnh khắc trong đó đức tin có thể chao đảo, khi dường như Thiên Chúa không chịu nhìn hoặc hành động. Điều này đúng với anh chị em trong những ngày đen tối nhất của chiến tranh, và điều này cũng đúng trong những ngày khủng hoảng sức khỏe hoàn cầu và sự bất an lớn lao. Những lúc như thế, hãy nhớ rằng Chúa Giêsu đang ở bên cạnh anh chị em. Đừng từ bỏ ước mơ. Đừng bỏ cuộc. Đừng mất hy vọng”. (1)

Thành quả của cuộc tông du tại Iraq

Chuyến viếng thăm của ĐTC đã mang lại cho nhóm Công Giáo thiểu số còn lại ở Iraq và nhiều người ở hải ngoại niềm an ủi và hy vọng về tương lai.

Sự hiện diện của ĐTC, phối hợp với sức mạnh của các lời cầu nguyện của Ngài trong các thánh lễ do Ngài cử hành, có thần lực chuyển núi dời non về mặt chính trị, và mở cửa cho sự hòa hợp hòa giải tôn giáo mà trước đó có vẻ bế tắc hoàn toàn.

Chẳng hạn ở Iraq, ngay sau cuộc họp riêng với ĐTC, Đại Giáo Chủ Ali al-Sistani của Hồi Giáo đã ra một tuyên ngôn rằng các Kitô-hữu phải được “sống như tất cả người Iraq khác, trong an toàn và hòa bình và với đầy đủ các quyền hiến định.”

Đồng thời ở Hoa Kỳ, các chính khách Mỹ đã áp lực với chính quyền Iraq để nới rộng sự đối xử công bằng với các Kitô-hữu và các nhóm tôn giáo thiểu số khác. Tổng thống Joe Biden, trong

một tuyên bố, đã ca ngợi các nỗ lực cố gắng khoan dung tôn giáo của ĐTC Phanxicô trong chuyến tông du. Người ta kỳ vọng rằng tổng thống Mỹ sẽ có những hành động cụ thể để tái xác nhận và nới rộng các biện pháp mà chính quyền Trump đã thực hiện để bảo vệ cộng đồng Kitô-hữu Iraq và bên vực sự tự do tôn giáo trên khắp thế giới. (2)

Phục hồi các sinh hoạt xã hội

Năm nay chúng ta mừng Lễ Phục Sinh trong bối cảnh cơn đại dịch Covid-19 đang tàn lụi do nhiều loại thuốc chủng ngừa Covid-19 như Pfizer-BioNTech, Moderna, Johnson & Johnson và AstraZeneca đã được bào chế và chích ngừa cho dân chúng tại Hoa Kỳ cũng như tại các quốc gia khác trên toàn thế giới. Đó là dấu chỉ thời đại tiên báo thế giới đang dần dần phục hồi trở lại đời sống bình thường như trước thời đại dịch.

Riêng tại Hoa Kỳ, từ đầu Tháng Ba năm nay, sau ngót một năm bị đại dịch Covid-19 hoành hành, Texas và một số tiểu bang khác đã cho mở cửa lại các hoạt động kinh tế và xã hội, bảo bỏ lệnh đeo khẩu trang và giãn cách xã hội. Riêng tại tiểu bang California, nơi hiện có số người nhiễm bệnh và tử vong cao nhất nước Mỹ, cũng đã giảm mức độ phong tỏa (lockdown) từ bậc tím xuống bậc đỏ cho nhiều quận hạt, cho phép các nhà hàng đón thực khách tới mức 25% sức chứa; các nhà thờ, chùa chiền và thánh thất và các nơi thờ phượng cũng được mở cửa ở mức 25% sức chứa; cho phép học sinh từ lớp bảy tới lớp 12 được trở lại lớp học; cho phép mở cửa các phòng tập thể dục và khiêu vũ tới mức 10% sức chứa; và nới rộng khả năng hoạt động của các ngành không thiết yếu và các thư viện. Riêng các viện bảo tàng, sở thú và cơ sở trưng bày cá và thủy sinh cũng được tái mở cửa tới mức 25% sức chứa. Kể từ mùng một Tháng Tư năm 2021 này, các công viên giải trí có thể mở cửa tới mức 15%; và các buổi trình diễn sống và các hoạt động thể thao ngoài trời sẽ được nâng lên mức 20% số người tham dự.

Với mức độ lây nhiễm đang trên đà giảm sút, người ta tiên đoán vào ngày 15/4 đa số các quận hạt ở California sẽ đạt tới mức hạn chế màu cam, nghĩa là các hoạt động kinh tế và xã hội sẽ được mở rộng hơn từ 25% tới 50% cho các nơi thờ phượng, viện bảo tàng, sở thú và cơ sở trưng bày cá và thủy sinh, nhà hàng và rạp hát; còn phòng tập thể dục và tập yoga sẽ tăng từ 10% lên 25% sức chứa. (3)

Thuốc chủng ngừa Covid-19: Giải tỏa, Tự do, Hy vọng

Theo tin của thông tấn xã Reuters ngày Thứ Bảy, 20 Tháng Ba 2021, Trung Tâm Phòng Ngừa Dịch Bệnh Mỹ (CDC) cho biết khoảng một phần sáu người lớn ở Mỹ đã hoàn tất việc chích ngừa COVID-19. Theo CDC, hiện tại có 16.7% người lớn hoàn tất việc chích ngừa, trong số này có khoảng 40% người trên 65 tuổi nhận đủ liều vaccine cần thiết.

Trên 121 triệu liều vaccine được chích, và gần 43 triệu người lớn hoàn tất việc chích ngừa COVID-19.

Ba loại vaccine được Cơ Quan An Toàn Thực Phẩm và Dược Phẩm (FDA) chuẩn thuận sử dụng cho đến nay là của các hãng bào chế Pfizer, Moderna, và Johnson & Johnson.

Hai loại vaccine của Pfizer và Moderna cần chích hai mũi, còn loại Johnson & Johnson chỉ cần một mũi.

Trên 21 triệu người lớn hoàn tất hai mũi chích của Pfizer, 19.7 triệu người lớn hoàn tất với Moderna, và 2.15 triệu người lớn được chích Johnson & Johnson.

Mục tiêu chích cho 100 triệu liều vaccine trong 100 ngày đầu nhậm chức của Tổng Thống Joe Biden đã đạt được từ nhiều ngày qua, nhưng các chuyên gia y tế vẫn khuyến cáo không được lơ là các biện pháp chống truyền nhiễm như đeo khẩu trang và giãn cách xã hội vì các biến chủng virus mới từ Anh, Brazil, Nam Phi, và ngay từ trong nội địa nước Mỹ. Tổng Thống Joe Biden cũng hứa sẽ có đủ thuốc ngừa chích cho tất cả người lớn trước đầu Tháng Năm 2021.

Theo lời Bác Sĩ Anthony Fauci, nhà dịch tễ học hàng đầu nước Mỹ, muốn tạo được tình trạng miễn dịch cộng đồng thì cần tới hơn 85% dân chúng được chích ngừa hoàn toàn. (4)

Theo một cuộc thăm dò ý kiến về phản ứng của dân chúng Mỹ đối với thuốc chủng ngừa Covid-19, dù có một số ít còn ngần ngại chưa dám chích ngừa vì sợ các phản ứng phụ do thuốc chủng gây ra, nhưng đa số dân chúng đã nô nức đi chích ngừa vì tin tưởng rằng thuốc ngừa sẽ giúp họ giải tỏa được nỗi lo lắng bị nhiễm bệnh và tử vong; giải phóng họ khỏi bị cấm cung tại nhà trong thời Covid-19, được tự do đi lại, thờ phượng, tụ họp, ăn uống, giải trí; và hy vọng đời sống của họ sẽ dần dần trở lại mức bình thường như trước thời đại dịch. (5)



Dân chúng xếp hàng chờ chích ngừa Covid-19 tại Jacob K. Javits Convention Center thuộc Manhattan, New York. (Nguồn ảnh: Mike Segar / Reuters)

Tiêm vắc-xin “bốn phận luân lý” và hành động đạo đức

Đức Thánh Cha Phanxicô, Tòa Thánh và các Hội đồng Giám Mục trên khắp thế giới đã từng tuyên bố về “*bốn phận luân lý*” tiêm vắc-xin, nhằm tôn trọng không chỉ cuộc sống của chính mình mà còn của người khác. Thực tế, trong cuộc phỏng vấn dành cho đài truyền hình số 5 của Ý vào ngày 10/1/2021, trả lời câu hỏi liên quan đến vắc-xin, Đức Thánh Cha cho rằng về mặt đạo đức mọi người đều cần chích vắc-xin. Đây không phải là một lựa chọn, nhưng là một hành động đạo đức, bởi vì nó liên quan đến sức khỏe, sự sống của chính mỗi người và của người khác. Theo ngài, nếu bác sĩ trình bày vắc-xin như một điều có thể mang lại kết quả tốt thì tại sao chúng ta không chích ngừa.

Thực tế hiện nay, do tiếp nhận các thông tin sai lệch, trong cộng đoàn Công Giáo thế giới và nhiều nơi khác, đã nảy sinh nhiều vấn đề khoa học và đạo đức liên quan đến vắc-xin và quá trình sản xuất vắc-xin. Vì vậy mọi người cần được các nhà khoa học, các nhà đạo đức sinh học và thần học giải thích rõ ràng về lĩnh vực này. (6)

Phục hồi đời sống thời Covid: cần có vắc-xin, tình huynh đệ và hy vọng

“Để chiến thắng đại dịch Covid-19, trước hết cần tiếp cận phổ cập với vắc-xin, nhưng cũng cần có tình huynh đệ và hy vọng để xây dựng một thế giới tốt đẹp, công bằng và hòa nhập hơn”.

Đó là nhận định của Đức ông Janusz Urbanczyk, Đại diện thường trực của Tòa Thánh tại Tổ chức an ninh và hợp tác châu Âu (OSCE) đã phát biểu hôm thứ Hai 15/3/2021, tại cuộc họp về chủ đề “*phục hồi hậu Covid, những thách thức và cơ hội*”.

Đức ông Urbanczyk nhận xét rằng, tình trạng khẩn cấp toàn cầu đang gây ra một cuộc khủng hoảng đa dạng. Thực tế, loại “*virus không biên giới*” này đã làm trầm trọng thêm các tình trạng khẩn cấp vốn đã tồn tại liên quan đến lương thực, kinh tế và di cư, nhưng nó cũng trở thành mảnh đất màu mỡ cho sự lây lan của bầu khí cô lập và ngờ vực, làm cho cơ cấu xã hội và quan hệ giữa các quốc gia ngày càng bị phân mảnh. Vì vậy trong những thời điểm khó khăn này, chỉ có một giải pháp đó là “*nhận ra tính dễ bị tổn thương chung và tìm kiếm các giải pháp chung*”.

Đại diện Tòa Thánh nhắc lại: “*Điều cần thiết là phải có một khuôn khổ đạo đức vững chắc hơn, dựa trên sự đoàn kết toàn cầu và bảo vệ Thụ tạo, để đảm bảo khả năng tiếp cận điều trị phổ biến, đặc biệt là phân phối công bằng vắc-xin. Nhưng tất cả những điều này thôi thì chưa đủ, bởi vì vắc-xin có thể bảo vệ chống lại virus, nhưng chúng sẽ không chữa khỏi các tệ nạn xã hội như bất bình đẳng và sự dửng dưng. Để thoát ra khỏi đại dịch, cần phải định hình lại mối quan hệ giữa các cá nhân và nền kinh tế theo hướng mô hình nhân văn và bao gồm hơn. Một mô hình khuyến khích hỗ trợ, hỗ trợ phát triển kinh tế ở cấp địa phương, đầu tư vào giáo dục và cơ sở hạ tầng vì lợi ích của các cộng đoàn*”.

Cuối cùng, trích dẫn những lời của Đức Thánh Cha nói với các phái đoàn ngoại giao cạnh Tòa Thánh vào ngày 8/02 vừa qua, Đức ông Urbańczyk kết luận: *“Tình huynh đệ và hy vọng giống như những liều thuốc mà thế giới ngày nay cần, như vắc-xin”*. (7)



Hy vọng nở hoa

Lời Nguyện Cho Sự Bình Thường Mới

Lạy Chúa Cha Toàn Năng,

Năm nay chúng con mừng lễ kỷ niệm Chúa Giêsu phục sinh trong bối cảnh của hai biến cố trọng đại: cuộc viếng thăm của ĐTC Phanxicô ủy lạo tinh thần cho các tín hữu Công Giáo tại Iraq và sự hoành hành của đại dịch Covid-19 đang suy giảm do sự phát minh ra các loại thuốc chủng ngừa hiệu nghiệm. Chúng con cảm tạ Chúa đã gìn giữ ĐTC Phanxicô trong chuyến tông du nguy hiểm vừa qua cũng như đã nhậm lời cầu nguyện liên lỉ của chúng con cho cơn đại dịch mau chấm dứt. Chúa Thánh Thần, Đấng ban sự sống, đã soi sáng và hướng dẫn các nhà khoa học phát minh ra các loại thuốc chủng, và chữa lành các bệnh nhân nhiễm bệnh Covid-19. Trên bước đường phục hồi đời sống bình thường, xin Chúa cũng cho chúng con nhận thức được sự liên đới với tha nhân trong cộng đồng nhân loại, để chúng con biết quan tâm nâng đỡ nhau trong tình huynh đệ và bác ái, ngõ hầu vượt qua cơn đại dịch hiện nay và hy vọng chữa lành cả loại bệnh dịch kỳ thị và hận thù vì tôn giáo và chủng tộc tại Iraq, Hoa Kỳ và trên thế giới. Amen.

Cước Chú:

(1) Tổng hợp tin tức từ ba nguồn tin sau đây:

Nguồn: <https://www.vaticannews.va/en/pope/news/2021-03/the-church-in-iraq-is-alive-pope-francis-at-mass-in-erbil.html>

Nguồn: ĐTC Phanxicô cử hành thánh lễ cuối cùng ở Iraq, giữa hoang tàn đổ nát của chiến tranh
<http://www.vietcatholic.net/News/Home/Article/266612>

Nguồn: Bất kể Erbil vừa bị pháo kích, phó thác mọi sự, ĐTC đi xe mui trần chào các tín hữu trước thánh lễ

<http://www.vietcatholic.net/News/Home/Article/266611>

(2) Nguồn: Pope's Visit Provides Balm to Beleaguered Iraqis

https://www.ncregister.com/commentaries/pope-s-visit-provides-balm-to-beleaguered-iraqis?utm_campaign=NCR%202019&utm_medium=email&_hsmi=117049071&_hsenc=p2ANqtz--Lg9zhUQilJpd4tPmjn4GKfQ8j_9SIcyD-O48_HvjMH0_qgm0TL_pEgxdDdghnklDcBdzTSvCWslrD8LhH99RMynD1iQ&utm_content=117049071&utm_source=hs_email

(3) Nguồn: Southern California reopens: Riverside, Ventura, San Diego counties join others moving into red tier

https://www.latimes.com/california/story/2021-03-16/wider-reopenings-expected-in-san-diego-riverside-sacramento?utm_id=25487&sfmc_id=1958068

(4) Nguồn: CDC: 1 phần 6 người lớn ở Mỹ hoàn tất việc chích ngừa

https://www.nguoi-viet.com/hoa-ky/cdc-1-phan-6-nguoi-lon-o-my-hoan-tat-viec-chich-ngua/?utm_source=Ng%C6%B0%E1%BB%9Di+Vi%E1%BB%87t+Newsletter&utm_campaign=4b164e856d-&utm_medium=email&utm_term=0_cf5f0a479c-4b164e856d-166088445

(5) Nguồn: Freedom, Hope, Relief: What The COVID Vaccine Means To You

<https://www.buzzfeednews.com/article/clarissajanlim/covid-vaccine-experiences-stories-hope>

(6) Nguồn: Truyền thông Công giáo và hoạt động thông tin đúng về vắc-xin

https://www.vaticannews.va/vi/world/news/2021-03/truyen-thong-cong-giao-thong-tin-dung-vacxin.html?utm_source=newsletter&utm_medium=email&utm_campaign=NewsletterVN-VI

(7) Nguồn: Tòa Thánh: Để vượt qua đại dịch cần có vắc-xin, tình huynh đệ và hy vọng

https://www.vaticannews.va/vi/vatican-city/news/2021-03/toa-thanh-vuot-dai-dich-vac-xin-huynh-de.html?utm_source=newsletter&utm_medium=email&utm_campaign=NewsletterVN-VII

Sống đức tin không bè phái

- Hồng Ân

Lời Chúa: Lc 9:49-50

Ông Gioan lên tiếng nói: "*Thưa Thầy, chúng con thấy có người nhân danh Thầy mà trừ quỷ. Chúng con đã cố ngăn cản, vì người ấy không đi theo Thầy cùng với chúng con*".

Đức Giêsu bảo ông: "*Đừng ngăn cản người ta. Quả thật, ai không chống chúng ta là ủng hộ chúng ta!*"



Đức Giêsu chữa lành bệnh nhân (Nguồn ảnh: <http://www.giaoly.org/vn/phai-co-gang/>)

Suy niệm Lời Chúa

Đọc và suy gẫm về đoạn Phúc Âm của thánh Luca trên đây, tôi nhận thấy có sự khác biệt giữa quan điểm của các môn đệ và Chúa Giêsu về công tác tông đồ. Các môn đệ ngăn cản những người không thuộc Nhóm 12 tông Đồ, không được nhân danh Chúa Giêsu mà trừ quỷ vì có lẽ các môn đệ quan niệm rằng Chúa Giêsu là Thầy của riêng các môn đệ nên những người không phải là môn đệ của Chúa thì không được nhân danh Chúa mà trừ quỷ, tức là làm các việc tông đồ chỉ dành cho các môn đệ của Chúa. Khác với quan niệm chật hẹp mang tính cách phe phái của

các môn đệ, Chúa Giêsu có một quan niệm rộng rãi hơn về việc tông đồ: dù không phải là các môn đệ Chúa chọn nhưng các người khác cũng có thể nhân danh Chúa mà làm các việc tông đồ như trừ quỷ vì Chúa quan niệm rộng rãi: *“ai không chống chúng ta là ủng hộ chúng ta!”*.

Theo thiển ý của tôi, câu trả lời nêu trên của Chúa Giêsu có ý muốn khuyến cáo các môn đệ đừng làm việc tông đồ có tính cách phe phái mà phải rộng rãi chấp nhận cho các người ngoài Nhóm 12 Tông Đồ cũng được thực thi các công tác tông đồ nhân danh Chúa miễn là họ không chống Chúa và các môn đệ. Theo lệnh truyền của Chúa Giêsu, các môn đệ xưa đi giảng đạo, được Chúa ban quyền năng trừ quỷ, chữa lành các bệnh tật, và cứu giúp người nghèo khó. Ngày nay, nối tiếp sứ vụ của các tông đồ, mọi Kitô-hữu cũng có sứ mệnh làm việc tông đồ và bác ái. Trên thực tế, giáo hội do Chúa Giêsu thành lập ở trần gian lại bị phân hóa thành nhiều giáo phái khác nhau, và ngay trong cùng một giáo phái cũng có sự bè phái giữa các Kitô-hữu. Đó là do não trạng bè phái và muốn dành độc quyền của các Kitô-hữu ngày nay giống như các môn đệ xưa.

Não trạng bè phái giữa các giáo phái Kitô-giáo

Kitô-giáo ngày nay bị phân chia thành nhiều giáo phái khác nhau: Công Giáo, Chính Thống Giáo và các giáo phái Tin Lành. Tất cả đều tin vào Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa, là đấng cứu độ duy nhất của nhân loại. Dù khác biệt về vài tín lý và nghi thức phụng vụ, giáo phái nào cũng đều tuyên xưng: *«Nếu miệng bạn tuyên xưng Đức Giêsu là Chúa, và lòng bạn tin rằng Thiên Chúa đã làm cho Người sống lại từ cõi chết, thì bạn sẽ được cứu độ»* (Rm 10,9). Giáo phái nào cũng chủ trương: *«Tất cả những ai kêu cầu danh Đức Chúa thì sẽ được cứu thoát»* (Rm 10,13).

Tuy cùng một niềm tin như vậy, nhưng các giáo phái Kitô giáo lại coi nhau như là ngoại đạo! Các giáo phái nói xấu lẫn nhau, mạt sát lẫn nhau, kết án lẫn nhau, có khi còn khủng bố lẫn nhau! Nhiều giáo phái Kitô giáo phủ nhận khả năng được cứu rỗi của những người thuộc giáo phái khác, cho dù tất cả đều tin và tuyên xưng những điều căn bản y hệt như nhau! Dường như giáo phái nào cũng muốn hạn chế hoặc chỉ dành riêng sự cứu rỗi cho những ai theo giáo phái của mình! (1)

Trước sự phân hóa trầm trọng giữa các giáo phái Kitô-giáo trên, ĐTC Phanxicô hiện đang nỗ lực hiệp nhất các giáo phái Kitô-giáo về một mối như tuyên xưng trong Kinh Tin Kính rằng Giáo Hội do Chúa Giêsu sáng lập là Giáo Hội duy nhất, thánh thiện, công giáo và tông truyền.

Tông đồ phe phái: Tính bè phái và muốn độc quyền tông đồ trong các đoàn thể Công Giáo

Quan sát các sinh hoạt của một số các đoàn thể Công Giáo nơi giáo xứ nọ, tôi nhận thấy có sự bè phái giữa những người trong cùng một đoàn thể, và sự ganh tị giữa các đoàn thể trong các công tác cộng đoàn. Óc bè phái và ganh tị là hai trong những khuynh hướng rất thông thường nơi con người, được biểu lộ nơi các môn đệ Đức Giêsu xưa kia cũng như nơi các tín hữu hiện nay.

Một thí dụ điển hình là trong 3 ngày tổ chức hội chợ của giáo xứ, mỗi đoàn thể phụ trách một gian hàng. Đoàn thể nào cũng muốn chứng tỏ gian hàng của mình thu được nhiều lợi nhuận hơn các gian hàng của các đoàn thể khác. Nhiều khi còn dèm pha hoặc chê bai các gian hàng khác, làm mất tình đoàn kết và cộng tác giữa các đoàn thể trong các công tác cộng đoàn.

Hơn nữa, ngay trong một đoàn thể cũng có sự phe phái trong khi làm công tác cộng đoàn. Tôi đã nghe nói tại một gian hàng do Hội Các Bà Mẹ Công Giáo phụ trách bán thức ăn: cơm chiên, chả giò, thịt nướng, các bà phụ trách chỉ chọn lựa những bà nào thuộc phe ta mới được đứng bán hàng và làm công tác hội trợ, không chấp nhận những người không thuộc phe ta dù cha chánh xứ có kêu gọi mọi thành phần giáo dân ra giúp vì công việc đa đoan gồm thổi cơm, chiên cơm, xào thịt, nướng thịt, cuốn chả giò v.v.

Bác ái phe phái: Người Công Giáo có nên tham gia vào các công tác bác ái của các tôn giáo khác?

Môn đệ Gioan ngăn cản những người ngoài Nhóm 12 Tông Đồ nhân danh Đức Kitô mà trừ quỷ. Đức Giêsu bảo môn đệ Gioan: "*Đừng ngăn cản người ta. Quả thật, ai không chống chúng ta là ủng hộ chúng ta!*". Câu này có thể áp dụng cho trường hợp các người ngoài Kitô-giáo làm việc bác ái vì tình thương đồng loại không?

Cách đây 2 năm, vợ chồng người em dâu của nhà tôi có mời tôi tham gia vào hai công tác bác ái. Người chồng Công Giáo mời tôi trợ giúp Dự Án Giếng Nước Sạch (Clean Water Well Project) do các sơ Dòng Dominican ở Houston, Texas đề xướng (Dominican Missions Mary Immaculate Province), để cung cấp nước uống sạch cho dân nghèo ở các vùng nông thôn Việt Nam. Trong khi đó, người vợ là Phật tử thuần thành trở lại đạo lại mời tôi đóng góp yểm trợ cho dự án "Quán Cơm Nụ Cười Project" của Nụ Hồng Buddhist Group để giúp đỡ cho các trẻ mồ côi, học sinh nghèo và người nghèo ở Saigon, Việt Nam. Dĩ nhiên là tôi yểm trợ Dự Án Giếng Nước Sạch hết mình vì do các sơ dòng Đa Minh đề xướng. Còn dự án "Quán Cơm Nụ Cười Project" của Nụ Hồng Buddhist Group thì tôi còn ngần ngại chưa muốn giúp vì nghĩ rằng tại sao lại giúp cho công tác bác ái của Phật Giáo trong khi có nhiều dự án tương tự của Công Giáo cũng đang cần giúp đỡ. Mặt khác, nếu không giúp cho dự án của Phật Giáo, tôi lại sợ người em dâu sẽ cho rằng tôi hẹp hòi vì chỉ nghĩ đến những người đồng đạo. Trong lúc đang phân vân thì tôi chợt nhớ ra lời Chúa phán: "*Người hãy yêu mến tha nhân như chính mình người*" (Mc 12,31b). Nhờ câu này, tôi ngộ ra rằng tha nhân ở đây không phân biệt tôn giáo hay màu da chủng tộc, nên dù tôi có yểm trợ cho các công tác bác ái của các sơ dòng Đa Minh hay cho các công tác bác ái của Nụ Hồng Buddhist thì cũng là giúp đỡ cho các dân nghèo mà thôi. Cớ sao lại phải phân biệt công tác bác ái của Công Giáo hay của Phật Giáo. Hơn nữa, thánh sử Gioan đã tuyên xưng "*Thiên Chúa là tình yêu*", ở đâu có tình yêu thương thì ở đó có Đức Chúa Trời thì dù nhóm Phật Giáo có làm việc bác ái vì tình thương tha nhân cũng có nghĩa là họ cũng mặc thị nhân danh Thiên Chúa Tình

Yêu. Từ sự lý giải như thế, tôi vui vẻ yểm trợ cả dự án "Quán Cơm Nụ Cười Project" của Nụ Hồng Buddhist Group mà không áy náy gì cả.

Cursillista không bè phái trong công tác tông đồ và bác ái

Ai nhân danh Đức Kitô mà trừ quỷ, tức là làm những việc lành phúc đức giúp tha nhân, thì chúng ta đừng có ngăn cản họ dù họ không thuộc nhóm nhỏ hay liên nhóm hoặc phong trào Cursillo của chúng ta. Công tác tông đồ bác ái là trách nhiệm chung của mỗi Kitô-hữu trong sứ mệnh rao giảng Tin Mừng, nên chúng ta không được độc quyền, do đó không nên có thái độ ngăn cản, ganh tỵ, soi mói hoặc chê bai những việc làm của người khác. Trong Lời Nguyện của Người Cursillista mà chúng ta thường đọc mỗi khi họp nhóm, chúng ta thường nguyện xin cho chúng ta *"biết chọn những công tác hèn mọn nhất và vui mừng trước sự thành công của người khác"*. Hơn nữa, tất cả những ai thực thi công bằng bác ái và phục vụ tha nhân đều tuân theo các điều lệ luật chính yếu mà Chúa Giêsu đã truyền dạy là tôn trọng sự thật, thực thi công bằng, và thể hiện tình thương đối với tha nhân (x. Mt 23,23b).

Lời Đức Giêsu: *"Ai không chống lại chúng ta là ủng hộ chúng ta"* (Lc 9:50) còn nhằm nhắc nhở mọi tín hữu trong Giáo Hội Công Giáo biết quý trọng và cộng tác với mọi người có thiện chí trong mọi công việc phục vụ tha nhân, cho dù họ không ở trong hàng ngũ của Giáo Hội Công Giáo và chia sẻ hoàn toàn niềm tin của Giáo Hội Công Giáo.

Chúng ta là những môn đệ đích thực của Đức Kitô nên chúng ta phải sống theo lời Ngài dạy là: không kỳ thị chia bè phái, và phải có thái độ bao dung và cộng tác với người khác trong việc phục vụ tha nhân.

Lời nguyện kết

Lạy Chúa Giêsu, Thầy Chí Thánh của chúng con, xin cho chúng con biết sống theo lời Chúa dạy về việc tông đồ và bác ái với tinh thần phóng khoáng: không ganh tỵ, ích kỷ, kỳ thị, bè phái mà trái lại luôn cộng tác với anh chị em mình trong mọi công tác tông đồ và bác ái phục vụ tha nhân. Amen.

Cước Chú:

(1) Nguồn: KHUYNH HƯỚNG BÈ PHÁI

http://www.tinmung.net/SUYNIEM_HANGTUAN/SUYNIEMCHUANHAT%20tn/MuathuongnienB/ChuaNhat%20TN%20XXVI/KhuynhHuongBePhai.htm

Yêu Thương và Phục Vụ

- Hồng Ân

Tương quan giữa yêu thương và phục vụ theo Tin Mừng

- Phục vụ thực sự phải bắt nguồn từ đức mến.

Theo thánh Gioan tông đồ, phục vụ là cách thể hiện tình yêu thương không phải bằng lời nói xuông trên đầu môi chót lưỡi, nhưng là yêu thương một cách chân thành và bằng việc làm (x. 1Ga 3,18). Còn theo thánh Phaolô, phục vụ là biểu lộ tình yêu không ích kỷ (x. 1Cr 13,5), không tìm tư lợi, nhưng tìm lợi ích của người khác, không tìm kiếm mình, nhưng là hiến mình. Như vậy phục vụ có thể coi như là cách diễn tả cao đẹp nhất của điều răn yêu thương mà Chúa Giêsu đã truyền dạy cho các môn đệ của Người là phải yêu thương nhau như Chúa yêu thương chúng ta và hiến mạng sống vì chúng ta. Chúa Giêsu cũng khuyên nhủ các môn đệ xưa cũng như chúng ta ngày nay rằng: *"Ai muốn làm người đứng đầu, thì phải làm người rốt hết, và làm người phục vụ mọi người."* (Mc 9:35) và *"Ai muốn làm lớn giữa anh em thì phải làm người phục vụ anh em"* (Mc 10:43)

- Phục vụ với thái độ khiêm nhường thực sự.

Ngoài đặc điểm phục vụ là biểu lộ tình yêu vị tha trên đây, phục vụ còn diễn tả một đặc điểm khác của tình yêu. Đó là khiêm nhường. Khi dạy các môn đệ phải rửa chân cho nhau, Đức Giêsu muốn nói rằng họ phải phục vụ nhau trong tinh thần bác ái khiêm nhường. Bác ái và khiêm nhường cộng lại làm nên sự phục vụ theo Tin Mừng. Sách Gương Chúa Giêsu viết: *"Khiêm nhường là mình là sao thì đánh giá mình là vậy, xem xét mình trong sự hèn mọn của mình, tủi hổ vì các khiếm khuyết của mình, xác tín mình nhỏ nhất so với mọi người"*. (1)

- Phục vụ theo gương Đức Kitô

Chúa Giêsu đã đến thế gian để phục vụ, chứ không phải để được phục vụ. Người đã phán với các môn đệ rằng: *"Cũng như Con Người đến không phải để được người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ và hiến dâng mạng sống làm giá chuộc muôn người."* (Mt 20:28)

Noi gương phục vụ của Chúa Giêsu, Thầy Chí Thánh của chúng ta, người Cursillista chúng ta cũng phải yêu thương và phục vụ tha nhân qua đời sống làm chứng tá cho Thiên Chúa Tình Yêu trong ngày thứ tư với tinh thần bác ái và khiêm nhường.

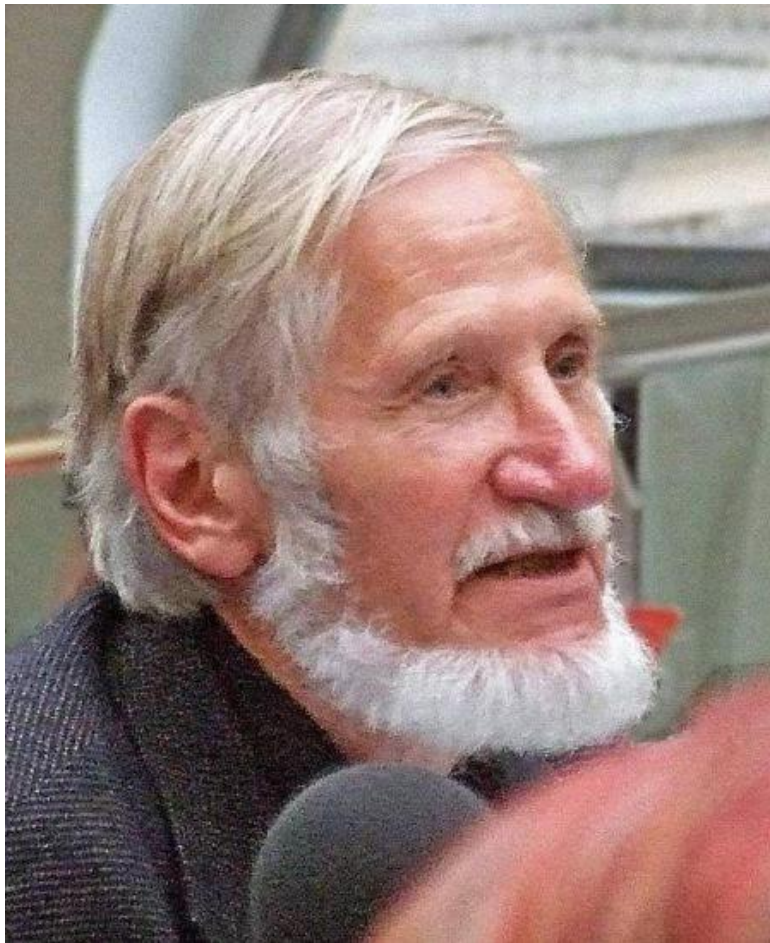
Sau khi đã tìm hiểu mối tương quan giữa yêu thương và phục vụ theo Tin Mừng, tôi muốn giới thiệu với quý anh chị một gương phục vụ tha nhân theo đúng Tin Mừng trên đây. Đó là gương phục vụ của Dr. Rupert Neudeck, người đã cứu 11.300 người Việt trên biển Đông.

Gương phục vụ: Dr. Rupert Neudeck, người đã cứu 11.300 người Việt trên biển Đông

Vào ngày tưởng niệm Quốc Hận 30 tháng 4 năm nay, 2021, một người bạn gửi cho tôi một bài viết của tác giả Nguyễn Hữu Huấn để tưởng nhớ một ân nhân của dân tộc: Dr. Rupert

Neudeck, người đã cứu 11.300 người Việt trên biển Đông (2). Trong bài này, tác giả tự cho mình là người may mắn – có thể nói là được điểm phúc – lần đầu tiên được hội ngộ với Dr. Rupert Neudeck vào tháng 4 năm 1980, khi ông dẫn đầu phái đoàn của Ủy Ban Cap Anamur đến trại tỵ nạn Singapore thăm các thuyền nhân tỵ nạn VN được tàu Cap Anamur của ông cứu vớt. Từ hôm đó cho đến ngày ông Rupert lìa đời, trong 34 năm tác giả được tháp tùng ông và cùng với ủy ban Cap Anamur và Hội Mũ Xanh (cả hai đều do ông sáng lập) trong các công tác thiện nguyện cứu người vượt biển ở Biển Đông và các nơi khác. Tác giả trở thành một cộng sự viên đắc lực của ông và là một người bạn thân thiết của gia đình ông, và nhờ thế tác giả hiểu rõ thân thế, sự nghiệp, lối sống và cá tính cũng như các hoài bão của ông.

Đọc xong bài viết khá dài về cuộc đời ông Rupert, tôi cảm thấy ông quả là một gương sáng về yêu thương và phục vụ tha nhân theo đúng tinh thần Kitô-giáo. Nên tôi xin tóm lược vài đoạn sau đây viết về công cuộc cứu vớt dân tỵ nạn Việt Nam của ông như một lời cảm ơn chân thành xuất phát từ đáy lòng của một con dân Việt đối với một người, tuy không phải là đồng bào của tôi nhưng đã thương yêu và cứu vớt các thuyền nhân Việt Nam tỵ nạn tại Đức. Các tựa đề in đậm dưới đây là do tôi tự đặt để người đọc dễ theo dõi, và danh xưng “chúng tôi” hoặc “tôi” trong các trích đoạn sau đây là tác giả Nguyễn Hữu Huấn.



Dr. Rupert Neudeck, người đã cứu 11.300 người Việt trên biển Đông.

Niềm tin Kitô-giáo thúc đẩy ông cứu vớt thuyền nhân

Dr. Neudeck có một niềm tin tuyệt đối vào Thiên Chúa với lòng nhân hậu cứu độ tha nhân, bất chấp bất cứ sự chống đối hay nghịch cảnh nào, kể cả luật lệ thế gian. Suốt cuộc đời hành sự nhân đạo cứu người của ông đều được phát xuất từ tinh thần bác ái Thiên Chúa Giáo qua dụ ngôn Người Samaria Nhân Hậu trong Thánh Kinh, cộng với ý tưởng nhân bản qua lời của Albert Camus: *“Con người không phải xấu hổ khi mình đang được hưởng hạnh phúc, nhưng họ sẽ phải xấu hổ khi chỉ biết giữ lấy hạnh phúc đó cho riêng mình.”*

Ông sáng lập Ủy Ban Cap Anamur và Hội Mũ Xanh và cùng với một số thiện nguyện viên khác đã dùng con tàu Cap Anamur đi cứu vớt biết bao người tỵ nạn trên khắp thế giới bao gồm cả các thuyền nhân tỵ nạn Việt Nam.



Con tàu Cap Anamur II cứu vớt người vượt biển.

Chấp nhận bị chống đối và thử thách gian nan để cứu người tỵ nạn

Trong suốt quá trình cứu vớt thuyền nhân tỵ nạn VN từ năm 1979 đến năm 1988, Dr. Rupert Neudeck là người đứng mũi chịu sào trước những chống đối mãnh liệt của hầu hết các chính trị gia trong chính quyền Đức thời đó.

Ông chỉ trích thẳng thừng chế độ quan liêu cứng nhắc của chính quyền Đức và sự thờ ơ của các chính trị gia Đức thời đó đối với các thuyền nhân Việt Nam. Mặc dù là người tu xuất từ Dòng

Tên (Jesuits), một tín đồ Công Giáo thuần thành, sau này ông vẫn phê bình cả Giáo Hội Công Giáo Đức là quá hoang phí tiền của để sửa sang nhà thờ, trưng bày hoa nến một cách xa hoa, hay chỉ biết ngày đêm cầu nguyện trong phòng kín mà không thực sự bằng hành động cứu giúp tha nhân đang gặp cảnh khốn cùng và chết chóc, nghèo đói vì chiến tranh hay thiên tai. Ông kêu gọi phải chấm dứt việc này vì theo ý ông, đó chính là Giáo Hội Công Giáo của ngày mai. Ông cũng không tán thành việc thu thuế nhà thờ từ các tín đồ Thiên Chúa Giáo mà ông cho rằng đó là một trong những nguyên nhân khiến giới trẻ Đức bỏ đạo. Bù lại, ông vui mừng và hãnh diện là thuyền nhân tỵ nạn VN đã đóng góp cho Giáo Hội Công Giáo Đức hơn 10 vị Linh Mục và nhiều tu sĩ nam nữ, thí dụ chỉ trong một ghe tỵ nạn được cứu vớt vào đầu năm 1982 đã có đến 3 vị Linh Mục, 2 hiện ở Đức và 1 ở Úc. Ông còn can đảm công khai chỉ trích và lên án chính sách chà đạp nhân quyền của chính phủ Do Thái đối với người Palestine, một việc mà giới truyền thông Đức không bao giờ dám làm mà chỉ đưa tin và không bao giờ dám phê bình chỉ trích.

Bất chấp luật lệ và hậu quả chỉ vì mục đích cứu người

Hai lần con tàu Cap Anamur bắt buộc phải chấm dứt công tác cứu người và phải trở về hải cảng Hamburg là hai lần đã cứu vớt đủ số lượng thuyền nhân tỵ nạn VN đã được chính quyền Đức phê chuẩn chấp nhận vào định cư tại Đức. Ông đã liều mạng bất chấp luật lệ và hậu quả, ra lệnh cho chúng tôi mỗi lần trước khi trở về phải kéo dài thêm thời gian tìm cứu người vượt biển và cố gắng vớt thêm được càng nhiều càng tốt. Chính vì thế mà lần thứ nhất, tháng 5 năm 1982, chuyến cuối cùng của tàu Cap Anamur I đã mang theo 178 thuyền nhân tỵ nạn cập cảng Hamburg, trong khi con số được chấp thuận chỉ còn vồn vẹn vài chục. Rồi đến tàu Cap Anamur II sau hơn 3 tháng hoạt động đã phải trở về Hamburg vào tháng 6 năm 1986 với 357 thuyền nhân, trong khi chỉ còn hơn 100 được chấp thuận trước đó. Ông đã mạo hiểm cố tình đẩy chính quyền Đức lúc bấy giờ vào thế tiến thoái lưỡng nan, bắt buộc phải nhận thêm số người thặng dư này vì cả hai con tàu đều mang quốc tịch Đức và hải cảng mẹ cũng tại Đức (theo luật tỵ nạn LHQ lúc bấy giờ). Cũng trong thời gian này, chính quyền Đức đã hai lần trao tặng ông Huân Chương Danh Dự (Bundesverdienstkreuz), loại huân chương cao quý nhất của Đức; nhưng hai lần ông đều từ chối và sẵn sàng đổi 2 huy chương đó lấy 2 chuyến tàu tiếp tục đi vớt thuyền nhân tỵ nạn VN.

Năm 1987, nước Đức cương quyết không nhận thêm thuyền nhân VN nữa, ông hợp tác ngay với hội Y Sĩ Thế Giới của Pháp (Médecins du Monde) cho ra con tàu Cap Anamur III, mang quốc tịch Pháp, nước Pháp nhận hết thuyền nhân (905 người) và Ủy Ban Cap Anamur chịu tất cả mọi phí tổn khi các trại tỵ nạn đóng cửa không tiếp nhận thuyền nhân

Trong lúc Cao Ủy Tỵ Nạn LHQ bắt đầu áp dụng chương trình thanh lọc và cưỡng bức hồi hương tại các trại tỵ nạn ở Đông Nam Á thời bấy giờ, thì năm 1989 ông lại âm thầm cho ra khơi liên tiếp 2 con tàu (tháng 6 Cap Anamur IV và tháng 10 Cap Anamur V) với hai mục đích là đánh đuổi bọn hải tặc Thái Lan và giúp đỡ hướng dẫn thuyền nhân VN cập đảo. Đây là một hành động đi ngược lại luật lệ, ngược lại chính sách của Cao Ủy Tỵ Nạn LHQ và các chính quyền đang có trại tỵ nạn tại Đông Nam Á thời bấy giờ.

Cách cứu vớt thuyền nhân Việt Nam táo bạo và liều lĩnh của Dr.Rupert Neudeck

Mỗi khi phát hiện được ghe vượt biển, chúng tôi đưa họ lên tàu, câu luôn cả chiếc ghe. Các thủy thủ có nhiệm vụ kiểm soát an toàn cho chiếc ghe hoặc sửa chữa máy nếu bị hư hại. Các nhân viên y tế khám sức khỏe, phát thuốc và chúng tôi phân phát lương thực cho mọi người. Tất cả đều được đựng trong những túi nylon hoặc chai bằng nhựa, không nhãn hiệu, không xuất xứ để tránh có thể bị phát hiện sau này.

Thuyền trưởng có nhiệm vụ chọn ngày giờ tối đen nhất, không trăng sao, tắt tất cả đèn tàu trên boong, lái tàu tiến vào chỗ gần bờ nhất, rồi câu ghe xuống. Chúng tôi dùng đèn pin đưa từng người xuống ghe, giao tận tay anh tài công 1 búa tạ lớn và 1 súng bắn hỏa pháo, dặn dò khi vào đến bờ phải đập tan nát ghe và máy ghe, rồi bắn hỏa pháo để chúng tôi biết được họ đã an toàn cập bờ. Vừa nhìn thấy hỏa pháo, thuyền trưởng tức khắc cho tàu chạy ra xa, chờ khi trời vừa sáng lại tiến vào chạy ngang bờ quan sát. Không cần ống nhòm chúng tôi cũng thấy được chiếc ghe đen đậm màu vỡ nát trên bờ cát trắng với tiếng reo hò của những thuyền nhân trong trại thức sớm. Cứ thế, hơn một chục chiếc ghe cập bờ với hàng trăm thuyền nhân được bình an do quyết định âm thầm đầy táo bạo và liều lĩnh của Dr. Rupert Neudeck! Sau đó, chúng tôi âm thầm ra đi và yên lặng trở về, giới báo chí truyền thông cũng chẳng hay biết gì.

Nơi nào có người tỵ nạn, nơi đó có ông Rupert Neudeck!

Ngoài việc cứu vớt thuyền nhân Việt Nam ở Biển Đông, nơi nào trên thế giới xảy ra chiến tranh khốc liệt nhất, người dân bị đầy đọa khốn cùng nhất, nơi nào không ai dám đến nhưng cần phải được cứu giúp thì đều có mặt Dr. Rupert Neudeck, bất chấp hiểm nguy, bất chấp luật lệ.

Vào cuối thập niên 80, Nga Xô xưa quân xâm chiếm Afghanistan và tàn sát dã man, khiến hàng trăm ngàn người dân vô tội tỵ nạn phải trốn chạy vào các hang hốc trong những dãy núi hiểm trở tránh bom đạn, không nước uống, không thực phẩm, không thuốc men.... Năm 1986, ông Rupert đơn thân độc mã với bộ râu hàm, quần khăn phủ đầu, cưỡi con lừa tả tơi không khác một tín đồ Hồi Giáo đi vào vùng kháng chiến quân Afghanistan (Mudschaheddin) chống quân xâm lăng Nga Xô gần biên giới Pakistan để quan sát và giúp đỡ thực phẩm thuốc men cho họ.

Năm 1987 tại Uganda, nhà độc tài quân phiệt Milton Obote tàn sát tập thể dân chúng khiến họ phải chạy trốn đến biên giới Süd-Sudan, ông cũng có mặt tại đây và bị bọn lính chĩa súng bắt phải uống rượu trước khi chúng thả ông.

Năm 1988 khi đang cứu trợ dân tỵ nạn Eritrea thì hàng loạt máy bay Migs của quân đội Äthiopie thả bom xối xả. Ông theo đoàn tỵ nạn phải trốn lánh trong hầm sâu hàng giờ và ông thoát chết.

Năm 2001, khi nước Đức và nhiều quốc gia Âu Châu đang khủng hoảng vì bệnh dịch thịt bò (BSE), dân chúng sợ hãi căn bệnh chết người không dám ăn và hàng trăm ngàn con bò bị thiêu hủy không cần biết chúng có bị nhiễm hay không, trong khi người dân CS Bắc Hàn đang chết đói hàng loạt vì thiếu lương thực. Ông mượn ngay tàu chở theo hàng trăm con bò chưa hoặc không nhiễm bệnh từ Âu Châu đến cứu đói người dân CS Bắc Hàn.

Tháng 5 năm 2013 trong khi cứu trợ người tỵ nạn tại Syrien, 3 thành viên người Đức của ông trong tổ chức “Hội Mũ Xanh” bị phiến quân bắt cóc. Ông không sợ hãi hay nản lòng, không yêu cầu chính phủ can thiệp, không thông tin với báo chí mà tự giải quyết với năng lực và sự khôn khéo của mình. Cuối cùng cả 3 thành viên đã tự giải thoát trở về sau gần 3 tháng bị cầm tù.

Những câu chuyện trên cho người ta thấy rõ được con người nhân đạo quyết liệt của Dr. Rupert Neudeck: cứu sống sinh mạng con người phải cấp tốc tức khắc, không chần chừ do dự, không sợ hãi, không ràng buộc luật lệ, không tính toán hơn thiệt, không câu nệ phương thức, không phân biệt màu da, không phân biệt chính kiến... vì theo ông, tất cả đều là con người, và mỗi người đều có trách nhiệm hỗ trợ và cứu giúp lẫn nhau để cùng chung sống an bình.

Sống khổ hạnh nhưng trái tim vị tha bao la

Người ta vẫn không giải thích được, từ đâu và tại sao, một con người mang tên Dr. Rupert Neudeck, với đôi mắt luôn luôn suy tư, mũi to sần sùi với bộ râu trắng phau quanh hàm, một con người làm việc không ngừng nghỉ bất chấp thời gian và không gian, một con người lặn lội khắp nơi, bất chấp khó khăn hiểm nghèo... lại là một con người có một cuộc sống khổ hạnh, gầy còm, da bọc xương nặng chưa đầy 50 ký, ăn mặc giản dị, luôn luôn với cái túi xách lòng thòng trên vai, nhưng lại làm được những việc mà ít ai có thể làm được.

Dr. Rupert Neudeck luôn luôn từ chối không tham dự các nghi lễ long trọng vinh danh ông mặc dù tôi cố gắng đốc thúc. Ông suy nghĩ khác, vì theo ông, vinh danh là thừa thãi vô ích, ông không thích được vinh danh và ông muốn tôi nói với người Việt bên Hoa Kỳ rằng, nước Mỹ phải có trách nhiệm với thuyền nhân VN và người Mỹ gốc Việt có dư thừa điều kiện và khả năng sao không vận động cho ra một con tàu như ông để tự cứu chính dân tộc mình !!!

Dr. Rupert Neudeck được rất nhiều đài truyền hình, đài phát thanh hay các tổ chức người Đức mời phỏng vấn hoặc diễn thuyết. Ông yêu cầu chuyển tất cả mọi thù lao vào trương mục của Cap Anamur hay Hội Mũ Xanh. Ông từ chối không nghỉ trong khách sạn 5 sao và cũng yêu cầu chuyển chi phí khách sạn cho hai tổ chức của ông.

Cách đây vài năm ông bị mổ tim lần thứ nhất. Khi tỉnh dậy ông mới biết vị bác sĩ mổ tim cứu sống ông lại là một thuyền nhân VN được tàu Cap Anamur cứu sống gia đình anh, khi anh mới được 3 tuổi. Ông nắm tay vị bác sĩ này và nói: *“Năm xưa tôi cứu sống anh và người VN, năm nay anh cứu sống tôi, như thế người Việt tỵ nạn và tôi huề với nhau, chúng ta không ai còn nợ nần ai nữa!”*.

Hai tuần trước đại hội Công Giáo VN tại Đức kỳ thứ 40 tại Aschaffenburg từ 14 đến 16 tháng 5 năm 2016, ông phải nhập viện mổ tim lần thứ 3. Sau khi mổ lần này, ông nằm hôn mê trên giường bệnh cho đến khi lìa đời lúc 8 giờ sáng ngày 31 tháng 5 năm 2016, hưởng thọ 77 tuổi (1939-2016).

Dân Việt tỵ nạn tưởng niệm vị đại ân nhân

Ngày 14 tháng 6 năm 2016, Toà Tổng Giám Mục Tổng Giáo Phận Koeln và tang quyến tổ chức Thánh Lễ tưởng niệm ông tại Vương Cung Thánh Đường St.Aposteln do Đức Hồng Y Rainer Maria Woelki chủ tế cùng với 12 Linh Mục Việt Nam (đa số đều được tàu Cap Anamur cứu sống trước đây). Gần 2.000 người tham dự, hầu hết là thuyền nhân Việt Nam đến từ các nơi trong nước Đức và các quốc gia lân cận.

Hầu hết các Chùa Việt Nam và các cộng đoàn Công Giáo Việt Nam trên toàn nước Đức đồng loạt tổ chức lễ tưởng niệm và cầu hồn cho ông như một nghĩa cử cảm ơn và thương tiếc vị ân nhân đã cứu sống họ và gia đình.

Ngày 25 tháng 6 năm 2016, Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Đức cũng tổ chức Thánh Lễ cầu nguyện cho linh hồn ông tại Thánh Đường St. Hippolitus trong thành phố Troisdorf, nơi gia đình ông cư ngụ, với 9 Linh mục Việt Nam và hơn 500 giáo dân.

Không những người Việt tỵ nạn thương tiếc ông mà người dân Đức cũng bày tỏ lòng quý mến một con người đã thay đổi được bộ mặt của nước Đức qua nhiều hành động khác nhau.

Ra đi với ước mơ chưa thành

Dr. Rupert Neudeck ra đi với nhiều ước mơ chưa trọn vẹn. Ông ước mơ một thế giới an bình không chết chóc chiến tranh. Ông ước mơ tiếp tục cứu giúp người tỵ nạn trên thế giới. Ông ước mơ ngày nào đó sẽ chạy Marathon trên suốt giải Gaza tại Palestine. Ông ước mơ đi trên chuyến xe lửa xuyên hết đất nước Sudan. Ông ước mơ học tiếng Việt và tiếng Ả Rập và ông ước mơ mình sẽ sống tại Phi Châu trong những tháng năm cuối đời....

Tuy nhiều ước mơ chưa thành nhưng ông vẫn còn sống mãi trong lòng những người tỵ nạn Việt Nam và tất cả mọi người trên thế giới.

Nguyện Kết:

Xin Chúa cho chúng con biết can đảm noi theo gương yêu thương và phục vụ tha nhân của tín hữu Chúa là ông Rupert Neudeck, người đã tuyệt đối tin tưởng vào tình yêu của Thiên Chúa với lòng nhân hậu cứu độ tha nhân, người đã thực thi giới răn Chúa dạy là yêu thương tha nhân như chính mình. Xin Chúa cho chúng con biết phục vụ anh chị em với lòng yêu thương và khiêm nhường như Chúa đã truyền dạy trong Thánh Kinh.

Cước chú:

(1): Nguồn: Lm Micae TRẦN ĐÌNH QUẢNG - PHỤC VỤ THEO GƯƠNG ĐỨC KITÔ

<http://www.simonhoadalat.com/HOCHOI/VeDucKyto/Bai17PhucVu.htm>

(2): 30 tháng 4. Tưởng nhớ một ân nhân của dân tỵ nạn: Rupert Neudeck, người đã cứu 11.300 người Việt trên biển Đông. Nguồn: phỏng theo Nguyễn Hữu Huấn

Chia Sẻ Tin Mừng Với Bất Cứ Giá Nào

- Hồng Ân

Lời Chúa: Ba dụ ngôn về Nước Trời (Mt 13:24-33)

Chúa Giêsu đã ví Nước Trời giống như người kia gieo giống tốt trong ruộng mình, hoặc giống như chuyện hạt cải người nọ lấy gieo trong ruộng mình, hay như chuyện nắm men bà kia lấy vùi vào ba đấu bột, cho đến khi tất cả bột dậy men. (x. Mt 13:24-33)

Trong cả ba dụ ngôn này, chúng ta nhận thấy Nước Trời phát triển từ hạt giống tốt trở thành cây lúa trĩu bông, hoặc từ hạt cải nhỏ bé trở thành cây rau lớn, hay nắm men làm dậy men ba đấu bột. Đó là nhờ có người gieo giống, gieo hạt vào thửa ruộng, hoặc vùi men vào đấu bột. Chính nhờ những người đi rao truyền hạt giống là Lời Chúa mà nhân loại mới nhận biết Chúa Giêsu Kitô là đấng cứu thế, đấng trung gian duy nhất giữa Thiên Chúa và loài người, đấng đã xuống thế làm người và đền tội thay cho cả nhân loại, để những ai tin vào Người thì sẽ được cứu độ. Chúa Giêsu, trước khi về Trời, đã truyền cho các môn đệ của Người sứ mệnh rao giảng Tin Mừng cho muôn dân (x. Mt 28:19-20a). Chúng ta là những người tin theo Chúa giống như các môn đệ xưa nên cũng có sứ mệnh mang Tin Mừng đến các anh chị em chưa biết đến Chúa bằng lời nói hoặc bằng đời sống làm chứng tá cho Chúa.

Trong lịch sử của Giáo Hội trải dài suốt 2000 năm nay, sử sách đã ghi chép biết bao gương hy sinh tử đạo vì rao truyền Lời Chúa. Ngay trong thời hiện đại, vẫn có nhiều người tử vì đạo nhưng ít người biết đến. Một trong những người đó là một Kitô-hữu người nước Colombia đã rao giảng Chúa Giêsu với bất cứ giá nào.

Rocio Pino: một Kitô-hữu Colombia đã rao giảng Chúa Giêsu với bất cứ giá nào.

Rocio Pino đã nổi tiếng vì chia sẻ Tin Mừng ở bất cứ nơi nào chị đến. *“Tất cả những ai đến đây sẽ nghe về Chúa Kitô,”* chị đã từng nói như thế về công việc truyền giáo của chị cho quân du kích trong một vùng do Lực Lượng Võ Trang Cách Mạng Colombo (Revolutionary Armed Forces of Colombia) kiểm soát. Câu chuyện truyền giáo của chị truyền lan tới tai của các người chỉ huy đám quân Mác-xít cực đoan.

Một hôm một nữ du kích quân ghé qua nhà của chị Rocio, và chị Rocio đã nói với chị ta rằng *“Chúa đang chờ đợi chị,”* và trao cho chị ta một cuốn Tân Ước. Vài tuần sau, ngày 6 tháng Ba năm 2011, chị bị đám du kích quân bắn chết ngay tại ngưỡng cửa nhà chị để trả thù việc chị đã truyền giáo cho nữ du kích quân của họ. Chồng và các con chị không thể đưa chị đi cấp cứu vì đường xá bị gài mìn và do quân du kích canh gác chặt chẽ.

Biết là nguy hiểm nhưng chị Rocio và gia đình chị vẫn chọn sống và chia sẻ phúc âm trong một vùng nguy hiểm ở Colombia vì chị và gia đình đã thực thi sứ mệnh do Chúa Giêsu giao phó một cách nghiêm túc. Mặc dù chị đã mất đi mạng sống nhưng sứ mệnh làm chứng cho Chúa Giêsu giữa đám quân Mác-Xít hung bạo là điều làm đẹp lòng Chúa và đã góp phần mở mang Nước Chúa. (1)



Chân dung cô Rocio Pino. Nguồn ảnh: <https://www.persecution.com/martyr-resources/>

Suy Niệm: Tại sao chị Rocio Pino dám rao giảng Chúa Giê-su với bất cứ giá nào?

Khi chúng ta suy gẫm về cái giá mà các Kitô-hữu đang sống trong vùng thù nghịch như chị Rocio sẵn lòng trả giá cho sự tin theo Chúa Kitô và phục vụ Người một cách can đảm, chúng ta được cảm hứng để đánh giá và sống đức tin của chính mình, bất chấp cái giá phải trả.

- Tình yêu đáp trả tình yêu

Khi chúng ta chia sẻ Chúa Kitô với bất cứ giá nào, điều đó không có nghĩa là chúng ta chiến thắng theo cách lượng định của thế gian nhưng chúng ta chiến thắng bởi vì giá trị của phúc âm.

Một khi chúng ta đặt hy vọng vào tình yêu của Thiên Chúa, chúng ta có một bảo đảm chắc chắn sẽ được đền bù xứng đáng. Mặc dù chúng ta có thể mất mọi thứ, chúng ta có thể đoán chắc rằng điều đó thật xứng đáng. Tại sao vậy? Bởi vì tình yêu lớn lao của Chúa sẽ tác động trong chúng ta.

Khi chúng ta biểu lộ niềm tin lớn lao, chúng ta không tập trung vào những gì Chúa sẽ cho chúng ta mà vào những gì chúng ta có thể hiến dâng cho Chúa. Tình yêu thật tự bản chất là sự hy sinh. Thánh Gioan đã diễn tả tình yêu của Chúa chính là sự hy tế lớn lao của Chúa Kitô (Gioan 3:16). Chúa yêu chúng ta nên đã chết vì chúng ta trong khi chúng ta là kẻ tội lỗi. Người cứu chuộc chúng ta và mời gọi chúng ta nối tiếp sứ vụ cứu độ của Người (Gioan 20:21) để tuyên xưng vinh quang của Người giữa các dân tộc (Tv 96:3-4). Tình yêu mà chúng ta, với tư cách là bằng hữu của Người, dành cho tha nhân được bắt nguồn từ tình yêu của chúng ta dành cho Chúa. Niềm

tin lớn lao đòi hỏi hy sinh lớn lao, nhưng đồng thời cũng có phần thưởng lớn lao như Chúa đã hứa: *“phần thưởng dành cho anh em ở trên trời thật lớn lao”* (Mt 5:12).

- **Làm sao chúng ta có thể đo lường được đức tin lớn lao cỡ nào?**

Đức tin lớn lao không phải là chúng ta tin nhiều bao nhiêu.

Cũng không phải là bao nhiêu lời cầu nguyện của chúng ta được Chúa nhậm lời.

Mà chính là mức độ lớn bao nhiêu chúng ta tin vào Thiên Chúa đến nỗi chúng ta có thể chết vì Đấng mà chúng ta tin.

Những người nào dám hy sinh với bất cứ giá nào vì đức tin là những người tập trung vào Đấng còn lớn hơn bất cứ giá nào mà họ có thể phải trả. Cái giá họ phải trả có thể rất lớn lao, nhưng nó không quá lớn khi so sánh với tình yêu của Chúa Giêsu dành cho họ. Khi họ dám hy sinh nhiều thứ trong đời sống của họ vì tình yêu Thiên Chúa, họ có thể tuyên xưng mạnh mẽ tình yêu ban sự sống của Chúa cho tha nhân.

Đời sống kỳ diệu của họ được đánh dấu bằng một tình yêu sâu đậm như tình yêu của Chúa Kitô đối với chúng ta. Quả thực, chính tình yêu đó điều khiển họ như lời thánh Phaolô gửi tín hữu Côrintô:

“Tình yêu Đức Kitô thôi thúc chúng tôi, vì chúng tôi nghĩ rằng: nếu một người đã chết thay cho mọi người, thì mọi người đều chết. Đức Kitô đã chết thay cho mọi người, để những ai đang sống, không còn sống cho chính mình nữa, mà sống cho Đấng đã chết và sống lại vì mình” (2 Corinthians 5:14-15).

Theo truyền thống của Giáo Hội, ngày 29 tháng Sáu là ngày lễ mừng kính thánh Phaolô tông đồ tử đạo và cũng là ngày Kính Nhớ Các Kitô-hữu Tử Đạo (Day of the Christian Martyr). Năm nay, cũng vào ngày này, các Kitô-hữu khắp nơi trong khi mừng kính thánh Phaolô cũng nên kính nhớ những người đã hy sinh mạng sống để mở mang Nước Chúa, một trong những người đó là chị Rocio Pino. (2)

Trên đây người viết đã giới thiệu về chị Rocio Pino, một Kitô-hữu đã dám hy sinh tử đạo trong một quốc gia nghèo đói, loạn lạc tại Colombia thuộc Trung Mỹ. Khác với chị Rocio, chúng ta may mắn được sống trong một quốc gia tự do và phú cường nhất thế giới và không bị bách hại vì Hiến Pháp Hoa Kỳ bảo đảm quyền tự do tôn giáo cho mọi người dân. Nhưng trong thực tế, chúng ta cũng đang bị bách hại một cách khác, dưới nhiều hình thức tinh vi hơn, nhất là dưới hình thức giáo dục khuynh tả. Vậy những người Kitô-hữu chúng ta có đủ can đảm lên tiếng tố giác âm mưu nhồi sọ con cháu chúng ta bằng các tư tưởng thiên tả, thân Cộng Sản và chống Kitô-giáo của chính quyền đương nhiệm Biden-Harris không? Mời các anh chị theo dõi câu chuyện một phụ huynh ở New York đấu tranh chống lại hội đồng giáo dục cánh tả.

Một phụ huynh ở New York đấu tranh chống lại hội đồng trường cánh tả.

Ngày 3.06.2021, bà Tatiana Ibrahim, một phụ huynh ở Carmel, New York đã đứng lên trong một cuộc họp hội đồng giáo dục học khu để lên tiếng phản đối việc nhà trường sử dụng tiền đóng thuế của dân chúng để dạy con cái của cô căm thù cảnh sát, đưa chủ nghĩa Mác-Xít vào lớp học dưới hình thức Thuyết Phân Biệt Chủng Tộc Phê Phán (Critical Race Theory) đầy tranh cãi, cùng với việc tuyên truyền về Đảng Báo Đen (Black Panther Party). Bà còn tố cáo rằng Hội Đồng Giáo Dục Học Khu này còn đầu độc đầu óc của các học sinh bằng các tư tưởng tả phái như văn hóa tẩy chay (Cancel Culture), nếu không ủng hộ LGBT là kỳ thị giới tính, hoặc nếu không tin tưởng vào Black Lives Matter thì sẽ bị tẩy chay, hoặc ai tin vào Thiên Chúa toàn năng là thành phần của tà giáo v.v. (3)



Bà Tatiana Ibrahim. Credit: Carmel Central School District



Ibrahim is now campaigning for critical race theory to be banned from being taught.

Nguồn: <https://www.dailymail.co.uk/news/article-9669741/New-York-mother-slams-school-board-thieves-liars-pushing-critical-race-theory.html>

Trên đây là tóm lược bài phát biểu dài 11 phút của cô Tatiana Ibrahim trên Youtube sau đây:

<https://youtu.be/sAcsn8lzqbQ>

Nhận Định về chính sách giáo dục khuynh tả của chính quyền Biden-Harris

Thay đổi con người, trước khi thay đổi xã hội

Vladimir Lenin từng nói: *“Cho tôi bốn năm để dạy dỗ những đứa trẻ, và hạt mầm tôi gieo trồng sẽ không bao giờ bị phá huỷ”* (Give me four years to teach the children and the seed I have sown will never be uprooted.) Đảng Dân Chủ cực tả đang làm theo giáo huấn của Lenin, họ biết rõ chiến thắng tạm thời hôm nay sẽ nhanh chóng bị tẩy chay, nếu không thay đổi được tư duy của con người. Và “Tội phạm” được thi hành, Hoa Kỳ đang bị nhuộm đỏ bởi bầy Lừa ngu xuẩn.

Tẩy não toàn bộ nước Mỹ

Chính quyền Biden Harris bị chi phối 100% bởi đám Dân Chủ cấp tiến, Chính Phủ Ngầm (Deep State), muốn lợi dụng chiến thắng nhất thời qua gian lận bầu cử 2019, đi một bước xa hơn nữa, đó là: *“Tẩy não toàn bộ nước Mỹ”*. Black Lives Matter nhai lại bã phế thải của chủ nghĩa Marxist – “Cancel culture”, “Woke culture”, “Project 1619”, “Critical Race Theory” ra đời vì thế.

Dân biểu người da đen, tiểu bang Florida, ông Byron Donalds gọi đây là trò hề chính trị, theo ông: *“Lý thuyết phê phán chủng tộc, truyền bá một hệ tư tưởng dạy nước Mỹ được thành lập bởi các tổ chức thượng đẳng da trắng và người Mỹ nên xem mọi việc trong xã hội thông qua lăng kính chủng tộc.”*

(https://renewedright.com/the-last-republican-the-left-expected-just-shut-down-critical-race-theory-in-the-military/?utm_source=rrnl&utm_medium=ong&utm_campaign=1303487072).

Đừng tưởng “Lý thuyết phê phán chủng tộc” (“Critical Race Theory”) mang ý nghĩa bình đẳng cho mọi chủng tộc. Dân biểu Byron Donalds đã thẳng thắn cảnh cáo chính quyền Biden Harris: “CRT sẽ phân hoá quân đội chúng ta như thể nó chia rẽ con cái chúng ta trong trường học. Nó không có chỗ ở đó, nó không có chỗ trong giáo dục K-12, và chính phủ Hoa Kỳ không nên tài trợ cho điều đó. Nếu các học giả muốn đưa ra giả định trong hội trường của học viện, đây là một đất nước tự do, Chúa phù hộ bạn, hãy làm điều đó, nhưng không nên tài trợ nó trong quân đội và trong trường học của chúng ta.” (https://renewedright.com/the-last-republican-the-left-expected-just-shut-down-critical-race-theory-in-the-military/?utm_source=rrnl&utm_medium=ong&utm_campaign=1303487072).



Photo: Branco – Legallnsurrection.com

Trên đây là trích đoạn một phần nhận định của tác giả Nguyễn Tường Tuấn trong bài “VIẾT CHO TUỔI 30 - TRẠI TẤY NÃO USA – Chương # 92” (4), để các anh chị thấy rõ âm mưu của chính quyền Dân Chủ muốn tẩy não quân đội và con cháu chúng ta tại trường học theo các tư tưởng khuynh tả.

Bà phụ huynh Tatiana Ibrahim trong phần trên cũng đã vạch ra cho chúng ta biết các chính sách nhồi sọ con cháu chúng ta bằng các tư tưởng thiên tả, thân Cộng Sản, và chống Kitô-giáo. Là người Kitô-hữu, chúng ta không những phải giữ đạo mà còn phải bảo vệ và bênh vực đạo trước sự tấn công của các thế lực trần gian, nên ít nhất, nếu không dám hy sinh tử đạo như chị Rocio Pino thì chúng ta cũng phải có can đảm lên tiếng nói trong ôn hòa như bà phụ huynh Tatiana Ibrahim, để phản đối các chính sách giáo dục thiên tả của chính quyền hiện nay.

Nguyễn Kết:

Lạy Chúa, xin cho chúng con vững tin vào tình yêu của Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Kitô Giêsu là sức mạnh vạn năng giúp chúng con vượt thắng mọi sự bách hại trên bước đường loan truyền Tin Mừng cho tha nhân, như lời thánh Phaolô gửi tín hữu Rôma: “không có gì tách được chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Kitô Giêsu, Chúa chúng ta.” (Rm 8:39b)”.

Ngay cả khi chúng con bị bách hại vì Chúa như trường hợp chị Rocio Pino, xin cho chúng con biết can đảm chấp nhận và tin tưởng vào lời Chúa hứa: “ phần thưởng dành cho anh em ở trên trời thật lớn lao” (Mt 5:12).

Xin cho chúng con nhiệt tâm rao giảng Lời Chúa như muối mặn ướp cho đời như lời Chúa truyền dạy: “Chính anh em là muối cho đời. Nhưng muối mà nhạt đi, thì lấy gì muối nó cho mặn lại? Nó đã thành vô dụng, thì chỉ còn việc quăng ra ngoài cho người ta chà đạp thôi”. (Mt 5:13). Amen.

Cước Chú:

(1): Nguồn: Rocio Pino

https://www.persecution.com/martyr/?_source_code=EM21F11

(2): Nguồn: Day of the Christian Martyr | 2021

https://www.youtube.com/watch?v=BdAy7q_54d0

<https://www.persecution.com/martyr-resources/>

(3): Nguồn : Brave woman

Dịch và phụ đề Tiếng Việt : Lê Anh Quốc/Cahuvi.

[https://m.facebook.com/groups/Cahuvi/...](https://m.facebook.com/groups/Cahuvi/)

<https://www.youtube.com/watch?v=sAcsn8IzqbQ>

(4): Nguồn: Nguyễn Tường Tuấn: VIẾT CHO TUỔI 30 - TRẠI TẮY NÃO USA – Chương # 92

<https://tudofreedom.blogspot.com/2021/06/viet-cho-tuoi-30-trai-tay-nao-usa.html#more>

Hóan Cải Trong Thời Đại Dịch

* Hồng Ân



Nguồn ảnh: <http://www.giaoly.org/vn/hanh-trinh-duc-tin/>

Hành trình hoán cải thực sự

Hoán cải là một cuộc hành trình, một con đường dẫn ta tới Chúa. Đây là một con đường dài vì ta sẽ phải hoán cải mỗi ngày để trở nên tốt lành hơn, thánh thiện hơn trong suốt cuộc đời. Đề cập đến cuộc hành trình hoán cải này, ĐTC Phanxicô nhắc nhở chúng ta rằng Lời Chúa là một hồng ân và tha nhân là một hồng ân; vì thế chúng ta phải tôn thờ Thiên Chúa chứ đừng tôn thờ tiền của, và thăng tiến nền văn hóa gặp gỡ trong gia đình nhân loại bằng cách phục vụ Chúa Kitô hiện diện trong những ai yếu đuối và nghèo khổ.

- Lời Chúa là một hồng ân. Tha nhân là một hồng ân

Trong Sứ Điệp Mùa Chay 2017, ĐTC Phanxicô đã nhận định rằng *“Lời Chúa là một hồng ân. Tha nhân là một hồng ân”*. Lời Chúa là một hồng ân vì Lời Chúa có sức hóa cải con người và đem lại cho chúng ta ơn cứu độ nếu chúng ta biết lắng nghe và thực thi Lời Chúa; còn tha nhân cũng là một hồng ân vì tha nhân chính là hình ảnh của Thiên Chúa, đáng được đón nhận, tôn trọng và yêu thương. Ngài viết: *“Lời Chúa thì sống động và mạnh mẽ, có khả năng biến đổi những cõi lòng và đưa chúng trở về với Chúa. Khi chúng ta đóng cửa lòng mình trước hồng ân lời Chúa, thì rốt cuộc chúng ta cũng sẽ đóng cửa lòng mình trước hồng ân là những anh chị em của chúng ta”*.

- Hoán cải lối sống thế tục

Trong Sứ Điệp Mùa Chay 2017 nêu trên, ĐTC khuyên chúng ta phải biết trân quý Lời Chúa hơn các nhu cầu vật chất của đời sống, tôn thờ Thiên Chúa chứ đừng tôn thờ tiền của, và phục vụ Chúa Kitô hiện diện trong những ai yếu đuối và nghèo khổ bằng cách thăng tiến nền văn hóa gặp gỡ trong gia đình nhân loại. Nói chung, ĐTC muốn chúng ta phải hoán cải bằng cách từ bỏ tinh thần thế tục trong lối suy nghĩ và trong cách hành động mà Ngài cho rằng đó là sự cám dỗ thời đại nguy hiểm nhất đối với mọi người tín hữu, nhất là đối với những người làm mục vụ.

- Hoán cải thái độ thờ ơ và vô cảm với người nghèo khổ

Ngoài việc từ bỏ tinh thần thế tục, chúng ta cũng phải thăng tiến nền văn hóa gặp gỡ trong gia đình nhân loại. ĐTC Phanxicô khuyên chúng ta phải học để khám phá ra Chúa Giêsu trên khuôn mặt của người khác, trong tiếng nói của họ và trong những nhu cầu của họ, ngõ hầu có thể phục vụ Chúa Kitô hiện diện trong những ai yếu đuối và nghèo khổ. [1]

Hóan Cải Trong Thời Đại Dịch

Theo ĐTC Phanxicô, lối sống thế tục hiện nay là sự cám dỗ thời đại nguy hiểm nhất đối với mọi người tín hữu, nhất là đối với những người làm mục vụ, và hậu quả là nhiều người tín hữu hành động như thể không có Thiên Chúa, sống thờ ơ và vô cảm với người nghèo khổ, và chỉ muốn quyền hành và vinh quang thế bằng bất cứ giá nào, và chỉ tìm vinh quang và phúc lợi cho con người thay vì vinh quang của Chúa. [2]

Lời nhắc nhở chung của ĐTC Phanxicô trên đây lại đặc biệt có giá trị riêng đối với người tín hữu Việt Nam chúng ta khi đang chứng kiến tình hình dịch bệnh trầm trọng tại Việt Nam hiện nay và nhu cầu cứu giúp đồng bào đang gặp cảnh khốn quẫn cùng cực tại quê nhà. Chúng ta không thể yếu mến Thiên Chúa mà lại có thái độ thờ ơ và vô cảm với đồng bào của chúng ta đang chết đói, đang mong chờ chúng ta cứu giúp tại quê nhà. Vì vậy, một cách hoán cải thực tế và đẹp lòng Chúa nhất trong thời đại dịch này là mở rộng lòng bác ái và quảng đại cứu trợ các nạn nhân Covid-19 tại quê hương của chúng ta.

Tình hình dịch bệnh trầm trọng tại Việt Nam

Theo nguồn tin từ Wikipedia.org, tính cho đến ngày 6 tháng Chín 2021, Việt Nam có 536,788 trường hợp mắc COVID-19, trong đó có 301,457 người được phục hồi, và 13,385 người chết. 39.3 triệu được thử nghiệm. Riêng thành phố Hồ Chí Minh là “tâm dịch lớn nhất cả nước” với 259,056 trường hợp mắc bệnh và 10,685 người chết, nhưng Bộ Y Tế ước tính rằng số người thực sự mắc bệnh có thể cao hơn từ 4 tới 5 lần. [3]



Khu cấp cứu bệnh nhân nặng của Trung Tâm Hồi Sức Tích Cực COVID-19 tại huyện Bình Chánh, Sài Gòn. (Hình: Hà Văn Đạo/VNExpress)

Ngày 1 Tháng Tám 2021, Ủy Ban Nhân Dân thành phố quyết định kéo dài “Chỉ Thị 16” cùng các biện pháp siết chặt thêm hai tuần. Và rồi ngày 15 Tháng Tám lại tiếp tục cho kéo dài thời gian “phong tỏa” thêm một tháng cho đến 15 Tháng Chín.



Bị phong tỏa thêm 30 ngày, nhiều người dân hoảng sợ đổ về các cửa ngõ thành phố Sài Gòn để về quê tránh dịch hôm 15 Tháng Tám.2021 (Hình: Chí Hùng/Zing)

Sau khi lệnh “phong tỏa” được ban hành, sáng 15 Tháng Tám, hàng ngàn người dân tại Sài Gòn mang theo hành lý, con cái chạy xe gắn máy về quê tránh dịch và tìm đường mưu sinh do đã kiệt quệ. Tuy nhiên khi qua các chốt kiểm dịch đã bị giới hữu trách ngăn chặn yêu cầu người dân quay lại, tuân thủ quy định “ai ở yên nhà nấy.” [4]

Quân đội kiểm soát thành phố Sài Gòn từ hôm 23 Tháng Tám

Theo các báo ở Việt Nam, từ hôm 23 Tháng Tám 2021, toàn bộ người dân Sài Gòn được lệnh không ra khỏi nhà trong lúc đường phố do lực lượng quân đội kiểm soát nghiêm ngặt. Một ngày sau khi có tin quân đội kiểm soát thành phố, hôm 21 Tháng Tám, hàng vạn người dân Sài Gòn đổ ra đường mua đồ ăn, thuốc thang để tích trữ.

Cảnh tượng cho thấy người dân không còn tin tưởng vào những lời hứa hẹn của chính quyền được đăng trên báo: “Lực lượng chức năng bảo đảm chăm sóc y tế, cung ứng hàng hóa, thực phẩm tận nhà cho người dân, không bỏ sót bất cứ ai.”



Hàng ngàn người chen chúc trước một siêu thị tại quận Gò Vấp hôm 21 Tháng Tám. (Hình: Cao An Biên/Thanh Niên)

Ông Ngọc Vinh, cựu thư ký tòa soạn tờ Tuổi Trẻ, dự báo trên trang cá nhân rằng từ hôm 23 Tháng Tám, “dân Sài Gòn phải vô chuồng như gà. Chuồng gà được gọi là pháo đài chống dịch, đóng cửa nửa tháng. Người đóng cửa chuồng và cho gà ăn là quân đội. Khi quân đội mở cửa chuồng, không biết còn bao nhiêu phần trăm con gà sống sót.” [5]



Đám đông tụ tập trước cửa nhà thuốc Minh Châu hôm 21 Tháng Tám. (Hình: Duyên Phan/Tuổi Trẻ)

Thảm cảnh Sài Gòn ngày nay dưới nhãn quan của một người trong cuộc

Một điện thư của một bác sĩ hồi hưu từ Sài Gòn (SG) gửi ra cho biết thảm cảnh Sài Gòn tính đến ngày 16/8/2021 như sau:

“Chính quyền SG đã kiệt quệ nhân lực và tài lực sau hơn 3 tháng điên rồ truy vết, bắt nốt cách ly các F1, F2, F3 và F0 - không triệu chứng (Họ gọi người bệnh là F0 và các mối tiếp xúc lần lượt là F1, F2...), xét nghiệm diện rộng, phong tỏa các hẻm, và đánh sập các bệnh viện hay cơ sở y tế khi có F0 đến khám - làm như vậy chẳng khác nào chặt tay chân mạng lưới y tế và lùa F0 ra cộng đồng trong thời điểm 2- 3 tháng trước?

Qua những chia sẻ trên mạng, các clip ghi lại những thảm cảnh thê lương... Cho thấy trong hai ba tuần qua- ngày một nhiều hơn, các F0 nặng nằm chờ chết ở nhà... kêu cứu phờng- xã- bệnh viện... không ai bắt máy, không ai đoái hoài tới... Nhiều xác chết ở trong nhà đã 2- 3 ngày mà không được cơ quan chức năng đến giúp, nhiều nhà phải đưa xác người thân ra để trước cửa- trong cái hẻm nhỏ chưa đến 2m, nhiều nhà có cùng lúc hai ba xác chết và có xác đã phân hủy, giòi bò lúc nhúc... Và có những cái bao đựng xác mà người nằm trong đó chưa tử vong- cái tay còn nhúc nhích... thảm thương làm sao cho một kiếp người!

Người SG chết nhiều đến nỗi, phải thiêu chung 3- 4 xác, rồi chia tro cốt ra. Có gia đình mất 8 người, có nhiều hẻm nhà nào cũng có người bệnh và mất... Kể từ ngày 9/8 Bình Hưng Hòa đã không tiếp nhận nữa. Các xe đưa linh cữu người mất phải chở về những lò thiêu ở các tỉnh lân cận, thậm chí xuống tới Bến Tre. Không cung ứng kịp quan tài gỗ, người ta dùng đến quan tài carton, giờ thì trữ trong các xe đông lạnh như ở Mỹ hồi năm ngoái.



Số lượng người chết do COVID-19 ở Sài Gòn ngày càng tăng cao, các lò thiêu không còn đủ sức nhận hỏa táng. (Hình: Nguyệt Nhi/Pháp Luật TP.HCM)



Bệnh viện quá tải, người bệnh nằm chung với các xác chết (vì covid-19)

Có nghĩa là SG vỡ trận, mọi thứ bắt đầu buông xuôi...! Và nó thật là như thế, chứ không phải một chiến lược miễn dịch cộng đồng gì ở đây cả! Quá buồn và thương xót cho SG!

Giữa những tiếng vọng- kêu gào sự trợ giúp y tế từ người dân thấp cổ bé họng, những tiếng khóc thê lương bên xác người thân, những tiếng rên rĩ ai oán của những hồn phách vừa lìa trần chưa siêu thoát- còn lảng vảng đâu đó trên đất Sài Gòn này! Thì sáng lên những tấm lòng nhân ái, dân cứu dân trong đại dịch. Họ cứu đói nhau, chia sẻ nhau miếng ăn, viên thuốc... giúp nhau cái máy thở, bình oxy, giúp cái quan tài... Hỗ trợ y bs bệnh viện đã chiến cái khẩu trang, bộ đồ bảo hộ, từng bữa ăn và từng cái bao đựng xác...

Tình hình dịch bệnh ở Sài Gòn trầm trọng là do bọn cầm quyền ngu dốt và tham lam.

Đâu cần phải lockdown, đâu cần ngăn sông cấm chợ, đâu cần giới nghiêm...!

Thật ra là chỉ cần đeo khẩu trang và giãn cách là đủ. Mỹ, Úc, Châu Âu lockdown, nhưng vẫn đi mua thực phẩm bình thường và không cấm lưu thông lương thực, thực phẩm và hàng hóa. Chỉ có Tàu cộng và Việt cộng rùng rú đóng ván, hàn cửa, khóa trái ổ (thấy ở ngoài Bắc), dựng lưới sắt, tole rồi hàn chặn hẻm (thấy ở SG)... ngăn sông cấm chợ tạo ra khủng hoảng lương thực thực phẩm và hàng hóa giả tạo...

VN chống dịch bằng nghị quyết, bằng chỉ thị... ngờ nghệch và ngu xuẩn, tốn bao nhiêu tiền của cho chuyện chạy theo đuôi truy vết và các trại tập trung quá dã man.

Nên giờ, chỉ mới 900 ca F0 nặng là đã sập hệ thống y tế SG rồi...!

Những lệnh giới nghiêm, phong tỏa, cấm lưu thông hàng hóa cả miền Nam đã gián tiếp giết người nhiều hơn cách lây lan tự nhiên của con virus Tàu cộng.

Những hình ảnh người dân qua hai cuộc tháo chạy khỏi SG quá đỗi thê lương và bất nhẫn! Người ta bỏ chạy vì đói, vì không có chỗ nương thân (không tiền trả phí nhà trọ), và cũng không còn rác để mà ăn!

Giữa tang thương và đói khổ tột cùng của SG, nhà cầm quyền cs vẫn vui vẻ viện trợ cho Cu Ba 12.000 tấn gạo, chi 112 triệu đô la xây nhà quốc hội cho Lào, chi 255 tỷ cho quần thể tượng đài "Con tàu tập kết" ở Thanh Hóa. Còn đau đớn nào hơn cho SG và miền Nam chúng ta!

SG đã rơi vào "khủng hoảng nhân đạo tàn khốc" như thế đó.

Còn nỗi buồn nào hơn, khi nhìn thẳng vào hàng ngàn đôi mắt đăm đăm lệ...! " [6]

Các nỗ lực cứu trợ nạn nhân Covid-19 tại Việt Nam

Trước cảnh tang thương và đói khổ tột cùng của dân Sài Gòn như mô tả trên đây, người dân Sài Gòn dù gặp khốn khó nhưng cũng tự đứng lên giúp đỡ nhau trong tinh thần lá rách đùm lá nát. Còn đồng bào ở hải ngoại cũng nỗ lực cứu trợ khẩn cấp cho Sài Gòn trong tinh thần lá lành đùm lá rách.

Trong nước: Lá rách đùm lá nát

Trong một điện thư gửi lên diễn đàn qghc_global, một đồng môn QGHC khẩn thiết kêu gọi các đồng môn trên toàn thế giới rằng *“Dân ta đang giãy chết. Xin cứu nguy trước khi quá muộn.”* Sau đây là vài trích đoạn từ điện thư về tình hình dịch bệnh trầm trọng tại Việt Nam và vài hình ảnh cứu trợ.

“Saigon và một số tỉnh lân cận đang bị dịch bệnh Covid hoành hành dữ dội. Hàng ngàn người chết, hàng triệu người mất việc làm, không nơi ăn chốn ở, không có chút tiền để mua thức ăn vốn đã quý hiếm do các biện pháp "giãn cách xã hội" ngu xuẩn của chế độ Việt Cộng, bệnh viện thì bị tràn ngập quá tải, tang gia không có tiền mua quan tài, nói chi đến chi phí hỏa táng. Có nhà 8 người chết hết cả 8. Tiếng kêu than, tiếng khóc hờn ngập trời mây. Chế độ Việt Cộng chỉ biết khuê trương mà chẳng làm gì ra hồn, tiền dân đóng góp, tiền viện trợ vào túi tham lam của mấy cán bộ cao cấp hết cả, người dân đang giãy chết dần mà chẳng hưởng được gì.

Hiện nay có nhiều tổ chức thiện nguyện, tôn giáo cũng như tư nhân, đã hy sinh thân mình xông vào các khu dịch bệnh, các nhà xác, để giúp đỡ tiền bạc, đồ ăn thức uống, thuốc men, quan tài . . . Nhiều người trong và ngoài nước cũng đã ra sức hỗ trợ.

Dân ta đang giãy chết. Xin cứu nguy trước khi quá muộn.”



Thúng tiền 500K (VN) giúp người gặp khó khăn – “hãy lấy 3 tờ”,



1 phong bì đựng 500K giúp mỗi người đi xe máy về quê.



Các bịch nước uống và thức ăn (bánh mì, xôi) miễn phí.



Nước với miễn phí.



Ổ bánh mì miễn phí – 1 người 1 ổ.

Các hình ảnh trên cho thấy dân Việt Nam trong nước đang thể hiện tinh thần “lá rách đùm lá nát” giàu lòng từ thiện ngoài sức tưởng tượng. Có những hình ảnh thùng tiền 500K (VN) giúp người nào cần cứu trợ mái đến lấy, các bàn để nước uống, thức ăn (bánh mì, xôi) miễn phí, có nơi tiếp tế xăng nhớt cho người dân di tản về quê đổ xăng. Ôi, những "tấm lòng vàng" này đáng trân quý biết bao! [7]

Muốn biết thêm những cảnh khốn quẫn của dân chúng Sài Gòn trong thời đại dịch hiện nay, xin vào xem trang FaceBook sau đây: “ĐẮNG LÒNG: GÓA PHỤ Sài Gòn đạp xe đi xin cơm từ 2h trưa đến 8h tối”.

Nguồn: https://fb.watch/7ogHU_CfKa/

Các tu sĩ tình nguyện xung phong ra tuyến đầu chống dịch Covid-19 tại Sài Gòn

Trong khi đa số đám dân đói nghèo tìm cách tháo chạy khỏi Sài Gòn thì lại có một số tu sĩ can đảm tình nguyện xung phong ra tuyến đầu chống dịch Covid-19 tại Sài Gòn. Ngày 22-7-2021 tại công viên hội trường thành phố Hồ Chí Minh có buổi lễ xuất quân đợt 1 của 299 tu sĩ tình nguyện viên các tôn giáo, gồm 240 nữ và 59 nam, lên đường phục vụ bệnh nhân Covid-19 tại 3 bệnh viện: bệnh viện ung bướu TP/HCM, bệnh viện dã chiến số 10 và số 12 ở Thủ Đức. Trong số tình nguyện viên này, Công Giáo đóng góp 182 nữ tu và 24 nam tu sĩ. Số còn lại là các tu sĩ thuộc Phật giáo và các tôn giáo khác. [8]



Các tu sĩ tình nguyện phục vụ tại các bệnh viện (Ảnh: Louis Nguyen)

Cảm nghiệm của một nữ tu phục vụ bệnh nhân Covid-19 tại bệnh viện dã chiến ở Thủ Đức

Sau hai tuần lễ tình nguyện phục vụ bệnh nhân Covid-19 tại bệnh viện dã chiến ở Thủ Đức, ngày 5-8-2021 Nữ tu Francesca Do - Dòng Chúa Chiên Lành đã chia sẻ cảm nghiệm như sau:

Mọi người bắt đầu gọi những Tình Nguyện Viên chúng tôi là “Đội quân lên đường chống dịch”. Quân thì phải có vũ khí, nhưng trong chúng tôi, không ai có thứ vũ khí nào trong tay, ngoài thứ vũ khí duy nhất mang theo trong mình là “Tình yêu của Đức Kitô”. Một tình yêu đang nung nấu và thôi thúc chúng tôi lên đường để được chia sẻ nỗi khốn khổ mà các bệnh nhân đang phải gánh chịu trong cơn dịch bệnh...

Trong tận đáy lòng, tôi tìm được niềm vui, niềm hạnh phúc vì được phục vụ những con người đau khổ này. Bản thân, tôi thấy thật sự hạnh phúc vì cảm nghiệm được chính đôi tay của mình được đụng chạm vào khuôn mặt và thân thể của Đức Kitô mỗi khi tôi phục vụ, chăm sóc cho họ. Hơn bao giờ hết, lúc này đây tôi đang cảm nhận lời cầu nguyện của tôi dâng lên Chúa rất thật và rất chân thành, như ý nghĩa một đoạn sách tôi đã từng đọc: “Trong cầu nguyện ta gặp được Đức Kitô, và trong Ngài ta gặp được những đau khổ của con người. Trong việc phục vụ, ta gặp được con người, và nơi họ, ta gặp được chính Đức Kitô chịu đau khổ.” [9]

“Đi hết cuộc đời, ta còn lại gì?”

Đây là cảm nghiệm của một soeur đang phục vụ các bệnh nhân Covid-19 trong nhà thương mà hàng ngày phải chứng kiến những cái chết hoàn toàn trong cô đơn, lặng lẽ, không kèn trống, hương hoa, không một người thân đưa tiễn. Tất cả những bon chen giành giật, tìm kiếm danh vọng, địa vị, tiền bạc, sắc đẹp... không một điều gì có thể theo chúng ta vào cõi vĩnh hằng. Tất cả đều ra đi với đôi tay trắng như khi vào đời. Soeur cảm nghiệm sâu sắc về sự mong manh của phận người và cứ suy nghĩ mãi: “Đi hết cuộc đời, ta còn lại gì?”



Lời Chúa vang lên soi sáng cho tôi: “Hãy tích trữ cho mình những kho tàng trên trời...” (Mt 6,20). Quá thật, khi cánh cửa thời gian khép lại, nguồn hy vọng duy nhất đời tôi chỉ còn là Lòng Thương Xót Chúa. Mọi sự thế gian đều phải bỏ lại thế gian. Chỉ có những công việc bác ái mà hàng ngày tôi tích góp mới trở nên kho tàng đích thực cho tôi, là người bạn duy nhất theo tôi đến trước tòa Chúa.

“Đi hết cuộc đời còn lại gì?”, bài học này thật quý giá cho tôi, để ngay lúc này, khi tôi còn hơi thở, tôi kịp thời chọn cho mình kho tàng không bao giờ hư mất. [10]

Các tấm lòng Bồ Tát tử vô lượng tâm trong thời đại dịch

Gần 3 tháng qua, hơn 100 tình nguyện viên và phật tử chùa Tường Nguyên cùng nhau dựng lều dã chiến ở lại trong khuôn viên bếp ăn của nhà chùa trên đường Nguyễn Hữu Thọ (quận 7), nấu các suất cơm miễn phí gửi đến các y tá, bác sĩ phục vụ tại các bệnh viện dã chiến, Bệnh viện Trưng Vương, Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM, và người nghèo tại các khu cách ly, xóm lao động.



Lều dã chiến được dựng trong khuôn viên bếp để làm nơi nghỉ ngơi cho các tình nguyện viên.

Sư thầy Thích Minh Phú cho biết trước đây bếp thiện nguyện định kỳ mỗi tháng nấu cơm gửi tặng bệnh nhân khó khăn. Từ năm 2020, khi dịch bệnh bùng phát, bếp ăn đã chuyển sang hỗ trợ cho các khu vực cách ly và bệnh viện. Trung bình mỗi ngày bếp nấu 15.000 - 20.000 suất ăn.

Sau 80 ngày hoạt động, bếp thiện nguyện đã hỗ trợ được hơn 1,2 triệu suất ăn. Ngoài ra, nhà chùa còn thực hiện chương trình tặng máy thở, xe cứu thương cho các bệnh viện, đồng thời hỗ trợ quan tài và hậu sự cho những nạn nhân tử vong vì Covid-19.



Các thiện nguyện viên đang rửa rau nấu bếp.

Đây quả là các tấm lòng Bồ Tát tứ vô lượng tâm (từ, bi, hỷ, xả)! [11]

Ngoài nước: Lá lành đùm lá rách

Ở ngoài nước, các cá nhân và tổ chức từ thiện tư nhân cũng như tôn giáo đang nỗ lực gây quỹ trợ giúp đồng bào trong nước với cương vị "lá lành đùm lá rách".

Công tác cứu trợ của Tổ Chức Từ Thiện Úc Việt (AusViet Charity Foundation Limited)

Tổ Chức Từ Thiện Úc Việt (AusViet Charity Foundation Limited) là tổ chức vô vụ lợi, từ thiện; được cấp giấy phép miễn trừ thuế của chính phủ Úc và được công nhận là một tổ chức phi chính phủ quốc tế tại Việt Nam.

BS. VÕ VĂN PHƯỚC, một cựu sinh viên QGHC đang sinh sống tại Úc Châu, hiện là chủ tịch của Tổ Chức Từ Thiện Úc Việt (AusViet Charity Foundation Limited), đã gửi một điện thư lên diễn đàn QGHC_TOÀN CẦU (qghc_Global) ngày Aug 19, 2021 để giới thiệu về chương trình giúp đỡ cho đồng bào bị Covid-19 ở VN của tổ chức này và kêu gọi giúp đỡ khẩn cấp cho đồng bào bị nhiễm Covid-19 tại Việt Nam trong tinh thần "lá lành đùm lá rách",

Trước tình hình dịch bệnh tại Sài Gòn nói riêng và Việt Nam nói chung đang diễn biến rất phức tạp và kéo dài, Tổ Chức Từ Thiện Úc Việt (AusViet Charity Foundation Limited) đã huy động các nhân viên thiện nguyện tại Việt Nam xem xét tình hình thực tế để tìm cách giúp đỡ đồng bào tại Việt Nam bị ảnh hưởng bởi Covid-19. Cụ thể, tổ chức từ thiện Úc-Việt đã chuyển 100000 Úc Kim về Việt Nam để thực hiện những việc như sau:

- Cung cấp máy bơm tiêm điện (perfusor compact) để điều trị Covid-19.
- Khẩu trang N95, áo choàng PPE, găng tay cho bác sĩ và nhân viên y tế.
- Cung cấp thực phẩm, nhu yếu phẩm đến các khu vực bị đói khó do cách ly và đồng bào nghèo trên đường về quê.

Với tinh thần "lá lành đùm lá rách", tùy từng điều kiện, hoàn cảnh; Tổ Chức Từ Thiện Úc Việt kêu gọi lòng hảo tâm của mọi người trong công cuộc giúp đỡ đồng bào đang gặp khó khăn tại quê nhà.

Quý đồng hương có thể liên lạc với Tổ Chức Từ Thiện Úc Việt qua số điện thoại hay email dưới đây:

AusViet Charity Foundation

Email: contact@avcf.org.au

Phone 02-9724 2495 hay Mobile: 0412 331 991

86c John Street, Cabramatta NSW 2166

PO Box 539, Cabramatta NSW 2166

Account: AusViet Charity Foundation

BSB: 082 330

Account No: 7299 19417

Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam tại Quận Cam – Cali gây quỹ cứu trợ

Ngày 12-7-2021, Đức Giám Mục Giuse Nguyễn Chí Linh, Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam (HĐGMVN), gửi đồng bào Công giáo Việt Nam một tâm thư “Thương xót Sài Gòn ơi”, khẩn khoản kêu gọi mọi thành phần Công Giáo chia sẻ khó khăn với người dân Sài Gòn trong những ngày cách ly do đại dịch Covid-19. Đáp lời kêu gọi của Đức Giám Mục Giuse Nguyễn Chí Linh, Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam tại Quận Cam đã phát động chiến dịch gây quỹ liên tục từ nhiều tuần qua và đã thu được \$309,938.71 tính đến ngày Chúa Nhật 05-9-2021. Theo Lm. Vincent Phạm Ngọc Hùng, Giám Đốc TTCG ở Quận Cam, số tiền này sẽ được chuyển khoản trực tiếp vào trương mục của HĐGMVN để cứu giúp các người khó nghèo bất kể lương hay giáo. Sau đây là danh sách các cộng đoàn đã đóng góp được đăng trên Hiệp Thông số 963 ngày Chúa Nhật 05-9-2021.

Các Cộng Đoàn Cứu Trợ Đồng Bào Việt Nam trong Trận Đại Dịch

CĐ Westminster	\$25,915.71
CĐ Anaheim	\$5,610.00
Trung Tâm Công Giáo	\$129,106.00
CĐ St. Polycarp	\$8,535.00
CĐ Đức Mẹ La Vang	\$16,782.00
CĐ TTVô Nhiễm Đức Mẹ	\$3,610.00
CĐ St. Columban	\$25,549.00
CD St. Barbara	\$25,957.00
CĐ Huntington Beach	\$3,729.00
CĐ Tustin	\$4,335.00
CĐ Thánh Linh	\$12,421.00
CĐ Orange	\$6,901.00
CĐ Tam Biên	\$30,803.00
CĐ Costa Mesa	\$5,000.00
CĐ St. Thomas More	\$2,038.00
CĐ Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp	\$1,397.00
GX Holy Family, Seal Beach	\$2,250.00
Tổng Cộng	\$309,938.71

Tâm trạng tiến thoái lưỡng nan: ĐÀNH VỀ CON NHÉ

Những hình ảnh người dân qua hai cuộc tháo chạy khỏi Sài Gòn quá đỗi thô lương và bất nhân! Người ta bỏ chạy vì đói, vì không có chỗ nương thân (không tiền trả phí nhà trọ), và cũng không còn rác để mà ăn!



Đây là những người đi bộ về quê, đi tới đâu mệt lại nghỉ đến đó. Nguồn:

<https://www.facebook.com/khoetunhien1/photos/a.403056437017275/819241908732057>



Già trẻ lớn bé nằm ngủ vật vã trên đường tháo chạy khỏi Sài Gòn về quê. Nguồn:

<https://www.facebook.com/khoetunhien1/photos/a.403056437017275/819242205398694>



**XÓT XA EM BÉ MỚI SINH ĐƯỢC 10 NGÀY
CÙNG BỐ MẸ VƯỢT 1400KM VỀ NGHỆ AN**

Nguồn: <https://www.facebook.com/khoetunhien1/photos/a.403056437017275/819227592066822>



Một chi đi dép lê cầm theo cọc tiền đứng ở Quốc lộ 1A phát cho bà con đi xe máy về quê, mỗi người, mỗi gia đình người 500K tiền mặt làm lộ phí. Nguồn:

<https://www.facebook.com/khoetunhien1/photos/a.403056437017275/819638115359103>

Nhìn các hình ảnh dân chúng tháo chạy khỏi Sài Gòn, tâm điểm ổ dịch lớn nhất cả nước, trở về quê quán ở các tỉnh miền Nam và miền Trung bằng mọi phương tiện như xe gắn máy, xe đạp và ngay cả đi bộ, ai trong chúng ta không khỏi cảm thấy một niềm cảm xúc trào dâng tự đáy lòng, thương xót cho đồng bào nghèo đang gặp phải cơn túng quẫn cùng cực thời đại dịch. Ở lại cầm cự thì không nổi vì cơn đại dịch đợt thứ tư này đã kéo dài từ tháng Năm đến nay, tính ra đã hơn 3 tháng rồi, thành phố bị phong tỏa, các công ty và hãng xưởng phải đóng cửa, dân chúng mất việc làm, không tiền trả phòng trọ, không tiền mua thực phẩm. Thôi đành phải về dù gian nan cách trở, nào là “ngăn sông cấm chợ”, nào là quy định của thành phố “ai ở yên nhà nấy”, cố gắng len lỏi vượt qua các chốt kiểm dịch dọc đường, hy vọng được đồng bào địa phương thương tình tiếp tế lương thực và cho tá túc ngủ nhờ qua đêm, không phải ngủ bờ bụi dọc đường trên hành trình gian khổ về quê, và cuối cùng khi lê lết về tới quê nhà sẽ không bị chính quyền địa phương hắt hủi vì sợ mang Cô-Vy về nhà.

Tâm trạng của những người tháo chạy về quê trên đây đã được thể hiện rõ nét trong bài thơ ĐÀN HỒ VỀ CON NHÉ sau đây của tác giả ĐỒ LỒ PHAMANHOA đăng trên Facebook:



Mẹ bỗng bế đưa con thơ và dỗ dành con: ĐÀN HỒ VỀ CON NHÉ. Nguồn ảnh: Facebook

ĐÀN HỒI VỀ CON NHÉ

Ngủ ngoan con nhé để ta về !
Dẫu chẳng ngô khoai cũng phải về !
Cứ tưởng thoát nghèo nên cố ở !
Dâu gòn gặp dịch phải cam về !
Quê người chẳng được yên thân ở !
Đất mẹ đàn cam bóp bụng về !
Mặc đất đâu còn, không chốn ở !
Băng đèo, lội suối cố quay về !!!

Đồ Lô

Phạm Anh Hoa

Nguyện Kết: XIN

Ca khúc "XIN" do Đoàn Vi Hương sáng tác – để XIN cho mọi người sám hối ăn năn, yêu thương nhau nhiều hơn, XIN cho thế giới sớm hết đại dịch Covid-19 và XIN cho nhân loại sống trong Yên Bình.

XIN

Khi loài người cúi đầu, cùng xin có một niềm tin
Tin nơi tình yêu Người, thử thách cũng sẽ vượt qua
Xin không còn nỗi sợ, từng giây tiền quan tài đi
Xin cho ngày mai, ánh sáng sẽ chiếu màn đen
*Cùng Xin ơn trên, cùng Xin ơn trên
Xin mọi người sám hối ăn năn
Đường phố vắng lặng cùng xin.
Xin vơi giọt nước mắt, Xin tội được thứ tha
Xin hận thù chóng qua, Xin tình yêu chan hòa
Và Xin thế giới bình yên.
Xin cho được ước nguyện, đường phố có đông người qua

Xin cho tôi một lời, người hỡi yêu nhau nhiều hơn
Xin cho niềm Hy Vọng, rồi nỗi đau không còn lâu
Xin cho toàn nhân loại, từ đây không quá lỗi lầm.
Xin cho toàn nhân loại, từ đây sống trong Yên Bình [12]

Cước chú:

[1]: Sứ điệp Mùa Chay 2017 của Đức Giáo Hoàng Phanxicô.

Minh Đức chuyển ngữ theo bản tiếng Anh và tiếng Pháp của Libreria Editrice Vaticana.

Nguồn: <http://www.giaoly.org/vn/su-diep-mua-chay-2017-cua-duc-giao-hoang-phanxico/>

[2]: - Tông Huấn Niềm Vui của Tin Mừng (Evangelii Gaudium) được công bố ngày 26 tháng 11 năm 2013 tại Vatican. **Nguồn:** <http://www.giaoly.org/vn/tong-huan-niem-vui-cua-tin-mung-ii/>

[3] Nguồn: COVID-19 pandemic in Vietnam

https://en.wikipedia.org/wiki/COVID-19_pandemic_in_Vietnam

[4] Nguồn: Hơn 151 ngàn ca COVID-19, Sài Gòn ‘phong tỏa’ thêm 30 ngày

<https://www.nguoi-viet.com/viet-nam/ca-covid-19-trong-cong-dong-tang-manh-sai-gon-phong-toa-them-30-ngay/>

[5] Nguồn: Dân Sài Gòn đổ xô mua sắm trước ngày quân đội kiểm soát thành phố

<https://www.nguoi-viet.com/viet-nam/dan-sai-gon-do-xo-mua-sam-truoc-ngay-quan-doi-kiem-soat-thanh-pho/>

[6] Nguồn: “SG hôm nay” do Nguyễn Văn Nghĩa, ĐS15, chuyển tiếp lên qghc_global ngày Aug 16, 2021.

[7] Nguồn: “Lời kêu gọi khẩn thiết: Xin hãy cứu dân ta!!!” do TG Nguyễn Nhật Ngọc đăng trên qghc_global ngày August 15, 2021

[8] Nguồn: LÊN ĐƯỜNG BÌNH AN NHÉ! | Tình nguyện viên các tôn giáo lên đường phục vụ bệnh nhân covid-19. <https://www.youtube.com/watch?v=clC-U-Y9xrs>

[9] Nguồn: <https://vietcatholic.net/News/Html/270259.htm>

[10] Nguồn: “GHI CHÉP CỦA MỘT SOEUR TÌNH NGUYỄN VIÊN TRONG MÙA DỊCH” Aug.10, 2021 do DO DUY NGOC đăng trên <https://www.facebook.com/doduyngoc/posts/10158471923048635>

Nguồn: tgpsaigon.net

[11] Nguồn: Nhà chùa ở TP.HCM chi 200 triệu đồng mỗi ngày nấu suất ăn miễn phí.

Email của lana trankiem lanatk39@gmail.com gửi ngày Aug. 22, 2021

[12] Nguồn: <https://www.youtube.com/watch?v=rY3DF74z5oI>

Đức Maria, Mẹ Của Công Cuộc Phúc Âm Hóa

- Hồng Ân

Để hiểu mối tương quan giữa Đức Maria và công cuộc phúc âm hóa, một cách thuận lý, trước hết chúng ta hãy tìm hiểu xem phúc âm hóa là gì, rồi mới tìm hiểu vai trò của Đức Mẹ trong công cuộc phúc âm hóa.

Phúc âm hóa là gì?

Công cuộc phúc âm hóa trong thời đại ngày nay khác xa với công cuộc phúc âm hóa trong các thế kỷ trước đó. Công cuộc phúc âm hóa ngày xưa thường do các nhà thừa sai đi truyền giáo tại các nước, các vùng xa xôi, nơi mà dân địa phương chưa biết đến Chúa. Còn ngày nay, tất cả các nước và mọi thành phố bây giờ đều là miền truyền giáo. Rao giảng Tin Mừng bây giờ là trách nhiệm của toàn thể Giáo Hội, chứ không chỉ còn là trách nhiệm của các giáo sĩ và tu sĩ, và nên tập trung chính yếu vào gia đình, người dạy giáo lý chính yếu là các bậc cha mẹ, chứ không phó mặc việc này cho các linh mục và tu sĩ. Hơn nữa, các nền văn hóa và các quốc gia đã từng được xem là Công Giáo nội hay Công Giáo chiếm đa số như các quốc gia Âu Châu, giờ đây lại là những nơi cần được tái phúc âm hóa với việc giáo dục đức tin cấp bách và rộng khắp mới hy vọng trở nên sống còn.

Chính vì các sự thay đổi này mà người ta gọi công cuộc phúc âm hóa ngày nay là tân phúc âm hóa. Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II đã nhiệt thành cổ vũ cho công cuộc tân phúc âm hóa này trong triều đại giáo hoàng của ngài. [1]

Đức Maria được coi là Mẹ Của Công Cuộc Phúc Âm Hóa vì vai trò của Mẹ trong công cuộc phúc âm hóa, cũng như Đức Mẹ là hình ảnh và khuôn mẫu tân phúc âm hóa của Hội Thánh.

Vai trò của Đức Mẹ trong công cuộc tân phúc âm hóa

Trong tông huấn Niềm Vui Của Tin Mừng (NVTM), ĐTC Phanxicô gọi Đức Maria với nhiều danh xưng mới sau đây.

- *“Đức Maria là Ngôi Sao của cuộc tân Phúc Âm hóa”* (NVTM, số 287). Mẹ là ngôi sao soi sáng và hướng dẫn chúng ta trong công cuộc tân phúc âm hóa đầy gian nan và thử thách trong thế giới ngày nay.
- *“Đức Maria là Mẹ của Hội Thánh truyền giáo, không có Mẹ chúng ta sẽ không bao giờ thực sự hiểu rõ tinh thần của cuộc tân Phúc Âm hóa.”* (NVTM-số 284).
- *“Đức Maria là Mẹ của Tin Mừng sống”* (Mother of the living Gospel) (NVTM.287). Xin Mẹ của Tin Mừng sống giúp chúng con sống Tin Mừng. Nhưng trước hết giúp chúng con biết khởi đầu từ việc phúc âm hóa bản thân và gia đình rồi mới đến việc phúc âm hóa tha nhân và môi trường.



Nguồn ảnh: https://www.vaticannews.va/vi/vatican-city/news/2021-09/dai-hoi-thanh-mau-hoc-quoc-te-25.html?utm_source=newsletter&utm_medium=email&utm_campaign=NewsletterVN-VI

Đức Mẹ là hình ảnh và khuôn mẫu tân phúc âm hóa của Hội Thánh [2]

Trong buổi triều yết chung tại Quảng Trường Thánh Phêrô ngày 23 tháng 10 năm 2013, ĐTC Phanxicô giảng bài Giáo Lý về kinh Tin Kính và nói về Đức Mẹ như một hình ảnh và khuôn mẫu của Hội Thánh. Trong bài giảng, ngài trích câu nói của Thánh Ambrôsiô từ Hiến Chế Lumen Gentium: *“Như Thánh Ambrôsiô dạy, Mẹ Thiên Chúa là một hình ảnh của Hội Thánh theo thứ bậc đức tin, đức ái và sự kết hợp hoàn hảo với Đức Kitô”* (LG, số 63).

1. Đức Mẹ Maria là một khuôn mẫu của đức tin.

ĐTC Phanxicô đặt câu hỏi *“Đức Mẹ là khuôn mẫu cho đức tin của Hội Thánh theo nghĩa nào?”* và ngài tự trả lời: *“Lời “Xin vâng” của Đức Mẹ, đã hoàn hảo ngay từ đầu và lớn lên cho đến giờ Thập Giá. Ở đó, tình mẫu tử của Mẹ đã lan ra bao trùm mỗi người chúng ta, cuộc sống chúng ta, để dẫn chúng ta đến với Con Mẹ. Đức Mẹ đã luôn luôn sống say đắm trong màu nhiệm Thiên Chúa làm người, như môn đệ đầu tiên và hoàn hảo của Người, qua việc suy đi nghĩ lại trong lòng mọi sự dưới ánh sáng của Chúa Thánh Thần, để hiểu và thực thi toàn thể Thánh Ý của Thiên Chúa.”*

Sau khi diễn giải Đức Mẹ là khuôn mẫu cho đức tin của Hội Thánh, ĐTC Phanxicô đặt vấn đề với các tín hữu rằng chúng ta có noi gương đức tin của Mẹ Maria không? Ngài nói:

“Trong những lúc khó khăn, thử thách, tăm tối, chúng ta có tìm đến Mẹ như một khuôn mẫu của việc tín thác vào Thiên Chúa, Đấng luôn luôn và chỉ muốn điều tốt của chúng ta không? Chúng ta hãy suy nghĩ về điều này, có lẽ tốt hơn cho chúng ta là tìm thấy Đức Mẹ Maria như một khuôn mẫu và hình ảnh của Hội Thánh trong đức tin này là đức tin mà Mẹ đã có!”

2. Đức Mẹ Maria, khuôn mẫu đức ái.

ĐTC Phanxicô đặt câu hỏi *“Đức Mẹ là mẫu gương yêu thương cho Hội Thánh bằng cách nào?”* rồi ngài tự trả lời: *“Chúng ta nghĩ đến lòng sẵn sàng giúp đỡ người chị họ Elizabeth của Mẹ. Khi đến thăm bà, Đức Trinh Nữ Maria không những chỉ mang đến cho bà sự giúp đỡ vật chất mà còn mang đến cho bà Chúa Giêsu, Đấng đang sống trong cung lòng Mẹ. Mang Chúa Giêsu đến nhà ấy có nghĩa là mang đến niềm vui, niềm vui trọn vẹn. Bà Elizabeth và ông Dêkaria hạnh phúc vì bà có thai là điều có dường như không thể được ở tuổi của hai ông bà, nhưng chính thiếu nữ Maria đã mang cho hai ông bà niềm vui trọn vẹn, là niềm vui đến từ Chúa Giêsu và Chúa Thánh Thần, và được thể hiện cách nhưng không trong đức ái, trong việc chia sẻ, giúp đỡ và hiểu biết lẫn nhau.*

Đức Mẹ của chúng ta muốn đem đến cho chúng ta, cho tất cả chúng ta, món quà cao cả là Chúa Giêsu; và với Người Mẹ cũng đem đến cho chúng ta tình yêu, bình an và niềm vui của Người. Như thế Hội Thánh cũng như Đức Mẹ Maria, Hội Thánh được sai đi để đem Đức Kitô và Tin Mừng của Người đến cho tất cả mọi người; Hội Thánh phải đem tình yêu của Chúa Giêsu đến cho tất cả mọi người.”

Sau khi diễn giải Đức Mẹ là mẫu gương yêu thương cho Hội Thánh và Hội Thánh cũng có sứ mệnh đem tình yêu của Chúa Giêsu đến cho tất cả mọi người, ĐTC Phanxicô đặt câu hỏi với các tín hữu rằng chúng ta có đem tình yêu của Chúa Giêsu đến cho người khác không? Ngài nói:

“Còn chúng ta là gì? Chúng ta có phải là Hội Thánh không? Tình yêu mà chúng ta đem đến cho người khác là gì? Có phải tình yêu của Chúa Giêsu, là tình yêu chia sẻ, tha thứ và đồng hành, hay là một yêu nhạt nhẽo, như rượu nhạt gần như nước lã? Đó là một tình yêu mạnh mẽ, hay quá yếu đuối đuổi theo sự cảm thông, tìm kiếm sự đổi chác, một tình yêu ích kỷ? Các liên hệ trong các giáo xứ, trong các cộng đồng của chúng ta như thế nào? Chúng ta có đối xử với nhau như anh chị em không? Hoặc chúng ta phê phán nhau, nói xấu nhau, mỗi người chỉ chăm sóc cho “sân” riêng của mình, hoặc chúng ta chăm sóc cho nhau? Đây là những câu hỏi về đức ái!”

3. Đức Mẹ Maria, khuôn mẫu của sự kết hợp với Đức Kitô.

Điểm cuối cùng, ĐTC Phanxicô cho rằng Đức Mẹ Maria là khuôn mẫu của sự kết hợp với Đức Kitô. Ngài nói *“Sự kết hợp này đạt đến tột đỉnh trên đồi Canvê: ở đây Đức Mẹ tái hợp với Con Mẹ trong cuộc tử đạo của con tim và trong việc dâng cuộc đời lên Chúa Cha để cứu độ nhân loại. Thực tại này mà Đức Mẹ dạy chúng ta rất đẹp: luôn luôn kết hợp với Chúa Giêsu. Còn chúng ta có thể tự hỏi: có phải chúng ta chỉ nhớ đến Chúa Giêsu khi gặp trắc trở hoặc thiếu thốn, hay chúng ta có một mối dây liên hệ liên tục, một tình bằng hữu sâu xa, ngay cả khi phải theo Người trên đường thập giá?”*

Qua bài giáo lý của ĐTC Phanxicô về Đức Mẹ như một hình ảnh và khuôn mẫu tân phúc âm hóa của Hội Thánh, ĐTC Phanxicô đã cho chúng ta thấy Mẹ Maria quả là Mẹ của công cuộc phúc âm hóa trong thế giới ngày nay. Chúng ta phải học hỏi và noi gương Mẹ Maria sống đức tin, đức ái và kết hợp với Chúa Giêsu trong mọi hoàn cảnh của cuộc đời. Có noi gương Mẹ Maria, chúng ta mới có thể phúc âm hóa bản thân, gia đình, tha nhân và môi trường.

Nguyện Kết:

Cùng với ĐTC Phanxicô và theo lời kinh của ngài, chúng ta cầu nguyện với Mẹ Maria - Ngôi Sao Tân Phúc Âm hóa:

“Maria, Trinh Nữ, Mẹ dấu yêu,

- *Bởi tác động của Chúa Thánh Thần, Mẹ đã đón nhận Lời Hằng Sống... Xin giúp chúng con thưa “vâng” trước tiếng gọi ngày càng cấp bách để đi rao giảng Tin Mừng của Chúa Giêsu...*

- *Trần ngập sự hiện diện của Chúa Giêsu, Mẹ đem niềm vui đến cho Gioan Tẩy Giả... Nay xin Mẹ nguyện giúp cầu thay, cho chúng con đầy nhiệt huyết mới, bắt nguồn từ sự phục sinh của Chúa, để chúng con đem đến mọi người Tin Mừng của sự chiến thắng tử thần. Xin cho chúng con lòng can đảm thánh thiện, biết tìm ra lối đi mới, đem quà tặng của cái đẹp không phai đến được với mọi người...*

- *Xin Ngôi Sao của cuộc Tân Phúc Âm hóa, giúp chúng con thành chứng nhân rạng rỡ, cho tình hiệp thông và phục vụ, cho đức tin nồng cháy và quảng đại, cho công lý và tình thương đối với người nghèo, để niềm vui Tin Mừng chạm đến tận cùng trái đất, soi sáng cả những bờ rìa thế giới... Amen.” (NVTM.288) [3]*

Cước Chú:

[1] Nguồn: Bài thuyết trình tĩnh tâm tháng 8: Đức Maria và công cuộc tân phúc âm hóa.

<https://gpquinhon.org/q/tu-lieu/bai-thuyet-trinh-tinh-tam-thang-8-duc-maria-va-cong-cuoc-tan-phuc-am-hoa-1275.html>

[2] Nguồn: ĐTC Phanxicô: “Đức Mẹ Là Hình Ảnh và Khuôn Mẫu của Hội Thánh” do Phaolô Phạm Xuân Khôi chuyển ngữ và đăng trên Vietcatholic

[3] Nguồn: Maria - Ngôi sao tân Phúc âm hóa.

<http://gpphanthiet.org/index.php/news/Chuyen-de/Mai-ngoi-sao-tan-Phuc-am-hoa-449/>

Noi Gương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam: Hy Sinh Vì Tình Yêu

- Hồng Ân

Noi Gương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam

Hàng năm cứ vào tháng 11, Cộng Đồng Công giáo Việt Nam thuộc Giáo Phận Orange đều cử hành đại lễ Mừng Kính Các Thánh Tử Đạo Việt Nam với đông đảo giáo dân tham dự. Năm nay đến tháng 11, cơn đại dịch Covid-19 vẫn còn đang hoành hành với các biến thể khác nhau nhưng đại lễ Mừng Kính Các Thánh Tử Đạo Việt Nam vẫn được tổ chức để kính nhớ các tiền nhân anh hùng đã đổ máu đào vun sỏi cho hạt giống đức tin nảy mầm trên quê hương Việt Nam cách đây 4 trăm năm. Các ông cha ta đã chịu hy sinh mạng sống để bảo vệ đức tin, chịu chết vì tình yêu như Chúa Giêsu đã chịu chết vì yêu thương chúng ta.

Trong thời đại dịch hiện nay, người ta chứng kiến bao gương hy sinh tính mạng vì yêu thương đồng loại, điển hình là tại Sài Gòn, tâm dịch lớn nhất Việt Nam, biết bao tu sĩ nam nữ đã tình nguyện phục vụ cho các bệnh nhân Covid-19 tại các bệnh viện, và có người đã bỏ mình trong thời gian phục vụ bệnh nhân. Các vị này có thể được vinh danh là những người đã noi gương các thánh tử đạo vì đã hy sinh đến quên sự an toàn cho chính mình để phục vụ bệnh nhân, hoặc chết vì tình yêu tha nhân như lời Chúa Giêsu đã truyền: “Các con hãy yêu thương nhau như Thầy yêu thương các con” (Gioan 15:12). Có người thắc mắc rằng động lực nào đã thúc đẩy các tình nguyện viên hy sinh ra tuyến đầu chống dịch? Câu trả lời là đức tin. Các tu sĩ nam nữ tình nguyện viên có lòng thương xót tha nhân vì tin tưởng vào lời Chúa Giêsu hứa trong bài giảng về Tám Mối Phúc Thật rằng “Phúc thay ai xót thương người, vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương” (Mt 5:7) và “Anh em hãy vui mừng hơn hở, vì phần thưởng dành cho anh em ở trên trời thật lớn lao.” (Mt 5:12).

Tâm dịch Sài Gòn với hai thái cực: kẻ tháo chạy, người tình nguyện xông vào ổ dịch

Tin tức, hình ảnh và video clip phổ biến trên mạng xã hội cũng như trên guồng máy truyền truyền của chế độ hôm Thứ Hai, 4 Tháng Mười 2021 cho thấy, công nhân sống nhờ vào các khu kỹ nghệ, hoặc chỉ là những người lao động tự do ở Sài Gòn và Bình Dương, vẫn tiếp tục bỏ chạy.



Trong hình trên, dù trời chưa sáng rõ, công nhân thất nghiệp bỏ chạy khỏi Sài Gòn vào hôm 1 Tháng Mười 2021 khi lệnh phong tỏa vừa gỡ bỏ. (Hình: Chi Pi/AFP/Getty Images).

Kiệt quệ cả tinh thần lẫn vật chất, khi lệnh phong tỏa xả ra, họ như được tháo cũi sổ lồng, túa ra đường tìm về quê cũng vì công việc không biết sẽ có hay không. Trong cảnh khốn cùng vì tiền ăn không có, tiền nhà không có, nên chỉ có con đường duy nhất là quay lại cố quận, dù phải mò cua bắt ốc, lam lũ nơi đồng ruộng với nếp sống nghèo khổ, nhưng chắc không chết đói như khi cố bám trụ ở thành phố.

Trong khi dân nhập cư ở Sài Gòn tháo chạy về quê vì sợ Covid-19 vì đói vì thất nghiệp thì ngược lại, lại có những người dân Sài Gòn tại chỗ tình nguyện xông ra tuyến đầu chống Covid-19. Đó là các thiện nguyện viên gồm các tu sĩ nam nữ thuộc các tôn giáo khác nhau, đã tình nguyện vào các bệnh viện dã chiến phụ giúp các bác sĩ, y tá và các nhân viên y tế săn sóc cho các bệnh nhân nhiễm Covid-19 để rồi có một số cũng bị nhiễm bệnh và có người đã ra đi.

Hy Sinh Vì Tình Yêu

Trong đợt dịch bùng phát lần thứ 4 này đã có khoảng 700 tình nguyện viên các tôn giáo đã đến các bệnh viện điều trị COVID-19 để san sẻ gánh nặng cho đội ngũ y bác sĩ; phát huy truyền thống nhân ái, nghĩa đồng bào, sẵn sàng giúp đỡ nhau khi hoạn nạn. Sự đóng góp của các tình nguyện viên tôn giáo đã để lại tình cảm sâu sắc trong lòng người bệnh, nhân viên y tế và cả người dân TP.HCM.



Các tình nguyện viên tôn giáo tại lễ xuất quân đợt 6 tại Sài Gòn ngày 18/9/2021. Nguồn ảnh: <https://vov.vn/xa-hoi/tin-24h/them-23-tinh-nguyen-vien-ton-giao-ho-tro-tuyen-dau-chong-dich-tai-tphcm-891768.vov>



Các tình nguyện viên tôn giáo chăm sóc người bệnh tỉ mỉ từ những điều nhỏ nhất.

Hai tháng qua, dù làm việc trong môi trường lây nhiễm nhưng Sơ Thoa và hàng trăm tình nguyện viên tôn giáo đã không quản khó nhọc làm công việc chăm sóc các F0 nặng tại Bệnh viện Hồi sức COVID-19 ở TP.Thủ Đức. Họ đút từng thìa cháo; xoa bóp chân tay cho người bệnh, dìu họ đi từng bước, rồi đổ bỏ chất thải cho các cụ già. Họ làm với tâm thế coi bệnh nhân như chính người thân ruột thịt của mình.



Tình nguyện viên tôn giáo không nề hà bất cứ việc gì.

Ở trong các khu hồi sức bệnh nhân nặng khi mọi mối liên hệ trực tiếp với người nhà bị cắt đứt khiến tâm lý bệnh nhân hoảng loạn thì chính các tình nguyện viên đã vỗ về an ủi cho người bệnh nguôi ngoai. Có những bệnh nhân không may tử vong khi không có người thân bên cạnh thì các tình nguyện viên tôn giáo là người tham gia cầu nguyện cho vong linh người xấu số. Đối với các tu sĩ, được đồng hành cùng các y bác sĩ giữa muôn vàn gian khó là cơ hội để được sống với ý nguyện yêu thương của mình, đó là phục vụ, là cống hiến, để lại tinh thần, lưu lại đạo nghĩa.

Hơn ai hết, các y bác sĩ thấu hiểu được những sự vất vả của các tình nguyện viên. Họ đã chịu khó, chịu khổ, không nề hà bất cứ công việc gì và rất đổi khiêm nhường, luôn yêu thương chăm sóc, làm tất cả những gì có thể để giúp các bệnh nhân.

Trong thời gian qua, đã có nhiều đợt xuất quân tình nguyện với hàng trăm tình nguyện viên các tôn giáo tham gia hỗ trợ tại các bệnh viện dã chiến, bệnh viện điều trị COVID-19. Đó là những đóng góp thầm lặng, cao cả, xông pha vào tuyến đầu phòng chống dịch cùng với đội ngũ y, bác sĩ góp phần chung tay cho công tác điều trị cho các bệnh nhân COVID-19.

Những người bệnh, các y bác sĩ và người dân TP.HCM sẽ luôn nhớ mãi ân tình mà các tình nguyện viên tôn giáo đã làm trong đại dịch COVID-19. Họ đã thể hiện tinh thần bác ái, tình yêu thương con người, phụng sự trong việc hỗ trợ các y, bác sĩ chăm sóc bệnh nhân, góp phần đem lại sự sống, niềm hy vọng về một cuộc sống bình thường mới tươi đẹp hơn. [1]

Tâm Tình của một sơ thiện nguyện viên ở tuyến đầu chống dịch Covid-19

Sơ Marie Đoàn Tuyết, thuộc tổng giáo phận Sài Gòn, trong khi phục vụ cho các bệnh nhân Covid-19 tại một bệnh viện dã chiến, đã ghi lại cảm nhận của mình trong bài “ Tình Chúa tình người nơi tuyến đầu” như sau:

Từ trước tới nay, mọi người vẫn quen nhìn các nữ tu trong bộ tu phục chỉnh tề nơi xứ đạo, nay nhìn thấy chúng con trong bộ đồ bảo hộ tại các bệnh viện chắc chắn sẽ có nhiều thắc mắc, nhiều dấu hỏi, nhưng nó lại là một cơ hội để chúng con nói về Chúa. Riêng đối với con, con luôn cảm thấy hạnh phúc vì được sống và cảm nghiệm màu nhiệm “tự hủy”. Con đã để lại bộ tu phục và nhà nguyện thân thương để mặc lấy chiếc “áo trắng thiên thần”, đến bên Thánh Thể đang hiện diện sống động nơi các bệnh nhân. Nhà nguyện của con giờ đây là nhà thương. Như Giêsu, con hiểu và thấu cảm bao nỗi đau của phận người khi sống giữa vùng dịch, để biết rằng: “Không có Chúa, con không làm gì được” (Ga15, 5) và xác tín hơn: “Không còn là con sống nhưng chính Chúa sống trong con” (Gl 2, 20). “Mọi sự luôn nói với con về Chúa”.

Lạy Chúa! Xin cho chúng con biết tận dụng mọi hoàn cảnh “lúc thuận tiện cũng như khi không thuận tiện” để rao giảng và làm vinh danh Chúa. Xin được vang mãi khúc ca tạ ơn cũng như khắc ghi “TÌNH CHÚA, TÌNH NGƯỜI” trong tim những người con nơi tuyến đầu chống dịch.

BV Dã chiến ngày 16-8-2021

Nt. Marie Đoàn Tuyết, SPC [2]

Thông tấn xã của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ ca ngợi nam nữ tu sĩ Việt Nam tình nguyện phục vụ tại bệnh viện dã chiến

Trong bài viết với tựa đề “Prayers for dead among religious’ duties at Vietnamese field hospital” (“Những lời cầu nguyện cho người chết nằm trong số các nhiệm vụ của các tu sĩ tại một bệnh viện dã chiến”) đề ngày 23 tháng 9, 2021, thông tấn xã Catholic New Service của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ ca ngợi tinh thần dẫn thân phục vụ các bệnh nhân Covid-19 của 700 tình nguyện viên tôn giáo tại các bệnh viện dã chiến để phụ giúp các bác sĩ và nhân viên y tế chăm sóc người bệnh như thay tã, lấy thức ăn cho bệnh nhân, thăm hỏi khích lệ, và nhiệm vụ đặc biệt là cầu nguyện cho những người đã chết vì Covid-19. Sự tình nguyện dẫn thân phục vụ bệnh nhân đã thể hiện cụ thể lòng mến Chúa và yêu người nơi các tu sĩ đáng ngưỡng mộ này. [3]

Chết vì tình yêu tha nhân

Trong trận chiến chống bệnh dịch Covid-19 tại Sài Gòn, tâm dịch lớn nhất trong cả nước, một sơ đã bị nhiễm dịch bệnh trong khi tình nguyện đến phục vụ các bệnh nhân tại bệnh viện và đã tử vong ở tuổi 32. Trong một tâm thư viết cho các sơ cùng lớp sau khi biết mình bị nhiễm bệnh, sơ MARIA TRẦN NGỌC THẢO LINH đã không hoảng hốt, không lo sợ, không than thân trách phận mà còn coi đó như là việc Chúa chọn cho sơ và hoàn toàn tuân theo thánh ý Chúa, tín thác vào sự quan phòng của Thiên Chúa, chẳng cầu xin Chúa cho mình được khỏi bệnh. Quả là đức tin kiên cường phi thường. Sau đây là toàn văn bức tâm thư. [4]

Các chị rất thương mến !

Cám ơn các chị rất nhiều vì tình yêu, sự quan tâm, lo lắng, thăm hỏi, vì những lời cầu nguyện chân thành cùng những hy sinh âm thầm các chị đã dành đặc biệt cho em trong những ngày qua.

Có lẽ nhờ thế mà em có thể đón nhận thánh giá này cách vui vẻ và bình an đến vậy. (Thánh giá là: những lao nhọc vất vả, những khó khăn trở ngại, ngoài ý muốn của mình)

Có chị từng hỏi em: "Đây là một căn bệnh hiếm, tại sao trong bao nhiêu người, lại là chị?"

Em đã suy nghĩ về câu hỏi này và thấy rằng: Ồ, có lẽ em là người được chọn nhỉ. Như thế thì thật là tốt phải không? Là em thì không phải là những người còn lại: không phải là các chị, không phải là ai đó trong gia đình em, hay là một người nào khác.

Nhìn theo hướng khác, thì căn bệnh này là thánh giá Chúa đã chọn và dành riêng cho em. Cũng vậy, các chị, mỗi người đều có thánh giá của riêng mình mà, phải không? Thánh giá là phương tiện giúp chúng ta theo Chúa và nên thánh nhỉ.

Với em, đây là cơ hội để sống ơn gọi Mến Thánh Giá triệt để hơn. Có thánh giá thì mình sẽ dễ dàng "tiếp nối cuộc đời lữ thứ hy sinh của Chúa Giêsu" hơn, dễ mang lấy tâm tình và ý hướng của Chúa Giêsu khi Ngài chịu thương khó hơn, phải không các chị?

Chưa biết tương lai thế nào, nhưng hiện tại em vẫn tạ ơn Chúa vì bệnh của em chẳng làm em mệt mỏi hay đau đớn gì cả.

Suy nghĩ về sự sống và cái chết, em thấy nó chỉ là tên gọi của hai hình thái sống khác nhau mà thôi. Thực tế thì, chúng ta có bao giờ chết đâu.

Vậy đó, nên em cũng chẳng nản nỉ Chúa cho mình được khỏi bệnh hay được sống lâu.

Nếu bước đi trên một cuộc hành trình, điều người lữ hành mong mỏi nhất là có thể đến đích sớm bao nhiêu có thể. Thì cũng vậy, nếu cái chết đến sớm có lẽ là điều đáng mừng phải không? Tuy cái chết không phải là đích chúng ta nhắm tới, nhưng nó là dấu hiệu cho thấy chúng ta đã gần đích lắm rồi.

Thế nên, em đã nói với Bà Ngân thế này: "Con với Bà cùng chạy nhé, không chừng con sẽ đến đích trước Bà đấy!"

Các chị biết đấy, bây giờ em là một loại cây không ưa ánh nắng mặt trời và có thể chỉ là một loại cây ngắn ngày. Không biết nhà thiết kế cảnh quan của Hội dòng có thể tìm được chỗ nào thích hợp cho loại cây đặc biệt này không nhỉ?

Maria Trần Ngọc Thảo Linh



Suy gẫm về sự hy sinh vị tha cao cả của sơ Thảo Linh, tôi liên tưởng tới lời giáo huấn của Đức Thánh Cha Phanxicô trong bài giáo lý tại buổi tiếp kiến chung sáng thứ Tư 6/10/2021 rằng: “Qua cuộc khổ nạn, cái chết và sự phục sinh của Người, Chúa Giêsu Kitô đã mặc khải tình yêu sâu xa của Thiên Chúa, và dạy chúng ta rằng sự trao tặng hoàn toàn bản thân để phục vụ người khác, ngay cả cho đến chết, là dấu hiệu của sự tự do cao nhất” (5).

Quả vậy, chính nhờ tình yêu Thiên Chúa, sơ Thảo Linh đã đạt tới sự tự do cao nhất khi dám dấn thân phục vụ người bệnh dù phải chết, không còn làm nô lệ cho tư tưởng vị kỷ, chỉ nghĩ đến sự an toàn của bản thân mà vô cảm trước sự đau khổ của bệnh nhân Covid-19; cũng chính tình yêu Thiên Chúa đã giải thoát sơ khỏi sự sợ hãi bị nhiễm bệnh dịch nguy hiểm này, và sơ có thể đón nhận thánh giá này cách vui vẻ và bình an. Nguyện xin cho sơ được Chúa xót thương đón về Thiên Đàng hưởng thánh nhan Chúa muôn đời.

Người Cursillista Can Trường Rao Giảng Tin Mừng trong thời đại dịch hiện nay

Nơi gương các sơ, các thầy và các cha ở Việt Nam can trường rao giảng Tin Mừng bằng cách tình nguyện xông ra tuyến đầu chống dịch Covid-19 tại Việt Nam, người Cursillista chúng ta cũng can trường rao giảng Tin Mừng trong mọi hoàn cảnh của cuộc sống, hy sinh ý riêng cũng như sự an toàn của cá nhân mình để phục vụ tha nhân, chia sẻ cơm áo với những người khó nghèo, neo đơn mà chúng ta gặp trên đường đời; an ủi và nâng đỡ những bệnh nhân Covid-19 và gia đình họ; đóng góp vào quỹ cứu trợ đồng bào đang gặp khó khăn trong nước mà Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam ở Quận Cam đã và đang phát động v.v. Chúng ta làm tất cả những việc có thể làm trong khả năng của mỗi người vì Tình Chúa và Tình Người cũng như vì Tất Cả Là Anh Em.

- VÌ TÌNH CHÚA, TÌNH NGƯỜI

Nơi gương sơ Marie Đoàn Tuyết ở Sài Gòn đã tận dụng mọi hoàn cảnh “lúc thuận tiện cũng như khi không thuận tiện” để rao giảng và làm vinh danh Chúa trong việc phục vụ các bệnh nhân Covid-19 trong bệnh viện dã chiến. Dù phải hy sinh sự an toàn của bản thân, sơ xin được vang mãi khúc ca tạ ơn cũng như khắc ghi “TÌNH CHÚA, TÌNH NGƯỜI” trong tim những người con nơi tuyến đầu chống dịch.

- Như người Samaritanô nhân hậu vì Tất Cả Là Anh Em

Nơi gương người Samaritanô nhân hậu coi mọi người đều là anh chị em trong một đại gia đình như lời nhắn nhủ của đức giáo hoàng Phan-xi-cô trong Tông huấn “Tất Cả Là Anh Em” như sau:

“Tình yêu thương thì không quan tâm việc người anh chị em đang bị thương phát xuất từ nơi này hay nơi kia. Bởi vì chính “tình yêu đã phá vỡ xiềng xích ngăn cách và chia cắt chúng ta, xây nên những nhịp cầu. Tình yêu thương cho phép chúng ta xây dựng một gia đình tuyệt vời, nơi đó tất cả chúng ta có thể cảm thấy như ở nhà mình... Tình yêu thì biết xót thương và đầy nhân phẩm”. [6]

Thay lời kết:

Xin nhắc lại lời nguyện của sơ Marie Đoàn Tuyết, một tình nguyện viên dẫn thân ra tuyến đầu chống dịch Covid-19 tại Sài Gòn, như một lời nguyện kết:

“Lạy Chúa! Xin cho chúng con biết tận dụng mọi hoàn cảnh “lúc thuận tiện cũng như khi không thuận tiện” để rao giảng và làm vinh danh Chúa. Xin được vang mãi khúc ca tạ ơn cũng như khắc ghi “TÌNH CHÚA, TÌNH NGƯỜI” trong tim những người con nơi tuyến đầu chống dịch.”

Cước Chú:

[1] Nguồn: Tình nguyện viên tôn giáo ở nơi “nóng” nhất của tâm dịch TP.HCM.

<https://vov.vn/xa-hoi/tin-24h/tinh-nguyen-vien-ton-giao-o-noi-nong-nhat-cua-tam-dich-tphcm-894551.vov>

[2] Nguồn: Nt. Marie Đoàn Tuyết, SPC: Tình Chúa tình người nơi tuyến đầu.

<https://tgpsaigon.net/bai-viet/tinh-chua-tinh-nguoi-noi-tuyen-dau-64058>

[3] Nguồn: Prayers for dead among religious’ duties at Vietnamese field hospital

<https://cruxnow.com/church-in-asia/2021/09/prayers-for-dead-among-religious-duties-at-vietnamese-field-hospital/>

[4] Nguồn: TÂM THƯ CỦA SƠ MARIA TRẦN NGỌC THẢO LINH VIẾT CHO CÁC SƠ CÙNG LỚP SAU KHI BIẾT MÌNH BỊ NHIỄM BỆNH! (SƠ ĐÃ QUA ĐỜI Ở TUỔI 32)

<https://www.facebook.com/pagetoilanguoiconggiao/posts/372168694356864>

[5] Nguồn: ĐTC Phanxicô: Hy sinh bản thân phục vụ tha nhân là dấu hiệu sự tự do cao nhất.

https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2021-10/dtc-phanxico-tiep-kien-chung-thu-galat-tu-do-kito-giao-hy-sinh.html?utm_source=newsletter&utm_medium=email&utm_campaign=NewsletterVN-VI

[6] Nguồn: Tông huấn Tất Cả Là Anh Em của đức giáo hoàng Phan-xi-cô, # 62.

Thánh Giuse – Gương Mẫu Cho Mọi Gia Trưởng

- Hồng Ân



Nguồn ảnh: Văn Thơ Công Giáo

Năm Thánh Giuse với Ơn Toàn Xá

Vào ngày 8-12-2020, ĐTC Phanxicô đã đặt năm 2021 là Năm Thánh Giuse (Year of St. Joseph). Năm Thánh bắt đầu từ ngày 8-12-2020 và chấm dứt ngày 8-12-2021. Tòa Ân Giải đã công bố một sắc lệnh về 5 điều mà các tín hữu có thể làm để được ơn toàn xá trong Năm Thánh này.

Tướng cũng cần nhắc lại tầm quan trọng của ơn toàn xá. Khi một người nhận được ơn toàn xá, thì mọi hình phạt do tội gây ra được tha. Xưng tội chỉ tẩy trừ lỗi phạm bởi tội, còn ơn toàn xá sẽ giúp tẩy trừ hình phạt bởi tội.

Sắc lệnh của Tòa Ân Giải không những nêu ra các điều kiện mà các tín hữu phải làm để được ơn toàn xá, mà còn đề ra các điểm suy tư về thánh Giuse là ai và làm sao các chiều kích khác nhau của đời ngài giúp chúng ta thấy được vẻ đẹp của đời sống con người. Mỗi điểm trong 5 điểm là một khía cạnh trong cuộc đời của thánh Giuse như một phương tiện cho người tín hữu thấy được sự hiện diện của Thiên Chúa và nét đẹp trong những khoảnh khắc đời sống xuyên suốt qua cuộc đời của thánh Giuse.

Với sự trợ giúp của thánh Guise, Giáo Hội đang nỗ lực đáp ứng nhu cầu hy vọng trong năm 2021. Đó là Thiên Chúa đang hiện diện xuyên suốt đời sống con người mà thánh Guise sẽ giúp chúng ta nhìn ra sự thật ấy.

Sau đây chúng ta tìm hiểu sự thật ấy bằng cách suy niệm về 5 hành động mà mỗi tín hữu cần làm để được ơn toàn xá trong Năm Thánh Giuse này.

Thánh Giuse: Con Người Của Đức Tin (Joseph: The Man of Faith)

Thánh Giuse là con người của đức tin. Đức tin đó không bắt nguồn từ ý niệm trừu tượng về Thiên Chúa, nhưng trong Thiên Chúa của các bậc tiền nhân của ngài. Như thế, đức tin của thánh nhân bắt nguồn từ sự kết hợp mật thiết đã tồn tại giữa Thiên Chúa và dân của Người, vì Thiên Chúa là Thiên Chúa cứu chuộc.

Với ý niệm đó, sắc lệnh nhắc bảo các tín hữu rằng họ có thể lãnh ơn toàn xá xuyên qua việc suy niệm về Kinh Lạy Cha ít nhất 30 phút hoặc tham dự một buổi tĩnh tâm ít nhất là một ngày trong đó có phần suy niệm về Thánh Giuse. Như đức tin của thánh Giuse đã được nuôi dưỡng qua cầu nguyện thế nào, thì đức tin của các phần tử của Giáo Hội cũng được bồi dưỡng nhiều như thế

Thánh Giuse: Con Người Công Chính (Joseph: The Just Man)

Thánh Giuse là người đã bảo vệ và canh phòng sự hiện diện của Thiên Chúa trong trái tim người. Sự sắp đặt nội tâm này được minh chứng qua sự im lặng và thận trọng của người. Những đức tính này biểu lộ rõ ràng trong ước muốn về công lý và lòng thương xót của thánh nhân. Vì vậy, như đã viết trong sắc lệnh, các tín hữu có thể được ơn toàn xá bằng cách noi gương của thánh Giuse và thực hành một hành động thương người hoặc về thể xác hay về linh hồn. Bằng việc lành này, sự khôn ngoan của Micah được loan báo cho thế giới biết rằng: *“Hỡi người phạm trần, bạn đã được cho biết điều gì là tốt, và điều Chúa đòi hỏi ở bạn: Chỉ thực thi công lý và yêu điều thiện, và bước đi khiêm nhường với Đức Chúa Trời của bạn.”* (Micah 6:8)

Thánh Giuse: Người Chăm Sóc Thánh Gia (Joseph: Custodian of the Holy Family)

Sắc lệnh nói về chiều kích trọng tâm của cuộc đời và ơn gọi của thánh Giuse. Thiên Chúa đã gọi ngài để chăm sóc Đức Trinh Nữ Maria và Hài Đồng Giêsu: ngài là chồng của Maria và người cha nuôi của Đức Giêsu. Sự hiện diện của Thánh Gia không chỉ là một thực tại trong quá khứ; Thánh Gia còn được hiểu là bầu không khí lan tỏa mỗi gia đình Kitô-hữu, khiến mỗi gia đình trở thành một cộng đồng yêu thương và cầu nguyện. Vì thế, sắc lệnh nói rằng người tín hữu có thể được ơn toàn xá bằng việc lần hạt Mân Côi trong gia đình. Qua hành động này, Thánh Gia không chỉ được thần tượng hóa mà còn được đón tiếp vào mỗi gia đình, chứ không bị từ chối như ở Bê Lem xưa.

Thánh Giuse: Người thợ (Joseph: The Worker)

Thánh Giuse đã chứng tỏ khía cạnh tích cực của người thợ, vì Thiên Chúa đã tín thác chính mình vào công việc lao động mà thánh Giuse đã làm trong cuộc đời ngài. Thiên Chúa hiện diện trong công việc của thánh Giuse dạy chúng ta rằng ân sủng được trao ban cho tất cả những ai, giống

như thánh Giuse, để cho Thiên Chúa xâm nhập vào công việc của họ. Làm việc thì không có nghĩa là bị áp bức phải làm, nhưng qua Chúa Kitiô, lại là một phương tiện để mặc khải phẩm giá con người. Chính vì thế, sắc lệnh dạy các tín hữu rằng họ có thể được hưởng ơn toàn xá bằng cách tín thác một ngày làm việc cho thánh Giuse hoặc ai kêu cầu ngài trợ giúp, qua lời nguyện cầu và chuyển cầu của họ, cho tất cả những ai đang tìm kiếm việc làm để cho tất cả lao động của con người được đối xử xứng hợp với phẩm giá con người hơn.

Thánh Giuse: Người Tị Nạn (Joseph: The Refugee)

Sau cùng, sắc lệnh mời gọi các tín hữu nhớ lại hoàn cảnh của Thánh Gia khi tị nạn sang Ai Cập. Vì tránh hành vi bắt bớ ở quê nhà, Thánh Gia đã bắt buộc phải trốn chạy như người tị nạn. Chính khoảnh khắc này trong cuộc đời của thánh Giuse nhắc nhở các tín hữu rằng Thiên Chúa ở cùng họ trong cơn nguy nan của cuộc đời. Dù nhìn thấy hay không, Thiên Chúa luôn ở với dân của Người. Vì thế, như đã ghi trong sắc lệnh, các tín hữu có thể được ơn toàn xá bằng cách đọc kinh cầu Thánh Giuse hoặc một kinh nào khác cầu cùng thánh Giuse.

Xin lưu ý rằng, không cần phải làm tất cả năm hành vi trên mới được ơn toàn xá. Chỉ cần làm một là đủ, nhưng sắc lệnh cho chúng ta thấy nhiều hành động khác nhau đề khuyến khích chúng ta bắt chước Thánh Giuse trong suốt năm thánh. Tuy nhiên, khi một hành động trên được làm xong, người tín hữu còn phải thực hiện các điều kiện thông thường như xưng tội, rước Mình Thánh Chúa, và cầu nguyện theo ý Đức Giáo Hoàng nữa. Tại sao? Bởi vì ơn toàn xá chỉ dành cho tâm hồn nào muốn sống cuộc đời xa lánh hoàn toàn với tội lỗi và sống hiệp nhất với đời sống Giáo Hội. Trong Năm Thánh này, khi suy niệm về cuộc đời Thánh Giuse, các tín hữu nhận ra vẻ đẹp và sự hiện diện của Thiên Chúa trong từng giây phút trong cuộc đời của chúng ta. Thánh Têrêsa Avila đã nói: *“Đối với các thánh khác, Thiên Chúa xem ra chỉ ban cho ân sủng để giúp chúng ta vài điều cần thiết. Nhưng kinh nghiệm của tôi cho tôi biết rằng Thánh Giuse trợ giúp chúng ta tất cả những điều chúng ta cần.”*

Thánh Giuse – Gương Mẫu Cho Mọi Gia Trưởng

Năm hành động mà sắc lệnh nêu trên không chỉ giúp chúng ta được ơn toàn xá trong Năm Thánh Giuse mà còn giúp chúng ta, những vị gia trưởng, noi gương các nhân đức của thánh nhân trong suốt cuộc đời, để trở nên người có đức tin vững chắc biết tín thác vào sự quan phòng của Thiên Chúa, người công chính, người trưởng gia đình biết chăm sóc cho gia đình, người lao động cần cù để nuôi gia đình và chứng tỏ giá trị của công ăn việc làm, và cuối cùng khi chúng ta gặp khó khăn thử thách trong cuộc đời như phải di cư hay tị nạn, chúng ta vững tin rằng có Chúa luôn ở cùng chúng ta, đồng hành với chúng ta.

Nguồn: phỏng theo bài “5 Spiritual Benefits from the Year of St. Joseph” của Father Nicholas Blackwell, O. Carm. <https://simplycatholic.com/5-spiritual-benefits-from-the-year-of-st-joseph/>